ĐẠI NAM THỰC LỤC

TẬP III

CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ II

TIMSACH.COM.VN

Tổ phiên dịch VIỆN SỬ HỌC
phiên dịch

NHÀ XUẤT BẢN SỬ HỌC
HÀ-NỘI — 1963

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XVI

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Nhâm tuất, năm thứ 23 [1802] (Từ tháng 5 năm này trở về sau là Gia-long năm thứ I, Thanh Gia-khánh năm thứ 7), mùa xuân, tháng giêng, ngày mồng 1, vua ở hành tại Động-hải. Đinh Quảng-nam chạy trạm dâng quả lòn bon [nam trân], chia cho tướng sĩ.

Giặc Tây-sơn Nguyễn Quang Toản sai Nguyễn Quang Thùy và tổng quản Siêu phạm lũy Trấn-ninh, tư lệ Đinh Công Tuyết, đô đốc Nguyễn Văn Kiên phạm núi Đâu-mâu, thiếu úy Đặng Văn Đăng, đô đốc Lực (không rõ họ) kết với hơn trăm thuyền của bọn giặc biển Tề-ngôi bày thủy trận ở ngoài cửa biển Nhật-lệ.

Vua sai Nguyễn Văn Trương điều bát thủy binh ra biển ngăn ngừa, Phạm Văn Nhân và Đặng Trần Thường đem bộ binh chia đường chống đánh.

Giặc đến sát lũy Trấn-ninh. Vua sai quân Túc trực ra ụ bắn ở cửa, bắn giết được hơn một nghìn quân giặc. Giặc đem hết quân đến sát núi Đâu-mâu, bám vào như kiến mà bò lên. Quân ta từ trên núi thả đá xuống, quân giặc bị đè chết rất nhiều. Vợ Trần Quang Diệu là Bùi Thị Xuân cưỡi voi thúc quân liều chết đánh từ

https://tieulun.hopto.org

sáng đến trưa chưa chịa lui. Vừa gặp thủy binh của Nguyễn Văn Trương, nhân được gió đông bắc đánh phá quân giặc ở ngoài biển cướp được 20 chiếc thuyền, bộ binh giặc nghe tin thủy binh thua, sợ mà tan vỡ. Quang Toản chạy về Đông-cao (tên xã, thuộc huyện Bố-trạch). Nguyễn Văn Kiên đem quân đầu hàng.

Vua hỏi biết thuyền lương của giặc ở sông Gianh có 50 chiếc, tức thì sai Tống Phước Lương và Nguyễn Văn Văn cưỡi binh thuyền đến ngay để đánh. Quang Toản chạy qua sông Gianh, quân đi theo chưa tới 1, 2 phần 10. Quân ta chợt đến, bắt được hết thuyền lương, quân giặc cả vỡ, hơn 700 người bị bắt. Hoàng Văn Điểm đem bộ binh đuổi giặc đến Tiên-cốc [Hàng Tiên] (thuộc huyện Bình-chính). Quân giặc ra đầu hàng 3.000 người; ta thu được 700 cỗ súng lớn, 500 con ngựa. Thượng thư giặc là Nguyễn Thế Trực, đô đốc là Trần Văn Mô, tham đốc là Bùi Văn Ngọn và thiếu tể Nguyên đều bị quan quân bắt được.

Vua sai các đạo ghi hết những người, ngựa, súng ống, khí giới đã bắt được dâng lên. Trận này quân giặc bị thua vỡ giập, lòng dân Bắc-hà xôn xao. Quân nhà vua thành thế chẻ tre vậy.

Xa giá đến bảo Thanh-hà. Nhân dân tranh đem trâu rượu mừng rước. Bèn du cho các xã dân từ Quảng-bình vào Nam rằng phàm tàn quân của giặc Tây-sơn chạy về các làng xóm thì cho chúng đều được yên nghiệp làm ăn, không được dọa nạt quấy nhiễu.

Triệu hàng tướng là đại đô đốc Lê Đình Chinh hỏi về tình thế dụng binh ở Bắc-hà khó dễ thế nào. Chinh thưa rằng: « Dân Bắc-hà khổ về chính sách bạo ngược của giặc đã lâu. Sau khi quân Quang Toản thua thì không thể làm gì được nữa. Xin cho thần một trăm

https://tieulun.hopto.org

chiếc thuyền thừa cơ tiến đánh, chắc có thể bắt sống được [Toản] dâng ở cửa cung ». Nhà vua lặng yên.

Đóng gông những giặc bắt được giải về Kinh.

Vua bàn rút quân về. Các tướng đều xin thừa thắng đánh miền Bắc. Vua bảo rằng : « Bỏ nơi gần mưu nơi xa, không phải là thượng sách. Hiện nay trong bọn giặc chỉ Trần Quang Diệu là ghê nhất. Diệu chưa trừ xong, không nên khinh tiến. Hãy đợi hạ thành Bình-định, không phải lo lắng về phương nam nữa, rồi tiến đánh Bắc-hà cũng chưa muộn. »

Ngày tân tỵ, xa giá khải hoàn. Sai Tống Phước Lương, và Đặng Trần Thường giữ sông Gianh, Nguyễn Văn Trương giữ Động-hải, Hoàng Văn Diêm giữ cửa Hàn. Ngày ất dậu tới Kinh, bày tôi lạy mừng.

Nước Vạn-tượng sai sứ dâng phẩm vật địa phương. Vua ban cho hậu, rồi khiến về.

Cho quân lính ở Thuận-hóa về quê nghỉ ngơi. Trước kia vua ở Gia-định, nhiều người Thuận-hóa tòng quân phục vụ, được bổ vào các dinh vệ đội thuyền các quân. Đến nay vua nghĩ họ đi trận lâu ngày nên thả về.

Nguyễn Văn Thành sai Nguyễn Đức Xuyên đánh lũy giặc ở Kỳ-sơn, chiếm được, giết giặc rất nhiều. Trần Quang Diệu đem quân và voi theo đường sau núi xông ra vây bốn mặt. Phó tướng Tiền quân là Nguyễn Huệ chết trận. Đức Xuyên thu quân, vừa đánh vừa lui, lui tới bảo Sạ-dã [Đồng Sạ] để chống giữ, đâng sớ xin chịu tội.

Vua dụ rằng : « Nay thế lớn của thiên hạ, mười phần đã được đến tám chín phần. Chỉ còn một góc Bình-định này, thế như nốt ruồi, còn trốn vào đâu được? Ngươi nên cố gắng cùng các tướng sĩ cùng lòng góp sức để diệt lũ hung cuồng, chớ vì một sự lầm lỡ mà nản chí. »

https://tieulun.hopto.org

Sai Lê Văn Duyệt tiến đánh thành Bình-định. Trước là trống giặc Trần Quang Diệu và Võ Văn Dũng đã lấm thành Bình-định, chiếm giữ một phương, sửa giáp binh và chọn dinh trảng để làm thanh ứng ở xa cho Nguyễn Quang Toản, chặn đường cuống họng phương Nam. Tới đây Quang Toản thua rồi, quân vua tiếng tăm lừng lẫy. Vua thấy cơ hội có thể được mới giục Duyệt đánh. Lại sai đem cho kèn hiệu và trống trận để làm hiệu lệnh hỏ quân, và sắc cho các đạo chia binh chặn các đường trọng yếu, để phòng quân giặc chạy trốn.

Lê Văn Duyệt đánh quân giặc ở Lộ-bôi (tên đất), bắt được đô đốc giặc là Chu Hữu Mỹ và đồ đảng hơn 30 người, giải về Kinh.

Vua sai dẫn bọn giặc bị bắt là thiếu tể Nguyên và đô đốc Trần Văn Mỗ đến quân thứ để cho giặc biết. Quân giặc trông thấy đều sợ mất vía.

Vua thấy trận sông Gianh, bắt được quân giặc ở Bắc-hà rất nhiều, thương mà thả về, người nào ốm không đi được thì sai sở tại cho ăn.

Đúc ấn phong tặng.

Đặt ba vệ Dực uy, Thắng uy và Toản võ.

Tặng chưởng hậu quân Bình Tây tham thặng đại tướng quân quận công Võ Tánh làm Dực vận công thần đặc tiến phụ quốc thượng tướng quân thượng trụ quốc thái úy quận công, thụy Trung liệt, Lễ bộ Ngô Tòng Châu làm Tán trị công thần đặc tiến kim tử vinh lộc đại phu trụ quốc thái tử thái sư quận công, thụy Trung Ý, cai cơ đạo Ứng nghĩa Nguyễn Tiến Huyên làm Tuyên lực công thần đặc tiến phụ quốc chiêu nghị tướng quân. Chấm y vệ chưởng vệ sự chưởng cơ, thụy Trang liệt. Lại lập đàn ở chùa Thiên-mụ để tế, tế khắp cả các tướng sĩ chết trận.

https://tieulun.hopto.org

Vua cũng bảy tôi nói về trận Thi-nại. Nhân nghĩ đến binh lính khổ nhục, sắc cho các dinh quân rằng phàm lính ốm quê ở Gia-định thì thả về, hạn cho bệnh khỏi trở lại quân ngũ. Dụ rằng: « Các ngươi theo việc quân đã lâu, ai cũng có tình gia đình, ta nghĩ rất thương. Nhưng nay kinh đô mới khôi phục, giặc nước chưa trừ xong. Vậy các ngươi nên cố gắng hết sức để mưu trọn việc, đợi sau khi bình định cả rồi sẽ đều trở về làng để hưởng yên vui mãi mãi, há chẳng tốt sao? »

Lại dụ cho lưu trấn thần Gia-định rằng phàm các quan văn võ đi đánh giặc có cha mẹ vợ con ở quê quán thì nên thường sai sở tại thăm hỏi, cho trạm chuyển thư nhà đến nơi quân thứ. Nghe tin ấy ai cũng mừng lòng.

Định rõ lệnh cấm rượu ở Gia-định. Người có quan chức nấu rượu thì phạt tiền 200 quan, uống rượu thì phạt tiền 100 quan, đều xử biếm hay bãi chức; quân và dân nấu rượu thì phạt tiền 50 quan, đánh 50 roi, đi đày 1 năm, uống rượu thì phạt tiền 30 quan, đánh 50 roi. Lý dịch sở tại không ngăn cấm được thì bắt nộp tiền 30 quan để thưởng cho người tố cáo. Nếu tư vị ăn tiền mà dung túng thì xử 90 roi và đày 3 năm.

Sai các dinh ở Gia-định chia cấp ruộng hoang cho dân nghèo. Gia-định đất đai màu mỡ, thóc gạo chan chứa mà nhân dân phần nhiều hay làm mạt nghệ (1), nên ruộng đất có chỗ bỏ hoang. Vua bèn dụ cho các dinh thần phải chăm đi khuyến bảo. Người nào không có điền sản thì đem ruộng hoang cấp cho và cho vay thóc giống, đợi thu hoạch xong sẽ y số trả lại nhà nước. Người nào ăn chơi lêu lổng, không chịu làm ruộng thì phạt 3 hộc thóc, và sung làm binh để răn kẻ lười biếng.

---

(1) Mạt nghệ: Buôn bán.

https://tieulun.hopto.org

Miễn thuế cửa biển năm nay cho thuyền buôn ngoại quốc. Cấm quan quân không được mua rẻ hóa vật.

Hạ lệnh cho các dinh Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi, phàm ruộng công điền ngu lộc vẫn theo lệ cũ, đợi sau khi đại định, sẽ bàn định để ban hành.

Sai giám quân Thần sách là Phạm Văn Nhân lãnh các vệ Hậu quân, quản dinh Hậu thủy là Lê Văn Quế lãnh thủy binh, đến Bình-định để hợp đánh giặc. Dụ rằng: «Bọn ngươi đi lần này, nên chung lòng sức, để trừ hết giống giặc còn sót ». Khi quân ra đi, vua ngự gác rồng để xem, đem bọn đô đốc tham đốc giặc bị bắt 20 người chém để ra lệnh.

Trời không mưa từ lâu, hôm ấy lại mưa. Vua rất đẹp lòng, bảo các thị thần rằng: « Quân ra đi đúng trận mà gặp mưa, xem đó biết được lòng trời. Chẳng những nông dân thỏa lòng mong đợi, mà cái ngày rửa giáp đã ứng điềm tự đây rồi ».

Vua lại cho rằng Phú-yên là đường vào lương của giặc, bèn dụ cho Nguyễn Văn Thành chia quân cắt đứt để làm khốn cho giặc.

Vua cùng bầy tôi nói chuyện đến việc hưng phế của nhà Ân nhà Chu, bàn đi bàn lại, rất giản Trụ hôn ám và thương tiếc tài đức sáng suốt của Cơ tử.

Lại định rõ lệnh cấm cờ bạc ở Gia-định. Ai chơi chọi gà chọi cá cũng phải tội.

Giám thành sử Tô Văn Doãi chết. (Năm Minh-mệnh thứ I truy tặng Chưởng cơ).

Tháng 2, tế mùa xuân ở Văn miếu. Vua thân đến làm lễ.

Mở cuộc đúc tiền ở Đông-trị.

https://tieulun.hopto.org

Tham tri Binh bộ là Nguyễn Hoài Quỳnh từ Bình-định về. Vua triệu vào yết kiến, nhân nói đến việc tử tiết của Võ Tánh và Ngô Tòng Chu. Vua than thở mãi không thôi, hỏi tham tri Lại bộ là Phạm Ngọc Uẩn rằng: « Ngô Tòng Chu có con không? ». Thưa rằng: « Có người cháu họ xa là Ngô Tòng Hoằng làm kế tự ». Vua nói: « Nên hậu đãi người con ấy để báo đền kẻ trung thần ».

Nguyễn Văn Thành đánh quân giặc thua to ở Kỳ-sơn, đuổi đến Lang viên [Vườn cau] lại đánh phá được. Sai các quân đắp bảo cố giữ để chặn sau lưng giặc. Thế giặc cùng quẫn. Đô đốc Thị (không rõ họ) cùng với đồ đảng hơn 100 người đến cửa quân đầu hàng.

Đô thống chế Trung đồn quân Ngự lâm là Phan Tiến Hoàng tự trong giặc đem quân lên về, sai lệ theo Lê Văn Duyệt để đánh giặc.

Lê Văn Duyệt và Lê Chất đánh nhau với đảng giặc là Từ Văn Chiêu ở Thạch-tân [Bến đá] cả phá được. Quân thủy quân bộ đều tiến, phá luôn được nhiều bảo giặc, bắt được đồ quân dụng, và súng ống khí giới rất nhiều. Chỉ mình Chiêu chạy thoát. Bọn Duyệt bèn đem bộ binh tiến đóng ở Tùng-châu (tên đất), sai Phan Văn Triệu và Phan Tiến Hoàng đem thủy binh tiến đến Đạm-thủy [Nước ngọt] và Tân-quan. Tin thắng trận báo lên. Thưởng cho một vạn quan tiền.

Vua thấy quân ta chia hai đạo đánh thành Bình-định, sợ thả cho quân chém giết cướp bóc, bèn dụ rằng: « Quân của vương giả đánh giặc chỉ cầu yên dân. Trong khi lâm trận phàm bắt được quân giặc dừng nên giết bừa. Vả đất Bình-định từ khi có việc binh giáp tới nay đã bị tàn tệ rất nhiều. Nên răn cấm quân nhân không được cướp bóc, để cho nhân dân đều được yên ổn làm ăn ».

https://tieulun.hopto.org

Đổi 10 đội của vệ Tác trực quân Thần sách làm 10 vệ Thị trung dinh Tác trực, mỗi vệ có 5 đội, mỗi đội 100 người, cấp thêm quân mới hàng để sung vào. Lấy phó vệ úy Nguyễn Văn Khiêm làm đô thống chế dinh Tác trực, cai đội Trần Văn Tri làm vệ úy vệ Trung nhất Thị trung, Hoàng Công Lý làm vệ úy vệ Trung nhị, Nguyễn Văn Tinh làm vệ úy vệ Tiền nhất, Phan Văn Miên làm vệ úy vệ Tiền nhị, Hồ Văn Bôi làm vệ úy vệ Tả nhất, Lê Văn Hạnh làm vệ úy vệ Tả nhị, Hoàng Văn Tùng làm vệ úy vệ Hữu nhất, Lê Văn Thịnh làm vệ úy vệ Hữu nhị, Trần Văn Xuyên làm vệ úy vệ Hậu nhất, Nguyễn Văn Phẩu làm vệ úy vệ Hậu nhị, bọn phó đội Văn Nguyên, Võ Văn Lạc, Nguyễn Văn Liên, Nguyễn Văn Cúc, Lê Văn Hậu, Nguyễn Văn Bằng, Đỗ Văn Thuyên, Phạm Văn Hòa, Nguyễn Công Đinh, Nguyễn Mậu Xuân làm phó vệ úy.

Lấy Tống Phước Châu làm thống chế dinh Trung thủy, Đào Văn Lương làm thống chế dinh Tả thủy, Nguyễn Công Nga làm thống chế dinh Hữu thủy, Lê Văn Quế làm thống chế dinh Hậu thủy.

Nước Xiêm-la sai tướng là Ốc-nha Trà-tri đem 5.000 quân theo đường thượng đạo hợp với quân Vạn-tượng đánh phá quân giặc ở Nghệ-an tại Sa-nam (tên đất) và sai sứ đến dâng tin thắng trận. Vua sai phục thư khen ngợi.

Phó đô thống chế Trung dinh quân Thần sách là Phan Văn Kỷ, thống chế Tiền dõn quân Ngự lâm là Lê Văn Niệm, khâm sai cai đội là Võ Viết Bảo từ Bình-định về.

Trước kia trong trận Cần-dương, Kỷ đánh thua bị giặc bắt. Niệm và Bảo thì ở trong thành Bình-định, khi thành bị hãm, đều bị giặc bắt. Về sau đem nhau về quân thứ la, đến nay được triệu về. Vua hỏi về tình

https://tieulun.hopto.org

hình hư thực của giặc, cho mỗi người 50 quan tiền và quần áo nhiều, rồi cho Viết Bảo làm khâm sai thuộc nội cai cơ chánh quản dội Tiền sai, kiêm các dội thuyền Trung hầu.

Vua nghĩ quan quân đóng ở Bình-định đã lâu, nhiều người bệnh hoạn, bèn sai phát thuốc để chữa. Hơn 200 người quân bộ thuộc của Ốc-nha Mục-nam nước Chân-lạp cũng vì ốm được thả về.

Ngày qui hợi, vua bái yết lăng liệt thánh, tha việc binh dao cho các xã hộ lăng.

Nguyễn Gia Cát dâng bộ *Đại Việt sử ký*. Vua xem lâu, nhân cùng bầy tôi bàn những truyện cũ của lịch triều, đến mặt trời xế bóng mới thôi.

Sai lưu trấn thần Gia-định dùng phép tam trường khảo thí học trò, chia cấp bậc khác nhau. (Kỳ đệ nhất thi chế nghĩa về kinh truyện, lấy đỗ 92 người; kỳ đệ nhị thi chiếu, chế, biểu, lấy đỗ 16 người; kỳ đệ tam thi thơ, phú, lấy đỗ 11 người).

Tha thuế thiếu cho các sách Man ở đạo Đồng-môn dinh Trấn-biên. Dân Man mười một sách hàng năm phải nộp nhựa trám và sáp ong, năm nay đói, có người trốn thiếu, lưu thủ Võ Tiến Dũng đem việc tâu lên, bèn tha cho.

Tháng 3, vua ngự gác rồng để xem hình thế núi sông ở kinh thành, rồi đến cửa Eo duyệt chiến thuyền; diễn thủy quân ở các cửa biển Tư-dung và Đại-chiêm.

Nguyễn Văn Vân bắt được 3 người con của giặc Nguyễn Văn Nhạc là Thanh, Hân và Dũng đem nộp, sai giết cả.

Chở 15.000 phương gạo ở Kinh đến Tân-quan, 10.000 phương gạo ở Gia-định đến Thi-nại. Lại sắc cho lưu trấn thần Gia-định sai người đi mua thóc ở Xiêm-la 500 xe và thu ở Chân-lạp 1.000 xe để chở cấp [cho quân].

https://tieulun.hopto.org

Sai Lê Văn Niêm quản 300 quản thuộc hai vệ Dũng uy và Nghị uy đến Đạm-thủy [Nước-ngọt] theo Phan Văn Triệu đánh giặc.

Đình thần Vĩnh-trấn dâng sớ nói: « Năm ngoái về việc hộ tống thuyền lương số người tinh tráng không đủ, phải lấy dân biệt tinh sung vào. Vậy xin tha thuế thân năm nay cho họ ». Vua y cho.

Sai Nguyễn Văn Trương lấy thêm quản giữ sông Gianh và chở thuốc men để chữa bệnh cho quân.

Sai các quân sửa chữa các cung điện.

Bộ binh của Lê Văn Duyệt và Lê Chất tiến đến núi Bích-kê; thủy binh của Phan Văn Triệu và Phan Tiến Hoàng do Đạm-thủy [Nước-ngọt] tiến theo đường bộ. Quân giặc đều nghe hơi bỏ chạy, không ai dám chống.

Quân ta lấy lại thành Bình-định. Trước là bọn tướng giặc Trần Quang Diệu và Võ Văn Dũng đem vài vạn quân cầm cự với quân ta 8, 9 tháng, của hết sức mòn, tới nay quân ta chia ba đạo tiến đánh, thế giặc càng ngày càng quẫn. Diệu, Dũng mưu theo đường thượng đạo đâu ra Nghệ-an, bèn đem đồ đảng là bọn Từ Văn Chiêu, Nguyễn Văn Mân, Nguyễn Văn Giáp, Nguyễn Văn Điểm, Lê Văn Hưng hơn 80 người và quân mạnh 3.000 người, voi được 83 thớt, ban đêm bỏ thành trốn đi. Nguyễn Văn Thành đã biết tình trạng, truyền hịch cho quân các đạo đuổi theo. Tới nơi thì bọn giặc đã theo đường tắt trong rừng đi mất. Bèn tâu lên. Vua mừng lắm. Hạ lệnh cho Quảng-nam và Cam-lộ đều phái quân đóng giữ các đầu nguồn để chặn đường của giặc. Lại gửi thư cho Xiêm-la Vận-tượng biết.

Triệu Nguyễn Đức Xuyên về. Xuyên đến. Vua cho 2.000 quan tiền để chia cấp cho tướng sĩ sở thuộc.

Lê Văn Duyệt bắt được đại đô đốc giặc là Trần Đại Cựu giải về Kinh. Vua tha, vời hỏi rằng: « Dư đảng

https://tieulun.hopto.org

của giặc Diệu hãy còn nhiều, cớ sao không đánh mà chạy? ». Thưa rằng: « Quân của Diệu ngoài tuy mạnh, nhưng trong thì yếu, nên phải nhổ trại trốn đi, để cầu trộm sống, không còn có mưu chước gì khác ». Vua cho là phải, bèn ban cho áo mặc. Quân ta bắt được tướng giặc rất nhiều, đều tha tội cả, sai Lê Đình Chinh trông nom, nhưng người bị bắt vẫn lo không giữ nổi mình. Vua biết ý, dụ Nguyễn Văn Khiêm rằng: « Bọn Trần Đại Cựu trước làm tướng giặc, nay làm bày tôi của ta. Ta suy lòng thành mà dãi, thương yêu không phân cách gì. Người nên yên ủi vỗ về, cho họ yên lòng ». Rồi lựa quân dầu hàng bổ vào quân Túc trực, ngày đêm quây quần, những người ngờ sợ bèn yên.

Những binh trốn ở các vệ quân ở Bình-khang và Bình-thuận, sở tại bắt dần thay thế, dân khổ lắm. Vua dụ rằng: « Từ tháng 12 năm tân dậu trở về trước, binh trốn đều tha, còn từ tháng giêng năm nay trở về sau thì phải sung điền như lệ ».

Ngày canh dần, đúc năm quả ấn:

1 — Ấn « Thảo tội an dân chi bảo » (dùng để sai tướng ra quân).

2 — Ấn « Sắc chỉnh vạn dân chi bảo » (dùng để sức răn thần dân).

3 — Ấn « Mạnh đức chi bảo » (dùng về việc thăng thưởng các hoàng thân đại thần từ tước công trở lên).

4 — Ấn « Chế cáo chi bảo » (dùng về việc thăng thưởng từ tước hầu trở xuống).

5 — Ấn « Quốc gia tín bảo » (dùng làm việc thưởng).

Đúc lại ấn công đồng và ấn các quân (năm quân Trung, Tiền, Tả, Hữu, Hậu, quân Thần võ, quân Trấn võ (đều đóng bằng son).

https://tieulun.hopto.org

Triệu nguyên Lễ bộ kiêm đốc học Nguyễn Thái Nguyên, nguyên Hộ bộ Phan Thiện Phúc, tham tri Hộ bộ Lê Việt Nghĩa, tham tri Lễ bộ Trần Hưng Đạt, tham tri Binh bộ Lê Quang Định ở Gia-định về Kinh.

Hạ lệnh cho các đạo quân thủy bộ ở Bình-định rút về. Để lại Nguyễn Văn Thành đóng giữ đất ấy, chiêu tập vỗ về cư dân, bắt trị dư đảng của giặc.

Dụ cho quân và dân Bình-định rằng: «Bọn ngươi đều là con đỏ của Triều đình, bỗng gặp giặc Tây-sơn chiếm cứ, bị thế ép buộc. Nay rộng tha tội cho. Phàm kẻ nào nhận chức của giặc, có xin đem sức lập công ta cũng tùy tài thu dụng. Năm đồn quân Ngự lâm và hai vệ Tiền trực và Thiên trường kén binh, cứ theo ngạch cũ năm kỷ mùi mà bổ cho theo quân thứ, ngoài ra, những tiều dân chưa tới tuổi bị giặc bắt theo thì tha về làm ăn.

Lấy khâm sai thống binh cai cơ đạo Hưng-phúc là Lê Văn Lân làm lưu thủ Bình-định, cải bổ cai bạ Quảng-nam là Nguyễn Văn Khiêm làm cai bạ Bình-định, cai bạ Quảng-trị là Ngô Triều Cao làm ký lục Bình-định. Dụ rằng: «Đất này trải binh cách đã lâu, sức dân hao mòn, bọn ngươi nên tuyên dương đức ý, ra sức vỗ về, khiến cho kẻ ốm lâu ấy được hồi lại nghỉ ngơi, mới khỏi phụ sự ủy thác».

Bãi các khoản thị nạp thị mãi ở Gia-định. Dụ rằng: «Gia-định là đất phục hưng, binh dân của cải đều do ở đó. Nay kinh đô cũ đã lấy lại được, đáng nên đội nhiều ơn trạch. Nhưng vì giặc Tây-sơn còn chạy ra Bắc, giống ác chưa trừ hết, việc quân còn bận, nên nay hãy tạm quyền nghỉ giảm bớt. Ra lệnh rằng những tiền thóc về sai dư tô thuế đều cứ theo phép chính cung, ngoài ra các món thị nạp thị mãi ngoại ngạch (máy, song,

TÀI LIỆU SÁCH CỘNG VỤ

https://tieulun.hopto.org

dầu rái, nhựa trám, tơ gốc, vải trắng, gỗ tay cong, mái chèo) thì đều miễn cả.

Đổi phủ Gia-định làm trấn Gia-định.

Lấy Lê Bá Phẩm làm cai bạ Quảng-nam, Trần Văn Tuân làm cai bạ Quảng-trị.

Sai Hoàng Viết Toản, Trịnh Ngọc Trí, Tôn thất Liêm đi Gia-định, rước quốc mẫu về Kinh. Trước kia khi vua tự đem quân đánh giặc, quốc mẫu ở lại Gia-định, đến nay Bình-định đã lấy lại được, đường sá không bị ngăn trở, mới sai bọn Hoàng Viết Toản đi rước về.

Giảm sưu thuế cho dân Gia-định. Dụ rằng: « Từ khi vận nước nửa chừng suy đốn, Tây-sơn nổi loạn, ta rước quốc mẫu về Gia-định, tôi dân miền ấy không ai là không cùng lòng tôn kính. May được ngày nay khôi phục đất cũ, ta rước từ giá (1) về Kinh, nên đặc biệt thi ân điển này cho thỏa lòng dân mong đợi. Vậy hạ lệnh phàm thuế sai dư và các hạng sưu (thóc đồn điền, lính láng, lính thám, dầu rái, nhựa trám, than gỗ, mây, song, sáp ong, vải trắng, dầu lạc, am sơn (2), dồi mồi) của các dân chính hộ, khách hộ, biệt nạp và các sắc thuộc quân, từ năm qui hợi về sau, đều giảm một phần ba ».

Tha binh dao và thuế thân cho dân hộ láng ở thôn Hanh-thông trấn Gia-định.

Mùa hạ, tháng 4, sửa đắp hoàng thành, định các điều cấm ở trong ngoài kinh thành.

Lấy Nguyễn Viên làm Cẩn chánh điện học sĩ kiêm Thái thường tự khanh. Viên là người Bột-thượng (tức là Hoằng-nghĩa ngày nay), Thanh-hoa, đỗ hương cống

---

(1) Từ giá: Xa giá của mẹ vua.

(2) Am sơn: Chỉ các nậu am hiểu đường rừng núi để đi kiếm trầm kỳ.

https://tieulun.hopto.org

triều Lê, khi nhà Lê mất đem đồ đệ làm quân ứng nghĩa, muốn đến Gia-định giúp việc, nhưng đường không đi được. Kịp khi Trương Công Vĩ phụng mệnh chiêu dụ người Bắc-hà, Viên được Vĩ dẫn vào yết kiến. Vua yêu người có học thuật, đặc biệt trao cho chức ấy.

Lê Văn Duyệt, Lê Chất, Nguyễn Hoàng Đức, Phạm Văn Nhân từ Bình-định về, vào yết kiến. Vua yên ủi hỏi lâu, ban cho áo mũ. Những tướng sĩ ở ngoài có ai đau ốm đều cho thuốc thang điều trị.

Vua sắp cử đại quân Bắc phạt, sai Nguyễn Văn Trương và Tống Phước Lương sửa soạn thuyền ghe, Lại bộ Trần Văn Trạc và Hộ bộ Nguyễn Kỳ Kế kiểm duyệt số lương thực khí giới để tâu lên.

Lại sai Nguyễn Hoàng Đức duyệt thuyền đi biển và Lê Văn Duyệt lựa chọn voi chiến.

Vua từng cùng bầy tôi bàn việc dụng binh, bảo rằng: «Bắc-hà là nước cũ của nhà Lê, từ khi liệt thánh ta xây dựng cơ nghiệp ở miền Nam, hơn 200 năm vẫn theo chính sóc nhà Lê. Gần đây Tây-sơn trộm quyền, ta phải lo dụng binh chỉ là để phục thù mà thôi. Nay bờ cõi cũ đã được khôi phục, mà đầu sỏ giặc lại trốn ra Bắc, nếu ta cử binh Bắc phạt thì sau khi bắt được tội nhân rồi đối với nhà Lê sẽ thế nào?». Bọn Đặng Đức Siêu và Trần Văn Trạc đều tâu rằng: «Từ khi vua Lê chạy sang nước Thanh, đi không thấy trở lại, đất Bắc-hà đã lọt vào tay giặc Tây-sơn rồi. Huống chi tự khi quân nhà vua lấy lại đô cũ tới nay, những tôi dân nhà Lê không một người nào ứng nghĩa để đánh giặc, nhà Lê không dấy lại được đã có thể biết rõ rồi. Nay ta diệt được giặc Tây-sơn, chiếm được đất đai, đó là ta lấy ở giặc Tây-sơn chứ không phải lấy ở nhà Lê. Công việc xong rồi, thì sẽ xử trí. Duy việc cất quân thì qui ở có danh nghĩa, mà đội quân ứng mệnh trời thuận

https://tieulun.hopto.org

lòng người thì trước phải đổi chính sóc. Nay ta đánh miền Bắc mà còn vẫn dùng niên hiệu nhà Lê, thực e người Bắc bảo ta mượn tiếng phù Lê, chi bằng cứ chính đế vị, đổi niên hiệu, tỏ bày đại nghĩa với thiên hạ, như thế thì được nước là chính đáng, không ai dị nghị được ». Vua nói : « Đó là việc lớn, bọn khanh nên nghĩ kỹ xem ».

Lấy Trần Văn Năng làm phó đô thống chế Hậu dinh quân Thần sách.

Lưu trấn thần Gia-định tâu nói : « Thuyền vận lương ở Gia-định đi lại kế tiếp, mà hằng năm chinh chiến, quân có nhiều người trốn hay chết, xin đổi dân thay thế để đủ việc vận chuyển ».

Vua thương dân ấy khổ sở đã lâu mà chưa được nghỉ ngơi, hạ lệnh từ nay trở đi có vận chở thì đổi cho quân kinh làm thay.

Bầy tôi dâng biểu xin vua lên ngôi và đổi niên hiệu, đại lược nói : « Trời sinh dân chúng, cần có người coi giữ chăn nuôi, cho nên nghĩa kinh Xuân thu lấy nhất thống làm lớn. Nhà nước ta gây nền vương nghiệp, thần truyền thánh nối hơn 200 năm. Giữa chừng vận nhà Lê suy, quyền họ Trịnh nắm, gây nên binh biến mà lấn bờ cõi của ta, rồi tiếp đến giặc Tây-sơn nổi loạn, thôn tính đất đai, thiên hạ không yên. Vương thượng ta chí mưu khôi phục, khó nhọc hơn hai mươi năm, dẹp yên tiếm nghịch, quân đi tới đâu người đều hưởng theo, dẫu các vua hiền trung hưng ngày xưa cũng chẳng hơn thế. Nếu cứ dùng theo hiệu cũ Cảnh-hưng nhà Lê thì trong ngoài hỡ ngỡ không biết hướng về đâu. Bằng nay không sớm chính vị hiệu thì sợ không lấy gì giữ vững lòng người. Cúi xin vương thượng nghĩ việc rạng rỡ công liệt của tổ tiên và hết đạo hiếu của con cháu, trên vâng ý trời, dưới theo lòng dân, sớm lên

https://tieulun.hopto.org

ngôi tôn, xuống chiếu đổi niên hiệu cho phu lòng tôn kính của thần dân, để bền nghiệp vô cùng cho miếu xã».

Vua dụ rằng: « Thành Gia-định vừa lấy lại, đã lên ngôi vương là vì lòng người tôn kính lâu rồi. Nay kinh đô cũ dẫu mới khôi phục, mà giặc nước chưa trừ xong, việc lên ngôi tôn chưa thể bàn được. Duy vương giả đổi họ chịu mệnh, nghĩa cần đổi mới, năm phải có hiệu, cho nên đổi niên hiệu là phải. Bọn khanh nên bàn mà làm ».

Nguyễn Văn Thành dâng sớ nói: « Thần nghe các thánh vương đời xưa giết kẻ bạo trừ kẻ loạn, bạo loạn đã trừ thì có thể làm chính trị kế tiếp lâu dài được. Nay nước nhà dựng lại, mọi việc bắt đầu, những chế độ về quan lại, lễ nghi và hình luật đều là việc đầu tiên của chính trị. Xin sắc cho bảy tòi tìm tòi điển cũ, châm chước bàn bạc để thi hành. Lại chia phái từ Bình-thuận đến Bố-chính (Diên-khánh, Bình-khang, Phú-yên, Quinhơn, Quảng-ngãi, Điện-bàn, Thăng-hoa, Triệu-phong, Quảng-bình) và một châu (Bố-chính), dẫu đã đặt quan công đường mà chưa đặt binh vệ. Binh thần chỉ coi việc dân, chợt có sự biến phải đợi triều đình điều động quân nơi khác đến, làm cơ ứng việc, sợ không nhanh chóng. Nay sắp có việc Bắc phạt, xin hạ lệnh cho các dinh đều đặt tinh binh coi giữ và ở nơi quan trọng thì cho đại thần trấn trị mà kiêm lãnh dinh khác, khiến cho cánh tay và ngón tay giúp đỡ lẫn nhau, khi hoãn khi cấp đều sẵn sàng cả, như thế ngõ hầu không phải lo ở bề trong nữa ». Vua khen lời ấy là phải.

Sai mộ những thầy thuốc ngoại khoa.

Ghi chép các công thần chết trận và chết bệnh, gồm hơn 500 người. Tặng khâm sai thuộc nội cai cơ quản Nội thủy Trung thủy thuyền là Võ Di Nguy, Thần sách

https://tieulun.hopto.org

quân Trung dinh đô thống chế là Tống Viết Phước, Hậu dinh đô thống chế là Mai Đức Nghị làm thiếu bảo quận công; Tả thủy dinh chánh dinh thuộc nội cai cơ là Nguyễn Hữu Nghị, Trung dinh tuyền phong tiền vệ vệ úy là Nguyễn Văn Hựu, Uy võ vệ vệ úy là Hoàng Phúc Bảo, Trung võ vệ vệ úy là Trần Văn Xung, Dũng võ vệ vệ úy là Trương Văn Hoằng, Tiền thủy dinh Tiền chi thống binh cai cơ là Nguyễn Văn Cẩm, Tả dinh Dương võ vệ phó vệ úy là Nguyễn Vĩnh Hựu làm chưởng dinh; thuộc nội cai đội quản Tiểu sai đội là Nguyễn Cửu Kỷ, Tiền thủy dinh phó dinh thống binh cai cơ là Hoàng Văn Định, Ngự lâm quân Tiền đồn đô thống chế là Đoàn Văn Cát, Trung đồn thống chế là Hoàng Công Thành, Tả đồn thống chế là Võ Đình Nhai, Hậu đồn thống chế là Nguyễn Văn Phát, Tả dinh Diện võ vệ vệ úy là Trương Văn Bình, Toàn võ vệ vệ úy là Nguyễn Đình Bảo, Hậu quân Hùng phong vệ vệ úy là Phạm Văn Trường, Nghi võ vệ vệ úy là Nguyễn Công Giao, Chiêu võ vệ vệ úy là Nguyễn Văn Phụng, Võ lương vệ vệ úy là Phan Văn Thịnh, Cung võ vệ vệ úy là Hoàng Văn Tứ làm chưởng cơ; Lại bộ Nguyễn Bảo Tri, Hộ bộ Trương Đức Khoan làm tham chính; Binh bộ tham tri Trần Phúc Tri làm Binh bộ. Còn dư bao nhiêu, về hàng võ thì tặng cai cơ cai đội, về hàng văn thì tặng tham mưu tham luận, theo thứ bực khác nhau. (Di Nguy, Viết Phước, Văn Hựu, Phúc Bảo, Văn Xung, Văn Hoằng, Vĩnh Hựu, Văn Định, Văn Phát, Văn Bình, Công Giao, Văn Tứ, đều là chết trận).

Lấy Trương Phúc Đặng làm cai đội coi đội Nội hầu nhất. Đặng là con thuộc nội cai cơ quản Tả vệ Trương Phúc Tuấn, mùa đông năm giáp ngọ Tuấn theo xa giá vào Nam, đến mùa hạ năm đinh mùi bị bệnh chết ở trong quân. Vua nghĩ công lao lấy con để dùng.

https://tieulun.hopto.org

Ấm thu cho Duy Tân là con tham mưu Đào Duy Mân chức hàm cai hợp. Duy Mân năm tân dậu tòng quân chết ở Quảng-nam. Vua nghĩ công lao, ấm thụ cho con.

Thả các binh đồn điền và trấn thành ở Gia-định. Lưu trấn thần cho rằng quân số không đủ, nên phải lấy 2 phần 10 dân các trại đồn điền tổ chức thành chi hiệu, cùng với quân năm chi trấn thành đều đưa ra quân thứ bổ vào các vệ Túc trực và Hậu quân, theo Nguyễn Văn Khiêm quản lãnh để đánh giặc. Nay vua cho rằng đó cũ đã khôi phục, hậu thưởng rồi thả cho về.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XVII

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Nhâm tuất, năm Gia-long thứ 1 [1802], mùa hạ, tháng 5, ngày mồng 1 canh ngọ, lập đàn ở đồng An-ninh hợp tế trời đất cáo về việc đặt niên hiệu.

Ngày tân mùi, kinh cáo xong lĩnh liệt thánh [tổ tiên]. Làm lễ xong, vua ngự ở điện, nhận lễ chầu mừng. Đặt niên hiệu là Gia-long, đại xá cho cả nước.

Chiếu rằng: «Ta nghe kinh Xuân thu trọng nghĩa nhất thống là để chính danh nghĩa khi mở đầu. Từ Tiên Thái vương ta dựng nền ở miền Nam, thần truyền thánh nối đã 200 năm. Gần đây Tây-sơn nổi loạn, vận nhà Lê đã hết, hơn vài mươi năm trong nước không có chính thống. Ta phải xiêu dạt một nơi, rất lo nghĩ về miếu xã và sinh dân. Nằm gai nếm mật, mong sao cho được yên vui. Năm canh tý ta mới ở thành Gia-định, được các tướng sĩ suy tôn, đã lên ngôi vương để giữ lòng người. Duy đô cũ chưa phục, nên còn theo niên hiệu cũ. Nay ơn trời giúp đỡ, các thánh để phúc, bờ cõi cũ đã lấy lại, cơ nghiệp xưa đã trở về, các quan văn võ lại triều dâng sớ chương khuyên ta lên ngôi hoàng đế và đổi niên hiệu. Nhưng ta nghĩ rằng giống giặc chưa trừ

https://tieulun.hopto.org

xong, đất nước chưa thống nhất, không nên vội lên ngôi tôn. Duy cứ theo niên hiệu đã qua mà thi hành những lệnh đổi mới thì không phải là nêu rõ được khuôn phép. Vậy nên chuẩn lời xin đặt niên hiệu mới, định lấy ngày mồng 1 tháng 5 năm nay kính cáo trời đất, ngày hôm sau kính cáo liệt thánh, chép niên hiệu là Gia-long, để thống nhất kỷ cương, làm mới tai mắt. Vậy xuống 6 điều ân điển:

1. Những số tiền thóc thuế nhà nước còn lưu khiếm ở dân từ tháng 12 năm tân dậu trở về trước đều tha cả.

2. Lệnh xá đến ngày nào thì số tiền thóc nhà nước các nha còn thiếu đều tha cả.

3. Những tù hiện đương bị giam, không kể đã xử án hay chưa xử án, đều được tha hết, duy kẻ giết người và kẻ đầu đảng kẻ cướp thì không tha.

4. Phàm số tiền thuế sai dư của các dân chính hộ, khách hộ, biệt nạp và các sắc thuộc quân, từ năm quí hợi trở về sau, thì cho giảm 2 phần 10.

5-6. Các hạng thóc đồn điền, lĩnh láng, lĩnh thâm, dầu rái, than gỗ, sáp ong, vải trắng, dầu lạc, nhựa trám, buồm lá và hết thảy các thứ thuế vặt, từ năm qui hợi trở về sau, đều được giảm 2 phần 10.

Ôi! hiệu lớn ban ra, đã cùng thiên hạ mà đổi mới; đổi mà giữ tin, để giữ cơ đồ khó chuyển lay ».

Từ nay những cáo dụ mệnh lệnh đều dùng chữ *chiếu* (Đầu tờ giấy dùng ấn « Thủ tín thiên hạ, văn võ quyền hành », trong ngoài dùng chương sớ đều dùng chữ *tấu*. (Phàm các chương sớ đều phải tuyên đọc ở trước mặt vua, đợi được chuẩn y mới thi hành).

Thưởng cho các quân thủy và bộ. Chiếu rằng: « Bàn công để thưởng, đó là phép thường của nước. Bọn các ngươi ra trận đánh giặc, công lao khó nhọc, ta đã thấy

https://tieulun.hopto.org

rõ. Nay là buổi đầu lấy lại kinh thành, trước hết hãy thưởng cho bọn ngươi 1.000 lạng vàng, 10.000 lạng bạc, 30.000 quan tiền để khuyến khích. Còn người có công trạng đợi sau sẽ thưởng ». Thế rồi thống quản các dinh quân đem danh sách dâng lên, thăng thụ cho các thống chế, thống đồn, chưởng cơ, cai cơ, cai đội, phó đội, đội trưởng, tham quân, tham luận, cai án, thư ký, tri bạ, cai hợp, thủ hợp, theo thứ bực khác nhau.

Ban ấn cho quốc thúc quận công Tôn thất Thăng (Ấn khắc chữ triện « Quốc thúc chi ấn »).

Phong Nguyễn Hoàng Đức, Nguyễn Văn Nhân, Phạm Văn Nhân tước quận công.

Cho đô thống chế Tả dinh quân Thần sách là Lê Văn Duyệt làm khâm sai chưởng Tả quân bình Tây tướng quân, đổi Tả đồn quân Ngự lâm làm Hậu quân, cho Lê Chất làm khâm sai chưởng Hậu quân bình Tây tướng quân.

Đổi Tả quân cũ làm Chấn võ quân cho Nguyễn Văn Nhân phụ trách, Hậu quân cũ làm Thần võ quân cho Phạm Văn Nhân phụ trách.

Lấy Lê Văn Phong làm đô thống chế Tả dinh quân Thần sách, Võ Doãn Văn làm phó đô thống chế, Phan Văn Đức làm phó tướng Tả quân, Võ Đình Duyên làm phó tướng Hậu quân, Lê Tiến Sâm làm phó tướng Chấn võ quân, Trần Quang Thái làm phó tướng Thần võ quân, Nguyễn Văn Xuân làm chánh thống Hữu đồn Tả quân, Trương Phúc Phương làm chánh thống Hậu đồn, Nguyễn Văn Thống làm phó thống Trung đồn, Lê Văn Niệm làm chánh thống Tiền đồn Hậu quân, Mai Gia Cương làm chánh thống Hậu đồn (Phúc Phương là cháu bốn đời của Tả phủ đô đốc quận công Trương Phúc Thức).

https://tieulun.hopto.org

Trước kia Bình-định bị vây, chánh trưởng chi Trung chi Tiền quân là Ngô Văn Tồn và chánh trưởng chi Hậu chi Hậu quân là Trần Tiến Voi dẫu hàng giặc, tới nay việc đã yên, sai cho đình thần nghị tội, chém để rao cho công chúng.

Tiết Đoan dương, vua ngự ở điện, nhận lễ chầu mừng.

Lấy tả tham tri Lại bộ là Phạm Ngọc Uẩn làm Binh bộ.

Sai Nguyễn Hoàng Đức làm án trấn trấn Qui-nhơn, Nguyễn Hoài Quỳnh làm hiệp trấn kiêm lĩnh hai dinh Phú-yên và Quảng-ngãi, lấy Nguyễn Văn Hiếu làm phó tướng Hữu quân, theo làm việc công ở trấn.

Bọn Hoàng Đức dâng sớ cử sáu người có thể bổ làm huyện lệnh, xin bổ tri huyện ba huyện Bồng-sơn, Phù-ly (sau chia làm Phù-mỹ, Phù-cát) và Tuy-viễn (sau chia làm Tuy-viễn và Tuy-phước). Vua y cho.

Lấy cai cơ Nguyễn Văn Sĩ làm phó quản dinh Tiền thủy, Nguyễn Thuỵ làm phó quản dinh Hậu thủy, Lê Văn Tiến làm vệ úy vệ Hổ uy, Nguyễn Văn Khương làm vệ úy vệ Diệu võ, Phạm Văn Châu làm phó vệ úy vệ Thần võ.

Người nước Thanh là Triệu Đại-sĩ (1) từ Quảng-đông về. Vua hỏi sự thể nước Thanh, rồi sai Binh bộ hậu cấp lương cho.

Cho vệ úy vệ Uy võ là Nguyễn Văn Soạn làm khâm sai thuộc nội chưởng cơ, cai cơ vệ Ban trực hữu là Đoàn Văn Trương làm khâm sai thuộc nội cai cơ, phó vệ úy là Hoàng Văn Viễn làm tham quản Hữu dinh quản Thần sách, tham luận là Nguyễn Văn Thạc làm tham quản Tượng dinh.

Sai cai đội Nguyễn Thành giữ kho thuốc súng, kiêm quản các đội An công.

---

(1) Có lẽ là Đại-nhậm, vì húy Tự-đức nên viết *nhậm* thành *sĩ*.

https://tieulun.hopto.org

Cho thống quản đồn Xiêm binh là Nguyễn Văn Tồn làm cai cơ, sở thuộc là bọn Nguyễn Văn Diễn hơn 200 người đều được trao chức cai đội, phó đội, đội trưởng theo thứ bực khác nhau.

Sai khâm sai cai cơ Phạm Văn Nhân làm thủ ngự hai nguồn Thạch-bàn và Qui-hóa (thuộc tỉnh Bình-định), chia đặt đồn bảo để ngăn bọn ác man.

Ban cấp sắc thị cho các viên biền (1) các dinh quân. Trước kia các tướng sĩ theo việc quân chỉ cấp cho chỉ sai, chỉ truyền và công đồng phó, cho lệ theo các dinh quân sai khiến, đến nay chưởng lĩnh quan đệ danh sách tâu xin cấp cho sắc son và thị son.

Sai phó vệ úy vệ Kiên võ là Hoàng Vĩnh mộ dân ngoại tịch ở Gia-định lập làm đội Thanh-châu để đi tuần các cửa biển.

Sai bọn tham luận Nguyễn Văn Thịnh và cai hợp Võ Xuân Lý giữ các cửa biển Kim-bồng, An-du, Hà-ra, tham luận Loan Đức Lợi trông nom thuế đầm, các đồn Hải-hạc và Hải-đông.

Lấy vệ úy vệ Túc uy là Lê Văn Tưởng làm vệ úy vệ Hữu nhị Thị trung dinh Túc trực, vệ úy vệ Kham võ là Nguyễn Đức Thu làm vệ úy vệ Tả nhị, cai cơ Hữu chi đạo Ứng nghĩa là Phạm Hữu Tâm làm khâm sai cai cơ.

Vua muốn thu dụng nhân tài, hạ lệnh cho các bộ viện đều đề cử những người mình biết để bổ vào các ty ở bộ và các viện Hàn lâm và Thị thư. Những cống sĩ và hàng quan ai có tài dùng được cũng bổ vào các ty ở bộ.

Lấy bọn Lê Đắc Tần, Lê Chính Lộ, Nguyễn Đăng Đệ, Đoàn Đại Thận, Nguyễn Xuân Tinh làm thiêm sự Lại bộ, Nguyễn Viết Cơ, Trương Chi Lý, Đào Văn Lễ, Trần

---

(1) Viên biền: Gọi chung các quan võ và nhân viên trong quân đội.

https://tieulun.hopto.org

Minh Nghĩa, Nguyễn Đình Chất, Lê Công Bật, Hoàng Trọng Mộ làm thiêm sự Binh bộ, Trần Quốc Cao, Trần Bá Bão làm thiêm sự Hình bộ.

Lấy bọn Trần Quang Mân, Nguyễn Hữu Thận, Võ Tiến Ngôn, Nguyễn Đăng Cơ làm Hàn lâm viện chế cáo, Thái Văn Nguyên, Nguyễn Kim Phương, Phan Đức Hiển, Hoàng Dương, Nguyễn Văn Công, Võ Doãn Thiếp, Nguyễn Đăng Thiệp, Nguyễn Công Trực, Nguyễn Đức Đàm, Võ Xuân Biểu, Trần Duy Diễn, Đoàn Đức Khánh, Đinh Khắc Lộc, Nguyễn Công Tục, Nguyễn Đăng Tuân, Dương Công Thiệu, Trần Đình Điển, Mai Đức Giai, Lê Văn Quyền, Nguyễn Việt Phú, Võ Thế Chương, Ngô Văn Uyển, Hoàng Kim Hoán, Nguyễn Đức Tư, Hoàng Văn Phiến, Hoàng Văn Vận, Võ Xuân Cẩn, Lê Quang Thực, Nguyễn Văn Biểu, Lê Minh Huy sung Hàn lâm viện (Kim Hoán là con xứ sĩ Hoàng Quang ở Thái-dương).

Lấy Thị thư viện phụng chỉ là Trương Minh Thành làm Hàn lâm viện thị thư phụng chỉ kiêm Thượng bảo khanh, bọn thị thư phụng chỉ Trần Đình Trung, thị thư Nguyễn Văn Quang, Võ Hữu Hợp, Nguyễn Văn Châu, Nguyễn Văn Huyền làm Hàn lâm viện thừa chỉ, thị thư Trần Văn Tính, Trần Việt Bình, Lê Văn Phú, Lê Văn Đồng, Nguyễn Côn Định, Nguyễn Văn Nhiên, Cao Văn Bích, Phạm Ngọc Phong, Vũ Văn Tân, Nguyễn Quang Kiều, Công Tuấn, Nguyễn Công Viên, Nguyễn Công Nghiễm làm Hàn lâm viện thị thư.

Sai phó Tuần hải đô đinh là Hoàng Trung-đông, quản lĩnh các thuyền hiệu Hoàng long, Thanh tước, Xích nhạn, vận chở các hạng tiền thóc gang thiếc ở Gia-định đến Kinh.

Thả quân sở bộ của Cao-la-hâm-sâm về nước, cho 30 lạng vàng, 300 lạng bạc, 3.000 quan tiền. Trước kia

https://tieulun.hopto.org

Sãm theo đi đánh giặc, ngầm gởi thư cho tướng giặc là Trần Quang Diệu, vua bắt được, để đấy mà vẫn cấp cho thêm hậu, để cho yên lòng. Đến đây yên ủi cho về.

Định lệ cấp ruộng lương và ruộng khẩu phân cho quan quân dinh Quảng-đức. Phàm quan quân theo việc binh thì mỗi người cấp 1 mẫu ruộng lương, ruộng khẩu phân thì theo lệ. Ai bị thương về quê cũng được cấp như thế. Ai bị chết trận hay chết bệnh thì cho vợ con cấy ăn một năm. Quan quân giặc qui thuận đã có sắc thị thì cũng được cấp như quan quân, chưa có sắc thị thì coi như hàng dân, bị bệnh thải về thì coi như hạng lão, ngoài ra ruộng lương của quan quân nguỵ thì trả lại dân, người đã chết rồi thì vợ con được cấp như lệ cô quả, người bị bệnh về quê thì được cấp theo hạng tàn tật.

Nguồn Quang-hôn ở Gia-định sản nhiều gỗ, mỗi khi đóng thuyền, thường sai dân đội Mộc đình đi tìm đem nộp, lên xuống khe suối, sức người rất khó nhọc. Vua hạ lệnh lấy trâu làm thay, phát ra 3.000 quan tiền mua 300 con trâu để kéo. Dân khen là tiện.

Vua cùng bày tôi bàn việc thông sứ với nước Thanh. Du rằng: «Nước ta tuy cũ nhưng mệnh đã đổi mới. Nghĩa lớn phục thù, người Thanh còn chưa hiểu rõ. Gần đây thủy binh ta bị bão, người Thanh hậu đãi cho về, ta chưa có gì đáp lại. Nay bắt được ấn sách của giặc Tây-sơn là do nhà Thanh phong cho, bắt được giặc biển, cũng là giặc trốn của nhà Thanh, ta có thể sai người đưa sang trả trước và đem việc Bắc phạt báo cho họ, đợi khi bình định được Bắc-hà sẽ nối lại việc bang giao cũ thì khéo hơn. Các khanh nên chọn người có thể sai đi được». Quần thần đều cử Trịnh Hoài Đức, Ngô Nhân Tĩnh và Hoàng Ngọc Uẩn. Vua cho là phải.

https://tieulun.hopto.org

Lấy Trịnh Hoài Đức làm thượng thư Hộ bộ (Chính khanh ở lục bộ chưa có danh hiệu là thượng thư, nhân có mệnh đi sứ nên mới đặc gia chức ấy), sung chánh sứ sang nước Thanh, Ngô Nhân Tĩnh làm hữu tham tri Binh bộ, Hoàng Ngọc Uẩn làm Hữu tham tri Hình bộ sung chức phó sứ, đem quốc thư và phẩm vật, lại đem cả ấn sách đã bắt được do người Thanh phong cho giặc Tây-sơn, cùng bọn giặc biển Tề-ngôi là Mạc Quang-phú, Lương Văn-canh, Phàn Văn-tải, cỡi hai thuyền Bạch yến và Huyền hạc, vượt biển đến cửa Hồ-môn tỉnh Quảng-đông để nộp. Tổng đốc Giác-la Cát-khánh đem việc ấy chuyển đạt. Vua Thanh vốn ghét giặc Tây-sơn vô đạo, lại chiêu nạp bọn Mạc Quang-phú cho cướp bóc ở ngoài biển, đã lâu ngăn trở đường biển, đến nay được tin báo, rất vui lòng. Hạ lệnh cho Quảng-đông nhận lấy bọn Quang-phú, Văn-canh, Văn-tải đem giết, mà lưu bọn Hoài Đức ở lại tỉnh thành, cung cấp rất hậu.

Vua sắp cử đại binh Bắc phạt, truyền hịch dụ quân dân Bắc-hà sáu điều, đại lược nói:

«Nghĩa lớn kinh Xuân thu không gì lớn bằng trả thù, mà quân của vương giả thì giết loạn thần là việc trước hết. Ngẫm từ khi Tây-sơn gây biến, từ Thuận Quảng ra Bắc, nhân dân khổ sở đã lâu. Ta đây cố chí giết thù là chỉ nghĩ đánh kẻ có tội để cứu dân. Từng đã định nghiêm quân lệnh, khiến mảy may không được phạm của dân. Thế mà còn sợ bọn giả danh mạo chữ, ức hiếp binh dân, làm điều phi pháp, nên xuống dụ này. Bọn người nên dặn bảo nhau, kẻ nào tuân mệnh thì được hậu thưởng, trái mệnh thì giết.

1. Người hào mục mà đánh được đồn giặc và đón bắt được giặc thì lượng công mà thưởng; ai có lòng

https://tieulun.hopto.org

hưởng thuận, đến nơi quân dề ứng nghĩa thi tùy tài thu dụng.

2. Người dân mà bắt sống được giặc Nguyễn Quang Toản thi cho quan chức nhất phẩm, cấp ruộng 100 mẫu, thuộc binh 100 người; bắt được các em Quang Toản thi cho chức quan nhị phẩm, cấp ruộng 50 mẫu, thuộc binh 50 người; bắt được bọn quận công đầu sỏ giặc thi cho chức quan tam phẩm, cấp ruộng 30 mẫu, thuộc binh 30 người. Chém chết được cũng thưởng như thế. Nếu lại dung chứa và dẫn đi, biết được thi sẽ xử theo quân pháp.

3. Người ở Thuận Quảng dều là con đỏ của triều đình, bị giặc Tây-sơn hiếp bách xua đi thú miền Bắc, họ trốn ở chỗ nào sở tại dều nên cho ở và nuôi tử tế, dẫn đến nộp ở trước quân, sẽ lượng gia thưởng. Nếu lại cứu mối thăm năm binh ngọ bị giặc giết ở thành Phú-xuân mà tự tiện giết hay đánh bị thương, và nếu ẩn giấu không giải nộp thi dều xử theo tội nặng.

4. Những sổ sách lương tiền có ai thu giữ cẩn thận, đợi khi xong việc đem nộp thi tất có trọng thưởng. Nếu dám đốt phá cướp bóc là phạm quân pháp.

5. Bọn côn đồ vô lại mặc giả quân nhân tự tiện vào nhà dân cướp bóc thi cho xã dân sở tại bắt giải, nếu thế lực không thể bắt được thi cho đến cửa quân trình bày để bắt xét trị.

6. Đại binh tới đâu, hào mục địa phương biết được tình hình hư thực của giặc mà đến trình bày thi có khen thưởng. Nếu không nói thực và còn dung ẩn bọn giặc thi xử theo quân pháp ».

Đại duyệt các quân thủy bộ. Định rõ tám điều quân chinh.

Dụ rằng: « Đạo dùng binh là cốt dẹp giặc yên dân. Trước đã ban bảo những điều quân chinh, nghiêm mật

https://tieulun.hopto.org

cấm răn. Nay trẫm tự mình đốc suất tướng sĩ, thẳng tiến Bắc-hà để tiêu trừ giặc Tây-sơn, cần phải nêu rõ hiệu lệnh cho nghiêm việc quân. Tướng sĩ các ngươi phải ráo riết tuân theo.

*1. Quan quân mà bắt hay chém được giặc Nguyễn Quang Toản và những tướng đầu sỏ thì được thưởng như trong lời hịch trước.

2. Bọn giặc đầu hàng và bị bắt sống, trước phải gạn hỏi tình hình hư thực của giặc rồi giải đến hành tại chờ lệnh, không được tự tiện bỏ vào quân mình, để khỏi lỡ việc.

3. Đại binh tới đâu mà lấy lửa làm hiệu thì nên đốt ở nơi rừng rú rộng rãi, nếu đốt cản nhà dân là phạm quân pháp.

4. Kho tàng sách vở không được đốt cướp, nếu có thu được giấy tờ của giặc về việc quan trọng thì do thống tướng tiến lâm, sẽ lượng gia thưởng.

5. Đại binh tiến đi cần phải mau chóng, người nào ốm không thể đi được thì cho lấy dân ở dọc đường chở đi giúp, ngoài ra không được quấy nhiễu.

6. Đại binh đóng nghỉ nên chiếu theo thứ tự ở đồ bản mà đóng đồn trại, không được tự tiện vào nhà dân. Đạo quân nào lương thực chuyển đến chưa đủ thì cho tạm lấy lương của dân mà phát, phải lưu phái tích lâm bằng để đợi sau chiếu trừ.

7. Hào mục địa phương có ai thành tâm xin theo giúp việc đến do thống tướng chuyển tâu, tùy việc sai khiến, không được thiện tiện cấp phát văn bằng và gọi mộ binh lương mà sinh rối tệ. Duy xã dân có xin chiêu an thì xét thực cấp bằng để khỏi rối động.

8. Các quân đến địa phương nào, không được cướp bóc của cải, gian dâm phụ nữ, ai phạm thì trị tội nặng ».

https://tieulun.hopto.org

Sai các địa phương Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình sửa sang hành cung và cầu cống đường sá.

Sai chưởng Trung quân binh Tây đại tướng quân Nguyễn Văn Trương lãnh thủy binh, chưởng Tả quận binh Tây tướng quân Lê Văn Duyệt và chưởng Hậu quân binh Tây tướng quân Lê Chất lãnh bộ binh đi trước. Khi bệ từ, vua dụ rằng: « Quân ra phải có luật, đến đâu phải cấm ngặt quân sĩ, không được cướp bóc, kẻ nào trái cho được chém trước tâu sau để nghiêm quân lệnh ».

Sai tham tri Hộ bộ Nguyễn Hữu Đồng chở gạo lương ra Thanh-hà trước để cấp cho quân.

Sai chọn hai thớt voi ngự lấy xuyến vàng trang sức.

Ngày đinh hợi, đem việc Bắc phạt kinh cáo liệt thánh. Mệnh cho quốc thúc quận công Tôn thất Thăng cùng đô thống chế đinh Túc trực là Nguyễn Văn Khiêm, và tả tham tri Hình bộ là Nguyễn Đăng Hựu ở lại giữ kinh đô, cho được tiện nghi làm việc.

Thăng Trần Văn Tín làm đô thống chế, sai quản 10 vệ Thị trung đinh Túc trực đi theo hầu.

Ngày canh dần, xa giá phát từ Kinh sư. Hoàng tử thứ tư đi theo. Ngày nhâm thìn, xa giá đến An-lạc (tên đất thuộc tỉnh Quảng-trị). Tên Tứ ở đội Nội hầu nạt bắt dân đệ trạm, vua nghe tin, lập tức đem chém để rao. Quản Thần võ đi trước cũng có kẻ phạm tội ấy, bị cai bạ Trần Văn Tuấn hặc. Vua với phó tướng Trần Quang Thái trách rằng: « Quân đi đã có kỷ luật, ngươi làm tướng không ngăn cấm được quân linh, tội đáng chết. Nhưng vì mới phạm lần đầu, hãy tha cho ». Rồi sai đánh roi đau. Do đó các quân đều nghiêm, không ai dám phạm mảy may [của dân].

Ngày ất mùi, đến hành cung Động-hải. Sai thủ thần Quảng-bình chia quân đóng đồn ở các đường hiểm yếu.

https://tieulun.hopto.org

Lại sai Tống Phước Lương đi trước thăm dò tình hình giặc mà báo lên.

Ngày bính dần, đến hành cung Thanh-hà, phân phái các tướng:

Sai Đặng Trần Thường đem quân bản bộ ngầm theo đường thượng đạo đánh úp Hoành-sơn để chặn đường sau lưng giặc; Nguyễn Văn Trương điều bát thủy binh giả vào lòng giặc; Lê Văn Duyệt điều bát bộ binh theo đường trung đạo thẳng tiến, xông đánh vào trước mặt giặc; Nguyễn Đức Xuyên đem quân voi do miền đầu nguồn sang sông [Gianh] để chờ sai phái; tham quân quản Thần sách là Nguyễn Tri Hòa lưu giữ châu Bố-chính ngoại; tham tri Hộ bộ là Nguyễn Hữu Đồng kiểm duyệt các thuyền chở gạo lương để tiếp tế lương quân.

Thủy binh của Nguyễn Văn Trương đến cửaRòn, đánh phá được đồn thủy của giặc, đô đốc giặc là Nguyễn Văn Ngũ và Nguyễn Văn Lục thua chạy. Văn Trương lại tiến lấy được dinh Hà-trung.

Bộ binh của Lê Văn Duyệt thẳng đến đồn Đại-nại, quân giặc vỡ chạy. Tin thắng trận báo lên. Vua đốc các quân sang sông Gianh tiến ra.

Tháng 6, ngày canh tý, xa giá dừng ở dinh Hà-trung. Sai các đội Tả mã Tiệp hữu đi trước sửa sang các nhà trạm.

Thủy binh tiến vào cửa biển Hội-thống, đánh phá được đồng lý giặc là Nguyễn Văn Thân, bắt được thuyền ghe, súng ống, khí giới, lương xướng rất nhiều. Bộ binh tiến đến trấn Nghệ-an, bắt được tên Lân là con giặc Nguyễn Văn Nhạc, thừa thắng thẳng tới đồn Tiên-lý (thuộc phủ Diễn-châu). Đô đốc giặc là Y (không rõ họ) đem bộ khúc đến đầu hàng. Trên cả đường Nghệ-an không ai dám chống quân nhà vua. Vua nghe tin,

https://tieulun.hopto.org

giục giã tiến lên. Từ Kỳ-hoa trở ra dân đều đón đường rước mừng.

Ngày qui mão, xa giá đến thành trấn Nghệ-an dừng lại. Duyệt các thuyền ghe, xét số quân, kiểm lương thực, đo đạm đường, trong khoảng vài ngày mọi việc đều xong.

Bọn thiếu úy giặc là Đặng Văn Đăng, đô đốc là Đào Văn Hổ đem 7 thớt voi dực đến hành tại lạy xin đầu hàng. Quản tiền đạo tiến lấy Thanh-hoa, bắt được con giặc Nguyễn Văn Huệ là đốc trấn Quang Bàn, đồng lý giặc là Nguyễn Văn Thận cùng 9 người bộ khúc; tư mã giặc là Nguyễn Văn Tư nghe tin đem quân đêm trốn đi.

Triệu tán lý thượng đạo là Đặng Trần Thường đến hành tại bàn việc binh. Sai đô thống chế Phan Tiến Hoàng thay lãnh quản thượng đạo. Trần Thường đến, dâng những tù bắt được là tên Thất con Nguyễn Văn Huệ, tham đốc Phạm Văn Điềm, đô đốc Nguyễn Văn Ngũ. Sai đem giết.

Hoàng Văn Toãn, Trịnh Ngọc Trì và Tôn thất Liêm rước xa giá Từ cung đến kinh thành. Sai phó đội Nội mã là Lê Văn Đặng đến hành tại tâu báo. Vua rất mừng rỡ, sai sứ về xin thăm sức khỏe.

Phó đô thống chế Tả dinh là Võ Doãn Văn và chánh thống Tiền đồn là Lê Đức Định bắt được thiếu phó giặc là Trần Quang Diệu ở miền thượng đạo Nghệ-an. Diệu từ Qui-nhơn đem đồ đảng chạy trốn, chui rừng lội suối, gặp các sách Man có ai ngăn giữ thì ra sức đánh gỡ mà qua, trong khoảng vài tháng lương thực cạn hết, quân linh hao tan. Đến sách Qui-hợp, chợt gặp quan quân, tướng sĩ giặc đều mệt mỏi, không thể đánh được. Diệu bèn bị bắt. Bắt được đồ đảng là bọn Từ Văn Chiêu, Nguyễn Văn Giáp, Lê Văn Hưng, Nguyễn

https://tieulun.hopto.org

Văn Mân và 76 thớt voi đực. Tin thắng trận báo lên Vua sai Lê Văn Duyệt đóng xiềng giam lại, dặn không được tự tiện giết. Sau Văn Chiêu ốm, sai giết.

Ngày canh tuất, xa giá đi từ Nghệ-an. Sai Đặng Trần Thường ở lại trấn giữ.

Thu các thứ thuế đinh điền quan tân và sản vật ở Nghệ-an.

Chiếu rằng: « Trẫm các ngươi gặp loạn Tây-sơn, thuế má đao địch nặng nề, nỗi đau khổ ấy trẫm đã rõ cả. Nay trẫm kính mạng uy trời, cứu dân đánh kẻ có tội, chỉnh muốn đem khoan hồng thay cho bạo ngược để yên lòng mong đợi của dân. Nhưng nay đại quân tiến ra mà đường thủy đường bộ vận lương đều khó, nên thuế khóa lấy tạm theo lệ năm tân dậu mà thu để cấp lương quân, đó là việc bất đắc dĩ. Đợi sau công việc yên rồi, sẽ có đủ điều rộng rãi để đỡ khổ cho dân ».

Ngày qui sửu, xa giá đến Thanh-hoa, đạo xem hình thế sông núi rồi với những người già ở làng Bố-vệ (thuộc huyện Đông-sơn) hỏi về sự tích cũ miếu nhà Lê. Những người đông đủ họ Lê tranh nhau đem trâu rượu đến lạy mừng. Vua yên ủi rồi cho về.

Bọn Phạm Ngọc Phác, Phạm Ngọc Thuỵ 19 người là dân làng Ngọ-xá (thuộc huyện Nông-cống) bắt được tư đồ giặc là Võ Văn Dũng và 3 người đồ đảng, giải đến bành tại. Sai đóng xiềng giam lại.

Hoãn binh dao tô thuế cho Thanh-hoa. Chiếu rằng: « Thanh-hoa là ấp thang mộc của trẫm. Trước vì Tây-sơn tàn ngược, thuế nhiều dịch nặng, dân phần nhiều xiêu dạt. Nay mới khôi phục, nghĩ đất căn bản cần phải vỗ về nuôi nấng trước, nên đặc biệt chuẩn cho phàm binh dao tô thuế đều hoãn, gọi dân trở về để đều yên nghiệp làm ăn, cùng nhau hưởng phúc thái bình ».

https://tieulun.hopto.org

Phong cho Nguyễn Đức Xuyên tước quận công, lãnh đốc trấn Thanh-hoa, lấy tham tri Binh bộ là Võ Danh Trung làm hiệp trấn, thiêm sự Lại bộ là Lê Đắc Tấn làm tham hiệp.

Lê Văn Duyệt tiến đánh lấy được đồn Tam-điệp [Ba-đội], thắng tới trấn Thanh-hoa ngoại (tức tỉnh Ninh-bình ngày nay). Đô đốc giặc là Tài (không rõ họ) đầu hàng.

Ngày bính tuất, xa giá đến trấn Thanh-hoa ngoại, phát tiền kho chia cho các quân, sai Phạm Văn Nhân ở lại trấn giữ.

Thủy binh của Nguyễn Văn Trương đến trấn Sơn-nam hạ. Bọn giặc biển là nguy thống binh Dương Thất Nguyên, Ngô Tam Đồng lên bộ để chống đánh. Văn Trương gấp vây quân giặc đánh, bắt được. Đô đốc giặc là Thọ, hiệp trấn là Xuân (đều không rõ họ) nộp thành đầu hàng. Sai Văn Trương ở lại trấn giữ.

Ngày đinh tỵ, xa giá đến trấn Sơn-nam thượng (nay thuộc tỉnh Hà-nội). Đô đốc giặc là Lê Văn Hòa, hiệp trấn là Tín (không rõ họ) đến quân thứ đầu hàng. Sai phó tướng Tả quân là Nguyễn Đình Đắc ở lại trấn giữ.

Ngày canh thân, xa giá đến thành Thăng-long (nay là tỉnh lỵ Hà-nội). Giặc Nguyễn Quang Toản đã bỏ thành chạy trước cùng với em là Quang Thùy, Quang Duy, Quang Thiệu và bọn tư mã Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Văn Tứ qua sông Nhĩ-hà đến sông Xương-giang (thuộc tỉnh Bắc-ninh), đêm trú ở chùa Thọ-xương. Dân thôn mưu cướp. Quân đi theo đều tan. Quang Thùy tự thắt cổ chết; Quang Toản, Quang Duy, Quang Thiệu, Văn Dũng, Văn Tứ tìm đường trốn chạy, đều bị thôn dân bắt được. Binh đuổi theo của Tả quân chợt đến, đóng cũi đưa về Thăng-long.

https://tieulun.hopto.org

Giặc Tây-sơn dẹp yên hết, lấy hết đất An-nam, tất cả 14 trấn, 47 phủ, 187 huyện, 40 châu. *Trấn Nghệ-an* 9 phủ là Đức-quang, Diễn-châu, Hà-hoa, Anh-đô, Trà-lân, Qui-châu, Trấn-ninh, Lâm-an, Ngọc-ma, 18 huyện là Hương-sơn, Nghi-xuân, Thanh-chương, La-sơn, Chân-lộc, Thiên-lộc, Đông-thành, Quỳnh-lưu, Kỳ-hoa, Thạch-hà, Nam-đường, Hưng-nguyên, Tương-dương, Vĩnh-hòa, Hội-nguyên, Kỳ-sơn,. Thủy-vân, Trung-sơn. *Trấn Thanh-hoa* 4 phủ là Hà-trung, Tĩnh-gia, Thanh-đô, Thiệu-thiên, 16 huyện là Tống-sơn, Hoằng-hóa, Phong-lộc, Nga-sơn, Nông-cống, Ngọc-sơn, Quảng-xương, Thọ-xuân, Đông-sơn, Yên-định, Quảng-bình, Thạch-thành, Cẩm-thủy, Vĩnh-lộc, Lôi-dương, Thụy-nguyên, 3 châu là Quan-da, Lang-chánh, Tầm. *Trấn Thanh-hoa ngoại* 2 phủ là Trường-yên, Thiên-quan, 6 huyện là Yên-khang, Yên-mô, Gia-viễn, Yên-hóa, Phụng-hóa, Lạc-thổ. *Bắc-thành* 1 phủ là Phụng-thiên, 2 huyện là Thọ-xương, Quảng-đức. *Trấn Sơn-nam thượng* 4 phủ là Thường-tín, Ứng-thiên, Khoái-châu, Lý-nhân, 17 huyện là Thanh-trì, Thượng-phúc, Phú-xuyên, Thanh-oai, Chương-đức, Sơn-minh, Hoài-an, Đông-yên, Kim-động, Tiên-lữ, Phù-dung, Thiên-thi, Kim-bảng, Duy-tiên, Nam-xang, Bình-lục, Thanh-liêm. *Trấn Sơn-nam hạ* 5 phủ là Thiên-trường, Tiên-hưng, Thái-ninh, Kiến-xương, Nghĩa-hưng, 19 huyện là Mỹ-lộc, Thượng-nguyên, Nam-chân, Giao-thủy, Thần-khê, Ngự-thiên, Thanh-quan, Điện-hà, Đông-quan, Phụ-dực, Quỳnh-côi, Thụy-anh, Thư-trì, Vũ-tiên, Chân-định, Thiên-bản, Ý-yên, Đại-an, Vọng-doanh. *Trấn Kinh-bắc* 4 phủ là Thuận-an, Từ-sơn, Lạng-giang, Bắc-hà, 20 huyện là Gia-lâm, Văn-giang, Gia-định, Siêu-loại, Lang-tài, Đông-ngàn, Yên-phong, Tiên-du, Quế-dương, Võ-giàng, Yên-dũng, Yên-thế, Bảo-lộc, Phượng-nhãn

https://tieulun.hopto.org

Lục-ngạn, Hữu-lũng, Kim-hoa, Yên-việt, Hiệp-hòa, Thiên-phúc. *Trấn Hải-dương* 1 phủ là Thượng-hồng, Hạ-hồng, Nam-sách, Kinh-môn, 18 huyện là Dường-an, Dường-hào, Cẩm-giang, Thanh-miện, Gia-lộc, Vĩnh-lại, Tứ-kỳ, Thanh-lâm, Thanh-hà, Tiên-minh, Chí-linh, Kim-thành, Giáp-sơn, Đông-triều, Thủy-dường, An-lão, An-dương, Nghi-dương. *Trấn Sơn-tây* 5 phủ là Quốc-oai, Tam-đới, Quảng-oai, Lâm-thao, Đoan-hùng, 24 huyện là Từ-liêm, Yên-sơn, Đan-phượng, Thạch-thất, Mỹ-lương, Yên-lạc, Yên-lãng, Bạch-hạc, Phù-khang, Lập-thạch, Tiên-phong, Phúc-lộc, Minh-nghĩa, Bất-bạt, Sơn-vi, Hạ-hoa, Thanh-ba, Hoa-khê, Tam-nông, Sơn-dương, Tam-dương, Đông-quan, Tây-quan, Đường-đạo. *Trấn Tuyên-quang* 1 phủ là Yên-bình, 1 huyện là Phúc-yên, 5 châu là Đại-man, Thu-vật, Vị-xuyên, Bảo-lạc, Lục-yên. *Trấn Hưng-hóa* 3 phủ là Quí-hóa, Gia-hưng, An-tây, 4 huyện là Văn-chấn, Yên-lập, Trấn-yên, Thanh-xuyên, 16 châu là Thủy-vĩ, Văn-bàn, Sơn-la, Thuận-châu, Tuần-giáo, Mai-sơn, Việt-châu, Ninh-biên, Mộc-châu, Đà-bắc, Mai-châu, Phù-hoa, Chiêu-tấn, Luân-châu, Lai-châu, Quỳnh-nhai. *Trấn Cao-bằng* 1 phủ là Cao-bằng, 4 châu là Thạch-lâm, Quảng-uyên, Thượng-lang, Hạ-lang. *Trấn Lạng-sơn* 1 phủ là Trường-khánh, 7 châu là Văn-quan, Thất-tuyền, Văn-uyên, An-bác, Lộc-bình, Thoát-lãng, Ôn-châu. *Trấn Thái-nguyên* 2 phủ là Phú-bình, Thông-hóa, 9 huyện là Tư-nông, Bình-tuyền, Phổ-an, Động-hỉ, Phú-lương, Đại-từ, Văn-lãng, Võ-nhai, Cẩm-hóa, 2 châu là Định-hóa, Bạch-thông. *Trấn Quảng-yên* 1 phủ là Hải-đông, 3 huyện là Hoành-bồ, Yên-hưng, Hoa-phong, 3 châu là Vạn-ninh, Tiên-yên, Vân-đồn. — Đức-quang sau đổi làm Đức-thọ, Hà-hoa sau đổi làm Hà-thanh, Anh-đô sau đổi làm Anh-sơn, Trà-lân sau

https://tieulun.hopto.org

đổi làm Trường-dương, Lâm-an sau đổi làm Trấn-tĩnh, Ngọc-ma sau đổi làm Trấn-định, Kỳ-hoa sau đổi làm Kỳ-anh, Trung-sơn sau đổi làm Quế-phong, Thanh-đô sau đổi làm Thọ-xuân, Thiệu-thiên sau đổi làm Thiệu-hoá, Phong-lộc sau đổi làm Hậu-lộc, Quảng-bình sau đổi làm Quảng-địa, Thọ-xuân và Lang-chính sau hợp làm Lang-chánh, Tâm-châu và Quan-da sau hợp làm Quan-hóa, Trường-yên sau đổi làm Yên-khánh, Phụng-thiên sau đổi thành Hoài-đức, Quảng-đức sau đổi làm Vĩnh-thuận, Ứng-thiên sau đổi làm Ứng-hòa, Lý-nhân sau đổi làm Lý-nhân, Phù-dung sau đổi làm Phù-cir, Thái-ninh sau đổi làm Thái-bình, Ngự-thiên sau đổi làm Hưng-nhân, Vọng-doanh sau đổi làm Phong-doanh, Bắc-hà sau đổi làm Thiên-phúc, Gia-định sau đổi làm Gia-bình, Kim-hoa sau đổi làm Kim-anh, Yên-việt sau đổi làm Việt-yên, Thượng-hồng sau đổi làm Bình-giang, Hạ-hồng sau đổi làm Ninh-giang, Tam-đới sau đổi làm Vĩnh-lường, Phú-khang sau đổi làm Phú-ninh, Phúc-lộc sau đổi làm Phúc-thọ, Hạ-hoa sau đổi làm Hạ-hòa, Hoa-khê sau đổi làm Cẩm-khê, Đông-quan sau đổi làm Hưng-quan, Đại-man sau đổi làm Chiêm-hóa, Thu-vật sau đổi làm Thu-châu, Việt-châu sau đổi làm Yên-châu, Phù-hoa sau đổi làm Phù-yên, Thất-tuyền sau đổi làm Thất-khê, Bình-tuyền sau đổi làm Bình-xuyên, Định-hóa sau đổi làm Định-châu, Hoa-phong sau đổi làm Nghiêu-phong, Bảo-lạc sau chia làm hai huyện Đề-định và Vĩnh-điện, Thanh-xuyên sau chia làm hai huyện Thanh-sơn và Thanh-thủy, Cao-bằng sau chia làm hai phủ Hòa-an và Trùng-khánh, Hải-đông sau chia làm hai phủ Hải-ninh và Sơn-định).

Ở Bắc-hà từ cuối đời Lê đến nay, lòng người chán loạn lạc, hằng ngày mong chờ quân nhà vua. Nay nghe tin xa giá đến, đều đặt án đốt hương để đón, xa gần

https://tieulun.hopto.org

dất cõng nhau đến xem, đông như trẩy đứng. Chợ không thay đổi cửa hàng, làng xóm yên ổn, nhân dân đều mừng lại thấy cảnh tượng thái bình.

Vua đóng lại ở thành Thăng-long, ngự ở điện Kinh-thiên (do nhà Lê dựng). Bày tôi chầu mừng.

Xuống chiếu dụ nhân dân Bắc-hà rằng: « Từ khi giặc Tây-sơn nổi loạn, nhân dân lầm than đã lâu. Trẫm nay vâng làm lệnh phạt của trời, trên để trả thù cho tổ tiên đất nước, dưới để cởi bỏ đau khổ cho nhân dân. Nay đại binh tới đâu, chỉ giết những giặc đầu sỏ, còn người nào bị ép phải theo thì đều tha, nên cứ ở yên như cũ. Những kẻ có nhận quan chức của giặc ra thú thì được miễn tội, gần thì hạn 3 ngày, xa thì hạn 5 ngày. Nếu quá hạn mà không ra thú, bị người ta bắt được thì làm tội. Những tàn quân của giặc mang theo binh khí trốn về thì lập tức phải đến cửa quân trao nộp, nếu cất giấu thì xử theo quân pháp ».

Lê Văn Phong đem quân Tiên phong đến Lạng-sơn, trấn thủ giặc là Hoàng Văn Kim và hiệp trấn là Trương Luyện nộp thành đầu hàng. Sai giữ Trương Luyện theo làm các việc văn thư. Đem công việc dẹp giặc Tây-sơn báo với tổng bộ Nam-quan.

Hơn 10 chiếc thuyền hiệu chữ Gia của thủy quân từ cửa Eo ra khơi gặp bão lạc mất. Vua nói: « Các tướng sĩ theo ta khó nhọc, không may gặp phải tai nạn gió bão như thế, ta rất thương. Vậy hạ lệnh cho khổn thần ở Lạng-sơn gởi thư sang nước Thanh hỏi dò tin tức ».

Đem việc dẹp yên Bắc-hà bố cáo cho trong ngoài. Chiếu rằng:

« Từ khi ta lấy lại được Kinh thành, quân giặc chạy ra miền Bắc. Bờ cõi hai trăm năm núi rừng ngăn cách, phong tục đổi thay. 13 đạo thừa tuyên như nước ngập sâu, như lửa đốt bỏng. Đánh kẻ có tội để yên dân, thực

https://tieulun.hopto.org

không thể dễ chậm được. Nay cử đại binh, đến đâu cũng thắng. Ngày 17 tháng 5, đặc mệnh cho khâm sai chưởng Tả quân binh Tây trưởng quận công Lê Văn Duyệt lãnh các đạo bộ binh, khâm sai chưởng Trung quân binh Tây đại trưởng quân quận công Nguyễn Văn Trương lãnh các đạo thủy binh, định ngày cùng tiến. Ngày 21, xa giá ra đi. Ngày 27 thủy binh thẳng đến Hoành-sơn, đánh phá đồn giặc, bọn đô đốc giặc Nguyễn Văn Ngũ đều thua chạy. Ngày 28, tiến lấy được Hà-trung. Ngày 29, bộ binh tiến lấy được Đại-nại. Ngày mồng 1 tháng 6, thủy binh tiến lấy được Vĩnh định (trấn lỵ Nghệ-an), thiếu phó giặc Đặng Văn Đăng đầu hàng, bắt được em Nguyễn Quang Toản là tên Thất và đô đốc giặc là Ngũ. Ngày mồng 2, bộ binh tiến lấy được Tiên-lý, đô đốc giặc là Ý đầu hàng. Ngày mồng 5 tiến lấy được Dương-xá (trấn lỵ Thanh-hoa), bắt được Quang Bản là em Quang Toản và bố con đồng lý giặc là Nguyễn Văn Thân. Ngày mồng 7, phó đô thống chế Võ Doãn Văn bắt được bọn trưởng giặc Trần Quang Diệu, Từ Văn Chiêu, Nguyễn Văn Giáp, Lê Văn Hưng và tướng tốt rất nhiều. Dân Thanh-hoa lại bắt được Võ Văn Dũng giải nộp. Ngày mồng 9, bộ binh tiến đánh đồn Tam-điệp, tư mã giặc là Nguyễn Văn Dung, Nguyễn Văn Tứ chạy trốn. Ngày mồng 10 bộ binh tiến đánh Thanh-hoa ngoại, đô đốc giặc là Tài đầu hàng. Ngày 12 tiến lấy được Châu-cầu (trấn lỵ Sơn-nam thượng). Thủy binh thẳng tới Vi-hoàng (trấn lỵ Sơn-nam hạ), đô đốc giặc là Thọ đầu hàng. Ngày 17, bộ binh tiến lấy thành Thăng-long. Dân Kinh-bắc bắt được giặc Nguyễn Quang Toản, và thái tể là Quang Duy, nguyên soái là Quang Thiệu, tư mã là Nguyễn Văn Dung, Nguyễn Văn Tứ, giải nộp. Quang Thùy thắt cổ chết. Trước sau bắt được hơn trăm thớt voi chiến, khí giới, lương thực, thuyền ghe không

https://tieulun.hopto.org

xiết kể. Ngày 21, xa giá đến thành Thăng-long. Bọn ngụy quan kéo nhau đến lạy xin hàng. Giặc cướp đều quét sạch, công lớn đã hoàn thành.

« Ôi! Trời đất tối đen, quân nhà vua quét rửa đề chóng nên công cứu vớt; sấm mây khốn khó, người quân tử dọc ngang đề hưởng phúc thăng bình. »

Chiếu dụ các hào mục Bắc-hà rằng: « Mới đây Tây-sơn gây biến, ngôi nhà Lê bị mất rồi. Bọn các ngươi ôm lòng trung cảm giận đã lâu, chẳng chịu đề giặc sai khiến. Nhiều người trốn lánh, nhóm họp ở núi rừng chưa biết về đâu. Nay bọn giặc đã trừ, phong tục văn chương cũng một mới. Người tri giả biết cơ, đừng nên chần chờ trông ngóng. Vậy đặc dụ rằng, phàm ai bị can phạm trước kia đều không xét hỏi, đều cho giải tán nghĩa binh, đem nộp khí giới, do địa phương sở tại làm biểu báo lên, trẫm sẽ lấy tài lực dụng. Các ngươi đều nên xét kỹ sự cơ, đừng đề ăn năn về sau ».

Bàn sai các quan văn võ, chia trị các trấn Bắc-thành. Mỗi trấn đặt một trấn thủ, dùng chức thống chế, chưởng cơ, cai cơ cho làm, và một hiệp trấn, một tham trấn, dùng chức thiêm sự, tham quân, hàn lâm, thị thư cho làm. Rồi cho Nguyễn Đình Đắc làm chưởng dinh lãnh chức trấn thủ Sơn-nam thượng, Nguyễn Khắc Khoan làm hiệp trấn, Nguyễn Công Viên làm tham hiệp; Trần Công Lại làm trấn thủ Sơn-nam hạ, Nguyễn Văn Đăng làm hiệp trấn, Nguyễn Đăng Cơ làm tham hiệp; Trương Phúc Phượng làm trấn thủ Sơn-tây, Nguyễn Văn Quang làm hiệp trấn, Dương Công Tông làm tham hiệp; Ngô Văn Ngữ làm trấn thủ Kinh-bắc, Nguyễn Văn Lễ làm hiệp trấn, Nguyễn Văn Hoàng làm tham hiệp; Trần Công Hiến làm trấn thủ Hải-dương, Ngô Đức Tuấn làm hiệp trấn, Nguyễn Văn Công làm tham hiệp; Lê Đình Chinh làm trấn thủ Lạng-sơn, Ngô Văn Uyển làm hiệp

https://tieulun.hopto.org

trấn, Lê Minh Huy làm tham hiệp; Lê Văn Niệm làm trấn thủ Thái-nguyên, Nguyễn Đức Tư làm hiệp trấn, Hoàng Dưỡng làm tham hiệp; Nguyễn Văn Kiên làm trấn thủ Hưng-hóa, Lê Nguyên làm hiệp trấn, Nguyễn Thế Trung làm tham hiệp; Nguyễn Hữu Đạo làm trấn thủ Yên-quảng, Nguyễn Viết Cơ là hiệp trấn, Nguyễn Văn Kim làm tham hiệp; Lê Văn Tiến làm trấn thủ Cao-bằng, Lê Văn Chinh làm hiệp trấn, Nguyễn Văn Nghi làm tham hiệp; Lê Văn Thái làm trấn thủ Tuyên-quang, Nguyễn Tri Hòa làm hiệp trấn, Nguyễn Văn Triển làm tham hiệp.

Vua vời họ đến trước mặt, dụ rằng: « Hiện nay nước mới được yên, dân đương ngừa trông đức mới. Bọn ngươi đến nên tuyên dương đức hóa, vỗ yên nhân dân điều hòa, khiến dân ta đều được yên nghiệp, để cho xứng sự ủy thác ».

Triệu Phạm Văn Nhân đến hành tại. Lấy Ngô Văn Sở làm trấn thủ Thanh-hoa ngoại, Nguyễn Danh Án làm tham hiệp.

Hạ lệnh cho đại thần lưu kinh hoãn việc đòi bắt điển thế binh lính trốn hay chết, để dân hết sức về việc nông.

Vua bàn xếp đặt công việc Bắc-thành. Triệu Nguyễn Văn Thành đến hành tại. Thành ở trong hàng các tướng là người có chút học thức và biết thể thức chính trị, cho nên đặc biệt triệu đến.

Những người các hệ họ Lê đến hành tại bái yết. Vua yên ủi rồi cho về.

Người đồng dõi nhà Lê là Lê Duy Đạt cùng 400 người bộ thuộc đem khí giới nộp ở trấn Thanh-hoa nội. Đốc trấn Nguyễn Đức Xuyên đem việc tâu lên. Sai triệu Duy Đạt đến hành tại, còn bộ thuộc thì cho về yên nghiệp.

https://tieulun.hopto.org

Các thượng thư giặc là Ngô Nhậm, Nguyễn Gia Phan, Phan Huy Ích đến hành tại chịu tội. Vua cho là sắp có cuộc bang giao mà bọn Nhậm vốn là bày tôi cũ của triều Lê, đã quen công việc, Huy Ích lại từng làm sứ thần của giặc đi sang nước Thanh, bèn hạ lệnh cho ở ngoài để phòng hỏi đến.

Vua nước Nam-chưởng (một tên là Lão-lung) là Chiêu Ôn-mãnh (tục người Man gọi quốc trưởng là chiêu) đến mừng. Ôn-mãnh là cháu chiêu Sâm và con chiêu Phong, năm mới lên 3 tuổi thì người bác (anh mẹ tục Man gọi là bác) là Chiêu Xá-vinh chiếm giữ nước, đến khi lớn chạy vào Vân-nam, tố cáo với nhà Thanh, vua Thanh ban cho sắc và ấn, phong làm vua nước Nam-chưởng. (Việc ở năm Thanh Càn-long thứ 60). Ôn-mãnh dương lúc bôn bá, không có viện trợ, chưa dám về nước, cùng với bộ thuộc đi lại ở khoảng Mường Mân, Mường Lự (thuộc tỉnh Vân-nam nước Thanh), không có nơi ở nhất định. Sau lại tự mang sắc ấn dời ngụ ở châu Chiêu-tấn. Đến nay nghe đại binh đã lấy thành Thăng-long, bèn do trấn mục Hưng-hóa dẫn tới hành tại lạy mừng. Vua cho rằng trong nước mới yên chưa rỗi xử trí, lại khiến cho về ngụ ở châu Chiêu-tấn.

Nước Chân-lạp sai Ốc-nha Thư-triệu Bôn-nha-diệt đến hiến phẩm vật địa phương (cánh kiến, sơn đen, vải trắng, thóc). Vua cho tiền gạo rồi cho về.

Sai Binh bộ Phạm Ngọc Uẩn kiêm Hộ bộ.

Vua thấy nước mới yên định, sổ sách tản mát, tô dung thuế khóa chưa có định chuẩn, nghe tư mã giặc là Nguyễn Văn Dạng từng coi việc hộ, bèn sai trông kê các ngạch thuế, do Hộ bộ tâu lên từng điều để tham chước thi hành.

Lấy Nguyễn Thế Trực làm tham tri Hình bộ.

https://tieulun.hopto.org

Sai Nguyễn Văn Trương chia khiến thủy binh chở tiền kho ở hai trấn Hải-dương và Sơn-nam hạ đến [Bắc] thành để chi phát.

Hạ lệnh cho đại thần lưu kinh rằng phàm thuyền chở ở Gia-định đến Kinh, gạo lương thì chuyển lên kho kinh, còn súng đồng thì giải về Nghệ-an để dùng việc binh.

Lấy Hoàng Văn Điểm làm phó tướng Trung quân.

Lấy Ngô Huy Viên làm Hàn lâm viện chế cáo. Huy Viên người Nghệ-an, đỗ hương cống triều Lê, có học thức hạnh kiểm, Đặng Trần Thường đề cử, nên có mệnh này.

Kén bọn thị hàn nội hàn Phan Hữu Nhượng cộng 28 người, sung vào Thị thư viện.

Sai thống chế đinh Trung-thủy là Tống Phước Châu, cai cơ là Nguyễn Văn Chất chở súng ống khí giới và gạo lương về Kinh.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XVIII

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Nhâm tuất, năm Gia-long thứ 1 [1802], mùa thu, tháng 7, ban ấn đồng cho các trấn từ Nghệ-an ra Bắc.

Triệu Đặng Trần Thường đến hành tại. Sai đô thống chế Hậu dinh quận Thắng sách là Hoàng Việt Toản lãnh chức trấn thủ Nghệ-an, tham tri Hộ bộ là Hồ Thế Học lãnh chức hiệp trấn.

Chiếu du bọn cựu thần nhà Lê và những hương cống học trò. Chiếu rằng: « Mới đây giặc Tây-sơn can phạm đạo thường, làm cho trời đất tối đen, trong lúc ấy có nhiều người ẩn náu, không muốn làm quan cho giặc, mà ôm đức giữ tài là để chờ thời. Nay đăng giặc dẹp yên, võ công cả định, chính là buổi chấn hưng văn hóa, xây dựng trị bình. Nhân tài trong đời há chịu cùng với cỏ cây mục nát sao ? Vậy nên báo cáo cho nhau, đều đến hành tại để cho bọn chưởng Tiền quân Nguyễn Văn Thành, Lễ bộ Đặng Đức Siêu, tán lý Đặng Trần Thường, tham tri Phạm Như Đăng, học sĩ Nguyễn Viên, lần lượt dẫn vào yết kiến. Ta sẽ nghe lời nói thử việc làm, tùy tài bổ dụng, cho người hiền được có vị, người tài được có chức, hợp lòng nghĩ, chia mưu làm, để

https://tieulun.hopto.org

cũng nên đạo trị nước ». Do đó những người ẩn dật ở Bắc-hà tranh nhau ra giúp việc.

Ghi chép các bề tôi trung nghĩa ở Bắc-hà. Chiếu rằng: « Khen thưởng người trung nghĩa là việc đầu của nhà nước. Mới đây giặc Tây-sơn xướng loạn, hãm hại nhân dân, những người trung nghĩa ai cũng căm giận, hoặc đương thuở nhà Lê suy yếu liều mình đánh giặc, đến khi việc nước đã hỏng mà còn cầm quân chống giặc, hết lòng hết sức, không kể được thua. Khi trẫm mới thu phục Gia-định, quyết chí diệt thù, cũng đã biết rõ một tấm trung thành của bọn người, dù muôn dặm non sông, cũng chẳng cho là xa cách, hằng thông tin sứ, ứng nghĩa cũng nhiều. Có người nhóm họp binh sĩ hăng hái chống giặc, nhưng sợi tóc khó mang nổi nghìn cân, thế lực không thể địch nổi, hằng đánh vẫn hằng thua. Cũng có người tới chốn quân mạc, vâng chịu mệnh lệnh, nhưng khi làm không kịp đáo, lại mắc tai vạ, lòng ta rất là thương xót. Nay đã diệt quân hung ác, cả định võ công, nghĩ đến những người trung nghĩa ấy chính nên khen thưởng. Vậy hạ lệnh cho các địa phương Bắc-thành và Thanh Nghệ, xét trước đây có ai theo nghĩa bỏ mình thì cho con cháu họ hàng đem việc bẩm tâu, xét ban tuất điển ».

Sai chọn người đồng đõi họ Trịnh để giữ việc thờ cúng họ Trịnh. Trước là khi đại giá bắc phạt, người họ Trịnh ai ai cũng sợ bị giết. Vua thấu rõ tâm tình, xuống chiếu dụ rằng: « Tiền thế ta với họ Trịnh vốn là nghĩa thông gia. Trung gian Nam Bắc chia đôi, dẫn nên ngăn cách, đó là việc đã qua của người trước, không nên nói nữa. Ngày nay trong ngoài một nhà, nghĩ lại mối tình thích thuộc bao đời, thương người còn sống, nhớ người đã mất, nên lấy tình hậu mà đối

https://tieulun.hopto.org

xử. Vậy nên cùng bảo cho nhau, họp chọn lấy một người trưởng họ giữ việc thờ cúng, để giữ tình nghĩa đời đời ».

Lấy Nguyễn Duy Hợp làm Thị trung trực học sĩ, lãnh chức hiệp trấn Kinh-bắc, Lê Duy Đản làm Kim hoa điện trực học sĩ, lãnh chức hiệp trấn Lạng-sơn, Lê Huy Trâm, Ngô Xiêm và Nguyễn Đình Tứ làm Thái hòa điện học sĩ, Nguyễn Dương làm Kim hoa điện học sĩ, Phạm Thích, Võ Trinh làm Thị trung học sĩ, Vũ Đình Tứ, Nguyễn Huy Thắng làm Cần chính điện học sĩ. Bọn Duy Hợp đều là cựu thần nhà Lê (Võ Trinh là bương cống, còn đều là tiến sĩ), khi nhà Lê mất, không làm quan với giặc, trốn ở dân gian, đến nay vào yết kiến vua cho ngồi và yên ủi hỏi thăm, ban cho hậu, rồi có mệnh ấy.

Học trò Bắc-hà dâng phong bì kín trình bày công việc. Được trúng có 32 người là bọn Phan Chính Thể, Nhữ Công Thiệu, Nguyễn Duy Cung, Bùi Phổ. Vua sai ghi tên để bổ dụng.

Sai Hộ bộ chế các kiểu phương thăng bát mới dùng vào việc thu chi lương thực.

Miễn thuế vụ hạ năm nay cho Bắc-thành, Nghệ-an và Thanh-hoa ngoại trấn. Vua cho rằng võ công mới định, nhân dân chưa được lại hơi, nên đặc biệt xuống lệnh tha thuế vụ hạ. Người nào đã nộp rồi thì đến mùa đông sẽ trừ. Duy huyện Chi-linh trấn Hải-dương bị tàn tệ quá nhiều nên thuế vụ đông cũng được miễn.

Trấn thần Hải-dương tâu rằng văn miếu của trấn trước có tự điền hơn bốn mươi mẫu, xin tha thuế để cung vào việc cúng tế. Vua chuẩn y.

Tha thuế quan tân năm nay cho trấn Lạng-sơn, còn những thuế sản vật thì định mỗi năm chia làm bốn qui để nộp.

https://tieulun.hopto.org

Vua thân yết miếu Lê Thái tổ. Sai Lễ bộ đặt dân tế các thần núi sông.

Bàn việc thưởng công những xã dân bắt giặc: Dân Kinh-bắc bắt được Nguyễn Quang Toản, thưởng 200 mẫu ruộng, dân Thanh-hoa bắt được Võ Văn Dũng, thưởng 30 mẫu ruộng, đều được tha dao dịch.

Lại dụ các quản thủy bộ, chiếu rằng: « Nay dân mới theo về, lòng còn sợ hãi, ta đương nghĩ cách vỗ về. Trước đây đã răn bảo các quân, đến đâu không được cướp bóc, mà còn nghe có kẻ trái phạm, thì lấy gì để thỏa lòng mong muốn của dân? Từ nay quân nhân đều nên kính tuân lệnh cấm. Nếu ai quen thói trái phép, quấy rối dân gian, bị linh tuần bắt được, hoặc bị dân sở tại bắt giải, thì xử theo quân pháp. Quan cai quản cũng bị xử nặng.

Thưởng cho các quân 25.000 quan tiền. Thả tinh ốm ở các dinh về thuộc các quân về Kinh. Hạ lệnh cho các địa phương từ Sơn-nam thượng trở về Nam phải tiếp cấp lương ăn đi đường hàng ngày.

Sai Đặng Trần Thường lĩnh việc Binh bộ.

Lấy quản dinh Tiền phong là Nguyễn Văn Tánh làm chưởng dinh hành chức ấn trấn thành Diên-khánh, các dinh Bình-khang, Diên-khánh, Bình-thuận đều lệ theo, phàm có việc quân khẩn yếu, trong thì theo trấn Gia-định, ngoài thì theo trấn Quí-nhơn, để làm sách ứng lẫn nhau.

Lấy thư ký Nguyễn Văn Ngữ làm cai bạ Bình-khang, tri bạ Hồ Tiến Chấn làm ký lục Bình-thuận.

Tổng Phước Lương và Nguyễn Văn Văn đánh phá được giặc biển ở chân Vân-ninh. Trước là giặc biển Tế-ngói là Trương Á-lộc ngụy xưng là thống binh, tụ đảng ở ngoài khơi, cướp bóc thuyền buôn, giặc Tây-sơn từng mượn sức để chống cự quan quân. Từ trận thua ở cửa

biển Nhật-lệ, nó ngầm trốn ra ngoài biển Vạn-ninh, hoành hành cướp bóc. Trấn thần Yên-quảng đem việc báo lên. Vua sai Phước Lương và Văn Vân đem thủy quân đề đánh. Quân đến cửa biển Vân-đồn, gặp 15 chiếc thuyền giặc, đánh phá được, chém được tướng giặc là Trịnh Thất và bè đảng rất nhiều, bắt được bọn Trương Á-lộc 11 người. Dư đảng nghe tin chạy trốn.

Vua thấy mùa gió mùa nước đã muộn, cho rút quân về, hạ lệnh cho các địa phương duyên hải phòng bị nghiêm thêm, rồi sai trấn Yên-quảng đưa bọn giặc bị bắt giải giao cho Khâm-châu nước Thanh.

Triệu Nguyễn Đức Xuyên và Võ Danh Trung đến hành tại.

Lấy đô thống chế Hữu dinh quân Thần sách là Tôn thất Chương lãnh chức đốc trấn Thanh-hoa, phó đô thống chế Tả dinh là Võ Doãn Văn lãnh chức phó trấn, tả tham tri Binh bộ là Lê Viết Nghĩa lãnh chức hiệp trấn.

Vua cho rằng giặc Tây-sơn đã diệt, sai gởi thư sang tổng đốc Lưỡng Quảng nước Thanh hỏi về việc bang giao nên làm thế nào; sai thiêm sự Lại bộ là Lê Chính Lộ, thiêm sự Binh bộ là Trần Minh Nghĩa đợi mệnh ở Nam-quan. Lại cho rằng nước nhà mới dựng, muốn tiếp sứ nhà Thanh ở cửa ải, để làm lễ tuyên phong cho đỡ phiền phí, đem việc ấy hỏi Ngô Nhậm và Phan Huy Ích, họ đều nói việc như thế từ trước chưa nghe bao giờ. Bèn thôi.

Lấy tham tri Lại bộ Phạm Như Đăng làm Hình bộ.

Lấy Thượng-bảo khanh Trương Minh Thành làm cai bạ Quảng-đức.

Hạ lệnh cho Bình-định và Phú-yên dựng miếu công thần. Chiếu rằng: « Khoảng các năm kỷ mùi canh thân,

https://tieulun.hopto.org

trải bao năm dung binh, các tướng sĩ theo trấn ở Phú-yên và Bình-định, hoặc có kẻ giữ cô thành mà chết vì tiết nghĩa, hoặc có người ra trận đánh mạnh mà bỏ mình, một lòng nghĩa khí có thể đối với thần minh, trong buổi vội vàng chưa kịp nêu thưởng. Nay võ công đã định, bốn biển lặng trong, sự sủng báo (1) là việc rất nên làm trước hết. Vậy hạ lệnh cho hai đình lập miếu để thờ ».

Bình-định dựng hai ngôi miếu. Một miếu ở trước lầu Bát giác trong thành, thờ Võ Tánh, Ngô Tòng Chu và những người chết trận chết bệnh ở trong thành, cả thảy 260 người (Ở chính giữa thờ 2 người : Chưởng Hậu quản binh Tây tham thặng đại tướng quân tặng thái úy quốc công Võ Tánh, Lễ bộ tặng thái tử thái sư quận công Ngô Tòng Chu. Gian bên tả thờ 6 người : Ngu-lâm quản Tiền đồn đô thống chế tặng chưởng cơ Đoàn Văn Cát, Trung đồn phó thống chế tặng chưởng cơ Hoàng Công Thành, Hậu quản Trung kích vệ vệ úy tặng chưởng đình Thịnh, Nghị võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Công Giao, Hùng phong vệ vệ úy tặng chưởng cơ Phạm Văn Trường, Chiêu võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Phụng. Gian bên hữu thờ Ưng nghĩa đạo thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Tiến Huyên. Nhà bên tả thờ 131 người : Hậu quản Thiên trường vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Trọng, Thần sách quản uy võ vệ vệ úy tặng chưởng đình Hoàng Phúc Bảo, Trung võ vệ vệ úy tặng chưởng đình Trần Văn Xung, Hậu quản tiên phong cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Chử, Phó hậu chi cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Cẩn, Trung kích vệ cai cơ tặng chưởng cơ Phạm Chử, Dực võ vệ cai cơ tặng chưởng cơ Hoàng Thận, Thuộc viên đội cai

(1) Sủng báo : Tôn người có đức, báo người có công.

https://tieulun.hopto.org

cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Thiệu, Hùng phong vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Văn Sĩ, Nhuệ phong vệ phó vệ úy tặng vệ úy Phạm Văn Hương và Dương Văn Lộc, Chiêu võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Văn Dạo, Tuyên võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Võ Văn Toán và Vũ Hạo, Tiền chi phó trưởng chi tặng chánh chi Phạm Văn khánh, Hữu chi phó trưởng chi tặng chánh chi Nguyễn Văn Cần, Trưởng hiệu tặng chánh chi Đỗ Hiến, Đỗ Lân, Nguyễn Tiêu, Trương Lân, Trần Lợi, Lê Nguy và Hoàng Thung, Cai đội tặng cai cơ Trương Diễn, Đỗ Cường, Phạm Nghĩa, Nguyễn Nghị, Nguyễn Khoa, Võ Chử, Phan Hiến, Nguyễn Hân, Hoàng Nhị, Võ Phú, Nguyễn Trung, Nguyễn Sĩ, Võ Nguyệt, Hoàng Phụng, Nguyễn Trang, Lê Điển, Nguyễn Vân, Lê Quý, Nguyễn Tiện, Nguyễn Lý, Trần Tự, Đào Ngoạn, Nguyễn Thận, Trần Triệu, Võ Nghĩa, Nguyễn Thái và Hồ Thu, Tòng nhung tặng cai cơ Nguyễn Khương, Phó đội tặng khâm sai cai đội Nguyễn Linh, Lê Nghĩa, Nguyễn Tâu, Lê Tường, Mai Thiệu, Trần Hương, Mai Tứ, Hoàng Hạnh, Nguyễn Phấn và Lê Thảo. Đội trưởng tặng cai đội Nguyễn Phân, Nguyễn Đồ, Phan Tiện, Hoàng Ân và Trần Nguyên. Nhà bên hữu thờ 120 người: Hữu quản Võ lương vệ vệ úy tặng chưởng cơ Phan Văn Thịnh, Ngự lâm quân Trung đồn chánh tả chi tặng chưởng cơ Hiền, Hậu quân Nghị võ vệ cai cơ tặng chưởng cơ Bùi Tuấn, Bình-định đinh cai bạ tặng tham mưu Nguyễn Văn Tường, cai đội tặng cai cơ Chế Danh Sách, Phan Minh, Phan Xuyên, Nguyễn Ngôn, Nguyễn Thủ, Bùi Cửu, Nguyễn Thành, Võ Lao, Lê Thuận, Nguyễn Quý, Lê Thái, Võ Trị, Nguyễn Lý, Hoàng Hạnh, Nguyễn Của, Lê Lựu, Nguyễn Bình, Võ Hưng, Nguyễn Bình, Nguyễn Đạt, Nguyễn Lộc, Lê Khiêm, Nguyễn Phương, Phạm Học, Văn Lũy, Nguyễn

https://tieulun.hopto.org

Anh, Nguyễn Kinh, Đặng Xuyên, Bùi Lưu, Trương Thuần, Nguyễn Quý, Nguyễn Giáo, Nguyễn Chiêu, Trần Tiến, Nguyễn Chiêm, Nguyễn Thiện, Trần Lân, Hoàng Nghĩa và Nguyễn Thịnh, thư ký tặng tham luận Lê Châu, phó Đội tặng khâm sai cai đội Phạm Tạo, Lê Như, Trần Thâm, Mai Vy và Nguyễn Quyền, đội trưởng tặng cai đội Trịnh Hảo, Lê Phượng, Lê Niên, Phạm Tấn và Nguyễn Văn). Một miếu ở núi Độc-sơn cửa Thi-nại thờ Võ Di Nguy, Tống Viết Phước và những người chết bệnh chết trận từ Quảng-ngãi đến Thi-nại, cả thảy 619 người. Ở chính giữa thờ 2 người: Trung thủy dinh cai cơ quản Thuộc nội Nội thủy Trung thủy thuyền tặng thiếu bảo quận công Võ Di Nguy, Thần sách quân Trung dinh đô thống chế tặng thiếu bảo quận công Tống Viết Phước. Gian bên tả thờ 28 người: Tiền quân phó trưởng tặng chưởng cơ Nguyễn Huệ, Tiền Quân Tín võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Lê Văn Lễ, Thần sách quân Trung võ vệ vệ úy tặng chưởng dinh Trần Văn Xung, Ban trực Tuyền phong tiền vệ vệ úy tặng chưởng dinh Nguyễn Văn Hựu, Tiền phong dinh Tiền hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Hy, Hậu hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Đặng Phượng, Dực võ Hậu chi Tiền hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Tấn, Trung quân Trung chi Hậu hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Võ Ân, Tả võ vệ trưởng hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Trần Văn Huề, Hữu quân Võ lương vệ cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Quý, Thần võ quân Hùng phong vệ phó vệ úy tặng vệ úy Trần Văn Ất, Thần sách quân Tượng dinh Hùng võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Trần Văn Tại, Tượng dinh Phấn uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Hồ Văn Huệ, Thần sách quân Tín uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Văn Thuận, Long võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Lê Quang Ân và Trần Văn Khánh, Ngự lâm quân Thắng võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Chu Trung,

https://tieulun.hopto.org

Cương uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Thuy, Tả quản Thắn lược vệ phó vệ úy tặng vệ úy Phan Đăng Hảo, Ngự lâm quản Tả dõn Tả chi phó trưởng chi tặng chánh chi Man Đức Duyên, Hậu dõn Hậu chi phó trưởng chi tặng chánh chi Nguyễn Văn Chấn, Tiền quản Thắng võ Tiền du chi phó chi tặng chánh chi Trần Văn Duyên, trưởng hiệu tặng chánh chi Hoàng Hương, Hồ Ngoạn, Nguyễn Trị và Nguyễn Tần, cai đội tặng cai cơ Nguyễn Tiến và Hồ Tường. Gian bèn hữu thờ 38 người: Ngự lâm quản Hậu dõn thống chế tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Phát, Tiền quản Lương võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Công Trọng, Tiệp võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Sự, Thần sách quản Dũng võ vệ vệ úy tặng chưởng dinh Trương Văn Hoằng, Uy võ vệ vệ úy tặng chưởng dinh Hoàng Phúc Bảo, Toàn võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Đình Bảo, Bản trực tả vệ vệ úy tặng chưởng cơ Võ Văn Tài, Hậu quản Chiêu võ vệ phó vệ úy tặng chưởng cơ Trương Văn Chử, Trung quản Chấn phong vệ thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Khoa, Tiền thủy dinh phó dinh thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Hoàng Văn Định, Tiền phong dinh thác uy Tả chi thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Tường, Tiền du hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Của, Tả hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Chinh, Trung hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Hoàng Huân, Hữu hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Ba, Thắng võ Tiền chi trưởng hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Lê Văng, Trung quản Trung chi Tiền hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Trường, Hữu hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Đạo, Tả quản Tiền chi chánh trưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Võ Văn Cần, Thần võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Sử, Thần lược vệ vệ úy tặng chưởng cơ Mai Văn

https://tieulun.hopto.org

Bảo, Hữu quản Tiền chi Tiền hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Phan Nghị, Hậu chi hậu hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Tự, Ngự lâm quản Thắng võ vệ Tiền kích chi cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Oai, Thần sách quân Cung võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Võ Châu, Thần võ quản Tiền kích vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Văn Hạn, Thần sách quân Tượng dinh Hùng uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Lê Công Thành, Tiền quản Lương võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Văn Yên, Thần sách quân Hữu trực tiền vệ phó vệ úy tặng vệ úy Đinh Công Đông, Dương võ vệ phó vệ úy tặng chưởng dinh Nguyễn Văn Hộ, Thành võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Lương Văn Tinh, Trung thủy dinh phó Hậu chi tặng cai cơ Nguyễn Văn Liễn, Trưởng hiệu tặng chánh chi Hoàng Chiêu, Cai đội tặng cai cơ Hồ Khoa, Đinh Lẫm, Phạm Tạo, Nguyễn Hoành và Nguyễn Ngũ. Nhà bèn tả thờ 276 người: Cai đội tặng cai cơ Nguyễn Viên, Nguyễn Châu, Tống Đinh, Nguyễn Trận, Nguyễn Quyền, Nguyễn Mẫn, Lê Tinh, Đinh Bình, Nguyễn Bình, Nguyễn Vinh, Phan Nại, Nguyễn Phong, Phạm Bá, Nguyễn Mỹ, Trần Châu, Nguyễn Huyên, Nguyễn Minh, Nguyễn Bối, Hoàng Lân, Nguyễn Nhạn, Ngô Thân, Hoàng Phú, Nguyễn Tuy, Hồ Thân, Trần Khoa, Nguyễn Thơm, Nguyễn Hoa, Nguyễn Hương, Hoàng Thảo, Nguyễn Đức, Hoàng Tuấn, Lê Thủ, Trần Đống, Phạm Giao, Phạm Khả, Nguyễn Đường, Bùi Ngân, Lê Xuyên, Chu Lược, Trần Đào, Vũ Thiện, Nguyễn Hạnh, Bùi Liên, Lê Khương, Nguyễn Nhuệ, Trần Hương, Nguyễn Khoa, Phan Châu, Nguyễn Thảo, Trần Thuận, Nguyễn Tâm, Nguyễn Ngũ, Nguyễn Cẩn, Lê Chân, Lý Khuông, Nguyễn Tại, Lê Quyền, Nguyễn Tiến, Nguyễn Lao, Võ Thận, Nguyễn Sĩ, Ngô Xuân, Lê Cường, Nguyễn Nhân, Võ Lý, Phạm Huyên, Nguyễn Hồn, Phạm Lý, Chu Sách, Nguyễn Diệp và

https://tieulun.hopto.org

Trần Thư, tham luận tặng tham mưu Phạm Văn Học, Cai án tặng tham luận Lê Nhiễm, phó đội tặng khâm sai cai đội Phạm Nhân, Nguyễn Đàm, Trần Yên, Lê Tân, Phạm Khoan, Nguyễn Tinh, Đinh Chung, Trần Ngôn, Mai Diệu và Trần Quí, thủ hợp tặng tham luận Nguyễn Minh và Nguyễn Trang, đội trưởng tặng cai đội Nguyễn Lợi, Nguyễn Bích, Nguyễn Lý, Đoàn Hoan và Nguyễn Giáo. Nhà bên hữu thờ 275 người: Xiêm binh đồn cai đội tặng cai cơ Ốc, Cai đội tặng cai cơ Trần Mai, Trần Thiêm, Nguyễn Thông, Phan Tri, Phan Bản, Nguyễn Hưng, Nguyễn Lưu, Trần Khuông, Nguyễn Vũ, Bùi An, Phạm Vĩnh, Nguyễn Hân, Nguyễn Thịnh, Ngô Lễ, Phạm Khách, Nguyễn Như, Dương Niên, Võ Huyên, Lê Nguyên, Nguyễn An, Nguyễn Tài, Nguyễn Đông, Phùng Thịnh, Nguyễn Trung, Trịnh Quyền, Võ Nghị, Phan Tri, Phan Lộc, Võ Nho, Phan Thọ, Trần Hoàng, Nguyễn Trường, Lê Phương, Triệu Sĩ, Cao Ngoãn, Hoàng Thuy, Lê Duyên, Nguyễn Tường, Lê Anh, Bùi Quan, Nguyễn Hiền, Nguyễn Hoàng, Võ Khoa, Trần Đồng, Phan Võ, Lê Tuyền, Hoàng Hương, Hoàng Ý, Lê Nghĩa, Võ Niên, Nguyễn Hòa, Võ Nghĩa, Phan Đặng, Võ Lân, Nguyễn Đức, Ngô Tường, Nguyễn Cấn, Phạm Thịnh, Nguyễn Triệu, và Nguyễn Vỹ, Phó đội tặng khâm sai cai đội Trần Quyền, Nguyễn Tuấn, Nguyễn Hiến, Nguyễn Cầm, Nguyễn Toại, Hoàng Chiêu, Trương Châu, Nguyễn Đạo, Hoàng Thái và Nguyễn Thành, Đội trưởng tặng cai đội Bùi Đăng, Nguyễn Lân, Lê Hòa, Nguyễn Nguyên, Nguyễn Phụng.

Trấn Phú-yên dựng miếu ở Hòn Nan [vụng] Cù-mông để thờ Mai Đức Nghị và những người chết trận và chết bệnh, từ Thị-dã đến Phú-yên, cả thảy 526 người. Ở chính giữa thờ 5 người: Thần sách quân Hậu dinh đô thống chế tặng thiếu bảo quận công Mai Đức Nghị,

https://tieulun.hopto.org

Thần sách quân Hậu dinh phó đô thống chế tặng chưởng cơ Tôn Thọ Vinh, Ngự lâm quân Tả đồn phó thống chế tặng chưởng cơ Võ Đình Nhai, Tả thủy dinh chưởng dinh thuộc nội cơ tặng chưởng dinh Nguyễn Hữu Nghị, Tiền thủy dinh chánh Tiền chi thống binh cai cơ tặng chưởng dinh Nguyễn Văn Cẩm. Gian tả nhất thứ 57 người: Thần sách quân Diệu võ vệ vệ úy thuộc nội cai cơ tặng chưởng cơ Trương Văn Bình, Tả quân Thần võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Văn Thuận, Thần sách quân Quảng võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Triệu, Hữu quân Hữu chi chánh trưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Dương Công Bảo, Thần sách quân Uy võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Công Nhật, Túc võ vệ cai đội tặng cai cơ Dương Văn Ý, Trung dinh An võ vệ cai cơ tặng chưởng cơ Lê Văn Lang, Trấn-định dinh suất Uy bình thuyền cai đội tặng cai cơ Trương Công Đức, Tiền phong dinh Trảng võ Tiền chi phó trưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Tại, Thần sách quân Tượng dinh Hùng uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Trần Văn Phượng, Phấn uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Phan Văn Dũng, Túc uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Tiến, Ngự lâm quân Trung chi trưởng hiệu tặng phó chi Võ Văn Đàm, Thần sách quân Toàn võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Trần Văn Thành, Kiên uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Võ Văn Nhân, Túc võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Văn Hân, Ban trực tuyển phong hữu vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Văn Cy, Ngự lâm quân Hữu chi trưởng hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Hồ Văn Sĩ, thuộc nội cai đội suất chấn uy nhị đội tặng cai cơ Nguyễn Đức Huân, Tiền quân Tiệp võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Hoàng Đức, Thần sách quân Thuận võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Phạm Văn Tường, Tiền quân Tín võ Trung chi trưởng

https://tieulun.hopto.org

hiệu tặng phó chi Lê Văn Giăng và Mai Văn Triêm, Tiền phong dinh Tràng võ Tiến chi chánh trưởng hiệu tặng phó chi Nguyễn Thuận, Dực võ Hậu chi chánh trưởng hiệu tặng phó chi Nguyễn Thành, Thần sách quân lạc tòng đội cai cơ tặng chưởng cơ Đặng Diên, Trung thủy dinh Trung chi cai đội tặng cai cơ Hoàng Mẫn, Trung quân binh Tây cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Thái, Thần sách quân Tràng võ vệ vệ úy cai đội tặng cai cơ Mai Văn Nghị, Cai đội tặng cai cơ Nguyễn Cửu, Trần Trung, Võ Linh, Hoàng Tuy, Lê Ấn, Lê Di, Nguyễn Minh, Trần Mậu, Nguyễn Liêm, Trần Tĩnh, Trần Nhật, Nguyễn Hậu, Nguyễn Văn, Nguyễn Quý, Nguyễn Uy, Nguyễn Nho, Phan An, Mai Hồ, Nguyễn Trạo, Bùi Họa, Nguyễn Lộc, Nguyễn Tài, Lê Thọ và Phạm Xuân, đội trưởng tặng cai đội Hồ Chử, Giáu hữu nhất thở 57 người: Tiền quân Trang võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Tôn thất Lân, Thần sách quân Nội dực vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Hiên, Tuyển phong Hậu vệ phó vệ úy tặng vệ úy Doãn Phúc Tân, Thành võ vệ cai cơ tặng chưởng cơ Bùi Văn Ôn, Ban trực Hậu vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Huy, Tượng dinh Túc uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Hồ Văn Diện, Thần sách quân Tiền dinh Phấn võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Thái Văn Quý, Ngự lâm quân Hữu hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Hồ Văn Tĩnh, Hữu chi chánh trưởng chi tặng cai cơ Hồ Văn Thiêm, Tả quân Thần võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Văn Khách, Tiền quân Bảo trực vệ tham quân tặng tham mưu Nguyễn Duy Hân, Quảng-nam Tả tượng cơ chánh trưởng chi tặng chưởng cơ Nguyễn Diên, Thần sách quân Tượng dinh Phấn uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Lê Nho Can, Tiền thủy dinh Trung chi cai đội tặng cai cơ Nguyễn Lương, Ngự lâm quân Hậu chi Hữu biện cai cơ tặng

https://tieulun.hopto.org

chưởng cơ Nguyễn Văn Vân, Hữu quản hữu chi phó trưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Lê Văn Tú, Thần sách quân quản Tức võ vệ tặng vệ úy Lê Văn Trịnh, Thuộc nội cai đội quản Tiền sai đội kiêm quản Trung hữu các thuyền tặng chưởng cơ Nguyễn Kỹ, Thần sách quân Toàn võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Hồ Văn Lãi, Tiền quân Hữu dực chi phó chi tặng chánh trưởng chi Hà Văn Tài, Hữu quân Võ lương vệ tham luận tặng tham mưu Ngô Văn Thành, Tiền thủy dinh Minh võ vệ tham luận tặng tham mưu Võ Công Tường, Thần sách quân Tượng dinh An võ chi cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Sở, Phấn võ vệ tham luận tặng tham mưu Lê Văn Giảng, Minh võ vệ tham luận tặng tham mưu Đặng Huy Chiêu, cai đội tặng cai cơ Nguyễn Nghiễm, Đỗ Chiêu, Nguyễn Quang, Nguyễn Trường, Nguyễn Sách, Dương Lượng, Nguyễn Xuân, Nguyễn Phong, Trần Trạch, Nguyễn My, Nguyễn Phú, Tống Thôn, Nguyễn Nghiêm, Nguyễn Đạt, Tống Chân, Nguyễn Danh Kim, Nguyễn Văn, Trần Hảo, Lê Nghĩa, Võ Đạo, Lê Ngữ, Trần Nghiễm, Nguyễn Lợi, Mai Triêm, Phan Tĩnh, Bùi Thưởng, Trần Duyệt và Nguyễn Danh Liêm. Gian tà nhị thử 70 người: Cai đội tặng cai cơ Trần Dương, Tô Hòa, Nguyễn Ngọc, Tức uy vệ Chánh trưởng chi tặng cai cơ Nguyễn Văn Nam, Ngự lâm quân Tiền chi trưởng hiệu tặng phó chi Trương Văn Sự, Cai đội tặng cai cơ Nguyễn Từ, Nguyễn Cẩn, Hà Chuẩn, Đỗ Tiến, Nguyễn Tiến, Nguyễn Tô, Đinh Thành, Trần Thanh, Nguyễn Nhiên, Trần Hạc, Nguyễn Cầm, Nguyễn Hựu, Đặng Nghĩa, Nguyễn Diên, Lê Điền, Nguyễn Danh Hữu, Nguyễn Thanh, Hoàng Ái, Hoàng Thuộc, Phan Vân, Võ Trương, Nguyễn Điều, Lê Toại, Trương Phượng và Nguyễn Hạnh. Phó đội tặng cai đội Lê Quảng, Ngô Giao,

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Tiếu, Lê Phương, Nguyễn Vạn, Trịnh Sự, Nguyễn Bái, Trương Duyên, Nguyễn Phẫn, Hoàng Hiến, Nguyễn Quế, Lê Tố, Lê Thuy, Nguyễn Lựu, Lê Vũ, Nguyễn Hòa, Trần Tự, Trần An, Nguyễn Tình, Nguyễn Tuấn, Nguyễn Linh, Võ Văn, Phạm Ước, Lê Tình, Trần Nghĩa, Hà Phái, Nguyễn Bế, Võ Ngữ và Trần Thanh, Đội trưởng tặng cai đội Đào Xuân, Hà Lai, Nguyễn Dăng, Trần Trung, Hoàng Thiêm, Nguyễn Tiêu, Nguyễn Phương, Võ Lộc và Nguyễn Chỉnh. Gian hữu nhị thử 70 người: Cai đội tặng cai cơ Lương Lộc, Nguyễn Thọ, Nguyễn Sách, Lê Phương, Hoàng Nghị, Bùi Du, Lê Trung, Nguyễn Tiến, Nguyễn Giai, Lê Nguyệt, Phan Sinh, Lương Trung, Phạm Nước, Mai Thông, Nguyễn Nghi, Nguyễn Thuận, Lê Toản, Võ Tâm, Nguyễn Thanh, Nguyễn An, Phan Trinh, Trần Quyền, Nguyễn Si, Nguyễn Thuyên, Lương Đại, Lê Đặng và Nguyễn Khoa, Phó đội tặng cai đội Hoàng Nghiêm, Trịnh Nghi, Lương Tiệp, Hồ Lưu, Lê Cư, Nguyễn Ý, Phan Hùng, Trần Cửu, Hồ Thiêm, Nguyễn Dưỡng, Nguyễn Mẫn, Nguyễn Sơn, Cao Quỳnh, Nguyễn Truyền, Phạm Phẫn, Trương Phong, Trần Thắng, Nguyễn Huyên, Phạm Thịnh, Võ Nghĩa, Cao Hân, Lê Thước, Nguyễn Thành, Hồ Đôi, Nguyễn Hộ, Trương Phong và Lê Thực, Cai án tặng tham luận Lê Tước, Phạm Doãn, Nguyên Bản, và Trần Đức, Đội trưởng tặng cai đội Võ Sách, Nguyễn Trung, Thái công, Ngô Chấn, Lê Lao, Trần Thạc, Lê Lực, Nguyễn Vạn và Lê Huyên. Nhà bên đông thử 134 người là bọn đội trưởng tặng cai đội Nguyễn Hoàng, Hồ Cầm, Bùi Sâm, Nguyễn Đốc; Nhà bên tây thử 133 người là bọn đội trưởng tặng cai đội Hoàng Thắng, Đặng Đức, Võ Vân, Nguyễn Nhiên).

https://tieulun.hopto.org

Lập thêm năm chi quân Trấn võ ở Gia-định. Lưu trấn thần là Nguyễn Văn Nhân cho rằng quân trong trấn có ít, tâu xin lập thêm, vua theo lời xin.

Thu các thuế quan tân đầm mỏ ở Bắc-thành. Vua thấy buổi đầu đại định cần tiền rất nhiều, bèn sai chiếu theo lệ cũ mà thu tiền thuế nửa năm từ tháng 7 về sau để sung việc chi dùng của nhà nước. Lại sai quan lại ở các sở quan tân đầm mỏ hàng năm thu thuế, cứ một trăm quan thì lấy một quan làm tiền ngụ lộc, các khoản ngoại lệ đều cấm. (Giặc Tây-sơn ngoài thuế chính còn có tiền trầu và tiền bằng cấp).

Trấn thủ Yên-quảng là Nguyễn Hữu Dạo bắt được tư lệ giặc là Đinh Công Tuyết ở châu Vân-đồn, đóng cũi đưa về nhà trạm. Tuyết là tôi yêu của giặc Tây-sơn. Vua cho là tướng giặc vô danh nên không nỡ giết mà tha cho.

Trấn thần Thanh-hoa, tâu rằng ba phủ Hà-trung, Thiệu-thiên, Tĩnh-gia trước có văn miếu ở đây, xin theo lệ cũ triều Lê, hàng năm mùa xuân mùa thu đến tế. Vua bảo Lễ bộ rằng: « Kinh, nghĩa là chủ một, một thì phải chuyên, nhiều thì nhàm. Vậy bàn bớt đi ». Hạ lệnh chỉ lập một miếu ở dinh trấn để chuyên thờ.

Các thổ tù ở Tuyên-quang, Hưng-hóa và Thái-nguyên phần nhiều còn mang lòng chờ xem. Vua muốn dùng văn cáo để vỗ yên, sai tuyên bố lời dụ bảo cho những điều họa phúc, do đó họ kế nhau đến hành tại triều kiến.

Trấn thần Thanh-hoa ngoại tâu nói rằng kho vựa ở trấn mỗi năm xuất ra không mấy, thuế ruộng mùa đông năm nay nơi nào đường xa xin cho lấy tiền nộp thay thóc. Vua y lời tâu.

Cho Trương Tấn Bửu làm chưởng dinh lãnh phó tướng Tiền quân.

https://tieulun.hopto.org

Sai Trần Văn Năng đem chiến thuyền giải bọn giặc bắt được về Kinh.

Chánh trấn Thuận-thành là Nguyễn Văn Chấn dâng sớ cử quan phiên là Nguyễn Văn Tường làm cai cơ để giúp việc trấn. Vua y cho.

Tháng 8, ngày mồng 1, kỷ hợi, có nhật thực.

Sai đại thần lưu kinh tạm dựng nhà Thái miếu ở phía tả hoàng thành. Chiếu rằng: « Ngày nay một trận dẹp yên thiên hạ, bốn biển lặng trong, đến ngày khải hoàn thì có lễ cáo miếu. Nhưng việc xây dựng Tôn miếu công trình to lớn chưa có thể trong tuần nhật mà xong. Nay nên tạm dựng nhà Thái miếu ở phía tả hoàng thành để ngày hồi loan làm lễ chiêu cáo thành công. Những linh và thợ phục dịch thì phát tiền thưởng cho », Lại sắc cho lưu trấn thần Gia-định rằng: « Chế độ cũ của nước ta các phủ đều được xây dựng đền miếu để thờ liệt thánh. Huống chi Gia-định là đất trung hưng, miếu cũ ở đấy, phàm mọi điện lễ các khanh thay ta mà làm ».

Vua sắp xây dựng Thái miếu, hạ lệnh cho đội Mộc đình ở Gia-định và dân biệt nạp gỗ lim ở Nghệ-an tìm trước gỗ ván để nộp.

Sai kén 30 dân làng Qui hương bỏ vào hai thuyền An Lão để trực ở lăng miếu núi Thiên-tôn, lấy 100 người dân ở 11 trang thuộc tổng Thượng-bạn sung làm việc.

Đặt chức ải mục ở Lạng-sơn. Các ải Nam-quan và Du-thôn ở Lạng-sơn (Phàm có sứ bộ qua lại thì do ải Nam-quan đưa đi, người phạm tội và dân bị bão xiêu dạt thì do ải Du-thôn, đều thuộc châu Văn-uyên) thời Lê cũ có đặt hai hiệu Thủ ải tả hữu (Chánh phó thủ hiệu đều 2 người, ấn khắc chữ « Văn-uyên châu quảng úy sứ ty chi ấn », phàm khi tiếp lãnh công văn của người Thanh thì đóng ấn ấy làm tin). Đến nay trấn thần Lạng-sơn xin dùng thủ ải cũ là Nguyễn Đình Minh

https://tieulun.hopto.org

và Nguyễn Đình Giáp cho làm chức ấy. Bèn cho Đinh Miah làm chánh thủ hiệu giữ ải Nam-quan, Đinh Giáp làm phó thủ hiệu giữ ải Du-thôn, cấp cho ấn đồng (khắc chữ triện « Văn-uyên châu thủ hiệu chi chương »).

Cho phó đô thống chế Tượng dinh là Lê Công Cúc làm khâm sai thuộc nội chưởng cơ.

Lấy cai đội Trương Phúc Đặng làm vệ úy vệ Kiên dũng.

Sai Hộ bộ Nguyễn Kỳ Kế tính gộp số chi thu tiền thóc ở kho kinh làm sổ tâu lên.

Lấy Phạm Văn Lý làm phó vệ úy vệ Tín trực.

Vua đến Văn miếu (miếu ở phía tây-nam thành Thăng-long, do nhà Lê dựng) làm lễ tế thu.

Bèn đặt phủ huyện ở Bắc-hà. Đời Lê cũ các trấn đều đặt phủ huyện, đến đời giặc Tây-sơn không đặt phủ, chỉ đặt văn thi phân chi, võ thi phân suất, chia làm việc huyện. Vua cho rằng đất Bắc-hà đã định, sai chia đặt quan chức. Phủ Phụng-thiên (tức phủ Hoài-đức ngày nay) thuộc Bắc-thành đặt một án phủ sứ và một tuyên phủ sứ thống trị hai huyện. Các trấn Sơn-nam thượng hạ, Kinh-bắc, Hải-dương, Sơn-tây, Thanh-hoa nội ngoại, Nghệ-an, mỗi phủ đặt một quản phủ, một tri phủ, kiêm lý một huyện, mỗi huyện đặt một tri huyện, lấy các chức cai cơ, tham quản và hương cống triều Lê cũ và những người dâng phong bì trình việc được trúng tuyển bổ vào. Những phủ huyện châu thổ dân ở Yên-quảng, Thái-nguyên, Hưng-hóa, Tuyên-quang, Lạng-sơn, Cao-bằng và Thanh Nghệ thì lấy quan người thổ cho quản lãnh.

Cho cai cơ Nguyễn Bá Xuyến làm chưởng cơ lãnh chức án phủ sứ phủ Phụng-thiên, tham quản Lê Văn Minh làm tuyên phủ sứ.

https://tieulun.hopto.org

Dựng hành cung ở dọc đường (từ thành Thăng-long đến Nghệ-an). Trấn Sơn-nam thượng nhân việc bắt dân góp tiền riêng, vua nghe tin, sai Binh bộ xét hỏi và thông dụ cho các trấn thần rằng: « Đặt hành cung chỉ để tạm nghỉ, đừng nên làm phí quá ».

Các nước Xiêm-la, Chân-lạp, Vạn-tượng đều sai sứ đem quốc thư đến mừng.

Vua cùng bầy tôi bàn việc trị dân, nói tới giáo hóa và hình phạt, dụ rằng: « Đạo trị dân giáo hóa vẫn nên làm trước. Nhưng nay dân mới trải qua thời loạn, nhiễm thói xấu đã lâu, chưa tin giáo hóa mới, trong phép trị mối loạn, hình phạt không thể không dùng được. Cần phải lấy lòng kinh thương mà làm cẩn thận thế nào đó thôi ».

Họ Lê họ Trịnh cùng các cựu thần văn võ và phiên tù nhà Lê dâng biểu xin vua lên ngôi hoàng đế. Vua khiêm nhường không nhận: Chiếu rằng « Từ xưa các đời dấy lên, xưng đế xưng vương danh hiệu có khác, mà làm vua trong nước coi dân như con cái thì nghĩa là một. Mới rồi Tây-sơn lấn cướp, ngôi nhà Lê mất, hơn hai chục năm quốc thống rối ren. Buổi đầu trẫm ở Gia-định, nghĩ đến Xã Tắc nhân dân, trước lên ngôi vương để ràng buộc lòng người. Đến khi lấy lại đô cũ thì hạ chiếu đặt niên hiệu, cũng đủ rõ ràng là đổi mới. Nay giặc đầu sỏ đã bị bắt, võ công đã xong, bọn ngươi dâng sớ xin lên ngôi hoàng đế, mối tình nâng đỡ thật là khẩn thiết. Vả nước ta từ đời Triệu Võ cho đến Đinh Lê Lý Trần đều xưng đế hiệu, còn ghi đủ trong sử sách. Nhưng nghĩ nước nhà mới xây dựng, kẻ thương tật chưa dậy được, người bệnh khổ chưa lại hồn, phong tục kiêu ngoa chưa thay đổi hết, ngược chính tệ đoan chưa sửa chữa hết, mọi việc dân tình quốc kế trù hoạch đương

https://tieulun.hopto.org

bận, nếu cứ yên lặng mà ngồi thì không phải ý trẫm như thế ».

Ngày canh tuất, đúc ấn « Trị lịch minh thời »(1).

Nguyễn Văn Thành dâng 10 quyển sách *Trinh quán chính yếu*(2). Vua thích xem cổ sử, thường khen chính sách tốt đẹp của Đường Văn hoàng, pháp độ đáng xem, cho nên Văn Thành lấy sách này dâng lên.

Định điều lệ kiện tụng. Sai đình thần tham chước hình luật đời Lê Hồng-đức (niên hiệu của Thánh tông), định làm 15 điều:

1. Phàm người kiện phải cáo thực, kiện vu thì lấy tội vu đó mà xử cho, lại thu tiền tổn phí để trả cho người bị vu.

2. Phàm người nguyên cáo không biết chữ mượn người viết giúp đơn, người viết đơn thay cứ thực mà viết, không được thêm bớt, nếu xui giục người kiện và thêu dệt lời lẽ trong đơn để lừa dối kiếm lợi thì xử đồ 3 năm.

3. Phàm kiện vặt, như chửi nhau, đòi nợ, thì do lý trưởng phân xử, nếu còn bị ức thì cho theo thứ tự mà kêu xét lại.

4. Phàm kiện về ruộng đất, hộ hôn, cờ bạc, đánh nhau, thì đưa đơn ở huyện, nếu còn bị ức thì theo thứ tự kêu xét lại ở phủ, rồi ở trấn. Nếu ba nhạ xử đoán như nhau thì không được kiện nữa, nếu xử đoán khác nhau thì kêu xét lại ở thành. Quan trước xét xử không công bằng thì chiếu theo nhẹ nặng mà nghị phạt, phạt đến ba lần thì xử biếm hay bãi.

---

(1) Trị lịch minh thời: Làm lịch ghi rõ thời tiết.

(2) Sách ghi chép yếu ước chính sách đời Trinh-quán nhà Đường là một đời vua thịnh trị.

https://tieulun.hopto.org

5. Phàm kiện trộm cướp thi đầu đơn tại phủ. Phủ nha tra hỏi rồi thì bẩm lên trấn quan xét xử. Tội đến xử tử thì bẩm lên thành quan xét duyệt. Còn những việc trộm cắp tang vật ít thì huyện nha sở tại xét xử.

6. Phàm kiện về nhân mạng, trước hết chạy xin làng tổng bắt giữ phạm nhân rồi đầu đơn kêu tại phủ. Phủ nha hội đồng với huyện nha khám nghiệm và làm biên án, bắt thủ phạm phải nộp tiền tạm mai táng là 36 quan, cấp cho thân nhân người chết nhận về mai táng. Nếu phạm nhân không có tài sản thì bắt họ hàng phạm nhân phải nộp. Phàm giết người, không hỏi thủ phạm hay tòng phạm, đều xử chém, gia sản của phạm nhân đều cấp cho thân nhân người chết. Nếu phủ ở xa thì kêu ở huyện, theo thứ tự kêu chuyền lên. Đến như xác chết đường thi dân sở tại tường trình với huyện nha khám nghiệm cho chôn rồi làm thẻ tiêu đề để đợi thân nhân người chết đến nhận.

7. Phàm người nguyên cáo kêu xét lại thì phải có lời thẩm của quan xử trước đính vào sau đơn; nếu không theo thứ tự mà kêu vượt thì đánh mắng mà bác đơn trả về.

8. Phàm quan xét xử nhận bừa đơn kêu vượt thì quan phủ bị phạt một con trâu, chiết thành tiền 5 quan, quan trấn bị phạt 2 con trâu, chiết thành tiền 10 quan, đều nộp vào nhà nước.

9. Phàm xét hỏi kiện tụng cần phải nhanh chóng; nếu tình lý có quan ngại thì mới có kỳ hạn: việc nhân mạng trộm cướp hạn 3 tháng, việc hộ hôn, ruộng đất, tiền của, đánh nhau, hạn 2 tháng, còn việc kiện vặt thì hạn 1 tháng, đều lấy ngày người bị cáo đến hầu xét làm đầu, nếu để quá kỳ, đến nỗi nguyên cáo phải kêu thì kiện lớn phạt 2 trâu, kiện nhỏ phạt 1 trâu, đều chiết nộp bằng tiền vào nhà nước. Án ấy đệ lên ty trên xét xử.

https://tieulun.hopto.org

10. Những thuộc viên theo khám, việc kiện lớn thì 2 người, việc kiện nhỏ thì một người, tiền cơm mỗi người mỗi ngày là 2 tiền; việc kiện lớn được tiền cơm 1 tháng, việc kiện nhỏ được tiền cơm 15 ngày.

11. Người sai đi đòi bắt, án mạng và trộm cướp thì sai 3 người, còn kiện khác thì 1 người, tiền hành lý mỗi người mỗi ngày 2 tiền. Khi có nã bắt đảng cướp thì lượng phái binh lính không theo số ấy, từ 5 người trở xuống thì theo lệ cấp tiền hàng ngày, ngoài số ấy thì đều tự biện lương thực, không được yêu sách.

12. Kiện tụng lệ phải nộp tiền lễ tra, ở huyện nha thì kiện lớn nộp 3 quan, kiện nhỏ 2 quan. Huyện nha mà bị kiện tại phủ thì kiện lớn nộp 4 quan, kiện nhỏ 2 quan 5 tiền, lại truy thu số tiền lệ kiện đã nộp cho huyện nha. Như huyện nha [bị kiện] mà xử đúng lẽ thì được miễn thu, và thu ở kẻ vu khống 5 quan tiền tạ huyện nha. Phủ nha bị kiện tại trấn, kiện lớn nộp 5 quan, kiện nhỏ 3 quan, lại truy thu số tiền lệ kiện đã nộp ở phủ nha. Như phủ nha [bị kiện] mà xử đúng lẽ thì miễn thu, và thu ở kẻ vu khống 10 quan tiền tạ phủ nha. Trấn quan bị kiện tại thành, kiện lớn nộp 6 quan, kiện nhỏ nộp 4 quan, lại truy thu số tiền lệ kiện đã nộp ở trấn, phủ, huyện, như trấn nha xử đúng lẽ, thì thu ở kẻ vu khống 15 quan tiền để tạ trấn quan. Tiền lễ tra thì cho thuộc viện theo khám chiếu thu mà chi dùng. Những tiền lễ tra, tiền cơm, tiền hành lý nói trên đều thu ở hai bên. Sau khi xét đoán xong sẽ thu ở bên thua mà hoàn lại cho bên được. Các thứ tiền lệ về việc án mạng và trộm cướp thì thu ở người bị cáo. Như nguyên cáo mà vu thì bị phản tọa, lại phải nộp các thứ tiền lệ để trả lại cho bị cáo.

13. Những việc kiện lớn thì cho thu ở phạm nhân tiền giám thủ và tiền cùm xiềng dầu đèn là 3 quan. Đàn

https://tieulun.hopto.org

bà con gái bị giam thì thu một nửa; nhà ngục phải có nơi cách biệt, không được hỗn tạp. Dàn bà con gái tội không đến chết thì cho làng họ bảo lãnh để chờ xét xử.

14. Những tiền lễ tra, tiền cơm, tiền hành lý, đều chiếu y lệ định, không được lạm thu. Nếu lạm thu từ 1 quan đến 10 quan thì xử 100 roi và bãi dịch, từ 11 quan đến 20 quan thì xử đồ 3 năm, 30 quan trở lên thì xử tử. Quan xét xử không sức bảo rõ cũng bị nghị xét. Nếu quan xét xử dụng tình tham nhũng, xét quả thực thì xử tử.

15. Huyện mà có phủ viên kiêm lý thì những việc kiện lớn nhỏ đều cáo ở phủ, các thứ tiền lệ như tiền lễ tra, cũng như các huyện nha khác.

Vua sắp kén lấy binh lính ở Bắc-thành, nghĩ rằng các quân hiệu thuận ở Bắc-hà theo việc chinh chiến đã lâu, có nhiều công lao mà chưa được nêu thưởng, bèn sai quan cai quản tùy theo công trạng đều cấp bằng cho, đợi đến tuyển kỳ (1) trình xét, quan khâm mạng xem công lao cao thấp, ghi làm danh sách tâu lên, sẽ lượng cho quan chức giao cho suất lãnh binh mới kén để rõ khuyến khích.

Định phép kén lính. Trước kia giặc Tây-sơn kén lính, cứ chiếu theo sổ đinh, 7 người lấy 1. Mỗi khi có việc trưng phát lại lừa hết dân làm lính, dân bị khổ quá. Đến nay vua sai bày tôi làm bản định quy chế. Sai Nguyễn Văn Trương, Lê Văn Duyệt, Lê Chất, Nguyễn Đức Xuyên, Nguyễn Quang Diệu chia nhau đi kén ở các trấn Kinh-bắc, Sơn-tây, Hải-dương, Sơn-nam thượng hạ, Thanh-hoa ngoại, chiếu theo sổ thường hành năm giáp dần, cứ 7 đinh lấy 1 để bổ vào năm quân và các cơ đội của Phấn dực đinh và Tượng đinh.

---

(1) Kỳ kén lính.

https://tieulun.hopto.org

(Trung quân 10 cơ: Trung đồn 2 cơ Trung kinh và Trung tiệp, Tiền đồn 2 cơ Tiền kinh và Tiền tiệp, Hữu đồn 2 cơ Hữu kinh và Hữu tiệp, Tả đồn 2 cơ Tả kinh và Tả tiệp, Hậu đồn 2 cơ Hậu kinh và Hậu tiệp. Tiền quân 10 cơ: Trung đồn 2 cơ Trung chấn và Trung định, Tiền đồn 2 cơ Tiền chấn và Tiền định, Tả đồn 2 cơ Tả chấn và Tả định, Hữu đồn 2 cơ Hữu chấn và Hữu định, Hậu đồn 2 cơ Hậu chấn và Hậu định. Tả quân 10 cơ: Trung đồn 2 cơ Trung kiên và Trung nhuệ, Tiền đồn 2 cơ Tiền kiên và Tiền nhuệ, Tả đồn 2 cơ Tả kiên và Tả nhuệ, Hữu đồn 2 cơ Hữu kiên và Hữu nhuệ, Hậu đồn 2 cơ Hậu kiên và Hậu nhuệ. Thần võ quân 10 cơ: Trung đồn 2 cơ Trung hùng và Trung dũng, Tiền đồn 2 cơ Tiền hùng và Tiền dũng, Tả đồn 2 cơ Tả hùng và Tả dũng, Hữu đồn 2 cơ Hữu hùng và Hữu dũng, Hậu đồn 2 cơ Hậu hùng và Hậu dũng. Hậu quân 10 cơ: Trung đồn 2 cơ Trung uy và Trung thắng, Tiền đồn 2 cơ Tiền uy và Tiền thắng, Tả đồn 2 cơ Tả uy và Tả thắng. Hữu Đồn 2 cơ Hữu uy và Hữu thắng, Hậu đồn 2 cơ Hậu uy và Hậu thắng. Thần sách quân Phấn dực dinh 4 cơ: Tiền dực, Tả dực, Hữu dực, Hậu dực. Tượng dinh 5 cơ: Trung kich, Tiền kich, Tả kich, Hữu kich, Hậu kich).

Sáu trấn Tuyên-quang, Hưng-hóa, Cao-bằng, Lạng-sơn, Thái-nguyên, Yên-quảng thi đặc biệt ra lệnh cho trấn quan kén điểm, cứ 10 đinh lấy 1, đặt làm các cơ đội thổ binh, lấy các thổ mục chia cho cai quản, theo trấn quan sai phái.

Sai Dũng Trấn Thường kén linh ở phủ Phụng-thiên, sau thấy phủ Phụng-thiên là ngoại thành của Thăng-long, có nhiều tạp dịch nên lại miễn.

Định điều lệ điển cấp binh linh ở Bắc-thành. Dụ rằng: «Giữ nước không thể không có quân. Người xưa đặt

https://tieulun.hopto.org

phủ vệ để linh ở trong nghề nông, cốt để giữ dân. Ta nay kính treo mệnh trời lấy lại nước cũ, tìm học người xưa, về việc quân dân rất là chú ý. Mới rồi hạ lệnh cho đình thần bàn bạc, chiếu theo sổ thường hành năm giáp dần, cứ 7 đinh lấy 1, chữa lập các chi, hiệu đội của các quân, cứ những nơi gần mà thay nhau đóng giữ, ấy là để cho quen thủy thổ mà giữ lấy làng nhà của mình. Nhân nghĩ từ khi Tây-sơn trộm chiếm cứ, lấy binh không có qui chế, mà những kẻ quản lãnh thì nhũng nhiễu nhiều bề, đến nỗi tiểu dân quen thói dối trá, cầu thả cho xong việc. Buổi đầu thái bình đã từng sức bảo cặn kẽ, nhưng còn lo dân ngu thói gian chưa đổi, nếu động là dùng hình phạt, không dạy mà giết, thực là không nỡ. Vậy định ra chín điều lệ cấm để mọi người biết mà tự răn:

1. Kén bổ binh linh nên chọn những nhà nhiều đinh giàu mạnh, không được ức bắt những người kiều ngụ (1) cô đơn nghèo cùng, làm trái thì xử theo quân pháp.

2. Phép trị binh phải luyện tập lâu ngày thời đồ trận (2) mới tinh thuộc, bộ ngũ mới chỉnh tề. Trước đây trong dân xã cứ khoán ước riêng nhau, người làm lính lấy 3, 4 năm hoặc 5, 6 năm làm một khóa, con em nhà giàu đã tòng quân rồi cũng tìm nhiều cách để thay đổi, đến nỗi sáng bổ chiều thay, việc binh không tinh luyện. Từ nay, phàm binh linh đã sung đội ngũ không được thay đổi nữa. Như có người tuổi tới 50, hay bị bệnh nặng, hoặc trốn, hoặc chết, thì quản quan báo cho bộ, hạ lệnh cho dân xã chọn người khác sung bổ. Nếu vô cớ mà riêng lấy giấy phiếu của quản quan để thay điền

---

(1) Kiều ngụ là ở ngụ làng khác.
(2) Đồ là địa đồ, trận là thế trận.

https://tieulun.hopto.org

thì quản quan và binh lính xã trưởng đều bị xử theo quân pháp.

3. Binh lính tại ngũ mà trốn, đòi bắt không được, tức bắt cha con, anh em, họ hàng để sung điền, nếu không có ai thì mới được chọn người khác.

4. Binh lính trốn mà xã bắt được thì lần thứ nhất đánh 90 roi, truất làm quân nấu bếp, tái phạm thì xử chém ngay, không bắt điền cấp.

5. Binh lính trốn về quê bị người cáo giác ra, thì binh lính trốn và xã trưởng đều xử theo quân pháp. Nếu người cáo giác là người trong đội thì được miễn trừ binh dao trọn đời, hạ lệnh xã dân chọn người khác điền thay; nếu là người ngoài đội thì thu lấy 50 quan tiền ở lý dịch làng quê [người lính trốn] để thưởng cho.

6. Binh lính các xã trước bị giặc Tây-sơn kén bổ, gián hoặc có kẻ đầu hàng và do quan quân bắt được, hiện đương tại ngũ, thì đều cho về quê ứng tuyển, chiếu số trừ đi để cho dân xã khỏi phải chịu hai lần. Những người đã được châu thị cho làm cai đội phó đội trở lên thì không ở lệ này.

7. Binh lính mới điền thì xã dân nên dự bị cho mỗi người một cái bao vải dài 3 thước 5 tấc, một cái áo trấn hai lần vải, ngoài màu thâm trong màu vàng đều 8 thước, một cái quần màu gỗ vang 6 thước tơ gốc và 1 thước vải cạp, tiền các chỉ và công may 5 tiền, nộp ở quan thành để tùy tiện may phát.

8. Phàm binh lính mới đã có lương, dân xã phải phụ nuôi, mỗi tháng cấp 1 quan tiền, mỗi năm một cái khăn vải thâm dài 4 thước 5 tấc, 2 cái áo đơn vải thâm, mỗi cái 10 thước vải, 2 cái quần mỗi cái 7 thước vải. Nếu trong xã có ruộng đất công, thì cho chiếu cấp khẩu phần, ruộng lương và đất bãi chiếm riêng ngoài lệ đều cấm.

https://tieulun.hopto.org

9. Những binh linh mới kén sau khi sung đội ngũ mà quan cai quản lại bắt đóng góp làm lợi riêng thì có tội; xã dân hùa theo, tội cũng như thế.

Lại đặt lại 5 điều lệnh cấm ở các dinh quân:

1. Binh linh tuổi đến 50, cùng người bị bệnh không chịu nổi việc quân ngũ và người trốn người chết thì quan cai quản báo về bộ, để hạ lệnh cho dân chọn người diền thế, không được riêng tư đòi bắt, cũng không được nhận của dân đút lót để riêng cho thay đổi. Làm trái thì xử theo quân pháp.

2. Đạo làm tướng, phải rõ quân luật, cần được lòng quân. Binh linh thì chỉ nên thao diễn và sai phái; nếu tự tiện sai buôn bán kiếm lời, hoặc riêng cho về nghỉ, sai làm việc riêng, thì đều xử theo quân pháp. Lại theo quân chính mà bắt tội liên can, như ngũ trưởng phạm tội thì tội lây đội trưởng, đội trưởng phạm tội thì tội lây cai đội. Người nào biết mà phát giác thì được miễn.

3. Binh linh mới bổ đã có lương tháng, xã dân phụ dưỡng, mỗi tháng chỉ cấp 1 quan và vải khăn áo quần như lệ, ngoài ra đều cấm hết. Nếu xã dân không phụ dưỡng và binh linh đòi hỏi ngoài lệ, thì đều dầu đơn kêu ở bộ, quan cai quản không được đòi riêng.

4. Binh linh mới sung đội ngũ, về áo quần và bao vải xã dân sắm sửa cho đã có định lệ, quan cai quản không được nhẹ dạ nghe linh mà bắt dân phụ thêm; làm trái thì xử tội nặng.

5. Theo binh pháp tướng không ra khỏi dinh. Quân thú ở đâu cho lấy binh linh dựng nhà công sảnh, không được sai làm nhà riêng; làm trái thì có tội.

Miễn tô thuế cho dân xiêu giạt ở trấn Nghệ-an và trấn Thanh-hoa ngoại. Những người có ruộng đất mà

https://tieulun.hopto.org

Tây-sơn chiếm làm ruộng quan trại và ruộng ngụ lộc, đợi dân ấy trở về thì trả lại hết.

Lại cho phủ Kinh-môn theo về Hải-dương. Kinh-môn trước thuộc Hải-dương, giặc Tây-sơn cho lệ vào Yên-quảng, đến nay trở về. Lại thấy Yên-quảng số đinh điền ít, hạ lệnh cho 7 huyện ở trong phủ ấy chở nộp lương tiền ở Yên-quảng.

Đặt lại dịch ở các trấn, phủ, huyện. Năm nội trấn của Bắc-thành (Sơn-nam thượng, hạ, Hải-dương, Kinh-bắc, Sơn-tây đều là dân Hán (1), gọi là năm nội trấn) mỗi trấn hai ty Tả thừa Hữu thừa, mỗi ty đặt 1 cai kê, 1 cai hợp, 1 thủ hợp và 22 người thuộc ty ; mỗi phủ đặt 2 đề lại, 10 thông lại ; mỗi huyện đặt 2 đề lại, 8 thông lại ; mỗi phủ huyện đều 50 người linh lệ ; mỗi tổng đặt 1 tổng trưởng và 1 phó tổng. Các trấn Nghệ-an và Thanh-hoa nội, ngoại cũng như thế. Sáu ngoại trấn của Bắc-thành (Thái-nguyên, Lạng-sơn, Tuyên-quang, Hưng-hóa, Cao-bằng, Yên-quảng, người Nùng người Thổ ở lẫn gọi là sáu ngoại trấn), mỗi ty Tả thừa Hữu thừa đều đặt 1 cai hợp, 1 thủ hợp và 13 người thuộc ty.

Kén lính ở Nghệ-an và Thanh-hoa, chiếu theo sổ đinh, 7 người lấy 1 bổ vào các dinh vệ quân Thần sách. (4 vệ Ban trực tuyền phong tiền, Trung võ, Uy võ, Tín uy thuộc Trung dinh, 4 vệ Long võ, Phấn võ, Minh võ, Kiên uy thuộc Tiền dinh, 4 vệ Ban trực tuyền phong hữu, Định võ, Dương võ, Toàn võ thuộc Tả dinh, 4 vệ Ban trực tuyền phong tả, Túc võ, Hổ uy thuộc Hữu dinh, 4 vệ Ban trực tuyền phong hậu Quảng võ, Tráng võ, Cường uy thuộc Hậu dinh).

Tháng 9, phong cho dòng dõi nhà Lê là Lê Duy Hoán làm Diên-tự công. Trước kia trong thời Tây-sơn, Duy

---

(1) Ngày nay gọi là người Kinh.

https://tieulun.hopto.org

Hoán theo cha là Duy Chi chạy đến Bảo-lạc, Duy Chi bị giặc giết, Duy Hoán lẩn nấp nương nhờ bọn phiên thần Thái-nguyên là Ma Thế Cố. Đến nay vua sai hồi dòng dõi nhà Lê, Thế Cố đem việc ấy tâu lên. Bèn triệu [Lê Duy Hoán] mà phong cho. Chiếu rằng: « Vương giả dựng nước, suy tôn dòng dõi đời trước là giữ hậu đạo. Nhà Lê từ khi mở nước đến lúc trung hưng, đời đời nối nhau hơn 300 năm, trước sau 25 vua. Quãng giữa tuy là không quyền nhưng vẫn là vua chung cả nước. Kịp khi Tây-sơn nổi loạn, miếu thờ bỏ nát. Nay ta vâng đem uy trời, thống nhất bờ cõi, nghĩ tôn điển lễ để giữ thờ cúng cho họ Lê. Lê Duy Kỳ tuy là dòng dích phái của Hiển tông, mà không giữ được nước, chạy sang nước Thanh, mà cha người là Duy Chi trong khi diên bái đã bỏ mình vì nước, tỏ rằng con cháu nhà Lê còn có người, trẫm rất khen ngợi. Vậy đặc phong cho người làm Diên-tự công, cho thế tập tước vị, để vâng giữ việc thờ cúng ở miếu nhà Lê, cấp cho tự dân 1.016 người tư điền 10.000 mẫu. Ngươi nên kính sửa lễ tiết, thờ cúng lâu đời để giữ phúc chung ». (Dân tạo lệ 100 người dân ngụ lộc 916 người, hàng năm thu tiền tô dung hơn 2.600 quan tiền, lại thêm tiền kho 370 quan để cung việc tế tự; ruộng 10.000 mẫu, hàng năm thu thóc tô hơn 6.000 hộc, chia cấp cho người trong họ làm lộc thường). Các chi họ Lê đều được miễn binh dao và thân thuế. Duy Hoán vào tạ, ban cho mãng bào và mũ áo.

Cấp ruộng thờ cho họ Trịnh, sai Trịnh Tư coi giữ việc thờ cúng. Chiếu rằng: « Tiên tổ nhà ngươi vốn là người thông gia. Trung gian Nam Bắc chia đôi bờ cõi, đều là công việc đã qua. Từ khi nhà Lê mất ngôi, nơi thờ họ Trịnh bỏ nát. Nay ta một trận dẹp yên, bốn biển

https://tieulun.hopto.org

trong lăng, nói đến tinh thần qua cát (1), nghĩ cũng nên thương. Vậy cho người coi giữ việc thờ tự họ Trịnh, cấp cho ruộng 500 mẫu để thờ cúng. (Hàng năm thu tô được 333 hộc lúa, 75 quan tiền). Lại tha binh dao, và thân thuế cho 217 người họ Trịnh.

Cho con cháu các công thần khai quốc và trung hưng đời Lê trước được nhiều ấm. Chiếu rằng: « Họ Lê từ đời Thái tổ bình Ngô mở nước, đến Trang tông diệt Mạc trung hưng, trong khoảng ấy có nhiều người công to giúp nước, tước ấm nối đời. Đến sau vận nhà Lê suy, Tây-sơn nổi loạn, con cháu công thần bị hạ xuống như dân thường. Ta nay quyết chí giết thù, dẹp bằng kẻ loạn, nghĩ lại công thần đời trước, bàn nên hỏi han giúp đỡ để rộng điển lễ báo công. Vậy sai lục 33 người công thần khai quốc, và 15 người công thần trung hưng đời Lê trước, xét công xếp làm bực nhất, bực nhì, mỗi người công thần cho một người con cháu được miễn phu dịch, đời đời giữ việc thờ tự; công thần bực nhất thì thêm cho 2 người trong họ làm sai phu, miễn cho dao dịch. (Công thần bình Ngô khai quốc, bực nhất là Thái úy Phúc quốc công Lê Lai, Thái phó Đạt quốc công Lê Văn Linh, Thái sư Cương quốc công Nguyễn Xí, Thái bảo Khuê quốc công Nguyễn Trãi; Bực nhì là Thái sư Du quốc công Nguyễn Lý, Thái úy Khang quốc công Phạm Văn Liêu, Thái phó Trang quốc công Bùi Quốc Hưng, Thái sư Lân quốc công Đinh Liệt, Thái úy Hạo quốc công Lê Bôi, Thái phó Thận quốc công Trần Lựu, Tư quốc công Lê Khả Lãng, Thái úy Vinh quốc công Lê Sao, Diên ý du vương Ngô Tử, Thái sư Định quốc công Lê Khuyền, Thái phó Chu quốc công Lê Cuông,

---

(1) Qua cát: Cây dưa cây sắn, loài cây bò lan, cây nọ quấn quýt cây kia.

https://tieulun.hopto.org

Thái úy Phấn quốc công Lê Luân, Thái phó Tuy quốc công Nguyễn Như Soạn, Thái úy Khác quốc công Lê Văn An, Khang quốc công Lê Lộng, Trang quốc công Lê Thành, Thái bảo Hùng quốc công Lê Hiểm, Thái úy Giới quốc công Lưu Trung, Thiệu quốc công Lê Lễ, Thái bảo Đôn quận công Lê Ngang, Thái úy Lý quận công Lê Chiến, Hiệp quốc công Lê Văn Lễ, An quốc công Lê Khắc Phục, Thái phó Khuông quốc công Đỗ Bí, Thiếu úy Tuy quốc công Võ Uy, Thái úy Lũng quốc công Lưu Nhân Chú, Liệt quốc công Trịnh Khả, Thái bảo Hiến quốc công Nguyễn Chích, Thái phó Vĩ quốc công Lê Náo. Công thần diệt Mạc trung hưng, bực nhất là Tả tướng thượng tề Diễn quốc công Lê Bá Ly, Thái úy Tĩnh quốc công Phạm Đốc, Thái tể Vinh quốc công Hoàng Đình Ái, Thái úy Dương quốc công Nguyễn Hữu Liêu, Nghĩa quốc công Đặng Huấn; bực nhì là Thái phó Khiêm quốc công Lại Thế Khanh, Thái úy Chi quận công Hồ Văn Khu, Thái phó Quế quận công Nguyễn Hữu Đức, Thái bảo Phú quận công Bùi Khắc Nhất, Phó quận công Nguyễn Tường, Mai quận công Phùng Khắc Khoan, Hộ bộ thượng thư Lương Tri, Thiếu úy Phú quận công Hoàng Nghĩa Lãng, Thái úy Gia quốc công Vũ Công Mật, Trinh quận công Lê Phúc Trật).

Sai các quan trấn Thanh-hoa nội là bọn Tôn thất Chương kiểm lãnh trấn Thanh-hoa ngoại.

Vua thấy Thanh-hoa nội và ngoại trước vẫn là một trấn, trung gian mới chia làm hai, bèn sai bọn Tôn thất Chương kiểm lãnh cho có thống thuộc. Phàm việc binh dân kiện tụng ở ngoại trấn có việc quan trọng đều do quan nội trấn xét định, duy có tô dung thuế khóa thì thu nộp ở ngoại trấn thôi.

https://tieulun.hopto.org

Ban quan tước cho các thổ tù ở Bắc-hà. Vua cho rằng thống lãnh thượng đạo Thanh-hoa là Hà Công Thái tập hợp các thổ mục ứng nghĩa có công nên phong cho tước quận công; các phiên thần ở Tuyên-quang, Hưng-hóa, Thái-nguyên là Nông Phúc Liêm, Ma Thế Cố làm tuyên úy đại sứ, Ma Sĩ Trạch, Nguyễn Quảng Chiếu, Nguyễn Khắc Trương, Ma Thế Nhi, Đinh Công Vượng, Đinh Công Trinh làm tuyên úy sứ, Đinh Công Kiêm làm chiêu thảo sứ, Phan Bá Phụng làm khâm sai cai đội, đều phong tước hầu, Cầm Nhân Nguyên làm phòng ngự đồng tri, Lê Kim Công làm phòng ngự thiêm sự, đều phong tước bá.

Sai Bắc-thành đóng gông đưa 7 tên giặc bắt được là bọn Dương Thất-nguyên, Ngô Tam-đồng sang nước Thanh.

Vua cũng bảy tỏ bàn phép khoa cử, dụ rằng: « Khoa mục là con đường bằng phẳng của học trò, thực không thiếu được. Phải nên giáo dục thành tài, rồi sau thi Hương thi Hội lần lượt cử hành, thì người hiền tài sẽ nối nhau lên giúp việc ».

Đặt chức đốc học ở các trấn Bắc-thành, lấy học sĩ Nguyễn Đình Tứ làm đốc học phủ Phụng-thiên, Lê Huy Sầm làm đốc học Kinh-bắc, Ngô Xiêm làm đốc học Sơn-tây, Vũ Đình Tứ làm đốc học Sơn-nam thượng, Nguyễn Huy Thắng làm đốc học Sơn-nam hạ. (Đốc học Kinh-bắc kiêm đốc học Thái-nguyên, Lạng-sơn, Cao-bằng; đốc học Sơn-tây kiêm đốc học Hưng-hóa, Tuyên-quang, đốc học Hải-dương kiêm đốc học Yên-quảng).

Lấy Nguyễn Gia Cát làm Cẩn chính điện học sĩ kiêm chế cáo lệnh, cùng với Phạm Thích họp làm công việc từ chương ở Bắc-thành.

Cho Bùi Huy Bích 200 quan tiền. Huy Bích người làng Thịnh-liệt, huyện Thanh-trì, đỗ tiến sĩ triều Lê,

https://tieulun.hopto.org

có tiếng văn học, làm quan đến chức tham tụng. Năm bính ngọ Tây-sơn cướp miền Bắc, vua Lê ghét vì cầm chính quyền mà không nên gì, đổi ra làm giám quận. Quân tan vỡ, nhà Lê mất, Huy Bích ẩn nấp ở chốn dân gian, khôn khéo giữ được mình. Đến nay nhờ Nguyễn Huân tâu xin được vào bái kiến. Vua thấy già yếu, cho ngồi hỏi chuyện, ban cho hậu rồi cho về.

Lấy cai bạ Bình-định là Nguyễn Văn Khiêm làm Hộ bộ.

Triệu ký lục Quảng-bình là Nguyễn Văn Qui đến hành tại. Vua hỏi về mùa màng tốt xấu thế nào và về tình trạng dân gian. Thưa rằng: « Từ sông Gianh về Nam, thóc lúa được mùa, dân đều ca ngợi ơn trạch nhà vua ».

Lấy hiệp trấn Kinh-bắc là Nguyễn Văn Lễ làm hữu tham tri Bình bộ, ký lục Quảng-nam là Nguyễn Văn Phương làm hiệp trấn Thanh-hoa.

Trấn thủ Hải-dương là Trần Công Hiến và hiệp trấn là Ngô Đức Tuấn tức hiếp người buôn lấy tiền của, việc phát giác, vua cho rằng Công Hiến là người võ biền chỉ đánh roi, còn Đức Tuấn là quan văn mà khinh lờn pháp luật nên bị miễn. Lấy Nguyễn Văn Qui làm hiệp trấn Hải-dương.

Vua cùng bầy tôi bàn đến chế độ đinh điền. Dụ rằng: « Đời xưa lấy thuế ở dân có chế độ cho nên có thể trị yên lâu dài. Giặc Tây-sơn đánh thuế không có chuẩn đích, chính lệnh bất thường, không thất bại sao được? Nay nên đổi tệ ấy đi, lập làm phép giản dị bình thường, khiến quan có chỗ giữ, dân có chỗ theo, thì mới có thể lâu mà không sinh tệ ». Bầy tôi đều nói rằng: « Nhà vua nghĩ đến thế, thực là phúc cho sinh dân trong nước ».

https://tieulun.hopto.org

Định bỏ thầu về các quan tân đắm mỏ ở Bắc-thành. Phàm người lãnh trưng hàng năm cứ đến cuối mùa đông thi đấu giá, bộ Hộ và bộ Binh họp lại cho thầu. Ai bỏ giá cao hơn thì cấp bằng cho (bằng đồng ấn «Sinh tài hữu đạo chi ấn») (1). Người lãnh trưng chia từng kỳ mà nộp.

Cho Nguyễn Văn Trương 500 quan tiền, Lê Văn Duyệt và Lê Chất mỗi người 1.500 hộc thóc.

Lấy vệ úy vệ Địch võ là Nguyễn Xuân làm khâm sai chưởng cơ phó thống Tiền đồn Tiền quân.

Lấy Lê Thế Khoan làm cai đội, sai mộ dân ngoại tịch lập làm cơ Thiên hùng.

Cho Ngô Hữu Du là con Hình bộ Ngô Hữu Hựu được ấm thụ chức hàm cai hợp.

Bàn đặt chức tổng trấn Bắc-thành. Vua sắp hồi loan, dụ bảy tôi rằng: «Nay võ công đã yên mà ta chưa bái yết Thái miếu; huống chi hai ba năm nay xa cách Từ cung, mối tình quạt nồng ấp lạnh, canh cánh bên lòng. Nếu cứ ở ngoài mãi để đợi đại điển bang giao thì lòng ta có chỗ không yên. Vậy nên bàn việc hồi loan. Duy đất Bắc-hà vừa dẹp yên, dân vật đều mới, mà thành Thăng-long lại là nơi quan trọng của Bắc-hà, cần có trọng thần để trấn giữ mới được».

Lấy Nguyễn Văn Thành làm tổng trấn Bắc-thành, ban cho sắc ấn, 11 trấn nội ngoại đều lệ thuộc. Phàm những việc cất bãi quan lại, xử quyết kiện tụng, đều được tùy tiện mà làm rồi sau mới tâu. Lại đặt ba tào Hộ Binh Hình ở Bắc-thành, Hộ bộ Nguyễn Văn Khiêm, Binh bộ Đặng Trần Thường, Hình bộ Phạm Như Đăng lãnh các tào ấy, theo quan tổng trấn để xét biện công việc.

---

(1) Sinh tài hữu đạo: Làm ra của cải phải có đạo.

https://tieulun.hopto.org

Sai các quân ở lại đóng giữ Bắc-thành. Lấy chưởng dinh là Nguyễn Đình Đắc quản 3 vệ Nghiêm dũng, Kiên dũng, Hiển dũng quản Thần sách, phó tướng Hoàng Văn Điểm quản 10 cơ ngũ Kính ngũ Tiệp Trung quản(1), chưởng cơ Nguyễn Văn Thụy quản 10 cơ ngũ Chấn ngũ Dịch(2) Tiền quản, Trần Quang Khương quản 10 cơ ngũ Kiên ngũ Nhuệ(2) Tả quản, Ngô Văn Ngữ quản 10 cơ ngũ Uy ngũ Thắng(2) Hậu quản, Nguyễn Đình Tuyển quản 10 cơ ngũ Hùng ngũ Dũng(2) quản Thần võ, thống binh cai cơ Hồ Văn Thụy quản 4 cơ tứ Dực dinh Phấn dực.

Lấy 3 cơ Tiền hùng, Tả hùng, Hữu hùng Tượng dinh cho đóng giữ Bắc-thành, 3 cơ Tiền kích, Trung kích, Tả kích cho đóng giữ trấn Sơn-nam thượng, 2 cơ Hữu kích, Hậu kích cho đóng giữ trấn Thanh-hoa ngoại.

Lấy Nguyễn Đình Đức làm tham tri Hộ bộ giúp công việc Hộ tào Bắc-thành, Trần Đại Luật làm trấn thủ Sơn-nam thượng, Phan Tiến Hoàng làm trấn thủ Kinh-bắc.

Sai Công bộ Trần Văn Thái kiêm quản công việc Trường đà. Văn Thái nhân cử Trần Văn Đức làm cai đội, coi những đà công [tay lái] và thủy thủ [chân chèo] ở các đội Trường đà, Thuận thủy, Mã hải, Kỳ hải, Trường thọ, hàng năm vận chở thóc thuế ở các địa phương về Kinh, Vua y cho.

Sai Nguyễn Văn Thành lượng bắt binh lính mới kén cấp cho các trạm, mỗi trạm 150 người, để sung vào việc dài đệ. Lại sai dinh thần Quảng-bình chỉnh bị ghe thuyền chờ ở bến đò Thượng-lập.

---

(1) (2) Ngũ Kính, ngũ Tiệp: Năm cơ hiệu chữ Kính và năm cơ hiệu chữ Tiệp.

https://tieulun.hopto.org

Ngày bính thân, xa giá đi từ thành Thăng-long. Dụ Nguyễn Văn Thành rằng: « Công việc Bắc-thành, ủy hết cho khanh, khanh nên cố gắng ». Văn Thành lạy xin vâng mệnh, nhân đó tâu rằng: « Việc binh việc dân và việc lý tài ở Bắc-thành ba điều ấy rất là quan trọng, phải xếp đặt rất nhiều, thần xin ngày ghi từng việc, mỗi tháng đóng thành tập dệ tâu một lần ». Vua cho là phải.

Sai Nguyễn Văn Trương, Lê Văn Duyệt, Lê Chất, Tống Phước Lương đều đem thủy quân bộ quân đi trước, bọn Nguyễn Đức Xuyên và Trần Văn Tín đi theo hầu.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XIX

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Nhâm tuất, năm Gia-long thứ 1 [1802], mùa đông, tháng 10, ngày kỷ hợi, mồng 1, xa giá đến Thanh-hoa, yết lăng miếu ở núi Thiên-tôn.

Ngày nhâm tý, xa giá đến Hành cung Thượng lập, ra lệnh đi đường sông. Ngày quý sửu đến Kinh sư. Ngày đinh mão, vua thân yết Thái miếu rồi đến thăm sức khỏe của Từ cung. Đặt yến lớn đãi bầy tôi.

Nước Vạn-tượng sai sứ đến cống. Ban cho 100 quan tiền rồi cho về.

Gia-định bị đói. Chiếu cho lưu trấn thần phát một vạn hộc thóc cho dân nghèo vay. Những nhân viên hưu dưỡng và các quan kinh có vợ con ở quê quán cũng được vay.

Triệu lưu thủ Bình-định là Lê Văn Lân về Kinh, lấy khâm sai cai cơ Mai Tiến Huệ làm lưu thủ Bình-định.

Vua thấy trấn Hà-tiên từ sau khi gặp cuộc binh loạn, dân chưa trở về đủ, bèn sai trấn thủ Mạc Tử-thiêm chiêu phủ dân về, khiến cho yên họp, hết thảy phú thuế dao dịch đều miễn cả.

https://tieulun.hopto.org

Cho Trần Đình Hoàn được nhiều ấm. Đình Hoàn là cháu gọi cai đội Trần Đình Ái bằng chú bác. Đình Ái là người Thanh-chương, đi đánh giặc bị chết trận. Vua thương vì không người kế tự, cho Đình Hoàn được nhiều ấm để giữ việc thờ cúng.

Sai trấn Gia-định xét tình hình động tĩnh của dân gian và tình hình mùa màng tốt xấu, mỗi tháng dâng thành tập để tâu.

Sau ngoại trấn Bắc-thành kêu điểm thổ binh, nhân dân nhiều người ngờ sợ. Vua nghe tin, sai tuyên dụ các phiên thần rằng: « Thổ binh 10 người chỉ lấy 1 người, so với 5 nội trấn thế là đã rộng rãi rồi. Huống chi thổ binh lại do quan thổ trông nom. Triều đình lập pháp rất tiện cho dân, đừng nghi ngờ nữa ». Từ đó dân thổ mới được yên lòng.

Vua thấy từ Nghệ-an ra Bắc ruộng đất bị bỏ hoang nhiều, sổ sách ghi chép lại không được thực, bèn sai quan sở tại, phàm các nơi có bãi nổi chưa thành thổ và ruộng hoang chưa khai khẩn hết thì khám xét rõ ràng, làm sổ đệ lên cho Hộ bộ bàn định thuế khóa.

Định lệ thuế quan tân ở Bắc-thành. Phàm thuyền buôn đi lại thì chiếu hàng hóa 40 phần đánh thuế 1 phần. Lại du khắp cho các xã dân các trấn, thu tô những ruộng phu canh, ngoài thuế chính cung không được đòi hỏi gì khác.

Kén 30 người giáo phường ở Thanh Nghệ đến cuối mùa đông vào Kinh để dâng ca nhạc tế Thái miếu.

Khai mỏ vàng, bạc, đồng, kẽm ở Tuyên-quang và Hưng-hóa, sai bọn thổ mục Ma Doãn Điền, Hoàng Phong Bút và Cầm Nhân Nguyên lãnh trưng. (Ma Doãn Điền khai mỏ chì Kim-tương, Hoàng Phong Bút khai mỏ đồng Tụ-long, mỏ bạc Nam-dương, mỏ vàng Tú-sơn, Cầm Nhân Nguyên khai mỏ vàng Mẫn-tuyền, mỏ

https://tieulun.hopto.org

chi Tú-dung), định sang năm bắt đầu trưng thuế. Lại thấy dân Man các tộc Sơn-tử, Sơn-trang và Sơn-man có nhiều người bỏ trốn, sai các thổ mục vời gọi về, đợi khi đã hồi phục lường định thuế khóa.

Tháng 11 làm lễ tuyên cáo võ công. Ngày qui dậu tế thiên địa thần kỳ. Ngày giáp tuất hiến phù (1) ở Thái miếu.

Sai Nguyễn Văn Khiêm là đô thống chế dinh Túc trực, và Nguyễn Đăng Hựu là tham tri Hình bộ áp dẫn Nguyễn Quang Toản và em là Quang Duy, Quang Thiệu, Quang Bàn ra ngoài cửa thành, xử ân lăng trì cho 5 voi xé xác (Dùng 5 con voi chia buộc vào đầu và hai tay hai chân, rồi cho voi xé, đó là một thứ cực hình), đem hài cốt của Nguyễn Văn Nhạc và Nguyễn Văn Huệ giã nát rồi vất đi, còn xương đầu lâu của Nhạc, Huệ, Toản và mộc chủ của vợ chồng Huệ thì đều giam ở Nhà đỗ Ngoại (2) (năm Minh-mệnh thứ 2 đổi giam vào ngục thất cấm cố mãi mãi). Còn đồ đảng là bọn Trần Quang Diệu, Võ Văn Dũng đều xử trị hết phép, bêu đầu cho mọi người biết. Xuống chiếu bố cáo trong ngoài.

Chiếu rằng: « Trẫm nghe, vì chín đời mà trả thù (3) là nghĩa lớn Kinh Xuân thu; thương muôn dân mà dành giặc là lòng nhân của vương giả. Truân hanh (4)

---

(1) Hiến phù: Dâng những người bắt được trong chiến tranh.

(2) Ngoại đỗ gia: Sau đổi là Vũ khố.

(3) *Xuân thu, Công-dương truyện*, Trang công năm thứ 4 chép: Tề Tương công giết nước Kỷ, vì ông tổ xa đời là Ai công mà phục thù, đời gọi là mối thù chín đời.

(4) Trải qua khó nhọc mà đến thành công là quẻ *truân* mà đến hào *hanh*.

https://tieulun.hopto.org

mới rõ công to; hoán hãn (1) để ban hiệu lệnh. Nhà nước ta, Tống-sơn đúc khí thiêng, Gia-miêu gây điềm tốt. Từ Tiên vương cả gây nền lớn, nhân hậu một mạch cùng truyền. Đến Liệt thánh vâng nối công to, thái bình hai trăm năm lẻ. Chợt nửa chừng gặp lúc gian truân, để ngoại dân gây nên biến loạn. Chiếm giữ thành ấp ta; tàn ngược sinh dân ta. Từ Nhạc Huệ về sau, đến Quang Toản về trước, chứa tội ác không phải một ngày; Từ Thuận Quảng vào Nam, đến Linh-giang ra Bắc, gây tai họa khắp cả mọi phương. Trẫm nghiến răng vì thù nước, đau ruột bởi ách dân. Dời dời không thường há như Thiếu Khang nhà Hạ ở Hữu-nhưng (2); Lo lắng phục hồi, còn hơn Quang-vũ nhà Hán ở Bạch-thủy (3). Bởi trời muốn thử thách để trao mệnh lớn, nên trẫm phải ẩn nhẫn để chờ thời cơ. Vận hội lúc đã đến trung hưng. Quân đánh dẹp ngày càng chỉnh đốn. Năm Mậu thân mới từ Xiêm-la trở về Gia-định. Năm kỷ mùi tiến lấy Qui-nhơn; năm tân dậu đánh được Phú-xuân. Bọn giặc vội vàng; một ngựa bỏ chạy. Từ đó, Hoành-sơn một giải, cõi xưa thu về. Duy còn giặc Diệu quân có, lũy cũ vẫn đóng. Nghĩ trừ ác trước nên trừ mống, mà cấm thù ta phải mài gươm. Quân giáp đánh vừa qua lũy mạnh, giặc trốn đi bỏ mất thành Bàn. Nó đã nhụt khí phải chạy đêm, ta bèn đem quân đánh ra Bắc. Tháng 5 năm nay ta đem đại chúng thẳng vượt sông Gianh. Theo gió phóng lửa, mạnh tựa đốt lông; hẹn ngày thành công, dễ như chẻ trúc. Các đạo Hoan Ái, chốc đã phá tan. Giặc Diệu giặc Dũng, cũng đường sa

---

(1) Chỉ hiệu lệnh của vua.

(2) Vua nhà Hạ là Thiếu Khang sinh ở Hữu-nhưng, rồi sau dẹp yên loạn Hậu Nghệ mà trung hưng được nhà Hạ.

(3) Hán Quang-vũ dấy quân ở Quận Bạch-thủy, đánh Vương Mãng mà dựng nghiệp trung hưng.

https://tieulun.hopto.org

hố. Thắng một lối sấm vang chớp dật ; khắp mọi thành ngói lốc tro bay. Giống giặc bắt xong ; tội nhân được hết. Mây tối quét sạch, cả gầm trời bỏ cõi sáng trong ; ngựa bay khải hoàn, bao sông núi đẫy đường tươi đẹp. Đó thực là nhờ được Trời cao giúp đỡ, Chin miếu (1) thiêng liêng, các tướng gắng công, ba quân đua sức, nên mới được thế. Ngày mồng 6 tháng này, tế cáo Trời Đất ; ngày mồng 7 yết tế Thái miếu, làm lễ hiến phù, bọn Nguyễn Quang Toản và ngụy thái tể Quang Duy Nguyên súy Quang Thiệu, đốc trấn Quang Bàn, thiếu phó Trần Quang Diệu, tư đồ Võ Văn Dũng, tư mã Nguyễn Văn Tứ ; đồng lý Nguyễn Văn Thận, đô ngu Nguyễn Văn Giáp, thống tướng Lê Văn Hưng, cùng với bè lũ đầu sỏ đều đã bắt giam, đều đem giết cả, bêu đầu bảo cho dân chúng. Nhạc Huệ trời đã giết rồi, cũng đem phanh xác tán xương, để trả thù cho Miếu Xã, rửa hận cho thần nhân. Ôi ! Tàn tặc dẹp yên, đã thành công đại định ; xa thư một mối, hưởng chung phúc thái bình ».

Thưởng cho các quân thủy bộ.

Chiếu rằng : « Từ khi khắc phục kinh đô, giống giặc chạy ra Bắc, trẫm thấy giặc nước chưa trừ, cần phải dấy binh tiến đánh. Tướng sĩ thủy bộ các ngươi cùng lòng căm giận, thề diệt cừu thù. Cuối cùng trừ hết giống giặc, cả định võ công, đều là nhờ ở sức của tướng sĩ cả. Nay tới cuộc mừng khải hoàn, thưởng cho 5 vạn quan tiền, chia cấp cùng nhau yến hưởng, để đáp sự khó nhọc đặc biệt ».

Ưu cấp cho các công thần về hưu. Vua bảo bày tôi rằng : « Trẫm từ khi vận nước suy vi, bôn bá nhiều

---

(1) Chin miếu ở đây là các miếu thờ chin đời chúa Nguyễn trước Gia-long.

https://tieulun.hopto.org

chỗ, các tướng sĩ đi theo giúp đỡ, khi trú ngụ ở thành Vọng-các, nếm đủ gian khổ, hoặc năm mậu thân mới lấy lại Gia-định, ứng nghĩa cần vương. Sau có người nhân đánh giặc bị thương hoặc già ốm mà phải về quê quán nghỉ ngơi. Hiện nay nước nhà đã yên, trẫm nhớ lại công trước, nên bàn việc đáp đền ». Bèn chuẩn định những người theo đi Vọng-các, hàng tháng được cấp tiền lương, những người đầu quân từ sau năm mậu thân trước năm canh thân, cho lập thuộc binh, đều chia làm ba hạng, ban cấp theo bực khác nhau. (Phàm người có dự theo đi Vọng-các, thì biền binh về hưu mà đánh trận bị thương là hạng nhất, người bệnh khỏi đợi dùng, cùng người tuổi già ốm yếu là hạng nhì. người can phạm kỷ luật đã được xá miễn là hạng ba. Chánh vệ, chánh chi thì hạng nhất mỗi tháng cấp 12 quan tiền, 12 phương gạo, hạng nhì 6 quan tiền, 6 phương gạo, hạng ba 3 quan tiền 3 phương gạo ; phó vệ phó chi thì hạng nhất 10 quan tiền 10 phương gạo, hạng nhì 5 quan tiền, 5 phương gạo, hạng ba 2 quan 5 tiền, 2 phương 15 uyển gạo ; trưởng hiệu cai cơ, cai đội thì hạng nhất 8 quan tiền 8 phương gạo, hạng nhì 4 quan tiền 4 phương gạo, hạng ba 2 quan tiền 2 phương gạo ; phó đội thì hạng nhất 6 quan tiền 6 phương gạo, hạng nhì 3 quan tiền 3 phương gạo, hạng ba 1 quan 5 tiền, 1 phương 15 uyển gạo ; đội trưởng thì hạng nhất 4 quan tiền, 4 phương gạo, hạng nhì 2 quan tiền, 2 phương gạo, hạng ba 1 quan tiền 1 phương gạo ; binh đinh thì hạng nhất 2 quan tiền 2 phương gạo, hạng nhì 1 quan tiền 1 phương gạo, hạng ba 5 tiền 15 uyển gạo. Từ năm mậu thân về sau, năm canh thân về trước, biền binh về hưu và đánh trận bị thương là hạng nhất ; người bệnh khỏi đợi dùng là hạng nhì ; người tuổi già ốm yếu là hạng ba. Chánh vệ thì hạng nhất cho lập

https://tieulun.hopto.org

thuộc binh 8 người, hạng nhì 6 người, hạng ba 5 người; phó vệ chánh chi thì hạng nhất được lập thuộc binh 7 người, hạng nhì 5 người, hạng ba 4 người. Phó chi thì hạng nhất được lập thuộc binh 6 người, hạng nhì 4 người, hạng ba 3 người; trưởng hiệu, cai cơ, cai đội thì hạng nhất được lập thuộc binh 3 người, hạng nhì và ba đều 2 người; phó đội thì hạng nhất được lập thuộc binh 2 người, hạng nhì hạng ba đều 1 người. Những thuộc binh đều được miễn dao dịch.

Sai Nguyễn Văn Thành kén dùng 600 người giản binh ở Bắc-thành lập làm đội Uy chấn, để luyện tập phép bắn súng, lấy cai đội tòng quân là Nguyễn Văn Huyên làm cai đội, đội trưởng Tô Văn Chấp làm phó đội để trông coi.

Bàn thưởng công bắt giặc. Thăng phó đô thống chế Tả dinh là Võ Doãn Văn làm chưởng dinh, phó thống Tiền đồn là Hoàng Đăng Lý làm chưởng cơ, cai cơ Phan Long Vân và phó vệ Nguyễn Văn Mân làm khâm sai thống binh cai cơ, chính thống Tiền đồn là Lê Đức Định làm tổng nhung cai cơ, chánh vệ Nguyễn Văn Cường làm tổng binh cai cơ, cai đội Phạm Như Quả làm cai cơ. Lại thưởng lộc điền và thuộc binh, chiết cấp bằng tiền theo thứ bực (Ruộng hạng 200 mẫu chiết cấp tiền 10.000 quan; thuộc binh 200 người chiết cấp tiền 6.000 quan).

Chép công những người theo đi Vọng-các.

Chiếu rằng: « Bọn người theo đòi bên cương ngựa nếm đủ mọi sự gian nan. Nay giặc nước đã trừ, võ công cả định, trẫm nhớ lại những công lao buổi trước, thực rất chú tâm. Những người già ốm về hưu thì từng đã ưu cấp tiền lương. Những người có chức trách quản suất đều được kén dùng. Duy ở hàng ngũ trong Kinh, những người chưa có chức việc còn nhiều, chưa lục

https://tieulun.hopto.org

chép tới. Vậy hạ lệnh cho quan trưởng lãnh ghi lấy số để cất dùng ».

Vua nghĩ tướng sĩ đi theo hàng trận đã lâu, thể tất tâm tình, mới dụ rằng: « Các ngươi lìa thân thích bỏ mồ mả theo ta trong chốn tên đạn, trải qua hàng trăm trận đánh, mới có ngày nay, chính là lúc cùng hưởng vui với nước. Các ngươi là nanh vuốt của nước, trẫm vốn muốn lưu ở hai bên tả hữu dùng làm can thành (1), nhưng lại nghĩ lâu ngày nhớ nhà, nhân tình không ai khỏi được, mà trong ấy thì cũng có người vui theo việc vua, có người mong về làng cũ, tình không giống nhau, cũng không nên cưỡng ép. Đặc biệt hạ lệnh cho các dinh vệ cơ hiệu đội thuyền các quân thủy bộ, từ đội trưởng trở xuống, phàm những người quán ở các dinh Gia-định, Bình-thuận, Bình-khang, ai tình nguyện ở lại quân ngũ thì được bội cấp tiền gạo lương tháng để giúp cho nuôi cha mẹ vợ con, ai tình nguyện về quê nghỉ ngơi thì cho được tự do. Như có người đau ốm và chết thì quan sở tại phải gia tâm phủ tuất (2). Từ phó đội trở lên, đã có chức việc thì vẫn ở Kinh hầu hạ, có người nào xin về thăm nhà thì cấp giấy cho hạn. Những người quê ở Phú-yên trở ra Bắc thì cho được chia phiên thay đổi nhau, khiến được nghỉ vai ».

Sai Nguyễn Đức Xuyên kén diễm binh ở châu Bố-chính ngoại, biên thành đội ngũ, lệ theo Tượng dinh.

Đặt vệ Tương võ, lấy khâm sai cai đội là Phan Bá Phụng làm vệ úy, Nguyễn Văn Lẫm và Lê Văn Bầu làm phó vệ úy.

---

(1) Cái mộc và cái thành, đều là vật để che giữ chống giặc.

(2) Vỗ về thương xót.

https://tieulun.hopto.org

Miễn binh dao và thuế thân cho dân An-du. An-du là làng cũ của Quốc mẫu. Vua nhớ ơn Thích lý (1) nên đặc biệt miễn cho. Phàm những người binh đinh lệ thuộc các đinh cơ vệ hiệu đội các quân đều cho về dân. Lại cho người họ ngoại là Phùng Thế Thanh chức hàm khám lý.

Lấy tham tri Binh bộ là Lê Quang Định làm thượng thư Binh bộ sung chánh sứ sang nước Thanh, thiêm sự Lại bộ là Lê Chính Lộ và Đông các học sĩ là Nguyễn Gia Cát sung giáp ất phó sứ. Trước là khi vua đã lấy lại Bắc-thành gởi thư cho tổng đốc Lưỡng Quảng đem việc ấy chuyển đạt lên vua Thanh, vua Thanh sai phục thư nói nước ta đã vỗ yên được toàn cõi An-nam thì nên làm biểu sai sứ xin phong. Còn sứ bộ trước là bọn Trịnh Hoài Đức thì cho chuyển đến Quảng-tây, đợi sứ bộ xin phong đến thì đều tiến đến Yên-kinh đợi lệnh. Bọn Chính Lộ đem việc tâu lên. Vua hạ lệnh cho bọn Quang Định đem quốc thư và phẩm vật (kỳ nam 2 cân, ngà voi 2 cặp, sừng tê 4 tòa, trầm hương 100 cân, tốc hương 200 cân và trừu, the, vải đều 200 tấm) đi xin phong và xin đổi quốc hiệu làm Nam-việt.

Sai Bắc-thành sửa dựng hành cung và Sứ quán.

Vua cho sự thể bang giao là một việc quan trọng, hạ lệnh cho quan Bắc-thành noi theo việc cũ của triều Lê, xây thêm điện vũ (Đặt điện Cần chánh ở bên trong năm cửa trước điện Kính-thiên, ngoài cửa điện Cần chánh dựng một cái rạp dài, đằng trước đặt cửa Chu-tước) và nhà tiếp sứ ở bến sông. Lại hạ lệnh cho Lạng-sơn sửa đài Ngưỡng-đức. (Đài ở Nam-quan thuộc Lạng-sơn, làm từ đời Lê cũ). Từ sông Nhị-hà đến Lạng-sơn tính đường đặt bảy sở nhà trạm (Gia-quất, Cầu-lim, Mỹ-cầu, Cần dinh, Hòa-lạc, Nhân-lý, Mai-pha), ở đó đều đặt công quán.

---

(1) Thích lý : Làng họ ngoại.

https://tieulun.hopto.org

Cho Nguyễn Văn Tồn đem quân Xiêm sở thuộc về quê nghỉ ngơi. Văn Tồn chiêu tập binh dinh, theo việc binh nhưng đã lâu. Vua thương tình khó nhọc, bèn cho thả về. Sai đặt đồn Trà-ôn ở Trấn-giang cho Tồn kiêm quản cả hai phủ Trà-vinh và Mân-thít, lệ vào dinh Vĩnh-trấn.

Hiệp trấn Sơn-nam hạ là Nguyễn Văn Đăng và tham hiệp là Nguyễn Đăng Cơ có tội đều bị cách chức.

Lấy hiệp trấn Tuyên-quang là Nguyễn Tri Hòa làm hiệp trấn Sơn-nam hạ, tham luận Tiền quân là Lê Đình Điển làm tham hiệp. Lại lấy Tri phủ Thường-tín là Nguyễn Nhu làm hiệp trấn Tuyên-quang.

Ban tiền tuất cho các tướng sĩ chết bệnh và chết trận. Phàm những người đem hài cốt về táng [ở làng] thì quan địa phương phải theo lệ mà cấp tiền tuất cho nhà.

Cai đội Tiền hiệu Trung quân là Nguyễn Văn Lân lấy cớ cha già, xin về Gia-định theo trấn sai phái, nhờ ở gần để tiện thăm nuôi. Vua y cho.

Điển quân thượng đạo Lưu Phúc Tường tâu rằng: «Đầu năm kỷ mùi vâng mệnh đi theo việc quân ở thượng đạo, sở thuộc viên biên là bọn Nguyễn Vinh Xiêm, Trần Văn Cảm tất cả 93 người, theo việc sai phái đã lâu, xin lượng xét công lao, thưởng cho quan chức, để khen chút công khó nhọc».

Vua sai cho các chức tham mưu, tham luận, cai cơ, cai đội, cai hợp, thủ hợp theo thứ bực khác nhau.

Sai Hồ Văn Thất là cai cơ đồn Xiêm binh quản ba đạo Quang-hóa, Xi-khê và Giao-dịch. Văn Thất vốn được binh Man ở ba đạo ấy tin phục, Nguyễn Văn Tồn tâu lên nên có mệnh ấy.

https://tieulun.hopto.org

Quan Bắc-thành tâu nói :

« Ruộng đất công tư ở Bắc-thành nhà Lê trước có đặt làm ruộng ngụ lộc, ruộng thưởng lộc, ruộng chế lộc (1). Tây-sơn lấy những ruộng ấy làm ruộng biệt cấp. Nay xin giả hết cho dân. Còn ruộng đất tư của nguỵ quan và những quan điền quan trại quan thổ của Lê Trịnh mà bị bá chiếm đều phải sung vào nhà nước ». Vua y theo lời tâu.

Miễn thuế thân năm nay cho thợ tượng cuộc ở Bắc-thành, vì cớ vào Kinh làm việc. Trấn thủ Lạng-sơn là Lê Đình Chinh bị tội tham tang phải cách chức. Lấy chưởng cơ Nguyễn Văn Thuỵ lãnh trấn thủ Lạng-sơn.

Lấy Trần Đình Trưng làm Thượng bảo khanh.

Tha giảm thuế cho Gia-định.

Chiếu rằng : « Trẫm nghĩ Gia-định là đất dấy nghiệp, từ khi dấy quân tới nay, binh lương đều lấy ở đấy, một phương các ngươi riêng chịu nặng nề đã lâu. Vậy cho tha giảm thuế lệ theo thứ bực khác nhau. » Lại sai lưu trấn thẩm xét các thứ thuế tạp chưa được dự vào ngạch giảm thì tâu lên để giảm cho. (Bốn huyện châu Phúc-long, Tân-bình, Kiến-an và Định-viễn, thuế ruộng các ruộng núi ruộng có lệ nộp bằng thóc và ruộng núi nộp thay bằng tiền, cùng bãi dâu vườn mía vườn trầu, về 3 năm qui hợi, giáp tý, ất sửu, đều giảm 2 phần 10. Những ruộng núi ruộng có phải nộp thay vỏ day, vườn cau phải nộp quả cau thì được miễn cả. Về các hạng dân ở bốn huyện châu và đạo Long-xuyên, các lậu phu biệt nạp các thôn thuộc về xã Minh-hương và đạo Thanh-châu, dân đồn điền, nậu đồn điền người Thanh, đội

(1) Ruộng ngụ lộc, cấp cho quan văn, thưởng lộc, cấp cho quan hưu trí, Chế lộc, cấp cho quan võ (*V.S.T.G.C.M.*, quyển XXXV, tờ 14).

https://tieulun.hopto.org

chăn hò, đội thợ đóng thuyền, ty thợ làm lược, ty giáo phường, đội thông ngôn, lễ sinh ở phủ, thuộc quân ở phủ, thuộc quân các nha, thuộc binh ở dinh đạo, các thuộc dân sò mới ấn mới ở các thuyền, ban hát ở các ty trừu nam, lính trắng, lính thâm, lính làng thuộc Nội viện, các đội nậu ty cục biệt nạp sáp ong, vải trắng, dầu lạc, chiếu cói, than gỗ, mây nước, mây sắt, dầu rái, lá buồm trắng, thợ giấy, trường sắt, thợ sắt, nghề sắt, các thôn giáp Thái-hòa, Tân-an, Tân-cơ, An-tịch, Thanh-tuyền, thì tiền thuế thân dung từ qui hợi về sau 5 năm đều miễn, còn dân đồn điền lệ nộp thóc từ nay trở về sau giảm 1 phần 6, nậu đồn điền người Thanh lệ nộp thóc và nộp thay bằng tiền giảm 5 phần 10, đội dầu rái, đội than gỗ lệ nộp vải trắng, sáp ong, nến trám, hai thôn Phú-hòa, Tân-an lệ nộp giấy, sắt, dầu rái, than gỗ, mây nước, mây sắt lá buồm, hai thôn giáp Tân cơ, An-tịch lệ nộp chiếu, thôn Thanh-tuyền lệ nộp gỗ muồng, các ty thuộc Nội viện lệ nộp tơ lụa nam đều giảm 5 phần 10, duy về dầu lạc thì giảm 1 phần 3, vôi giảm 4 phần 5, ban hát lệ nộp tiền thuế sai thuyền giảm 5 phần 6; tiền thuế thuyền buôn Nam-vang, hạng nhất 300 quan, hạng nhì 200 quan, hạng ba 100 quan, đều giảm 3 phần 10; tiền thuế thuyền đánh cá ba hạng nhất nhì ba đều được miễn, tiền thuế thuyền Trường dà, đội thuyền đại lệ, đều giảm 5 phần 10).

Giảm 2 phần 10 thuế thân 5 năm cho dân các dinh Bình-thuận và Bình-hòa.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Các trấn ấn lậu ruộng đất và châu thổ khá nhiều. Xin hạ lệnh cho các xã dân trưng theo thực số, có kẻ gian ẩn thì cho ấp láng giềng trưng ». Vua y theo lời tâu.

Lấy Trịnh Ngọc Lượng làm cai đội quản năm đội bả canh ở Quảng-trị. (Tổng Bái-ân dinh Quảng-trị có 5

https://tieulun.hopto.org

đội bả canh, cày cấy ruộng quan điền), hàng năm thu thuế để nộp.

Trả lại tiền cho các dân nhà giàu ở các dinh Gia-định, Bình-thuận. Trước kia đẫy binh, tiêu dùng mỗi ngày phí đến nghìn vàng, dân giàu có nhiều người bỏ của ra để giúp việc quân. Vua sai đem trả hết số ấy.

Lấy Phùng Thế Hòa làm cai đội giữ cửa Sót [Luật-hải khẩu]. Thế Hòa là người An-du huyện Minh-linh. Trước kia quốc mẫu phải ẩn lánh, Thế Hòa thờ phụng rất kính cẩn, vua nghĩ công nên cho chức này.

Sai chánh đội trưởng thuyền Lão sủng là Tôn thất Di coi giữ Thái miếu, Tống Văn Sĩ coi giữ các lăng.

Cho vệ úy vệ Thần võ là Phạm Văn Trí làm khâm sai chưởng cơ, phó vệ úy Trương Phúc Cẩn làm khâm sai cai cơ.

Lấy Trung chi đạo Ứng nghĩa là Nguyễn Thế Lễ làm cai cơ, theo làm việc công ở Quảng-ngãi.

Sai khâm sai tổng binh cai cơ Trần Văn Trường quản nguồn Hà-lôi ở Phú-yên để ngăn giữ ác man.

Tháng 12, ban cấp lương bổng hàng năm cho cung tần, hoàng tử, hoàng nữ, theo thứ bực.

Sai làm tôn thất phả.

Sai hai bộ Hộ Binh tịnh kê số đinh điền, châm chước ngạch thuế đời trước bàn định thi hành.

Dụ rằng: «Trị nước không lo ít, mà lo không đều. Giặc Tây-sơn lấy của dân không có nhất định, trăm họ khổ sở. Nay nên đổi định lại để khỏi đau khổ cho dân. Bọn ngươi nên nghĩ kỹ mà bàn định».

Lấy Nguyễn Viết Huề làm đội trưởng coi giữ tôn lăng ở Chiêm-sơn (tên xã thuộc huyện Duy-xuyên dinh Quảng-nam) (tức là lăng Vĩnh-diễn) (1).

---

(1) Lăng Hiếu văn hoàng hậu họ Nguyễn.

https://tieulun.hopto.org

Chở gạo Bắc-thành. Sai phó quản tàu (buổi quốc sơ là tên quan, sau đổi) là Nguyễn Văn An trông coi việc vận tải, linh vận tải thì cấp cho 2 tháng lương.

Định lệ phụ hao cho việc vận tải (gạo chở 100 phương, phụ hao 2 phương).

Lấy Trần Đắc Xiêm làm binh nhung cai cơ, quản việc thu thuế nguồn Chiên-đàn.

Lấy Nguyễn Hữu Khánh làm thủ ngự cửa biển Đại-chiêm.

Sai chưởng cơ, quản tàu Phượng phi là Nguyễn Văn Chấn chở súng đồng ở Gia-định đến Kinh.

Lấy Nguyễn Đăng Tài và Nguyễn Đăng Vinh làm Hàn lâm viện sung chức hoàng tử tư giảng. Đó là do tham tri Lễ bộ Trần Hưng Đạt tiến cử.

Nước Chân-lạp sai Trần Quang Quỳnh đem hiến phẩm vật địa phương. Quang Quỳnh là người Hán [người Việt] ở dinh La-bích, biết nói tiếng phiên, vua nhân cho quản Thông ngôn sứ ty ở Chân-lạp.

Lấy khâm sai cai đội Nguyễn Thịnh làm khâm sai cai cơ quản tàu Thụy phượng.

Triệu lưu thủ Bình-khang là Lê Văn Vạn về Kinh. Lấy phó vệ úy quản Thần võ là Nguyễn Đắc làm lưu thủ Bình-khang.

Sai Phạm Văn Nhân kiêm giám quản Thần sách.

Đổi quản Thần sách cũ làm vệ Thần trực, trong vệ đặt 7 thuyền là Trung binh, Tiền binh, Tả binh, Hữu binh, Hùng binh, Kiên binh và Uy binh, 6 đội là Võ tín, Võ tiệp, Võ kỳ, Võ kiệm, Võ kích và An nghĩa, lấy bọn vệ úy Hoàng Văn Đệ cai quản, lệ theo lưu trấn thần Gia-định sai khiến.

Cho thuộc nội cai đội Trần Đăng Long làm khâm sai thuộc nội cai cơ, quản vệ Cung võ, thuộc nội cai cơ

https://tieulun.hopto.org

Hoàng Ngọc Văn làm khâm sai thuộc nội cai cơ, quản Nhà đồ nội.

Vua cùng bày tôi bàn về phong tục, nói : « Dân Nam-hà vốn thói tần tiện, từ thời Nguỵ Tây quen chuộng xa xỉ, tiêu dùng không có tiết độ, nhiều người bắt chước, lưu tệ từ đấy sinh ra. Dân Bắc-hà thi kiểu quần áo cũng không đẹp. Phải nên một phen sửa định mới có thể đồng nhất phong tục. Nhưng sửa đổi phong tục cũng phải dần dần ».

Cấm đúc trộm tiền. Vua cho rằng từ khi Tây-sơn làm loạn, trong dân có nhiều người đúc trộm tiền, đồng tiền mỏng quá, bèn hạ lệnh cấm. Kẻ nào phạm cấm thì bắt sung tượng phường, tài sản tịch thu vào quan, người nào cáo phát đúng thực thì thưởng tiền 100 quan, làm lệnh mãi mãi.

Các quan Bắc thành tâu rằng : « Bắc-hà trải qua loạn lạc, dân nhiều người xiêu tán. Binh có thiếu ngạch thì quản quan thường thường bắt láng lân cận cấp thế. Vì thế ruộng đất của dân xiêu tán bị láng lân cận chiếm lấy để bù lại. Xin sửa đổi thói tệ ấy ».

Vua bèn hạ lệnh cho các địa phương từ Nghệ-an ra Bắc, phàm ruộng đất của dân xiêu tán, quan sở tại phải lập giới hạn rõ ràng, chia cấp cho quan quân cày cấy mà được tha thuế, láng lân cận không được cày cấy. Ai trót đã cày cấy rồi thì tạm thời chiếu theo hạng ruộng công tư mà thu thuế trước (ruộng công mỗi mẫu, hạng nhất thu tiền 4 quan, hạng nhì 2 quan 5 tiền, hạng ba 1 quan 5 tiền, ruộng tư, mỗi mẫu hạng nhất thu 1 quan 5 tiền, hạng nhì 1 quan 2 tiền, hạng ba 1 quan). Lúa chín cho được thu gặt, nếu ai ẩn lánh thì quan quân gặt mà nộp thuế vào kho. Còn binh thiếu ngạch đã điền thế thì tha về, chưa điền thế thi được miễn, để không có cái khổ chịu ngạch nặng hơn. Đợi

https://tieulun.hopto.org

khi dân xiêu tán trở về thì đem những ruộng đất ấy cấp trả và thu thuế như lệ.

Kén 32 người nội giám triều Lê cũ sung việc quét dọn trong cung, mỗi người nội giám thì trừ cho dân một người binh, cấp tiền phụ dưỡng cũng như binh lính.

Lấy vệ úy vệ Trung nhất Thị trung dinh Túc trực là Trần Văn Trí, vệ úy vệ Tả nhất là Hồ Văn Bôi, vệ úy vệ Nội trực là Lê Văn Tín làm khâm sai thuộc nội chưởng cơ.

Lấy Trịnh Ngọc Trí làm vệ úy vệ Tiền nhất Thị trung dinh Túc trực, Nguyễn Văn Uy làm vệ úy vệ Ban trực hữu quản Thần sách, đều cho chức khâm sai thuộc nội chưởng cơ.

Ngày đinh tỵ, vua rước Từ cung yết lăng Hoàng khảo.

Ngày mậu ngọ tế Chạp, vua đến Thái miếu làm lễ.

Ngày nhâm tuất phong ấn (mỗi năm lấy ngày 25 tháng chạp thì phong ấn, sang năm chọn ngày tốt vào thượng tuần tháng giêng khai ấn. Ở các nha cũng lấy những ngày ấy phong hay khai ấn triện).

Vua đến Thái miếu, dâng lịch vạn toàn năm qui hợi. Làm lễ xong, vua ngự điện, ban lịch mới cho trong ngoài.

TAMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XX

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Qui hợi, Gia-long năm thứ 2 [1803] (Thanh Gia-khánh năm thứ 8), mùa xuân, tháng giêng, mồng 1, vua thân đến Thái miếu làm lễ. Lễ xong, ngự ở điện, nhận lễ chầu mừng.

Ngày kỷ tỵ mở ấn.

Sai thủy quân thao diễn phép chèo thuyền. (Phép diễn, đặt đồ bơi chèo ở trên cạn, chọn người chèo giỏi vài trăm người khiến diễn tập, y như dáng đi thuyền. Buổi quốc sơ trong việc dụng binh thủy chiến rất giỏi, cho nên đầu mùa xuân thường sai diễn tập). Vua ngự xem, thưởng tiền cho các quân, mỗi thuyền đều 80 quan.

Ngày ất hợi duyệt binh. (Bộ binh, thủy binh, tượng mã binh đều theo hướng mà bày dàn. Vua mặc áo trận, đeo gươm, ban phát hiệu lệnh. Bắt đầu duyệt bộ binh. Đội Trung hầu bắn súng lớn, các quân bắn súng tay đều 3 tiếng. Thứ đến duyệt thủy binh. Đội Trung hầu bắn súng lớn 3 tiếng. Thủy binh khai thuyền đua chèo. Rồi kế đến quân voi ngựa cũng ra như thế). Từ đó cứ đến đầu năm thì duyệt binh, thành lệ mãi mãi.

https://tieulun.hopto.org

Cấm quân dân vô cớ không được lên thành. Khi xe kiệu vua đi, ai phạm tất [đường vua đi] thì bị tội.

Đúc chín khẩu súng lớn bằng đồng. (Lấy bốn mùa, và năm hành mà đặt tên, cái thứ nhất là Xuân, nặng hơn 17.700 cân, cái thứ hai là Hạ, nặng hơn 17.200 cân, cái thứ ba là Thu, nặng hơn 18.400 cân, cái thứ tư là Đông, nặng hơn 17.800 cân, cái thứ năm là Mộc, nặng hơn 17.100 cân, cái thứ sáu là Hỏa, nặng hơn 17.200 cân, cái thứ bảy là Thổ, nặng hơn 17.800 cân, cái thứ tám là Kim, nặng hơn 17.600 cân, cái thứ chín là Thủy, nặng hơn 17.200 cân).

Đúc xong, làm bài minh để ghi.

Bài minh rằng: «Năm giáp ngọ sang miền Đông, năm mậu thân đem quân về Gia-định, năm tân dậu, tháng trọng hạ, lấy lại kinh đô, năm nhâm tuất, tháng trọng hạ, đại quân ra miền Bắc, đến tháng bảy thắng trận, năm ấy đem quân về, cáo yết Thái miếu, làm lễ hiến phù, giặc nước quét thanh. Mùa xuân năm qui hợi sai nấu những thứ đồng đã thu bắt được đúc chín khẩu súng lớn, đó là từ khẩu thứ nhất đến khẩu thứ chín này, tháng chạp công thợ hoàn thành, đặc mệnh khắc minh văn này để ghi». Năm Gia-long thứ 15 [1816] đặt tên súng là Thần oai vô định thượng tướng quân.

Kén những văn thần có tuổi và có đức sung việc dạy bảo hoàng tử và hoàng tôn.

Lấy Lê Văn Phú và Phạm Như Phong làm Thượng bảo thiếu khanh.

Lấy Mai Hữu Thận làm thủ ngự nguồn Ô-da, Phạm Công Nhuận làm thủ ngự nguồn Trà-dinh, Nguyễn Văn Kim làm thủ ngự nguồn Ô-liêm, Trần Tuấn Thụy làm thủ ngự cửa Đề-di, Hoàng Văn Hưng làm thủ ngự cửa

https://tieulun.hopto.org

Đại-chiêm. (Ô-da, Đại-chiêm đều thuộc Quảng-nam, Trà-dinh, Đề-di và Ô-liêm đều thuộc Bình-định).

Các tướng có người cho rằng Lê Chất là tướng đầu hàng mà danh vị lại ở trên mình, đem lòng thắc mắc. Chất không được yên lòng, bèn dâng sớ nói rằng: « Thần là người bất tài, mới theo về, so với các bề tôi khó nhọc muôn phần chưa kịp một. Nay đã được phong tước quận công, lại được chưởng Hậu quân, lạm ở ngôi cao sang, không dám đương nổi. Xin cho xuống cùng hàng với đô thống chế ». Vua không nghe, đặc biệt khiến cung chức như cũ.

Dân các ngoại trấn Cao-bằng và Lạng-sơn ở Bắc-thành nhiều người đem việc chịu khống giản binh tố cáo ở thành. Thành thần đem việc tâu lên. Vua ban chiếu trả lời rằng: « Các ngoại trấn người Thổ người Nùng ở lẫn, Nguỵ Tây không phân biệt, thu thuế điểm binh cùng một loạt. Nay dân Nùng xiêu tán, dân Thổ không khỏi chịu riêng gánh vác nặng, nên hạ lệnh cho các trấn thần xét rõ số người Nùng người Thổ, tâu lên để sửa đổi ».

Nguyễn Văn Trương xin về nghỉ vì tuổi già. Vua không cho.

Duyệt tuyển ở các dinh từ Quảng-bình trở về Nam.

Khi mới lấy lại được Gia-định đã thi hành ngay phép duyệt tuyển. Sau vì liền năm chinh chiến nên phải hoãn lại. Đến nay mới nghị định cho các dinh từ Quảng-bình đến Gia-định đều thi hành phép duyệt tuyển, lấy năm mậu và năm quí làm khóa, mỗi dinh đặt một trường, quan văn quan võ khâm sai đều một người, tùy biện cai ấn một người. Bèn sai chưởng quản Nguyễn Văn Trương và Nguyễn Văn Nhân, đô thống chế Phan Văn Triệu, Hộ bộ Nguyễn Kỳ Kế, Công bộ Trần Văn Thái,

https://tieulun.hopto.org

Hình bộ Nguyễn Tử Châu, tham tri Nguyễn Quang Diệu, Nguyễn Hoài Quỳnh và Lê Cẩn, chia đi các dinh.

Lời dụ rằng:

« Phép duyệt tuyển là để thải người già điền người tráng, phân biệt nơi đông đúc nơi thưa thớt. Nhà nước đã có phép thường. Nay võ công đã xong, đặc biệt sai cử hành việc duyệt tuyển, bọn người đều nên theo lẽ công, giữ phép nước, cốt sao cho được quân bình, để xứng với sự ủy thác ».

Tiết Vạn thọ, cho bầy tôi ăn yến. Từ đó làm lệ thường.

Ngày ất dậu, đặt đàn ở đồng An-ninh hợp tế trời đất. Vua bảo Lễ bộ rằng: « Tế trời là lễ lớn, sao có thể đơn giản được ». Bèn sai các quan Lễ bộ khảo kỹ lễ tế Giao, châm chước bàn định để thi hành.

Bãi lễ tế chay. Lệ cũ hàng năm cứ đầu xuân đặt dân làm lễ tế chay. Vua bảo học sĩ Nguyễn Viện rằng: « Việc tế chay rất là vô vị, nên đổi thói hủ ấy đi ». Bèn bãi.

Sai quan đi Bình-định tế các tướng sĩ trận vong.

Miễn tiền khoán kho [khoán khố] cho Gia-định. (Ở các dinh Gia-định, những người làm đồn điền, là dân trong dinh thì mỗi năm thu tiền 1 quan, là người Thanh thì thu tiền 2 quan, để dùng vào việc sửa chữa kho công, gọi là tiền khoán khố).

Sắc cho tự Quảng-bình trở về Nam phàm ruộng bỏ hoang mà Nguỵ Tây chiếm làm quan điền trang đều trả hết cho dân, chiếu theo từng hạng công tư mà thu thuế.

Chế xe voi, xe ngựa.

Xây thành Thăng-long. Vua thấy quy chế của thành chật hẹp, muốn mở rộng thêm. Sai thành thần vẽ đồ

https://tieulun.hopto.org

dâng lên, sai các dinh quân đắp, những vật liệu cần dùng thì do quan trả tiền theo giá. Kẻ nào sách nhiễu tiền của dân thì bị tội, truy tang trả lại cho dân.

Sai Lê Văn Duyệt đem quân đánh Mọi Thạch-bích [Đá vách]. Người Mọi ở giáp giới đầu nguồn Quảng-ngãi, hàng năm quấy nhiễu làm khổ dân biên thùy. Vua cũng bày tôi bàn kế đánh. Trước sai xuống dụ cho ân trấn là Nguyễn Hoàng Đức rằng : « Ngươi nên truyền bá uy đức của triều đình, vỗ về dân biên giới, quân binh man đã định ngày đến ». Đến nay sai Văn Duyệt đi, cho Hàn lâm thị thư Trần Văn Lộc theo đi làm việc tư chương ở trong quân.

Tha thuế sáp ong từ năm nhâm tuất trở về trước cho người Man [Mọi] Đồng-hương dinh Bình-khang. Người Man vui mừng, đem sản vật địa phương đến dâng.

Vệ úy vệ Kiện võ là Nguyễn Văn Diệu thú ở Nghệ-an tự tiện đem vệ binh về Kinh, xin về Gia-định, Vua thấy tự tiện lìa bỏ nơi thú, dùng roi đánh mắng.

Bắc-thành đóng gông giải sứ thần của giặc Tây-sơn là bọn Lê Đức Thận, Nguyễn Đăng Sở và Vũ Duy Nghi về Kinh. Trước kia Nguyễn Quang Toản sai bọn Đức Thận đi sứ sang nước Thanh, chưa tới Yên-kinh, người Thanh nghe tin Quang Toản đã bị diệt, cho sứ trở về. Thành thần phái người giải về Kinh. Vua tha tội và cho về. Vợ lẽ của Nguỵ Nhạc và người họ là tên Đại tên Vạn cũng bị bắt đến bộ Hình. Tâu xin định đoạt. Vua nói: « Vợ lẽ Nhạc là một người đàn bà thôi. Bọn Đại tuy là thân đảng của Nhạc mà không dự binh quyền, nay Nhạc chết rồi, giết đi thì có ích gì? » Đều tha cả.

Ban cấp quần áo cho các quân thủy bộ và binh thú ở các thành các trấn.

https://tieulun.hopto.org

Cho Trần Công Hiến làm khâm sai chưởng cơ, vẫn hành chức trấn thủ Hải-dương.

Tháng giêng nhuận, lấy tri bạ Chinh dinh là Hoàng Văn Diễn làm cai bạ Quảng-nam.

Xét hạch những viên thị hàn, nội hàn lấy 25 người bổ vào Thị thư viện.

Lấy Trần Văn Phúc làm khâm sai chưởng cơ phó quản dinh Hữu thủy.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Đất Thái-nguyên nhiều lam chướng, những nhân viên công sai không quen thủy thổ, xin hạ lệnh cho trấn thần chọn người thổ trước hơi biết chữ sai làm cai tri để làm công việc các phủ huyện ». Vua y cho.

Giảm bớt những quan lại viên dịch các phủ huyện tổng thuộc dinh Bình-định. Vua cho rằng ở Bình-định trước đặt danh sắc quan lại quá nhiều, bèn chuẩn định cho hai ty Xá lại ở dinh, mỗi ty 50 người, tịch sĩ 15 người. Sở thuộc, có một phủ (Qui-nhơn), ba huyện (Phù-ly, Tuy-viễn, Bồng-sơn), chín tổng và ba thuộc. Phủ đặt khâm lý, chánh đề đốc, đề lãnh, phủ ký lục, mỗi chức một người; huyện đặt cai huyện, ký huyện đều một người, chánh lại, trực sai đều 15 người; tổng đặt cai tổng một người, phó tổng một người, thuộc đặt cai thuộc một người, ký thuộc một người. Còn bao nhiêu thì bãi hết.

Định lễ tế xuân thu ở miếu cũ tại Gia-định.

Trước là khi Thái miếu đã làm xong, vua dụ cho lưu trấn thần rằng: « Thấp đừng vin cao, hèn đừng thờ sang, đó là lẽ vậy. Nay Thái miếu ở Kinh đã làm xong, việc thờ cúng đã có chỗ. Còn miếu cũ ở Gia-định thì những ngày tết Nguyên đán, Thanh minh, Đoan dương thì sắm lễ dâng cúng, các tiết khác thì thôi, không nên lấy ra phiền ». Đến bấy giờ lễ thần lại tâu xin mỗi

https://tieulun.hopto.org

năm tế hai lần vào tháng đầu mùa xuân và mùa thu, còn các tiết tam nguyên (1) thì dùng hương đèn mà bái, để tỏ lòng nghiêm kính. Vua y lời tâu. Hạ chiếu cho lưu trấn thần thi hành.

Sai thống lãnh thượng đạo Thanh-hoa là Hà Công Thái coi quế hộ [hộ tìm quế]. Sau hạ lệnh cho trấn thần ủy người đốc suất. Ai bóc trộm quế là bị tội. (Người bóc quế một nửa phải nộp vào quan, một nửa trả về công bóc).

Khai mỏ bạc ở Tuyên-quang. Bọn Đàm Kỷ-trân, Vi Chuyển-ba người Thanh lãnh khai, mỗi năm nộp 80 lạng bạc.

Tha việc binh dao cho dân xã An-quán (thuộc huyện Diên-phúc) dinh Quảng-nam, cho lệ vào Nội phủ để làm việc. An-quán là làng quê của Nguyên phi Tống thị cho nên đặc biệt gia ơn ấy.

Bàn lập Nguyên miếu ở Thanh-hoa. Đình thần tâu rằng: « Nguyên miếu trước hợp thờ Tĩnh vương, Thái vương, Trừng quốc công, Lý-nhân công và Oai quốc công. Nay xin lập một tòa miếu chính, gian giữa thờ Tĩnh vương, gian tả thờ Thái vương, đều trông hướng nam. Lại ở bên tả miếu chính dựng riêng một miếu, gian giữa thờ Trừng quốc công, hướng về nam, gian tả thờ Lý-nhân công Tôn thất Hán, hướng về tây. Duy Oai quốc công Nguyễn Ư Dỹ người họ ngoại, thế đại đã lâu xin nên bớt đi. Lại mỗi năm hai kỳ tế xuân thu và các tiết Nguyên đán, Đoan dương, tế Chạp (hai kỳ tế xuân thu, dùng cỗ xôi lợn, các tiết khác dùng cỗ mặn), trấn thần đem những người công tinh (2) tới đó làm lễ cho rõ

---

(1) Tam nguyên: Những ngày rằm tháng giêng, tháng 7 và tháng 10, gọi là thượng nguyên, trung nguyên, hạ nguyên.

(2) Công tinh: Những người họ nhà vua về dòng dõi xa không phải về trực hệ của các chúa và các vua.

https://tieulun.hopto.org

nguồn gốc. Vua theo lời, chép làm lệ. (Tôn thất Hán là con thứ hai Thái tổ, làm quan ở triều Lê đến chức tả đô đốc, đánh Mạc chết trận, nhà Lê phong là Lỵ-nhân công; Nguyễn Ư Dỹ, anh của Tĩnh hoàng hậu, làm quan đến chức thái phó, phong Oai quốc công, là công thần khai quốc bực nhất. Năm Thiệu-trị thứ 5, truy tặng Trung quân đô thống phủ đô thống chưởng phủ sự thái sư, vẫn phong Oai quốc công, được tòng tự ở Thái miếu).

Đặt lễ sinh ở Văn miếu 50 người, giám hiệu 1 người, điển hiệu 2 người, miếu phu 30 người.

Sai các dinh trấn đều lập nhà Văn miếu, mỗi miếu đặt 2 người điển hiệu, lễ sinh và miếu phu đều 30 người.

Ưu tuất những biền binh bị nạn bão. Mùa thu năm ngoái những biền binh các vệ Thần sách làm việc vận tải đường biển từ Bắc-thành đến Thanh-hoa, gặp bão, chết đuối hơn 500 người. Đốc trấn Tôn thất Chương tâu lên. Vua thương xót, hạ lệnh cấp tuất như đối với binh chết trận (vệ úy tiền tuất 100 quan, phó vệ úy 50 quan, cai đội 30 quan, còn thì theo thứ bực mà giảm dần). Lại sai đặt đàn ở chùa Thiên-mụ để tế. Người Man [Mọi] ở bảy sách Mường-vanh, Cha-bôn, Thượng-kế, Trầm-bôn, Làng-thin, Xương-cum và Phá-băng thuộc đạo Cam-lộ đem sản vật địa phương vào cống (voi dực 4 thớt, trâu đen 4 con, ngà voi 2 chiếc, sừng tê 7 tòa, trống đồng 3 chiếc, sáp ong cân nặng 33 quan tiền, vải hoa mọi 2 tấm, vải trắng 72 đoạn, dao lửa 90 cái, đá lửa 6 thùng). Vua cho triệu vào, hỏi mùa màng tốt xấu thế nào, sai quan khoản đãi rất hậu, cho chiếu chiêu an và bảo về. Từ đấy cứ hai năm cống một lần.

Tha thuế thân năm năm cho các thợ và binh dân ở Gia-định. (Những thợ ở các ty Xá lại và Chiêm hậu bốn

https://tieulun.hopto.org

dinh, lễ sinh bản phủ, binh coi kho, lệnh sử các đạo các thủ, người Thanh ở Trà-vinh, Trấn-giang và Cần-giờ, các vệ đội Tuần thành, Hùng diệm và An công, dân các đội nậu biệt nạp cửi bố và vỏ cây).

Tha thuế muối cho thuyền buôn Ba-xắc.

Sai Gia-định lục ghi những người biền binh theo sang Vọng-các mà chết trận hay chết bệnh, đều cho bà con đem thực trạng tâu bày để cấp tuất. Rồi hạ lệnh xét hỏi người nào có con đã lớn thì kê tên tâu lên.

Cho binh mới kén Bắc-thành thao diễn trận pháp, một tháng mới thôi, rồi chia ban cho nghỉ ngơi.

Lấy cai cơ Lê Văn Lân làm lưu thủ Phiên-trấn.

Cấp thêm lương bổng cho các tướng sĩ binh man. Dụ rằng: « Quảng-ngãi thóc mất mùa, người ta thiếu ăn. Các tướng sĩ ở ngoài, lương bổng dầu đã có định lệ, mà trèo đèo lặn suối khó nhọc, trẫm rất thương, vậy cấp thêm gạo tháng cho mỗi người một phương ».

Tháng 2, Xi Xương-mã ở Lạc-hoàn sai Ấp-ma-hạt vào cống (voi đực 2 thớt, ngà voi 1 cặp, sừng tê 2 tòa, sáp ong 10 bát). Vua với vào yên ủi hỏi han. Sai Hộ bộ khoản đãi và ban cho nhiều hơn đối với người Man Cam-lộ. Khi về, sai Quảng-trị cấp cho 30 phương gạo, 100 quan tiền. Quản Man lưu ở đạo Cam-lộ cũng cho 100 phương gạo.

Tế xuân ở Văn miếu. Vua thân hành đến làm lễ.

Ngày tân mùi, vua rước Từ cung về chơi quê cũ là làng An-du. Sai đội Trường xuân diễn tuồng cho dân chúng xem. Hôm sau xa giá đến Hồ-xá. Cho với người địa phương đến hỏi đường thủy nơi nào có thể vận tải được. Sai dinh thần Quảng-bình dựng đài lửa hiệu ở cầu Thủy-liên để trông kho Lai-cách. Rồi vua đến kho An-trạch, cùng các quan đi theo bàn chế xe trâu xe ngựa để tiện việc vận tải trên cạn.

https://tieulun.hopto.org

Dân Quảng-bình, Quảng-trị có người dâng lễ mừng, vua cho tiền, bảo đừng dâng nữa. Ai có sự gì oan khuất thì cho đến hành tại tâu bày. Vua thân tự xét định. Nhân dân không ai là không vui mừng.

Ngày canh thin, vua rước Từ cung trở về Kinh.

Dựng nhà thủy các. Thưởng 400 quan tiền cho thủy quân.

Đông gông giải bọn thượng thư Tây-sơn là Ngô Nhậm (1). Phan Huy Ích và Nguyễn Gia Phan đến Bắc-thành. Trước là bọn Nhậm thú tội, vua không nỡ giết, đặc biệt hạ lệnh cho giải về Kinh. Đặng Trần Thường dâng biểu nói « Bọn Nhậm thân làm tôi nhà Lê mà cam tâm theo giặc, bày lời nói dối để lừa nhà Thanh, hãm đồng loại vào chỗ bất nghĩa, xét tội ác chẻ hết tre cũng khó biên hết, thực là kẻ có tội nhất trong danh giáo. Nếu kẻ này mà không giết thì răn bảo người sau sao được? » Vua bèn hạ lệnh đưa ra Bắc-thành để nghị tội. Thành thần bàn cho là tội bọn Nhậm đáng phải giết, nhưng đã có chiếu nói rõ nguỵ quan ra thú thì đều miễn tội, vậy xin tha bọn Nhậm tội chết, chỉ đánh để làm nhục. Vua y cho. Hạ lệnh kể tội ở học đường phủ Phụng-thiên (Tức là Quốc tử giám nhà Lê cũ) mà đánh đau. Nhậm bị đánh chết.

Định điều cấm về thuyền buôn. Phàm thuyền buôn nước ngoài đến buôn, thì trầm hương, kỳ nam đều không được mua. Như có mua cột buồm và bánh lái thì phải do quan sở tại phê chuẩn mới được. Khi thuyền trở về, mua gạo để ăn, mỗi người được đong 100 thưng lậu hạn. Làm trái thì bị tội.

---

(1) Ngô Nhậm: Chính là Ngô Thời Nhậm, vì kiêng tên húy Tự-đức nên viết là Ngô Nhâm.

https://tieulun.hopto.org

Vua thấy trong trận đánh Thi-nại ngày nọ, súng đạn của Tây-sơn bị chìm đắm nhiều, bèn sai phó đô thống chế dinh Tả thủy là Đào Văn Lương đốc suất binh dân lặn mò, được 160 cỗ súng và hơn 500 hòn đạn, đưa về Kinh.

Lấy vệ úy vệ Tiền nhất Thị trung dinh Túc trực là Trịnh Ngọc Trí làm phó đô thống chế Tả dinh quản Thần sách, phó tướng Hữu quản là Nguyễn Đức Thành làm phó đô thống chế Hữu dinh.

Trấn thủ Sơn-nam thượng là Trần Đại Luật vì bệnh được nghỉ. Sai chưởng dinh lãnh phó trấn Thanh-hoa là Võ Doãn Văn làm trấn thủ Sơn-nam thượng, phó đô thống chế Nguyễn Đức Thành lãnh phó trấn Thanh-hoa. Đại Luật chết, tăng Chưởng dinh.

Sai vệ úy vệ Hổ uy là Phan Văn Thúy đem quân đi thú Thanh-hoa.

Người Thiều-châu nước Thanh là Lý Hòa-nguyên họp bọn đánh cướp mỏ Phúc-tinh ở Thái-nguyên. Tổng trấn Bắc-thành Nguyễn Văn Thành đem quân đánh dẹp. Lý Hòa-nguyên trốn. Bắt được đồ đảng là Trâu Tôn, Lý A-tứ và Trần A-nhị đều chém cả.

Cho mẹ Lê Chất là Đào Thị Thôn mỗi tháng 40 phương gạo, sai dinh thần Bình-định cấp cho hàng tháng.

Hạ lệnh cho nhà trạm các địa phương mỗi khi tiếp đệ công văn, phải ghi rõ ngày giờ, để nghiệm chóng hay chậm.

Các quản quân ở Thanh Nghệ và Bắc-thành có nhiều kẻ sách nhiễu quân nhân. Vua nghe tệ ấy, hạ chiếu cấm. Lời chiếu nói: « Năm ngoái kén lính, chia đặt người thống quản, mọi điều răn dạy còn văng vẳng bên tai. Thế mà quản quân lại có nhiều kẻ bòn lấn quân lính, phàm những công việc cưới vợ lấy lẽ, cho đến làm

https://tieulun.hopto.org

nhà làm cửa, mọi vật cần dùng đều lấy ở quân lính, kẻ nào không theo thì mượn cớ việc công, thẳng tay đánh đập, khinh thường pháp luật như thế, thực không thể tha được. Nhưng nghĩ bọn người theo hầu lâu ngày, muốn giữ cho được trọn vẹn nên không nỡ vội gia tội. Từ nay nên giữ gìn giữ phép công, đừng noi thói cũ. Không thế thì nhà nước có hình phạt, ta cũng không thể vì các ngươi mà che chở được». Lại chiếu cho các quan thành và trấn để ý xem xét, nếu có người cố ý sai phạm thì phải tham hặc, không được dung-túng.

Định phép thuế tô dung. Chiếu rằng: «Nhà đủ ăn không phải vì trốn thuế. Nước đủ dùng không phải vì đánh thuế nặng. Triều đình ta từ Thái vương dựng nghiệp tới nay, phép đánh thuế không nặng không nhẹ. Ruộng thì chia làm ba hạng, hộ thì phân biệt chính hộ và khách hộ, vì rằng đất có chỗ tốt chỗ xấu, người có kẻ giàu kẻ nghèo, cho nên tùy hạng trưng thu cho khác nhau. Vừa đây Tây-sơn nổi loạn, khinh bỏ phép cũ, cho rằng ruộng dân hạng nhất hạng nhì thì ít mà hạng ba thì nhiều, bèn không chia đẳng hạng, đại để cứ thu mỗi mẫu thóc tô 35 thăng. Đến như tiền thuế thân dung thì cũng không chia ra chính hộ khách hộ mà thu gồm làm một. Thuế má nặng nề đến thế là cùng. Đã vài mươi năm nay dân bị hà ngược. Ta nay đã thu lại dư đồ, xa thư (1) một mối, biết rõ nỗi đau khổ của dân, trừ bỏ mối tệ, đặc biệt hạ lệnh cho đình thần theo rộng rãi mà sửa định, khiến cho dân có thuế chính cung (2), nước có phép nhất định, dùng mãi làm lệ thường. (Thuế ruộng

(1) Xa thư: Xa đồng quỹ, thư đồng văn, nghĩa là: Xe đi cùng một cỡ bánh, chữ viết cùng một lối. Nói nước đã thống nhất.

(2) Chính cung: Thuế chính.

https://tieulun.hopto.org

thi các phủ Quảng-bình, Triệu-phong, Điện-bàn, Thăng-hoa, Quảng-ngãi, Qui-nhơn, Phú-yên, Bình-hòa, Diên-khánh, ruộng công và tư hạng nhất mỗi mẫu nộp thóc 40 thăng, hạng nhì 30 thăng, hạng ba 20 thăng, ruộng mùa thu và đất mía mỗi mẫu 10 thăng. Các hạng tiền về thẻ tre, khoán khố, điền mẫu, thường tân và cung đốn, không cứ công hay tư, mỗi mẫu nộp 3 tiền. Từ Bình-thuận đến Gia-định và các đạo Long-xuyên, Kiên-giang, đều chiếu theo lệ thuế năm trước mà thu nộp. Nghệ-an, Thanh-hoa, Sơn-tây, Kinh-bắc, Hải-dương, Sơn-nam thượng hạ và phủ Phụng-thiên, ruộng công mỗi mẫu hạng nhất nộp thóc 120 bát đồng quan, hạng nhì 84 bát, hạng ba 50 bát: ruộng tư hạng nhất 40 bát, hạng nhì 30 bát, hạng ba 20 bát. Sáu trấn Yên-quảng, Hưng-hóa, Thái-nguyên, Lạng-sơn, Tuyên-quang và Cao-bằng, ruộng công hạng nhì mỗi mẫu nộp thóc 42 bát, hạng ba 25 bát, ruộng tư hạng nhất mỗi mẫu 20 bát, hạng nhì 15 bát, hạng ba 10 bát. Sơn-tây, Kinh-bắc, Hải-dương, Sơn-nam thượng hạ và phủ Phụng-thiên, thi trại đồn điền công, ruộng tế công lập làm quan trại, mỗi một mẫu nộp 100 bát, ruộng bãi phù sa công trồng lúa mỗi mẫu 120 bát, phù sa công thành điền mỗi mẫu 84 bát, ruộng phù sa mỗi mẫu 60 bát, ruộng phù sa cưỡng giá mỗi mẫu 50 bát, đất bãi công trồng lúa mỗi mẫu 120 bát. Nghệ-an, ruộng trại Lạp-cầu mỗi mẫu 52 bát rưỡi, đất bãi công thành điền mỗi mẫu 120 bát, ruộng phù sa thành điền mỗi mẫu 60 bát. Thanh-hoa, ruộng thần từ phật tự mỗi mẫu 30 bát, ruộng phù sa thành điền mỗi mẫu 84 bát.

Thuế thân thi các xã, thôn, phường từ Quảng-bình đến Gia-định, tráng hạng, chính hộ tiền thân dung 1 quan 6 tiền, khách hộ 1 quan 4 tiền, quân hạng, chính hộ 1 quan 4 tiền, khách hộ 1 quan 2 tiền, dân hạng,

https://tieulun.hopto.org

chính hộ 1 quan 2 tiền, khách hộ 1 quan, tiền dầu đèn và tiền chuối mây đều 1 tiền, hạng dân đinh và lão tật, chính hộ 8 tiền, khách hộ 7 tiền, tiền dầu đèn và chuối mây đều 30 đồng; ba hạng cố, cùng, đào đều được miễn. Phàm dân hộ không kể chính hay khách, cứ 10 suất thi chuẩn cho 1 suất làm cố hạng hay cùng hạng đào hạng, còn dư 9 suất thì chia làm ba hạng tráng quân dân. Nếu không đủ 10 suất thì không ở lệ này, nhưng cũng chia làm ba hạng tráng quân dân. Như có 9 suất thì mỗi hạng 3 người; 8 suất thì hạng quân 2 người, tráng và dân đều 3 người; 7 suất thì hạng quân 3 người, tráng và dân đều 2 người; 6 suất thì mỗi hạng 2 người; 5 suất thì hạng quân 1 người, tráng và dân đều 2 người; 4 suất thì hạng quân 2 người, tráng và dân đều 1 người; 3 suất thì mỗi hạng 1 người; 2 suất thì tráng dân đều 1 người; 1 suất là hạng quân. Các đội nậu dân biệt nạp và biệt tinh, tiền thân dung của hạng tráng thì coi như hạng quân, hạng lão tật thì nộp một nửa. Mỗi năm thượng tuần tháng 4 thì thu, hạ tuần tháng 7 thì đủ, đến kỳ tháng 10 thì sửa lại sổ. Phàm người chết thì năm ấy được xóa sổ miễn thuế; người trốn thì chưa sổ thu đến một năm, năm sau mới được xóa sổ. Từ Nghệ-an ra Bắc, tạm y theo lệ năm tân dậu mà thu nộp).

Giảm thuế tô ruộng năm nay cho từ Nghệ-an ra Bắc. Chiếu rằng: « Ruộng phải nộp tô, đó là lẽ thường xưa nay, mà làm cho dao dịch đều, phú thuế giảm, cũng là điều chính sách nhà vua phải làm trước. Năm ngoái đánh dẹp miền Bắc, chi phí việc quân rất nhiều, tạm thu thuế như thế. Nay thiên hạ đã bình, đất nước yên ổn, vậy tô ruộng năm nay lượng giảm nhẹ bớt, khiến cho dân mong cuộc trị bình đều được hả hơi. (Nghệ-an, Thanh-hoa nội ngoại và năm nội trấn Bắc-thành,

https://tieulun.hopto.org

thóc tô mỗi mẫu bớt 5 bát, còn sâu ngoại trấn thì giảm một nửa).

Ngày qui tỵ, sửa lại các lăng liệt thánh, sai Phạm Văn Nhân trông coi công việc.

Gia-định gạo kém, dân đói. Sai tấn thủ (1) các dinh xem xét thuyền buôn, không được chở trộm thóc gạo ra ngoài nước.

Sai bọn cai cơ Nguyễn Văn Huấn và cai đội Mai Văn Hiến sang nước Xiêm tặng cho vua Xiêm và vua thứ hai cùng bề tôi là bọn Phi-nhã, theo thứ bực khác nhau. (Tặng phật vương 100 lạng vàng tốt, 1.000 lạng bạc, 1 cây thanh long đao, 600 cân sáp ong, 1.500 cân đường cát, 250 tấm lụa. Cho vua thứ hai 50 lạng vàng tốt, 500 lạng bạc, 100 cân sáp ong, 1.100 cân đường cát. Thưởng cho Phi-nhã Chất-tri, Phi-nhã Phạt-lăng 25 tấm the, sáp vàng đều 100 cân, đường cát đều 500 cân, Phi-nhã Phi-biệt 20 tấm the, 50 cân sáp ong, 300 cân đường cát). Lại cho vợ vua Xiêm là Ngọc-thông 100 lạng bạc (Ngọc-thông là con gái Tôn thất Xuân, trước theo Xuân sang Xiêm, rồi lấy vua nước ấy).

Tháng 3, tiết Thanh minh, vua thân đến Thái miếu làm lễ.

Định lệ cho kinh đô và ngoài cung tiến lễ phẩm ngày kỵ Hoàng khảo, theo thứ bực khác nhau.

Định trình hạn phải người chạy trạm từ Gia-định đến Kinh, lấy chóng chậm để thưởng phạt. (Đi 12 ngày là chóng bực nhất, 13 ngày là bực nhì, 14 ngày bực ba. Cho thưởng khác nhau. Đi 15 ngày thì đình thưởng; 16, 17, 18 ngày là chậm, phân biệt phạt roi; chậm đến 19 ngày thì xử tử).

---

(1) Quan trông nom các tấn ở cửa biển cửa quan.

https://tieulun.hopto.org

Bắt đầu định lễ tế hưởng ở các miếu. Bộ Lễ tâu rằng: « Đời xưa thánh nhân lấy nhân để xử việc lễ, cho nên lễ không đến nỗi phiền phức, lấy nghĩa để xử việc lễ cho nên lễ không đến nỗi thưa trễ. Niềm thương xót nảy ra từ lúc mưa xuân sa xuống; niềm run rẩy sinh ra từ lúc sương móc trót dầm; không trễ nải, không phiền phức, do thế mà có lễ tế hưởng ở bốn mùa. Nhưng lễ tế hưởng bốn mùa, từ Dưỡng Tống trở lên đều chọn ngày, từ Minh Thanh trở xuống thi tế hưởng mùa xuân vào thượng tuần thi chọn ngày, còn mùa hạ mùa thu mùa đông thi dùng ngày mồng một tháng mạnh [tháng đầu mùa], vi cho rằng tế không định ngày sợ không được thành thực vậy. Lại tế Chạp, nhà Minh thi dùng ngày cuối năm, nhà Thanh thi dùng ngày trước ngày cuối năm, đều cấp bách quá. Xin từ nay xuân tế thi dùng ngày mồng 8 tháng giêng, hạ, thu, đông tế thi đều dùng ngày mồng 1 tháng mạnh, còn tế Chạp thi dùng tháng chạp mà phải chọn ngày cho hợp với ý nghĩa việc lễ ». Vua theo lời. Từ đấy, tế hưởng ở Thái miếu vua thân hành đến làm lễ. Tế ở liệt miếu thi cho hoàng tử hoàng thân đến tế thay.

Sai bộ Lễ kinh gởi chữ húy cho khắp trong ngoài. Phàm tên người tên đất có giống chữ thi đổi đi, hành văn thi tùy theo ý nghĩa mà thay chữ khác.

Ngày nhâm dần, vua đem bày tôi dâng kim sách tôn quốc mẫu vương thái phi làm vương thái hậu. Lời sách nói: « Mảng nghe đức lớn đạo chính của đế vương, không gì bằng hiếu. Cho nên ở trong nhà mà yên kinh thi phong hóa tràn khắp cả nước, thế gọi là đạt hiếu. Kính nghĩ Thánh mẫu bệ hạ, cửa đức sáng tươi, buồng thơm tốt đẹp. Thờ đức Nhân khảo, sửa sang việc nhà, dẫu lúc gian nguy, cũng không trễ nải. Nuôi nấng con nhỏ, cho đến trưởng thành. Kế gặp nạn nước, gắng sức

https://tieulun.hopto.org

siêng năng, ngoài cõi quan hà, không từng ở rỗi. Tấm lòng lo nhà lo nước, sớm khuya canh cánh, nên mới có được ngày nay. Ngửa đội uy thiêng của liệt thánh trên trời giúp đỡ mới nên, mà cũng nhờ Thánh mẫu sinh đẻ dạy nuôi nên mới được thế. Nhân to đức lớn, khó hình dung được. Tham khảo điển chương việc tôn xưng không dám để trễ. Vậy xin kính bưng kim sách, dâng tôn hiệu là Vương thái hậu, để bày công cao mà tỏ thêm đức tốt, để trọng hiếu kinh mà báo đáp ơn từ. Ôi! Tôn trọng người thân, ngửa thấy đức khôn nguyên (1) là lớn; nối thêm nhiều phúc, hưởng bền lâu lấy mọi tốt lành ».

Ngày giáp thìn, vua ngự ở điện. Bày tôi dâng biểu khen mừng. Ban yến theo thứ bực. Xuống chiếu bố cáo trong ngoài.

Chiếu rằng: « Trẫm nghĩ đức dày chở vật, nên khôn nguyên mới gọi là mẹ; hiếu lớn tôn thân, thì nhân đạo mới hết luân thường. Từ các đế vương xưa, nối thờ thống và chủ tế tự, không đâu là không tôn dâng danh hiệu để đáp lại cái ơn cao rộng tột vời. Ta khi nhỏ gặp lúc vận nước gian nan, vin cung thương xót (2), nhờ được Thánh mẫu săn sóc vỗ nuôi. Trong bước gập ghềnh, một thành một lữ, cùng ta khó nhọc, góc biển chân rừng, chỉ vì ta mới phải như thế. Đánh dẹp bốn phương, không khi nào rỗi, ngày ba lần chầu bỏ cả lễ thường; quạt nồng ấp lạnh, ta rất còn thiếu. May nhờ phúc thiêng, gây lại bờ cõi, thực nhờ Thánh mẫu dạy dỗ tác thành mới có ngày nay. Cái phúc chứa thiện, rộng đến mình ta; lấy thân mỏng mảnh ngồi trên thần dân mà hưởng tôn vinh, đâu dám nhãng đức sinh thành.

---

(1) Khôn nguyên : Đức của đất đối với muôn vật, ví đức của mẹ.
(2) Chỉ cảnh cha chết.

https://tieulun.hopto.org

Lòng kính yêu trước phải làm vẻ vang cho cha mẹ. Xét theo điển lễ, dưới hợp lòng dân, mọi người đều nhận rằng đức phải được danh, công thực là lớn, tất dâng tôn hiệu, kính tỏ lễ sùng. Ta đã cáo yết liệt thánh, phô bày đức tốt, định ngày mồng 8 tháng này, tôn Quốc mẫu làm Vương thái hậu để đáp ơn sâu, để nêu đức tốt. Ôi! cao sang thỏa lòng cha mẹ, để tỏ lòng thành kẻ làm vua làm con; đạo hiếu đầy khắp cả trời, để làm khuôn mẫu khắp phương nam phương bắc ».

Đổi dinh Bình-khang làm dinh Bình-hòa, phủ Bình-khang làm phủ Bình-hòa, huyện Yên-khang ở Thanh-hoa ngoại làm huyện Yên-khánh.

Ngày ất tỵ, xây dựng đô thành. Vua cho rằng thiên hạ đã định, muốn mở rộng đô thành để làm nơi bốn phương chầu hội. Bèn đến xã Kim-long, phía đông đến xã Thanh-hà, xem khắp hình thế các nơi. Sai giám thành là Nguyễn Văn Yến ra bốn mặt ngoài đô thành cũ ở Phú-xuân đo cắm để mở rộng thêm. Vua thân định cách thức xây thành, sắc cho bộ Lễ chọn ngày lành tế trời đất, cáo việc khởi công, phái các quân mở đường sá, làm đất cát, sai bọn Phạm Văn Nhân, Lê Chất và Nguyễn Văn Khiêm trông coi công việc. Quân nhân mỗi tháng cấp tiền một quan, gạo một phương. Dân cư tám xã Phú-xuân, Vạn-xuân, Diễn-phái, An-vân, An-hòa, An-mỹ, An-bảo. Thế-lại, có ruộng đất bị mở vào thì theo giá văn tự trả tiền lại, nhà cửa thì mỗi hộ cấp 3 quan, uynh mộ thì mỗi ngôi 2 quan, còn nhân dân thì được miễn dịch. Lại thấy rằng một xã Phú-xuân ruộng đất gần hết, dời dân xã ấy sang xã Vạn-xuân, cấp ruộng công đất công cho ở (đất công 3 khoảnh, ruộng công hơn 30 mẫu), lại cho vay tiền 1.000 quan để giúp việc chuyển dời.

https://tieulun.hopto.org

Vua sắp xây dựng miếu điện. Sai các địa phương đều chở vật liệu đá gỗ sản ở địa phương đến nộp (Nghệ-an thì gỗ lim, Gia-định thì ván gỗ, Thanh-hoa thì đá lát, Quảng-ngãi thì mật bọt, Quảng-nam thì gạch ngói, Bắc-thành thì son, sơn và vàng qui).

Cho thống nhung thượng đạo là Nguyễn Long làm khâm sai chưởng dinh.

Ngày bính thìn, lập Nguyên phi Tống thị làm vương hậu. Vua trước ở Gia-định, hậu thờ thái hậu đủ mọi gian khổ, hiếu kính cần kiệm, hiền hậu yêu người, thường tự tay kéo dệt và may cắt quần áo để cấp cho các tướng sĩ. Một hôm đi thuyền gặp giặc, vua liền đốc quân ra sức chiến đấu, hậu cũng cầm dùi thúc trống. Quân sĩ nức lòng, tranh nhau phấn đấu, bèn đánh được giặc. Trước đã tiến phong làm vương phi. Tới đây sách lập làm vương hậu. Lời sách rằng: « Đạo trời nhờ công âm dưỡng mà hóa sinh muôn vật, thánh nhân đặt chức nội phu để nêu gương sáu cung. Xứng đáng về vang, về người đức tốt. Mến nghĩ Nguyên phi Tống thị, nền nếp như ngọc cư ngọc hoàng, dung dáng như ngọc uyển ngọc diễm. Buổi tiềm long, sớm nối duyên lành, trinh tĩnh nổi tiếng tăm thế tộc; ngày mượn tổ(1) giữ niềm hòa thục, kiệm cần gây vương hóa chốn ghe thuyền. Quả tiêu sai, mà phúc rủ tới đàn con; bóng cù mát, mà yêu chung bao hầu thiếp. Kịp gặp bước nguy, vui cùng bạn tốt. Quanh quẩn dưới ngọn cờ Thang Võ, cùng ta tâm chín đời thù sỉ của tiên vương; gieo neo trong đường hiểm Thục Tần(2), theo ta ba chục năm phong trần nơi nước bạn. Gian

---

(1) Chỉ lúc lánh nạn ngụ ở ngoài.

(2) Đường vào Ba Thục có đường sạn đạo của vua nhà Tần làm, đi rất hiểm trở.

https://tieulun.hopto.org

truân càng tỏ nết kiên trinh; mềm mại vốn quen chiều lễ độ. Giúp việc hiếu ở cung Trường-lạc(1), dâng cơm hầu từng đủ vị trân cam; chia nỗi khổ ở núi Cối-kê(2), tay dệt vải để giúp cho tướng sĩ. Cởi trâm nơi Vĩnh-hạng(3), và cho áo cồn lại lành; trông dước chốn minh đình, tìm áo giúp vua dậy sớm. Ta nhớ lễ chung thường dâng chín miếu, vết giầy thơm cùng dấm trên sương; ta thương tình lao khổ của sáu quân, vẻ mày ngài cũng cau vì tiếng trống. Đầy lo nghĩ mà cầm lòng vững chắc; gặp vận đen mà tỏ đức nhu hòa. Đón gấu giữ vua Hán, kém chi Phùng cơ(4); chạy ngựa dựng nghiệp Chu, sánh với Khương nữ(5). Non sông dựng lại, đã cùng nhau gánh vác gian nan; nhật nguyệt sáng cùng, nên chung hưởng lấy nền phú qui. Noi theo lễ trước, cho được tiếng thơm. Vâng từ mệnh của Vương thái hậu, đặc biệt sai chưởng quản Thần võ Phạm Văn Nhân và Lễ bộ Đặng Đức Siêu bưng sách vàng và ngọc tông(6) lập làm vương chánh hậu. Ôi! duy có cách nghiêm kính mới có thể thờ bề trên, có nết nhân từ mới có thể tiếp kẻ dưới. Hậu hay siêng năng thì người ta không dám lười biếng; hậu hay tằn tiện thì người ta không dám xa hoa. Hậu nên nghĩ đó, để nối phúc cho tông miếu, để thêm vui cho cháu con. Ôi! Sao thứ

---

(1) Cung vua Huệ đế nhà Hán làm để nuôi mẹ.

(2) Quả núi Câu Tiễn nước Việt ở để tìm kế phục thù nước.

(3) Lấy tích bà Khương hậu vợ Chu Tuyên vương rút trâm vào ở Vĩnh-hạng là nơi giam cung nữ để can vua.

(4) Vua Thành đế nhà Hán, khi ra chơi vườn Thượng lâm, gặp con gấu chạy ra. Lúc đó có người cung nhân là Phùng-cơ đứng đón con gấu cho vua khỏi bị hại.

(5) Vua Thái vương nhà Chu, khi dời bỏ ấp Mân sang dưới núi Kỳ-sơn, vợ là Khương thị theo đi để giúp việc.

(6) Một thứ ngọc giữa tròn có lỗ, xung quanh có tám góc.

https://tieulun.hopto.org

hai đế tòa, sánh với vua là hậu, chính tử trong bày tỏ di luân; hào dầu quế gia nhân, trọn đạo nhà là hay, trị việc nước cả xem đức hóa. Kinh thay, chớ coi thường sắc mệnh này! »

Ngày tân dậu, vua ngự ở điện, bày tôi dâng biểu khen mừng. Ban yến theo thứ bực. Xuống chiếu bố cáo trong ngoài.

Chiếu rằng: « Ta nghĩ: Thánh nhân dựng đặt ngôi nội phụ (1), cốt để tỏ rõ chính sách ở trong, giúp vua tuyên truyền đức hóa. Cho nên Kinh Dịch khen người chủ ăn nống giúp đỡ nhà vua, Kinh Thi khen việc đóng ghe thuyền để đón em trời. Nguyên phi Tống thị tuổi cập kê thi về với ta, giữ đức thuận theo, khó nhọc mà kiên trinh, cao sang mà nhũn nhặn, nhân hiếu cần kiệm, theo lời thầy dậy, hơn vài mươi năm, thực đã giúp trẫm nhiều việc. Trong khi dưỡng lớn chưa được bằng phẳng, việc quân lữ còn bân rộn, luy chính vị cũng đã lâu năm, nhưng chưa tôn xưng hiệu. Nay nhờ trời giúp, ta được nối sáng công nghiệp tổ tiên, làm chủ tế trời, sâu nghĩ phong hóa trước tự buồng khe, tham xét phép xưa, lễ phải theo về bực qui. Ta đã trên tuân ý Từ cung, dưới theo lời để thỉnh của các quan, định đến ngày 21 tháng này, kính cáo Thái miếu, ngày 22 sách lập làm Vương chính hậu, kinh tỏ đức cao, để chính danh tốt. Ôi! Theo phép kiền khôn, đã thuận cương nhu mà định vị; từ nhà đến nước, đợi xem khuôn phép để làm tin ».

Lấy Nguyễn Văn Toàn và Nguyễn Văn Vị làm khâm sai cai cơ. Năm kỷ mùi [1799] bọn Văn Toàn phụng mật dụ đi Thanh-hoa cùng với thống lãnh thượng đạo Hà Công Thái chiêu mộ quân nghĩa dũng để làm sách ứng cho quan quân. Vua truy nghĩ công đó, nên có mệnh này.

(1) Nội phụ: Giúp việc ở trong.

https://tieulun.hopto.org

Các quân ở Gia-định đi thú ở Bắc-thành, nhớ nhà trốn đi rất nhiều. Các cửa ải cửa biển xét hỏi bắt được giải về Kinh. Vua đều tha không bắt tội, cấp cho tiền lương và quần áo rồi thả về, và răn bảo rằng: « Bọn các ngươi đi thú ở ngoài đã lâu, xa cách gia hương, mỗi tình nhớ nhà, không ai khỏi được. Nay được tha tội mà về, đều nên siêng năng sinh nghiệp, chớ có làm càn, mà nên tội lệ ».

Khai khẩn thêm ruộng hoang ở Gia-định. Sai lưu trấn thần chiêu tập cùng dân, cấp cho thóc của nhà nước để cho đi khẩn trị. Lại sai các đinh thần chia nhau đi đôn đốc, xem chất đất nên trồng gì thì trồng thức ấy. Có ruộng bỏ không cày thì có tội.

Vệ úy vệ Tả dực đinh Phấn dực là Nguyễn Văn Hạnh vận chở gạo kho Bắc-thành bảo con số không dùng thực. Vua giận muốn chém. Bọn Phạm Văn Nhân, Lê Chất và Trần Văn Trạc hết sức xin cho. Lòng vua nguôi, Văn Hạnh bèn được khỏi.

Sai các quan Bắc-thành bàn về việc vận tải dưỡng kênh. Những dưỡng kênh ở Thanh Nghệ có chỗ bị lấp tắc. Sai các quan hai trấn ấy theo thế mà khơi đào cho được thông.

Các quan Bắc-thành là bọn Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Văn Khiêm, Đặng Trần Thường, Phạm Như Đăng, Nguyễn Đình Đức dâng sớ rằng: « Bắc thành từ cuối đời Lê tới đây, quyền cương đảo lộn, chính sự trễ tràng, bọn hào hữu vũ đoán trong làng xóm, dân phong ngày thêm điêu bạc, kiện tụng rối bời, trộm cướp từ tung. Lại bị Tây-sơn bạo ngược, như lửa nóng nước sâu, chính trị phong tục càng ngày càng thêm thối nát. Nay thánh thượng ban đức thánh võ, có cả Bắc-hà, nếu không có một phen sửa sang dời đổi phong tục, thì tệ sẽ không nói xiết được. Bọn thần trộm nghĩ

rằng nhà vua phát chính thi nhân, trước hết là ở việc chia ruộng cấp lộc. Điều chế có thi hành thì quan mới có thưởng lộc, dân mới có thường sản, sẽ không có cái lo về bọn hào hữu kiêm tinh nữa. Xin trước hết hạ chiếu văn lấy việc đổi cũ theo mới mà dụ rằng vốn muốn lo tinh sinh kế cho dân, lại lượng giảm bớt tô dung, để tỏ ân tin, khiến lòng dân mừng phục, rồi sau mới cử hành. Nay xin trình bày 3 điều :

1. Sửa đúng sổ ruộng để cho tiện việc quân cấp. Phép chia ruộng từ đời Hán trở xuống đều muốn thi hành mà những nhà thế gia quen thói cho là không tiện, rồi việc phải thôi. Đến cuối đời Lê thì bọn cường hào kiêm tinh nỗi ngày một quá. Nay xin phàm điền thổ công tư đều dồn cả về sổ dân, ai có tư điền thì để lại 3 phần 10, còn 7 phần giao cho xã dân quân cấp. Lại ở trong số quân cấp thì để lại 2 phần 10 chờ cấp cho dân mới lục sau.

2. Xét sổ đinh để rõ số dân. Phàm chính hộ, khách hộ, các hạng quân, dân, lão, tật, công, đào, đều phải biên vào sổ, ẩn lậu thì bị tội. Người dân lậu thì bị thu làm quan nô, hay bắt làm thuộc binh ở các nha, cho bộ Binh cấp lệnh, đưa về dân để ghi vào sổ.

3. Chọn người hiền tài để trao quan chức. Nhân tài khó được, cũng khó biết. Các quan chăn nuôi giáo hóa, không thể hồng chọn. Xin từ nay cho văn võ đều cử những người mình biết, quan nhất phẩm mỗi năm cử 5 người, quan nhị phẩm 4 người, quan tam phẩm 3 người, cho đến các trấn các phủ và các học quan cũng đều phải tiến cử. Ai không xứng chức thì người tiến cử bị phạt. Như thế thì ngoài dân gian không sót người hiền, trong triều đình không có chức trống, thiên hạ lo gì mà không trị được ».

https://tieulun.hopto.org

Sở ấy dâng lên. Vua bảo bảy tôi rằng : « Cái việc quân điền, thực là điều cần trước tiên trong chính sách của vương giả, ngày nay làm thi thế nào? » Bày tôi đều nói : Chưa nên. Bèn hạ chiếu bảo cho các thành thần rằng: « Bọn các ngươi trình bày, ta không phải cho là không phải. Duy ngày nay võ công mới định, việc nước đương bận, mà triều đình làm việc nên có thứ tự hoãn cấp. Ta sẽ bàn dần để lần lượt thi hành ».

Bọn đề đốc Nhà đồ nội là Lượng và thủ hợp là Nho lấy trộm của công, cai đội Hoàng Hữu Toán dùng roi đánh chết. Việc ấy đến tai vua. Bắt giam vào ngục Tả vệ. Tri bạ Nguyễn Tường Vân và Nguyễn Văn Nghĩa là người đồng sự mà không biết can ngăn, đều bị tội phạt.

Hai nước Thủy-xá Hỏa-xá sai sứ đến xin qui phục, sứ giả đến Phú-yên. Đình thần tâu lên, vua sai ban áo gấm và xuyến ngà rồi cho về.

Truy tặng phó tướng Tiền quân là Nguyễn Huệ làm chưởng dinh, vệ úy vệ Lương võ dinh Tiên phong là Nguyễn Công Trọng, vệ úy vệ Ban trực tả quân Thần sách là Võ Văn Tài, khâm sai cai cơ trưởng hiệu Hậu hiệu Trung chi Trung quân là Nguyễn Văn Trường làm chưởng cơ (4 người đều chết trận).

Bộ Lễ đang nghi chú về lễ hưởng các miếu. (Trước 3 ngày ăn chay. Trước 1 ngày hữu ty bày đồ tế. Đêm hôm ấy tiểu hầu chầu hát. Đến ngày, sáng sớm, bày nghi trượng ở phía đông phía tây trước sn Thái miếu, đặt nhạc hát âm ở dưới thềm và đặt chiêng trống vào chỗ. Các quan mặc áo chầu đứng chực. Đến giờ, vua đội mũ cửu long, mặc áo bào vàng đóng đai ngọc, làm lễ. Quan coi chiêng trống đánh chiêng trống. Nhạc sinh theo từng tiết mà tấu những khúc nhạc nhã. Lễ xong. Tiểu hầu chầu hát, chúc phúc lộc thọ).

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXI

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Quí hợi, năm Gia-long thứ 2 [1803], mùa hạ, tháng 4, ngày mồng 1, tế hạ hướng.

Truy tặng cha thái hậu là cai cơ Chính dinh Nguyễn Phúc Trung (Họ Nguyễn, hoặc được tử tính, hoặc dùng chữ Phúc Trung làm mỹ tự, không khảo ở đâu được) làm Tán trị công thần đặc tiến khai phủ phụ quốc thượng tướng quân, thượng trụ quốc Trung quân đô đốc phủ chưởng phủ sự thái bảo Miên quốc công, thụy là Chính trực; mẹ là Phùng thị làm Quốc thái phu nhân, thụy là Trang thục; ông tổ là cai cơ Chính dinh Nguyễn Phúc Kiểm làm Dương võ công thần khai phủ phụ quốc quang tiến trấn quốc đại tướng quân Cẩm y vệ đô chỉ huy sứ ty đô chỉ huy sứ, thiếu úy Kiêm quận công, thụy là Đôn hậu; bà là Tống thị làm Quận phu nhân, thụy là Doan thục. (Năm Minh-mệnh thứ 13 gia tặng Nguyễn Phúc Trung làm Đặc tiến trảng võ đại tướng quân Trung quân đô thống phủ chưởng phủ sự thái bảo phong Diễn quốc công, Phùng thị làm Diễn quốc nhất phẩm phu nhân).

Triện cai bạ Trấn-định là Nguyễn Thành Chấn, ký lục Phiên-trấn là Nguyễn Duy Hòa về Kinh.

https://tieulun.hopto.org

Lấy tham luận vệ Tuyển phong hữu là Bùi Đức Mân làm cai bạ Trấn-định, Hàn lâm thị học Phạm Quang Triệt làm ký lục Phiên-trấn.

Sai tham tri Binh bộ là Lê Công Xuân kiêm coi việc Binh bộ Gia-định, Hàn lâm thị học Phạm Văn Dưỡng làm bồi sự, Đoàn Công Nghi quản tri Nhà đồ Gia-định.

Sai các dinh ở Gia-định cấm dân gian không được chứa riêng đồ binh khi. Các nhà dân trong hạt và đến cả những người Dưởng [Trung-quốc], người Tây và người Cao-miên ở lộn, ai có súng tay và khi giới phải đem hết nộp quan. Những khi giới ở quân trại các đồn điền cũng bắt tiện hủy để rèn đúc đồ điền khí. Quân nhân không phải đi bắt trộm cướp và đi công sai thì khi đi đường không được mang một tý binh khí. Làm trái đều bị tội.

Lấy Ngô Đình Giới, Nguyễn Hữu Thận, Ngô Vị, Nguyễn Văn Linh làm thiêm sự Lại bộ, Vũ Sáng làm Hàn lâm chế cáo, Bùi Đình Long sung Hàn lâm viện.

Trấn thần Thanh-hoa tâu rằng những linh mới kén ở trấn đều đã biên thành vệ đội, chưa có quân suất thì xin lấy bọn phó vệ úy và cai đội ngạch thừa sung bổ. Vua y cho.

Lấy Nguyễn Văn Yên làm thuộc nội cai cơ lãnh giám thành sứ.

Cho học sĩ Nguyễn Viên được chi lương theo hàm tòng nhị phẩm.

Cho bọn Tống Viết Tri và Tống Viết Thiết là con đô thống chế Trung dinh quản Thần sách Tống Viết Phước tiền gạo đủ dùng (mỗi tháng mỗi người 1 quan tiền, 3 phương gạo).

Lê Văn Duyệt đánh man [mọi] Thạch-bích phá được, đuổi đến Tử-khê, Nhiêu-thủy rồi về. Tin thắng trận

báo. Vua hạ chiếu khen ngợi rằng: « Ác man từ trước cậy chỗ ở hiểm không chịu thần phục. Nay khanh phụng mệnh tiến đánh đã thắng tới được nguồn núi, dánh vào sào huyệt, thực do tướng sĩ vâng lệnh, dõng dược xông tới, không tử khó nhọc nguy hiểm, cho nên mới có công lạ này. » Bèn phát tiền 5000 quan, khiến chiếu theo công trạng mà thưởng cấp. Lại cho những người Man dầu hàng, gấm, đoạn, nhiễu theo thứ bực.

Định thuế liêm hộ [hộ đài vàng] ở Quảng-nam. (Tráng hạng mỗi người một năm nộp vàng 2 đồng 2 ly 2 hào, tiền thuế thân 1 quan 5 tiền, dân đinh và lão tật nộp một nửa).

Sai Bình-định xét xem ruộng đất của xã dân có bị nước lở cát bồi thi đều cho miễn thuế.

Bỏ thuế mây cho hai nguồn Ô-giang và Cổ-lâm thuộc Quảng-trị. Theo lệ cũ, dân ở nguồn chỉ phải nộp thuế thân thôi (mỗi năm mỗi người nộp 1 quan 1 tiền); Tây-sơn mới thu thuế mây, dân khổ lắm. Đinh thần tâu xin miễn trừ. Vua theo lời. Chỉ khiến mỗi năm nộp tiền thuế thân và 60.000 sợi mây nước thôi.

Định điều cấm về trường thuế ở Bắc-thành. Thành thần tâu rằng: « Từ trước thu nộp ở trường thuế, những bọn lại sâu linh mọt nhân đó làm gian, dân bị hại nhiều mà thuế nhà nước thường đến không đủ. Xin nêu rõ điều cấm, để trừ tệ cũ. Phàm đóng lạ hai mùa thuế đều phải hai tháng thì xong. Nhân dân đến nộp, cứ 20 ngày là một kỳ. Bao nhiêu khoản ngoại ngạch lạm thu và đòi riêng đều cấm. Những người cai trưng và coi kho có ai nhận khoản bán riêng, mượn cớ làm khó dễ, thì bị tội », Vua y lời tâu.

Triệu Lê Văn Phong về Kinh. Trước kia vua cho đất Gia-định là nơi căn bản, sai Văn Phong và phó thống đồn Hậu quân là Nguyễn Văn Hiền quản đem binh và

https://tieulun.hopto.org

voi di thú. Đến nay địa phương yên ổn, lưu trấn Nguyễn Văn Nhân tâu lên, bèn lưu Hiên ở lại mà triệu Phong về.

Nước Nam-chưởng xin nội phụ. Trước là Hưng-hóa đích thư bảng là của nước Nam-chưởng với Vạn-tượng ước nhau cùng cử binh đánh Mường Then, đu mười hai châu Hưng-hóa cùng hiệp lực. Quan Bắc-thành đem việc tâu lên và nói: « Nam-chưởng thì cách ở cõi xa, Vạn-tượng thì làm tôi thờ bản triều, cho nên chưa có thể toàn tin vào lời dịch mà vội gây hấn khích ngoài biên. Xin hạ lệnh cho trấn thần Hưng-hóa, ủy người dò xét và gởi thư cho Nam-chưởng bày tỏ uy đức của triều đình để xem tình hình động tĩnh ». Vua theo lời. Đến nay Nam-chưởng sai bọn Nại-khai dâng thư xin do đường châu Ninh-biên vào cống. Xuống chiếu cho quan Bắc-thành tiếp đãi sứ giả trọng hậu, và viết thư trả lời cho vào cống.

Bắc-thành bị hạn. Tha hơn 20 người tù.

Tháng 5, lấy ký lục Quảng-nam là Hoàng Văn Diễn làm cai bạ Bình-định, tham luận Đoàn Viết Nguyên làm ký lục Quảng-ngãi, Nguyễn Xuân Thục làm tham hiệp Nghệ-an, thư ký Ngô Đình Siêu làm ký lục Quảng-nam, Hàn lâm Lê Đại Nghĩa làm ký lục Quảng-trị. Khi bệ từ vua dụ rằng: « Bọn ngươi làm việc đã lâu ngày, nay ủy cho trách nhiệm một phương thì nên thanh liêm cần cán mà giữ mình, noi theo điển thường của nhà nước, ngõ hầu không phụ chức mình ».

Hiệp trấn Thái-nguyên là Nguyễn Đức Tư và tham hiệp là Hoàng Dưỡng có tội bị bãi. Lấy hiệp trấn Hưng-hóa là Lê Nguyên và tham hiệp là Nguyễn Thế Trung thay. Lấy đốc học Phụng-thiên là Nguyễn Đình Tứ làm hiệp trấn Hưng-hóa, Hàn lâm Vũ Xuân Cẩn là tham hiệp, Thị trung học sĩ Phạm Thích lãnh đốc học Phụng-thiên.

https://tieulun.hopto.org

Thu thuế hai mỏ chì Võ-chấn và Khôn-hiền thuộc Thái-nguyên.

Định lệ dình nghị. Chiếu rằng: « Nước nhà mới định yên, công việc còn bề bộn, ta một ngày muôn việc, sợ không thể chu tất được cả. Bọn khanh đều là người gần gũi, nên sáng suốt gắng làm để có ích cho chính trị. Từ nay, quan võ từ thống chế, phó đô thống chế và phó tướng trở lên, quan văn từ tham tri trở lên, mỗi tháng cứ bốn ngày mồng 1, mồng 8, 15, 23 thì họp bàn ở tả vu, phàm những việc mà các ty không giải quyết được thì phải bàn nhau mà xử định. Đến như sự thể quan trọng thi cũng chước lượng bàn bạc trước, rồi sau tâu xin quyết định.

Cho Mai Tiến Vạn và Nguyễn Thuy làm khâm sai chưởng cơ, Nguyễn Văn Tinh làm thuộc nội cai cơ.

Sai cai cơ Nguyễn Kinh Loan coi hai nguồn Tả-trạch và Hữu-trạch.

Đổi tượng dinh làm tượng quân, tượng chi làm tượng cơ.

Định điều cấm về việc ẩn lậu suất đinh. Vua thấy phép cũ bỏ lâu, trong dân nhiều kẻ giả mạo, có chỗ lấy người sống làm chết, lấy người ở làm trốn, bèn chuẩn định phàm lậu 1 đinh thi xã trưởng bị 100 roi và đi hành dịch một năm, người cáo ra được thưởng tiền 30 quan; lậu từ 2 đinh trở lên cho đến 10 đinh, thi cứ theo số mà gia thêm hạn hành dịch, người cáo ra được thưởng tiền 300 quan hay được miễn dao dịch 10 năm; từ 11 đinh đến 15 đinh thi xã trưởng đi hành dịch vĩnh viễn, người cáo ra được miễn dao dịch suốt đời; từ 16 đinh trở lên, thi xã trưởng bị tội chết, người cáo ra cũng được miễn binh dao suốt đời. Vu cáo thi bị phản tọa.

https://tieulun.hopto.org

Sai các địa phương chiếu các sở thủy lợi nguồn và dẫm cho dân đấu giá lãnh trưng. Quan lại đều không được mua tranh của dân. Nếu trái lệnh cấm mà cầu lợi và thiên vị cho riêng thì đều xử theo luật vi chế.

Lại định điều cấm về việc mua bán ruộng đất công. Theo lệ cũ thì công điền công thổ cho dân quân cấp, đem bán riêng là có tội, do đó nhân dân đều được lợi cả. Từ loạn Tây-sơn bỏ hết luật cũ, dân gian nhiều người đổi ruộng công làm ruộng tư, cũng có kẻ tạ sự việc công mà cấm bán ruộng đất công. Vua muốn chữa cái tệ ấy, bèn sắc định rằng phàm xã dân có công điền công thổ đều không được mua bán riêng, làm trái là có tội. Ai mua nhầm thì mất tiền. Nếu nhân có việc mà cho người mượn để chi dùng việc công trong xã thôn tin chỉ hạn cho ba năm, quá hạn thì xử tội nặng. Người nào tố cáo đúng thực thì thưởng cho ruộng nhất đẳng một mẫu, cày cấy ba năm, hết hạn trả về dân.

Các địa phương gạo kém nhân dân thiếu ăn, nhất là Quảng-ngãi. Hạ chiếu tha 4 phần 10 thuế điền năm nay cho Quảng-ngãi, hoãn thu 5 phần 10 cho Quảng-đức, Quảng-nam, Quảng-trị, Quảng-bình. Thuế vụ chiêm ở các trấn Bắc-thành thì nộp thay một nửa bằng tiền.

Vua nghĩ tới thống nhung quận công Nguyễn Văn Hoàng có công nên miễn đao dịch cho 18 người cháu gọi bằng chú bác.

Trấn thần Thanh-hoa tâu rằng: « Những thợ thuyền ở bốn xã thôn Kim-tri, Đam-khê, Lạn-khê và Dới-sơn thuộc huyện Yên-mô lệ theo Bắc-thành làm việc, và xã Thiện-trạo thuộc huyện Yên-khánh biệt nạp vải trắng và chiếu tron cũng do Bắc-thành mà nộp, đường sá xa cách, xin cho theo về trấn để tiện dân ». Vua y lời tâu.

https://tieulun.hopto.org

Các ốc-nha ở hai phủ Trà-vinh và Mân-thít thấy dân Man ở lẫn ở Lam-khê (thuộc huyện Long-xuyên), ruộng đất nhiều chỗ bị dân Hán [Việt] bá chiếm, bèn kêu ở lưu trấn thần Gia-định, lưu trấn thần sai ký lục Vĩnh-trấn là Nguyễn Đức Hội đến phân hoạch giới hạn, có ai xâm chiếm thì phải trả lại hết.

Lập đàn ở chùa Hà-khê, để tế tướng sĩ trận vong. Vua đến xem lễ, sai lễ thần đọc sắc tặng ở đàn, người nghe không ai là không cảm khích.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Thế nước sông Nhị-hà rất mạnh, đê bên tả bên hữu ven sông thuộc Sơn-tây, Kinh-bắc, Sơn-nam thượng hạ nhiều chỗ vỡ lở, xin thuê dân sửa đắp để chống lụt mùa thu. Lại thủy đạo các trấn nhiều nơi ứ tắc, xin hạ lệnh cho trấn thần tùy thế khơi vét ». Vua theo lời tâu.

Đắp bảy đoạn đê mới ở Bắc-thành. (Một đoạn ở xã Nại-tử-châu huyện Yên-lạc trấn Sơn-tây, dài hơn 220 trượng, một đoạn ở xã Kim-xá huyện Yên-lãng, dài hơn 298 trượng, một đoạn ở xã Thổ-khối huyện Gia-lâm trấn Kinh-bắc, dài hơn 400 trượng, một đoạn ở xã Tảo-nha huyện Nam-xang trấn Sơn-nam thượng, dài hơn 513 trượng, một đoạn ở thôn Ngọ-xá huyện Sơn-minh, dài hơn 173 trượng, một đoạn ở xã Mễ-trường huyện Thanh-liêm, dài 53 trượng, một đoạn ở xã Lại-trì huyện Thư-trì trấn Sơn-nam hạ, dài hơn 42 trượng); lại bồi đắp một đoạn hữu đê(1) cũ (ở xã Vĩnh-thái huyện Phú-xuyên trấn Sơn-nam thượng, dài hơn 65 trượng). Chi tiền hơn 80.400 quan.

Lấy Hoàng Trung Đồng làm chánh Tuần hải đô dinh.

Hộ bộ Bắc-thành là Nguyễn Văn Khiêm vào chầu. Nhân nói bạc thoi của Nguỵ Tây ha nhiều thiếc kẽm

(1) Hữu đê: Đê cũ đã bỏ.

https://tieulun.hopto.org

thậm chí có thoi không đủ phân lạng, xin từ nay có đúc bạc thì khắc chữ để làm tin. Vua cho là phải. Du cho quản Đồ gia Bắc-thành là Trần Bình Ngũ rằng: « Các trấn ở Bắc-thành là nơi sản xuất vàng bạc, dân hay trà trộn làm gian, chỉ trộn chút ít mà được lợi rất to: Tệ giả mạo như thế phải trừ. Nay cho ngươi làm Trung bình hầu, phàm vàng thoi bạc thoi công hay lư, có dấu trung bình của ngươi thì mới được thông dụng. Ngươi nên cẩn thận. Kẻ làm gian xảo thì trị tội ».

Văn Khiêm lại nói sau việc bình cách dân gian thiếu tiền, xin đúc thêm để nhà nước đủ dùng, nhưng quyền đúc tiền thì ở triều đình, nên có tiền mẫu thì mới khỏi tệ.

Vua theo lời. Từng hạ lệnh cho bầy tôi bàn về tiền chế. Các quan đều nói: « Ngày xưa các tiên vương tính nhà tiền của mà định dùng nhẹ, nhà Chu đúc tiền lớn, nhà Tần đúc tiền bán lạng, nhà Hán làm tiền du giáp (1), đến Văn đế lại đúc tiền tứ thù (2), đời sau lại làm tiền yêu (3) tiền ấu (4), hoặc nhân nhẹ mà làm ra nặng, hoặc nhân nặng mà làm ra nhẹ, đều là tùy tiện để ứng phó với sự cần kíp của dân mà thôi. Nay xin đúc đồng làm tiền, vành nên mỏng để tiện cho dân dùng ». Vua cho là phải.

Hạ chiếu dụ Lê Văn Duyệt và các tướng sĩ bình man rằng: « Bọn ác man gây sự, dân ngoài biên không được yên. Tướng sĩ các ngươi phải khó nhọc, lặn suối trèo non, thực là vì việc nhà vua mà phải thế. Các ngươi theo chinh chiến đã lâu, chưa được nghỉ ngơi, nay đến

---

(1) Du giáp: Tiền dùng như lá du (bưởi) lá giáp (chằm kết).
(2) Tứ thù: Tiền nặng 4 thù, thù là 1/24 của lạng.
(3) Đồng tiền nặng 7 phân 2 thù gọi là tiền yêu.
(4) Đồng tiền nặng 4 phân 5 thù gọi là tiền ấu.

https://tieulun.hopto.org

tiết trời nóng bức, lam chướng lại thịnh, thấy các ngươi khó nhọc, lòng ta rất thương. Vậy cho 5.000 quan tiền ủy cho Văn Duyệt chia cấp. Tựu trung ai có công trạng khác nữa thì làm biểu báo lên. Thuốc thang ở trong quân cũng tàu ngay xin gởi phát ».

Vua đến cửa Eo, theo sông Nghi-giang, qua Thai-dương lên bờ trông lũy cũ ở Quy-sơn, quay lại bảo các bầy tôi đi theo rằng: « Núi này phía đông giáp biển, phía tây có phá Hà-trung, cũng là một nơi hình thắng. Tây-sơn đắp lũy ở đấy, toan muốn đặt hiểm để tự chủ, không bao lâu bị quân ta đánh thua, mới biết được thua là ở đức chứ không ở hiểm ». Lại xuống thuyền đi xem hình thế núi Khúc-lượng, hôm sau mới về.

Tháng 6, vua xem Tôn thất phả. Sai học sĩ Nguyễn Viên xét rõ các phái hệ xa gần, phát 3.000 phương gạo lương chia cấp cho công tộc và công tinh theo thứ bực khác nhau. (Công tộc(1) 2.100 phương, công tinh(2) 900 phương).

Dựng cây do bóng ở sân điện.

Lấy Nguyễn Đức Xuyên kiêm quản Tàu vụ. (Phàm thuyền buôn nước ngoài đến Kinh và Quảng-nam thì ủy người đến khám mà chiếu thu thuế. Còn ở các thành và dinh trấn thì cho quan địa phương cứ thực tàu lên, y lệ thu thuế, vẫn do quan quản Tàu vụ làm sổ đăng lên).

Lấy Nguyễn Tăng Địch làm hiệp trấn Thanh-hoa, Trần Văn Đại làm Hàn lâm chế cáo, Lương Tiến Tường Nguyễn Hữu Phượng làm Hàn lâm thị thư. Trần Văn Toản, Trần Đức Thuận, Bùi Văn Bình, Trần Ngọc Thành, Trần Văn Phú, Nguyễn Văn Khiêm sung Hàn lâm viện.

(1, 2) Công tộc là những người về dòng các chúa — Công tinh là dòng họ xa hơn.

https://tieulun.hopto.org

Bắt đầu đúc tiền Gia-long thông bảo. Sai cai đội Cập Văn Cần trông coi công việc. Đúc xong đưa 1.000 đồng ra Bắc-thành để đúc theo cho có qui thức nhất định. (Mẫu tiền, mỗi đồng đường kính 5 phân 5 ly, mỗi quan tiền nặng 2 cân 4 lạng).

Sai các dinh ở Gia-định chiêu tập quân dân xiêu tán. Dụ rằng: « Gia-định từ khi dấy binh, hàng năm chinh chiến, đi phải mang theo, ở thì phải đưa tiễn, dân cũng mệt nhọc. Trong lúc nhiều việc, hoặc có kẻ chạy dông chạy tây, trốn tránh vào rừng núi để tạm lánh phu dịch. Nay nghịch tặc đã trừ, binh cách đã dứt, nên dụ bảo rộng rãi, khiến cho người ta vui vẻ quay về. Nếu có kẻ tình nguyện đầu quân, cho quan sở tại làm sách tâu lên, không thì cũng đều cứ trở về hương lý để cùng hưởng phúc thái bình ».

Lại sai lưu trấn thần đưa thư sang Chân-lạp nói phàm có dân Hán [Việt] ngụ cư ở đó thì đưa trả về hết.

Đúc ba cái triện nhỏ bằng bạc. Một cái khắc bốn chữ « Văn lý mật sát (1) », phàm chiếu văn, sớ sách thi dùng để đóng chỗ giáp lề, một cái khắc chữ « Bảo », khi giấy tờ có tẩy cải gì thì dùng, một cái khắc bốn chữ « Đồng di hiệp cung » (2), phàm Công đồng truyền thị việc gì thì dùng đóng ở chỗ giáp lề; tẩy cải cũng dùng. Hạ lệnh mồng 1 tháng 7 thì bắt đầu dùng.

Cho phó thống Hậu đồn quản Thần võ là Nguyễn Văn Khánh làm khâm sai cai cơ.

---

(1) Văn lý mật sát: Lời lẽ văn xét kỹ.

(2) Đồng di hiệp cung: Công đồng đều thỏa thuận.

https://tieulun.hopto.org

Đóng các thuyền hải đạo, thủ quyền, sam bản (1), sai Công bộ Trần Văn Thái trông coi công việc.

Ân thủ Hà-trung là Nguyễn Văn Thuận sửa sang đường quan, lấy riêng của dân hơn một vạn quan tiền, rồi bắt quân làm thay. Việc phát ra, Thuận bị giết, tịch thu gia tài. Hạ lệnh cho trấn thần phát hơn 3.800 quan tiền công cấp cho những linh làm thay.

Lại tha ba năm tô thuế cho dân xiêu dạt ở Thanh-hoa. Những người lưu tán chưa thành án cũng được hoãn thu thuế. Sai trấn thần xét tâu để tha. Trấn thần lại nói: « Ba đội thủy du (2), vân đằng (3) và diêm tiêu dân số điêu hao nhiều, xin hoãn thuế cho ». Vua y cho.

Hạ lệnh từ Nghệ-an trở ra Bắc phàm ngụy quân theo về đã được lục dụng rồi thì đều được tha thuế thân.

Quan Bắc-thành tâu rằng: «Các động sách Tây-nghiễn, Ngưu-đầu, Bạch-sa và Ngư-châu thuộc châu Vĩnh-an trước kia chính hóa của triều đình chưa tới, nay trấn thần Yên-quảng tuyên dương đức ý, rộng đi chiêu dụ vỗ về, nhân dân đều vui về qui phụ. Xin hạ lệnh cho làm sổ sách đinh điền, đợi sau bàn định thuế khóa ». Vua y theo.

Lê Văn Duyệt thấy quân Man trốn chạy vào núi sâu, chưa có thể tiễu trừ hết, xin đóng quân ở đất Trà-khúc rồi sẽ tính dần phương lược. Vua chiếu bảo rằng: « Nay trời hè mưa lụt, tướng sĩ lăn lộn nơi lam chướng, bị ốm rất nhiều, tiến đánh thực là chưa tiện. Gần đây gọi binh Bắc-thành, định sai đến theo đánh giặc, nhưng vì

(1) Thuyền đi biển, thuyền đầu cong, thuyền vân sam.
(2) Thủy du: Dầu nước.
(3) Vân đằng: Mây có vân.

https://tieulun.hopto.org

nghĩ việc vận tải lương thực trong quân không đủ nên tạm lưu ở Kinh, nay cũng dân sinh tật bệnh rồi. Phàm hành binh cần phải có mưu lược, việc binh man đã ủy thác cho khanh, khanh nên lượng tình sự thế, nếu cơ có thể đánh được mà nên thêm quân, thì tâu ngay xin điều khiển; bằng chưa có cơ đánh được, thì nên dâng biểu tâu lên, để thả những lính đã gọi cho về, để khỏi tốn lương ».

Hồng-mao sai sứ đến hiến phương vật, dâng biểu xin lập phố buôn ở Trà-sơn dinh Quảng-nam. Vua nói rằng: « Hải cương là nơi quan yếu, sao lại cho người ngoài được! » Không cho. Sai trả vật lại mà bảo về.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXII

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Qui hợi, Gia-long năm thứ 2 [1803], mùa thu, tháng 7, ngày mồng 1, lễ thú hưởng.

Lấy chưởng cơ Nguyễn Đình Tuyển lãnh chức trấn thủ Thái-nguyên.

Dựng nhà đốc học ở Quốc tử giám. Lấy Phan Đăng Ưng làm đốc học chính đường, Nguyễn Viết Ưng làm đốc học giáp phó đường, Trương Chi Lý làm đốc học ất phó đường. Định phép khảo khóa học trò.

Chiếu rằng: « Vừa đây Tây-sơn nổi loạn, dao dịch nặng nề, nghề học trễ nải. Nay võ công đã định, văn giáo mở mang. Vậy định lấy hai tháng trọng mùa xuân và mùa thu làm kỳ khảo khóa. Phàm ai có theo việc cử nghiệp, không kỳ quân hay dân, cho nộp quyển ở hai học đường để ứng khảo. Người nào thông văn lý thì cho miễn binh dao một năm, hoặc nửa năm, mãn hạn thi khảo lại. Người nào học tiến thi lại cho miễn binh dao như cũ, không tiến thì truất đi, để tỏ sự khuyến khích. Học trò các ngươi đều nên giữ thành thực mà cố gắng để học tiến lên, đợi khoa thi mà dự trúng thi sẽ được lục dụng ».

https://tieulun.hopto.org

Lấy Lê Văn Nguyên sung Hàn lâm viện, Trần Lợi Trinh và Lê Phong sung Công sĩ viện. Bổ Nguyễn Khoa Hảo là con tham chinh Nguyễn Khoa Thuyên và Trần Phúc Hiền là con tham mưu Trần Phúc Nhàn làm Hàn lâm viện thị thư, Hoàng Minh Triết là con phó đô thống chế Hoàng Công Thành sung Hàn làm viện.

Cho phó thống Tiền đồn Hậu quản là Đặng Đức Bình làm khâm sai chưởng cơ.

Lấy cai cơ Võ Văn Phú làm thủ ngự cửa biển Sa-kỳ, sai mộ dân ngoại tịch lập làm đội Hoàng-sa.

Sai thuộc nội cai cơ Nguyễn Văn Đức quản giữ ba đạo Cần-giờ, Vũng-tàu và Đồng-tranh. Văn Đức tâu rằng: «Cần-giờ trước có quản ba đội Binh hải, gần đây trốn đi gần hết. Xin hạ lệnh cho cai đội Tiền thủy là Bùi Văn Hạnh mộ dân ngoại tịch lập làm đội Binh hải cho lệ theo để sai khiến. Vua y cho.

Vua nhớ thờ mục sách Quảng-địa ở Thanh-hoa là Nguyễn Đình Ba ứng nghĩa có công, truy tặng quận công.

Lấy Nguyễn Quang Huyên và Nguyễn Ngọc Cơ làm thiêm sự Hộ bộ.

Tiết Thánh thọ (ngày 19 tháng này là ngày sinh nhật của Hoàng thái hậu), vua đem bày tôi đến chúc mừng. Hàng năm lấy làm lệ thường.

Tổng binh cai cơ lãnh lưu thủ Trấn-biên là Võ Tiến Dũng chết. Tiến Dũng có công theo đi Vọng-các, tặng chức chưởng cơ, cho tiền tuất 300 quan. Lấy cai cơ Nguyễn Văn Triêm làm lưu thủ Trấn-biên.

Đô thống chế lãnh trấn thủ Kinh-bắc là Phan Tiến Hoàng, hiệp trấn là Nguyễn Duy Hợp, tham hiệp là Nguyễn Văn Hoàng, vì xét hỏi việc hình không đúng, đều bị tội bãi chức. Cho lưu thủ Phú-yên là Phạm Tiến Tuấn làm khâm sai chưởng cơ lãnh trấn thủ Kinh-bắc,

https://tieulun.hopto.org

cai án Tiền quân là Thái Văn Minh làm hiệp trấ Nguyễn Văn Hoàng làm tham hiệp.

Vua nhiều lần đi xem Kinh thành. Nhân dân đem việc đón kêu, linh tiền đạo đuổi đi. Vua nhân đu quần đội Tiều sai là Võ Viết Bảo rằng: « Việc ngục tụng đều có nơi phụ trách, thế mà dân phải kêu ca không thôi thì ở trong ắt có duyên cớ, nên nhận cho để biết hết thực hư ».

Hạ lệnh từ nay các dinh trấn đệ dâng án tội nặng thi trước phải do bộ Hình thẩm duyệt, dinh thần xét lại, rồi sau mới tâu lên.

Vua đến kho Thọ-khang, triệu Hộ bộ hỏi số thóc gạo xuất nhập. Nguyễn Kỷ Kế lần lượt tâu thưa, nhân đó xin thêm linh kho. Vua y cho.

Cấp tiền gạo cho các biền binh Gia-định nghỉ ở quê quán. Vua bảo bảy tôi rằng: « Biền binh Gia-định theo ta chinh chiến, bao năm khó nhọc, nay về quê nghỉ, trong đó hoặc có người không có điền sản thì lấy gì chi dùng cho đủ ». Sai ngay lưu trấn thần phát tiền kho 30.000 quan và 30.000 phương gạo để chia cấp cho. (Chia làm năm hạng: Chánh vệ, chánh chi, mỗi người 7 quan tiền và 7 phương gạo; phó vệ, phó chi, cai cơ, mỗi người 6 quan tiền và 6 phương gạo; trưởng hiệu, cai đội, mỗi người 5 quan tiền và 5 phương gạo; phó đội, tham luận, tri bạ, mỗi người 4 quan tiền và 4 phương gạo, đội trưởng, cai án, cai hợp, thủ hợp và quản nhân, mỗi người 3 quan tiền và 3 phương gạo).

Phó tướng quân Chấn võ là Nguyễn Văn Lợi chết. Lợi có công theo đi Vọng-các, tặng chức chưởng dinh và cho 500 quan tiền.

Đắp đồn Hà-trung. Vua thấy kho cũ Hà-trung cách sông hơi xa, vận chuyển không tiện, bèn sai giám

https://tieulun.hopto.org

thành Nguyễn Văn Yên đến xem đất ở gần sông, phái quân dân xây đắp đồn mới, dời dựng kho tàng. Nhà dân nào phải dời đi, mỗi hộ cấp cho 5 phương gạo; đất ruộng thì trả theo giá; ruộng đã gieo cấy rồi thì mỗi mẫu cấp cho 7 hộc 20 bát thóc.

Bắc-thành nước to, đê vỡ, lúa ruộng ngập mất, nhà dân bị trôi mất nhiều. Hạ chiếu cho thành thần vận chở tiền gạo chia đi chẩn cấp. Lại sai các trấn thần khám xét phân số lúa ruộng tổn thương để tâu lên.

Lại định điều cấm về thuyền buôn. Phàm thuyền buôn nước ngoài, không được mua riêng vàng bạc, chở trộm tiền đồng. Làm trái thì tang hóa thu hết vào quan, kẻ bán vàng bạc thì bị tội đồ.

Quản cơ cơ Hữu uy là Hồ Văn Hoạch và phó quản cơ là Hồ Văn Điểm lạm lấy tiền của quân. Việc phát, bị giết.

Tháng 8, sai Lễ bộ định phép thờ cúng ở miếu Lê Thánh tông (miếu ở xã Phú-xuân, dựng ở buổi quốc sơ), mỗi năm hai tháng trọng mùa xuân mùa thu, sai quan đến tế.

Cấp lương hàng năm cho các thái trưởng công chúa và trưởng công chúa (1) theo thứ bực khác nhau.

Cha Lê Văn Duyệt là Lê Văn Toại vào yết kiến. Vua yên ủi và hỏi thăm: «Duyệt có mấy em?». Thưa: «Năm em». Lại hỏi: «Những người ấy có con chưa?». Thưa: «Em Duyệt là Phong đã có 2 con, đứa lớn tên là Yên, Duyệt nuôi làm con.» Vua bảo: «Con của anh em cũng như con của mình, Duyệt thế là có người kế hậu rồi». Nhân nói chuyện cũ giờ lâu, ban cho áo khăn rồi cho về.

---

(1) Thái trưởng công chúa là cô vua; trưởng công chúa là chị em với vua.

https://tieulun.hopto.org

Chưởng cơ quản vệ Nội trực là Lê Văn Tin chết. Văn Tin có công theo đi Vọng-các, tặng Chưởng dinh.

Vua thấy Quảng-đức ít thóc, hạ lệnh cho các thuyền của quan và dân ở Gia-định tới Kinh đều được chở gạo để bán. Do đó chỗ có chỗ không trao đổi được với nhau, lương thực của dân thêm nhiều.

Định lệ tế tự. Bộ Lễ tâu rằng: « Việc thờ công thần, theo thiên « Bàn canh » sách *Thượng thư* chép thì cho tông tự ở lễ Đại chưng, theo sách *Chu lễ* thiên « Tư huân » thì cũng phối hưởng ở lễ Đại chưng, đều dùng tháng qui đông. Từ Hán Ngụy trở lên thì phối hưởng ở lễ Đế, dùng tháng mạnh hạ. Từ Đường Tống trở xuống, thì phối hưởng ở lễ Đại cáp, cũng trong tháng qui đông. Đều là tông tự ở sân miếu, chưa lập miếu, mỗi năm đều tế một lần. Điển lễ nhà Minh thì đã phối hưởng ở miếu, lại lập miếu khác ở núi Kê-minh, đợi khi tế miếu hưởng rồi lại sai quan đến miếu ấy để tế. Đều là tôn đức báo công để khuyến khích những bầy tôi sau này. Nay noi theo lệ trước, cứ bốn tháng qui tế công thần thì đem lẫn cả lịch đại đế vương cùng những người không được dự thờ để tế chung ở đó, như thế thì lễ chưa yên. Xin đều lập miếu riêng để tế. Nay ở Kinh chưa có miếu công thần, hãy tạm dùng đàn Tiên sơn để tế. Còn ở ngoài thì miếu Hiển trung ở Gia-định, miếu Hà-ra sơn ở Diên-khánh, miếu Bát-giác đường và miếu Thi-nại ở Bình-định, miếu Cù-mông ở Phú-yên, đều lấy ngày canh hai tháng trọng xuân và trọng thu để tế. Lại thiên « Tế pháp » sách *Lễ ký* chép rằng: « Những người thi pháp lệnh cho dân thì nên thờ, chết vì siêng việc thì nên thờ, khó nhọc để yên nước thì nên thờ, chống được nạn lớn thì nên thờ, ngăn được họa lớn thì nên thờ ». Nay các điển tạp nhạp, hợp với tự điển xưa thì ít, giản hoặc có tục truyền là linh dị thì phương dân tùy xứ lập

https://tieulun.hopto.org

đến, noi theo đã lâu. Phàm việc tế thì nên chuyên, không nên chia, vì chuyên thì kính, chia thì nhàm. Vậy xin ở Kinh và các nơi lỵ sở dinh trấn, đều lập miếu Hội đồng để hợp thờ những vị trong cõi nên thờ. Cứ đến ngày nhâm hai tháng trọng xuân trọng thu thì sai quan đến tế để tỏ chuyên nhất. Lại việc tế Lệ (1) gọi là tế Xa, dùng tháng qui xuân, tháng trọng thu và tháng qui đông Tiền Hán thì gọi là tế Bạt trừ, Hậu Hán thì gọi là tế Khế tử, đều dùng ngày mồng 3 tháng 3, ngày mồng 5 tháng 5 và tháng 12 trước Chạp một ngày; nhà Đường thì gọi là tế Lệ, tế vào ngày Thanh minh tháng 3 mùa xuân, ngày rằm tháng 7 mùa thu và ngày mồng 1 tháng 10 mùa đông, từ Kinh cho đến ngoài dùng ngày đặt tế. Đều là để đuổi ôn dịch, trừ tai ác, mà việc tế thì thưa nhặt không giống nhau. Nay xin châm chước định làm mỗi năm hai lần tế, ở Kinh và ở các dinh trấn, nửa xuân thì lấy tháng 3, mùa đông thì lấy tháng chạp. Đến kỳ tế thì 3 ngày trước dự cáo, đến ngày thì tế. Tế xong thì nổ súng để tống đi ». Vua cho lời bàn là phải. Sai chép làm lệ.

Chưởng cơ quản vệ Thần võ là Nguyễn Văn Kỷ chết. Văn Kỷ có công theo đi Vọng-các, tặng Chưởng dinh.

Miễn deo dịch cho dân ở đảo Côn-lôn thuộc Gia-định, cho lệ thuộc vào tấn thủ Cần-giờ để đi tuần xét.

Sai Bình-định thu thuế đầm nguồn như lệ. Trước là vua thấy Bình-định gặp nạn binh lửa lâu ngày, những nơi đầm nguồn đều cho thu giảm thuế. Đến nay dân lại xin. Trần thần tâu lên. Vua nói: « Việc thu giảm thuế là do ơn đặc biệt, sao được vin vào đó mà nài xin. Vậy hạ lệnh cứ chiếu lệ mà thu ».

---

(1) Lệ: Tế trừ ôn dịch.

https://tieulun.hopto.org

Dân Quảng-nam đói. Sai phát hơn 5.000 phương gạo kho để chẩn cấp.

Lưu trấn thần Gia-định tâu xin đặt thêm thuộc viên để coi việc thu thuế thuyền buôn. Vua nói: « Thuế buôn đã có các dinh thần chuyên giữ, nếu đặt thêm nữa chỉ thêm phiền nhiễu thôi ». Vua không cho.

Lưu trấn thần lại nói: « Ruộng quan điền ở các dinh trước bị Tây-sơn bá chiếm, sau khi quân nhà vua đã lấy lại được Gia-định thì đã đem hết trả dân, mà ngoài chính ngạch tô ruộng, lại thu bội một phần để giúp quân phí. Nay binh cách đã yên, xin miễn số thu ngoại ấy ». Vua cho là phải.

Tha số thuế sắt thiếu cho đạo Kiên-giang.

Vua bàn việc đi Bắc-tuần. (Người Thanh đưa thư nói sứ thần ta là bọn Lê Quang Định, Trịnh Hoài Đức đã đến Yên-kinh, vua Thanh sai án sát sứ Quảng-tây là Tế Bố-sâm sang tuyên phong).

Sai Phạm Văn Nhân, Nguyễn Văn Khiêm và Trần Văn Thái lưu giữ kinh thành, Tống Phước Lương và Nguyễn Vĩnh Thị đem quân thủy bộ tiến đi trước.

Ngày bính dần, xa giá từ Kinh sư đi ra. Nguyễn Văn Trương, Lê Chất, Nguyễn Đức Xuyên đều đem quân sở bộ và các quân Thị trung, Thị nội, Túc trực, Thần sách đi theo hầu.

Ngày canh ngọ đến Quảng-bình.

Châu Bố-chính ngoại đói, sai phát 1.500 phương gạo kho để chẩn cấp.

Ngày qui dậu, xa giá đến Nghệ-an, dừng lại ở hành cung Hà-trung. Trấn thủ Hoàng Viết Toản và hiệp trấn Hồ Thế Học vào lạy ra mắt. Vua hỏi thăm dân tình đau khổ thế nào, và sắc rằng dân sở tại sửa đắp đường quan mỗi 15.000 trượng thì cấp cho 10.000 phương gạo, người cung ứng cỏ rơm cho voi ngựa thì mỗi ngày cấp

https://tieulun.hopto.org

15 phương gạo; cẩu cống có gãy nát thì dùng quân lính mà sửa chữa, không được động dụng sức dân.

Vua thấy dân Nghệ-an đói, sai phát chẩn. Chiếu rằng: « Trẫm các ngươi sau cơn binh lửa, mà gánh vác đao dịch chưa được nghỉ ngơi. Năm nay lại mất mùa, mặt đâu xanh như rau cỏ, lòng trẫm rất thương. Vậy phát gạo kho 35.000 phương để chẩn cấp, tổng trưởng, xã trưởng kẻ nào xén bớt thì xử tội chết ». Lại hoãn thu 5 phần 10 thuế biệt nạp năm nay.

Tha thuế trầm hương năm nay còn thiếu cho dân xã Chi-quan. (Dân xã Chi-quan mỗi người hàng năm phải nộp trầm hương và tốc hương đều một cân. Năm nay thiếu thuế trầm hương hơn 30 cân).

Sắc cho các xã dân từ Nghệ-an ra Bắc, ai có việc đau khổ oan khuất gì thì cho đến hành tại tâu bày. Sai văn thần là bọn Nguyễn Viên thu nhận các đơn kêu, tâu lên xin xét đoán. Kẻ nào vu cáo thiên đặt thì bị tội. Cấm bọn điêu hoạt, chặn bọn hào cường. Nơi nào có đặt những danh sắc riêng (như loại thông huyện, thông xứ) đều cấm. Lòng dân vui mừng.

Ngày bính tuất, trú tại hành cung Nghệ-an.

Người huyện Nghi-xuân là Nguyễn Công Trứ điều trần mười việc. Sai bộ Lại duyệt kỹ để tâu.

Ban áo mũ cho bọn Hoàng Viết Toán, Trịnh Ngọc Trì, Hồ Văn Bôi, Nguyễn Văn Khiêm và Nguyễn Đình Đức.

Sai Thanh-hoa và các trấn Bắc-thành xét lúa ruộng và giá gạo ở sở tại, cứ thực tâu lên.

Tháng 9, sai Bắc-thành chế quần phục cấp cho các quân, chi tiền hơn 26.800 quan.

Cho 500 người quân Nghệ-an hộ dẫn thuyền lương ở kênh Sắt. Khi thuyền đến Lãnh-khê, bốc lên 1.000 phương gạo chứa tại đồn Thổ-sơn để cấp cho quân.

https://tieulun.hopto.org

Đổi định lại lệ thuế biệt nạp gỗ lim ở Nghệ-an. Theo chế độ cũ thì có 24 xã thôn biệt nạp gỗ lim, mỗi năm thu hoành gỗ lim mỗi người một phiến dài 30 thước, đến nay dân cho thuế ấy là nặng xin bớt. Bèn sắc đổi nộp bằng gỗ lim, còn thuế gỗ ván từ trước còn thiếu cũng miễn. (Lệ định lấy 20 người làm một nậu, mỗi năm nộp gỗ lim 23 cây, trong ấy trường 30 thước 2 cây, trường 25 thước và 20 thước mỗi thứ 1 cây, trường 15 thước 6 cây, trường 7 thước 5 cây, trường 5 thước 2 cây. Không đủ 20 người thì lấy 10 người làm một nậu, mỗi năm nộp 10 cây gỗ lim, trong ấy trường 30 thước 1 cây, trường 25 thước và 15 thước, mỗi thứ 2 cây, trường 20 thước 4 cây, trường 5 thước 1 cây. Còn 9 người trở xuống thì cứ 2 người mỗi năm nộp 5 cây gỗ lim, đều dài hơn 7 thước, 1 người thì mỗi năm nộp 2 cây gỗ lim, đều dài 7 thước. Có cây nào chưa hợp lệ thì hoặc lấy 4 cây làm 3 cây, lấy 3 cây làm 2 cây, lấy 2 cây làm 1 cây).

Sai tuyên úy sứ Thái-nguyên là Ma Thế Cố coi thu thuế bạc của người Thanh và người Nùng.

Nước Chân-lạp sai sứ sang cống. Kinh thần tâu lên cho nhà vua hay. Sai các trấn từ Quảng-trị trở ra Bắc, hậu tiếp sứ giả, đưa đến hành tại.

Sai Lê Văn Duyệt rút quân về. Vua cho rằng bọn ác man ở Quảng-ngãi đã trốn vào hang núi, không phải lo nữa, bèn với Duyệt về lưu thủ Kinh thành, mà ra lệnh chia quân đóng ở những nơi yếu hại để phòng bị.

Triệu bọn Phạm Văn Nhân, Nguyễn Văn Khiêm và Lê Văn Phong đến hành tại.

Ngày tân sửu, xa giá đi từ Nghệ-an. Ngày ất tỵ, dừng lại ở hành cung Thanh-hoa. Sai Đặng Đức Siêu đến Nguyên miếu làm lễ yết cáo.

https://tieulun.hopto.org

Hạ chiếu lấy Gia-miêu ngoại trang làm Qui hương, Tống-sơn làm Qui huyện, cho Nguyễn Hữu Triêm làm cai đội, Nguyễn Hữu Kỷ làm đội trưởng coi hai thuyền an và lão và dân lệ thuộc để phụng giữ việc thờ cúng ở Nguyên miếu.

Ban bằng châu thi cho các xã trưởng tổng trưởng huyện Tống-sơn.

Cho dân Bãi-xà 1.000 quan tiền. Bãi-xà là làng cũ của hoàng hậu, nên gia ơn cho số tiền ấy. Người Quảng-xương là Lê Đình Hiệu và Lê Đình Chi dâng thư kín chê bai tệ chính. Vua bảo để đấy. Sắc rằng: «Ai muốn nói việc gì cứ thực trình bày, không được nói phiếm bậy nhảm, tự gây tội lệ».

Đặt trợ giáo phủ Phụng-thiên, lấy cựu huấn đạo Phạm Hữu Khánh cho làm.

Lấy tham hiệp Yên-quảng là Nguyễn Văn Kim làm hiệp trấn Tuyên-quang.

Hơn trăm chiếc thuyền của giặc biển lẻ-ngôi ra vào ở khoảng Tiên-yên và Vân-đồn, xâm bức bảo Cô-dũng, lại vào cả sông Bạch-đằng, cướp bóc địa phương Kinh-môn. Nguyễn Văn Thành sai chưởng dinh Nguyên Đình Đức, đô thống chế Phan Tiến Hoàng, tán lý kiêm Binh bộ Đặng Trần Thường đem quân đánh dẹp.

Vua nghe báo, sai Nguyễn Văn Trương lãnh quân thủy bộ đến cùng Văn Thành điều độ biền binh phái thêm để phòng triệt những đường trọng yếu. Hương cống cũ triều Lê là Bùi Huy Ngọc và Nguyễn Huy Khuê và Hà-bắc đi theo quan binh, đánh chém được 6 đầu giặc, bắt được thiếu úy giặc là tên Vân. Thổ hào ba huyện Kim-thành, Thủy-đường và Giáp-sơn (1) thuộc

(1) Thủy-đường bây giờ là huyện Thủy-nguyên tỉnh Kiến-an. Giáp-sơn bây giờ là huyện Kinh-môn tỉnh Hải-dương.

https://tieulun.hopto.org

Hải-dương cũng đều họp quân đón đánh, chém được 2 đầu giặc, bắt được hơn 60 người. Thuyền giặc chạy ra biển về phía đông. Văn Thành đem tình trạng tâu lên. Vua cho Huy Ngọc làm tham hiệp Yên-quảng, Huy Khuê làm tri huyện Hữu-lũng. Các thổ hào đều được thưởng thụ cai đội, đội trưởng, cai thuộc, ký thuộc, cai tổng, phó tổng khác nhau.

Lấy chưởng cơ Nguyễn Văn Lân làm phó thống Trung đồn Tiền quân.

Quảng-nam và Thanh-hoa có sâu keo. Vua nghe báo, sai các quan địa phương khám thực tâu lên.

Cho điền quân thượng đạo Lưu Phước Tường làm khâm sai chưởng cơ.

Lấy phó vệ úy vệ Tả nhất Thị trung đinh Túc trực là Lê Phúc Điển làm vệ úy vệ Ban trực tuyển phong tiền quân Thần sách, thuộc nội cai đội đội Hoàng kiếm là Trần Phúc Trung làm phó vệ úy, phó vệ úy vệ Nội trực là Trương Văn Phượng làm vệ úy vệ Nội trực, Trương Văn Cường làm phó vệ úy.

Mùa đông, tháng 10, sai các đinh thần từ Quảng-bình về Nam xét hỏi tình hình thóc lúa ở dân gian được mùa mất mùa thế nào để tâu lên.

Ngày canh ngọ, thuyền ngự phát tự Lương giang (1), sai đốc trấn Thanh-hoa là Tôn thất Chương theo hầu, cho phó đốc trấn Nguyễn Đức Thành thay lãnh việc trấn. Sai Nguyễn Đức Xuyên đem quân bộ đi trước đến Bắc-thành.

Cho các binh ốm quê ở Thanh-hoa và Nghệ-an về quê an dưỡng; những người quê ở Quảng-bình về Nam thì lưu ở Thanh-hoa điều trị.

---

(1) Tức sông Chu.

https://tieulun.hopto.org

Ngày qui dậu, vua đi chơi núi Đục-thúy (thuộc tỉnh Ninh-bình), xem ngắm hình thế. Sai lấy hai huyện Đại-an và Vọng-doanh trấn Sơn-nam-hạ lệ vào Thanh-hoa ngoại.

Ngày đinh sửu, xa giá đến hành cung thành Thăng-long.

Sai Nguyễn Văn Thành và Đặng Trần Thường kinh lược các trấn ở Bắc-thành, lấy Nguyễn Văn Trương quyền lãnh việc thành.

Ha lệnh cho quan lại sĩ thứ ở Bắc-thành điều trần về lợi hại của việc đê. Chiếu rằng: « Làm lợi bỏ hại là việc trước tiên của chính trị. Xét xưa sánh nay, phải sao cho đúng lẽ. Những huyện ở ven sông trong địa phương các ngươi từ trước đã lập đê điều để phòng nước lụt. Song nhân tuần đã lâu, hễ đến mùa lụt thì đê điều vỡ lở, lúa ruộng bị ngập, người và súc vật cũng bị hại. Bọn ngươi, người thì sinh ở nơi đó, người thì làm việc ở nơi đó, thế đất tình người đã từng am thuộc. Vậy đắp đê và bỏ đê, cách nào lợi, cách nào hại, cho được tỏ bày ý kiến. Lời nói mà có thể thực hành sẽ được nêu thưởng ».

Diễn trận pháp của các quân. Vua ngự trên lầu cửa đông của thành để xem.

Sai các quan địa phương từ châu Bố-chính ngoại ra Bắc không sức cho các xã dân biết rằng những nợ riêng từ năm canh thân trở về trước thì đình chỉ không được đòi hỏi, từ năm tân dậu đến mùa đông năm nay thì cho hoãn đòi một năm.

Vua đi thăm xã Thanh-khuê (thuộc huyện Thanh-trì), xem dương đê, quan dân đều dâng phong thư, có người nói đắp đê thì lợi, có người nói bỏ đê thì lợi. Vua cho rằng dư luận phân vân, chưa biết thế nào là đúng. Liền sai Hộ bộ Nguyễn Văn Khiêm đi khắp các

đường xem dòng sông uốn khúc, thế nước phân hợp thế nào, vẽ thành đồ bản để dâng.

Hạ lệnh cho Đô gia nội ngoại liệu để lại 500 người thợ để làm việc, còn thì phóng cho về, vẫn tha cho thuế thân năm nay.

Án trấn Qui-nhơn là Nguyễn Hoàng Dực xin kén lính ở Bình-định.

Vua nói : « Bình-định sau khi binh lửa, dân chưa lại hơi, việc kén lính cũng chưa phải cần ». Không cho.

Sai quan Bắc-thành hội chép thành sổ tổng số tiền thóc ở các trấn.

Bọn Nguyễn Thường Hiến từ nước Xiêm trở về. Vua hỏi việc nước Xiêm, bọn Hiến tâu trình hết. Vua khen.

Sai chưởng dinh Trương Tấn Bửu và tham tri Nguyễn Văn Lễ lấy trượng đo từ thành Thăng-long đến cửa Nam-quan xem số dặm đường xa gần thế nào.

Mở cục Đúc tiền Bắc-thành, lấy cai cơ Nguyễn Văn An làm giám đốc, Lê Duy Đạt làm phó. Sai những người thợ đúc tiền đều mua sắm đồng riêng dựng lò để đúc, y theo kiểu mẫu đồng tiền mới đúc mà đúc (mỗi lò thu thuế 1 quan). Đúc riêng đúc trộm thì cấm. Đồng tiền làm mỏng mảnh và pha tạp thì có tội.

Vua bảo bầy tôi rằng: « Nay đương đúc tiền mà giá đồng cao vọt là do nhân dân hám lợi vét mua mới nên nỗi thế. Thực muốn cấm đi, nhưng phải nắm được chỗ cốt yếu. Phàm rải đồng ở dưới [ở dân] thì đồng đắt, thu đồng ở trên thì đồng rẻ, đó là lẽ tất nhiên ». Bèn sắc rằng từ nay ai có đồng đỏ hay đồng tạp đều cho đem đến cục Đúc tiền để bán, không được mua bán riêng với nhau. Sai viên giám đốc xem các lò ở cục, ai không có tiền vốn thì cho lãnh tiền công để mua đồng mà đúc, sau khi thành tiền đem nộp thì thu tiền ngoại

https://tieulun.hopto.org

phụ. (Tiền vốn công 100 quan thì thu tiền ngoại phụ 2 quan).

Binh bộ Nguyễn Đức Thiệu chết, tặng Tham chính.

Tháng 11, lấy linh cơ mới kén ở Bắc-thành chia cho lệ theo các trấn để sai phái tuần phòng, còn linh kinh đi thú thì chỉ coi giữ trấn thành thôi.

Đặt miếu phụ cho các miếu lịch đại đế vương, đều lấy xã dân sở tại sung vào: miếu Đinh Tiên hoàng 40 người (lấy xã Trường-yên thượng, huyện Gia-viễn, trấn Thanh-hoa ngoại), miếu Lê Đại-hành 50 người (xã Trung-lập, huyện Thụy-nguyên, trấn Thanh-hoa), miếu các vua triều Trần 43 người (xã Tức-mặc, huyện Mỹ-lộc, trấn Sơn-nam hạ), miếu Hùng vương 52 người (xã Hy-sơn, huyện Sơn-vi, trấn Sơn-tây), miếu các vua triều Lý 243 người (xã Đình-bảng, huyện Đông-ngàn, trấn Kinh-bắc), miếu Thục An-dương vương 79 người (xã Cổ-loa, huyện Đông-ngàn, trấn Kinh-bắc), miếu Lê Thái tổ 56 người (xã Na-lữ, huyện Thạch-lâm, trấn Cao-bằng).

Sai các trấn từ Nghệ-an ra Bắc đều xét hình thế trấn ly, vẽ đồ bản dâng lên.

Phiên thần các trấn Sơn-tây, Thái-nguyên, Tuyên-quang, Cao-bằng là bọn Đinh Công Thể, Ma Thế Cố vào bái yết ở hành tại. Vua sai đình thần bàn định cho quan chức theo thứ bực khác nhau.

Lấy thông ngôn ở dinh La-bích (1) là Hoàng Văn Linh làm cai đội, theo trấn Gia-định mà thông dịch tiếng Phiên.

Vua nghe tin Xiêm-la cùng Diến-điện nổi binh đánh nhau, sai lưu trấn thần Gia-định dò hỏi tình hình để tâu.

Lưu trấn thần Gia-định là bọn Nguyễn Văn Nhân tâu rằng: « Trị nước thì gốc ở nhân tài, hành chính thì

(1) Thuộc nước Cao-mên.

https://tieulun.hopto.org

trước lấy giáo hóa. Vừa rồi trời gây đen tối, người ở Gia-định nghiên bút bỏ hoang. Nay non sông dựng lại, đất nước lặng trong, chính là lúc học giả được thành nghiệp. Vậy xin định lại giáo điều, khiến cho học trò có đường tiến tới để đáp lại tấm lòng thành thượng muốn xếp qua để giảng học». Vua khen rất phải. (Phép học, mỗi xã chọn một người có đức hạnh văn học, được miễn dao dịch, khiến dạy bảo con em trong ấp. Người từ 8 tuổi trở lên thì vào tiểu học rồi đến học sách Hiếu kinh, Trung kinh ; 12 tuổi trở lên, trước học Luận ngữ, Mạnh tử, rồi tới Trung dung, Đại học ; 15 tuổi trở lên, trước học Thi Thư, sau học Dịch Lễ, Xuân thu, học kèm Chư tử và sử. Ai dám uống rượu đánh bạc và hát xướng thì cáo với quan trừng trị, để răn bảo kẻ lười biếng).

Mạc Công-tài đến bái yết ở hành tại, nhân xin tha dao dịch cho 5 người con cháu của Công-bình. Vua nghĩ đến cha con Thiên-tứ có công với nước y cho.

Ban mũ áo cho trấn thủ Sơn-nam thượng là Võ Doãn Văn và Thượng bảo khanh là Trần Đình Trung.

Cấp tiền lương tháng cho những biền binh Thanh Nghệ theo hầu. Các quân có người ốm đau thì sai xuất thuốc của nhà nước để điều trị.

Cho cai đội Tiền chi tặng cai cơ là Nguyễn Văn Hiển (cha Nguyễn Văn Thành) 9 người phu mộ, miễn cho dao dịch.

Nguỵ đô đốc là Trần Văn An được thư nặc danh, trong thư nói con cháu nhà Lê mưu nổi loạn, sai vợ đem thư ấy đến Lê Duy Hoán đòi lấy tiền chuộc. Duy Hoán trong lòng không yên, đem việc báo cả với Văn Thành. Văn Thành tâu lên. Vua nói : « Đó chắc là tên An tạo ra để dọa người làm tiền, chứ con cháu nhà Lê hẳn không có việc ấy ». Sai bộ Hình bắt An trị tội.

https://tieulun.hopto.org

Nước Xiêm-la sai bọn Sá-phất Ba-ni đến hiến phương vật. Vua sai các dinh trấn từ Diên-khánh ra Bắc hậu tiếp sứ giả, đưa tới hành tại, rồi cho về.

Vua thấy năm gần hết, sai Tôn thất Thăng về Kinh làm lễ yết Thái miếu và tôn lăng.

Tháng 12, lấy cai cơ Cao Khả Cận làm phó vệ úy vệ Toàn võ quản Thần sách.

Lấy người Thanh là Trịnh Du làm cai phủ tập Bắc-thành, coi thu thuế thuyền buôn.

Định ngạch lính lưu thú ở Bình-định và Phú-yên, Bình-định 600 người, Phú-yên 200 người, theo lệ chi cấp lương bổng, còn dư đều cho về nghỉ.

Chiêu Nội ở Trấn-ninh xin nội thuộc. Trước kia vua từ thành Gia-định ra đánh miền Bắc, quốc trưởng nước Vạn-tượng là Chiêu Ấn nhiều lần cho binh theo quan quân ở miền thượng đạo đi đánh giặc. Khi Bắc-hà đã định, vua lấy đất Trấn-ninh ban cho. Đến nay tù trưởng Trấn-ninh là Chiêu Xanh chết, Chiêu Ấn lập người anh họ là Xá Cương thay giữ dân chúng. Con Chiêu Xanh là Chiêu Nội không phục, đem đồ đảng 600 người chạy đến Trà-lân (tức là Tương-dương). Việc ấy báo lên. Vua sai trấn thần Nghệ-an phát hơn 200 phương gạo cấp cho.

Các dinh Quảng-ngãi, Bình-định và Phú-yên gạo kém, dinh thần tâu xin lại cấm nấu rượu. Vua nói: « Tế lễ và thuốc thang tất cần có rượu. Nhưng nên hạn chế cho có chừng, chứ không thể bỏ hẳn được ». Bèn hạ lệnh cho ở hai dinh Quảng-ngãi, Bình-định và ở các huyện lỵ đều đặt một lò, ở dinh Phú-yên đặt một lò, cốt cung cho tế tự và thuốc thang, thuế rượu đều miễn. Người dân mà nấu riêng bán riêng thì bị tội.

https://tieulun.hopto.org

Thuyền buôn của người Xiêm là Ngô Mân-quan bị bão, dậu vào cửa biển Cù-mông. Trấn thần Phú-yên báo lên.

Vua sắc rằng: « Tự nay người buôn Xiêm bị nạn thì số gạo nhà nước bán chiếu theo nhân khẩu, vừa đủ thì thôi, không được bán nhiều. Thuyền có hàng hóa cũng đánh thuế ».

Định lệ lương bổng cho quan và quân ở Bắc-thành. (Binh bộ, Hộ bộ, Hình bộ ở Bắc-thành lương tháng mỗi người đều tiền 30 quan, gạo 20 phương, tham tri tiền 30 quan, gạo 10 phương, thiêm sự tiền 6 quan, gạo 6 phương, trấn thủ, hiệp trấn các trấn và án phủ phủ Phụng-thiên, mỗi tháng tiền 10 quan, gạo 10 phương, tham hiệp tiền 8 quan, gạo 8 phương, tuyên phủ tiền 7 quan, gạo 7 phương. Đô thống chế các quân trở xuống, hàn lâm, cống sĩ, các cai quan ty quan lượng cục, chia làm 5 hạng: những người làm việc từ năm mậu thân, kỷ dậu, canh tuất, tân hợi làm hạng nhất, từ năm nhâm tý, qui sửu, giáp dần làm hạng nhì, từ năm ất mão, bính thìn, đinh tỵ làm hạng ba, từ năm mậu ngọ, kỷ mùi, canh thân làm hạng tư, từ năm tân dậu, nhâm tuất, qui hợi làm hạng năm. Đô thống chế và phó lương tháng hạng nhất, đều tiền 30 quan 4 tiền, gạo 20 phương 12 bát, hạng nhì đều tiền 30 quan 3 tiền, gạo 20 phương 9 bát, hạng ba đều tiền 30 quan 2 tiền, gạo 20 phương 6 bát, hạng tư đều tiền 30 quan 1 tiền, gạo 20 phương 3 bát, hạng năm đều tiền 30 quan, gạo 20 phương. Phó đô thống chế lương tháng hạng nhất đều tiền 20 quan 4 tiền, gạo 15 phương 12 bát, hạng nhì tiền 20 quan 3 tiền, gạo 15 phương 9 bát, hạng ba tiền 20 quan 2 tiền, gạo 15 phương 6 bát, hạng tư tiền 20 quan 1 tiền, gạo 15 phương 3 bát, hạng năm tiền 20 quan, gạo 15 phương. Chánh thống đồn

https://tieulun.hopto.org

và chánh quản mười cơ lương tháng hạng nhất tiền 13 quan 3 tiền, gạo 10 phương 9 bát, hạng nhì tiền 13 quan 2 tiền, gạo 10 phương 6 bát, hạng ba tiền 13 quan 1 tiền, gạo 10 phương 3 bát, hạng tư tiền 13 quan, gạo 10 phương, hạng năm tiền 10 quan, gạo 5 phương. Phó thống đồn, phó quản mười cơ, chánh quản các tượng cơ, chánh quản Tả dực cơ lương tháng hạng nhất tiền 10 quan 2 tiền, gạo 7 phương 6 bát, hạng nhì tiền 10 quan 1 tiền 20 đồng, gạo 7 phương 4 bát, hạng ba tiền 10 quan 10 đồng, gạo 7 phương 2 bát, hạng tư tiền 10 quan, gạo 7 phương, hạng năm tiền 8 quan, gạo 3 phương. Chánh vệ úy khâm sai thuộc nội cai đội quản Bắc-thành Đồ gia và quản các đội Uy Chấn, lương tháng hạng nhất tiền 10 quan 2 tiền, gạo 7 phương 6 bát, hạng nhì tiền 10 quan 1 tiền 20 đồng, gạo 7 phương 4 bát, hạng ba tiền 10 quan 10 đồng, gạo 7 phương 2 bát, hạng tư tiền 10 quan, gạo 7 phương, hạng năm tiền 8 quan, gạo 3 phương. Chánh vệ úy khâm sai thuộc nội cai cơ, quản đồ gia Bắc-thành và các đội quản uy chấn, lương tháng hạng nhất, tiền 10 quan 2 tiền, gạo 7 phương 6 bát, hạng hai, tiền 10 quan 1 tiền 20 đồng, gạo 7 phương 4 bát, hạng ba, tiền 10 quan 10 đồng, gạo 7 phương 2 bát, hạng tư tiền 10 quan, gạo 7 phương, hạng năm tiền 8 quan, gạo 4 phương. Phó vệ úy lương tháng hạng nhất tiền 8 quan 2 tiền, gạo 5 phương 6 bát, hạng nhì tiền 8 quan 1 tiền 20 đồng, gạo 5 phương 4 bát, hạng ba tiền 8 quan 10 đồng, gạo 5 phương 2 bát, hạng tư tiền 8 quan, gạo 5 phương, hạng năm tiền 5 quan, gạo 2 phương. Chánh trưởng chi, chánh quản cơ, phó quản Tả dực cơ lương tháng hạng nhất tiền 8 quan 2 tiền, gạo 5 phương 6 bát, hạng nhì tiền 8 quan 1 tiền 20 đồng, gạo 5 phương 4 bát, hạng ba tiền 8 quan 10 đồng, gạo 5 phương 2 bát, hạng tư

https://tieulun.hopto.org

tiền 8 quan, gạo 5 phương, hạng năm tiền 7 quan, gạo 4 phương. Tham quân lương tháng hạng nhất tiền 8 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 3 phương 3 bát, hạng nhi tiền 8 quan 1 tiền, gạo 3 phương 2 bát, hạng ba tiền 8 quan 30 đồng, gạo 3 phương 1 bát, hạng tư tiền 8 quan, gạo 3 phương, hạng năm tiền 5 quan, gạo 2 phương. Phó trưởng chi, phó quản cơ lương tháng hạng nhất tiền 5 quan 2 tiền, gạo 3 phương 6 bát, hạng nhi tiền 5 quan 1 tiền 20 đồng, gạo 3 phương 4 bát, hạng ba tiền 5 quan 40 đồng, gạo 3 phương 2 bát, hạng tư tiền 5 quan, gạo 3 phương, hạng năm tiền 4 quan, gạo 3 phương. Tham mưu lương tháng hạng nhất tiền 5 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 2 phương 3 bát, hạng nhi tiền 5 quan 1 tiền, gạo 2 phương 2 bát, hạng ba tiền 5 quan 30 đồng, gạo 2 phương 1 bát, hạng tư tiền 5 quan, gạo 2 phương, hạng năm tiền 4 quan, gạo 2 phương. Trưởng hiệu lương tháng hạng nhất tiền 4 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 3 phương 3 bát, hạng nhi tiền 4 quan 1 tiền, gạo 3 phương 2 bát, hạng ba tiền 4 quan 30 đồng, gạo 3 phương 1 bát, hạng tư tiền 4 quan, gạo 3 phương, hạng năm tiền 3 quan, gạo 2 phương. Cai cơ, cai đội, suất đội lương tháng hạng nhất tiền 4 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 3 phương 3 bát, hạng nhi tiền 4 quan 1 tiền, gạo 3 phương 2 bát, hạng ba tiền 4 quan 30 đồng, gạo 3 phương 1 bát, hạng tư tiền 4 quan, gạo 3 phương, hạng năm tiền 2 quan, gạo 2 phương. Tham luận lương tháng hạng nhất tiền 4 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 2 phương 3 bát, hạng nhi tiền 1 quan 1 tiền, gạo 2 phương 2 bát, hạng ba tiền 4 quan 30 đồng, gạo 2 phương 1 bát, hạng tư tiền 4 quan, gạo 2 phương, hạng năm tiền 2 quan, gạo 2 phương. Cai đội, phó đội, chánh đội trưởng, phó suất đội lương tháng hạng nhất tiền 3 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 2

https://tieulun.hopto.org

phương 18 bát, hạng nhì tiền 3 quan 1 tiền, gạo 2 phương 17 bát, hạng ba tiền 3 quan 30 đồng, gạo 2 phương 16 bát, hạng tư tiền 3 quan, gạo 2 phương 15 bát, hạng năm tiền 1 quan, gạo 1 phương. Về thuộc binh, chánh vệ lương tháng hạng nhất tiền 5 quan 2 tiền, gạo 3 phương 4 bát, hạng nhì tiền 5 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 3 phương 3 bát, hạng ba tiền 5 quan 1 tiền, gạo 3 phương 2 bát, hạng tư tiền 5 quan 30 đồng, gạo 3 phương 1 bát, hạng năm tiền 5 quan, gạo 3 phương. Phó vệ lương tháng hạng nhất tiền 4 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 2 phương 3 bát, hạng nhì 4 quan 1 tiền, gạo 2 phương 2 bát, hạng ba tiền 4 quan 30 đồng, gạo 2 phương 2 bát, hạng tư tiền 4 quan, gạo 2 phương, hạng năm tiền 3 quan, gạo 2 phương. Cai cơ, cai đội về thuộc binh lạc tòng, lương tháng hạng nhất tiền 3 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 2 phương 3 bát, hạng nhì tiền 3 quan 1 tiền, gạo 2 phương 2 bát, hạng ba tiền 3 quan 30 đồng, gạo 2 phương 1 bát, hạng tư tiền 3 quan, gạo 2 phương, hạng năm tiền 2 quan, gạo 2 phương. Phó đội, chánh đội trưởng lương tháng hạng nhất tiền 2 quan 6 tiền 30 đồng, gạo 2 phương 3 bát, hạng nhì 2 quan 6 tiền, gạo 2 phương 2 bát, hạng ba tiền 2 quan 5 tiền 30 đồng, gạo 2 phương 1 bát, hạng tư tiền 2 quan 5 tiền, gạo 2 phương, hạng năm tiền 1 quan, gạo 1 phương. Thư ký, tri bạ, cai án, cầu kê, cai hợp, thủ hợp cùng lương y, tượng tỵ, lương tháng hạng nhất tiền 2 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 2 phương 3 bát, hạng nhì tiền 2 quan 1 tiền, gạo 2 phương 2 bát, hạng ba tiền 2 quan 30 đồng, gạo 2 phương 1 bát, hạng tư tiền 2 quan, gạo 2 phương, hạng năm tiền 1 quan, gạo 1 phương. Tham luận về thuộc binh lạc tòng lương tháng hạng nhất tiền 2 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 2 phương 3 bát, hạng nhì tiền 2 quan 1 tiền,

https://tieulun.hopto.org

gạo 2 phương 2 bát, hạng ba tiền 2 quan 30 đồng, gạo 2 phương 1 bát, hạng tư tiền 2 quan, gạo 2 phương, hạng năm tiền 1 quan 5 tiền, gạo 1 phương 15 bát. Thư ký, trí bạ, cai án, câu kê, cai hợp, thủ hợp về thuộc binh lạc tòng, lương tháng hạng nhất tiền 1 quan 2 tiền, gạo 1 phương 4 bát, hạng nhì tiền 1 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 1 phương 3 bát, hạng ba tiền 1 quan 1 tiền, gạo 1 phương 2 bát, hạng tư tiền 1 quan 30 đồng, gạo 1 phương 1 bát, hạng năm tiền 1 quan, gạo 1 phương. Hàn lâm viện, lương tháng hạng nhất tiền 4 quan, gạo 3 phương, hạng nhì tiền 3 quan 5 tiền, gạo 2 phương 18 bát, hạng ba tiền 3 quan, gạo 2 phương 7 bát, hạng tư tiền 2 quan 5 tiền, gạo 1 phương 20 bát, hạng năm tiền 2 quan, gạo 1 phương 16 bát. Công sĩ viện, lương tháng hạng nhất tiền 3 quan, gạo 2 phương 15 bát, hạng nhì tiền 2 quan 7 tiền 30 đồng, gạo 2 phương 7 bát, hạng ba tiền 2 quan 5 tiền, gạo 2 phương, hạng tư tiền 2 quan 2 tiền 30 đồng, gạo 1 phương 22 bát, hạng năm tiền 2 quan, gạo 1 phương 15 bát. Cai quan ở tượng cục, lương tháng hạng nhất tiền 1 quan 6 tiền 30 đồng, gạo 1 phương 18 bát, hạng nhì tiền 1 quan 6 tiền, gạo 1 phương 17 bát, hạng ba tiền 1 quan 5 tiền 30 đồng, gạo 1 phương 16 bát, hạng tư tiền 1 quan 5 tiền, gạo 1 phương 15 bát, hạng năm tiền 1 quan, gạo 1 phương. Tỳ quan, lương tháng hạng nhất tiền 1 quan 2 tiền, gạo 1 phương 4 bát, hạng nhì tiền 1 quan 1 tiền 30 đồng, gạo 1 phương 3 bát, hạng ba tiền 1 quan 1 tiền, gạo 1 phương 2 bát, hạng tư tiền 1 quan 30 đồng, gạo 1 phương 1 bát, hạng năm tiền 1 quan, gạo 1 phương. Đội trưởng, biện lại các quán và quân thuộc binh lạc tòng với binh lính thì chia làm ba hạng: những người làm việc từ năm mậu thân đến năm giáp dần là hạng nhất, từ ất mão đến canh thân là hạng nhì,

https://tieulun.hopto.org

từ tân dậu đến qui hợi là hạng ba. Đội trưởng, biện lại các quân và binh lính lương tháng hạng nhất tiền 2 quan, gạo 2 phương, hạng nhì tiền 1 quan 5 tiền, gạo 1 phương 15 bát, hạng ba tiền 1 quan, gạo 1 phương. Đội trưởng thuộc binh lạc tòng và binh lính, lương tháng hạng nhất tiền 2 quan, gạo 1 phương 15 bát, hạng nhì tiền 1 quan 5 tiền, gạo 1 phương 7 bát, hạng ba tiền 1 quan, gạo 1 phương. Về Xiêm binh cai đội và thống binh trở xuống chia làm mới cũ 2 hạng: từ năm canh thân trở về trước là hạng cũ, từ năm tân dậu trở về sau là hạng mới. Hạng cũ cai đội lương tháng tiền 3 quan, gạo 3 phương, phó đội tiền 2 quan, gạo 2 phương, binh lính tiền 1 quan 5 tiền, gạo 1 phương 15 bát. Hạng mới thống binh lương tháng tiền 2 quan, gạo 2 phương, cai đội tiền 1 quan 5 tiền, gạo 1 phương 15 bát, phó đội và binh lính đều tiền 1 quan, gạo 1 phương. Thuộc kiên quân và tượng quân thì tiền mục, thuộc binh, lương tháng đều mỗi người gạo 1 phương. Lính kho mỗi tháng cấp gạo 15 bát).

Sai đội Tiều sai mang phương vật về Kinh dâng tiến Từ cung.

Lấy thị nội tham luận Bùi Công Kim, Hàn lâm viện viện trưởng Nguyễn Cư Tuấn (con Lại bộ Nguyễn Cư Trinh), Hàn lâm viện chế cáo Nguyễn Thừa Thân (con tham mưu Nguyễn Thừa Mậu) và Hoàng Tử Cao, Hàn lâm viện Đặng Văn Ân và Trần Công Hôn làm thiêm sự để tham bồi công việc các tào Hộ, Binh và Hình ở Bắc-thành.

Sửa đền Hiển trung ở Gia-định.

Bọn Lê Quang Định tự nước Thanh về. Vua hỏi thăm công việc đi sứ, thẩm thiết ủy lạo. Bèn đem công việc làm biểu tâu Từ cung và chiếu dụ cho các đại thần lưu Kinh biết.

Sai chế mũ võ tú tài ban cấp cho đội Tiều hầu.

Lấy Lê Văn Vạn làm lưu thủ Phú-yên.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXIII

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ GIA HOÀNG ĐẾ

Giáp tý, Gia-long năm thứ 3 [1804] (Thanh Gia-khánh năm thứ 9), mùa xuân, tháng giêng, vua ở hành cung thành Thăng-long.

Sứ nhà Thanh là án sát Quảng-tây Tề Bỉ-sâm đến cửa Nam-quan. Trước là người Thanh bị Nguyễn Văn Huệ đánh thua, vẫn sợ thế giặc Tây-sơn là mạnh. Kịp khi nghe quân ta dẹp giặc, đánh đâu được đấy, lấy làm kinh dị. Mùa hạ năm nhâm tuất, vua sai bọn Trịnh Hoài Đức vượt biển sang thăm, đưa những sắc ấn nhà Thanh phong cho Tây-sơn mà ta bắt được, lại xin nghiêm phòng biên giới để triệt đường giặc chạy. Vua Thanh bèn sai tổng đốc Lưỡng Quảng đóng giữ địa đầu để nghiêm phòng bị. Thế là Tây-sơn không còn đất trốn, đem đầu chịu giết. Khi việc xong, vua lại sai bọn Lê Quang Định sang xin phong và xin đổi quốc hiệu, trong thư lược nói: «Các đời trước mở mang cõi viêm bang, mỗi ngày một rộng, bao gồm cả các nước Việt-thường, Châu-lạp, dựng quốc hiệu là Nam-việt, truyền nối hơn 200 năm. Nay đã quét sạch miền Nam, vỗ yên được toàn cõi Việt, nên khôi phục hiệu cũ để chính danh tốt». Vua Thanh trước cho rằng chữ Nam-việt giống

https://tieulun.hopto.org

chữ Đông Tây Việt nên không muốn cho. Vua hai ba lần phục thư để biện giải, lại nói nếu vua Thanh không cho thì không chịu phong. Vua Thanh sợ mất lòng nước ta, mới dùng chữ Việt-nam để đặt tên nước, gởi thư lại nói: « Khi trước mới có Việt-thường dâng chim trĩ trắng, nay lại được toàn cõi An-nam, theo tên mà xét thực thì nên tóm cả đất đai mở mang trước sau, đặt cho tên tốt, định lấy chữ Việt mào ở trên để tỏ rằng nước ta nhân đất cũ mà nối được tiếng thơm đời trước, lấy chữ Nam đặt ở dưới để tỏ rằng nước ta mở cõi Nam giao mà chịu mệnh mới, tên xưng chính đại, chữ nghĩa tốt lành, mà đối với tên gọi cũ của Lưỡng Việt ở nội địa [Trung-quốc] lại phân biệt hẳn ». Đến đây vua Thanh sai Bố-sâm đem cáo sắc và quốc ấn đến phong, lại cho gấm đoạn và đồ khí mành. (Lệ bang giao cũng có gấm đoạn mãng (1) 8 tấm, đoạn mỡ 8 tấm, đoạn gấm 8 tấm, nhung đại lông 8 tấm, đoạn bóng 8 tấm, đoạn tơ 27 tấm, trừu mùa xuân 27 tấm. Đến nay lại thêm đoạn mãng, đoạn mỡ, đoạn bóng mỗi thứ 4 tấm, đồ sứ 4 cái, hộp quả đào sơn 4 cái, điếu sứ hút thuốc 4 cái, quả trầu sơn khảm ốc 2 cái, lá chè 4 bình).

Vua nghe tin báo, sai chưởng dinh Trương Tấn Bửu, Binh bộ Đặng Trần Thường, tham tri Binh bộ Nguyễn Văn Lễ, sung làm hậu mệnh sứ ở cửa quan, phó tướng quản Thần võ Trần Quang Thái, Hình bộ Phạm Như Đăng, tham tri Hộ bộ Lê Viết Nghĩa, sung làm hậu tiếp sứ ở địa đầu Kinh-bắc, đô thống chế Phan Tiến Hoàng, tham tri Hình bộ Nguyễn Đăng Hựu, sung làm hậu tiếp sứ ở Công quán Gia-quất. Lại phái 3.500 biền binh và 30 thớt voi theo hậu mạnh sứ ở cửa quan để nghinh tiếp, 1.000 biền binh theo hậu tiếp sứ đến địa đầu

(1) Mãng đoạn: Đoạn thêu rồng bốn móng.

https://tieulun.hopto.org

Kinh-bắc đứng chờ. Lại sai đình thần chọn người chia đi trực ở các quán trạm. (Sáu trạm Mai-pha, Nhân-lý, Hòn-lạc, Cần-đình, Mỹ-cầu, Cầu-lim mỗi trạm đặt đồng cán 2 người, dũng quản cơ, thủ phụng 2 người, biện lý 2 người, đều dùng tri phủ, tri huyện, thư ký 2 người, dùng cai hợp, thủ hợp; công quán Gia-quất thì đồng cán 2 người, thủ phụng 6 người, biện lý 8 người, thư ký 4 người; nhà tiếp sứ ở bến sông thì đồng cán 2 người, thủ phụng 2 người).

Ngày quí mão, làm đại lễ bang giao. Hôm ấy sáng sớm, đặt lễ bộ đại giá ở sân điện Kính-thiên đến cửa Chu tước, ngoài cửa đến bến sông Nhị-hà thì bày nghi vệ binh tượng; sai thân thần Tôn thất Chương đến công quán Gia-quất, đô thống chế Phan Văn Triện, Hộ bộ Nguyễn Văn Khiêm, tham tri Hộ bộ Nguyễn Đình Đức đến nhà tiếp sứ ở bến sông để nghinh tiếp.

Vua ngự ở cửa Chu tước, hoàng thân và trăm quan theo hầu. Sứ giả nhà Thanh đến, vào điện Kính-thiên làm lễ tuyên phong. Chưởng Tiền quân Nguyễn Văn Thành sung việc thụ sắc, chưởng Thần võ quân Phạm Văn Nhân sung việc thụ ấn. Lễ xong, mời Bố-sâm đến điện Cần-chánh, thong thả mời trà rồi lui. Bèn đặt yến ở công quán Gia-quất, tặng biếu phẩm vật. Bố-sâm nhận lấy the, lụa, vải, sừng tê, kỳ nam, còn dư đều trả lại, lại tiến mừng phương vật. Vua sai thu nhận một vài thứ để yên lòng. Bố-sâm từ về. Vua sai Tôn thất Chương đưa đi một trạm và quan hậu mệnh hộ tống ra cửa ải.

Lấy Lê Bá Phẩm làm tham tri Hình bộ sung chánh sứ sang Thanh, Trần Minh Nghĩa và Nguyễn Đăng Đệ sung giáp ất phó sứ, đem phẩm vật sang tạ (vàng tốt 200 lạng, bạc 1.000 lạng, lụa the đều 100 tấm, sừng tê 2 tòa, ngà voi và nhục quế đều 100 cân). Lại dâng hai

https://tieulun.hopto.org

lễ cống năm quý hợi và năm ất sửu (ngà voi 2 cặp, sừng tê 4 tòa, trừu, the, lụa, vải đều 200 tấm, trầm hương 600 lạng, tốc hương 1.200 lạng, sa nhân, cau khô đều 90 cân). Theo lệ bang giao cũ, cứ 2 năm thì cống một lần, 4 năm một lần sai sứ dâng hai lễ cống. Trước ta gởi thư sang Thanh, người Thanh đưa thư trả lời nói việc tuế cống lấy năm qui hợi bắt đầu, hai lễ cống hai năm qui hợi và ất sửu đến do sứ giả tạ ân cùng dâng, cho nên sai bọn Lê Bá Phẩm kiêm cả.

Lấy chưởng cơ Ngô Văn Vĩnh làm chánh quản mười cơ Ngũ uy và Ngũ thắng thuộc Hậu quân, Trần Văn Thìn làm chánh quản mười cơ Ngũ hùng và Ngũ dũng thuộc quân Thần võ.

Trấn thủ Cao-bằng là Lê Văn Tiến và hiệp trấn là Lê Văn Chinh có tội bị bãi; lấy trấn thủ Yên-quảng là Nguyễn Hữu Đạo làm trấn thủ Cao-bằng, Hàn lâm viện Nguyễn Văn Hoàng làm hiệp trấn, phó quản mười cơ Hậu quân là Lê Văn Vịnh làm trấn thủ Yên-quảng.

Trấn Hưng-hóa bị cháy, lan đến kho công, mất hơn 900 quan tiền và hơn 700 hộc thóc. Thành thần đem việc tâu lên. Vua hỏi: « Có hại người không »? Đáp rằng không. Đặc biệt tha tội cho.

Nguyễn Văn Thành tâu rằng: « Năm ngoái giặc biển nổi dậy, binh kinh đi hội tiễu, Lê Chất lấy việc ấy ngăn thần, nói nhiều lời láo xược, Nguyễn Văn Trương từng nói lại với thần ». Vua cho triệu hai người đến hỏi. Hai người đều nói là không.

Vua hỏi Văn Thành: « Ngươi có từng uống rượu với Văn Trương không? ». Đáp rằng có. Vua khuyên giải rằng: « Đó là Văn Trương say rượu nói thế. Ngươi vì rượu mà làm người, Văn Trương lại vì rượu mà tự lầm, tội là ở các ngươi, Chất có lỗi gì đâu ». Ba người đều lạy tạ.

https://tieulun.hopto.org

Lấy ký lục Nguyễn Duy Hòa làm tham tri Hình bộ, biện lý công việc tào Hình ở Bắc-thành.

Cho Lê Duy Hoán 200 quan tiền. Duy Hoán có tang bác, đặc biệt cho số tiền ấy.

Vua bàn việc hồi loan. Sai Lê Chất và đô thống chế các dinh Thần sách đều đem quân sở bộ đi trước.

Triệu Nguyễn Văn Thành bảo về việc kinh lý công việc ở thành.

Ngày tân hợi, xa giá phát tự thành Thăng-long.

Hoãn thu tô thuế năm nay cho trấn Sơn-nam thượng. Năm ngoái nước lụt lúa mất, trấn thần nhân xin cho hoãn thu. Vua y cho.

Lấy Lê Chính Hòa sung Thị thư viện.

Lại cho hai huyện Đại-an và Vọng-doanh lệ vào trấn Sơn-nam hạ.

Trấn thần Thanh-hoa ngoại là Ngô Văn Sở tâu nói: «Hai xã Vũ-lao và Chân-lộc (đều thuộc huyện Lạc-thổ) trước không có thuế diêm tiêu, giặc Tây-sơn thu diêm tiêu không phải là thổ sản, dân bị khổ sở». Vua sai bỏ đi.

Ngày ất mão, xa giá đến Thanh-hoa. Vua yết Nguyên miếu.

Hạ chiếu sửa lại sổ điền các trấn Bắc-hà. Chiếu rằng: «Ruộng lấy sổ làm căn cứ; thuế lấy ruộng làm sai dẫng. Sổ không định thì thuế không đều, đó không phải là ý của tiên vương phân biệt ruộng đất để định phú thuế. Vậy hạ lệnh phàm ruộng của dân, ruộng chiêm ruộng mùa, số mẫu, sào, thước, tấc, tọa lạc nơi nào, đều đem thực số biên vào sổ».

Định lệ tiền chi phí cho các kho ở Kinh và ở ngoài. (Về đinh số: mỗi người phải nộp tiền đầu quan là 1 tiền, trong đó cho linh coi kho ở Kinh và ở đinh trấn để chi tiền dầu đèn và tiền lời mây mỗi thứ 1

https://tieulun.hopto.org

đồng, tiền sổ và giấy 3 đồng, còn dư 55 đồng thì nộp vào kho. Về điền mẫu: mỗi mẫu nộp tiền tạp vật 1 tiền, cho linh coi kho ở dinh trấn để chi về tiền thẻ tre 1 đồng, tiền dầu đèn và lời mây nữa đồng, cho linh kho ở Kinh chi tiền dầu đèn và lời mây nữa đồng, tiền sổ và giấy nữa đồng, còn dư 57 đồng rưỡi thì nộp vào kho).

Nguyễn Văn Thành tâu rằng: « Những tướng hiệu Tiền quân theo đi thú ra Bắc-thành mà có con em ở Gia-định thì xin cho miễn binh dao ». Vua y cho.

Tha thuế đúc tiền cho Bắc-thành. Trước kia mở cục đúc tiền, những thợ đúc đều được dùng đồng riêng để đúc mà nộp thuế cho nhà nước. Vua nghĩ đúc tiền cốt để nhà nước tiêu dùng cho đời đào, hạ lệnh cho Hộ bộ thu lấy những tiền kiểu mới của thợ đúc để nộp vào kho, phát tiền cũ trả lại cho và tha thuế.

Định điều lệ hương dũng cho các xã dân ở Bắc-hà. Chiếu rằng: « Nước là họp các làng mà thành. Từ làng mà đến nước, dạy dân nên tục, vương chính lấy làng làm trước. Gần đây giáo dục trễ nải, chính trị suy đồi, làng không tục hay, noi theo đã lâu, đắm chìm quá đỗi. Phàm tiết ăn uống, lễ cưới xin, việc ma chay và thờ thần thờ phật, nhiều việc quá trớn lấn lẽ; bọn hào mục nhân đó mà dục khoét, người cùng dân đến nỗi giạt xiêu, thực là bởi cớ ấy. Nay tham chước thêm bớt, xén chỗ quá đáng, để chỗ vừa phải, lập định lệ cho hương đảng, là muốn sửa đổi nguồn tệ để cùng về đường chính vậy ».

1. Về tiết ăn uống. Đời sống hàng ngày của dân rất là cần thiết. Sách *Kinh* nói: « Dân mà thất đức là bởi cho ăn cơm nguội ». Sách *Truyện* nói: « Người tham ăn uống thì ai cũng khinh ». Đều là răn cái hại về ăn uống. Gần đây có kẻ mượn cớ việc làng, họp nhau chè chén, tiêu phí một bữa ít là 3, 4 quan, nhiều

https://tieulun.hopto.org

là hơn 10 quan, nếu đóng góp chưa kịp thì bắt xã trưởng thôn trưởng vay nợ cầm áo mà ứng biện, để đến kỳ thu thuế thì vượt lệ bội thu mà bù vào phí trước, trên thì qui oán cho quan ty, dưới thì bóc lột của dân nghèo. Từ nay về sau, xã dân như có việc công đáng phải họp bàn thì chỉ dùng trầu cau làm lễ, rượu thịt đều cấm. Lại như chuông trống là hiệu lệnh của nhà binh, mà dân gian lấn dùng, khiến tai nghe hỗn loạn. Từ nay về sau phàm có việc gì hoãn cấp hội họp thì cho đánh mõ làm hiệu, không được đánh trống như cũ.

2. *Về lễ vui mừng.* Khi có người đỗ trúng khoa trường, hay được ban sắc mệnh, người làng vin tục lệ, đòi thết đãi, cỗ bàn ăn uống mấy phen, sau trước theo nhau, gọi là *nợ miệng*. Đến xong khoản lệ của làng thì mất hết gia tài, làm ăn đến phải lụn bại. Từ nay về sau, các lễ vui mừng, việc lớn cho dùng xôi lợn, không có thì nộp thay 3 quan tiền, việc nhỏ thì dùng xôi gà, không có thì nộp thay 1 quan 6 tiền. Đến như hương trưởng xử đoán việc làng, cốt ở công bằng hợp lý, lầm lỗi thì khuyên nhau, khiến cho trong nhà ngoài làng, đúc nên thói tốt. Gần đây có kẻ vin vào lệ làng, bới lông tìm vết, bất phạt không nghe thì đem giam cầm, thực không phải là thương xót yêu nhau. Từ nay về sau dân làng như có lỗi nhỏ thì cho xã dân chiếu lẽ mà tỏ bảo phải trái, người trái thì nộp phạt trầu rượu, nếu không phục tình thì cho cáo ở quan từ sở tại, không được vũ đoán trong làng.

3. *Về lễ giá thú.* Phong hóa loài người bắt đầu gây nên từ đó. Sách *Kinh* nói: « Hôn lễ là mối đầu của đạo người ». Văn-trung tử nói: « Giá thú mà bàn của cải là thói của rợ mọi ». Đại phàm lấy vợ lấy chồng, chẳng qua cốt được cặp đôi mà thôi, còn lễ cưới thì nên

https://tieulun.hopto.org

chậm chước trong sáu lễ, lượng tùy nhà có hay không, chứ không được viết khế cố ruộng. Hương trưởng thu tiền cheo trong lễ cưới thì người giàu 1 quan 2 tiền, người vừa 6 tiền, người nghèo 3 tiền, người làng khác thì gấp đôi. Nếu có kẻ cầu hợp chửa hoang thì phạt người gian phụ 30 quan và cha anh 3 quan để giữ phong hóa.

4. Về việc tang tế. Đó là đạo thường của người làm con, nhớ gốc tìm nguồn, ai cũng một lòng như thế, lòng đều một lẽ như thế, nên phải thương nhau giúp nhau. Sách *Kinh* nói: « Phàm người có tang ta nên khóm núm giúp đỡ ». Sách *Truyện* nói: « Việc lễ xa phí quá, thà tiết kiệm thì hơn. Việc tang bày đặt quá, thà tỏ niềm thương xót thì hơn ». Đó đều là nói việc tang việc tế phải làm theo lễ. Gần đây dân làng có người đặt ra khoán lệ quá nặng, nhà người có tang ăn uống kể đến mấy lần, cỗ bàn phải có nhiều món, danh là báo hiếu, thực là nợ miệng, nói nhau thành thói, người giàu thì lấn lễ vượt phận để phô mẽ với người ta, người nghèo thì vay nợ đợ mình đến nỗi thất sở, việc tang tế thương nhau lại như thế sao? Từ nay dân làng có tang thì làng xóm giúp nhau, nên nghĩ rằng « một nhà có việc trăm nhà bận », đừng bắt « một người chết mà muôn người say ». Kẻ giàu thì giúp của, kẻ tùng thì giúp sức, kẻ biết lễ thì trông đỡ việc tang. Tế tăng điếu phúng, hết thảy theo như Gia lễ của Chu Văn-công, khiến kẻ giàu biết có phận hạn, không quá xa hoa, kẻ nghèo tùy lực có không, không gắng theo tục; còn cỗ bàn ăn uống nhiều ít thì tùy ở nhà tang, không được viện lệ đòi hỏi. Đến như chọn đất chôn cất là việc quan trọng trong sự báo hiếu của người làm con, làm bền quan quách, để ấm đất đai, là trước sau đều cần thận, mỗ mả cho yên người chết, há nên coi thường?

https://tieulun.hopto.org

Nhưng chẳng qua chọn lấy nơi cao ráo, lánh năm mối lo là những nơi đầu non, đuôi nước, chùa miếu, binh lửa, thị thành, để được yên tĩnh cho yên lòng người làm con thôi. Gần đây có kẻ tính việc kết phát, nhẹ dạ nghe lời thầy địa lý, sáng chôn chiều bới, di cải không thường, tấm lòng thương xót không còn gì nữa. Chẳng nghĩ tới đạo làm người duy trung với hiếu, mà phận sự của người con trai đều nên yên nghiệp để định chỉ, giàu khó sang hèn đều do trời định, người ta không thể cưỡng được. Thử xem các thầy địa lý có học thuật gì mà sự ăn mặc trong nhà cũng vẫn thiếu thốn. Tức như Quách Phác(1) mà bị hình thương, Qui-linh(2) mà bị chết yểu, thì cái phép thu sa nạp thủy(3) lại có ích gì? Huống chi lại lấy lòng bất hiếu mà mưu cầu cái phúc không đâu, trong hạn ba năm, phúc còn chưa đến, nghĩ ác một chút, va đã theo liền. Thôi tệ ấy cần phải răn đời. Từ nay về sau nhà dân như có việc chôn, thì chỗ đất để mồ không cần phải tìm long mạch để cầu kết phát. Như có gặp phải năm điều lo đó thì trước làm đơn trình quan sở tại, xét đúng, mới cho cải táng. Lại gần đây nhiều người đặt ra câu sấm, tạo ra lời phao để cổ hoặc dân ngu, bàn nhảm lảnh dữ, đến nỗi có kẻ bỏ cả nghề nghiệp sinh

---

(1) Quách Phác: Người đời Tấn, là tổ địa lý và bói toán; bấy giờ có Vương Đôn sắp làm loạn, gọi Quách Phác đến để bói, Quách Phác nói: «Minh công làm việc ấy họa không xa đâu». Vương Đôn hỏi: «Số mệnh nhà ngươi thế nào?» Đáp: «Số tôi chết ngày nay». Quả nhiên đến nửa ngày, Vương Đôn đem chém Quách Phác.

(2) Qui-linh: Có lẽ cũng là thầy địa lý, nhưng chưa biết rõ sự tích.

(3) Thu sa nạp thủy: Phép địa lý lấy gò đất ở bên tả, bên hữu làm thu sa, lấy dòng nước chảy lại gọi là nạp thủy.

https://tieulun.hopto.org

sống, mưu toan những việc trái phép rồi mắc họa. Nay nên nghiêm cấm, phàm có kẻ truyền dọc sách sấm và soạn bảy câu vè thì phải tội nặng.

5. *Việc thờ thần thờ phật.* Trước phải xem việc dân rồi mới đến việc thần. Sách *Kinh* nói: « Cùng tế nhàm là bất kính ». Sách *Truyện* nói: « Kính quỉ thần mà nên ở xa ». Lại nói: « Nếu không phải ma của mình mà tế thì là siểm nịnh ». Đó đều là nói việc thờ cúng quỉ thần tất phải có đạo. Gần đây có nhiều kẻ siểm nịnh thần kỳ, thành hoàng miếu vũ thì cửa ngăn nóc chồng, chạm xà vẽ cột, tế khí nghi trượng thì trang sức vàng bạc, màn tàn cờ quạt thì thêu thùa văn vẽ, tế xuân tế thu, vào đám hát xướng, nhiều thì vài mươi ngày đêm, ít thì tám chín ngày đêm, chèo tuồng hát hỏng, thưởng lèo vô số, ăn uống xa hoa, tiêu không tiếc của. Ngoài ra lại đua thuyền mua rối, đủ mọi thứ trò, lại kén lấy trai tơ gái trẻ, đánh cờ đánh bài, tiếng là thờ thần, thực để thỏa dục. Rồi lại bắt dóng góp, hao của tốn tiền. Từ nay về sau, các vị thần công đức nên tế bằng trâu bò thì phải làm đơn xin quan phủ huyện, xét đúng mới cho. Còn như miếu vũ nếu có trùng tu và làm mới thì chỉ cho làm một gian nội tẩm và ba gian trung đường, hai cột nghi môn không được chạm khắc sơn vẽ. Miếu sở không được gọi lấn là điện; đồ tế khí nghi trượng không được sơn son thếp vàng; màn tàn cờ quạt chỉ dùng vải lụa nhuộm mũi, không được thêu văn vẽ. Hàng năm tế tự, vào đám hát xướng, chỉ cho một ngày đêm, thưởng lèo không được quá phí. Khi tế cho dùng chuông trống làm lễ, tế xong thì thôi. Còn bao nhiêu trò vẻ khác thì đều cấm cả. Đến như việc thờ phật thì sách *Truyện* nói: « Say mê dị đoan, chỉ hại mà thôi ». Lại nói: « Có tội với trời thì cầu đảo vào đâu được ». Người thờ phật là cốt để cầu phúc báo. Sách nhà phật nói:

https://tieulun.hopto.org

« Có duyên phật độ, không duyên phật chẳng độ ». Lại nói : « Thờ cha mẹ chẳng ra gì, tuy hàng ngày ăn chay niệm phật cũng vô ích. Trung với vua mà đến thế, dẫu không cúng phật cũng không sao ». Như thế thì người có duyên cần gì phải phật độ, mà người không duyên thì phật độ làm sao được? Thử xem những tổ đã thành phật như là Mục Liên (1) mà cũng không độ được mẹ, chuộng phật giáo như Tiên Diễn (2) mà cũng không giữ được thâu, huống chi những bọn bất trung bất hiếu, không biết quân vương là phật hiện thời, bỏ cả cha mẹ là phật sinh thành, mà đi cầu phật vô hình xa ngoài muôn dặm, để mong phúc may chưa đến, có lẽ ấy được chăng? Cầu đây có kẻ sùng phụng đạo phật, xây dựng chùa chiền quá cao, lầu gác rất là tráng lệ, đúc chuông tô tượng rất đỗi trang hoàng, cúng là làm chay, chạy đàn, mở hội, phí tổn về cúng phật nuôi sư không thể chép hết, để cầu phúc bảo viển vông, đến nỗi tiêu hao mất mỡ. Vậy từ nay về sau, chùa quán có đổ nát mới được tu bổ, còn làm chùa mới và tô tượng đúc chuông, đàn chay hội chùa, hết thảy đều cấm. Sư sãi có kẻ chân tu thì lý trưởng sở tại phải khai rõ tinh danh quán chỉ, đem nộp ở quan trấn để biết rõ số. Lại đời sống của dân đều có định mệnh, tai không thể giải được, phúc không thể cầu được, cái thuật cầu đảo giải trừ đều vô ích cả. Từ xưa, đồng cốt cũng nhảm mà họ Cao-tân (3) đã bày rõ việc tế tự, tả đạo dối dân, nên thiên Vương chế (4) đã đặt luật giết trừ, đó đều là để bài bỏ mê tín,

---

(1) Một người tu hành đắc đạo thành phật mà mẹ bị xuống địa ngục cũng không cứu được.

(2) Tức Lương Vũ đế, rất mộ đạo phật, sau bị chết ở Đài-thành.

(3) Tức Đế Cốc họ Cao-tân, làm lễ cầu thần Cao-mô.

(4) Thiên « Vương chế » ở *Kinh Lễ*.

https://tieulun.hopto.org

khiến cho tục dân theo về đường chính. Tây-môn Báo(1) ném mu đồng xuống sông, Dịch Nhân-kiệt(2) phá những đền thờ nhảm. Thực là cố định kiến. Nay thói thờ quỉ, mù quáng đã sâu, người ta không hay giữ yên tinh mệnh, động đến là xin phù chú, kêu đồng bóng, lập đàn trường, khua chuông trống, như điều giỏ lirớt, tập tục theo nhau, làm cho mê hoặc. Hạng có tà thuật đều giả thác ảo huyền, làm rối tai mắt, thậm bùa vẽ khoán, tạ pháp ấn để sinh nhai; chuộc bệnh gọi hồn, xem nhà bệnh là hàng qui. Thậm chí phạm dâng thiếp tinh, bịa đặt lời thần, cấm thuốc nhịn ăn, làm cho người bệnh không thể chữa được nữa. Lại còn làm cho người giấy, dáp cửa đốt nhà, cùng với mọi thứ bùa thuốc mê hoặc, khiến cho vợ cả ghét chồng, chồng say vợ lẽ, đã dùng thuật để nhiễu người, lại gõ cửa để xin chữa, lừa đối từng chiều, thực làm hại lớn cho dân chúng. Từ nay dân gian như có dâu ốm, chỉ nên cầu thuốc để trị, cần thận sự đi đứng, nhất thiết chớ nên tin nghe bọn yêu tà mà cầu cúng xằng xiên. Những bọn thầy pháp cô đồng cũng không được sùng phụng hương lửa để nhường tai trừ họa. Nếu quen giữ thói cũ, ắt bị nghiêm trị. Lại như đạo Gia-tô là tôn giáo nước khác truyền vào nước ta, bịa đặt ra thuyết thiên đường địa ngục khiến kẻ ngu phu ngu phụ chạy

---

(3) Tây-môn Báo: Thời Đông Chu, Tây-môn Báo làm thái thú Tây-hà, tục dân có việc Hà bá lấy vợ, mỗi năm dân phải vất một người con gái xuống sông, Báo đến nơi, bắt mụ đồng phải xuống sông mới Hà bá lên, mãi không thấy lên, lại vất hết các mụ đồng khác xuống, dân làng đến kêu van xin thôi. Từ đấy mất tục Hà bá lấy vợ.

(4) Dịch Nhân-kiệt: Tể tướng đời Đường. Dịch Nhân-kiệt đi tuần Giang-nam, tâu xin hủy hơn 70 đâu từ ở nước Ngô nước Sở.

https://tieulun.hopto.org

vạy như điên, tiêm nhiễm thành quen, mê mà không biết. Từ nay về sau, dân các tổng xã nào có nhà thờ Gia-tô đổ nát thì phải dưa đơn trình quan trấn mới được tu bổ, dựng nhà thờ mới thì đều cấm. Những điều trên này, đều là nên cố đổi tệ cũ, kinh giữ giáo điều. Nếu cứ quen theo thói làng, can phạm phép nước, có người phát giác thì xã trưởng phải đồ lưu đi viễn châu, dân hạng, nặng thì sung dịch phu, nhẹ thì xử roi hay trượng, để bớt tổn phí cho dân, mà giữ phong tục thuần hậu).

Giảm tô thuế năm nay cho từ Nghệ-an ra Bắc. (Thuế ruộng Nghệ-an, Thanh-hoa nội ngoại, các trấn Bắc-thành, được giảm 1 phần 10. Tiền thân dung, mỗi người giảm 1 tiền, duy sáu ngoại trấn ở Bắc-thành thì giảm mỗi người 30 đồng).

Lấy thuộc nội vệ úy Nguyễn Lược làm quản phủ Qui-châu, sai mộ dân sung làm quế hộ để nộp thuế quế.

Quốc trưởng Vạn-tượng là Chiêu An chết. Em là Chiêu A nối ngôi. Vua sai cai cơ Nguyễn Văn Uẩn, và Hàn lâm Lê Văn Phú sang phúng.

Khiến Chiêu Nội về Trấn-ninh. Vạn-tượng gởi thư nói rằng người thổ đều không phục Xá Cương mà xin lập Chiêu Nội. Chiêu Nội cũng xin về. Vua cho rằng vương giả đối đãi với Di Dịch, kẻ lại thì không cự, kẻ đi thì không nên đuổi theo, bèn sai Nghệ-an lượng cấp khẩu lương mà cho về.

Tháng 2, ngày mậu thìn, xa giá đến Kinh sư. Ngày quí dậu vua yết Thái miếu. Lễ xong, đến Từ cung mừng thăm.

Đặt quốc hiệu là Việt-nam. Ngày đinh sửu, đem việc cáo Thái miếu. Lễ xong vua ngự ở điện nhận lễ chầu mừng. Xuống chiếu bố cáo trong ngoài. Chiếu rằng: « Đế vương dựng nước, trước phải trọng

https://tieulun.hopto.org

quốc hiệu để tỏ rõ nhất thống. Xét từ các đấng tiên thánh vương ta xây nền dấy nghiệp, mở đất Viêm bang, gồm cả đất đai từ Việt-thường về Nam, nhân đó lấy chữ Việt mà đặt tên nước. Hơn 200 năm, nối hòa thêm sáng, vững được nền thần thánh đời truyền, giữ được vận trong ngoài yên lặng. Chợt đến giữa chừng, vận nước khó khăn, ta lấy mình nhỏ, lo dẹp giặc loạn, nên nay nhờ được phúc lớn, nối được nghiệp xưa, bờ cõi Giao-nam, đều vào bản tịch. Sau nghĩ tới mưu văn công võ, ở ngôi chính, chịu mệnh mới, nên định lấy ngày 17 tháng 2 năm nay, kính cáo Thái miếu, cải chính quốc hiệu là Việt-nam, để dựng nền lớn, truyền lâu xa. Phàm công việc nước ta việc gì quan hệ đến quốc hiệu và thư từ báo cáo với nước ngoài, đều lấy Việt-nam làm tên nước, không được quen xưng hiệu cũ là An-nam nữa ». Lại hạ chiếu báo cho các nước Xiêm-la, Lữ-tống và các thuộc quốc Chân-lạp, Vạn-tượng, khiến đều biết cả.

Đúc ấn sáu bộ (Ấn khắc năm chữ « Mỗ bộ đường chi ấn », triện nhỏ thì khắc « Khâm tứ lại chính », « Khâm tứ hộ chính », « Khâm tứ lễ điển », « Khâm tứ binh chính », « Khâm tứ hình chính », « Khâm tứ công chính », mỗi triện đều bốn chữ).

Quan Bắc-thành tâu xin phong tặng cho thần thiêng các địa phương. Sai xét hỏi rõ linh tích. Phàm vị nào có công đức với dân, các triều có phong tặng, thì làm danh sách tâu lên.

Lấy chưởng cơ Hoàng Đăng Lý làm trấn thủ Sơn-tây.

Dời dựng thành trấn Hải-dương đến Ham-giang (tên xã, thành cũ ở xã Mao-điền, hai xã đều thuộc huyện Cẩm-giàng), thành trấn Kinh-bắc đến Lỗi-dinh (tên xã, thuộc huyện Tiên-du, thành cũ ở xã Dáp-cầu thuộc huyện Võ-giàng).

https://tieulun.hopto.org

Thành thần tâu rằng: « Dòng nước sông Ham-giang, phía đông chảy xuống Yên-quảng, phía nam chảy đến Sơn-nam, xin dựng đồn thủy để đóng thủy binh mà phòng sự hoãn cấp ». Vua y cho.

Miễn cho thuyền buôn Mã-cao khỏi tiền ba lễ. (Ba lễ thượng tiến dâng vua, dâng cung Trường-thọ, dâng cung Khôn-đức). Hạ lệnh rằng thuyền đến chở nhiều kẽm, nhà nước mua trả đúng giá.

Ngày đinh hợi, vua đến nhà Quốc học, triệu các học thần bàn bạc về điều cốt yếu trong việc học của người xưa.

Tháng 3, ngày canh dần, vua yết lăng liệt thánh.

Ngày giáp thìn, dựng Thái miếu, miếu Triệu tổ, miếu Hoàng khảo. Trước kia, vua lấy lại được đất Gia-định thì dựng nhà Thái miếu để thờ Chiêu huân tĩnh vương ở giữa, bên tả thờ Gia dụ thái vương, Hiếu chiêu vương, Hiếu nghĩa vương, Hiếu tuyên vương, Hiến khang vương, bên hữu thờ Hiếu văn vương, Hiếu triết vương, Hiếu minh vương, Hiếu vũ vương, Hiếu định vương, Hiếu huệ vương (tức là Tân chinh vương Dương, là con Tuyên vương Hạo, sau đổi thụy là Mục vương), phía sau làm tẩm miếu để thờ các bà phi của tiên vương. Kịp khi lấy lại Kinh thành thì tạm dựng Thái miếu, cũng nhân qui chế ấy mà làm. Đến lấy vua cũng bảy tôi bàn rằng nhà nước dựng nghiệp ở cõi Nam, bắt đầu từ Thái vương, trải đời truyền nhau đến Hiếu định vương thì đúng hợp với số chín miếu. Nên định ở bên tả trong hoàng thành dựng nhà Thái miếu, noi theo kiểu đồng đường dị thất (1) của nhà Hán nhà Minh, thờ Thái vương làm Thái tổ, đặt ngôi ở gian giữa, từ Hiếu văn

(1) Đồng đường dị thất : Cùng một nhà, nhưng có nhiều gian, mỗi gian thờ một vị.

https://tieulun.hopto.org

vương đến Hiếu định vương thì chia ra hai bên 4 chiêu 4 mục, hợp thành 9; đằng sau Thái miếu thì dựng miếu Triệu tổ, thờ Chiêu huấn tĩnh vương làm Triệu tổ, để tỏ rõ rằng Thái tổ là tự đó mà ra; lại ở bên hữu phía trong hoàng thành, dựng miếu Hoàng khảo để tỏ rằng đế nghiệp là tự đó mà ra. Tuyên vương và Huệ vương, thì đợi các miếu làm xong, sẽ làm viên tẩm (1) riêng để thờ. Bàn xong, sắc cho bộ Lễ chọn ngày lành, lấy ngày giáp thìn khởi công. Sai bọn chưởng quản Lê Văn Duyệt, phó tướng Phan Văn Đức, thống chế Nguyễn Công Nga, chưởng cơ Nguyễn Văn Thống, tham tri Nguyễn Văn Ngoạn trông coi công việc. Vua thường ra xem.

Tha thuế thân và thuế điêm tiêu năm nay cho đội Hùng điêm Bình-định.

Từ Quảng-bình vào Nam bị hạn hán, tha bớt tô thuế năm nay theo thứ bực khác nhau. Quảng-đức, Quảng-trị thì thuế thân và thuế ruộng bớt 5 phần 10, ở các dinh trấn thì thuế ruộng bớt 4 phần 10, tiền thuế thân, các hạng tráng quân, biệt tinh và biệt nạp ở Quảng-bình mỗi người bớt 4 tiền, các hạng dân đinh lão tật thì bớt nửa. Từ Quảng-nam trở vào mỗi người bớt 2 tiền, dân đinh lão tật cũng bớt một nửa.

Tha dao dịch cho người Minh-hương ở Gia-định.

Dựng điện Cần chánh, cung Trường thọ, cung Khôn đức. Sai bọn Nguyễn Đức Xuyên, Lê Chất, Trần Văn Năng chia nhau trông coi công việc.

Bớt thóc thuế cho quân đồn điền ở Gia-định. Gia-định trước có lập riêng 300 người quân đồn điền, mỗi người mỗi năm nộp 6 hộc thóc để sung việc chi dùng

(1) Viên tẩm: Nhà thờ ở trong vườn.

https://tieulun.hopto.org

ở trong cung. Đến nay đặc biệt giảm cho, mỗi năm mỗi người nộp 2 hộc thóc.

Định lệ nộp ván gỗ cho đội Mộc đĩnh ở Gia-định. (Đội Mộc đĩnh có 5 hiệu 500 người, mỗi 100 người, mỗi năm phải nộp ván gỗ đóng một thuyền hải đạo, lấy 50 mái chèo làm hạn).

Đặt đội Châu tượng [thợ đóng thuyền] ở Gia-định, mộ những người dân xiêu tán sung vào, mỗi năm phải nộp ván thuyền như lệ đội Mộc đĩnh.

Sai Bắc-thành chế các thứ cân, thước và phương, thăng, hộc. Dụ rằng: « Thống nhất việc đo lường cân là việc đầu tiên trong chính trị. Nay nên theo thức mà chế tạo, gởi khắp cho các trấn. Phàm dân có chế để dùng phải lấy đó làm kiểu, do sở tại so sánh rồi khắc chữ làm tin. Làm trái thì có tội ».

Sai điển quàn Lưu Phước Tường và Hàn lâm viện Trần Công Hòa sung chánh phó sứ sang Xiêm. Người Xiêm đến cáo việc tang của vua thứ hai nước ấy, nên sai bọn Tường sang phúng. (Tặng phật vương 50 lạng vàng, 500 lạng bạc, the màu và vải trắng đều 100 tấm; phúng vua thứ hai 500 cân sáp ong, 100 tấm vải trắng, 3.000 cân đường cát, đường phèn, đường phổi đều 500 cân). Khi sứ giả trở về, người Xiêm gởi thư đến tạ ơn.

Lữ-tống bị đói, xin đong gạo ở Gia-định. Lưu trấn thần không muốn bán, đem việc tâu lên. Vua nói rằng: « Bờ cõi dù khác nhau, nhưng lấy lòng chung mà thương nhau, sao nỡ không ngó đến ». Bán cho 50 vạn cân gạo.

Sai Gia-định đóng 50 chiếc sai thuyền.

Dời dựng miếu nhà Lê về Thanh-hoa. Miếu nhà Lê ở thành Thăng-long, họ Lê tâu xin dời về Bố-vệ (tên xã, thuộc huyện Đông-sơn, là đất cũ trung hưng nhà Lê). Vua nói: « Giữ việc thờ cúng nhà Lê là trọng điển của Triều đình ». Sai trấn thần Thanh-hoa thúc dân sửa

https://tieulun.hopto.org

sang. Lấy Phan Tiến Qui làm quản phủ Thiệu-thiên để coi công việc. Rồi lấy 100 người dân xã Bố-vệ làm miếu phu.

Phong tặng ông cha các đại thần. Chiếu rằng: «Thưởng người có công, đến người khó nhọc, đó là điển lớn của triều đình. Nay võ công đã định, khởi phục non sông, nghĩ tới những bày tôi huân cựu, suy ơn đến gốc, nên phong tặng cho ông cha ba đời theo thứ bực khác nhau.» (Quan nhất phẩm phong tặng ba đời, cha hàm nhị phẩm, ông hàm tam phẩm, cố hàm tứ phẩm, quan nhị phẩm phong tặng hai đời, cha hàm tam phẩm, ông hàm tứ phẩm; quan tam phẩm phong tặng một đời, cha hàm tứ phẩm. Còn sống thì suy phong, chết rồi thì truy tặng. Những mẹ, bà, và cố bà đều theo phẩm hàm của cha, ông, cố. Nếu cha, ông, cố đã có chức hàm rồi mà phẩm cao hơn con cháu, thì được tiến một bực, phẩm còn thấp thì theo chức hàm con cháu mà phong tặng. Phàm người được dự phong tặng thì phải có huân lao chính tích và có ấn chỉ thì mới được cấp).

Ban học qui cho các thành và dinh trấn. Quan Bắc-thành tâu rằng: «Hiện nay thành thượng lưu ý đào tạo nhân tài, chia đặt đốc học, rèn dúc học trò, để cống hiến cho nhà nước. Đó thực là cơ hội lớn để sửa đổi phong tục và tác thành nhân tài. Nhưng sự dạy dỗ mới bắt đầu thi văn khoa cử nên có kiểu mẫu để làm khuôn phép cho học trò. Vậy xin chuẩn định học qui, khiến cho người dạy lấy đó mà dạy học trò, và học trò lấy đó mà chuyên nghiệp, để cho giảng dạy khảo khóa lấy đó mà theo». Vua chuẩn lời tâu. Sai Hàm tri Hình bộ là Nguyễn Thế Trực và quan Quốc tử giám là Nguyễn Viết Ứng soạn định những bài mẫu mới về kinh nghĩa và văn sách để ban bố thi hành.

https://tieulun.hopto.org

Cấp tự điền tự dân cho Thái úy quốc công Võ Tánh, cho con là Khánh coi giữ việc thờ cúng. Dụ rằng: « Làm cho người trung được vẻ vang, người hiền được thỏa chí, đó là điển lớn của nhà nước. Cha ngươi là bực công dầu của nước, giữ trách nhiệm ở thành Chà-bàn mà sống chết ở đó. Vậy đặc biệt ban cho tự dân 200 người, tự điền 300 mẫu. Ngươi nên cẩn thận, lấy đấy phải có qui chế, dùng đấy phải có tiết độ, đời đời vàng giữ, cùng nước cùng dài, để xứng với tấm lòng trọng đức đền công của ta ».

Lấy trưởng chi Diệp Mậu làm khâm sai cai cơ, coi phủ Trà-vinh. Mậu là người Chân-lạp, theo chinh chiến đã lâu, lại xuất nhiều của nhà để giúp quân phí. Vua nghĩ công, nên có mệnh ấy.

Định điều cấm cho người giám thủ kho tàng. Phàm xẻo xén tiền thóc và cho người mượn riêng tiền từ 1 quan, gạo từ 1 phương trở lên, đều bị tội nặng, gặp ân xá cũng không được miễn; người mượn cũng bị tội.

Lấy Đoàn Công Lễ làm đội trưởng coi giữ tôn lăng ở Chiêm-sơn (1) (tức lăng Vĩnh-diên ở xã Chiêm-sơn. Đền thờ ở bãi Đông-an thuộc tỉnh Quảng-nam, trước đặt giám thủ đội trưởng 2 người, dân phu 20 người, tự điền 5 mẫu; đến nay người họ là Công Lễ đem việc tâu lên, mới cho làm đội trưởng, cho suất dân phu 10 người coi giữ).

Miễn thuế thân cho dân vận tải đường thủy ở Quảng-bình.

Gọi hơn 7.000 người thuộc năm quản cùng năm cơ Kích, bốn cơ Dực ở Bắc-thành về Kinh.

---

(1) Tức lăng Hiếu chiêu hoàng hậu Đoàn thị.

https://tieulun.hopto.org

Giặc nổi ở Thái-nguyên, đánh cướp Vũ-nhai và Lạng-giang. Trấn thủ Kinh-bắc là Phạm Tiến Tuấn đem quân đi đánh. Quan Bắc-thành sai chánh quản mười cơ Tả quân là Nguyễn Văn Giám, phó thống Tiền dõn Tiền quân là Nguyễn Xuân đem quân đến hội. Quân đến, giặc vỡ chạy ngay. Quân cũng bãi về.

Thủy sư Bắc-thành đánh tan giặc biển Tề-ngòi ở hải phận Yên-quảng, bắt được quân giặc 13 người và thuyền ghe khí giới đem nộp.

Đắp tám đoạn đê mới ở Bắc-thành (Một đoạn ở xã Thượng-cát huyện Từ-liêm trấn Sơn-tây dài hơn 135 trượng, một đoạn ở xã Phú-xuyên huyện Tiên-phong, dài hơn 391 trượng, một đoạn ở xã Phú-liệt huyện Yên-giang, trấn Kinh-bắc dài hơn 361 trượng, một đoạn ở xã Phú-cầm huyện Yên-phong dài hơn 47 trượng, một đoạn ở xã Đông Phú-liệt huyện Thanh-trì, trấn Sơn-nam dài hơn 370 trượng, một đoạn ở xã Hà-lão huyện Hưng-nhân trấn Sơn-nam hạ dài hơn 119 trượng, một đoạn ở xã Đường-sâm huyện Chân-định dài hơn 214 trượng, một đoạn ở xã Trà-lý huyện Chân-định dài hơn 88 trượng). Sai thành thần thuê dân mà đắp, chi tiền hơn 89.000 quan.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXIV

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Giáp tý, Gia-long năm thứ 3 [1804], mùa hè, tháng 4, ngày mồng 1, tế hạ hướng.

Ngày kỷ mùi, xây cung thành và hoàng thành. Cung thành bốn mặt dài suốt 307 trượng 3 thước 4 tấc, xây bằng gạch, cao 9 thước 2 tấc, dày 1 thước 8 tấc. Phía trước có cửa Tả túc, cửa Hữu túc, bên tả là cửa Hưng khánh, bên hữu là cửa Gia tường, phía sau là cửa Tường lâu và cửa Nghi phượng. Hoàng thành bốn mặt dài suốt 614 trượng, xây gạch, cao 1 trượng 5 thước, dày 2 thước 6 tấc. Hồ bọc ba phía, tả, hữu, hậu, dài suốt 161 trượng 1 thước. Phía trước có cửa Tả đoan và cửa Hữu đoan, bên tả là cửa Hiển nhân, bên hữu cửa Chương đức, phía sau có cửa Cung thần. Cửa Tường-lân sau đổi làm cửa Tường-loan, cửa Cung thần sau đổi làm cửa Địa bình). Sai Nguyễn Văn Trương và Lê Chất trông coi công việc. Các quân ứng dịch ở đấy được thưởng thêm lương tiền. Lại lấy sự chậm chóng để định thưởng phạt.

Lấy Hồ Văn Lân làm chưởng dinh, Lê Văn Quế làm đô thống chế dinh Hậu thủy Thủy quân.

https://tieulun.hopto.org

Truy tặng cai cơ quản Nội thủy Trung thủy là Nguyễn Văn Ủy làm Chưởng cơ (Văn Ủy chết trận năm giáp thìn).

Lấy lưu thủ Quảng-bình là Tôn thất Huyên làm lưu thủ Quảng-nam, tri bạ Đô gia là Nguyễn Trọng Vân làm cai bạ, cai cơ Lê Văn Chữ làm lưu thủ Quảng-bình, tri bạ Chính dinh là Nguyễn Văn Nhiên làm ký lục, Hàn lâm thừa chỉ Vũ Hữu Hợp làm ký lục Bình-hòa.

Tìm những sách chứa riêng ở nhà dân. Người Duyên-hà (tên xã thuộc huyện Duyên-hà) là Lê Duy Thanh dem sáu quyển *Tạp lục* và hai quyển *Quân thư khảo biện* của cha là Lê Quý Đôn (đỗ bảng nhãn triều Lê cũ, học vấn rộng) dể dâng.

Cấp lương thêng cho các quan dạy học ở Quốc tử giám (chánh đốc học tiền 6 quan, gạo 6 phương, phó đốc học tiền 5 quan, gạo 5 phương). Sai chọn con em lớn thất, từ 10 tuổi trở lên, 15 tuổi trở xuống, cho vào học nhà Quốc học.

Sai Hộ bộ thống kê rõ số tiền thóc thuế thu và chi tâu lên. Vua cho rằng quan Hộ bộ chủ việc tài chính, chi thu phải có chuyên trách. Sai thượng thư Hộ bộ là Trịnh Hoài Đức giữ việc trung thu, tham tri Nguyễn Hữu Dũng làm phó, Hộ bộ Nguyễn Kỳ Kế giữ việc chi phát, tham tri Nguyễn Văn Kiểm làm phó. Cứ cuối năm thống kê sổ sách dâng lên.

Làm thêm kho ở Kinh, sai các dinh trấn Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-nam, Quảng-bình, Bình-định, Phú-yên, Bình-hòa, Bình-thuận và Nghệ-an cho quân dân đi tìm gỗ, cứ mỗi gian kho cấp tiền 100 quan. Lại sai hai đội Lâm công [thợ rừng] và Hùng diêm lấy gỗ ở núi Hải-vân, đội Tuần-thành lấy gỗ ở núi Quảng-bình, đều phát tiền thưởng cấp.

https://tieulun.hopto.org

Biên hai chi Hùng trấn và Dũng trấn ở Cao-bằng làm cơ Hùng dũng thuộc trấn, lấy Nguyễn Hựu Bằng làm quản cơ, Nguyễn Hựu Triệu làm phó.

Sai các địa phương làm sổ về ngạch thủ ngự. Từ trước tới nay, chức thủ ngự có lúc do đình thần chọn cất, có lúc do địa phương kén bổ, sổ ngạch chưa rõ ràng. Bèn sai các đình trấn cứ mỗi năm đến tháng 2 thì làm sổ lâu lên.

Sai đô thống chế dinh Hậu thủy là Lê Văn Quế quản 10 chiếc thuyền hải đạo đi thú Bắc-thành.

Tha tô thuế năm nay cho huyện Tống-sơn. Chiếu rằng: « Huyện Tống-sơn là nơi cơ bản, tô thuế hai năm nhâm tuất và qui hợi đều đã miễn rồi. Nay ta ưu đãi cố hương nên lại tha cho ».

Sai cai đội Nguyễn Ngọc Huyên suất xã dân xã Cư-chính giữ gìn lăng Hoàng khảo.

Lưu trấn Gia-định là Nguyễn Văn Nhân tâu rằng: « Các hạng lão tật của dân đồn điền, xin từ nay về sau giảm bớt thóc thuế cho 5 phần 10. Lại khe ngòi xưa nay không có thuế, gần đây bọn lại gian mưu lợi thu nộp cả, làm cho rối dân, xin tha cho ». Vua đều theo lời tâu.

Thuyền bị nạn của nước Xiêm đậu ở phần biển Gia-định. Sai lưu trấn thần lấy gạo kho cấp phát cho đủ.

Ban tiền gạo cho bọn Mai Đức Nho là con Mai Đức Nghị, đô thống chế Hậu dinh quản Thần sách và Tống Phước Lý, Tống Phước Thụy là con Tống Phước Châu, thống chế dinh Trung thủy Thủy quân, theo thứ bực khác nhau. (Đức Nho mỗi tháng tiền 5 quan, gạo 1 phương, bọn Phước Lý đều tiền 1 quan, gạo 1 phương).

https://tieulun.hopto.org

Lục bộ con Hữu quản Võ Doãn Triêm là Võ Doãn Đạo làm Hàn lâm viện thị thư, con Lễ bộ Nguyễn Đô là Nguyễn Hy sung Hàn lâm viện.

Bọn giặc Thái-nguyên còn sót đánh cướp bảo Bắc-cạn. Trấn thần đem quân đánh úp phá được. Thưởng tiền 600 quan.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Tô thuế bảy huyện ở phủ Kinh-môn trấn Hải-dương, trước nộp về Yên-quảng. Nay kho ở trấn dầy mà hàng năm chi tiêu không hết mấy, chỉ hai huyện Đông-triều và Thủy-dương cũng đủ. Vậy xin cho năm huyện Giáp-sơn, Kim-thành, An-dương, Nghi-dương và Âu-lâu nộp về Hải-dương ». Vua nghe theo.

Sửa hành cung Bắc-thành. Ở Bắc-thành trước dùng điện Kính-thiên của nhà Lê làm hành cung. Đến nay sai làm thêm một tòa ở sau điện, để làm nơi trú chân trong khi qua lại hành lưu.

Ban định quan chế. Ban xong, đem tuyên bố ở triều. Dụ cho bầy tôi rằng: « Bọn khanh nếu có ý kiến điều nên nói thực, chứ không nên trước mặt thì đồng ý, sau khi lui về lại còn nói ». Bầy tôi đều nói xin theo như đã ban. Bèn sai ban bố cho trong ngoài.

Chiếu rằng: « Quan chế các triều, điển cách khác nhau, cần nên tùy nghi thêm bớt, chia chức làm việc, mong sao cho không trống mà thôi. Các đấng thánh vương trước đặt quan đã có phép sẵn. Chợt từ Tây-sơn nổi loạn, danh hiệu rườm ra. Nay võ công đã định, cần phải chỉnh đốn quan chức. Đã bàn định quan chế hai ban, chuẩn cho thi hành, đều nên vâng theo. Những người được đặc ân gia hàm tiến trước thì không ở lệ này. »

Văn giai: Ở trên nhất phẩm là tôn nhân lệnh Tôn nhân phủ và tam công [Thái sư, Thái phó, Thái bảo];

https://tieulun.hopto.org

chánh nhất phẩm là tả hữu tôn chính Tôn nhân phủ và tam thiếu [Thiếu sư, Thiếu phó, Thiếu bảo]; tòng nhất phẩm là tham chính, tham nghị, thị trung đại học sĩ; chánh nhị phẩm là thượng thư lục bộ và tả hữu đô ngự sử Đô sát viện; tòng nhị phẩm là tham tri sáu bộ, tả hữu phó đô ngự sử Đô sát viện, tán lý; chánh tam phẩm là chánh thiêm sự, thị trung trực học sĩ, thị trung học sĩ, trực học sĩ các điện, học sĩ các điện, hiệp trấn các trấn, cai bạ, ký lục công đường các dinh; tòng tam phẩm là thiếu thiêm sự, cai bạ Chính dinh, tham tán các quân, Thượng bảo khanh, tham quân quân Thần sách; chánh tứ phẩm là đốc học Quốc tử giám, thiêm sự sáu bộ, Thường bảo thiếu khanh, Đông các học sĩ, tham quân, tham mưu các dinh quân, cai bạ cung Trường thọ, tham hiệp các trấn; tòng tứ phẩm là phó đốc học Quốc tử giám, tuyên phủ sứ, tham luận, thị trung điện quân các dinh quân, cai bạ điện quân; chánh ngũ phẩm là tham luận thị nội, tham luận quân Thần sách, Hàn lâm thừa chỉ, thị giảng, thị độc, chế cáo, thị thư, tu soạn, Hàn lâm viện, đốc học các dinh trấn; tòng ngũ phẩm là giám chính Khâm thiên giám, ngự y Thái y viện, chánh cai bạ tàu; tòng ngũ phẩm là tham luận các dinh quân, phó đốc học các trấn dinh, cai bạ điện quân và tham luận các biệt đạo; tòng ngũ phẩm là tri bạ Chính dinh, cai án tri bạ thị trung, cai án tri bạ thị nội, thư ký, cai án tri bạ quân Thần sách, cai án tri bạ cung Trường-thọ, cai án tri bạ cung Khôn đức, thư ký, cai án tri bạ các dinh quân, tri bạ tàu, tham luận Trường đà, cai án tư [illegible]n, cầu kê ty Lệnh sử sáu bộ, cai án tri bạ thuộc Đô gia, cầu kê ty Lệnh sử Đô gia, cầu kê ty Lệnh sử tàu, thư ký, cai án tri bạ các trấn dinh, cai án tri bạ các biệt đạo, giám phó Khâm thiên giám, ngự y phó Thái y viện,

https://tieulun.hopto.org

chiêm hậu Khâm thiên giám; chánh lục phẩm là tri phủ; tòng lục phẩm là Thị thư viện, Cống sĩ viện; tân giai tòng lục phẩm là cai hợp ty Lệnh sử sáu bộ, cai hợp thị trung, cai hợp thị nội, cai hợp quản Thần sách, cai hợp cung Trường thọ, cai hợp cung Khôn đức, cai hợp các đinh quân, y chánh Thái y viện, cai hợp ty Lệnh sử Đồ gia, cai hợp ty Lệnh sử tàu, cai hợp hai ty các đinh trấn; chánh thất phẩm là tri huyện, tri châu; tân giai tòng thất phẩm là thủ hợp ty Lệnh sử sáu bộ, thủ hợp thị trung, thủ hợp thị nội, thủ hợp quản Thần sách, thủ hợp cung Trường thọ, thủ hợp cung Khôn đức, thủ hợp các đinh quân, y phó Thái y viện, thủ hợp ty Lệnh sử Đồ gia, thu hợp ty Lệnh sử tàu, cai hợp hai ty các đinh trấn, cai hợp ty Chiêm hậu các đinh trấn, cai án trì ba, binh luận các cửa biển đầu nguồn, cai hợp các biệt đạo, trì án, cai hợp các thủ sở; chánh bát phẩm là trợ giáo, nhiêu học huấn đạo; tân giai tòng bát phẩm là bản ty ty Lệnh sử sáu bộ, bản ty ty Lệnh sử cung Trường thọ, bản ty ty Lệnh sử cung Khôn đức, bản ty ty Lệnh sử Y viện, Đồ gia, bản ty ty Lệnh sử tàu, bản ty ty Chiêm hậu lại, thủ hợp hai ty các đinh trấn, thủ hợp ty Chiêm hậu các đinh trấn, thủ hợp các biệt đạo, thủ hợp các thủ sở; chánh cửu phẩm là lễ sinh Quốc tử giám, lễ sinh các phủ; tân giai tòng cửu phẩm là bản ty hai ty các đinh trấn, Chiêm hậu các đinh trấn, Lệnh sử các đạo, Lệnh sử các thủ sở, phủ ký lục các phủ, thư lại vị nhập lưu, ký huyện, ký thuộc, dẽ lại các phủ huyện, cai phủ tàu, ký lục tàu, lương y, ngoại khoa lương y, pháp lục trông thần, xã trưởng, thôn trưởng, trang trưởng, cai trại, từ thứa, cai hợp, thủ hợp ở nhà.

Vô giai: Ở trên nhất phẩm là tôn nhân lệnh Tôn nhân phủ và tam công; chánh nhất phẩm là tả hữu tôn chính

Tôn nhân phủ, tam thiếu, chưởng quân chưởng phủ sự, chưởng tượng chinh, đô thống chế thị trung, chưởng dinh ; tòng nhất phẩm là thự phủ sự các quân, đô thống chế quản Thần sách, phó đô thống chế thị trung ; chánh nhị phẩm là phó tướng, phó đô thống chế quản Thần sách, thống chế thị trung, thống chế thị nội, thống chế Thủy dinh ; tòng nhị phẩm là phó thống chế, vệ úy thị trung, chưởng cơ ; chánh tam phẩm là vệ úy thị nội, vệ úy quản Thần sách, phó vệ úy thị trung, cai cơ thị trung, cai cơ chánh quản Đồ gia, cai cơ chánh quản thị nội, cai cơ phó quản Đồ gia, cai cơ phó quản thị nội, cai cơ chánh đồn, trấn thủ các trấn, lưu thủ công đường các dinh ; tòng tam phẩm là phó vệ úy thị nội, phó vệ úy quản Thần sách, cai cơ phó Thủy dinh, cai cơ phó đồn, chánh Tuần hải đô dinh, vệ úy các dinh quân ; chánh tứ phẩm là cai cơ chánh chi các dinh quân, phó vệ úy các dinh quân, chánh quản cơ các quân, cai cơ thị nội, cai cơ quản Thần sách, cai cơ cung Trường thọ, phó Tuần hải đô dinh ; tòng tứ phẩm là cai cơ phó chi các dinh quân, các phiên thần làm chánh trưởng chi tuyên úy đại sứ, phó quản cơ các quân, phiên thần làm chánh quản cơ tuyên úy sứ, cai cơ chánh phó quản tàu, cai cơ các dinh quân, cai đội thị trung, cai đội chánh phó quản Đồ gia, giám thành sứ, án phủ sứ ; chánh ngũ phẩm là cai đội thị nội, cai đội quản Thần sách, cai đội cung Trường thọ, cai đội cung Khôn đức, cai đội thuộc vương tử vương tôn, phó đội thị trung, chánh hiệu úy các dinh quân, các phiên thần làm phó trưởng chi, phó quản cơ, chiêu thảo sứ và phòng ngự sứ, phó sứ giám thành, cai cơ chánh chi các đạo, cai cơ các dinh trấn, cai cơ các đạo, cai cơ các thủ sở ; tòng ngũ phẩm là phó đội thị nội, phó đội quản Thần sách, phó hiệu úy các dinh quân, các phiên thần làm chánh thủ hiệu, trưởng

https://tieulun.hopto.org

hiệu, tuyên úy đồng tri và tuyên úy thiêm sự, cai đội các dinh quân, cai đội Sơn lăng, Thái miếu và Tứ thiện, phó chi các biệt đạo, chánh hiệu úy, tĩnh hải úy và phi kỵ úy các biệt đạo: tân giai tòng ngũ phẩm là chánh phó quản trường đà; chánh lục phẩm là cai đội ngoại trú phòng các tứ đường, phó đội các dinh quân, các phiên thần làm phó thủ hiệu, phó hiệu, phòng ngự đồng tri, phòng ngự thiêm sự, chiêu thảo đồng tri và chiêu thảo thiêm sự, phó hiệu úy, tĩnh hải phó úy, phó úy phi kỵ, phó úy các biệt đạo, cai đội, phó đội các cơ thuộc kiên, cai đội các dinh trấn, cai đội các biệt đạo, cai đội thủ sở; tân giai chánh lục phẩm là cai đội Trường đà, cai đội đầu nguồn cửa biển, cai đội thủ ngự bả lệnh, cai đội tiểu hầu, cai đội các công khố, cục trợng và công xa, cai đội tòng quân, cai đội hàm; tòng lục phẩm là đội trưởng thị trung, đội trưởng thị nội, đội trưởng quản Thần sách, đội trưởng cung Trường thọ, đội trưởng cung Khôn đức, đội trưởng thuộc vương tử vương tôn, chánh đội trưởng các quân, đội trưởng các dinh quân, các phiên thần làm chánh thuộc hiệu cai đội, phó đội các biệt đạo, đội trưởng Sơn lăng, Thái miếu và Tứ thiện, đội trưởng ngoại trú phòng các tứ đường, đội trưởng các cơ thuộc kiên, đội trưởng các dinh trấn, các phiên thần làm cai đội tòng quân, đội trưởng các biệt đạo, đội trưởng thủ sở, các phiên thần làm phó thuộc hiệu và đội trưởng; tân giai tòng lục phẩm là phó đội bả lệnh, phó đội tiểu hầu; tân giai tòng thất phẩm là khám lý, khám lý hàm, đề đốc các phủ, đề lĩnh các phủ, đội trưởng tiểu hầu, đề lĩnh các khố, đề lĩnh hàm, đội trưởng Trường đà, đội trưởng bả lệnh, đội trưởng công khố, đội trưởng tòng quân, đội trưởng hàm; tân giai tòng bát phẩm là chánh cai quan tiểu hầu, chánh cai quan các cục trợng, cai quan tiểu hầu, cai quan các cục trợng,

https://tieulun.hopto.org

thứ đội trưởng các thuyền đội, thứ đội trưởng bả lệnh, thứ đội trưởng công khố và công xa ; tân giai tòng cửu phẩm là chánh ty quan tiểu hầu, chánh ty quan các cục lượng, ty quan tiểu hầu, ty quan các cục lượng, thứ đội trưởng hàm, cai huyện và cai thuộc vị nhập lưu, các phiên thần làm cai châu và cai tổng, cai tổng hàm, các phiên thần làm phó châu và phó tổng, phó tổng hàm thủ hợp các cục lượng.

Phàm Văn giai từ chánh ngũ phẩm trở xuống là bá tước, chánh lục phẩm trở xuống là tử tước, chánh bát phẩm trở xuống là nam tước, vị nhập lưu lương y trở xuống không được dự tước. Võ giai thi tòng lục phẩm đội trưởng Sơn lăng, Thái miếu, Tư thiện trở xuống là bá tước, tân giai thi tòng cửu phẩm trở xuống là tử tước, vị nhập lưu trở xuống là nam tước. Văn giai thi tán lý, cai bạ Chính đinh, tham tán các quân, tham quân và tham mưu các đinh quân, tham luận thị trung, diễn quân các đinh quân, cai bạ diễn quân, tham luận thị nội, tham luận quân Thần sách, tham luận các đinh quân, phó đốc học các đinh trấn, cai bạ diễn quân và tham luận các biệt đạo, Võ giai thi chánh phó quản Trường đà, các chức ấy không có ngạch nhất định. Văn giai thi hiệp trấn, tham hiệp các trấn, đốc học và phó đốc học Quốc tử giám, tuyên phủ sứ, Võ giai thi phó tướng, lưu thủ, trấn thủ, án phủ sứ các đinh trấn, cai đội và đội trưởng thuộc vương tử vương tôn, cai đội và phó đội các cơ thuộc kiên, các chức ấy, như lấy chức quan khác mà kiêm lĩnh, cũng là thống chế Thủy đinh có đặc chỉ cho làm đô thống chế, đều chiếu theo phẩm cũ. Về văn giai thi tham luận Trường đà, cai án Tư thiện, cai [illegible] tri bạ thuộc Đô gia, cai hợp và thủ hợp ty Chiêm hậu các đinh trấn, biện luận các cửa biển đầu nguồn, phũ kỷ lục các phủ, Võ

https://tieulun.hopto.org

giai thi cai đội và phó đội bả lệnh, cai đội, phó đội và đội trưởng tiểu hầu, cai đội công xa, phó đội và khám lý các biệt đạo, khám lý hàm, đề đốc và đề lĩnh các phủ, các chức ấy, trước đã đặt ra thì để, từ nay về sau thì bớt đi.

Định lệ quân cấp công điền công thổ. Vua cho rằng phép quân điền buổi quốc sơ đã có định chế, từ loạn Tây-sơn, đồ bản sổ sách đều mất bỏ, quan danh không chính, quân hiệu không minh, những bọn hào hữu tự ý lấn cướp, dân gian phần nhiều có cái nạn không đều. Bèn sai đình thần tham khảo phép cũ, bàn định việc chia cấp theo thứ bực khác nhau.

1. Khẩu phần thì ở trên nhất phẩm được 18 phần, chánh nhất phẩm 15 phần, tòng nhất phẩm 14 phần rưỡi, chánh nhị phẩm 14 phần, tòng nhị phẩm 13 phần rưỡi, chánh tam phẩm 13 phần, tòng tam phẩm 12 phần rưỡi, chánh tứ phẩm 12 phần, tòng tứ phẩm 11 phần rưỡi, chánh ngũ phẩm 11 phần. Từ dấy trở xuống tăn giai cũng thế. Tòng ngũ phẩm 10 phần rưỡi, chánh lục phẩm 10 phần, tòng lục phẩm 9 phần rưỡi, chánh tòng thất phẩm đều 9 phần, chánh tòng bát phẩm đều 8 phần rưỡi, chánh tòng cửu phẩm và vị nhập lưu đều 8 phần. Các vệ đội, thuyền thuộc cấm binh là Thị trung Trung hầu, Chấn uy, Nội trực, Tiểu sai, Thị trà, Bả cải, Tả vệ, Hữu vệ, Nội hoàng kiếm, Nội thủy, Phấn dực, Thị tượng, Nội mã, Tả mã, Hữu mã, đều 9 phần. Tòng cấm binh thì năm dinh quân Thần sách, tinh binh thì năm quân và các quân Thần uy, Chấn võ, Tượng quân, Tiểu hầu, Bả lệnh, cơ Quảng-ngãi, dinh Tiền phong, chi trưởng thượng đạo, các ty cung Trường thọ, và các vệ cơ đội thuyền Kiên thuận, Cửu dực, Kiên dũng, Thuộc kiên, Giám thành, Túc uy, Kiện uy, Minh uy, Hiến dũng, Toàn dũng, Kiên dũng, Nghiêm dũng, Nội trù, Tân

https://tieulun.hopto.org

nhất, Trung cần, Nội cần, đều 8 phần rưỡi. Tòng tinh binh thi các cơ đội thuyền An công, Việt tường, Tráng xuân, Kiên châu, Thiện châu, Tàu thế, Toàn súng, các kho, đều 8 phần. Con châu tập ấm được 7 phần rưỡi. Binh lệ thuộc, những thợ ở Đồ gia, đều 7 phần. Các hạng dân thực nạp 6 phần rưỡi. Các hạng dân đinh và lão tật 5 phần rưỡi. Các hạng lão nhiêu, cố, cùng 4 phần rưỡi. Các hạng tiểu nhiêu, nhiêu tật, đốc phế, 4 phần. Con bồ côi, đàn bà góa, 3 phần; con cái bồ côi dẫu nhiều, chỉ cho một người trưởng; vợ góa lấy chồng lại mà lại góa thi không có phần ruộng.

2. Lão nhiêu và quả phụ, tuổi 70 trở lên, thi chiếu khẩu phần cấp thêm cho một phần. Con trai bồ côi đã thành đinh và con gái bồ côi đã lấy chồng thi ruộng trả về làng.

3. Từ trên nhất phẩm đến tòng tam phẩm mà hưu trí thi ngôi thứ và khẩu phần đều y theo nguyên phẩm. Quan từ tứ phẩm đến cửu phẩm về hưu thi ngôi thứ và khẩu phần cũng y theo nguyên phẩm, nhưng ở sau quan đương chức. Còn những hưu quan vị nhập lưu, thi ngôi thứ ở trên dân thực nạp và ở dưới học trò trúng khóa; khẩu phần cũng như thế.

4. Quan hay dân chết thi được để ruộng khẩu phần trong ba năm làm ruộng « tuất tang » (1). Sau khi hết tang, quan từ ngũ phẩm trở lên thi vợ được chiếu nhận phần ruộng của chồng 5 phần 10; quan lục phẩm trở xuống thi vợ được chiếu nhận ruộng của chồng 4 phần 10, làm ruộng « khuyến tiết » (2). Vợ con của hạng dân thi cấp theo lệ quả phụ cô nhi. Những người vợ ấy

(1) Nghĩa là ruộng để giúp đỡ nhà có tang.
(2) Nghĩa là ruộng để khuyến khích người đàn bà thủ tiết.

https://tieulun.hopto.org

hoặc chết hoặc hết tang, hoặc cải giá, thì ruộng ấy trả lại dân để dàng vào việc công.

5. Số ruộng: Cứ hạn ba năm thì chia cấp ruộng một lần, chiếu theo bực ruộng xấu tốt chia cho đều. Khi đã quân cấp rồi mà có quan mới được thăng bổ hay dân hạng mới kẻ làm lính, và những dân đinh tục thêm thì cho xã dân trích lấy những ruộng của người chết đã mãn tang và dân bà góa đi lấy chồng mà chia cấp. Nếu không có các thứ ruộng ấy thì đợi đến kỳ quân cấp sau, chiếu hạng cấp cho.)

Tháng 5, dựng miếu Hội đồng ở xã Triều-sơn (thuộc huyện Hương-trà), cho 30 người dân làm miếu phu.

Sai tham tri Hộ bộ là Nguyễn Hữu Đồng lãnh cai bạ Phú-yên.

Lấy Lê Huy Du là tiến sĩ triều Lê trước làm đốc học Sơn-tây và tri phủ Lâm-thao là Nguyễn Thế Trung làm đốc học Hải-dương.

Lấy Dương Vịnh làm trợ giáo Sơn-nam thượng, Nguyễn Khắc Tráng làm trợ giáo Sơn-nam hạ, Trần Danh Phác làm trợ giáo Hải-dương, Nguyễn Lý làm trợ giáo Sơn-tây, Vũ Cơ làm trợ giáo Kinh-bắc. Trước các trấn đều đặt đốc học, đến nay quan Bắc-thành lại xin đặt thêm trợ giáo, bèn hạ lệnh thu dùng những hương cống triều Lê trước là bọn Dương Vịnh cho làm.

Bàn truy tôn huy hiệu các liệt thánh.

Chiếu nói: « Vương giả lấy đạo hiếu trị thiên hạ, mà đạo hiếu thì không gì lớn bằng tôn thân. Truy tôn tổ tông là để tỏ lòng kính mà đạt đạo hiếu. Các thánh vương trước xây dựng nghiệp vua, mở mang bờ cõi, trải đời nối nhau, một dòng nhân hậu, đạo đức công nghiệp đã thấm thía cả lòng người. Trẫm là người đức mỏng, gặp bước khó khăn, mà có thể thu phục được

https://tieulun.hopto.org

ngôi cũ, mở mang được cõi mới, dựng thành nghiệp lớn ngày nay, cội sâu gốc bền là nhờ ở đời trước. Nhưng vừa mới đại định, điển lễ chưa làm, nên tôn miếu vẫn theo hiệu cũ. Sâu nghĩ các bực thánh vương trước, linh thiêng ở trời, ơn trạch ở người, các vương phi của liệt thánh cùng với liệt thánh sánh đôi, thêm dày phúc đức, đều nên tôn dâng huy hiệu để tỏ đức lớn. Vậy hạ lệnh cho các quan văn võ tra xét điển lễ, bàn định thi hành ».

Cấp cho trưởng công chúa Ngọc-du mỗi năm tiền 1.000 quan, gạo 300 phương và con trai là Võ Khánh mỗi năm tiền 300 quan, gạo 120 phương, hai người con gái mỗi năm mỗi người tiền 200 quan, gạo 60 phương.

Đình thần Quảng-bình tâu rằng: « Châu Bố-chính ngoại trước thuộc về Nghệ-an, nay đổi lệ vào Quảng-bình, ngạch thuế có khác, xin đổi định lại cho thống nhất ». (Lệ cũ, ruộng một mẫu mỗi năm nộp thóc thuế 15 thăng, tiền thập vật 1 tiền, tiền tre 30 đồng, tráng hạng và biệt tinh biệt nạp mỗi người mỗi năm nộp thuế thân 6 tiền, các hạng dân đinh lão, tật, nộp một nửa, tiền đầu quan đều 1 tiền).

Vua hạ lệnh thuế ruộng cứ theo cũ mà thu, còn thuế đinh thì đổi theo ngạch hộ ở Quảng-bình.

Dời trấn thành Thanh-hoa và Nghệ-an đi nơi khác. Trước là khi vua bắc tuần, xa giá qua lỵ sở hai trấn ấy. (Lỵ sở Thanh-hoa cũ ở xã Dương-xá huyện Đông-sơn, lỵ sở Nghệ-an cũ ở xã Dũng-quyết huyện Chân-lộc), bàn muốn dời đi nơi khác, bèn trải xem địa thế, định lấy Thọ-hạc (tên xã, thuộc huyện Đông-sơn) làm trấn lỵ Thanh-hoa, An-trường (tên xã, thuộc huyện Chân-lộc) làm trấn lỵ Nghệ-an, đến nay bắt dân xây đắp.

Sai Lê Văn Duyệt và Lê Quang Định biên binh và dân Quảng-ngãi làm mười kiên cơ. (Trung kiên nhất.

https://tieulun.hopto.org

Trung kiên nhị, Tiền kiên nhất, Tiền kiên nhị, Tả kiên nhất, Tả kiên nhị, Hữu kiên nhất, Hữu kiên nhị, Hậu kiên nhất, Hậu kiên nhị, cộng là 10 cơ). Chiếu rằng: « Bọn ác man gây họa, kể đã lâu rồi. Quân đến thì chúng nghe hơi trốn trước, quân về thì chúng lại thừa sơ hở trộm nổi lên. Nếu đem quân ở chỗ khác cho thay nhau đến thú ở đấy thì không quen thủy thổ, làm cũng không tiện. Vì vậy liệt thánh ta đã từng lấy người thổ trước chia làm sáu đạo, khiến họ tự giữ lấy, dân nhờ đó được yên. Nay có thể kinh noi phép cũ để giữ yên ngoài biên, vậy bàn đặt mười kiên cơ. Phàm biền binh ở các dinh quân người nào quê ở Quảng-ngãi, từ phó đội trở xuống, đều cho về cùng với dân ở đấy biến thành cơ đội, chia phen đổi nhau đi thú, cho miễn thuế thân và dao dịch. Những chánh phó vệ úy, cai cơ, cai đội mà chưa cầm quân thì cũng cho về làm quản suất ».

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Dân Lạng-sơn thưa thớt, sổ năm giáp dần, giặc Tây-sơn phô trương quá số, năm tân dậu cũng đã giảm bớt. Trước đây kén quân chỉ căn cứ vào sổ năm giáp dần, dân chịu quá nặng. Nay xin theo sổ năm tân dậu để bớt cho dân ». Vua y cho.

Đô thống chế Tiền dinh quân Thần sách là Phan Văn Triệu vì bệnh được về hưu trí; lấy Nguyễn Văn Trí thay.

Cho Phạm Văn Sơn là con Phạm Văn Sĩ phó tướng Tiền quân và Nguyễn Văn An là con Nguyễn Văn Tinh án trấn Diên-khánh đều làm cai đội tòng quân.

Tháng 6, truy tặng chưởng dinh Tả thủy là Tôn thất Cốc làm Chưởng dinh Khoáng quận công.

Nguyên Lễ bộ kiêm đốc học là Nguyễn Thái Nguyên chết. Thái Nguyên là người ngay thẳng, gặp việc dám

https://tieulun.hopto.org

nói. Vua dốc lòng nghe, từng nói với bày tôi rằng; « Thái Nguyên có phong thế bề tôi can ngăn như người xưa ». Đến nay chết, tặng Thiếu phó và cho thụy là Trung kinh.

Lưu trấn Gia-định là Nguyễn Văn Nhân tâu rằng: « Nay trong nước mới định mà công việc bắt dân làm luôn, sợ sinh ta thán, xin phát nhiều tiền bạc để thưởng cấp, khiến dân vui lòng mà quên nhọc mệt ». Chiếu báo rằng: « Khanh nói phải đó. Nhưng Kinh sư là đất căn bản, đặt hiểm để giữ nước, việc ấy không thể thiếu được. Nay chinh chiến mới yên, người ta còn quen sự khó nhọc, khó nhọc thì dễ khiến mà việc dễ nên. Nếu để vài năm sau thì dân quen yên rồi, yên rồi thì khó khiến mà oán thì dễ sinh. Trẫm nhân nhọc mà bắt nhọc luôn để xây dựng lấy chốn thần kinh, đó là kế nhọc một lần mà nghỉ mãi mãi. Quân dân đi làm việc, trẫm đã ưu cấp cho. Ngươi nói không giấu giếm, trẫm rất khen ngợi ». Lê Văn Duyệt từng lấy sự nhọc dân để can. Cũng lấy ý ấy mà hiểu dụ.

Cung thành và hoàng thành đã làm xong. Thả biền binh Bắc-thành ứng dịch về quê nghỉ ngơi, thưởng mỗi người một quan, từ đội trưởng trở lên thưởng thêm hai tháng tiền bổng.

Miễn thuế thân năm nay cho các thợ làm việc ở Kinh. Lại hạ lệnh cho hai bộ Công Hộ ghi tên vào sổ, để thưởng cấp cho tiền và quần áo theo thứ bực khác nhau.

Truy tặng cha Hoàng hậu là Ngoại tả chưởng dinh kiêm chưởng sử Khuông quận công Tống Phước Khuông làm Suy trung dực vận công thần đặc tiến khai phủ phụ quốc thượng tướng quân thượng trụ quốc thái bảo Khuông quốc công, thụy là Cung ý; tổ là Nội hủy chưởng cơ kiêm Công bộ chưởng sử sự Thành

https://tieulun.hopto.org

tin hầu Tống Phước Thành làm Tân trị công thần đặc tiến khai phủ phụ quốc thượng tướng quân thượng trụ quốc chưởng dinh Thành quận công, thụy là Đôn chất; tằng tổ là Nội hữu cai cơ Dương trung hầu Tống Phước Dương làm Đồng đức công thần đặc tiến phụ quốc thượng tướng quân thượng trụ quốc chưởng cơ Dương quận công, thụy là Chất trực; cao tổ là Chinh dinh cai cơ Đức nghĩa hầu Tống Phước Đức làm Dương võ công thần quang tiến trấn quốc đại tướng quân Cẩm y vệ chưởng vệ sự chưởng cơ, thụy là Uy dũng. (Năm Minh-mệnh thứ 13, gia tặng thái bảo Khuông quốc công làm Đặc tiến tráng võ đại tướng quân Tiền quân đô thống phủ chưởng phủ sự, phong Quy quốc công).

Đời mộ Thái bảo Khuông quốc công đến Long-hồ. Ngày tăng, vua thân đến đưa.

Ban áo mãng bào [thêu rồng bốn móng] cho bọn Nguyễn Văn Trương, Phạm Văn Nhân và Nguyễn Đức Xuyến.

Bắc-thành nước lớn, đê vỡ, thành thần đem thóc kho phát chẩn rồi đem việc tâu lên. Vua sai quan địa phương xét những người bị tai nạn nhiều quá thì cho vay tiền để dong thóc giống gieo mạ, không bỏ lỡ mùa màng.

Triệu tham tri Binh bộ ở Gia-định là Lê Công Xuân, tri Đô gia là Doãn Công Nghi và Nguyễn Hữu Thứ về Kinh, sai thị học Hoàng Công Xuân, thư ký Trần Văn Lễ, tri bạ Lê Văn Bích quyền lãnh các công việc ấy. Lê Công Xuân đáp theo thuyền bang, gặp bão đắm chim ở ngoài biển Cần-giờ. Vua thương xót, truy tặng Lễ bộ. Đóng 20 chiếc thuyền hải đạo. Sai Nghệ-an chọn 200 người thợ đóng thuyền sung làm công việc ấy.

Thu thuế diêm tiêu ở Lạng-sơn, cho thổ mục Ôn-châu là Hoàng Đình Thích cai quản. Đó là theo lời xin của quan Bắc-thành.

https://tieulun.hopto.org

Sai tham tri Hộ bộ là Lê Viết Nghĩa tra xét tiền lương và thuế sản vật ở Gia-định.

Nước Hồng-mao sai sứ đến dâng phương vật, dâng biểu xin thông thương. Lại xin cho người nước ấy ở lại Đà-nẵng, đi lại buôn bán. Vua nói: « Tiên vương kinh dinh việc nước, không để người Hạ lẫn với người Di, đó thực là cái ý đề phòng từ lúc việc còn nhỏ. Người Hồng-mao gian giảo tri trá, không phải nòi giống ta, lòng họ hẳn khác, không cho ở lại, ban cho ưu hậu mà khiến về, khước từ những phương vật họ hiến ». Rồi sau bọn Hội-thương-trọng (tên quan Hồng-mao) hai ba lần dâng thư yêu cầu. Cuối cùng vua cũng không cho.

Yên phần mộ Thiệu-long giáo chủ Nguyễn thị ở Au-cựu. Giáo chủ là vợ thứ hai của Thế tông Hiếu võ hoàng đế, gặp biến loạn năm giáp ngọ, bà đi tu ở chùa Phúc-thành, đến nay mất, sách tặng làm Tuệ tĩnh thánh mẫu nguyên sư, hiệu là Thiệu-long giáo chủ. Sai phó tướng quản Thần võ là Trần Quang Thái và cai đội đội Thị trà là Trương Phúc Thọ lo liệu việc tang. Ngày an táng, vua thân đến đưa.

Sai tham tri Công bộ là Nguyễn Đức Huyên đi Nghệ-an coi đóng 100 ô thuyền, chở 100.000 phương gạo ở Bắc-thành cấp cho linh và thợ ứng dịch.

Cấm dân gian không được lấy bán các thứ gỗ cấm (gỗ táu, gỗ lim, gỗ giáng hương), làm trái thì xử tội nặng. Thuyền buôn nước ngoài mua trộm các thứ ấy thì cũng bị tội như thế. Trước khi cấm mà đã lỡ bán thì phải nộp hết cho quan, trả tiền đúng giá.

Sai Lễ bộ bàn định nơi thờ các công thần ở đền Hiển trung Gia-định, cộng 1.015 người, gởi cho lưu trấn thần chế bài vị để thờ.

https://tieulun.hopto.org

Thời gian giữa là: Chưởng Hậu quân binh tây tham thặng đại tướng quân tặng thái úy quốc công Võ Tánh, Lễ bộ tặng thái tử thái sư quận công Ngô Tòng Chu; cho Ưng nghĩa đạo thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Tiến Huyên phối hưởng.

Thời gian tả nhất là: Ngoại tả chưởng dinh binh Tây đại đô đốc phủ chương phủ sự quận công Chu Văn Tiếp; chưởng Tiền quân điều bát chư đạo bộ binh binh Tây đại tướng quân quận công Tôn thất Hội Thần sách quân Trung dinh đô thống chế tặng thiếu bảo quận công Tống Viết Phúc, Hậu dinh đô thống chế tặng thiếu bảo quận công Mai Đức Nghị, thuộc nội cai cơ quản ngũ thủy dinh tặng thiếu bảo quận công Võ Di Nguy, tiết chế Tả quân đô đốc tặng đô đốc phủ chưởng phủ sự chưởng dinh quận công Nguyễn Cửu Dật, phó tiết chế nội tả chưởng dinh tặng đô đốc phủ chương phủ sự chưởng dinh quận công Nguyễn Cửu Tuấn, ngoại hữu chưởng dinh lãnh đại tư nông tặng Hữu quân đô đốc phủ chưởng phủ sự quận công Tôn thất Dụ, nội tả chưởng dinh tặng Tả quân đô đốc phủ chưởng phủ sự quận công Nguyễn Văn Chinh, tổng nhung chiêu thảo sứ chưởng cơ tặng chưởng dinh quận công Nguyễn Thành, cộng 10 người.

Thời gian hữu nhất là: Trung dinh giám quân chưởng cơ tặng Hữu phủ chưởng dinh quận công Nguyễn Hữu Thuỵ, Ngoại tả chưởng dinh tặng Hữu quân đốc phủ chưởng phủ sự chưởng dinh quận công Nguyễn Đình Thuyên, chưởng cơ tặng chưởng dinh quận công Nguyễn Kim Phẩm, chưởng cơ quản Phiên-trấn binh dân chư vụ tặng chưởng dinh quận công Trần Xuân Trạch, Nội thủy chưởng cơ kiêm Công bộ cai Nội mã cai Tàu vụ tặng chưởng dinh quận công Tôn thất Cốc, chưởng cơ tặng chưởng dinh quận công Tống Phước

https://tieulun.hopto.org

Hòa; Lễ bộ kiêm đốc học tặng thiếu phó Nguyễn Thái Nguyên, trấn thủ chưởng cơ tặng chưởng dinh Bùi Kế; Ngự lâm quân Tiền đồn đô thống chế tặng chưởng cơ Đoàn Văn Cát, Trung đồn phó thống chế tặng chưởng cơ Hoàng Công Thành, cộng 10 người.

Thứ ở gian tả nhị là: Ngự lâm quân Tả đồn phó thống chế tặng chưởng cơ Võ Đình Giai, Chấn võ quân phó tướng tặng chưởng dinh Nguyễn Văn Lợi, Trung thủy dinh thống chế tặng chưởng dinh Tống Phước Châu, chưởng cơ quản Nội trực vệ tặng chưởng dinh Lê Văn Tin, Thần sách quân Trung võ vệ vệ úy tặng chưởng dinh Trần Văn Xung, Dũng võ vệ vệ úy tặng chưởng dinh Trương Văn Hoàng, Thượng đạo chưởng cơ tặng chưởng dinh Đặng Văn Lượng, chưởng cơ quản Thần võ vệ tặng chưởng dinh Nguyễn Văn Kỷ, Tiền phong dinh cai cơ tặng chưởng cơ Đào Văn Long, cai cơ tặng chưởng cơ Chu Văn Bích, tòng nhung chưởng cơ Hoàng Tiến Cảnh, cai cơ quản Tả hầu đạo tặng chưởng cơ Hoàng Văn Duyệt, Tòng nhung cai cơ tặng chưởng cơ Hà Văn Lộc, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Phan Văn Nhị, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Hương và Chu Huề, Tả quân cai cơ tặng chưởng cơ Lê Văn Mai, Hậu quân cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Thành, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Lượng, Phan Văn Tiến, Lê Sương, Nguyễn Quận, Phạm Văn Thịnh, Bùi Văn Nghị, Nguyễn Văn Phượng và Nguyễn Sương, thống binh cai cơ quản chi đạo tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Luận, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Hoàng Quỳnh, tòng nhung cai cơ tặng chưởng cơ Đinh Văn Long, Tiền quân cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Lân, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Lượng, Ngô Cầm, Tống Văn Trung, Nguyễn Văn Minh và Trần Văn Vạn, cai cơ quản Hữu quân đạo tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Tài, cai cơ tặng chưởng

https://tieulun.hopto.org

cơ Nguyễn Bình, thuộc nội cai cơ tặng chưởng cơ Võ Văn Chinh, Phiên-trấn cai cơ suất Tân nhưng đội tặng chưởng cơ Nguyễn Chương, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Vân, cai cơ tặng chưởng cơ Lê Văn Cẩn, Nguyễn Công Hồ và Hoàng Lịch; tổng nhưng cai cơ tặng chưởng cơ Hồ Văn Huệ, Hậu quân cai cơ tặng chưởng cơ Ngô Văn Lễ, cai cơ tặng chưởng cơ Lưu Văn Trí, Ngô Đăng và Nguyễn Quả, Tả quân cai cơ tặng chưởng cơ Hoàng Văn Nghiêm, giám quân cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Thảo, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Hoàng Lộc, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Lý và Ngô Nghĩa, Hậu quân Trung kích vệ cai đội tặng chưởng cơ Trần Văn Liễu, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Đăng, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Trần Tú, đốc chiến cai cơ tặng chưởng cơ Phạm Văn An, tổng binh cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Long, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Vạn, Nguyễn Văn Liêm và Dương Văn Hạnh, Trung quân võ giáp cai cơ tặng chưởng cơ Trương Phúc Khoát, cai cơ tặng chưởng cơ Lê Phúc Điển, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Đặng Văn Thủy, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Phú, Vĩnh-trấn lưu thủ tặng chưởng cơ Nguyễn Đăng Chiêu, thuộc nội thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Công Kiêm, đốc chiến cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Triệu, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Tường, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Tống Văn Phúc, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Lễ, Nguyễn Giám và Nguyễn Thái, tổng nhưng cai cơ hành Vĩnh-trấn lưu thủ tặng chưởng cơ Phan Văn Huyên, Tả quân Thần oai vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Dũng, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Hà Văn Lộc, tổng nhưng cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Loan, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Hoan. Lê Cầm, Đỗ Điền, Trấn - định lưu thủ cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn

https://tieulun.hopto.org

Văn Thuận, cai cơ tặng chưởng cơ Lưu Danh Trung, và Nguyễn Văn Lễ, thuộc nội cai cơ tặng chưởng cơ Võ Văn Tuy, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Thiện và Lê Văn Lan, tổng nhung cai cơ tặng chưởng cơ Phạm Văn Thạc, thuộc nội cai cơ tặng chưởng cơ Bùi Liêm, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Kỷ, Nguyễn Mân, Nguyễn Công Thuỵ, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Phạm Văn Khánh, Chấn võ dinh Võ liệt đội cai cơ tặng chưởng cơ Trần Văn Thuận, cai cơ tặng chưởng cơ Trần Phúc, Trấn-định lưu thủ tặng chưởng cơ Khương, cai cơ tặng chưởng cơ Lê Quản, Nguyễn Ngộ và Nguyễn Văn Châu, Hộ bộ tả tham tri tặng Hộ bộ Nguyễn Văn Mỹ, Phiên-trấn cai bạ tặng Hộ bộ Nguyễn Văn Thiệm, Bình-định ký lục tặng tham mưu Hoàng Văn Tiến, Thần sách tham quản tặng tham tán Nguyễn Duy Hân, Tả thủy dinh tham luận tặng tham mưu Ngô Văn Thành và Nguyễn Văn Hương, Hậu quản trị bạ tặng cai bạ Võ Văn Điệu, trị bạ tàu tặng cai bạ tàu Lâm Tề, Hàn lâm viện chế cáo tặng ký lục Phan Chính Trọng, thống binh cai cơ Nguyễn Đoài, Lê Trung, Lê Sương, Nguyễn Bức, Nguyễn Thái, Tống Triêm, Nguyễn Toản và Nguyễn Anh, tổng nhung cai cơ Đặng Nhĩ, Trương Lý và Phan Kinh, cai cơ Nguyễn Nghiêm, Cao Hóa, Nguyễn Châu, Nguyễn Minh, Nguyễn Hiền, Nguyễn Thọ, Võ Loan, Nguyễn Sĩ, Nguyễn Lận, Nguyễn Thịnh, Lương Nhị, Phạm Hưng, Lê Quỳnh, Lâm Phú, Đỗ Nghị, Nguyễn Quyền và Lê Hào, cai cơ quản Trung khuông đội tặng Cẩm y vệ chưởng vệ sự người Phú-lãng-xa Màn-hòe, Chấn phong vệ đội trưởng tặng cai cơ Nguyễn Kỷ, Kiên uy chi cai cơ Phạm Du, Tiền kích vệ đốc chiến tặng cai cơ Nguyễn Vinh Quí, Tuyên phong tiền vệ vệ úy cai đội tặng cai cơ Nguyên Khoa, Ban trực hữu vệ vệ úy tặng cai cơ Tôn thất Nông, Tức

https://tieulun.hopto.org

võ vệ phó vệ úy tặng cai cơ Nguyễn Phong Lương, Võ vệ phó vệ úy tặng cai cơ Trần Tại, Trung kích vệ phó vệ úy tặng cai cơ Trần Văn Tu, Ban Trực tuyển phong hậu vệ phó vệ úy tặng cai cơ Hoàng Tân, Uy võ vệ phó vệ úy tặng vệ úy Nguyễn Di, Tin uy vệ phó vệ úy tặng vệ úy Lê Mỹ, cai đội tặng cai cơ Nguyễn Hương, Tô Nghiêm, Bùi Huấn, Nguyễn Cầm, Nguyễn Giáo, Đặng Trang, Tô Huấn, Phạm Khách, Nguyễn Uy, Võ Hưng, Trần Huấn, Nguyễn Thiện, Võ Lương; Trần Thuận, Phạm Nghị, Nguyễn Tuấn, Đinh Phương, Hà Thống, Phạm Quế, Nguyễn Triệu, Nguyễn Liêm, Nguyễn Thúy, Nguyễn Đạo, Nguyễn Đặng, Lê Viết, Đặng Trung, Nguyễn Tự, Lê Hiền, Lê Long, Nguyễn Sĩ, Trần Diệu, Nguyễn Khoa, Hoàng Pháp, Chu Tứ, Nguyễn Diệu, Trần Mã, Hoàng Luyện, Hoàng Chấn, Nguyễn Ngộ, Nguyễn Điền, Trần Cầm, Nguyễn Danh Huệ, Nguyễn Phán, Nguyễn Thống, Nguyễn Thuận Lượng, Thanh Lại Đào, Phạm Huề, Nguyễn Danh Thái, Nguyễn Đức, Đặng Lộc, Nguyễn Triều, Nguyễn Tiến, Nguyễn Nhạn, Nguyễn Chấn, Trương Lục, Trương Long, Trương Nhai, Nguyễn Hữu, Nguyễn Ấn và Võ Thiêm, Hàn lâm viện tặng tham luận Lê Minh, Chánh y viện tặng Thái y viện Trương Truân, Nội y viện tặng chánh y viện Trần Tô, tri huyện tặng tri phủ Hoàng Khuê, cộng 221 người.

Thời ở gian hữu nhị là: Trung quân Tiền chi hiệu úy thuộc nội cai cơ tặng chưởng dinh Nguyễn Văn Đắc, Lại bộ tặng tham chinh Nguyễn Bảo Trí, Hộ bộ tặng tham chính Trương Đức Khoan và Trần Phúc Nhai, Tuyên úy sứ thị giảng hành lễ bộ sự tặng Lễ bộ thượng thư Nguyễn Đô, thuộc nội cai cơ quản Tiểu sai đội tặng chưởng cơ Đỗ Văn Hữu, thuộc nội cai cơ quản Tiền trực vệ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Mẫn, cai cơ tặng chưởng cơ Trần Văn Chấn, Hồ Văn Khách, Nguyễn Văn

https://tieulun.hopto.org

Đán và Phạm Văn Thịnh, Hậu quân Nghị võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Công Giao, Chiêu võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Phụng, Hữu quân Võ lương vệ vệ úy tặng chưởng cơ Phan Văn Thịnh, Tả quân Thần võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Sử, Thần dũng vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Thông. Thần lược vệ vệ úy tặng chưởng cơ Mai Văn Bảo, Thần sách quân Quảng võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Triệu, Hậu quân Hùng phong vệ phó vệ úy tặng chưởng cơ Trần Văn Ất, Túc trực vệ phó vệ úy tặng chưởng cơ Lê Văn Ngoạn. Thần sách quân Uy võ vệ phó vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Phượng. Hùng võ vệ phó vệ úy tặng chưởng cơ Trần Văn Huy, Hậu quân Hữu chi phó chưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Cần, Ngự lâm quân Trung chi chánh trưởng chi tặng chưởng cơ Phượng, phó quản Tiền thủy dinh thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Hoàng Văn Định, Thượng đạo cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Đình Lan, Tiền quân cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Toán, Võ Văn An, Hậu quân chánh quản Trung kích vệ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Tường, Hậu quân phó tướng Nguyễn Công Đề, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Uy và Nguyễn Công Thành, Hậu quân quản Tiền thủy dinh thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Huấn, Tiền quân phó tướng tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Thư, Thần sách quân Diệu võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Trương Văn Bình, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Định, quản Đông khẩu đạo tổng nhung cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Nghiêm, Tả quân Tiền chi chánh trưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Võ Văn Cần, Trung thủy dinh Hậu chi chánh trưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Đặng Văn Doãi, Hữu quân Hữu chi phó trưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Dương Công Tú, Thượng đạo

https://tieulun.hopto.org

quản Tả chi cai cơ tặng chưởng cơ Quách Công Nghi, Trấn-biên lưu thủ tặng chưởng cơ Đoàn Văn Khoa, thuộc nội cai cơ quản Long điện vệ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Liêm, thuộc nội cai cơ chánh giám thành sự tặng chưởng cơ Tô Văn Doãi, thuộc nội cai cơ quản Tiền chi tặng chưởng cơ Mai Công Quý, quản Tiền sai đội Tống Phước Ngọc, quản Tiền sai đội tri Tượng chính cai Trường đã sự tặng chưởng cơ Trương Phúc Luật, Thần sách quân Hậu dinh phó đô thống chế tặng chưởng cơ Tôn Thọ Vinh, Phiên-trấn lưu thủ cai cơ tặng chưởng cơ Trương Văn Giao, đốc chiến cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Thuận, Tiền quân phó tướng chưởng cơ Phạm Văn Sĩ, Bình-khang lưu thủ tặng chưởng cơ Nguyễn Thuyên, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Đăng Vân, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Thành, Hậu thủy dinh thống nhung cai cơ bảo hộ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Nhân, Nội dực vệ vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Hiền, tả thủy dinh chánh dinh thuộc nội cai cơ tặng chưởng dinh Nguyễn Hữu Nghị, cai cơ suất Tả binh đội tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Định, Thần sách quân Tuyển phong hậu vệ vệ úy tặng chưởng cơ Đoàn Cảnh Cư, Ban trực tuyển phong tiền vệ vệ úy tặng chưởng dinh Nguyễn Văn Hữu, Ban trực tả vệ vệ úy tặng chưởng cơ Võ Văn Đỗ, Dương võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Lê Văn Thuận, Cung võ vệ vệ úy tặng chưởng cơ Hoàng Văn Tứ, Ban trực hữu vệ phó vệ úy tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Dũng, chánh sử cai cơ tặng chưởng cơ Mai Văn Tĩnh, Tiền thủy dinh Tiền chi chánh trưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Thái, Tiền thủy dinh thống binh cai cơ Nguyễn Văn Cẩm, Hậu quân Hùng phong vệ vệ úy tặng chưởng cơ Phạm Văn Trường, Uy võ vệ vệ úy tặng chưởng dinh Hoàng Phúc Bảo, Dương võ vệ phó vệ úy tặng

https://tieulun.hopto.org

chưởng dinh Nguyễn Vĩnh Hữu, Tuyển phong hậu vệ phó vệ úy tặng chưởng cơ Đoàn Phúc Tân, Trấn-biên lưu thủ tặng chưởng cơ Võ Tiến Đầu, cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Loan, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Du Kỷ, tổng nhung cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Dực, thuộc nội cai cơ quản Tiền sai đội tặng chưởng cơ Bùi Văn Khoan, cai cơ tặng chưởng cơ Bùi Văn Điển, quản Trung thủy dinh cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Uy, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Phan Văn Viện, Tiền quân cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Dao, Thượng đạo An võ chi cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Văn Tuy, Chấn võ dinh Tả chấn chi cai cơ tặng chưởng cơ Cao Đức Hùng, Tiền quân cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Quận, Thanh-châu đạo cai cơ tặng chưởng cơ Đoàn Công Duệ, Hữu quân Hữu chi chánh trưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Dương Công Bảo, thuộc nội cai cơ quản Tuyển phong tả vệ tặng chưởng cơ Lê Thành Lý, Tả quân Tả chi phó trưởng chi cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Đình Phong, cai cơ tặng chưởng cơ Hoàng Bản, Nguyễn Chân, cai cơ suất Tả bộ cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Nghi, Tiền quân Trung chi trưởng hiệu cai cơ tặng chưởng cơ Phạm Công Trung, Lương võ vệ cai cơ tặng chưởng cơ Nguyễn Vũ, Tiền phong dinh cai cơ tặng chưởng cơ Lê Văn An, Hậu quân cai cơ tặng chưởng cơ Võ Văn Nhật, Trung quân Kiến võ chi cai cơ tặng chưởng cơ Lê Văn Doãn, thống binh cai cơ tặng chưởng cơ Hoàng Công Tín, Binh bộ tả tham tri tặng Binh bộ Trần Phúc Truy, tham tán tặng tham khám Trần Văn Thức, Hồ Công Siêu và Nguyễn Văn Tuân, tán lý tặng tham khám Đỗ Văn Hoàng, tham mưu tặng tham nghị Huế, Trấn-định cai bạ tặng Hộ bộ Tôn, Thượng đạo tham mưu tặng tham nghị Lê Văn Xuân, tham mưu tặng tham nghị

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Công Hoàng, Nguyễn Hoài Châu, Nguyễn Nhân và Nguyễn Tri, tham mưu Võ Danh Sở, Bình-định cai bạ tặng tham mưu Nguyễn Văn Trường, thuộc nội cai đội quản Tiền sai đội kiêm suất trung hầu các thuyền tặng cai cơ Nguyễn Kỳ, Thần lược vệ phó vệ úy tặng cai cơ Phan Đăng Hào, Túc võ vệ phó vệ úy tặng cai cơ Nguyễn Tiến Quỳnh, Trung dinh giám quân cai đội tặng cai cơ Tống Phước Đạm, tổng nhung cai cơ Nguyễn Công Huệ, Hồ Vân. Nguyễn Sâm, Nguyễn Giáo Nguyễn Thanh, Nguyễn Khương, thống binh. cai cơ Phan Du, Nguyễn Phong, Bùi Vãng. Nguyễn Chiêu, Dương Đông, Nguyễn Kinh, Nguyễn Chính, Cao Thanh, Đặng Cẩm, Nguyễn Hảo, Phạm Trị, Lê Lễ, Lê Bình, cai cơ Nguyễn Thịnh, Nguyễn Trung, Phan Thiện, Trần Nghiêm, Võ Anh, Nguyễn Trị, Nguyễn Lộc, Nguyễn Điền, Hồ Tuấn, Võ Loan, Hồ Thuận, Hoàng Sĩ, Nguyễn Trại, Đặng Hương, Nguyễn Duyên, Hà Nhạn, Nguyễn Cân, Nguyễn Thọ, Hoàng Trung, Lê Diên, Hoàng Nguyệt, Hoàng Nhan. Nguyễn Châu, Nguyễn Lộc, Hà An, Võ Dực, Nguyễn Thanh. Nguyễn Giáo, Đặng Triệu, Trần Diệu, Nguyễn Văn, Nguyễn Thuy, Nguyễn Hùng, Trần Quyên, Trần Nhị, Phạm Giảng, Nguyễn Long, Đoàn Sở, Nguyễn Quả, Trần Sách, Trà Diệu, Bùi Gia, Nguyễn Danh Huệ, Hoàng Tuyên, Dương Diệu, Nguyễn Tiến, Bạch Chấp, Kiên uy vệ phó vệ úy tặng cai cơ Dương Thi, Ban trực tuyền phong hậu vệ phó vệ úy tặng cai cơ Dương Bá Quy, đội trưởng tặng cai cơ Lâm Phú, cai đội tặng cai cơ Nguyễn Đức Huân, Hồ Huệ. Hồ Tĩnh, Trần Điều. Trần Viễn, Nguyễn Yến, Nguyễn Lương, Mai Tường, Lê Tri, Hồ Thủ, Hồ Hóa, Dương Quế, Phan Đĩnh, Lê Thao, Nguyễn Long, Nguyễn

https://tieulun.hopto.org

Triêm, Nguyễn Thuy, Nguyễn Định, Lê Cẩn, Võ Định, Trần Thục, Nguyễn Toản, Tăng Viết, Nguyễn Hiếu, Hồ Siêu, Mai Duật, cộng 221 người.

Thứ ở gian chái bên tả là: Cai đội tặng cai cơ Nguyễn Văn Hòa, Lưu Đức Hiến, Lưu Văn Trung, Mai Đức Luật, Trần Văn Toản, Lê Văn Hậu, Nguyễn Văn Thạch, Nguyễn Khương, Đinh Văn Tam, Tống Văn Đồng, Ngô Văn Lễ, Nguyễn Văn Sơn, Nguyễn Văn Ân, Nguyễn Văn Luật, Phan Văn Hiến, Nguyễn Đình Thạch, Nguyễn Ý, Nguyễn Cảnh, Lê Phúc, Nguyễn Huề, Võ Linh, Nguyễn Thái, Nguyễn Duy, Nguyễn Tứ, Đặng Dực, Võ Thành, Nguyễn Trường, Nguyễn Chất, Đỗ Tuy, Nguyễn Ngoạn, Tống Tường, Nguyễn Trận, Nguyễn Khang, Phạm Hóa, Lê Búa, Võ Hiếu, Trần Tứ, Nguyễn Doãn, Nguyễn Toản, Nguyễn Nguyên, Nguyễn Huyên, Phan Chử, Phan Khương, Nguyễn An, Nguyễn Quý, Cao Lục, Đặng Lương, Cao Trí, Nguyễn Toản, Nguyễn Bình, Nguyễn Cung, Nguyễn Liễn, Nguyễn Vân, Lê Lạng, Nguyễn Trí, Ngô Hiến, Phan Hồ, Biện Vĩnh, Lê Nho, Nguyễn Vệ, Nguyễn Lưu, Bùi Triêm, Nguyễn Bức, Nguyễn Thận, Nguyễn Khoa, Tống Viết Khánh, Nguyễn Thuyên, Lê Lực, Nguyễn Hòa, Nguyễn Lượng, cai đội tặng khâm sai cai đội Nguyễn Khúc, Nguyễn Nhẫn, Nguyễn Nho, Nguyễn Nguyên, Trần Toản, Tống Lộc, Trần Nghĩa, Đỗ Huề, Lê Khoan, Nguyễn Huyên, Nguyễn Tường, Lê Lý, Lê Cảnh, Nguyễn Danh Khang, Trương Bảo, Nguyễn Thanh, Nguyễn Hiền, Nguyễn Thụy, Đặng Hóa, Hoàng Trung, Hoàng Đông, Nguyễn Xuân, Nguyễn Danh Châu, Nguyễn Trúc, Nguyễn Minh, Nguyễn Tại, Phạm Xiêm, Phạm Cao, Lâm Nhiễm, Nguyễn Thành, Hoàng Quý, Trần Phương, Nguyễn Tinh, Nguyễn Sạ, Nguyễn Vãng, Trần Dụng, Lê Ân, Lê Thỏa, Nguyễn Hưng, Lê Long, Nguyễn Viên, Trần Thành, Nguyễn Sương, Hoàng Lễ,

https://tieulun.hopto.org

Lê Tức, Nguyễn Bang, Nguyễn Đào, Lê Tuyên, Trần Chấn, Nguyễn Cần, Võ Linh, Nguyễn Tam, Nguyễn Diễu, Nguyễn Huấn, Hồ Tĩnh, Dương Thiêm, Trần Kỷ, Nguyễn Thái, Nguyễn Nhiên, Hoàng Chân, Võ Thịnh, Nguyễn Quỳnh, Trần Thưởng, Nguyễn Xung, Nguyễn Phú, Nguyễn Tự, Nguyễn Dự, Trần Cần, Trần Tuyết, Nguyễn Thịnh, Nguyễn Trung, Nguyễn Viết, Trương Tĩnh, Nguyễn Thảo, Đặng Đức, Ô tàu thuyền trưởng tặng khâm sai cai đội Nguyễn Á-trượng, phó đội tặng cai đội Võ Thành, Nguyễn Chinh, Hồ Tuân, Nguyễn Hiền, Hoàng Cần, Lê Nghĩa, Nguyễn Ngữ, đội trưởng tặng cai đội Trần Mẫn, Phạm An, Trương Tinh, Nguyễn Phong, Trương Nguyệt, Nguyễn Thanh, Đặng Xuân, Nguyễn Vũ Hòa, Phạm Vọng, Nguyễn Biện, Trần Tân, cộng 275 người.

Thứ ở gian chái bên hữu là: Cai đội tặng cai cơ Nguyễn Hòa, Nguyễn Nguyên, Lê Giang, Bạch Chiếm, Nguyễn Tĩnh, Đinh Thủy, Đặng Nghị, Võ Thận, Võ Trung, Mai Liên, Lê Đạm, Nguyễn Lễ, Đặng Trí, Nguyễn Hiền, Nguyễn Tĩnh, Lê Lộc, Nguyễn Trí, Trần Thịnh, Nguyễn Thảo, Bùi Ngữ, Trần Chân, Nguyễn Chử, Trần Tuấn, Trần An, Nguyễn Thông, Lê Tông, Phan Minh, Nguyễn Tiến, Nguyễn Thanh, Nguyễn Danh Hòa, Nguyễn Phượng, Đào Tĩnh, Nguyễn Danh Minh, Đinh Tiềm, Bùi Thái, Trần Khách, Trần Lượng, Cao Nhẫm, Nguyễn Loan, Phan Ân, Nguyễn Trí, Nguyễn Tâm, Võ Thương, Nguyễn Nhân, Nguyễn Công, Hoàng Thao, Nguyễn Lương, Hồ Thái, Võ Hương, Trần Bản, Nguyễn Hùng, Phan Thanh, Lê Trinh, Lê Khả, Võ Lan, Nguyễn Khang, Lê Duệ, Nguyễn Huy, Nguyễn Thuận, Nguyễn Phượng, Phan My, Lại Mân, Hoàng Thọ, Nguyễn Thịnh, Trần Ất, Nguyễn Hồ, Nguyễn Văn Ngân, Nguyễn Thuận, Nguyễn Danh Tinh, tham luận tặng tham mưu Đặng

https://tieulun.hopto.org

Huy Chiêu, Võ Công Tường, cống sĩ viện tặng tham luận Nguyễn Ngoạn, Nguyễn Vũ, Trần Hữu Án, Lê Tước, Phạm Doãn, Nguyễn Bản, Lê Huệ, Lê Nhiễm, Dương Ý, cai đội Đặng Thưởng, Trần Trí, Trần Yến, Nguyễn Đức, Nguyễn Thu, Nguyễn Liêu, Nguyễn Giảng, Hồ Ngạn, Nguyễn Dũng, Nguyễn Mỹ, Võ Tự, Nguyễn Cù, Nguyễn Sĩ, Hồ Tống, Hoàng Thân, đội trưởng tặng cai đội Nguyễn Văn, Đoàn Thuận, Nguyễn Nghĩa, Trần Duyên, Lê Định, Võ Soạn, Nguyễn Diệu, Nguyễn Tấn, Hồ Đàm, Đoàn Triệu, đội trưởng tặng phó đội Đỗ Quỳnh, Dương Mỹ, Lê Tham, Nguyễn Bão, Đỗ Mỹ, Hồ Đức, Nguyễn Lệ, Bùi Thị, Trịnh Đông, Lê Cúc, Huấn đạo tặng Tri huyện Ngô Khuông, cai hạp tặng Câu Kê Ngô Nghĩa, Nguyễn Tú, Trần Ân, cai hợp Phạm Ô, đội trưởng Nguyễn Định, Trương Sách, đội trưởng Nguyễn Thảo, Nguyễn Trương, cộng 275 người.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXV

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ.

Giáp tý, Gia-long năm thứ 3 [1804], mùa thu, tháng 7, ngày mồng 1, tế thu hưởng.

Định hạn ngày đệ trạm. Phàm phái người chuyển đệ công văn theo trạm, từ Gia-định đến Kinh là 13 ngày, từ Bắc-thành đến Kinh là 5 ngày, đúng hạn thì được thưởng tiền theo thứ bực khác nhau. (Gia-định thưởng 5 quan, Bắc-thành thưởng 3 quan). Chậm 1, 2 ngày không thưởng, chậm 3, 4 ngày phạt 30 roi. Chuyển đệ vật công thì không bắt theo hạn ấy. Nếu người phải giữa đường bị ốm thì cho dịch mục sở tại lĩnh lấy đệ đi.

Bình-định có bệnh dịch, sai dinh thần bãi công tác không cần gấp.

Thanh-hoa bị gió bão và nước lụt, trấn thần xin bãi việc quân dân lấy đá. Vua y cho.

Đông-triều bị cháy, cháy lan tới hơn 100 nhà. Vua thấy nơi ấy nhà cửa chật hẹp, bèn sai giám thành sứ Nguyễn Văn Yên chia vạch xóm làng, đề phòng nạn cháy.

Lấy dân Quảng-đức sửa đắp đường quan ở ngoại thành.

https://tieulun.hopto.org

Sai hai trấn Thanh-hoa, Nghệ-an hợp tính số gạo lương chứa trong kho, làm sổ tâu lên.

Định nghi thức cho các địa phương mừng lễ khánh tiết hàng năm. Tiết Vạn thọ (1), các thành và dinh trấn sai quan đem biểu và lễ mừng đến Kinh dâng tiến. Tới ngày các quan địa phương đều đem liêu thuộc đến Hành cung bái vọng. Hai tiết Thánh thọ (2) và Thiên thu (3), chỉ dâng biểu và lễ mừng, miễn bái vọng.

Triện Hình bộ Gia-định là Nguyễn Cử Châu về Kinh cho lĩnh việc Hình bộ. Dụ rằng: « Người nên làm sáng tỏ hình pháp, giúp đỡ giáo hóa xét rõ oan uổng, sao cho hợp với đạo trung.

Định lệ thuế cho người Man nộp thuế ở đạo Cam-lộ. Buổi quốc sơ, thuế người Man đều có định ngạch. Giặc Tây-sơn đòi thu quá lệ, làm dân Man khổ sở. Đến nay dinh thần Quảng-trị đem việc tâu lên. Vua sai xét rõ ngạch cũ, châm chước thi hành. (Sách Làng-tòng gạo nếp 10 sọt, vỏ gai 30 bó, bí xanh 300 quả, trâu một con, sáp ong 7 cân 8 lạng, thóc đen 5 sọt; sách Làng-sen gạo nếp 10 sọt, sáp ong 15 cân, thóc đen 5 sọt, bí xanh 100 quả, mật ong 2 hũ; hai sách Làng-tán, La-miết, gạo nếp 2 sọt; sách Tầm-linh tiền 64 quan 2 tiền; nguồn Viên-kiệu và hai sách Xà-đoan và Tiết-dường tiền 105 quan, hương vị 3 sọt, nhựa trám 3 sọt, song 12 sợi, mây dá 240 sợi, mây nước 11.000 sợi, mây sắt 31.000 sợi, chiếu mây 3 tấm, gạo nếp 32 sọt).

Lấy Bùi Phụ Đạo làm Hàn lâm viện thị thư.

Lục bổ con tham tán Nguyễn Đăng Trường là Nguyễn Nguyên Minh sung Hàn lâm viện.

---

(1) Sinh nhật của vua.
(2) Sinh nhật của cha mẹ vua.
(3) Sinh nhật của hoàng hậu.

https://tieulun.hopto.org

Sai quan Bắc-thành lấy dân sửa đắp đường đê; sau sai Võ Trinh đến trông coi. Dụ rằng: « Việc phòng lụt rất quan hệ lợi hại đến đời sống của dân, Trẫm rất chú ý. Ngươi phải cẩn thận ».

Thuộc hiệu Yên-quảng là Đoàn Bá Giai đi tuần biển, bắt được ba tên giặc dâng Tề-ngội và thuyền ghe khí giới. Thành thần đem việc tâu lên, Thưởng cho 50 quan tiền.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Châu Vị-xuyên ở Tuyên-quang là đất trọng yếu ở biên cương, xin cho Nguyễn Hựu Trân làm cai đội, Trần Đăng Viên làm binh luận, đều đem thủ hạ lập làm hai đội Am-sơn để đóng giữ đất ấy ». Vua y cho.

Châu Trình-cu ở Thanh-hoa cùng với Mộc-châu ở Hưng-hóa tranh nhau động Hàm-man. Vua sai các quan thành và trấn đến hội xét. Mộc-châu lời lẽ lúng túng, bèn lấy động ấy trả cho Trình-cu.

Tháng 8, tế thu ở Văn miếu. Vua thân đến làm lễ.

Định lệ trạm mục và trạm phu các trạm. (Quảng-đức 6 trạm, Quảng-nam 7, Quảng-ngãi 5, Bình-định 7, Phú-yên 6, Bình-hòa 4, Bình-thuận 12, Quảng-trị 4, Quảng-bình 6, Nghệ-an 11, Thanh-hoa 5, Thanh-hoa ngoại 2, Sơn-nam thượng 6, Kinh-bắc 2, Phiên-trấn, Vĩnh-trấn, Trấn-định Trấn-biên đều 2). Mỗi trạm đặt một cai đội, một phó đội. Từ Quảng-nam đến Gia-định mỗi trạm đều 50 người phu, từ Quảng-đức đến Quảng-bình mỗi trạm đều 80 người, từ Nghệ-an đến Bắc-thành, mỗi trạm đều 100 người. Thuế thân, tạp dịch đều miễn.

Truy tặng phó đô thống chế Tôn Thọ Vinh làm Chưởng dinh.

Chánh trấn Thuận-thành Nguyễn Văn Chấn đến Kinh dâng tiến sản vật địa phương (ngà voi, sừng tê, lộc

https://tieulun.hopto.org

nhung). Thưởng tiền 300 quan, gạo 100 phương. Thăng chức chưởng cơ, rồi cho về trấn.

Cho lưu trấn Gia-định là Nguyễn Văn Nhân một cái gươm đeo.

Làm đồ tế ở các miếu.

Lấy hiệp trấn Qui-nhơn là Nguyễn Hoài Quỳnh làm hiệp trấn Nghệ-an, cai bạ Quảng-trị là Trần Văn Tuân làm ký lục Bình-định, cai bạ Quảng-nghĩa là Trần Tiến Bảo làm cai bạ Bình-định, ký lục Quảng-nam là Ngô Đình Siêu làm cai bạ Quảng-ngãi, ký lục Quảng-đức là Lê Văn Hậu làm ký lục Quảng-nam, Hàn lâm thị thư Trần Viết Bình làm cai bạ Quảng-trị.

Làm kho diêm tiêu.

Định lệ bù hao cho các thuyền vận tải. (Từ Gia-định đến Kinh 100 phương gạo được gạo bù hao 2 phương; từ Bình-thuận 1 phương 25 bát, từ Bình-hòa 1 phương 20 bát, từ Phú-yên 1 phương 15 bát, từ Bình-định 1 phương 10 bát, từ Quảng-ngãi 1 phương 5 bát, từ Quảng-nam 1 phương...).

Định cách thưởng bắt hổ. Vua thấy dân ở ven núi nhiều nơi bị nạn hổ, bèn dụ rằng có ai làm máy móc, đặt hầm bẫy để bắt hổ, cứ bắt được một con hổ thì thưởng 30 quan tiền.

Quan tài vua Lê là Lê Duy Kỳ được đưa từ nước Thanh về. Vua Lê chạy sang Thanh, muốn xin cứu viện lần nữa, vua Thanh giận vì bị thua, không cho quàn, bắt lệ thuộc dưới cờ, biên làm tá lãnh. Gặp khi giặc Tây-sơn Nguyễn Văn Huệ sai sứ sang cầu phong, vua Thanh đòi Huệ sang chầu, Huệ ngờ vua Thanh có ý giữ nhà Lê nên thác cớ không đi, vua Thanh muốn Huệ khỏi ngờ, càng làm khổ nhục [vua Lê] để khiến giặc tin. Người tòng vong là Lê Quỳnh, Lê Trị, Trịnh Hiến, Lý Bình Đạo, bốn người, không chịu dóc tóc,

https://tieulun.hopto.org

người Thanh bắt bỏ tù, còn bọn Nguyễn Hữu Cung hơn trăm người thì chia cho ở các địa phương Giang-nam, Nhiệt-hà hơn mười năm. Khi vua Lê chết rồi, vua Thanh sai họ đều đưa [quan tài] về nước. Quan Bắc-thành đem việc tâu lên. Vua hạ chiếu cho Lê Duy Hoán đợi ở Nam-quan. Lại sai bầy tôi bàn việc ấy. Các quan nói: « Hoàng thượng ta ra ơn với triều trước, kẻ còn người mất đều được nhờ, rất là nhân vậy. Nay quan tài vua Lê đã đưa về, nhờ lượng thánh đoái thương, nhưng nên cấp cho tiền gạo để tỏ hậu đạo, chứ nếu lấy lễ khách mà đãi, sai quan đến viếng thì về nghĩa e chưa được ổn. Lại nếu họ Lê có xin đặt thụy, bọn thần thấy đã không đúng nghĩa thì không nói được, vậy không nên cho hiệu là phải ».

Vua cho là phải, sai thành thần trị quan tài, cho 700 quan tiền, 500 phương gạo, đúng binh thuyền hộ tống về tàng ở Thanh-hoa. Hai cốt bọn bầy tôi tòng vong nhà Lê đều cho tiền gỗ đưa về, cấp tuất tiền vải cho gia đình họ.

Nêu khen cung nhân nhà Lê là Nguyễn Thị Kim. Thị là người huyện Lang-tài trấn Kinh-bắc. Cuộc loạn năm kỷ dậu, vua Lê chạy sang nước Thanh, thị theo không kịp, ẩn nấp trong thôn ấp, không ai biết. Đến nay đến chịu tang, thương khóc, rồi uống thuốc độc chết. Quan Bắc-thành cấp cho 100 quan tiền và một tấm gấm để chôn, đem việc tâu lên, xin nêu danh tiết. Vua sai bộ Lễ bàn. Đặng Đức Siêu cho rằng nêu khen những người tiết nghĩa là cốt để khuyên người, nhà Chu thì nêu danh cả xóm và dặm mộ, nhà Hán thì nêu danh và tha thuế cả nhà, đời Minh dân gian có người trinh tiết thì nêu họ tên, khắc vào bia đá, đều chưa bao giờ phong tên thụy cả. Nay Nguyễn Thị Kim tuy không vì như dân thường nhà quê, mà hay giữ vẹn

https://tieulun.hopto.org

được minh, tiết nghĩa khá khen, xin cho biền ngạch để nêu khen ». Vua liền sai quan Bắc-thành dựng bia đá ở làng, khắc chữ : « Khâm tứ an trinh tuẫn tiết Nguyễn Thị Kim chi môn » (1), cấp cho 2 người mộ phu, 20 mẫu ruộng, giao cho họ Lê giữ việc thờ cúng.

Giặc Kinh-bắc tụ họp ở Lạng-giang. Trấn thủ Phạm Tiến Tuấn đem quân đánh chạy.

Quan Bắc-thành tâu rằng : « Liền năm đê vỡ, các trấn tai hại rất nhiều. Xin phàm việc không cần kíp và kiện vặt ở các nha đều cho hoãn cả. Thuế mùa hạ và thuế trốn thiếu năm trước cũng xin đều thu vào mùa đông, để dân đỡ cấp bách ».

Vua nhận lời tâu. Lại sai tha tô ruộng vụ đông này cho các trấn theo bực khác nhau. Binh đinh trốn chết thì hoãn một năm không đòi.

Gia-định gạo kém, sai trấn thần phát 20.000 phương gạo kho giảm giá để bán cho dân, ai xin vay cũng cho.

Vua thấy chức huyện lệnh rất là gần dân, muốn xét kẻ giỏi người không để xem thành tích, bèn triệu tri huyện các huyện ở Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định là bọn Hoàng Kim Xán, Nguyễn Ngọc Nhân, Lê Đại Cương hơn 20 người về Kinh, sai quan ba bộ Lại Lễ Hình họp xét, rồi chia làm ba hạng giáp ất bính tiến lên. Vua đều cho trúng cách, ban cho y phục rồi cho về. Dụ rằng : « Vâng theo chính lệnh mà tuyên truyền đức hóa, đó là công việc của các ngươi, đều nên cố gắng ».

Tháng 9. Phú-yên gạo kém, sai trấn thần đình các công dịch, phát gạo kho cho vay.

---

(1) Kinh ban cho cửa nhà Nguyễn Thị Kim là người an trinh chết theo tiết.

https://tieulun.hopto.org

Đóng thuyền tây dương hạng nhỏ và thuyền hải đạo hạng nhỏ.

Thái miếu, miếu Triệu tổ, miếu Hoàng khảo làm xong. (Thái miếu, nhà chính và nhà trước đều 13 gian 2 chái, hai nhà vuông, hai sở tế tả hữu; giữa sân có gác Mục-thanh ba tầng, bên tả là cửa Diên-hy, trên là gác chuông, bên hữu là cửa Quang-hy, trên là gác trống; phía trước đặt tả vu hữu vu để thờ các vị tòng tự; tường chung quanh có năm cửa, phía trước là cửa Thái miếu, bên tả là cửa Hiển-thừa, bên hữu là cửa Túc-tường, phía tả đằng sau là cửa Nguyên-chi, phía hữu đằng sau là cửa Trường-hựu. Trên phía bắc là miếu Triệu tổ, nhà chính và nhà trước đều 3 gian 2 chái, đằng sau bên tả là cửa Tập-khánh, bên hữu là cửa Diễn-khánh. Nhà vuông bên tả nay là điện Long-đức, tế sở bên tả nay là điện Chiêu-kính, tế sở bên hữu nay là điện Mục-tư, gác Mục-thanh nay là gác Tuy-thành). Thưởng tiền cho các quân làm việc [xây miếu] theo thứ bực khác nhau. Những vật liệu cần dùng, nếu quân dân lấy được chở đến thì đều phát tiền kho trả hậu. Lấy Tôn thất Thái làm cai đội, Tôn thất Điều làm đội trưởng, suất quân Lão thuyền coi giữ.

Làm biển ngạch các cung điện.

Triệu bọn Ấn trấn Qui-nhơn là Nguyễn Hoàng Đức, án trấn Diên-khánh là Nguyễn Văn Tánh và lưu thủ Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam về Kinh.

Lấy Nguyễn Văn Lễ làm thị thư Hàn lâm viện.

Tha thuế thân cho lính coi kho từ Quảng-bình vào Nam đến Gia-định. (Kho ở Kinh 150 người, hai kho Thăng-hoa và Điện-bàn ở Quảng-nam đều 40 người, kho Ai-tử ở Quảng-trị 50 người, kho Đông-hải ở Quảng-bình 25 người, kho Thanh-hà 15 người, kho

https://tieulun.hopto.org

Phú-đăng ở Quảng-ngãi 50 người, kho Cự-tích ở Bình-định 40 người, hai kho An-dụ và Đạm-thủy đều 30 người, hai kho An-hòa và ở Xuân-đài ở Phú-yên đều 25 người, hai kho Hội-an và Phúc-an ở Bình-hòa đều 30 người, kho Thuận-thành ở Bình-thuận 30 người, kho thuế ruộng ở Phiên-trấn và Trấn-biên đều 50 người, kho Kiến-an ở Trấn-định và kho Tân-định ở Vĩnh-trấn đều 50 người, kho Long-xuyên 20 người).

Đặt hai ty Tả thừa và Hữu thừa ở Gia-định, mỗi ty 100 người, chia làm bốn phòng Hộ Binh Hình Công. Sai lưu trấn thần chọn các ty của Chính dinh thuộc trấn mà sung bổ.

Bọn giặc Thiều-châu nước Thanh là Mã Sĩ-anh lấn quấy địa phương Hưng-hóa, tràn đến châu Văn-bàn, châu trưởng là Đèo Quốc Uy đánh phá được, bắt được Sĩ-anh và đồ đảng 20 người. Thưởng cho Quốc Uy một cặp áo và 300 quan tiền.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Hai huyện Mỹ-lương và Thạch-thất trấn Sơn-tây, hai huyện Phượng-nhãn và Lục-ngạn trấn Kinh-bắc và bảo Bảo-thắng trấn Hưng-hóa là những nơi yếu hại, xin chia quân phòng thủ để giữ yên ». Vua y cho.

Lấy tham hiệp Thái-nguyên là Nguyễn Thế Trung làm hiệp trấn Tuyên-quang, tham hiệp Tuyên-quang là Nguyễn Văn Triển làm tham hiệp Thái-nguyên.

Mùa đông, tháng 10, ngày mồng 1, tế đông hưởng.

Biên số biền binh lẻ ở Gia-định, bổ làm quân Chấn võ.

Ngày tân dậu, vua thân đem bầy tôi làm lễ đặt bài vị các vua và hoàng hậu ở các miếu. Ngày nhâm tuất, vua thân đến làm lễ. Lễ xong, vua ngự điện nhận lễ chầu mừng, cho bầy tôi ăn yến. Rồi sai dựng hành lang hai bên tả hữu miếu Triệu tổ để chứa đồ tế.

https://tieulun.hopto.org

Ngày giáp tuất, rước thái hậu đến ở cung Trường thọ. Vua thân đến chầu mừng. Các quan và các mệnh phụ đều làm giấy mừng và sắm lễ phẩm để dâng. (Các quan dâng 20 lạng vàng, 100 lạng bạc, các mệnh phụ dâng 10 lạng vàng, 50 lạng bạc). Từ đó hoặc 3 ngày, hoặc 5 ngày, vua thân đến thăm sức khỏe, giữ lễ quạt nồng ấp lạnh, chưa từng bỏ thiếu.

Hạ lệnh cho các địa phương phàm vật quí ở rừng biển mà không thuộc lệ thuế thì hàng năm chọn đem tiến. (Bình-định thì cá thiết linh và vây cá, Gia-định thì da tê và gân hươu v.v...)

Đặt binh thuộc kiên ở ba tào(1) Bắc-thành, mỗi tào đều hai đội.

Nghệ-an chuyển tiền theo đường bộ hơn 100 quan về Kinh. Vua nói: « Đường sá xa xôi, làm thế chẳng mệt dâu sao? » Nhân thế sắc cho các địa phương, từ nay kho nhà nước có cần dùng thì có chỉ mới được chuyển theo đường bộ.

Quan Bắc-thành tâu nói: « Hai châu Đại-man và Bảo-lạc trấn Tuyên-quang dân Man còn ẩn lậu nhiều, xin sai thổ mục sở tại ghi hết sổ để theo lệ đánh thuế ». Vua y cho.

Đắp thành đất ở trấn Sơn-nam hạ. Sai giám thành sử Trần Văn Học đến coi công việc.

Trấn Sơn-nam thượng mưa lụt hại lúa. Sai quan Bắc-thành phát tiền kho cho vay.

Lấy văn giáp cai hợp Trung quân là Võ Văn Chiêu làm tham hiệp Cao-bằng.

Phi-nhã Cô-ba người Xiêm cùng với 13 người đi theo đáp thuyền buôn đi Xa-gia (tên đất Xiêm) buôn bán.

---

(1) Ba tào: Tào Binh, tào Hình, tào Hộ. Tào là tổ chức tương đương với bộ đặt ở Gia-định và Bắc-thành.

https://tieulun.hopto.org

Chủ thuyền tham của giết hết người, thuyền bị gió dạt ở Kiên-giang(1), lưu trấn thần Gia-định đò biết tình hình bắt đưa sang nước Xiêm.

Tháng 11, sai Hàn lâm viện Tô Văn Trương và Tô Văn Doanh sung chức giảng tập, dạy các hoàng tôn.

Sai các tấn cửa biển ở các địa phương kiểm xét thuyền buôn người Thanh ra vào để phòng gian trá.

Thủy binh kiện tranh ruộng lương điền, vua giao xuống đình thần bàn, lấy ngày đầu quân trước hay sau mà định khác nhau, tùy hạng chia cấp, chép để làm lệ. (Đầu quân từ năm canh thân về trước thì ở trên, từ năm tân dậu về sau thì ở dưới).

Sai dịch nhà Thanh là bọn Lâm Quý, Lâm Bảo đáp thuyền buôn qua Bành-hồ(2) (thuộc tỉnh Phúc-kiến), gặp gió phải dậu vào [cửa] Đại-chiêm. Đình thần Quảng-nam đem việc tâu lên. Vua sai cấp cho bọn Quý mỗi ngày 3 quan tiền, cho thuyền bộ là Trần Thăng-thái và những thủy thủ 100 quan tiền, 100 phương gạo. Sau lại cho bọn Quý mỗi người 10 lạng bạc, sai đưa theo đường bộ về nước.

Người Lạc-hoàn là Pha-na-khi đến hiến sản vật địa phương (3 thớt voi đực, 2 cặp ngà voi, 2 tòa sừng tê, 25 cân sáp ong).

Pha-na-khi, ông là Ất Nha-lũng, cha là Ất Thăng, nối đời làm tù trưởng Lạc-hoàn. Khi Ất Thăng chết, con rể là Xi-xương-mã đuổi Pha-na-khi mà tự lập. Pha-na-khi trốn ở rừng rú, nhờ điển quân thượng đạo Lưu Phước Trường dẫu cho quy phụ triều đình. Khi vua đã lấy lại được kinh thành, dụ cho trở về, đến nay đem lễ vật do đạo Cam-lộ vào hiến. Vua vời vào châu, hỏi

---

(1) Nay là Rạch-giá.
(2) Quần đảo Bành-hồ.

https://tieulun.hopto.org

thăm yên ủi, trả lại lễ vật. Sai dinh thần Quảng-đức hậu đãi rồi cho về.

Cẩn chánh điện học sĩ Nguyễn Viên chết; cho 2 cây gấm Tống và 100 quan tiền.

Nghệ-an bị hạn, hạ lệnh cho sở tại, phàm việc kiện vặt không bắt hỏi, binh lính trốn hay chết thì hoãn việc bắt điền.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Dân các trấn nhiều người xiêu tán, xin sai các quan trấn phủ huyện lần lượt đi xét, do thành chuyển tâu. Kẻ nào giả dối thị trị tội ». Vua theo lời.

Vua thấy Gia-định là khu trọng yếu ở miền Nam, sau khi chinh chiến, kho tàng còn rỗng, hạ lệnh phàm thóc tô nộp vào đều lưu trữ ở kho trấn để chứa được nhiều, chỉ hàng năm chọn 1.000 phương thóc ngự chở về tiến.

Quan Bắc-thành tâu xin dựng nhà coi việc ở cửa nam thành, cứ năm ngày một lần họp quan lại để bàn việc. Ai có tình trạng uất ức, đã qua ba nha trấn phủ huyện mà chưa được phục tinh, thì cho đầu đơn để xét cho rõ lý. Vua y theo lời tâu.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Các huyện Kim-hoa, Yên-thế, Hiệp-hòa trấn Kinh-bắc, Thủy-dương, Đông-triều, Giáp-sơn trấn Hải-dương, đều là nơi quan yếu, bọn côn đồ thường ẩn nấp ra vào ở đó, xin lượng đem biền binh và thổ hào đóng thú, cho nghiêm việc phòng bị ». Vua y cho.

Tháng 12, lục dụng con tham chính Nguyễn Khoa Thuyên là Nguyễn Khoa Thụy và Nguyễn Khoa Minh làm Hán lâm viện thị thư.

Trấn thần Nghệ-an tâu rằng: « Bốn phủ trấn Nghệ-an ở thời Lê trước đều có văn miếu cả. Giặc Tây-sơn vẫn để dùng. Nay các dinh trấn chỉ đặt một miếu ở sở tại,

https://tieulun.hopto.org

xin chọn ở hai xã An-trường và Mai-am (thuộc huyện Chân-lộc) gần trấn thành mà làm ». Vua y lời tâu.

Đặt đốc học ở trấn Qui-nhơn. Vua cùng bầy tôi bàn đến việc giáo hóa. Dụ rằng: « Các dinh trấn đều có học quan, duy còn Qui-nhơn chưa đặt. Nay nên chọn người sung bổ để rèn luyện học trò, chấn hưng văn hóa ». Bèn lấy Đặng Đức Huy làm đốc học trấn Qui-nhơn, kiêm việc khảo khóa sát hạch học trò ở hai trấn Quảng-ngãi và Phú-yên.

Đổi thụy hiệu Hiếu tuyên vương làm Tuyên vương, Hiếu huệ vương làm Mục vương, dựng từ đường ở Long-hồ, lấy Tôn thất Diệu làm cai đội chủ việc thờ cúng.

Ngày đinh mão, vua yết các lăng liệt thánh.

Ngày mậu thìn tế Chạp.

Định lệ tế ở các miếu và các từ đường. (Ở Thái miếu, các lễ Trừ tịch, Nguyên đán, Đoan dương, hưởng tế, kỵ lạp, sóc vọng, mỗi năm chi tiền 4.600 quan; miếu Triệu tổ mỗi năm chi hơn 370 quan; miếu Hoàng khảo mỗi năm chi hơn 370 quan. Hữu vu Thái miếu thờ Đông cung nguyên soái quận công Cảnh và hoàng nhị tử là Thiếu úy Hy, mỗi năm chi tiền 300 quan. Từ đường Long-hồ mỗi năm chi tiền hơn 260 quan). Hàng năm dùng sinh phẩm (1) do Hộ bộ xét số bao nhiêu, gởi giao cho dinh thần Quảng-đức và Quảng-trị mua nuôi.

Cấp tự dân và tự điền cho Lễ bộ Ngô Tòng Chu, sai con nuôi là Tòng Hoảng giữ việc thờ cúng. Chiếu dụ Tòng Hoảng rằng: « Nêu thưởng người trung tiết là phép thường của nhà nước. Cha ngươi là Ngô Tòng Chu dự mang trách nhiệm ở ngoài, hết trung vẹn tiết,

(1) Sinh phẩm: Vật hy sinh để tế, như trâu bò lợn dê.

https://tieulun.hopto.org

sáng tỏ như mặt trời. Nay nghĩ lại công cũ, đặc biệt cấp cho tự dân 50 người, tự điền 75 mẫu, cho người nối giữ đời đời, coi việc thờ cúng ».

Quảng-bình có nạn cướp biển, sai dinh thần phát binh thuyền đò bắt.

Quân tàu Long phi là Nguyễn Văn Thắng dâng sách *Thái tây toán pháp* (1) và sách *Thiên chỉ minh yếu luận* (2), mỗi thứ một quyển.

Người Chà-và gặp bão, chạy vào Gia-định. Sai cấp tiền gạo và đưa về.

Tham tri Hình bộ Bắc-thành là Nguyễn Duy Hòa đi thăm ruộng lúa ở Sơn-nam thượng, nghe tin huyện Thiên-thi có bọn thiếu niên hung ác họp nhau mưu trộm cướp, đem quân chụp bắt, được đồ đảng 17 người. Thành thần đem việc tâu lên. Vua cho rằng Duy Hòa đã phát giác bắt được kẻ gian, thưởng cho 300 quan tiền.

Giặc biển Tề-ngói là tên Trạc ngụy xưng là Ninh-hải đại tướng quân, họp hơn 60 chiếc thuyền, lại quấy rối châu Vạn-ninh trấn Yên-quảng. Trấn thủ Lê Văn Vịnh suất binh dân đánh dẹp. Cai châu Phan Phương Khách, phó châu Phan Đình Trung, tiên tri châu Vi Quảng Vỹ tiến đánh, chém được Trạc và đồ đảng 4 người, giặc vỡ chạy. Thành thần đem việc tâu lên. Sai cho Phương Khách làm phòng ngự sứ, kiêm cai việc châu, cho Đình Trung làm phòng ngự đồng tri, kiêm việc phó châu và Quang Vỹ làm phòng ngự thiêm sự, thưởng cho tiền 500 quan, thưởng khắp cho binh dân 1.000 quan.

Ở Kinh-bắc giặc nổi, trấn cướp bảo Đèo-vang trấn Thái-nguyên. Cai đội thủ bảo là Nguyễn Hữu Thành chống đánh bị chết. Thành thần nghe báo, đem quân

---

(1) Thái tây toán pháp : Sách toán của Tây phương.
(2) Thiên chỉ minh yếu luận : Sách thiên văn học.

https://tieulun.hopto.org

đánh bắt. Phó thống Tiền đồn Tiền quân là Nguyễn Xuân, phó quản thập cơ Tả quân là Ngô Văn Tham tiến đến Phượng-nhãn, trấn thủ Kinh-bắc là Phạm Tiến Tuấn đem quân hợp đánh, bắt được tướng giặc là Lương Văn Truyền và hơn 30 đồ đảng, thu được khí giới rất nhiều. Thành thần đem việc tâu lên. Hạ lệnh thưởng khắp cho quan binh và dân phu hơn 2.000 quan tiền. Người bắt được tướng giặc thì thưởng thêm 300 quan, quan binh thì gia chức một cấp, dân phu thì cho chức hàm cai tổng. Truy tặng Thành làm cai cơ, cho một người con tập ấm làm đội trưởng. Con Thành và thủ hạ bị chết trận 8 người, mỗi người đều được một người con miễn binh dao. Quân giặc đã tan, thành thần xin rút quân, đừng sai đi tra bắt để dân khỏi sợ, ai nhầm đường theo giặc, đều khiến ra thú thì tha tội, ai có thể bảo bắt được đồng đảng thì cho mang tội lập công. Vua khen phải.

Gia-định có người đem đá lạ đến dâng, vua sai từ chối.

Sai cấp cho mẹ công thần Nguyễn Kim Phẩm là Nguyễn Thị Doài 30 mẫu ruộng ngụ lộc.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Các nha hỏi việc hình còn nhiều án tích lại, làm lụy cho dân. Xin cứ đến cuối năm kiểm soát, trước sai ba nha trấn phủ huyện đều ghi sổ những án xét để làm bằng mà kê cứu ». Vua y lời tâu.

Binh bộ Phạm Ngọc Uẩn chết; tặng Tham chinh, cho 2 cây gấm, 200 quan tiền.

Lấy cai cơ Cao Văn Cửu coi giữ đạo Đồng-môn.

Cấp cho chiêu thảo sứ Thanh-hoa là Đinh Đạt Biều 20 mẫu ruộng tự điền, chiêu thảo sứ Nghệ-an là Vũ Nguyên Lượng 19 mẫu tự điền, cai đội Thiêu Đình Tấn 20 mẫu tự điền. Bọn Đạt Biều vì ứng nghĩa đánh giặc chết, vua nhớ đến, đặc biệt gia ơn. Vợ Nguyên Lượng

https://tieulun.hopto.org

là Hoàng Thị Hân cũng được cấp riêng 10 mẫu tự điền.

Vua thân đem bày tôi đến cung Trường thọ dâng phẩm vật mừng năm mới.

Ngày canh thìn, tiết Thiên thu (ngày 25 tháng này là ngày sinh hoàng hậu). Các quan đều mặc triều phục, đến hậu điện chúc mừng. Từ đó hàng năm lấy làm lệ thường.

Sai Lễ bộ soạn bài ca chúc thọ. Ba tiết lớn Vạn thọ, Thánh thọ, Thiên thu đều làm bài ca khác nhau, cho hợp ý nghĩa.

Ngày tân tỵ, vua đến Thái miếu dâng lịch vạn toàn năm ất sửu. Lễ xong, ngự điện ban lịch mới cho trong ngoài.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXVI

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Ất sửu, Gia-long năm thứ 4 [1805] (Thanh Gia-khánh năm thứ 10), mùa xuân, tháng giêng, sai thủy quân diễn tập bơi thuyền. Thưởng cho Tổng Phước Lương một cái áo mở bụng bằng đoạn mãng và cho biền binh 300 quan tiền.

Thống lĩnh thượng đạo Thanh-hoa là Hà Công Thái vào chầu. Vua cho một bộ mũ áo, 100 quan tiền. Khi về lại ban áo quần cho bộ thuộc theo thứ bực khác nhau.

Ngày quý tỵ, tế xuân hưởng.

Cho Tôn thất Thăng một áo bào đỏ.

Định lệ chính hộ khách hộ từ Quảng-bình đến Phú-yên. Chiếu rằng: « Những địa phương các ngươi, từ loạn lạc tới nay, nhân dân tản mát bốn phương, hoặc có người phụ vào sổ để chịu thuế cũng như chính hộ mà xã dân sở tại thường lại ruồng bỏ cho là khách hộ, thực không phải là nghĩa đất của vua dân của vua. Nay trong nước đã định, sổ dân cần nên chỉnh đốn. Đặc biệt chuẩn cho người có nhà ở hay ở ngụ đã ghi tên vào sổ tuyển năm qui hợi thì cho làm chính hộ,

https://tieulun.hopto.org

khẩu phần ruộng đất và ngạch thuế thân dung đều theo lệ chính hộ; từ năm giáp tí về sau mới đến ngụ thi vẫn là khách hộ, không dự khẩu phần. Những xã thôn không có ruộng đất công thì dân ngoại phụ không kể mới hay cũ đều là khách hộ, theo lệ nộp thuế ».

Cho Mai Tiến Huệ làm khâm sai chưởng cơ, vẫn hành lưu thủ Bình-định.

Lại lấy Nguyễn Huệ làm tham luận đạo Đông-khẩu, Võ Văn Sĩ làm tham luận đạo Hưng-phúc.

Sai Phạm Đăng Hưng kiêm giữ việc Trường đà.

Nguyễn Văn Thành dâng hai quyển *Thiên nam dư hạ*. (Lê Hồng-đức soạn).

Lại sai các dinh ở Gia-định khuyên dạy việc làm ruộng trồng dâu.

Cho lương tháng các thiêm sự sáu bộ. (Mỗi tháng tiền 4 quan, gạo 3 phương).

Định lệ khám báo ruộng lúa bị tổn hại. Chiếu rằng: « Việc làm ruộng là gốc lớn của thiên hạ, trẫm rất lo nghĩ làm sao cho dân nhờ. Nếu không may có phương nào lỡ gặp hạn lụt sâu bọ làm tổn hại lúa-má thì quan phủ huyện phải đến khám xét ngay lúc lúa chưa gặt, rồi quan trấn ủy người đi khám lại, nếu hại quả thì tự mình phải đi khám, đều hạn trong 10 ngày phải làm sách tâu lên cho đúng phần số, sẽ lượng xét tha bớt [thuế má]. Vậy thượng ty địa phương các ngươi cho đến các phủ huyện phải thể theo đức ý bề trên để cho dân cùng thiếu đều được nhờ ơn. Nếu báo không đúng sự thực và giấu giếm tai nạn thì cũng phải tội như nhau ».

Cấp lương tháng cho đốc học và trợ giáo các trấn Bắc-thành. Đốc học cũng như tri phủ, trợ giáo cũng như tri huyện.

https://tieulun.hopto.org

Quản Đồ gia [Nhà đồ] là Hoàng Văn Cẩn xin cho những tượng mục các cục là bọn Lê Ngọc Phúc, Lê Văn Trữ hơn 100 người bổ chức cai đội và cai ty. Vua nói rằng: « Làm thợ là nghề thấp kém, cho làm cai đội có nên không? » Sai chọn những người giỏi bổ chức chánh cai quan, cai quan, chánh ty quan, ty quan, còn người kém thi bổ thủ hợp.

Sai cai cơ Trung quân Nguyễn Công Ân quản hộ biệt nạp gỗ lim ở Nghệ-an.

Lập đội Yến sào (tức là hộ Yến sào ngày nay). Sai cai đội đội Hồ dực Trần Văn Giai mộ dân ngoại tịch sung vào, mỗi năm mỗi người nộp thuế 8 lạng yến sào.

Tướng giặc Thanh-hoa là tên Chấn tự xưng quận công, ngầm đặt quan chức cho bè đảng, có các cơ hiệu Ngũ ninh, Ngũ thắng, Ngũ dũng. Trấn thần phát quân đánh bắt, bắt được bè đảng là bọn Vũ Tri Nguyệt ở Ngọ-xá (tên xã, thuộc huyện Vĩnh-lộc). Chấn nghe tin trốn mất. Việc tâu lên, Vua dụ rằng: « Bọn giặc nhỏ mọn, bắt được thì giết, đừng để liên can đến bình dân. Dân ai hay tố giác ra thì thưởng, chứa chấp thì có tội ». Sau thổ tù Nguyễn Đình Giá bắt được Chấn ở Phố-cát, sai giết đi, cho Đình Giá làm phòng ngự sứ.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Giặc biển Tề-ngòi là bọn Trịnh Năng-phát, Hoàng-long, Sĩ-tiến nhiều lần bị quan quân đuổi bắt, trốn vào động La-phù ở Long-môn nước Thanh. Đã bao lần tư cho Long-môn mà quan ở đấy cứ che chở. Xin gởi công văn cho tổng đốc Lưỡng Quảng để dẹp bắt ».

Xuống chiếu trả lời rằng: « Người Thanh dung túng giặc cướp là lỗi ở họ, không nên tư báo làm chi. Duy nếu bọn giặc tụ họp thì dân ta không khỏi sợ hãi ly tán. Vậy sai trấn thần Yên-quảng đặt đồn bảo nghiêm việc phòng bị cho dân yên ổn ».

https://tieulun.hopto.org

Tuyên úy đại sứ châu Bạch-thông trấn Thái-nguyên là Ma Thế Cố cùng em là Thế Nhi cưỡng lấy của cải của thổ dân. Quan Bắc-thành đem việc tâu lên. Vua nói: « Anh em Thế Cố tội đáng giết cả. Nhưng nghĩ nơi biên cương xa xôi mới theo, chưa hiểu luật lệ, tạm tha cho. Hạ chiếu cho thành thần đòi lại tang vật trả dân, cất chức Thế Cố, sai theo thành thần sai phái, mà chọn người khác quản lĩnh việc châu ».

Triệu biền binh vệ Trung uy ở Gia-định về Kinh. Vua nghĩ có công theo đi đánh trận đã lâu, thưởng cho từ phó tướng trở xuống lương tiền theo thứ bực khác nhau.

Quan tàu vụ là Nguyễn Đức Xuyên tâu dâng sổ thuế thuyền buôn hai năm qui hợi và giáp tý. Vua sai lấy hơn 9.000 quan tiền thưởng cấp cho các quan trong ngoài.

Chở 100 vạn quan tiền kho Bắc-thành đến Nghệ-an để chuyển nộp vào Kinh sư.

Ngày đinh mùi, dựng điện Thái hòa. Thưởng cho lính và thợ hơn 1.400 quan tiền.

Gia-định mất mùa, lại cấm dân nấu rượu.

Sai Gia-định lượng cấp binh thuyền hộ tống quan tài của thiếu phó Tôn thất Mân về Kinh.

Sai phó vệ úy vệ Hữu dực là Lê Xuân Quang đem lính và thợ đi lấy gỗ ở nguồn Cam-lộ; sai dinh thần Quảng-trị phát thêm binh và dân chở giúp, mỗi tháng cấp cho mỗi người 1 quan tiền, 1 phương gạo.

Thêm số phu trạm cho các trạm ở Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên, vì đường đi qua nhiều núi, leo trèo lận lội khó nhọc.

Tháng 2, tế xuân ở Văn miếu. Vua thân đến làm lễ.

Sai Hộ bộ tra xét tiền lương các trấn Bắc-thành. Các trấn nhiều nơi nhân việc xây dựng, chi tiêu quá lệ, bộ

https://tieulun.hopto.org

thần hạch tâu. Vua cho rằng buổi nước mới yên, mọi việc còn nhiều kinh phí, chưa có định lệ, miễn đòi lại. Nhân có sắc rằng từ nay có xây dựng gì mà động đến của công thì trước phải do thành thần xét định, không được tự chuyên. Làm trái, dẫu số chi có thực, cũng bắt bồi thường.

Tham tri Lễ bộ là Trần Hưng Đạt tâu xin chọn quan to nhiều tuổi có đức, gia cho hàm thiếu sư, thiếu phó, để sung việc giảng tập cho hoàng tử, hoàng tôn. Vua dụ rằng: « Trẫm ở gia đình được dạy dỗ rất nghiêm, thực do công thành dạy dỗ không hề nhờn vậy. Nhưng dạy quý ở lúc còn sớm, mà học thành công là nhờ ở thầy. Nên được người chính trực đem lời ngay đạo ngay mà dẫn bảo thì mới được ».

Hoàng tử thứ tư 15 tuổi, sẵn tính thông minh, vua thường khuyên học. Một hôm cưỡi thuyền thủ quyền (1) của vua đi chơi xem sông Hương. Vua nghe tin giận. Hoàng tử thứ tư sợ hãi, kíp xin chịu tội. Vua gọi đến trước mặt, đánh mắng. Nguyễn Hoàng Đức và Lê Văn Duyệt cố sức xin không được. Sau đó triệu thị học trách về tội không hay can ngăn. Rồi sai Lễ bộ Đặng Đức Siêu kiêm sung phụ đạo. Lại sai Hàn lâm thị thư và thị trung cai đội đều hai người, ngày ngày vào phủ để xem siêng năng hay trễ nải. Từ đó hoàng tử thứ tư học ngày càng tiến.

Sai hai đội Tả mã và Hữu mã diễn tập phép xe ngựa.

---

(1) Thủ quyền : Nghĩa đen là thuyền mũi cuốn. Ở Huế có thứ tròng ngao, người ta dùng để đi chơi trên sông Hương, ở phía mũi căng một cái bong để che nắng, khi trời mát thì cuốn lại, phải chăng đó là thuyền thủ quyền?

https://tieulun.hopto.org

Điện Cần-chánh làm xong. Bầy tôi dâng biểu mừng. Vua ban yến theo thứ bực. Thưởng cho linh và thợ 6.000 quan tiền.

Tha giảm tô thuế năm nay cho các địa phương. Chiếu rằng: « Chăm lo và thương xót ân tình của dân là việc đầu tiên trong vương chính. Nay nước mới định, kẻ cùng thiếu còn chưa đầy đủ. Trẫm muốn gia ý vỗ về để dân đỡ khổ Lại nghĩ thiên thời địa lợi nhiều chỗ không đều, mà đạo dịch thuế má cũng có xa gần nặng nhẹ không như nhau. Vậy hạ lệnh tha và giảm tô thuế theo thứ bực khác nhau. (Quảng-đức, Quảng-trị, thuế ruộng thuế thân và tiền đầu quan đều giảm 3 phần 10; Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định, Nghệ-an thuế ruộng giảm 4 phần 10, Phú-yên, Bình-hòa, Bình-thuận, thuế ruộng giảm 5 phần 10, Thanh-hoa nội, ngoại, thuế ruộng giảm 3 phần 10, các trấn Bắc-thành, thuế ruộng giảm 2 phần 10. Các dinh đạo ở Gia-định, thuế ruộng đã cho giảm 2 phần 10, nay cứ chỗ phải thu 8 phần chiết làm 10 mà giảm 2).

Bầy tôi dâng biểu xin vua tiến xưng tôn hiệu, đại lược rằng: « Trộm nghĩ « Hoàng » là bao trùm thiên hạ, « đế » là chủ tể thiên hạ. Cho nên đứng ngôi chính trong thiên hạ, thì tất nhận tên lớn của thiên hạ, đó là để nối chính thống, truyền đời sau. Thánh thượng được trời cho trị dũng, đứng đầu nhân dân, ở nước cũ, chịu mệnh mới, công đức cao dày, đời trước ít sánh kịp, thực nên chính xưng đế hiệu, để yên lòng mong của thần dân trong thiên hạ. Năm trước bọn thần dâng biểu khuyến tiến nhiều lần, nhưng thánh thượng nhún nhường không y lời tâu. Nay bọn thần trải tham việc trước, hợp với lòng dân, lại dâng lời cúi xin thánh thượng sớm nhận tôn hiệu hoàng đế, để tỏ rõ thống kỷ, cho sáng cơ đồ tổ tôn truyền lại, giữ bền sự nghiệp trc

https://tieulun.hopto.org

muôn năm không cùng». Vua dụ rằng: « Lúc mới sửa sang, việc khác chưa rỗi, đợi sau sẽ bàn cũng chưa muộn».

Bọn Man miền núi Quảng-ngãi cướp phá nhân dân. Lại sai Lê Văn Duyệt đem quân tiến đánh, lấy đô thống chế Phan Tiến Hoàng lĩnh chức phó tướng Tả quân để theo việc binh. Khi quân Lê Văn Duyệt đến thì giặc man trốn xa. Sai Tiến Hoàng đóng binh giữ đất, triệu Văn Duyệt trở về.

Triệu lưu trấn Gia-định là Nguyễn Văn Nhân về Kinh. Lấy chưởng Trung quân Nguyễn Văn Trương làm lưu trấn Gia-định, thượng thư Hộ bộ Trịnh Hoài Đức làm hiệp lưu trấn.

Dựng công thự cho các quan văn, võ. (Theo lệ cũ các quan trong triều, võ bên tả, văn bên hữu. Công thự võ tức nay là viện Đãi lậu (1) tả, công thự văn tức nay là viện Đãi lậu hữu).

Đổi định lệ triều đình hội nghị. Quan võ từ phó tướng, phó đô thống chế, thống chế trở lên, quan văn từ tham tri trở lên, hàng tháng bốn ngày 2, 9, 16, 24, họp bàn ở công thự võ. Phàm việc quan trọng của các nha mà các quan phụ trách không giải quyết được, các án kiện tụng ở các địa phương, xử chưa rõ lẽ, cùng quân dân có oan khuất kêu lên thì hội đồng xử đoán, rồi sau tâu lên để xin quyết định. Ngày hội khi giọt đồng hồ xuống 12 khắc thì lui. Người nào vắng mặt mà không cáo thì cho hặc.

Triệu quan nhà Lê cũ là Lê Duy An, Trịnh Hiến, Lý Bình Đạo, Nguyễn Hựu Cung về Kinh. Bọn An theo vua Lê xuất vong trong 16 năm, đủ mọi gian khổ. Vua khen là tiết nghĩa, với vào yết kiến, cho ngồi yên ủi hỏi han giờ lâu, cấp cho quần áo tiền gạo. Sai dinh thần

(1) Viện Đãi lậu: Chỗ các quan chờ đến giờ (lậu) để vào chầu.

https://tieulun.hopto.org

Quảng-đức hậu đãi. Sau bổ Hiến và Bình Đạo làm Thị trung học sĩ, Cung làm cai cơ.

Hỏi tìm sự tích công thần buổi quốc sơ. Chiếu rằng: « Từ các đấng thánh vương trước mở mang bờ cõi, trong khoảng đó những bề tôi thần huân hết sức hiến mưu, cùng nhau giúp đỡ, đều chung một lòng để vững cơ nghiệp nhà vua. Thế cho nên sống được tiếng vẻ vang, chết được hiệu rạng rỡ, thờ cúng tôn sùng, ấm đến con cháu, cùng nước vui buồn, truyền đi mãi mãi. Nhưng gặp lúc loạn lạc, việc thờ cúng bỏ mất cả. Nay nước nhà dựng lại, bốn biển lặng trong, theo phép thường báo đền, nên tra xét lễ lớn. Vậy sai quan Lễ bộ khảo rõ các công thần khai quốc mà từ trước đã dựng đền thờ và ban cấp tự dân tự điền, có ấn tích bằng cứ thì bàn việc khen thưởng. Trẫm sẽ quyết định ».

Lấy chánh thống Hữu đồn Tả quản là Nguyễn Văn Xuân làm chánh quản mười cơ Ngũ kiên và Ngũ nhuệ.

Tham tri Công bộ là Nguyễn Đức Huyên tự trình bày rằng cha là tham tri Nguyễn Đức Chi năm trước theo đi đánh giặc chết ở nước ngoài, và bác là Hộ bộ Nguyễn Đức Tu chết ở Gia-định, xin phép nghỉ để về sửa sang mồ mả. Vua thương tình cho nghỉ một năm.

Tháng 3, dựng nhà Thanh phong công trường lang tả hữu, các sở nhà vuông [phương gia], hành lang bên, [dực lang], kho nội [nội tàng]. Thưởng cho các quân ứng dịch 2.000 quan tiền.

Quan Bắc-thành tâu nói: « Dòng nước sông Nguyệt-đức(1) ở Kinh-bắc bị bồi lấp, xin tùy nghi khơi đào để thông dòng nước ». Vua y lời tâu.

Lấy bọn Hoàng Đình Hòa, Hoàng Kiêm Diễn, Nguyễn Bá Công, Lê Viết Thuyên, Lê Hữu Khám làm thiêm sự

(1) Tức sông Cầu.

https://tieulun.hopto.org

Công bộ. Công bộ từ trước tới nay chưa đặt thiêm sự. Đến nay Trần Văn Thái cho rằng công việc bề bộn, tâu xin đặt, bèn lấy bọn Đinh Hóa cho làm.

Đóng thuyền hải đạo. Sai các đội thợ rừng Quảng-trị đi lấy gỗ để nộp, thưởng 1.000 quan tiền, 1.000 phương gạo.

Hạ lệnh cho các quan văn võ hàng ngày cứ giờ mão phải vào điện Cần-chánh tâu việc.

Quan Bắc-thành tâu nói: « Ở các phủ huyện, công việc, tiền lương, kiện tụng bề bộn. Trước nay tri phủ, tri huyện chỉ đặt một người, thực sợ làm việc không xuể, hoặc đến bỏ dồn. Vậy xin mỗi phủ đặt thêm một tri phủ, huyện to, huyện vừa mỗi huyện đặt thêm một tri huyện ». Vua y cho. Sai các đình thần cử người làm tri phủ, thành thần cử người làm tri huyện, kê tên tâu lên.

Bọn giặc ở Thái-nguyên tụ hợp ở Vũ-nhai. Thành thần hịch cho trấn thủ Kinh-bắc Phạm Tiến Tuấn cùng trấn thủ Thái-nguyên Nguyễn Đình Tuyển hợp quân để đánh, bắt được bảo giá(1) ngụy là Triều Đông (tên người, thiếu họ) và bè đảng rất nhiều. Việc tâu lên, vua thưởng tiền hơn 1.000 quan.

Lấy phó quản cơ Từ dực là Đặng Phúc Trung làm trấn thủ Tuyên-quang.

Miễn thuế thân cho hơn 70 người linh ở các bảo Hiếu-giang và Ngưu-cước thuộc Ai-lao.

Chở 20.000 phương gạo ở Gia-định về chứa ở thành Diên-khánh.

Định lệ túc trực cho quân cấm vệ. Quân 500 người, ngày đêm túc trực ở tả vu hữu vu điện Cần-chánh. Khi

---

(1) Bảo giá là một chức quan, hộ vệ xa giá.

https://tieulun.hopto.org

kiệu vua đi ra, 200 người theo hầu, 300 người ở lại trực. Đến đêm lại đủ số ấy.

Người Man bảy sách ở Cam-lộ vào cống.

Mùa hạ, tháng 4, mồng 1, tế hạ hưởng.

Vua xem hồ ở trước sân điện Thái-hòa (nay là hồ Thái-dịch), có con cá ở trong bụi hoa sen nhảy ra. Vua ngoảnh bảo tả hữu rằng: « Ao rộng thì cá nhảy, nước trong nên mọc sen » (1).

Sai phó vệ úy vệ Tả dực Nguyễn Văn Hạnh, phó vệ úy vệ Tín uy Nguyễn Văn Cẩn quân binh thuyền chở gỗ cây từ Quảng-nam về Kinh. Vua răn bảo rằng: « Cẩn thận đấy, chớ vội mà hại quân lính ta ».

Đào sông Xuân-hòa (tên xã). Vua ra Xuân-hòa, xem khắp địa thế cao thấp, muốn khơi dòng sông để tiện việc làm ruộng, với các cụ già sở tại đến hỏi. Mọi người nói: « Thiên tử giữ vận mệnh của dân, cứ xin bề trên quyết định ». Vua liền sai giám thành sứ Nguyễn Văn Yên phát dân đê đào.

Hai huyện Chân-định và Vũ-tiên trấn Sơn-nam hạ có dịch. Sai quan sở tại phát thuốc công cứu chữa.

Bọn Lê Duy Ân, Trịnh Hiến, Lý Bình Đạo, Nguyễn Hữu Cung xin nghỉ về quê. Vua cho 200 quan tiền, mỗi người một cặp áo, cho thêm Ân 150 lạng bạc.

Cho Võ Văn Lân làm khâm sai thuộc nội chưởng cơ, vẫn hành lưu thủ Bình-thuận.

Đổi phó vệ úy Thị nội tả thuộc viên là Tôn thất Lợi làm cai cơ.

Cho cai cơ vệ Giám thành là Nguyễn Văn Đạo làm khâm sai cai cơ.

---

(1) Chữ Hán là: Chiểu khoát tòng ngư dục,
Thủy thanh nghi hà sinh.

https://tieulun.hopto.org

kiệu vua đi ra, 200 người theo hầu, 300 người ở lại trực. Đến đêm lại đủ số ấy.

Người Man bảy sách ở Cam-lộ vào cống.

Mùa hạ, tháng 4, mồng 1, tế hạ hưởng.

Vua xem hồ ở trước sân điện Thái-hòa (nay là hồ Thái-dịch), có con cá ở trong bụi hoa sen nhảy ra. Vua ngoảnh bảo tả hữu rằng: « Ao rộng thì cá nhảy, nước trong nên mọc sen » (1).

Sai phó vệ úy vệ Tả dực Nguyễn Văn Hạnh, phó vệ úy vệ Tín uy Nguyễn Văn Cần quản binh thuyền chở gỗ cây tử Quảng-nam về Kinh. Vua răn bảo rằng: « Cẩn thận đấy, chớ vội mà hại quân lính ta ».

Đào sông Xuân-hòa (tên xã). Vua ra Xuân-hòa, xem khắp địa thế cao thấp, muốn khơi dòng sông để tiện việc làm ruộng, với các cụ già sở tại đến hỏi. Mọi người nói: « Thiên tử giữ vận mệnh của dân, cứ xin bề trên quyết định ». Vua liền sai giám thành sử Nguyễn Văn Yên phát dân đề đào.

Hai huyện Chân-định và Vũ-tiên trấn Sơn-nam hạ có dịch. Sai quan sở tại phát thuốc công cứu chữa.

Bọn Lê Duy Ân, Trịnh Hiến, Lý Bình Đạo, Nguyễn Hữu Cung xin nghỉ về quê. Vua cho 200 quan tiền, mỗi người một cặp áo, cho thêm Ân 150 lạng bạc.

Cho Võ Văn Lân làm khâm sai thuộc nội chưởng cơ, vẫn hành lưu thủ Bình-thuận.

Đổi phó vệ úy Thị nội tả thuộc viên là Tôn thất Lợi làm cai cơ.

Cho cai cơ vệ Giám thành là Nguyễn Văn Đạo làm khâm sai cai cơ.

---

(1) Chữ Hán là: Chiếu khoát tòng ngư dục,
Thủy thanh nghi hà sinh.

https://tieulun.hopto.org

tháng 10 bắt đầu, tháng 11 xong. Lại răn bọn đốc thu không được đòi tiền ngoại ngạch, làm trái thì có tội.

Lắc-thành xét những lái buôn người Thanh về đường bộ, có mua các của qui như sừng tê, ngà voi thì lấy thuế 1 phần 10 giá tiền, định làm lệ vĩnh viễn.

Các quan Bắc-thành tâu nói: « Hai trấn Sơn-nam hạ và Hải-dương cùng hai phủ Kinh-môn, Nam-sách và hai huyện Thanh-hà, Tiên-minh thuộc Hải-dương công việc nhiều ít không giống nhau, mà tài làm việc của các quan dương chức cũng có kẻ cao người thấp khác nhau, vậy nên lấy tài đổi bổ, cho đều được xứng chức: xin đổi hiệp trấn Hải-dương Nguyễn Văn Quí làm hiệp trấn Sơn-nam hạ, hiệp trấn Sơn-nam hạ Nguyễn Tri Hòa làm hiệp trấn Hải-dương, tri phủ Nam-sách Mai Duy Cận làm tri phủ Kinh-môn, tri phủ Kinh-môn Nguyễn Trứ làm tri phủ Nam-sách, Tri huyện Tiên-minh Lý Trần Tăng làm tri huyện Thanh-hà, tri huyện Thanh-hà Vũ Đình Ôn làm tri huyện Tiên-minh ». Vua y cho.

Lấy tham tri Hình bộ là Nguyễn Duy Hòa lĩnh hiệp trấn Sơn-nam thượng, tri phủ Hà-hoa là Trần Văn Tính làm ký lục Quảng-đức.

Miễn thuế thân năm nay cho thợ thuyền làm việc công ở các địa phương.

Sai đô thống chế Tiền dinh quản Thần sách là Nguyễn Văn Trí đem quân lấy đá núi để xây đắp bờ sông mặt trước Kinh thành, dọc tới sông Kim-long.

Hạ lệnh các dinh trấn hàng năm chở tiền thóc và sản vật về Kinh, từ Quảng-nam đến Bình-thuận mỗi dinh đều một người dinh thần, bốn dinh thuộc Gia-định chia làm hai lần, mỗi lần đều hai người, thân tự đốn đốc vận tải, không được ủy cho nha lại.

https://tieulun.hopto.org

Trấn thần Nghệ-an tâu xin phát dân sửa đắp trấn thành. Vua dụ rằng: « Gần đây công việc nhiều và khó nhọc, đều bất đắc dĩ mới phải dùng dân. Việc này không cần gấp nên hoãn lại ».

Quảng-bình và Quảng-trị cho dân đi lấy gỗ ở rừng. Vua thấy nắng quá, nên bãi đi.

Dinh thần Quảng-đức dâng sớ xin cử học trò làm tri huyện huyện Phú-vang và huyện Quảng-điền. Vua sai hai bộ Lại Lễ hội đồng xét hạch, người nào trúng cách thì bổ quan.

Viên quản tri liêm hộ (tức là kim hộ, hộ lấy vàng) ở Quảng-nam là Nguyễn Đức Tuy lạm thu thuế vàng. Dinh thần theo sự trạng tâu lên. Vua sai giết đi và thu tang vật trả lại dân. Rồi sai dinh thần coi việc thuế.

Lấp sông cũ ở phía tây Kinh thành.

Tháng 5, định lệ lãnh trưng ruộng đất cho những dân lưu lạc từ Nghệ-an trở ra Bắc. Chiếu rằng: « Dân các địa phương khổ vì Tây-sơn bạo ngược. Nay can qua mới yên, chưa rỗi để vỗ về. Những người lưu tán chưa trở về hết, tình thật đáng thương. Vậy đặc biệt ra lệnh rằng ruộng đất của lưu dân từ năm nhâm tuất về trước đã cho quan quân cày cấy rồi thì nay dinh bãi để đợi lưu dân trở về lại cho quân nhận để làm ăn, tha thuế tha linh 3 năm. Từ năm nay đến năm dinh mão mà chưa về thì cho nhân dân xã khác ai trưng trước thì được, năm nay làm sổ, năm sau nộp thuế kén linh. Từ năm qui hợi về sau mà có người lưu tán thì ruộng đất vẫn cho quan quân cày cấy, đợi khi nào về sẽ cấp trả, việc tô thuế binh dinh cũng đến năm sau bắt đầu chịu, không theo lệ tha miễn 3 năm ».

Kén Hàn lâm viện và Công sĩ viện người nào thông chính sự thì bổ tri phủ các phủ.

https://tieulun.hopto.org

Cho tiền gạo lương tháng những biền binh các đội thuyền Tiền sai, Trung hầu, Nội hầu, Thị trà cũng như các vệ thị trung.

Giảm 5 phần 10 tiền thuế thân và tiền đầu quan năm nay cho Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi và Bình-định. Thuế ruộng các dinh thì đã tha giảm hồi đầu xuân. Vua thấy việc sửa đắp kinh thành nhân dân đến làm như con đến làm cho cha, nên lại gia ơn ấy.

Chuyển vận 33 vạn quan tiền ở kho Thanh Nghệ về Kinh.

Đặng Trần Thường dâng sớ cử tiến sĩ triều Lê cũ là Nguyễn Du, hương cống là bọn Nguyễn Trọng Chiểu 14 người, hạ lệnh với về Kinh để xét dùng.

Sai hỏi thăm nghĩa dân Long-xuyên. Vua dụ bảy tôi rằng: « Trước đây nhà nước gặp bước khó khăn, ta phải lánh ra Long-xuyên, nhân dân nhiều người bỏ của nhà để giúp quân, hăm hở việc công, thích làm điều nghĩa, ta rất khen. Vậy hạ lệnh cho lưu trấn Gia-định hỏi khắp những người ấy để tâu lên, lượng gia ban thưởng.

Cấm dân Gia-định không được đóng riêng thuyền sai.

Nguyễn Văn Nhân từ Gia-định trở về. Vua triệu vào yết kiến, hỏi tình hình ngoài biên và ẩn tình của dân. Văn Nhân thưa rất kỹ càng. Cho 500 quan tiền.

Chở hơn 10.000 phương thóc Gia-định chứa ở thành Diên-khánh.

Cho Hồ Văn Lân 500 quan tiền.

Trích lấy linh kho ở các thành và dinh trấn (linh kho các trấn Bắc-thành, cứ 38 người, các dinh trấn khác, cứ 15 người thì kén lấy 1 người), bổ vào hai đội Tín nhất và Tín nhị ở kho Kinh, lấy đội trưởng giám thành Lê Vĩnh Niên làm cai đội để đốc suất. Phàm tiền thuế các địa phương nộp về Kinh thì lấy ngay linh

https://tieulun.hopto.org

kho thuộc địa phương ấy đến nhận đem chữa cho khỏi sinh tệ.

Tháng 6, giảm thuế biệt nạp sản vật cho Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi và Bình-định. Chiếu rằng: « Ngày nay sửa đắp Kinh thành, động tới sức dân, những dân biệt nạp thuế sản vật cũng phải làm việc, vậy ngạch thuế năm nay giảm cho 5 phần 10 để đều hưởng ơn, không có người riêng thiệt.

Lấy cai cơ Võ Minh Thủy làm quản cơ cơ Trung võ, Trần Văn Hổ làm phó quản cơ cơ Tả võ, Lê Phúc Thanh làm phó quản cơ cơ Hậu võ.

Lấy Nguyễn Văn Hiến làm khâm sai cai đội, quản năm thuyền Tiền binh, Tả binh, Trung binh, Hậu binh, Hữu binh ở Gia-định.

Sai xây các cửa thành Thăng-long (cửa Đông-nam, cửa Tây-nam, cửa Đông, cửa Tây và cửa Bắc), mỗi cửa đều dựng bia để ghi.

Dựng xưởng đúc súng, thưởng tiền cho các quân.

Lại cấm nấu rượu ở Gia-định. Có người nào nấu riêng thì tịch thu gia sản. Địa phương bắt mà tố cáo thì thưởng tiền 30 quan, biết mà không cáo thì cùng tội với kẻ phạm.

Cho khâm sai thuộc nội cai cơ Mai Văn Kiêm một đạo châu sắc [đóng dấu son]. Kiêm có công theo đi Vọng-các, sau có bệnh xin về, con là phó vệ úy Mai Văn Châu xin, nên đặc ân cho sắc này.

Lưu trấn thần Gia-định tâu rằng tướng sĩ bị bệnh về nghỉ ở trong hạt, có công theo đi Vọng-các là hơn 150 người, Kiêm có dự số ấy. Vua sai quan sở tại thường đến thăm hỏi, hàng năm ghi danh sách tâu lên. (Khâm sai thuộc nội cai cơ Mai Văn Kiêm, Trương Phúc Dĩnh; khâm sai thống binh cai cơ Trần Văn Lưu; khâm sai

https://tieulun.hopto.org

cai cơ Phạm Văn Quế, Trương Văn Khánh, Lê Văn Khâm, Nguyễn Văn Duệ, Trần Văn Khả, Hoàng Văn Lý, Nguyễn Văn Thủ, Nguyễn Văn Quận, Đinh Văn Thái, Hứa Bảo Nương, Nguyễn Văn Chữ, Nguyễn Văn Trinh, Lê Văn Lượng, Hoàng Hữu Thiện, Trương Văn Quận, Nguyễn Văn Thảo, Trần Quang Nhi, Nguyễn Công Định, Nguyễn Văn Tường, Nguyễn Văn Biện, Lê Văn Nguyên, Nguyễn Văn Thịnh, Phan Văn Minh, Phan Tiến Lượng, Vũ Văn Điện, Hồ Văn Cảnh, Nguyễn Văn Châu, Mai Văn Đắc, Nguyễn Đức Lân; chánh sứ cai cơ Trung quân Nguyễn Tiến Lượng; cai cơ Nguyễn Thanh; khâm sai cai đội Phạm Văn Thuỵ, Lê Văn Thứ, Lê Văn Huyền, Đinh Văn Thịnh Lê Văn Đức, Lâm Văn Sinh, Ngô Văn Vân, Đỗ Văn Thông, Trần Công Hiếu, Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Thị, Đỗ Công Giảng, Nguyễn Văn Phong, Thái Văn Phúc, Nguyễn Kim, Lê Văn Minh, Trương Văn Tuyết, Nguyễn Văn Phấn, Võ Văn Việt, Nguyễn Văn Các, Nguyễn Văn Thuỵ, Nguyễn Văn Khách, Trần Văn Thị, Nguyễn Văn Lý, Cai đội Phan Văn Khách, Nguyễn Văn Trưởng, Vũ Văn Chiêm, Võ Công Tinh, Nguyễn Văn Huế, Nguyễn Văn Hòa, Nguyễn Văn Sáng, Mai Nhật Lâu, Phan Công Nhâm, Hoàng Văn Thư, Nguyễn Văn Mã, Trần Văn Quang, Nguyễn Văn Khanh, Dương Văn Thuận, Trần Văn Lại, Trần Văn Toán, Hồ Văn Nộn, Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Nghĩa, Trà Văn Bình, Lê Văn Tường, Vũ Văn An, Nguyễn Văn Quí, Trần Văn Minh, Bùi Văn Xuy, Đỗ Văn Thắng, Nguyễn Văn Sa, Nguyễn Cửu, Trần Văn Hòa, Trần Văn Bình, Nguyễn Văn Chất, Ngô Văn Lựu, Vũ Văn Tuyết, Lê Văn Khương, Cao Văn Trí, Nguyễn Văn Cửu, Lê Văn Sơn, Nguyễn Văn Niên, Nguyễn Văn Đạt, Nguyễn Văn Tĩnh, Cao Văn Phân, Nguyễn Văn Thông, Lê Văn Liễu, Vũ Văn Thủ, Đặng Văn Thủ, Nguyễn Thuần, Nguyễn Văn Hóa, Lê Văn

https://tieulun.hopto.org

Nghĩa, Nguyễn Văn Trị, Nguyễn Văn Lựu, Lê Văn Tâm, Phạm Văn Sự, Nguyễn Văn Bình; cai đội nội phủ coi đội Thường ban Lê Văn Ứng; tham mưu Hồ Xuân Quang, Trần Đăng Doanh, Hoàng Nhân Cơ; phó đội Ngô Văn Mân, Nguyễn Văn Đắc, Nguyễn Văn Ngũ; đội trưởng Lê Văn Phụng, Nguyễn Văn Châu, Chu Ngọc Phong, Nguyễn Văn Tự, Nguyễn Văn Thái, Bùi Văn Lược, Trần Văn Chi, Nguyễn Văn Đắc, Trần Văn Định, Phan Văn Lộc, Phan Văn Cát, Nguyễn Văn Đệ, Nguyễn Văn Lựu, Nguyễn Văn Minh, Nguyễn Văn Phong, Phạm Văn Sơn, Trần Văn Tự, Nguyễn Văn An, Hoàng Văn Hạnh, Đặng Văn Qua, Nguyễn Văn Cảo, Nguyễn Văn Hề, Võ Văn Nhuận, Trương Văn Dung, Nguyễn Hiền, Đinh Văn Lợi, Nguyễn Văn Đắc, Thứ đội trưởng Trương Văn Đắc, Nguyễn Văn Lãnh, Hoàng Văn Chức, Tô Văn Hạnh, Nguyễn Văn Thậm, Lê Văn Chấp).

Những quan ở Kinh quê quán ở Gia-định, nhiều người xin về trấn làm việc để được gần gũi nuôi nấng cha mẹ. Vua nói: « vì việc công phải quên việc riêng, đó là chức phận bầy tôi. Ta nghĩ tình các ngươi mong nhớ cha mẹ, nên đã cho một người trong con cháu anh em được miễn thuế thân và dao dịch để ở nhà nuôi thay. Các ngươi mình mang quan chức, sao còn xin nữa ». Không cho.

Quan Bắc-thành tâu nói: « Gần đến mưa lụt, sợ đê điều thấm lậu, xin lấy dân sửa đắp và dự trữ đống đất và tre gỗ ở trên mặt đê để phòng bị ». Vua y theo lời.

Hạ lệnh cho từ Quảng-bình vào Nam đến Bình-thuận đều ghi sổ thuyền số người các đội Trường đà để tâu lên. (Quân Trường đà trước có các đội công sai là Kỳ-hải, Mã-hải, Sa-huỳnh, Bắc-hải, Long-yên, Trường-thọ, Đại-lẻ, lấy dân ở ven biển sung vào, Quảng-bình 10 xã thôn phường Cử-hà, Lý-hòa, Thuận-cô, Cảnh-dương,

https://tieulun.hopto.org

Lộc-điền, Chi-giáp, An-náu nam biên và An-náu bắc biên, Nội-hà, Đề-võng, có 183 chiếc thuyền, 1.427 người, từ Quảng-trị vào Nam đến Bình-thuận, có 327 chiếc thuyền, 1.601 người). Đổi đội Trường thọ làm đội Trường thuận.

Giặc biển Chà-và cướp bóc ở ngoài biển, dân Côn-lôn bị hại. Thủ thần xin hạ lệnh cho các thuyền công và thuyền tư đều được sửa sang khi giới để phòng bị. Vua y cho.

Phát quần áo cho biền binh quân Túc trực và quân Thần sách.

Hạ lệnh cho Gia-định thông sức cho người Hán cùng với dân Man họp chợ, chỉ được ở đầu địa giới để trao đổi, không được tự tiện vào sách Man. Có kẻ nào không theo lệnh thì trị tội. Thủ thần mà dung túng thì xử biếm hay bãi.

Vua đi chơi đồng Vân-trận (thuộc xã Văn-xã, huyện Hương-trà). Xã dân dâng lễ mừng, đều trả lại cả. Ba ngày rồi trở về.

Cho thuế sản vật nón dừa và cỏ gai ở Bình-định được nộp thay bằng vải, mỗi người 2 tấm.

Hạ lệnh lấy gỗ tàu ở Bình-thuận nộp vào Kinh.

Trước đây Chiêu Nội về Trấn-ninh, trấn thần Nghệ-an là Hoàng Viết Toản sai cai đội Trần Văn Long đem quân tiễn đưa. Khi về, quốc trưởng Vạn-tượng gửi kèm thư cho Nghệ-an và tặng 3 chiếc trống đồng cùng 144 cân quế. Văn Long nhận lấy về. Trấn thần cho rằng theo nghĩa thì kẻ làm tôi không được giao thiệp riêng với nước ngoài, Vạn-tượng không nên biếu riêng, Văn Long không nên nhận lễ dễ dàng, làm sớ tâu lên.

https://tieulun.hopto.org

Vua dụ rằng: « Trung-quốc đối với người Di ở ngoài, không trị mà ra trị. Người ta lấy lòng thực đối với mình, cứ nhận lấy. Trẫm không vì thế mà bất tội các ngươi. Văn Long là quan võ, không đọc sách, không đáng trách ». Hạ lệnh lấy một tấm gấm đỏ và một tấm gấm xanh gửi về Nghệ-an, sai trấn thần làm thư gửi biếu.

Định lệ ruộng lương điền cho các quân. Vua thấy ruộng công quân cấp đã thành lệ rồi mà ruộng lương điền còn theo phép cũ, nhân viên tạp hạng nhiều người ăn lạm, bèn chuẩn định phàm xã dân nào có lệ ruộng lương điền thì cho cấp điền cho binh lính các dinh vệ hiệu thuyền đội các quân, quan có chức và nhân viên tản tạp không được dự. (Các dinh vệ đội thuyền quân Thần sách, năm dinh Trung, Tiền, Tả, Hữu, Hậu quân Túc trực, các vệ Nghiêm dũng, Hiển dũng, Toàn dũng, Kiên dũng dinh phấn dực, các đội Nội trực, Chấn uy, Thị trà, Tiểu sai, Loan nghi, Bả lệnh, Tiểu hầu, các thuyền Trung hầu, Tả hầu, Hữu hầu, Trung binh, Tả binh, Tân hầu các đội thuyền Nội mã, Tả mã, Hữu mã, các vệ Kiên uy, Túc uy, Minh uy đồn Tiền du, các đồn vệ cơ chi hiệu thuộc năm quân Trung, Tiền, Tả, Hữu, Hậu và quân Thần võ các dinh, vệ, cơ thuộc Tượng quân, các vệ chi dinh Tiên phong, mười một cơ dinh Quảng-ngãi, các chi Thượng đạo, các tàu hiệu thuộc năm thủy dinh Trung, Tiền, Tả, Hữu, Hậu, các đội Thủ kiệu, Tả nghi ở Hậu điện, các tinh binh Tân nhất, Tân nhị, Nội trú, Thị hành thuộc nội).

Định lệ cấm gió đầu mùa xuân cho các cửa biển các địa phương.

Bộ Lễ tâu nói: « Bờ biển nước ta dài suốt, vận chở đường thủy rất tiện: cửa Eo ở Quảng-đức, cửa An-việt ở Quảng-trị, cửa Nhật-lệ ở Quảng-bình, cửa Đại-chiêm ở Quảng-nam, cửa Cổ-lũy ở Quảng-ngãi, cửa Thi-nại

https://tieulun.hopto.org

ở Bình-định, cửa Dà-diễn ở Phú-yên, cửa Cù-huân ở Bình-hòa, cửa Phan-ri ở Bình-thuận, cửa Cần-giờ ở Gia-định, cửa Hội-thống ở Nghệ-an, cửa Thu-vi (tức cửa Trào) ở Thanh-hoa, cửa Hải-liêu ở Sơn-nam hạ, cửa Nam-triệu ở Hải-dương, cửa Hoa-phong ở Yên-quảng, đều là những cửa biển lớn, thuyền ghe công tư đi lại đều phải qua đó. Xin từ nay các quan địa phương mỗi năm cứ đến tháng mạnh xuân [tháng giêng] đều bày dàn tế ở các nơi ấy để cầu gió thuận ». Vua y lời tâu.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXVII

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Ất sửu, Gia-long năm thứ 4 [1805], mùa thu tháng 7, ngày mồng 1, tế thu hưởng.

Lấy các xã Phú-xuân, Vạn-xuân, Diễn-phái, Thế-lại, An-vân, An-hòa, An-bảo, An-mỹ lệ vào Kinh thành, theo giám thành sai phái. Những nhà ở trong thành thì được miễn thuế thân và dao dịch trọn đời, ở ngoại thành được miễn 3 năm.

Sắc từ nay ở Kinh và ở ngoài, chỉ phát gạo lương cứ một phương gạo là 13 thăng (bằng 30 bát) làm mức.

Đào vét con sông ở sau Kinh thành. Ruộng đất của dân ở bờ sông đào phải, thì phát tiền cấp cho.

Đặt kho trữ ở ba dinh Trấn-biên, Trấn-định và Vĩnh-trấn. Theo lệ trước, tô thuế ở các dinh đều nộp vào kho trấn Gia-định. Mỗi khi có phát chẩn, thì do kho trấn chuyển phát. Vua cho rằng đường xa không tiện nên hạ lệnh cho ba dinh đều phải dựng kho riêng để trữ thóc tô: Trấn-biên 6.000 phương, Trấn-định và Vĩnh-trấn đều 10.000 phương, phòng sẵn để dùng.

Hạ lệnh cho các địa phương hàng năm cứ đến tháng 1 thì làm sổ chấp bẩm quan lại binh dinh, cuối năm

https://tieulun.hopto.org

thì sửa sổ tiểu tổng đinh điền, đều làm hai bản giáp và ất, tới kỳ gởi lên bộ xét duyệt. (Sổ chấp bằng thuộc bộ Binh, sổ tiểu tổng thuộc bộ Hộ).

Vua thấy dân gian Gia-định thóc gạo chứa chan mà kho trữ thì ít, sắc cho bốn dinh rằng lương gạo của biền binh thì chiết cấp bằng tiền (một phương gạo hơn giá chợ một tiền), năm nào mất mùa kém cỏi mới cấp bằng thóc gạo.

Bọn án thủ châu Vạn-ninh là Phạm Hữu Bân và tri châu là Phan Chính Thể bị tội tham tang, trói giải về Kinh, lấy phòng ngự sử Phan Phương Khách và thư ký Hoàng Phân thay lãnh việc châu.

Sai vệ úy dinh Túc trực là Phan Văn Mân quản giữ nguồn Thu-bồn (thuộc tỉnh Quảng-nam), cai cơ Nguyễn Văn Nguyện quản giữ nguồn Thạch-thành (thuộc tỉnh Phú-yên), hàng năm thu các sản vật để nộp.

Lấy khâm sai thuộc nội cai đội Nguyễn Văn Phấn làm khâm sai cai cơ.

Sai biền binh Gia-định vận chở đồ vật của công về Kinh, mỗi người được cấp 3 tháng lương.

Thuyền buôn của người Chà-và bị nạn dậu ở phần biển Quảng-đức. Sai cấp quần áo tiền gạo rồi cho đi.

Bỏ ngạch thuế trầm hương cho 2 thôn Thuận-an, Phú-an ở Bình-hòa (mỗi năm mỗi người nộp 1 cân trầm hương), cho nộp thuế thân như lệ.

Miễn thuế thân cho các thợ lái và thủy thủ các thuyền vận tải.

Cấp gạo thuê cho các thuyền chở ở phía nam, từ Gia-định đến Quảng-nam, đều lấy xa gần mà tính mức. (Phàm cấp gạo thuê mượn thì lấy 75 thăng làm một suất, từ Quảng-nam thì cấp 2 thăng, Quảng-ngãi 4 thăng, Bình-định 6 thăng, Phú-yên 8 thăng, Bình-hòa 10 thăng, Bình-thuận 12 thăng, Gia-định 14 thăng).

https://tieulun.hopto.org

Vua từng cùng bầy tôi bàn về việc dân ở Gia-định, nhân xuống chiếu dụ lưu trấn rằng: « Có năm đói năm no, là vận trời như thế. Nhà nước nuôi dân, không gì cần bằng cứu đói. Gia-định đường sá xa xôi, như gặp tai thương phải đợi tâu rồi sau mới điều chữa thi đã muộn. Từ nay các dinh nếu chợt gặp đói kém thi do lưu trấn thần phát trước thóc kho cho dân vay rồi sau sẽ tâu ».

Bỏ ngạch thuế mây cho ba nguồn An-đại, An-náu, Cầm-lý thuộc Quảng-bình. Ba nguồn này trước không có thuế mây. Đến ngụy triều Tây-sơn mới bắt đầu nộp, dân rất khổ, đến đây bỏ đi.

Chính thống đồn Hữu quản là Nguyễn Văn An yêu sách tiền của ở quân lính, tang vật đến 3.000 quan, việc phát bị giết.

Tháng 8, định lệ các lễ cả năm cho các thành dinh trấn. (Miếu cũ Gia-định hai lễ Nguyên đán và Đoan dương mỗi năm chi tiền hơn 48 quan. Gia-định và Bắc-thành, lễ duyệt binh đầu năm đều được chi tiền 100 quan; ở Hành cung ba lễ Nguyên đán, Vạn thọ, Đoan dương, mỗi lễ mỗi thành đều chi tiền hơn 125 quan, các dinh trấn thi đều chi tiền hơn 71 quan. Lễ khai trường thuế mỗi kỳ thuế mỗi dinh trấn đều chi tiền hơn 26 quan; duy 6 ngoại trấn ở Bắc-thành thi đều chi tiền 20 quan; lễ tạ trường thi đều chi tiền hơn 12 quan. Các cửa biển lễ cầu gió đầu xuân đều chi tiền hơn 38 quan. Lễ đảo vũ mỗi lần 3 ngày đêm đều chi tiền hơn 6 quan. Lễ tạ thần đều chi 38 quan).

Lấy thuộc nội cai đội Phạm Văn Dật làm phó vệ úy vệ Nội trực.

Truy tặng thụy hiệu cho Đông cung nguyên soái quận công Cảnh làm Anh duệ hoàng thái tử, dựng nhà ở xã Vĩ-dã (thuộc huyện Phú-vang).

https://tieulun.hopto.org

Lấy Trần Minh Nghĩa làm cai bạ Trấn-biên, Nguyễn Văn Giáng làm Hàn lâm thừa chi, Ngô Quang Nhân sung Hàn lâm viện.

Lấy Phạm Khắc Minh và Hoàng Văn Nhuận làm ngự y chánh ở Thái y viện, Nguyễn Đăng Sĩ làm phó.

Vua yêu nuôi sức dân, từng dụ bầy tôi rằng: « Từ nhà Thương nhà Chu về sau, nhà Hán nhà Đường về trước, số hộ khẩu nhiều hay ít, các đời không giống nhau. Không vì lẽ gì khác, yêu nuôi dân thì dân sinh sản nhiều, bắt làm nhọc một thì hao mòn thôi ».

Lấy bọn Phan Văn Thể, Phạm Văn Thứ 61 người, sung bổ cai đội phó đội quân Thần sách ở Nghệ-an.

Ban tiền gạo cho các linh ốm ở Hậu quân và quân Thần võ (mỗi người được cấp gạo 1 phương 15 bát, tiền 1 quan 5 tiền), cho về nghỉ ngơi.

Điện Thái-hòa làm xong. Thưởng cho linh và thợ làm việc 1.000 quan tiền.

Tha các thuế thân và tiền đầu quan cùng thuế sản vật cho các dinh Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi và Bình-định. Trước đây, dân các dinh ấy ứng việc xây đắp Kinh thành, những thuế thân, thuế đầu quan, thuế sản vật đã được tha một nửa. Nay vua thấy công việc nhiều nặng, lại tha hết cho.

Ban cấp mộ phu và tự điền cho công thần thời quốc sơ. Trước đây vua sai Lễ bộ Đặng Đức Siêu khảo xét công trạng công thần, làm sách tâu lên. Dụ rằng: « Ta nhớ buổi quốc sơ đời nào cũng có những người công lao đạo đức giúp liệt thánh ta. Nay muốn đem thước đất đề đền chút công ngày xưa, việc quan hệ đến điển lễ, cần phải rõ ràng cẩn thận ». Rồi cho tổng trấn Tôn thất Khê, thiếu úy Tôn thất Hiệp, nội tán Đào Duy Từ, tiết chế Nguyễn Hữu Tiến, Nguyễn Hữu Dật, chưởng cơ Nguyễn Hữu Kinh làm công thần bực trên; khám lý

https://tieulun.hopto.org

Trần Dức Hòa làm công thần bực nhất; chưởng cơ Nguyễn Hữu Hào, trấn phủ Tống Phước Trị, chưởng dinh Tống Hữu Thanh, thái giám Nguyễn Đình Quý, Trà quận công phu nhân Trần thị làm công thần bực hai; thiếu sư Tôn thất Diễn, chưởng dinh Tôn thất Tráng, chưởng cơ Tống Phước Dào làm công thần bực ba. Cho mỗi người một người con cháu tập ấm làm đội trưởng hay thứ đội trưởng. Ban cấp cho mộ phu coi và tự điền theo thứ bực khác nhau. (Công thần bực trên được ấm thụ đội trưởng 1 người, mộ phu 6 người, tự điền 15 mẫu; công thần bực nhất được ấm thụ đội trưởng 1 người, mộ phu 4 người, tự điền 9 mẫu; công thần bực hai được ấm thụ thứ đội trưởng 1 người, mộ phu 3 người, tự điền 6 mẫu; công thần bực ba được ấm thụ thứ đội trưởng 1 người, mộ phu 2 người, tự điền 3 mẫu).

Kinh thành làm xong, cho binh dinh làm việc về quê nghỉ ngơi, cấp cho lương đi đường bằng ngày. Khi đi đường có ai đau ốm thì cứ theo số ngày mà kể lãnh, không kể hạn đường. Lại thấy từ Nghệ-an về Bắc đường sá xa cách, thưởng thêm cho binh dinh mỗi người 1 quan 5 tiền và từ đội trưởng trở lên 3 tháng lương tiền.

Hạ lệnh từ Kinh trở vào Nam đến Gia-định bỏ hết lệ cấm nấu rượu.

Hạ lệnh cho Bắc-thành tìm mua nhân sâm.

Bắc-thành dâng đá hoa Vân-nam.

Ngày bính dần, vua rước Thái hậu đi thăm mộ Thái bảo Miên quốc công, nhân đó đến chùa Thiên-thai.

Dựng kho ở trấn Thanh-hoa, sai trấn thần thuê dân lấy gỗ về làm.

Hạ lệnh cho các địa phương do đạc đường quan và các đường thủy bộ thường đi lại; phàm thôn xóm xa gần, quán xá dãy thưa, cho đến sông bến cầu đò, núi

https://tieulun.hopto.org

khe rừng rú, cùng những nơi danh thắng cổ tích, có bảng chứng ghi chép thì đều biên lấy làm bằn tàu lên.

Hạ lệnh cho Nghệ-an thu 1, 2 phần 3 số thuế gỗ lim còn thiếu, lấy gỗ hồng sắc để thay; lại tha 1 phần 10 thuế mái chèo.

Cho Phan Văn Đức làm đô thống chế lãnh phó trưởng Tả quân.

Dân Man [Mọi] nguồn Phù-âu thuộc Quảng-đức cướp phá miền Tả-trạch. Sai đô thống chế Phan Văn Đức và lưu thủ Nguyễn Công Hòa đem quân đánh bắt, bắt được bọn man ác hơn 60 người. Vua chỉ cho giết thủ phạm, còn bao nhiêu cho đày đi Quảng-trị phục dịch.

Giặc biển Tề-ngòi họp hơn 50 chiếc thuyền lên lút ở phía ngoài biển cửa Liêu cửa Lác và Biện-sơn. Quan Bắc-thành phái quân đi bắt. Sắc cho các dinh trấn tuần xét phần biển và phòng bị nghiêm nhặt.

Đổi thành Thăng-long 昇龍 làm thành Thăng-long 昇隆, phủ Phụng-thiên làm phủ Hoài-đức, huyện Quảng-đức làm huyện Vĩnh-thuận.

Cấp thêm gạo lương tháng cho lính thú ở hai cơ Hữu kích Hậu kích thuộc Tượng quân, mỗi người 1 phương.

Tháng 8 nhuận, lấy cai bạ Nguyễn Thành Chẩn làm hữu tham tri Hộ bộ.

Triệu bọn hiệp trấn Thanh-hoa là Nguyễn Tăng Địch, cai bạ Phiên-trấn là Trần Quang Tĩnh, ký lục Vĩnh-trấn là Nguyễn Đức Hội về Kinh. Lấy Lê Bá Phẩm làm Hình bộ tham tri lãnh hiệp trấn Thanh-hoa, Nguyễn Công Hạc làm cai bạ Phiên-trấn, Trần Công Đàn làm ký lục Vĩnh-trấn.

Lưu thủ Quảng-bình là Lê Văn Chử có tội, bị cách, Chử làm quan những lạm, việc phát, triều đình nghị tội đáng chết. Vua nói: « Tội Chử đành thế rồi, duy

https://tieulun.hopto.org

pháp luật trị kẻ gian, nên lấy công bù lỗi, Chử theo hàng trận lâu ngày cũng có chút công, nay lấy pháp luật mà giết, lòng ta có chỗ không nỡ. Bèn cất chức Chử, lấy chưởng cơ Lưu Phước Tường lãnh lưu thủ Quảng-bình.

Lấy Hàn lâm viện Lê Văn Kim làm tham hiệp Sơn-nam hạ, Nguyễn Dõng làm tham hiệp Tuyên-quang.

Lấy Hồ Công Diệu làm chánh đốc học Quốc tử giám, Nguyễn Thế Trực lãnh ất phó đốc học, Trương Chi Lý làm đốc học Gia-định, Võ Xuân Biều và Hoàng Công Xuân làm giáp ất phó đốc học, Nguyễn Đăng Ngạn làm Hàn lâm viện chế cáo, lãnh đốc học Quảng-nam, Nguyễn Duy Hợp làm phó đốc học, Bùi Dương Lịch làm đốc học Nghệ-an, Phan Bảo Đĩnh làm đốc học Thanh-hoa.

Năm ngoái Hải-dương và Sơn-nam thượng nước lớn, dân bị dầm duối và xiêu tán nhiều. Đến nay dân lưu lạc dần dần trở về, thành thần đem việc tâu lên. Vua hạ lệnh phàm người chết đuối, kẻ cho đúng số, cứ 6, 7 người chết thì miễn kém linh một người, người xiêu tán mới về thì hoãn bắt linh; còn ruộng đất công tư thì cứ số thực cày cấy và bỏ hoang làm sổ tâu lên để lượng miễn giảm.

Người Man sách Viên-kiều thuộc Cam-lộ đến hiến phẩm vật địa phương và nói lệ cũ thuế của người Man vẫn nộp ở trường chợ Sải, giặc Tây-sơn mới đổi nộp về Cam-lộ, chuyên chở rất khó khăn, nay xin theo như cũ cho tiện. Vua y cho mà trả lại lễ vật, và cho về.

Sai Gia-định hàng năm mua 100 cân hải sâm ở sở Phú-quốc để nộp.

Vua thấy ký lục Trần Đình Đàm đi theo lâu ngày, cho 2 người con được miễn thuế thân và dao dịch.

https://tieulun.hopto.org

Dựng nhà công quán làm nơi khoản tiếp sứ giả phương xa. Thưởng cho lính và thợ làm việc 600 quan tiền.

Định lệ tuyển bổ quan viên khuyết ngạch ở các địa phương và các dinh quân. 1) Chánh phó vệ úy các vệ Thị trung, Thị nội, Thần sách có khuyết thì cho quan quản lãnh tàu xin chọn bổ; cai đội, phó đội có khuyết thì quan quản lãnh tàu xin sung bổ. 2) Quản cấm vệ đóng thú ở các trấn có khuyết vệ úy, cai đội, cho trấn thần quyền cấp văn bằng khiến phó viên tạm quản, có khuyết phó vệ úy, phó đội thì cho chánh viên kiêm quản mà tàu lên đợi chỉ. 3) Các dinh quân có khuyết chánh phó thống đốn, quan chưởng lãnh tàu xin chọn bổ; chánh phó vệ úy, chánh phó quản cơ, chánh phó trưởng chi, chánh phó trưởng hiệu, cai đội, phó đội, đội trưởng có khuyết thì cho chọn người giỏi trong dinh quân, đã thực thụ mà chưa cầm quân, tàu xin quyền cấp văn bằng khiến lấy bậu chức mà tạm quản, đợi 3 năm không có lỗi mới cho bổ thu. Các dinh quân theo quan quản lãnh đi trấn, có gặp khuyết mà cất bổ, cũng theo lệ ấy. 4) Phàm gặp khuyết mà không có người để bổ thì cho quan quản lãnh tàu xin chọn bổ. Như số quân các vệ chi cơ hiệu đội thuyền của dinh quân không đủ mà viên chức có khuyết, như chánh viên khuyết thì cho phó viên tạm quản, phó viên khuyết thì lấy chánh viên kiêm quản, không được viện lệ, tàu xin sung bổ. 5) Bốn dinh Gia-định và mười một trấn Bắc-thành, như chức lưu thủ trấn thủ có khuyết thì cho lưu trấn thần và tổng trấn thần chọn người tạm quản và tàu lên đợi chỉ; cai bạ, ký lục, hiệp trấn, tham hiệp có khuyết thì xin chọn bổ ngay; án phủ, quản phủ, tuyên phủ tri phủ có khuyết thì cho chọn người tạm quản; tri huyện có khuyết thì chọn người bảo cử, vẫn dâng sớ tàu xin bổ

https://tieulun.hopto.org

thu. 6) Các quan dinh trấn, từ Quảng-bình đến Bình-thuận cùng Nghệ-an, Thanh-hoa có khuyết thì cho các quan đồng liêu tâu xin chọn bổ; phủ huyện có khuyết cũng theo lệ ấy. 7) Những quan văn võ ở ngoài già ốm về hưu hoặc có tình nguyện về Kinh hay về quán hoặc xin ở lại theo trấn thì quan sở tại đều cứ tình thực để đạt và chờ chỉ.

Sai Hình bộ thanh lý những án đọng lại.

Sai bầy tôi bàn định luật lệnh.

Lấy giám thành cai cơ Phan Mạnh Chánh làm vệ úy vệ Cường uy, cai cơ Thị nội tả thuộc viên Phạm Ngọc Tưu làm phó vệ úy vệ Tuyên phong hậu, Tôn thất Lợi làm phó vệ úy vệ Dương võ, cai cơ hữu thuộc viên Trương Phúc Cận làm phó vệ úy vệ Trung tín, cai cơ Thị trung Võ Văn Trí làm phó vệ úy vệ Kiên uy, phó vệ úy Thị trung Hồ Văn Quế làm phó vệ úy vệ Minh võ, Ngô Khánh Thái làm phó vệ úy vệ Toàn võ.

Chưởng dinh Hồ Văn Lân vì tuổi già nghỉ việc, cho mộ dân ngoại tịch 50 người làm thuộc binh.

Trước kia quân đội mới dựng, các nha quyền thự sở thuộc của mình, nhân lấy tước mà xưng. Vua ghét là lạm quyền, dụ bầy tôi rằng: « Quyền sai [sai tạm] và chỉ sai [có chỉ vua sai] khác nhau, sao được lẫn lộn như thế? Sắc từ nay các quan văn võ trong ngoài, phàm có tạm đặt liêu thuộc (vì như quân công, Thị trung đô thống chế, chưởng dinh, làm văn bằng sai người sở thuộc làm tiện nghi cai đội, đội trưởng, thứ đội trưởng, thủ hợp; đô thống chế, Thị trung phó đô thống chế, phó tướng, phó đô thống chế, thống chế, chánh khanh sáu bộ, làm văn bằng sai người sở thuộc làm tiện nghi đội trưởng, thứ đội trưởng, thủ hợp; các quan dinh trấn làm văn bằng sai người sở thuộc làm tiện nghi đội trưởng, thứ đội trưởng, đề lãnh, cai

https://tieulun.hopto.org

huyện, ký huyện, cai thuộc, ký thuộc, cai tổng, phó tổng) thì văn bằng chỉ ghi họ tên, không được xưng tước, cũng không được đem làm hạng chức sắc ngoại tiểu sai.

Sửa hành cung Nghệ-an, trấn thần nhân đó xin sửa các nhà trạm. Vua cho rằng hai việc đều làm thì quá mệt sức dân, không cho.

Tháng 9, Nguyễn Văn Khiêm tâu xin chia quân thị vệ làm hai ban ứng trực. Vua y cho.

Bầy tôi xin lập thái tử. Vua dụ rằng: « Ta từ thuở nhỏ, gặp vận nhà không may, từng trải mọi gian hiểm mới có ngày nay, khó nhọc mà được, mới phải nghĩ truyền để lâu dài. Thái tử là ngôi vua sau này của nước, chính thống là ở đó. Nay hoàng tử hoàng tôn hãy còn nhỏ, trẫm đương ủy cho thầy dạy, rèn đúc thành tài đức rồi sau chọn kẻ nào hiền mới lập, thế cũng chưa muộn ».

Sắc định sắc phục của hoàng hậu và phi tần.

Định số nhân viên thuộc ty các nha ở Kinh: Ty Lệnh sử bộ Hộ 80 người, bộ Lại, bộ Binh đều 70 người, ba bộ Lễ, Hình, Công, Đồ gia, Ngoại đồ gia, đều 50 người, ty Chiêm hậu lại 30 người.

Ấm thụ cho con cai cơ Tiền phong Vũ Văn Chính là Văn Tấu chức hàm đội trưởng (Văn chính có công theo đi Vọng-các).

Bỏ thuế mây nước và than gỗ cho đội Đồng-sách-tử (thuộc nguồn An-nâu) ở Quảng-bình. Dân trong đội 50 người, mỗi năm phải nộp 100.000 sợi mây và 500 cân than gỗ. Dân ấy gần đây sung vào các dinh quân và trốn đi gần hết, thủ thần xin bỏ thuế ấy. Vua y cho.

Tha thuế thân và dao dịch cho bọn Lương Văn Quyền, Phạm Văn Huyền 15 người ở Bình-định. Bọn Quyền tự trình bày ông cha trước từng xướng nghĩa,

LUẬN SÁCH CÔNG VỤ

https://tieulun.hopto.org

bị giặc Tây-sơn giết chết, dinh thần đem việc tâu lên bên tha cho.

Địa giới các sóc Cần-đăng và Mỹ-tho thuộc Chân-lạp, bị dân Hán tranh chiếm. Chiêu chúy là Tham Đich đem việc kêu với Gia-định. Lưu trấn Nguyễn Văn Trương hạ lệnh cho dinh thần Vĩnh-trấn tới nơi để chia vạch lại. Tham Đich lại xin ba khoảng ruộng núi thôn Thái-hòa trung. Lưu trấn thần tâu lên. Vua cho rằng ruộng đã có sổ ngạch rồi, không y lời xin. Sắc từ nay phàm ruộng đất đã có sổ ngạch thì không cho người Chân-lạp xin nữa. Nhưng cấm dân Hán không được chiếm địa giới của họ, để dứt mối tranh nhau.

Biền biền binh tàu Long phi làm biền binh tàu Thuỵ phượng, sai chưởng cơ Nguyễn Văn Thắng quản.

Hạ lệnh cho trấn Gia-định và ba dinh Trấn-biên, Trấn-định, Vĩnh-trấn đều dựng hành cung (dinh lỵ Phiên-trấn ở trấn thành Gia-định được miễn).

Lại thấy các dinh chưa đặt công sảnh, sai dinh thần chi xuất tiền kho để làm. (Tiền làm công sảnh lưu thủ 800 quan, công sảnh cai bạ, ký lục đều 600 quan).

Lấy Phan Kế Diêu làm cai bạ Quảng-bình.

Mùa đông, tháng 10, ngày mồng 1, tế đông hưởng.

Bàn kén binh lính các dinh từ Quảng-bình về Nam đến Bình-thuận. Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam thì chọn điểm trong tháng này, Bình-định, Phú-yên, Bình-hòa, Bình-thuận thì đến tháng giêng năm sau mới chọn điểm. Những binh lính các dinh vệ cơ các quân quê thuộc các dinh thì bãi hết cho về, hợp với dân ở sổ, cứ 3 người lấy 1 bổ vào các dinh vệ cơ các quân. Sai bọn Nguyễn Văn Nhân, Lê Văn Duyệt, Lê Quang Định, Nguyễn Quang Diệu chia nhau đi kén lính ở các dinh Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình và Quảng-nam.

https://tieulun.hopto.org

Lấy Mai Văn Hiến quản đạo Phố-hải, Đỗ Văn Minh quản đạo Phan-rang. Dụ rằng: « Bọn ngươi đi theo đã lâu, nay ủy cho trách nhiệm quản đạo, cần thận đừng nên sinh việc nhiễu dân mà phạm phép nước ».

Chọn 42 người tôn thất bổ vào đội Nội hầu.

Chuẩn định tự Quảng-bình về Nam đến Phú-yên phàm dân sở tại có ruộng tam bảo (1) thì nhà nước thu thuế, thuế xem như ruộng công tư có ba bực nhất nhì ba.

Ban nghi tiết tế tự ở Văn miếu.

Đổi định lại danh hiệu các vệ trong bốn dinh Trung Tiền Tả Hữu thuộc quân Thần sách ở Thanh Nghệ. (4 vệ Uy võ, Dương võ, Toàn võ, Minh võ thuộc Trung dinh; 4 vệ Ban trực tuyền phong tiền, Phấn võ, Trung võ, Kiên uy thuộc Tiền dinh; 4 vệ Ban trực tuyền phong tả, Diệu võ, Định võ, Tín uy thuộc Tả dinh; 4 vệ Ban trực tuyền phong hữu, Tức võ, Cung võ, Hổ uy thuộc Hữu dinh. Duy vệ hiệu thuộc Hậu dinh vẫn như cũ).

Nhân dân Gia-định nhiều người đòi hỏi nợ riêng lâu năm. Vua nghe tin, sai lưu trấn thần thống sức cho dân gian rằng tiền nợ chỉ lấy một vốn một lãi làm hạn. (Như tiền vốn 100 quan thì lấy lãi 50 quan là một lãi, tiền vốn 10 quan thì lấy lãi 5 quan là một lãi). Trái lệnh cấm và vỗ nợ đều có tội.

Nhà vua, trong khi muôn việc rảnh rang, có lúc gẩu âm nhạc, bọn Nguyễn Văn Nhân, Phạm Văn Nhân, Nguyễn Đức Xuyên dâng sớ can. Vua khen là nói phải, dụ rằng: « Trẫm không vì đó mà trễ triều chính. Bọn khanh sao lo xa thế? ».

Hạ lệnh cho các quan văn võ chia ban trực ở công thự. Võ thì chưởng quân, quản công. Thị trung đô thống chế, chia làm ba ban, mỗi ban 2 người, ngày đêm

---

(1) Ruộng tam bảo: Tức ruộng chùa.

trực ở công thự võ; văn thì chính khanh sáu bộ, tham tri, thiêm sự, chia làm ba ban, mỗi ban có 2 chính khanh, tham tri hay thiêm sự thì mỗi bộ đều 1 người, ngày đêm trực ở công thự văn. Nếu ai có việc cáo [thiếu] đến hai lần thì cứ thực tâu lên.

Hữu tham tri Lễ bộ là Trần Hưng Đạt vì tuổi già xin nghỉ việc. Vua y cho.

Lấy Nguyễn Gia Cát làm tả tham tri Lễ bộ, Lê Chính Lộ làm hữu tham tri.

Hình bộ Nguyễn Tử Châu dâng hình luật. Vua triệu các văn võ đại thần tuyên đọc và thân tự xét định. Từ đó ngày thường tiến đọc, buổi sáng đến khi giọt đồng hồ chuyển 10 khắc mới thôi.

Sai Lệnh sử ty sáu bộ tra xét tiền thóc sản vật ở các dinh.

Đô thống chế lãnh phó tướng Tả quân là Phan Văn Đức chết; tặng Chưởng dinh, cho 2 cây gấm Tống và 100 quan tiền.

Ban sắc thị cho bọn nguyên Hộ bộ Phan Thiên Phúc 29 người.

Sắc rằng dinh vệ các quân thủy bộ, phàm ở Kinh và đồng thú ở Bình-định, Diên-khánh, Nghệ-an, Bắc-thành, có lệ được áo mùa xuân, thì quan quản lãnh và quan địa phương, đều đến cuối mùa đông làm danh sách gởi bộ, mỗi năm cứ tháng giêng tháng hai là kỳ chia cấp.

Đóng tàu Thanh-tước ở Gia-định. Lưu trấn thần xin phát binh dân các dinh chia nhau đi tìm lấy ván, mà bất dân biệt nạp đồn điền phải xuất tiền thuê.

Chiếu trả lời rằng: « Việc công tác mà động tỷ lại phiền đến tài lực của quân dân, đó không phải là ý trẫm muốn dân được yên nuôi nghỉ ngơi. Làm một chiếc thuyền Thanh tước thì đội Mộc dinh kiếm gỗ cũng đủ, hà tất phải bắt nhiều binh dân ».

https://tieulun.hopto.org

Cho Mạc Tử-thiêm làm khâm sai chưởng cơ, vẫn lãnh trấn thủ Hà-tiên.

Lấy Hoàng Tiến Thuận sung Hàn lâm viện.

Vận chở gỗ lim ở Nghệ-an về Kinh.

Đặt thêm phu trạm ở ba trạm Thạch-bàn, Du-lai và Phú-my. (Ngạch cũ có 50 người, đến nay đặt thêm cho Thạch-bàn 25 người, Du-lai 20 người, Phú-my 30 người. Thạch-bàn thuộc tỉnh Phú-yên, Du-lai và Phú-my thuộc tỉnh Bình-thuận).

Lưu trấn thần Gia-định tâu nói: « Gần đây giặc biển Chà-và không làm lo cho dân ở Côn-lôn nữa, cho nên ngựa công chăn nuôi ở đấy sinh sản ngày nhiều ». Vua sai chọn ngựa đã rèn tập đưa về Kinh.

Hạ lệnh cho Quảng-nam hàng năm đến tháng 9 thì tiến quả nam trân [loòng booug].

Hạ lệnh cho Nghệ-an biện thuyền của dân có thể đi biển được (thuyền gỗ bề ngang rộng 6 thước trở lên, thuyền tre rộng 7 thước trở lên), làm sổ tâu lên.

Tháng 11, vua triệu Phạm Đăng Hưng đến bàn về đạo trị của đế vương đời xưa, nhân hỏi rằng: « Nghiêu Thuấn vô vi nhi trị là nghĩa thế nào? » Đăng Hưng thưa rằng: « Câu này ở trong sách *Đại học diễn nghĩa*, Chân Đức-tú bàn đã rõ ràng ». Vua bèn sai đem sách ấy tiến lên để xem.

Lấy cai cơ Hoàng Văn Viễn làm phó vệ úy vệ Ban trực tiền quân Thần sách.

Sai Công bộ Trần Văn Thái kiêm quản dinh Phấn dực và dinh Ngũ thủy.

Lấy vệ úy vệ Kiên dũng là Trương Phúc Đăng làm vệ úy vệ Thị trung tiền nhị, phó vệ uy vệ Chấn võ là Tống Văn Hớn làm phó.

Vệ úy vệ Cường uy quân Thần võ là Phan Mạnh Chinh chết; tặng Chưởng cơ.

https://tieulun.hopto.org

Lấy Cống sĩ viện là Trần Lợi Trinh và Lê Văn Phong sung Hàn lâm viện.

Nguyên Hộ bộ Phan Thiên Phúc chết; tặng Tham chính, cho gấm Tống 2 cây, vải lụa đều 2 tấm, tiền 300 quan.

Miễn dao dịch cho thợ rừng Quảng-đức và Quảng-trị mỗi năm nộp thuế bằng gỗ, hạng tráng nộp 2 cây (mỗi cây trường 10 thước dầy 8 tấc làm mức), hạng lão tật nộp một nửa.

Vua rất lưu ý đến việc văn trị, từng hỏi đốc học Quốc tử giám là Hồ Công Diệu rằng: « Gần đây học trò học tập ra sao? » Công Diệu thưa: « Từ thuở Tây-sơn nổi loạn, phú dịch nặng nề, học trò phải bỏ học lâu ngày, nay mới chấn hưng, người đi học hãy còn ít ». Vua dụ rằng: « Khanh giữ chức đào luyện, nên vì nhà nước bồi dưỡng nhân tài, phàm mỗi năm khảo hạch học trò nên lấy rộng thêm, chước miễn binh dịch dao dịch cho họ để cho người học có thể chuyên nghiệp thi nhân tài sẽ ngày một thịnh ».

Vua xem đánh cá ở sông Hương.

Dân Châu-lạp có 47 người gặp bão dạt đậu vào Khâm-châu nước Thanh, tự xưng là dân của nước ta. Người Thanh đưa trở về. Quan Bắc-thành đem việc tâu lên. Sai các trấn dọc đường tiếp tế lương thực cho về.

Nguyễn Văn Khiêm tâu cử cai đội phó đội là bọn Trần Văn Giảng, Mai Văn Thuận 16 người suất lãnh các đực binh lệ theo hoàng tử hoàng tôn; bọn Nguyễn Văn Thuận, Nguyễn Văn Tư 24 người suất lãnh binh thuộc kiên lệ theo đường quan sáu bộ. Vua y cho.

Thuyền vận tải của Bắc-thành gặp gió, hại mất 1.600 phương gạo. Hữu ty xin bắt thợ lái bồi thường đủ số. Vua nói: « Cái ấy sức người không chống nổi, miễn cho ».

https://tieulun.hopto.org

Cấp tiền gạo cho linh mới kén ở các dinh quân. Nhân đó, răn các quản quân rằng: « Linh mới lệ theo đội ngũ, bọn ngươi có trách nhiệm quản suất, nên vỗ về yêu thương, không được sai làm việc riêng để đến nỗi họ trốn mất ».

Nguyễn Văn Nhân và Nguyễn Quang Diệu tự Quảng-nam về, tâu nói: « Trong tuyển trường có một người đã điểm làm linh mà tự chặt ngón tay đi để cầu khỏi. Bọn thần cho rằng nó không có nhân tâm, chém ngay để làm gương ». Vua nói: « Pháp luật vẫn nên như thế ». Nhân sắc cho các dinh trấn rằng: « Phàm hạng có tàn tật ở sổ, nên xét rõ duyên do, kẻ nào giả dối không thực thi trị tội nặng ».

Sai Bắc-thành chọn cử những người có thể làm chánh phó vệ úy, cai đội, phó đội, lấy 69 người, ghi tên tâu lên.

Tháng 12, lấy chưởng cơ Vương Văn Học làm vệ úy vệ Ban trực hữu quản Thần sách, cai cơ Nguyễn Văn Cận làm phó vệ úy vệ Long võ.

Cai bạ Quảng-bình là Phan Kế Điều có tội bị cách chức. Đình thần xin lấy tri phủ Hà-hoa là Phạm Văn Dưỡng thăng bổ. Vua nói rằng: « Dưỡng ở quan chưa bao lâu, sao đã vội thăng? » Bầy tôi đều sợ cúi đầu tạ tội. Vua bèn mở sổ quan xem, lấy tham hiệp Thanh-hoa là Lê Đắc Tần thay.

Lấy tham hiệp Nghệ-an là Nguyễn Xuân Thục làm ký lục Trấn-biên, tri phủ Tĩnh-gia là Đinh Văn Nhã làm tham hiệp Thanh-hoa, tri phủ Đức-quang là Thái Văn Nguyên làm tham hiệp Nghệ-an.

Từ Kinh sư vào Nam đến Bình-hòa, ra Bắc đến Thanh-hoa, lâu không mưa. Vua lấy làm lo, hạ lệnh cho các quan dinh trấn đặt đàn cầu đảo bảy ngày đêm, có mưa hay không, đều làm sớ tâu lên.

https://tieulun.hopto.org

Ngày canh dần, vua yết lăng Hoàng khảo.

Ngày tân mão, tế Chạp.

Gia tặng Tôn thất Hạo làm Dực vận đồng đức tôn thần đặc tiến phụ quốc thượng tướng quân thái phó quốc công, thụy là Trung nghĩa; Tôn thất Đồng làm Dực vận minh nghĩa tôn thần đặc tiến phụ quốc thượng tướng quân thái sư quốc công, thụy là Trung tiết; Tôn thất Mân làm Dực vận tuyên lực tôn thần khai phủ phụ quốc nguyên soái thiếu phó quận công, thụy là Trung liệt, Tôn thất Điển làm Dực vận tĩnh nạn tôn thần đặc tiến phụ quốc thượng tướng quân thái bảo quốc công, thụy là Trung mẫn. (Bốn người đều là con Hưng tổ, ra trận tử tiết).

Cấp ruộng tự điền cho các vị tôn thân. Tuyên vương Mục vương tự điền đều 100 mẫu (ở xã Hà-trung huyện Phú-lộc), thái phó Tôn thất Huy 80 mẫu, cai đội Tôn thất Chương, cai cơ, Tôn thất Bảo và Thiện-long giáo chủ Tống-sơn quận quân Ngọc-dao đều 15 mẫu (đều ở hai xã Kế-môn và Đại-lộc huyện Phong-điền). Sai bọn Tôn thất Diệu, Tôn thất Quân, Tôn thất Sài, mỗi năm thu tiền thóc để thờ cúng. (Tôn thất Chương, Tôn thất Bảo và Ngọc-dao là do Hiếu võ hoàng hậu sinh ra).

Cho bảy tôi tôn thất là Tôn thất Khê, Tôn thất Hiệp, Tôn thất Hạo, Tôn thất Đồng, Tôn thất Mân, Tôn thất Điển, Tôn thất Huy 7 người và công thần là Đào Duy Từ, Nguyễn Hữu Tiến, Nguyễn Hữu Dật, Nguyễn Hữu Kinh, Võ Tánh, Ngô Tòng Chu 6 người, được tòng tự ở Thái miếu. (*Tả vu có bảy án*: Án tả nhất thờ Tá lý tôn thần đặc tiến thượng trụ quốc bình chương quân quốc đại sự tổng trấn Tường quận công, thụy Trung nghị, Tôn thất Khê; án tả nhị thờ Minh nghĩa tuyên lực tôn thần khai phủ phụ quốc thượng tướng quân

https://tieulun.hopto.org

Cẩm y vệ Tả quân đô đốc phủ chưởng phủ sự thiếu úy quận công, thụy Toàn tiết, Tôn thất Hiệp; ấn tả tam thờ Dực vận đồng đức tôn thần đặc tiến phụ quốc thượng tướng quân thái phó quốc công, thụy trung nghĩa, Tôn thất Hạo; ấn tả tứ thờ Dực vận minh nghĩa tôn thần đặc tiến phụ quốc thượng tướng quân thái sư quốc công, thụy Trung tiết, Tôn thất Đồng; ấn tả ngũ thờ Dực vận tuyên lực tôn thần khai phủ phụ quốc nguyên soái thiếu phó quận công, thụy Trung liệt, Tôn thất Mân; ấn tả lục thời Dực vận tĩnh nạn tôn thần đặc tiến phụ quốc thượng tướng quân thái bảo quốc công, thụy Trung mẫn, Tôn thất Điển; ấn tả thất thờ Dực vận tá mệnh tôn thần chưởng Tả quân dinh thiếu phó đặc tiến thượng trụ quốc Tả quân đô đốc phủ chưởng phủ sự thái phó chưởng dinh quận công, thụy Trung tĩnh, Tôn thất Huy. *Hữu vụ có sáu ấn:* Ấn hữu nhất thờ Hiệp mưu đồng đức công thần đặc tiến kim tử vinh lộc đại phu nội tán Lộc-khê hầu, thụy Trung lương, Đào Duy Từ; ấn hữu nhị thờ Hiệp mưu tán lý công thần đặc tiến Tả quân đô đốc phủ chưởng phủ sự tiết chế Thuận quận công, thụy Chinh cần, Nguyễn Hữu Tiến; ấn hữu tam thờ Tán trị tĩnh nạn công thần đặc tiến phụ quốc thượng tướng quân Cẩm y vệ Tả quân đô đốc phủ tả đô đốc chưởng phủ sự Lưu-đồn đạo đốc suất chưởng dinh Chiêu quận công, thụy Cần tiết, Nguyễn Hữu Dật; ấn hữu tứ thờ Tuyên lực công thần đặc tiến phụ quốc thượng tướng quân Cẩm y vệ đô chỉ huy sứ Tỷ đô chỉ huy sứ đô đốc phủ chưởng phủ sự phó tướng chưởng cơ Lễ-tài hầu, thụy Tuyên vũ, Nguyễn Hữu Kính; ấn hữu ngũ thờ Khâm sai chưởng Hậu quân binh Tây tham thặng đại tướng quân tặng Dực vận công thần đặc tiến phụ quốc đại tướng quân thái úy quốc công, thụy Trung liệt, Võ

https://tieulun.hopto.org

Tánh; ân hữu lục thờ Khâm sai Lễ bộ tặng tán trị công thần đặc tiến trụ quốc kim tử vinh lộc đại phu Đại lý tự khanh thái tử thái sư quận công, thuy Trung ý, Ngô Tòng Chu).

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Gần đây các trấn phủ huyện xét hỏi kiện tụng, phần nhiều chưa đúng, dân thường kiện ở thành. Xin theo nhẹ nặng mà nghị phạt, đến cuối năm làm sách tâu lên để phân biệt kẻ hay người dở ». Vua y lời tâu.

Dựng nhà học ở Thanh-hoa.

Hộ bộ Nguyễn Kỷ Kế dâng sổ thuế biệt nạp của các dinh ở Gia-định và các trấn Thanh Nghệ, các trấn ở Bắc-thành. Vua dụ rằng: « Quản lý sản vật của dân, cốt yếu là ở ăn mặc và đồ dùng. Nay nên xem những vật thiết dụng thì giữ, không thì bãi đi, để tiện cho dân. »

Thống lãnh thượng đạo Thanh-hoa là Hà Công Thái tâu rằng: « Năm giáp dần bắt đầu vâng mệnh về tập họp thổ binh và hào mục các huyện ở Thanh-hoa, Nghệ-an, tổ chức thành năm chi, thường chống đánh giặc Tây-sơn để đợi quân nhà vua. Mùa xuân năm nhâm tuất hợp với quân nước Vạn-tượng để chẹn đường chạy của giặc. Nay số quân hiện có ở năm chi là 581 người, xin đặt thêm làm bảy chi, ghi họ tên, hàng năm đem ngạch dâng tâu. (Khâm sai cai cơ chánh quản các đội 1 người, cai bạ điền quân 1 người, chánh quản chi 7 người, phó quản chi 7 người, trưởng hiệu cai đội 35 người, phòng ngự sứ chia quản các động sách 11 người, thủ ngự sứ 28 người, còn dư từ đội trưởng đến quân là 491 người). Lại trước đặt ba hiệu quế hộ giáp, ất, binh, nay lại mộ thêm dân ngoại tịch đặt một hiệu đinh, cộng 178 người, xin đều miễn thuế thân, tiền dầu quan và dao dịch ». Vua y cho.

https://tieulun.hopto.org

Quốc trưởng nước Vạn-tượng là Chiêu A-nỗ sai sứ đến cống. (Voi đực 2 con, sừng tê 2 tòa, nhục quế 800 cân). Sứ giả đến Cam-lộ, dinh thần Quảng-trị dịch thư nói: Xưa ở đời liệt thánh, nước họ 3 năm một lần cống, đời đời xưng phiên thần. Từ khi giặc Tây-sơn tàn ngược, dân không sống nổi, mới phải theo nước Xiêm, lại bị người Xiêm làm khổ. Nay uy vũ nhà vua nổi dấy, Man Di đều quy phục cả, xin theo lệ cũ, tiến cống như xưa. Dinh thần đem việc tâu lên. Vua sai thiêm sự Lễ bộ và cai đội Tiểu sai đều một người đi tiếp sứ giả. Khi sứ giả đến, cho yết kiến, hỏi về chính sự phong tục nước họ, rồi khoản đãi rất hậu, hơn một tháng, sứ giả xin về nước.

Vua bảo Đặng Đức Siêu rằng: « Đi thì hậu, lại thì bạc, đó là đạo mềm mỏng với người xa. Nước Vạn-tượng không bỏ lễ thờ nước lớn, kính thuận đáng khen, nên ban tứ hậu mà bảo về ». (Cho quốc trưởng đoạn hồng vũ 5 tấm, trừu trắng 20 tấm, the mầu, lụa trắng, vải nhỏ trắng, vải nhỏ thâm, đều 50 tấm; sứ bộ 43 người đều cho bạc tiền theo thứ bực khác nhau). Lại cho chiếu dụ rằng: « Quốc trưởng Chiêu Ấn trước nước ngươi là bề tôi cũ của trẫm vậy. Trẫm đối với nước ngươi, chỉ nghĩ đến vỗ về yêu mến. Ngươi nên kính giữ chức phận, giữ yên lấy dân, cho xứng ý trẫm ». Sai Lễ bộ bàn định lệ cống, bắt đầu từ năm nay. (Ba năm một lần cống, lấy các năm sửu, thìn, mùi, tuất làm kỳ cống, tháng 12 thì đến Kinh cho kịp ngày chầu mừng tiết Chính đán. Đồ cống là: voi đực 2 con, sừng tê 2 tòa, ngà voi 2 chiếc, vỏ quế 5 cân. Sứ bộ thì chánh sứ phó sứ đều 1 người, tả trưởng 3 người, thông ngôn 2 người, người đi theo 30 người. Đường sứ đo trạm Nghệ-an dẫn đi, không được theo đường Cam-lộ Ai-lao.

https://tieulun.hopto.org

Giặc nổi ở Sơn-tây và Hải-dương, họp đảng ở khoảng Tiên-phong, Thanh-hà. Quan Bắc-thành sai thám tử là Trương Nghiễm và Nguyễn Văn Đặng dẫn quân chộp bắt, bắt được đầu đảng là Cao Văn Dụng (ngụy xưng niên hiệu Cảnh-nguyên), Nguyễn Tỉnh (ngụy xưng Chính-thuận thái tử) giết đi. Việc tâu lên. Cho bọn Nghiễm làm cai đội, thưởng tiền 600 quan.

Giặc biển cướp ở ngoài biển Nghệ-an, lính tuần dương đánh đuổi chạy, bắt được 18 người. Trấn thần tâu lên. Thưởng tiền 200 quan.

Ngày ất tỵ, vua ngự ở điện Thái-hòa, ban lịch cho trong ngoài.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXVIII

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Bính dần, Gia-long năm thứ 5 [1806] (Thanh Gia-khánh năm thứ 11), mùa xuân, tháng giêng, ngày bính thìn, tế xuân hưởng.

Bầy tôi lại dâng hiệu khuyên tiến xưng đế hiệu. Vua theo lời xin. Sai Lễ bộ chọn ngày lành đúc sách vàng.

Lấy Nguyễn Du làm Đông các học sĩ, Lê Lương Thận làm Hàn lâm viện chế cáo, Nguyễn Hữu Kiều sung Cống sĩ viện.

Lấy Nguyễn Danh Dương làm đốc học Nghệ-an.

Sai bọn chưởng quân Nguyên Văn Nhân, Nguyễn Hoàng Đức, tham tri Nguyễn Quang Diệu, thiêm sự Trần Văn Tinh, chia đi các dinh Bình-định, Phú-yên, Bình-hòa, Bình-thuận, để kén lính.

Cho Đinh Văn Dụ làm khâm sai chưởng cơ, vẫn hành chức lưu thủ Quảng-trị.

Thống chế Nguyễn Công Nga và phó tướng Nguyễn Công Thái vì tuổi già xin về hưu. Vua nghĩ hai người có công theo đánh giặc, đều thưởng cho mỗi người một năm bổng. Lại cho Công Nga 30 người thuộc binh, Công Thái 25 người, sai mộ dân ngoại tịch sung vào.

https://tieulun.hopto.org

Tôn thất Thăng tâu xin bổ cho bọn Nguyễn Hữu Hựu 14 người trong cơ Kiên thuận sở thuộc làm quản cơ, cai đội, đội trưởng, khác nhau. Vua y cho.

Chưởng cơ phó thống Tả quân là Nguyễn Văn Thiêm chết ; tặng Chưởng dinh.

Định số tùy binh cho thống quản các dinh quân ở Kinh theo thứ bực khác nhau. (Đô thống chế các dinh Thần sách, phó đô thống chế Trung dinh, đều 20 người ; thống chế Thị trung, phó đô thống chế các dinh Thần sách, đều 10 người ; vệ úy Thị trung, chánh quản Trung hầu, đều 7 người ; phó vệ úy Thị trung, phó quản Trung hầu, vệ úy Nội trực, Thần sách đều 4 người ; cai đội Thị trung, phó vệ úy Nội trực, Thần sách, đều 2 người ; cai đội Trung hầu, Nội trực, Thần sách, đều 1 người).

Định 9 điều binh chính cho từ Quảng-bình vào Nam đến Bình-thuận. Chiếu rằng : « Giữ nước giữ dân không thể không có quân lính. Trị binh có chế độ thì dân mới thường yên, nước mới thường trị. Trước đây giặc Tây-sơn bạo ngược, bắt hết dân làm binh, mà quản quân thì không yêu thương binh lính chút nào, tha hồ dẽo khoét, đến nỗi quân không vui làm, dân không thể sống. Trẫm kính thi hành hình phạt của trời, cả định võ công, rất để ý đến binh chính. Các dinh từ Quảng-bình đến Bình-thuận đều chiếu theo số đinh, cứ 3 đinh lấy 1 bổ vào các quân thủy bộ trong ngoài. Còn lại thì vẫn để ở dân hạng mà chịu dao dịch. Binh và dân đều có định phận. Gần đây nghe thấy binh lính có người đòi cấp dưỡng ở dân, sợ hoặc sinh nhiều mối tệ, dân không chịu nổi. Vậy định rõ thêm điều cấm để mọi người vâng theo, không được trái vượt.

1. Những quân mới kén đã có lương tháng, không được yêu sách xã dân phụ dưỡng. Nếu có yêu sách mà

https://tieulun.hopto.org

lý dịch lấy tinh riêng tự tiện cấp cho, thì đều trị tội cả. Quan cai quản không xét ra cũng bị tội lây.

2. Binh lính phải làm sai dịch, đều có định phận, quan cai quản nếu ai riêng cho nghỉ việc, đòi lấy tiền của, cùng là mang lòng hiểm, mưu lợi riêng, đánh đập đau đớn, để đến nỗi họ bỏ trốn, thì lấy quân pháp trị tội.

3. Quan cai quản không được đòi lấy tiền của ở xã dân; xã dân mà lấy tinh riêng tặng biếu thì cũng phải tội như thế.

4. Binh lính làm công việc gì, vật liệu cần dùng đều do bộ Binh chia cấp, quan cai quản không được tăng thêm để làm lợi riêng.

5. Phép trị binh, thao luyện lâu ngày thì tinh thục tề chỉnh. Binh đến 50 tuổi, cùng là mắc bệnh nặng và chết đi, thì quan cai quản phải trình rõ bộ Binh, ra lệnh cho xã dân chọn người khác sung bổ, không được tự tiện thải ra thay vào, làm trái thì trị tội.

6. Binh lính tại ngũ mà bỏ trốn, đòi bắt không được, thì bắt anh em ruột sung điền. Nếu không có anh em ruột mới chọn người khác.

7. Binh lính trốn một lần thì đánh 50 roi, đưa về đội ngũ, hai lần thì đánh 70 roi, sung vào hỏa đầu, ba lần thì chém. Binh lính trốn bị người trong xã bắt được đem nộp thì sau khi chém miễn phải điền cấp; nếu bị người xã khác bắt được đem nộp thì cứ y lệ bắt điền cấp. Đến như binh lính đi đánh trận mà trốn thì lập tức chém để nghiêm quân lệnh.

8. Binh lính có lệ chia ba mà đề nghị, hết hạn phải đến đội ngũ, quá hạn 1 ngày đánh 30 roi, cứ mỗi ngày lại thêm một bực, tội chỉ đến 100 roi là cùng.

9. Dân xã điền cấp binh lính, nếu bị quan cai quản và binh lính đòi lấy tiền của thì cho xã dân đến kêu ở

https://tieulun.hopto.org

quan địa phương gần đấy để chuyển trình lên bộ Binh xét rõ, tâu xin trị tội ».

Sai kén trong các quân, người tuổi từ 25 trở lên 30 trở xuống, sức vóc khỏe mạnh, bổ vào đội Loan nghi (Bả cái cũ).

Cấp lương tháng cho chánh phó suất đội đội Uy chấn quân Trung hầu. (Chánh suất đội mỗi tháng tiền 4 quan, gạo 3 phương, phó suất đội mỗi tháng tiền 3 quan, gạo 2 phương 15 bát).

Ban tiền gạo cho cựu thần nhà Lê là Lê Trị rồi cho về. Trị là người huyện Siêu-loại trấn Kinh-bắc, khi Tây-sơn nổi loạn, theo vua Lê chạy sang nước Thanh, khi trở về vua triệu vào Kinh cho yết kiến, đến nay vì có tang mẹ xin về. Vua ban cho hậu rồi cho về.

Hạ lệnh cho Thanh-hoa và Nghệ-an mỗi trấn chở 5 vạn hộc lúa về Kinh.

Lấy cai cơ Trần Văn Học làm giám thành sứ.

Tháng 2, ngày giáp thân, bắt đầu dựng đàn Nam giao (ở xã Dương-xuân về phía nam Kinh thành). Đàn làm ba tầng (tầng thứ nhất đàn tròn, cao 6 thước 8 tấc, chu vi 30 trượng 3 thước 5 tấc; tầng thứ hai đàn vuông, cao 2 thước 5 tấc, mỗi chiều 19 trượng 5 thước 7 tấc; tầng thứ ba đàn vuông, cao 1 thước 9 tấc, mỗi bề 37 trượng 5 thước; chung quanh ba tầng đều có lan can).

Đàn tròn tầng thứ nhất để tế Trời [Hiệu thiên thượng đế] Đất [Hoàng địa kỳ]. Đàn vuông tầng thứ hai tế tám tôn vị [tám vị được dự thờ] ở tả nhất là Mặt trời, tả nhị là các Tinh Tú, tả tam là các thần Gió, Mưa, Mây, Sấm; tả tứ là sao Thái tuế (1), thần Nguyệt tướng (2), hữu nhất là Mặt trăng, hữu nhị là các thần

---

(1) Thái tuế: Tức là Mộc tinh, người xưa lấy để ghi năm.

(2) Nguyệt tướng: Chỉ lúc mặt trời mặt trăng họp nhau. Có 12 thần Nguyệt tướng.

https://tieulun.hopto.org

Núi, Biển, Sông, Chầm [Sơn Hải Xuyên Trạch] (năm Minh-mệnh thứ 9 đổi làm Sơn Hải Giang Trạch), hữu tam là các thần Cồn, Gò, Bờ nước, Bãi bằng, hữu tứ là các thần kỳ trong cả nước. Tầng thứ ba, phía đông nam đặt sở Phần sài (1), phía tây bắc đặt sở Ế khâm (2). Ở ngoài ba tầng thì làm nền vuông, trồng thông khắp cả, ngoài nền vuông thì xây tường chung quanh. Cửa bốn mặt xây cột gạch. Ở ngoài đàn về phía hữu thì đặt Trai cung làm nơi vua ăn chay.

Sai chưởng quản Phạm Văn Nhân trông coi công việc. Thưởng cho các quân làm việc 5.000 quan tiền. Mở vào đất riêng của nhân dân và vào phần mộ phải dời đi thì chi cấp tiền cho. Rồi lấy 25 người dân xã Dương-xuân sung làm đàn phu, miễn cho dao dịch.

Sai bộ Lễ bàn định về đồ thờ ở đàn Nam-giao, đưa cho hữu ty làm theo cách thức. Lại hạ lệnh cho dinh Quảng-đức chọn mua một con trâu non và tầm con trâu đực nuôi ở chuồng riêng rất tinh sạch để cung đại tế.

Sai các thành và dinh trấn xét số tiền thóc ra vào trong một năm, chia ra từng kỳ (tháng giêng đến tháng 6 làm một kỳ, tháng 7 đến tháng 12 làm một kỳ) làm sổ, do bộ Hộ chuyển tâu, đặt làm lệ mãi mãi.

Tha dao dịch cho con Bùi Hữu Lễ là Hữu Thục. Hữu Lễ người Nam-phố huyện Phú-vang, trước theo Duệ tông vào Gia-định, làm kỳ lục Long-hồ, năm bính thân giặc Tây-sơn vào cướp, bị giặc bắt được, chửi giặc không chịu khuất, bị giặc mổ chết. Đến nay Hữu Thục đem việc tâu lên. Vua nói rằng: Hữu Lễ chết vì trung, nên tha dao dịch cho

---

(1) Phần sài: Nơi chất củi để đốt các đồ cúng tế như bò, lợn và lụa, cho cháy hết bốc khói lên cao, để tế Trời.

(2) Ế khâm: Nơi đào lỗ để chôn các vật như bò, lợn, lụa xuống đất, để tế Đất.

https://tieulun.hopto.org

con dề nêu khi tiết bề tôi. Bèn miễn dao dịch cho trọn đời.

Tế xuân ở Văn miếu. Vua thân đến làm lễ.

Đổi mười vệ dinh Túc trực làm mười vệ Thị trung, các vệ dinh Phấn dực và năm thủy dinh làm vệ Phấn dực Nội thủy và năm thủy cơ thuộc Thủy quân.

Thổ tù Tuyên-quang là Ngân Vũ mưu làm phản. Trấn thủ Đặng Phúc Trung đem quân đẹp bắt, Ngân Vũ lẫn trốn. Quan Bắc-thành cho rằng bọn tù trưởng man hoảng hốt, không cần động binh, xin chiêu dụ vỗ về, khiến ra thú thì tha tội. Vua cho là phải.

Án thủ châu Vạn-ninh là Phan Phương Khách bắt được bọn giặc biển và khí giới đem nộp. Thưởng cho 200 quan tiền.

Lấy Đào Văn Lương làm phó đô thống chế Thủy quân.

Ba xã Định-môn, Kim-ngọc, Cư-chính ở ven núi hay bị nạn hổ. Sai cầu đảo thần núi Ngọc-trản. Lại cấp tiền gạo cho dân xã Phù-bài (vẫn làm nghề bắt hổ) sai đi săn bắt; dân nhờ đấy được yên.

Lưu trấn Gia-định là bọn Nguyễn Văn Trương, Trịnh Hoài Đức tâu rằng: « Bọn thần lạm mang trách nhiệm biên khẩn, được tiện nghi làm việc, nhưng nghĩ quyền sinh sát là trọng, không dám tự chuyên. Vậy xin phàm những án nào hơi nặng thì châm chước dự nghĩ tâu lên, đợi chỉ mới thi hành ». Vua y lời tâu.

Đô thống chế lĩnh trấn thủ Nghệ-an là Hoàng Viết Toản lạm thu tiền thuế quan tân 1.000 quan, lại bá chiếm ruộng đất ở Dũng-quyết hơn 80 mẫu. Hiệp trấn Nguyễn Hoài Quỳnh hặc tâu việc ấy. Sai phó vệ úy Nguyễn Văn Du, thiêm sự Nguyễn Quang Huyên đến xét được hết tình trạng. Giáng Viết Toản làm phó đô thống chế, bãi chức trấn thủ; tham hiệp Nguyễn

https://tieulun.hopto.org

Xuân Thuc là đồng liêu mà không biết nêu ra cũng bị phạt. Thưởng cho Hoài Quỹnh 300 quan tiền.

Định sổ ngạch binh dân các địa phương Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Bình-định, Phú-yên, Bình-hòa, Bình-thuận. Chiếu rằng: « Quân để giữ nước, dân để nuôi quân, đó là lẽ thường xưa nay. Nay kén binh cứ 3 đinh lấy 1 bổ vào các quân thủy bộ, đã có định ngạch. Từ nay phàm có kẻ trốn tránh xiêu tán mới về, dân đinh đến tuổi và quan lại bị cách bãi về làm tráng thì đều ở dân hạng, chứ không vì số dân thêm lên mà kén thêm làm binh. Kẻ về làm tráng thì không được vào làm ở các nha để mưu tránh sai dịch. Làm trái thì xử tội nặng ».

Gọi 6.500 biền binh ở Nghệ-an và Bắc-thành về Kinh.

Vua duyệt sổ quân ở Bắc-thành. Chiếu dụ thành thần rằng: « Gần đây binh lính ở thành bỏ trốn ngày càng nhiều, cứ đổi bắt thay thì xã dân lại xiêu tán là cớ ở đâu? Bọn các ngươi ở lâu chốn biên khổn, tình trạng của quân, nỗi khổ của dân, đã từng hiểu rõ. Nay nên chú ý xếp đặt thế nào để cho quân dân đều lợi. Cho được làm tập mật để tâu, sẽ liệu tình thi hành ».

Giặc biển Tề-ngói họp 30 chiếc thuyền lẫn vào Hoa-phong đốt cướp bảo Phượng-hoàng. Thành thần sai phó tướng Tiền quân là Trương Tấn Bửu đem chu sư đi đánh đuổi.

Sai quản cơ Tiền thủy là Nguyễn Văn Hạnh, phó vệ úy Tiền dực là Nguyễn Văn Lữ quản binh thuyền đi vận chở gỗ ở Bình-định. Vua dụ rằng: « Giặc biển Tề-ngói lẫn lút ở ngoài biển, bọn ngươi nên gia tâm phòng bị. Ai bắt được thuyền giặc, thuyền lớn thì thưởng tiền 1.000 quan, thuyền nhỏ thì 500 quan ».

Đắp 12 đoạn đê mới ở Bắc-thành. (Một đoạn ở xã Nhật-chiêu huyện Bạch-hạc trấn Sơn-tây, dài hơn 766 trượng,

https://tieulun.hopto.org

một đoạn ở xã Nại-tử-châu huyện Yên-lạc, dài hơn 273 trượng, một đoạn ở xã Bộ-đầu huyện Thượng-phúc trấn Sơn-nam thượng, dài hơn 97 trượng, một đoạn ở xã Cao-xá huyện Kim-động, dài hơn 138 trượng, một đoạn ở xã Cao-dà huyện Nam-xang, dài 260 trượng, một đoạn ở xã Bài-nhiễm huyện Duy-tiên, dài hơn 167 trượng, một đoạn ở hai xã Bạch-sam, Hòa-khê, dài hơn 98 trượng, một đoạn ở xã Hòa-khê dài 56 trượng, một đoạn ở xã Đường-ấm, dài hơn 133 trượng, một đoạn ở xã Bất-đoạt huyện Kim-bảng, dài hơn 49 trượng, một đoạn ở xã Hồi-trung, dài hơn 50 trượng, một đoạn ở xã Hạ-cơ huyện Đại-an, dài hơn 279 trượng). Sai thành thần thuê dân làm việc, chi hơn 95.200 quan tiền.

Triệu Hộ bộ ở Bắc-thành là Nguyễn Văn Khiêm, Binh bộ là Đặng Trần Thường, phó tướng Tiền quân là Trương Tấn Bửu, trấn thủ Sơn-nam thượng là Võ Doãn Văn, trấn thủ Sơn-nam hạ là Trần Công Lại, đốc trấn Thanh-hoa là Tôn thất Chương, hiệp trấn Nghệ-an là Nguyễn Hoài Quỳnh, phó tướng quân Chấn võ ở Gia-định là Lê Tiến Tham, lưu thủ Vĩnh-trấn là Nguyễn Văn Thiện, cùng các dinh thần từ Bình-thuận trở ra ngoài mỗi dinh một người, về chầu ở Kinh.

Tháng 3, ngày đinh tỵ, bắt đầu dựng đàn Xã Tắc (ở bên hữu Hoàng thành); sai các thành và dinh trấn đều phải cống đất địa phương để đắp. Đàn làm hai tầng. (tầng thứ nhất cao 2 thước, vuông mỗi chiều 15 trượng; tầng thứ hai cao 1 thước 5 tấc, vuông mỗi chiều 29 trượng. Chu vi hai tầng đều có lan can, ngoài trồng cây, xây tường chung quanh). Tầng thứ nhất để tế thần Thái xã Thái tắc (đều hướng về bắc), bên hữu phối thờ thần Hậu thổ Câu-long thị, bên tả phối thờ Hậu-tắc thị (đông tây hướng vào nhau); tầng thứ hai thì phía tây bắc đặt sở Ế khâm. Sai chưởng quân Phạm Văn Nhân trông coi

https://tieulun.hopto.org

công việc. Rồi sai bộ Lễ bàn định về phép thờ tự, mỗi năm cứ ngày mậu về tháng trọng xuân và trọng thu thì tế. (Tháng trọng xuân thì ngày mậu sau ngày tế Nam giao, tháng trọng thu thì ngày mậu đầu tháng).

Định ngạch biền binh cho các quân thủy bộ trong ngoài:

(Các vệ Thị trung, mỗi vệ 600 người, có một vệ úy và một phó vệ úy; mỗi vệ 5 đội, mỗi đội 120 người, có một cai đội và một phó đội; đội chia 8 thập, mỗi thập 15 người, có một đội trưởng và một suất thập. Các thuyền Trung hầu mỗi thuyền 60 người, có một cai đội. Các đội Uy chấn mỗi đội 60 người, có một cai đội, mỗi thuyền đội đều 4 thập, mỗi thập 15 người, có một đội trưởng và một suất thập. Vệ Nội trực, vệ Phấn dực, Nội thủy, các vệ quân Thần sách, mỗi vệ 600 người, có một vệ úy và một phó vệ úy, mỗi vệ 10 đội, mỗi đội 60 người, có một cai đội, mỗi đội 4 thập, mỗi thập 15 người, có một đội trưởng và một suất thập. Các vệ cơ ở các quân, mỗi vệ 500 người, có một vệ úy và một phó vệ úy, mỗi cơ 500 người, có một quản cơ và một phó quản cơ; vệ cơ đều 10 đội, đội 50 người, có một cai đội; mỗi đội 4 thập, mỗi thập 12 người, có một đội trưởng và một suất thập. Các cơ ở Thủy quân, mỗi cơ 600 người, có một quản cơ và một phó quản cơ; mỗi cơ 10 đội, mỗi đội 60 người, có một cai đội; mỗi đội 4 thập, mỗi thập 15 người, có một đội trưởng và một suất thập. Những dinh quân thủy bộ kể trên, đều có một cai án, một tri bạ; mỗi vệ mỗi cơ có một cai án. Đến như vệ cơ trước có đặt trưởng hiệu, phó đội, chánh đội trưởng, đều cho ở lại ngạch, từ sau có khuyết thì bỏ, không được bổ nữa).

https://tieulun.hopto.org

Lấy Trần Công Lại lãnh trấn thủ Nghệ-an, Hoàng Ngọc Uẩn lãnh hiệp trấn, Trịnh Ngọc Trì lãnh trấn thủ Sơn-nam hạ.

Dựng thêm kho Quảng-ngãi. Đình thần xin chiếu theo thực số ruộng đất mà bắt dân nộp bản vật liệu. Vua theo lời.

Thổ hào châu Vân-đồn trấn Yên-quảng là bọn Nguyễn Đình Bá và Phạm Đình Quế bắt được bọn giặc Tề-ngôi và thuyền ghe khi giới, quan Bắc-thành đem việc tâu lên. Cho bọn Đình Bá làm đội trưởng, thưởng tiền 300 quan. Những giặc Thanh bắt được sai đưa trả về nước Thanh. Người Hán [người Việt] bị giặc bắt phải theo đều thả hết.

Hạ lệnh cho Gia-định, phàm thuyền nước Thanh và thuyền Tây-dương đến buôn, ngày trở về thi chiếu theo số người trong thuyền mà cấp cho mỗi người 100 cân gạo, thu tiền giá là 3 quan, lấy làm lệ mãi mãi.

Sai đô thống chế dinh Hậu thủy là Lê Văn Quế và chánh thống Hữu đồn là Nguyễn Văn Thái vận chở gạo lương ở Bắc-thành. Hạ lệnh cho Thanh-hoa và Nghệ-an đem binh thuyền đi tuần biển đề phòng bị.

Sai bọn Lương Trinh Quán và Trương Bảo Thiện ở Nội viện lãnh 3 vạn quan tiền đi sang nước Thanh tìm mua hàng hóa.

Triệu con ngoại tả chưởng dinh quận công Nguyễn Đình Thuyên là Nguyễn Đình Đức về Kinh, cho tiền gạo đủ ăn (mỗi tháng tiền 3 quan, gạo 3 phương), rồi cho chức hàm đội trưởng.

Kén những người học vấn rộng rãi sung việc dạy bảo các hoàng tử hoàng tôn.

Sai Lệnh sử ty sáu bộ tra xét tiền thóc và sản vật ở các trấn.

https://tieulun.hopto.org

Ký lục Bình-hòa là Võ Hữu Hợp có tội bị xử tử. Trước là người đạo Phan-rang tên là Chử giết người mà lấm mất xác, bị người thôn Thuận-hòa phát giác. Quản đạo là cai cơ Nguyễn Văn Tường và tri bạ là Nguyễn Văn Khoa đều xét được rõ tình trạng. Chử sợ tội, đem 100 quan tiền đút lót cho thư ký thành Diên-khánh là Hồ Văn Phong để thêu dệt nên chuyện vu cáo bọn Tường có ý hãm hại. Phong nói với án trấn Nguyễn Văn Tinh đưa cho Hợp tra xét. Hợp bèn khép bọn Tường vào tội. Tường bị cách chức, Khoa chết tại ngục. Đến nay người thôn Thuận-hòa đem việc ấy kiện lên. Vua sai Hình bộ xét lại. Chử nhận tội cả, bị chém. Hợp và Phong bị tội chết, tịch thu gia sản để cấp cho vợ con Khoa; phục chức cho Tường và thưởng thêm 50 quan tiền. Văn Tinh chết rồi, được miễn nghị.

Lấy Tuyên phủ sứ Hoài-đức là Lê Văn Minh làm ký lục Bình-hòa, Thượng bảo thiếu khanh Lê Văn Phú làm tuyên phủ sứ Hoài-đức.

Hạ lệnh cho các nhà trạm ở các thành và dinh trấn mỗi tháng một lần làm sổ đệ lên bộ để phòng tra xét.

Người Xiêm-la sai sứ đến tạ ơn. Trước kia người Xiêm là bọn Nại Khâm-tiệp, Nại Cầm-thắc sang đầu ngụ ở châu Ninh-biên trấn Hưng-hóa, rồi làm châu trưởng. Vua thấy Bắc-hà mới bình định, cũng nhận cho làm. Thế rồi tướng Xiêm là Phi-nhã Xương-ngân đem quân đóng tại địa đầu Hưng-hóa, sai bọn Sạ Phún 30 người đưa thư đến Bắc-thành xin giao bọn Cầm-thắc và Khâm-tiệp về nước. Thành thần giữ sứ giả lại, sai trấn thần đem quân đóng giữ bờ cõi để xem động tĩnh, rồi dâng sớ tâu lên. Vua sai gởi thư cho Xiêm trách là gây cán hiềm khích ở biên thùy. Người Xiêm bèn sai Xương-ngân rút quân về. Thành thần lại đem việc tâu lên. Vua chiếu bảo rằng: « Xương-ngân tự biết mình là

https://tieulun.hopto.org

cản giữ, cho tự rút đi. Còn bọn Sạ-phún 30 người cũng cấp tiền gạo cho về, để yên việc biên ». Đến nay Xiêm sai sứ giả theo đường Cam-lộ dinh Ai-lao đưa thư đến tạ, nói rằng Xương-ngân giả mạo làm bậy, xin tha lỗi cho để giữ tình hòa hiếu lâu dài.

Vua dụ bầy tôi rằng: « Người Xiêm đã biết lỗi mà đổ tội cho Xương-ngân, trẫm cũng không sá trách nữa ». Sai bộ Lễ hậu đãi sứ giả, rồi cho đi đường thủy về nước. Sứ giả và bộ thuộc có người bị bệnh chết thì theo tục nước họ cho đốt xác đem về.

Ấm thụ cho con án trấn Diên-khánh Nguyễn Văn Tánh là Nguyễn Văn An chức hàm cai đội, cho con thuộc nội cai cơ quản đội Tiểu sai Trương Phúc Luật là Trương Phúc Sơn và con quản đạo Thanh-châu Ngô Công Quý là Ngô Công Kế chức hàm đội trưởng.

Mùa hạ, tháng 4, ngày mồng 1, tế hạ hưởng.

Tha tô thuế năm nay cho huyện Tống-sơn.

Tôn thất Thăng làm sổ kê các hệ tôn thất đem dâng. Vua hạ lệnh từ 8 tuổi trở lên, 12 tuổi trở xuống, kẻ nào có chỉ học thì cấp lương tháng cho vào nhà Quốc học để học tập.

Định phẩm phục các quan văn võ.

Chiếu rằng: « Đặt quan chia chức, tất phải phân biệt chương phục để rõ phẩm cấp. Nay quan chế hai ban đã định, thì phục sắc mũ áo cũng theo phẩm trật mà chế dùng để cho danh phận rõ ràng, tôn ty có khác. Phàm người có chức phẩm đều nên tuân theo. Ai được đặc ân cho phẩm phục hơn lên thì không theo lệ này. (*Phẩm phục đại triều: Mũ.* Từ trên nhất phẩm đến chánh thất phẩm văn giai, mũ đều dùng kiểu mũ phác đầu tròn (1), võ giai, mũ đều dùng kiểu phác đầu

(1) Phác đầu : Tục gọi là mũ cánh chuồn.

https://tieulun.hopto.org

vuông. Trang sức của mũ thì trên nhất phẩm và chánh nhất phẩm, văn võ đều dùng cầu vàng, thêm hai hốt vàng, đều cao 6 phân, dưới có ngạch vàng, trước sau đều một hoa vàng, hai cánh viền bọc vàng, mặt trước đính giao long vàng vờn ngọc châu; tòng nhất phẩm, văn võ đều dùng cầu vàng, thêm hai hốt vàng, đều cao 5 phân, trước sau đều một hoa vàng, hai cánh viền bọc vàng, mặt trước đính giao long vàng: chánh nhị phẩm, tòng nhị phẩm, văn võ đều dùng cầu vàng, trước sau đều một hoa vàng, hai cánh viền bọc vàng, mặt trước đính giao long vàng; chánh tam phẩm, tòng tam phẩm, văn võ đều dùng cầu vàng, trước sau đều một hoa vàng, hai cánh viền bọc vàng; chánh tứ phẩm, tòng tứ phẩm, văn võ đều dùng cầu bạc, trước sau đều một hoa vàng, hai cánh viền bọc vàng; chánh ngũ phẩm, tòng ngũ phẩm, văn võ đều dùng cầu bạc, trước sau đều một hoa bạc, hai cánh viền bọc bạc; chánh lục phẩm, tòng lục phẩm, trước sau đều một hoa bạc, hai cánh viền bọc bạc; chánh thất phẩm, văn dùng trước sau đều một hoa bạc, hai cánh không viền bọc. *Áo.* Đều cổ tròn. Trên nhất phẩm văn võ đều áo mãng bào màu tía; từ chánh nhất phẩm đến tòng tam phẩm, văn võ đều áo mãng bào các màu xanh, lục, lam, đen, tùy dùng; chánh tứ phẩm, tòng tứ phẩm, văn võ đều áo hoa bào các màu xanh, lục, lam, đen, tùy dùng; chánh ngũ phẩm, tòng ngũ phẩm, văn võ đều dùng áo sa đoạn các màu xanh, lục, lam, đen, tùy dùng. *Bổ tử.* Văn thêu mây và chim nhạn, võ thêu con báo vằn, đều nền đỏ. Chánh lục phẩm, tòng lục phẩm áo như hàng ngũ phẩm, bổ tử thì văn thêu chim nhạn trắng, võ thêu con gấu, đều nền đỏ; chánh thất phẩm, áo cùng với hàng lục phẩm, bổ tử thì văn thêu con cò, nền đỏ. *Đai.* Thân đều màu hồng. Trên nhất phẩm và chánh nhất phẩm, văn võ đều trang sức bằng

https://tieulun.hopto.org

vàng, mặt chạm con mãng bốn móng, trước sau đều một con, ngoài ra văn thì chạm tiên hạc, võ thì chạm kỳ lân; tòng nhất phẩm, chánh nhị phẩm, tòng nhị phẩm, văn võ đều trang sức bằng vàng, mặt đai văn thì chạm tiên hạc, võ thì chạm kỳ lân, trước sau đều một con, ngoài ra đều chạm hoa cả; chánh tam phẩm, tòng tam phẩm, văn võ đều trang sức bằng vàng, mặt vàng trơn không chạm; chánh tứ phẩm, tòng tứ phẩm, văn võ đều dùng đồi mồi, mặt trước 3 miếng, hai bên 2 miếng đai bọc vàng, ngoài ra đều bọc bạc; chánh ngũ phẩm, tòng ngũ phẩm, văn võ đều mặt đồi mồi bọc bạc; chánh lục phẩm, tòng lục phẩm, đều có 3 miếng đồi mồi ở mặt trước, ngoài ra thì mặt sừng đen, đều bọc bạc; chánh thất phẩm, dùng mặt sừng đen bọc bạc. *Xiêm.* Từ trên nhất phẩm đến tòng nhất phẩm, văn thêu tiên hạc, võ thêu kỳ lân, đều lẫn hoa đỏ; chánh nhị phẩm, tòng nhị phẩm, văn thêu tiên hạc, võ thêu bạch trạch (1), đều lẫn hoa đỏ; chánh tam phẩm, tòng tam phẩm, văn thêu cầm kè, võ thêu sư tử, đều lẫn hoa đỏ; chánh tứ phẩm, tòng tứ phẩm, dùng sa đoạn màu xanh, màu lục, tùy dùng, hai bên hoa tròn, nền đỏ, văn thêu công, võ thêu hổ, đều viền gấm; chánh ngũ phẩm, tòng ngũ phẩm, bằng sa đoạn, màu xanh, màu lục, tùy dùng, hai bên hoa tròn, nền đỏ, văn thêu mây và chim nhạn, võ thêu báo vằn, đều viền gấm; chánh lục phẩm, tòng lục phẩm, bằng sa đoạn, màu xanh, màu lục, tùy dùng, hai bên hoa tròn, nền đỏ, văn thêu chim nhàn trắng, võ thêu gấu, đều viền gấm; chánh thất phẩm, bằng sa đoạn,

(1) Bạch trạch: Hoàng đế được con thú thần là bạch trạch, thông hiểu tinh muôn vật, nhân hỏi việc trời đất quỷ thần, sai vẽ thành đồ, đời sau nhân lấy làm chương phục. Hình dáng như con nghê.

https://tieulun.hopto.org

màu xanh, màu lục, tùy dùng, hai bên hoa tròn, nền đỏ, văn thêu cỏ viền lụa màu. *Hia tất*. Từ trên nhất phẩm đến chánh nhất phẩm, văn võ đều dùng hia kiểu thường, sắc đen mũi vuông, bít tất viền gấm. *Phẩm phục thường triều : Mũ*. Trên nhất phẩm, văn thi kiểu Văn công, trang sức toàn vàng, hai giải trang sức hoa vàng, khảm hạt châu, võ thi kiểu Hồ đầu, trang sức toàn vàng, cầu mũ thêm hốt vàng, cao 5 phân. Từ chanh nhất phẩm đến tòng tam phẩm, văn thi kiểu Văn công, võ thi kiểu Hồ đầu, đều trang sức bằng vàng; chánh tứ phẩm, tòng tứ phẩm, văn thi kiểu mũ Đông-pha, võ thi kiểu mũ Xuân thu, trước sau đều một hoa vàng, còn hoa và giao long đều bằng bạc; chánh ngũ phẩm, tòng ngũ phẩm, văn thi kiểu mũ Đông-pha, võ thi kiểu mũ Xuân thu, trang sức toàn bạc, đằng trước hai hoa, hai giao long, đằng sau một hoa, hai giao long; hàng tân giai cũng thế; chánh lục phẩm, tòng lục phẩm, văn thi kiểu mũ Đông-pha, võ thi kiểu mũ Xuân thu, trang sức toàn bạc, trước sau đều một hoa, hai giao long; hàng tân giai cũng thế; chánh thất phẩm tân giai, tòng thất phẩm, văn thi mũ Văn tú tài, võ thi mũ buộc giải, đều trang sức toàn bạc, trước sau đều một hoa, hai giao long; chánh bát phẩm tân giai, tòng bát phẩm, văn thi mũ Văn tú tài, võ thi mũ buộc giải, đều trang sức toàn bạc, trước sau đều một hoa; chánh cửu phẩm tân giai, tòng cửu phẩm, văn thi mũ Văn tú tài, võ thi mũ buộc giải, trước trang sức một hoa bạc. *Áo*. Từ trên nhất phẩm đến tòng tam phẩm, vân võ đều dùng sa đoạn, cổ chéo màu trắng, các màu xanh, lục, lam, đen, tùy dùng, hoặc thêu hoa cũng được; từ chánh tứ phẩm trở xuống tòng cửu phẩm tân giai, văn võ đều dùng sa đoạn, cổ chéo, màu xanh, lục, lam, đen, tùy dùng. *Bổ tử*. Từ trên nhất phẩm đến tòng nhất phẩm,

https://tieulun.hopto.org

văn thi thêu tiên hạc, võ thi thêu kỳ lân, đều nền vàng; chánh nhị phẩm, tòng nhị phẩm, văn thêu tiên hạc, võ thêu bạch trạch, đều nền vàng; chánh tam phẩm, tòng tam phẩm, văn thêu cầm kê, võ thêu sư tử, đều nền vàng; chánh tứ phẩm, tòng tứ phẩm, văn thêu công, võ thêu hổ, đều nền hồng; chánh ngũ phẩm, tòng ngũ phẩm, văn thêu mây và nhạn, võ thêu báo vằn, đều nền hồng; tản giai cũng thế; chánh lục phẩm tòng lục phẩm, văn thêu chim nhàn trắng, võ thêu gấu, nền hồng; tản giai cũng thế; chánh thất phẩm tản giai, tòng thất phẩm, văn thêu cò, võ thêu hổ con, chánh phẩm thì nền hồng, tòng phẩm thì nền xanh; chánh bát phẩm tản giai, tòng bát phẩm, văn thêu gà lôi, võ thêu hải mã, đều nền xanh; chánh cửu phẩm tản giai, tòng cửu phẩm, văn thêu chim thuần, võ thêu tê ngưu, đều nền xanh. *Xiêm.* Từ trên nhất phẩm đến chánh nhất phẩm, y theo phép đại triều. Từ tòng thất phẩm tản giai trở xuống đến tòng cửu phẩm tản giai, văn võ đều dùng sa đoạn, màu xanh, màu lục, tùy dùng, viền lụa màu, hai bên không thêu hoa tròn. *Hia tất.* Từ trên chánh nhất phẩm đến chánh thất phẩm, y theo phép đại triều. Từ tòng thất phẩm tản giai đến tòng cửu phẩm tản giai, hia theo phép thường, tất viền lụa màu. *Phẩm phục của quan viên tử văn võ: Mũ.* Viên tử con các quan trên nhất phẩm đến chánh nhất phẩm, văn đều kiểu mũ Đông-pha, võ đều kiểu mũ Xuân thu, trước sau một hoa và hai giao long; viên tử con quan từ tòng nhất phẩm đến tòng nhị phẩm, văn thì kiểu mũ Nhà nho, hình như mũ Đông-pha, nhưng không có lá sau, võ thì đều dùng kiểu mũ Võ tú tài, trước sau đều một hoa bạc; viên tử con quan chánh tam phẩm, tòng tam phẩm, văn đều mũ Nhà nho, võ đều mũ Võ tú tài, trước có một hoa bạc. *Áo.* Viên tử con quan từ trên nhất

https://tieulun.hopto.org

phẩm đến tòng tam phẩm, đều dùng sa đoạn, cổ chéo, cùng màu với áo, các màu lam, lục, biếc, đen, tùy dùng, đều không có bồ tử. *Hia, tất.* Viên tử con quan tử trên nhất phẩm đến tòng tam phẩm, đều dùng hia sắc đen mũi vuông, tất viền lụa màu. Những người vị nhập lưu và sĩ tử thi trúng, hoặc nhiều học suốt đời, hoặc nhiều học sáu năm, mũ dùng kiểu Phong cân [mũ che gió], trước sau đều một hoa ngâu tuyến; áo sa đoạn, cổ chéo, cùng màu với áo, các màu xanh, lục, đen, lam, tùy dụng, không có bồ tử; hia, tất cũng như tòng cửu phẩm).

Ban cấp mũ áo cho các chưởng cơ cai cơ theo đi Vọng-các.

Chánh trấn Thuận-thành là Nguyễn Văn Chấn dâng sớ xin vào Kinh chầu. Vua y cho.

Hạ lệnh lấy lính mới kén ở Quảng-đức, Quảng-bình và Bình-định bổ vào tượng quân: vệ Hùng cự (1.000 người đều quê Bình-định), 5 đội Hùng sai nhất, nhị, tam, tứ, ngũ (258 người, quê Quảng-bình 200 người, quê xã Dương-nỗ dinh Quảng-đức 58 người). Nguyễn Đức Xuyên nhân đó tâu nói: «Ba vệ Thị tượng nhất, nhị, tam ở Kinh (voi 60 thớt), cơ Trị tượng ở Quảng-trị (Hai dinh Quảng-trị, Quảng-bình, voi 15 thớt, bảo Hà-trung, Nghệ-an, voi 23 thớt), ba tượng cơ Tiền Tả Hữu ở Quảng-nam (voi 72 thớt), cơ An tượng ở Quảng-ngãi (voi 20 thớt), hai cơ Định tượng, Kiên tượng ở Bình-định (voi 39 thớt), cơ Bình tượng ở Bình-hòa (voi 78 thớt), cơ Trung tượng ở Gia-định (voi 21 thớt), hai cơ Dũng tượng, Cường tượng ở Nghệ-an (voi 22 thớt), cơ Thịnh tượng ở Thanh-hoa (voi 22 thớt), ba cơ Hùng tượng Tiền Tả Hữu ở Bắc-thành (voi 67 thớt), đều là linh mộ ngạch cũ, nếu có khuyết thì xin mộ dân ngoại

https://tieulun.hopto.org

tịch để bổ sung. Con các biền binh cỡi voi mà tuổi đã lớn thì vẫn sung ngạch cỡi voi ». Vua y lời tâu.

Đổi định lệ ruộng lương điền cho các quân. Binh linh ở các vệ đội thuyền Thị trung, Trung hầu, Chấn uy, Nội trực, Tiểu sai, Thị trà, Loan nghi, Tả vệ, Hữu vệ, Nội hoàng kiếm, Nội thủy, Phấn dực, được cấp ruộng lương điền, còn các dinh vệ đội thuyền thuộc quân khác đều không được dự.

Cho binh linh Trung hầu, Tả hầu, Hữu hầu, Nội hầu, Thị trung, Chấn uy, Nội trực, Tiểu sai, Thị trà, Loan nghi, Tả vệ, Hữu vệ, Nội hoàng kiếm, Nội thủy, Phấn dực và các vệ Thần sách, Ban trực, Long võ, đều được mộ một người ngoại tịch để sai việc, miễn cho dao dịch, còn thuế thân thì cũng như quân hạng.

Lấy Tôn thất Hiệp làm cai đội, cho coi giữ việc thờ cúng Tống-sơn quận quân Ngọc-dao, thái phó Tôn thất Huy, cai đội Tôn thất Chương và cai cơ Tôn thất Bảo.

Lấy Tôn thất Hán làm vệ úy vệ Hữu nhị Thị trung, Phạm Văn Dật làm phó vệ úy vệ Hữu nhất Thị trung, Lê Văn Cận làm phó vệ úy vệ Nội trực.

Lấy Nguyễn Văn Mậu làm vệ úy vệ Định võ quân Thần sách.

Phan Tiến Hoàng đem quân đánh mọi Thạch-bích, chém được rất nhiều. Thưởng cho hơn 300 quan tiền.

Cai cơ quản Đồ gia là Hoàng Ngọc Văn và tri bạ là Nguyễn Văn Nghĩa có tội bị xử tử. Lúc mới thu phục Kinh thành, lấy được ấn vàng của giặc Tây-sơn (nặng 260 lạng) cất ở nội khố. Cai hợp Đồ gia là Nguyễn Đăng Dược cùng với bọn cai quan ty thợ bạc là Lê Chiêu Thuật, Lê Sở Hành, và thủ hợp Nguyễn Khoa Nguyên tham vàng ấy, bèn lấy trộm bạc của kho (260 lạng) đúc ấn khác để thay vào. Việc phát giác, bọn Nguyễn Đăng Dược đều bị giết, tịch thu gia sản. Ngọc Văn và Văn

https://tieulun.hopto.org

Nghĩa biết kẻ làm gian mà không tố cáo bị tội chết. Cai đội tỵ thợ bạc là Nguyễn Văn Qui cũng vì thất sát phải tội đồ 10 năm. Văn Qui ở trong nhà giam, xiềng khóa lỏng lẻo, vệ úy Thị trung là Đào Quang Lý đem việc tâu lên. Vua triệu Hình bộ Nguyễn Tử Châu và tham tri Nguyễn Đăng Hựu đến trách rằng: « Tội của Qui đã định rồi mà không xiềng khóa, pháp luật như thế ư? » Sai trói giam vào ngục, rồi sau lại tha. Dụ rằng: « Bọn ngươi coi việc hình mà không giữ phép thường của hình thì lấy gì để làm phép cho thiên hạ được? Một lần đầu lầm lỗi trẫm tạm tha cho, sau còn thế thì quyết khó mong khoan hồng nữa ».

Tham tri Hộ bộ là Lê Viết Nghĩa kiểm tra tiền chứa ở nội tạng, thiếu mất hơn 900 quan. Vua nói: « Tiền công ra vào đã có số thường, nay thiếu thốn như thế, nếu không phải người coi kho lấy trộm thì ai? » Sai đánh bọn chủ thủ cai đội Nguyễn Văn Tự và Trần Văn Hộ mỗi người 90 roi, và thu lấy tiền tang.

Quan Bắc-thành tâu có giặc biển Tề-ngôi là Lâm Tông-huỳnh sai người đến trần tình, xin gọi bè đảng về hàng. Chiếu bảo rằng: « Giặc kia đã qui thuận, triều đình cũng bao dung, mà phương pháp khu xử thì cốt ở tỏ lòng thành tín. Nay nên tuyên dụ rằng chúng quả đã đổi lòng theo giáo hóa mà bỏ ác làm lành thì nên nộp hết thuyền ghe khí giới cho nhà nước. Còn của cải ở trong thuyền thì đều cho hết và cấp cho lương thực, chọn đất cho ở yên để nó chiêu dụ bè đảng về hàng, nếu không muốn thế thì cho tự ý đi ».

Tham luận Tiền đình quân Thần sách là Nguyễn Văn Khuê lấy lạm tiền của quân bị cách chức, sung làm lính. Đô thống chế Nguyễn Văn Trí vì biết tình trạng mà không nêu ra bị giáng làm cai cơ.

https://tieulun.hopto.org

Ký lục Quảng-bình là Nguyễn Văn Nhiên tự tiện phát hơn 150 hộc thóc kho cho dân vay riêng, việc phát giác, vua nói: « Kho chứa để tiêu dùng việc nước, sao dám làm thế? » Bèn cất chức.

Tri phủ tri huyện các địa phương có người bị dân kiện, thượng ty thường bắt hỏi. Vua nghe thấy, dụ rằng: « Các chức phủ huyện có trách nhiệm với xã dân, một khi bị dân kiện, không phân biệt nặng nhẹ mà vội dùng luy tiết làm nhục thì còn làm tiêu biểu mà đốc suất lại dân thế nào được? Từ nay các viên phủ huyện nếu có bị kiện, thượng ty chỉ nên khiến lên công đường để chất vấn, tình lý nhẹ thì bỏ, nặng thì thẩm hặc, không được gông trói. Việc nào nên bắt đòi thì sai nhân cũng không được cậy thế khinh nhờn ».

Bộ Lễ dâng nghi chú về lễ Tiến tôn (1). (Ngày đó, lúc canh năm, trống mới đánh nghiêm hồi thứ nhất, các quân thị vệ sắp bày lỗ bộ ở sân điện Thái-hòa và ở tả hữu ngoài cửa Đoan-môn. Trống nghiêm hồi thứ hai, quan văn võ mặc mũ áo đại triều đứng chờ. Dưới đan trì, bên tả đặt chiêng, bên hữu đặt trống. Ty Bả lệnh sắp sẵn kèn trống. Ty Đại nhạc Nhã nhạc sắp sẵn đàn sáo và đồ nhạc nhỏ, chia đứng hai bên tả hữu. Mờ sáng, trống nghiêm hồi thứ ba, hữu ty đặt long đình để sách vàng ở trên thềm giữa điện, lại đặt án dâng sách vàng ở phía nam lư hương, đặt án để tờ chiếu ở gian bên tả của điện, bên hữu dưới thềm điện lại đặt một cái án nữa, đặt trước hòm sách tuyên đọc và hòm biểu mừng. Khâm thiên giám báo giờ. Vua mang mũ cửu long, áo bào vàng, đai ngọc, ngự ở điện. Ty Bả lệnh tấu nhạc lớn. Người giữ hương đốt hương. Nhạc lớn dứt tiếng, các quan bày ban chầu lạy tiến sách văn. Quan trư-

(1) Tiến tôn: Lễ lên ngôi vua.

https://tieulun.hopto.org

chỉ tuyên rằng: « Hoàng thượng có chiếu ». Quan tuyên chiếu đọc chiếu. Quan ban chiếu bưng đi niêm yết. Các quan dâng biểu làm lễ mừng. Ty Nhã nhạc theo từng tiết mà tấu nhạc nhỏ. Các quan chia ban. Nhạc lớn nổi lên. Quan quản Tiêu sai truyền lệnh bắn súng mừng. Âm nhạc nghỉ. Bắn 9 tiếng súng. Lễ xong. Vua ngự vào điện Cần-chánh, các hoàng tử hoàng tôn hoàng thân và con cháu họ Lê, cùng quan viên tử con các quan văn võ làm lễ năm lạy. Kỳ lão dân chúng ở Kinh sư tới ngoài cửa Thừa-kiên chiêm bái).

Vua rất tiết kiệm, từng lấy ngọc liệu để trang sức mũ, xà cừ để trang sức đai, thị thần xin lấy châu ngọc để thay. Vua nói: « Thiên tử là qui, châu ngọc có qui gì ». Không nghe.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXIX

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Bính dần, Gia-long năm thứ 5 [1806], mùa hạ, tháng 5, ngày kỷ mùi, vua lên ngôi hoàng đế ở điện Thái-hòa. Lấy hành thổ (1) tượng trưng cho đức vua nên chuộng sắc vàng. Trước 6 ngày là ngày giáp dần, kinh cáo trời đất. Ngày bính thìn kinh cáo các miếu. Đúng ngày, đặt nghi vệ đại triều ở điện Thái-hòa. Bầy tôi dâng sách vàng lên. Lời sách nói: « Bọn thần trộm nghe: Có đức tốt của thánh nhân, tất được ngôi báu của thánh nhân; đứng ngôi chính trong thiên hạ, tất được tiếng rạng của thiên hạ. Cho nên *Hồng phạm* thì để văn « kiến cực » (2) mà *Xuân thu* thì trọng nghĩa « chính thủy » (3). Lớn thay nước Việt, dóng ở phương Nam. Nền khai thác tự tiên vương mở rộng, công đức chứa góp như trời không cùng; mối gây dựng do liệt thánh siêng năng, ơn trạch sâu dày ở người nhớ mãi. Nhiều phúc tổ để lại từ trước; lên ngôi vua gặp lúc vận hay. Kính nghĩ Vương thượng

---

(1) Trong ngũ hành, kim mộc thủy hỏa thổ, hành thổ tượng trưng vua.

(2) Kiến cực: Vua đứng vị lớn ở giữa thiên hạ.

(3) Chính thủy: Chính danh vị ngay buổi đầu.

https://tieulun.hopto.org

bệ hạ, anh hùng quán cổ, trí dũng hơn đời. Buổi sớm mây vượt bước gian truân, nên nghiệp lớn thương dân đánh giặc; cơn gió chớp ra tay uy võ, kiếm khó khăn sáng nghiệp trung hưng. Búa cờ họp được công to; chuông giá không rời vật cũ. Nhất thống cả cõi bờ nước Việt, ngôi ca chầu yết theo về; nhật nguyệt lại sáng tỏ giữa trời, Xã Tắc thần người có chủ. Ức triệu dân cùng đều nhờ cậy; hai ba lần khẩn khoản bày xin. Nhưng Thánh thượng nhún nhường, đức rộng thua khiêm tốn: duy thần dân kinh mến, vẻ hùm vẫn ngóng trông. Thấy ngôi cả đã đúng điềm, nền đại đồng vừa nhịp tốt. Bọn thần kính cẩn phụng sách dâng tôn hiệu Hoàng đế, cúi mong: ngôi Bắc thần (1) yên chốn, sao Tử vi (2) sáng soi, để nhận tiếng khen to, định yên phúc cả. Đức tốt rộng dày cao sáng, với trời đất không cùng; nghiệp lớn yên vững dài lâu, trải bao đời còn mãi ».

Vua lên ngôi hoàng đế, xuống chiếu bố cáo trong ngoài. Bầy tôi dâng biểu chúc mừng.

Lời chiếu nói:

« Trẫm nghĩ: Đức vua mặt trời làm tượng, vương giả lấy đấy mà hướng đến quang minh; đạo kiền thống trị cả trời, thánh nhân nhân đấy mà noi theo phép tắc. Lớn thay nhà nước ta, trùm cả cõi Nam! Vua thánh đời trước, dựng nghiệp dốc lòng, gắng sức xây nền, hai trăm năm lẻ, thánh hiền tiếp nối, công đức rõ nêu. Bỗng chốc cơ trời đen tối, vận nước suy vi. Trẫm tuổi trẻ, gặp lúc đau thương, khắp nơi xa lánh. Rồi từ Gia-định lên giữ ngôi vương, lo nối cơ đồ, tạm yên nhân vọng. Ngày đêm lo nghĩ, rất sợ để thẹn phúc xưa. Nhờ được uy

(1) và (2) Bắc thần là sao Bắc đẩu; cùng với sao Tử vi đều dùng để ví với ngôi hoàng đế.

https://tieulun.hopto.org

linh Tôn Miếu Xã Tắc và sức mạnh của tướng tá, giết được quân thù, lấy lại nghiệp cũ, mở rộng bờ cõi, giúp trẫm nên được công lớn. Nối chí noi việc là chức phận của trẫm, chứ đâu dám ở ngôi cao. Nhưng các thân công đại thần có công lao đánh dẹp bàn nói ở triều, nhiều lần tâu rằng trách nhiệm yên dân trời đã giao cho trẫm mà lịch số vô cùng cũng duy có trẫm nối dõi, cố xin trẫm lên ngôi hoàng đế để rõ mối giềng. Vậy để hợp lời xin của mọi người, định đến ngày mồng 7 tháng này kính cáo Trời Đất, ngày 9 kính cáo Tôn Miếu, ngày 12 nhận sách văn tôn ngôi hoàng đế. Phàm có chế sách, ở đầu sẽ dùng những chữ « Thừa thiên hưng vận » (1) để mở rộng mối lớn của nước Việt ta. Trong ngoài gần xa đều cùng đổi mới. Đặc biệt ban xuống tám điều ân xá. (1. Thóc tô ruộng đất công tư ở các dinh trấn năm nay tha 5 phần 10; 2. Những quan điền, quan đồn điền, quan điền trang, quan trại, cùng ruộng ngụ lộc và ruộng đất ngụy phạm đã sung công, thì lệ tiền và thóc lương năm nay tha 5 phần 10; 3. Chính hộ khách hộ, các hạng tráng, quân, dân, biệt nạp, biệt tinh, lão, tật, tiền thuế thân dung năm nay tha 5 phần 10; 4. Các dinh thuộc Gia-định, trước đã có chiếu tha tiền thuế sai dư năm năm quý hợi, giáp tý, ất sửu, bính dần, đinh mão, nay lại tha thêm cho một năm mậu thìn là sáu năm; 5. Hai dinh Bình-hoa, Bình-thuận, trước đây có chiếu tha bớt 2 phần 10 tiền thuế sai dư trong năm năm quý hợi, giáp tý, ất sửu, bính dần, đinh mão, trong 8 phần phải thu nay lại tha cho một nửa; 6. Nghệ-an, Thanh-hoa và các trấn Bắc-thành, tiền thuế thân dung năm nay tha 5 phần 10; 7. Những người Man, người Nùng, người Thanh ở các trấn Bắc-thành, người

---

(1) Thừa thiên hưng vận: Vâng mệnh trời mở vận nước.

https://tieulun.hopto.org

Lũng Nùng (1) sáu khu do phụ đạo thuê làm công, lệ bạc tiền [họ phải nộp] năm nay tha cho 5 phần 10; 8. Tù đồ đầy đi làm việc đều chiếu theo hạn năm giảm cho một nửa; bị tội đồ suốt đời mà tuổi đến 65 thì được tha cả; ngoài ra tù phạm tội nhẹ phải giam giữ đều tha cả; duy kẻ phạm tội thập ác, cố ý giết người, ăn trộm của công, đầu đảng ăn cướp, cường gian, phạm gian, cố ý đốt nhà người, đào mả, làm sắc thư ấn tín giả dối, cố ý tha người có tội buộc người không tội, lấy của đút lót mà xử trái phép hay không trái phép, cùng là án đã xử giam đợi chết, đều không được dự lệ khoan xá này). Ôi! Dựng ngôi lớn để phúc cho dân, thiên « Hồng phạm » hãy còn ghi chép; trời cho phúc giúp ta trị nước, như âu vàng bền vững dài lâu ».

Cho các kỳ lão bốn dinh Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam 500 quan tiền tiệc lớn.

Định triều nghi [nghi tiết buổi chầu], mỗi tháng lấy ngày mồng 1 và ngày rằm đặt đại triều ở điện Thái-hòa, quan từ lục phẩm trở lên mặc áo mũ đại triều vào lạy chầu; những ngày mồng 5, 10, 20, 25 đặt thường triều ở điện Cần-chánh, quan từ tứ phẩm trở lên mặc áo mũ thường triều vào lạy chầu. Các thành và dinh trấn đến ngày mồng 1 ngày rằm đều bái vọng ở Hành cung.

Biên mười cơ Kiên ở Quảng-ngãi làm sáu cơ Kiên. Trước kia đem hết số quân dân Quảng-ngãi đặt làm mười cơ Kiên, đến nay hạ lệnh cho Lê Văn Duyệt kén điểm như lệ các dinh, cứ 3 người thì lấy 1, được 3.000

(1) Lũng Nùng: Một giống người Nùng ở Trung-quốc sang nước ta, có lẽ là quê ở miền Lũng-xuyên thuộc huyện Đằng-xung tỉnh Vân-nam.

https://tieulun.hopto.org

người, lập làm sáu cơ Trung kiên, Tiền kiên, Tả kiên, Hữu kiên, Hậu kiên, Nội kiên.

Trước đây bọn Đèo Chinh Ngọc mà Đèo Quốc Uy là châu trưởng Lại châu và châu Văn-bàn thuộc trấn Hưng-hóa cho rằng dân các động mường thuộc châu mình và dân các châu Tung-lăng, Hoàng-nham, Tuy-phụ, Hợp-phì xiêu tán từ lâu, nhiều người chạy sang nước Thanh, xin được bằng của trấn để chiêu dụ, khiến họ trở về gánh chịu thuế khóa. Trấn thần nhân đó sai khiến. Bấy giờ những tù trưởng Mường Tè Mường Phù-phương, Mường Tôn-na-y (thuộc Lai-châu), Mường Ẩm (thuộc châu Hoàng-nham), động Binh-lư (thuộc châu Tuy-phụ) cùng đưa nhau theo về. Tổng đốc Vân Qui nước Thanh nghe tin, đưa thư nói rằng: « Sáu trại mãnh, Mãnh Lại, Mãnh Thích, Mãnh Đinh, Mãnh Thoa, Mãnh Bạng, Mãnh Lộng (đều thuộc huyện Kiến-thủy nước Thanh), khoảng năm Khang-hy đã vào đồ bản, kể hơn trăm năm, yên ổn không việc gì. Nay đầu mục ở trấn Hưng-hóa lại dụ dỗ họ về, thực rất lạ ». Sau thư kê rõ quản hạt của các mãnh (Mãnh Thoa quản hạt 15 trại, Mãnh Thích, Mãnh Đinh đều quản hạt 8 trại; Mãnh Lại, Mãnh Bạng đều quản hạt 5 trại, Mãnh Lộng quản hạt 7 trại), xin tra xét để xử tri. Bắc-thành cho chạy trạm dâng thư ấy lên. Vua cho rằng công việc biên cương là quan trọng, hạ chiếu cho thành thần tra rõ địa giới Hưng-hóa và sự tích sáu mãnh dâng lên. Nguyễn Văn Thành hỏi bọn châu trưởng ở Hưng-hóa là Đèo Quốc Ngọc châu Chiêu-tấn và Đèo Chinh Ngọc Lai-châu, họ đều nói Mãnh Thoa là Mường Thu của châu Chiêu-tấn, Mãnh Lợi là Mường Thích của Lai-châu, hai mường này ở hẻo lánh nơi biên giới, lẫn lộn với dân huyện Kiến-thủy nước Thanh. Và lại hai động Phong-thu Binh-lư thuộc châu Chiêu-tấn và động

https://tieulun.hopto.org

Hoài-lai thuộc Lai-châu đều bị bọn quan lại nhà Thanh ở biên giới ức hiếp thu thuế bạc (ba động Phong-thu, Bình-lư, Hoài-lai bị huyện quan nước Thanh mỗi năm thu thuế bạc mỗi động 220 lạng). Nay nước Thanh lại đem hai mảnh ấy kể là dân của họ thì đất hai châu không còn được mấy. Văn Thành sai xét hình thế sông núi, vẽ bản đồ để tiến, nhân dâng sớ nói: « Một giải thượng du Hưng-hóa cùng với các phủ Lâm-an, Khai-hóa tỉnh Vân-nam nước Thanh, thế đất liền kề. Trước kia Mạc Kính Khoan đem ba động Ngưu-dương, Hồ-điệp và Phổ-viên nộp cho nước Thanh, đến đầu năm Lê Vĩnh-trị nước Thanh trả tù họ Mạc và trả lại cả đất, nhưng sau đó thổ mục là Vi Phúc Liêm nhận của đút lót lại ngầm đem ba động thuộc về nước Thanh. Họ Lê nhiều lần xin tra xét, đều bị quan lại nước Thanh ở biên giới ngăn trở. Khoảng năm Lê Bảo-thái nước Thanh sai tổng đốc Vân Quí là Ngạc Nhĩ-thái sang hội đồng dựng bia, quyết lấy sông Đồ-chú nước ta làm giới hạn, từ sông Đồ-chú về phía tây, các châu Tung-lăng, Lễ-tuyền, Hoàng-nham, Tuy-phu, Hợp-phi, Khiêm-châu, Lai-châu, cộng bảy châu, đều thuộc Hưng-hóa. Khoảng năm Lê Vĩnh-hựu, dân phản nghịch là Hoàng Công Thư đóng quân chiếm giữ 30 năm. Họ Lê lần lữa để đấy không hỏi. Dân trong bảy châu từ đó dựa dẫm phụ thuộc về phương Bắc, quan lại ở biên giới nhân đó bắt ép đổi cách mặc, cấm bài đánh thuế. Từ đời Lê đến đời Tây-sơn vẫn muốn chia vạch lại mà đều không được. Thế thì trong mười châu của phủ An-tây trấn Hưng-hóa thì sáu châu (Hoàng-nham, Hợp-phi, Tung-lăng, Tuy-phu, Lễ-tuyền, Khiêm-châu) đã bị mất vào nước Thanh lâu rồi. Nay Chiêu-tấn và Lai-châu chính thuộc sổ Hưng-hóa mà người Thanh lại đem dân các mường động hai châu chép lẫn làm các trại mãnh, chẳng qua

https://tieulun.hopto.org

đó là bọn quan lại ở biên giới thấy đất đai và nhân dân ấy có lợi nên lập riêng xưng hiệu, mưu toan bá chiếm, mà tổng đốc Vân Qui thì cứ một mực nghe theo. Xét lời lẽ trong thư gởi đến đều là mơ hồ không căn cứ. Nay xin trước viết thư trả lời cho tổng đốc Vân Qui, tách bạch rõ ràng cương giới của hai châu, yêu cầu sai người sang hội đồng chia vạch lại, để xem ý họ ra sao, rồi sau lại sẽ nói đến chuyện cũ về cương giới sáu châu. Như thế thì Tổng đốc Vân Qui hẳn là lo ta hoặc có sinh việc ở biên giới, không thể không trù liệu, mà dân hai châu do đó mà cũng có thể khỏi phải thuế má nặng nề. »

Tờ tâu vào, vua cho rằng nước đương lúc bắt đầu khai sáng, chưa rỗi mà liệu công việc biên cương. Việc đề đấy không trả lời.

Bàn đổi lại sổ thường hành ở các trấn Bắc-thành (sổ đinh của nhà Lê trước, sinh ra không kể, chết đi không trừ, gọi là sổ thường hành). Trước đây, khi vua đã định Bắc-hà, thì muốn khiến dân làm lại sổ đinh, đem việc ấy hỏi bề tôi cũ nhà Lê là Nguyễn Đường. Đường thưa rằng: « Sổ thường hành của nhà Lê làm đã lâu, dân gian lấy làm tiện, nay nhất đán sửa đổi, thần thiết nghĩ là chưa nên. » Vua lặng thinh. Đến nay Đặng Trần Thường vào chầu, vua đem việc ấy để hỏi và bảo rằng: « Dân mọn hay yên theo lối cũ, thay đổi khó khăn. Nhưng nếu không đổi định từ lúc đầu thì lấy gì để giữ mãi về sau? Ý Khanh thế nào? » Trần Thường thưa rằng: « Thánh nhân đối với dân, có thể cùng thành việc ở lúc sau mà không thể cùng lo việc ở lúc trước, có thể khiến họ noi theo mà không thể khiến họ biết được. Đổi phong tục phải dần dần là điều quan yếu trong phép trị dân ». Vua bảo là phải.

https://tieulun.hopto.org

Hiệp trấn Sơn-nam thượng là Nguyễn Duy Hòa có tội bị cách chức. Năm ngoái nước lớn, Duy Hòa ủy cho thuộc lại là bọn Trần Văn Thục đi khám. Bọn Thục nhân âu hối lộ của dân mà tự ý thêm bớt. Dân xã Nghĩa-lâm kêu ở thành, thành thần xét được sự trạng, tâu lên. Bọn Thục đều bị tội chết. Duy Hòa bị cách chức.

Kỳ lục Bình-định là Trần Văn Tuân có tội bị cách chức. Trước đây Bình-định bị gió bão, thóc kho mục nhiều. Vệ úy Thị nội là Nguyễn Văn Giảng đến chở thóc, trách hỏi. Tuân nói rằng thóc mục là tự nó mục, chở hay không chở thì tùy ý. Giảng đem việc tâu lên. Vua giận lắm, bắt trói Tuân giải về Kinh giao xuống cho quan bàn xét. Tuân bị tội bãi chức.

Tháng 6, ngày canh thìn, đặt yến lớn cho bầy tôi ở điện Cần-chánh. Tôn thất Thăng, Nguyễn Văn Nhân, Nguyễn Kỳ Kế lần lượt dâng thọ. Vua thân rót rượu thượng phương (1) ban cho. Bầy tôi dự yến đều được ban thưởng khác nhau (Văn võ, từ nhị phẩm trở lên, đều dự yến và thưởng; từ tam phẩm đến ngũ phẩm, cho tiền yến).

Ban tiền yến cho các thành và dinh trấn (Các dinh Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên, mỗi gia dinh đều 100 quan; sáu cơ Kiên ở Quảng-ngãi 600 quan, dinh Bình-hòa và cơ Hòa-thắng, dinh Bình-thuận và cơ Thuận-nghĩa, đều 150 quan; trấn Thuận-thành 50 quan; trấn Gia-định 2.500 quan; các dinh Trấn-biên, Phiên-trấn, Trấn-định, Vĩnh-trấn, đều 100 quan; trấn Hà-tiên 50 quan; trấn Nghệ-an 1.500, trấn Thanh-hoa nội 1.000 quan, ngoại 150 quan; các phiên thần các trấn Thanh-hoa nội ngoại 100

---

(1) Rượu thượng phương: Rượu quý của nhà vua dùng.

https://tieulun.hopto.org

quan. Bắc-thành và các trấn nội ngoại 10.000 quan; phiên thần ở sáu ngoại trấn 300 quan).

Ngày giáp thân, truy tôn huy hiệu cho các hoàng đế hoàng hậu trước:

Di Mưu Thùy Dụ Khâm Cung Huệ Triết Hiền Hựu Hoành Hưu Tế Thế Vĩ Tích Chiêu Huân Tĩnh vương tôn làm Di Mưu Thùy Dụ Khâm Cung Huệ Triết Hiền Hựu Hoành Hưu Tế Thế Khải Vận Nhân Thánh Tĩnh hoàng đế, miếu hiệu là Triệu tổ. Sách văn rằng: « Vương giả dựng nước chịu mệnh trời, phải nhớ đến bực đế thủy tổ mà tôn thờ, là để báo đền gốc cõi, theo dõi đời xa. Kính nhớ: Đức Di Mưu Thùy Dụ Khâm Cung Huệ Triết Hiền Hựu Hoành Hưu Tế Thế Vĩ Tích Chiêu Huân Tĩnh vương, trí dũng trời cho, thông minh thần giúp, nhân cao ơn dày, để lại con cháu. Cho nên trời soi tới nhà Nguyễn ta, thêm cho phúc lớn, diệt được quân thù, mở rộng bờ cõi. Thịnh tốt như thế, vì có người xưa, tôn đức báo công, cần nên làm trước. Kính cẩn đem bầy tôi, bưng sách vàng dâng tôn hiệu là: Di Mưu Thùy Dụ Khâm Cung Huệ Triết Hiền Hựu Hoành Hưu Tế Thế Khải Vận Nhân Thánh Tĩnh hoàng đế, miếu hiệu là Triệu tổ. Cúi nghĩ: Thánh linh ở trên, nhận xưng hiệu lớn; nước nhà gìn giữ, hưởng đức đời đời ».

Từ Tín Chiêu Ý Hoàng Nhân Đức phi, tôn làm Từ Tín Chiêu Ý Hoàng Nhân Thục Đức Tĩnh hoàng hậu.

Sách văn rằng: « Đức Khôn nguyên sáng lớn để sánh với Kiền; đức Hoàng hậu vẹn thuần, nên hay giúp Đế. Nêu rõ tôn sùng, lễ nên làm cả. Kính nhớ: Đức Từ Tín Chiêu Ý Hoàng Nhân Nguyễn Đức phi, đức kinh ôn hòa, tiếng hay trong sạch, lắm con nhiều cháu, đông đức cửa nhà, dậy sớm chuyên cần, thấm nhuần khuê khổn. Cho nên nay nhờ ơn nặng, thêm rạng phúc

https://tieulun.hopto.org

lành, nết tốt công lao, phải nêu lên trước. Vậy kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là: Từ Tín Chiêu Ý Hoàng Nhân Thục Đức Tĩnh hoàng hậu. Cúi nghĩ: Hồn thiêng lên xuống, đức dày vô cùng, nhận lấy hiệu to lớn, để yên phúc lâu dài ».

Triệu Cơ Thùy Thống Khâm Minh Cung Ỷ Cần Nghĩa Đạt Lý Hiển Ứng Chiêu Hựu Diệu Linh Gia Dụ Thái vương, tôn làm Triệu Cơ Thùy Thống Khâm Minh Cung Ỷ Cần Nghĩa Đạt Lý Hiển Ứng Chiêu Hựu Diệu Linh Gia Dụ hoàng đế, miếu hiệu là Thái tổ.

Sách văn rằng: « Nhớ nguồn báo gốc, tôn kính tổ tông, đấy là rất nhân rất nghĩa vậy. Kính nhờ đức Triệu Cơ Thùy Thống Khâm Minh Cung Ỷ Cần Nghĩa Đạt Lý Hiển Ứng Chiêu Hựu Diệu Linh Gia Dụ Thái vương bệ hạ, trời cho trí dũng, mưu lớn kinh dinh; xem xét thời cơ, mở mang cõi đất; gây nền vương nghiệp, hơn hai trăm năm; công cao hơn đời, đức truyền con cháu. Nay nhờ uy linh, khôi phục bờ cõi; xét theo điển lễ, kính tiến hiệu hay. Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Triệu Cơ Thùy Thống Khâm Minh Cung Ỷ Cần Nghĩa Đạt Lý Hiển Ứng Chiêu Hựu Diệu Linh Gia Dụ hoàng đế, miếu hiệu là Thái tổ. Cúi nghĩ: Hồn thiêng lên xuống, soi lòng hiếu này; nhận lấy hiệu to lớn, để yên phúc dài lâu ».

Từ Lương Quang Thục Minh Đức Ỷ phi, tôn làm Từ Lương Quang Thục Minh Đức Ỷ Cung Gia Dụ hoàng hậu. Sách văn rằng: « Cờ búa dẹp yên nước, thực bởi thánh công; giúp đỡ sửa việc nhà, đều nhờ hậu đức. Kính nhờ đức Từ Lương Quang Thục Minh Đức Nguyễn Ỷ phi điện hạ, thánh sánh với thánh, cùng ở ấp mới. Khuyên cần kho nơi nhung ngũ; giữ trinh tĩnh trong buồng sân. Đức hóa thấm khắp nước nhà, phúc lộc dài

https://tieulun.hopto.org

truyền con cháu. Cho nên nay ngửa nhờ đức ấm, thêm rạng phúc xưa, nghĩ đến công đức kia, dám xét lễ sùng báo. Kính cẩn đem bảy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Từ Lương Quang Thục Minh Đức Ý Cung Gia Dụ hoàng hậu. Cúi nghĩ: Hồn thiêng lên xuống, nhận lấy sách vàng, phúc lớn lâu dài, ức vạn năm nữa ».

Hiển Mô Quang Liệt Ôn Cung Minh Duệ Dực Thiện Tuy Du Hiếu Văn vương, tôn làm Hiển Mộ Quang Liệt Ôn Cung Minh Duệ Dực Thiện Tuy Du Hiếu Văn hoàng đế, miếu hiệu là Hy tông. Sách văn rằng: « Có thân thì truyền lâu, có công thì phải lớn. Cho nên việc nêu rõ suy tôn, đạo người lấy đó làm hiếu. Kính nhớ đức Hiển Mô Quang Liệt Ôn Cung Minh Duệ Dực Thiện Tuy Du Hiếu Văn vương, rạng nhân mệnh lớn, cả nơi nghiệp to. Siêng năng để cầu trời, trung hậu để giữ nước. Uy đức tới đâu, biên thùy không lo ngại, phép tắc để lại, con cháu được nhờ lâu. Cho nên nay nhờ được phúc thừa, rạng thêm cơ nghiệp trước. Nếu đức ghi công lớn, dâng tôn hiệu đâu dám để sau. Kính cẩn đem bảy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Hiển Mô Quang Liệt Ôn Cung Minh Duệ Dực Thiện Tuy Du Hiếu Văn hoàng đế, miếu hiệu là Hy tông. Cúi nghĩ: Đức thiêng lồng lộng, sự lòng xét soi, phúc để về sau, muôn năm còn mãi ».

Huy Cung Thuận phi, tôn làm Huy Cung Từ Thận Ôn Thục Thuận Trang Hiếu Văn hoàng hậu.

Sách văn rằng: « Lớn thay đức Khôn nguyên, trên sánh với thể Càn. Phô nêu tốt đẹp, cốt để đền đáp ơn đây, mà hậu đạo hiếu. Kính nhớ đức Huy Cung Nguyễn Thuận phi, tính nết đoan trang, độ lượng rộng lớn; giáo hóa khắp cõi, tỏ đức vô cùng; chung đúc phúc lành, trần trề lòng phúc. Nay nhờ cậy uy linh, nối được cơ nghiệp; xét theo điển lễ, dâng danh hiệu to. Kính

https://tieulun.hopto.org

cần đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Huy Cung Từ Thận Ôn Thục Thuận Trang Hiếu Văn hoàng hậu. Cái nghĩ: Khi thiêng nghi ngút, soi tới nơi đây; nhận lấy hiệu hay, để yên phúc chi».

Thừa Cơ Toàn Thống Cương Minh Hùng Nghị Uy Đoán Anh Võ Hiếu Chiêu vương, tôn làm Thừa Cơ Toàn Thống Cương Minh Hùng Nghị Uy Đoán Anh Võ Hiếu Chiêu hoàng đế, miếu hiệu là Thần tông. Sách văn rằng:

«Nêu rõ đức của tổ, kinh thờ công của tông, đó là thông nghĩa xưa nay vậy. Kính nghĩ: Đức Thừa Cơ Toàn Thống Cương Minh Hùng Nghị Uy Đoán Anh Võ Hiếu Chiêu vương bệ hạ, cung kính ngày càng tiến, thông minh trời sẵn cho; phép lớn noi theo, cõi bờ mở rộng; mưu mô rạng rỡ, dòng dõi thịnh xương. Nay ngửa nhờ uy linh, cả có đất nước; tham xét điển lễ, kính tiến hiệu hay. Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Thừa Cơ Toàn Thống Cương Minh Hùng Nghị Uy Đoán Anh Võ Hiếu Chiêu hoàng đế, miếu hiệu là Thần tông. Cái nghĩ: Khôn thiêng rực rỡ, cao đến tận trời; lên xuống hồn thiêng, ban cho nhiều phúc».

Trinh Thục Từ Tĩnh Mẫn Duệ Huệ phi, tôn làm Trinh Thục Từ Tĩnh Mẫn Duệ Huệ Kinh Hiếu Chiêu hoàng hậu.

Sách văn rằng: «Lễ Tôn Miếu, kính người tôn quí, yêu người thân gần, là cốt để đền công mà nêu đức. Kính nhờ đức Trinh Thục Từ Tĩnh Mẫn Duệ Đoàn Huệ phi điện hạ, dung nghi thùy mỹ, khuôn phép trinh thuần; quẻ khôn hợp đức, giáo hóa bắt đầu từ buồng sản; quẻ chấn ứng điềm, vui mừng cả đến Xã Tắc. Phúc lộc yên vui, đời đời không dứt. Nay ngửa nhờ uy linh, dựng lại nghiệp lớn; kính dâng hiệu tốt để thịnh nghiệp to. Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Trinh Thục Từ Tĩnh Mẫn Duệ Huệ Kinh Hiếu Chiêu

https://tieulun.hopto.org

hoàng hậu. Cúi nghĩ: Hồn thiêng lên xuống, nhận lấy hiệu tôn; phúc chỉ lâu dài, ban truyền không hết ».

Tuyên uy kiến võ anh minh trang chính thánh đức thần công hiếu triết vương, tôn làm: Tuyên uy kiến võ anh minh trang chính thánh đức thần công hiếu triết hoàng đế, miếu hiệu là Thái tông. Sách văn rằng: « Được hưởng phúc lớn phải nhớ công tốt đẹp của tổ tông; tôn kính người trên là bắt chước đạo hiếu của vua trước. Kính nhớ đức Tuyên uy kiến võ anh minh trang chính thánh đức thần công hiếu triết vương bệ hạ, trời cho trí dũng, thường như nguồn suối chảy ra; sáng thêm đức hay, cung kính noi theo nghiệp lớn. Trong sửa ngoài chống, thêm rạng rỡ công nghiệp đời xưa; xây dựng nước nhà, để lại mưu mô con cháu. Cho nên nay nhờ được uy linh, thêm rạng phúc tốt. Nghĩ đến bao công để lại; há dám chậm việc phô dương! Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Tuyên uy kiến võ anh minh trang chính thánh đức thần công hiếu triết hoàng đế, miếu hiệu là Thái tông. Cúi nghĩ: Hồn thiêng lên xuống, cho mãi phúc lành; đến ức vạn năm, lâu dài mệnh lớn ».

Từ mẫn chiêu thánh trang liệt trang phi, tôn làm Từ mẫn chiêu thánh cung tĩnh trang thận hiếu triết hoàng hậu. Sách văn rằng: « Có vua thánh nối dòng trị nước, hẳn có phi hiền để sửa việc nhà. Tôn qui gồm hai, chính là hợp lễ. Kính nhớ đức Từ mẫn chiêu thánh trang liệt chu trang phi điện hạ, dung nghi điềm tĩnh, khuôn phép đoan trang; đức hợp với vua, sáng đạo làm mẹ. Giáo hóa thấm khắp, như thơ Quan thư; ơn trạch bao trùm, như thơ Cù mộc, mẫu khuôn nên phép, đức lành khôn phô. Nay đã dựng được công to, truy nhớ nghiệp lớn; xét theo điển lễ, báo đáp ơn sâu. Kính cẩn đem bày tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Từ mẫn

https://tieulun.hopto.org

chiêu thánh cung tĩnh trang thận hiếu triết hoàng hậu. Cúi nghĩ: Hồn thiêng lên xuống, nhận lấy hiệu hay, ban cho phúc lành, lâu dài không dứt ».

Từ tiên huệ thánh trinh thuận tĩnh phi, tôn làm Từ tiên huệ thánh trinh thuận tĩnh nhân hiếu triết hoàng hậu. Sách văn rằng: « Noi luân thường dùng điển lễ, báo ơn trước tôn người thân, đó là đạo hiếu của con cháu. Kính nhớ đức Từ tiên huệ thánh trinh thuận tông tĩnh phi, sao Vu sáng soi, đức Khôn thuần thục; tập rèn gia pháp, kính cẩn miếu đường. Trên sánh với vua, sinh được trai trưởng. Kế thừa thêm tôn thống lâu dài, phúc trạch mở cơ đồ thịnh lớn. Nay ngửa nhờ uy thiêng, khôi phục mở mang bờ cõi, noi theo rạng rỡ cơ đồ. Tra xét điển cũ, cử lễ đều tôn. Kính cẩn đem bày tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Từ tiên huệ thánh trinh thuận tĩnh nhân hiếu triết hoàng hậu. Cúi nghĩ: Thiêng liêng soi tới, nghi ngút cảm thông. Nhận danh hiệu hay, giúp cơ đồ qui ».

Thiệu hưu toản nghiệp khoan hồng bác hậu ôn huệ từ tường hiếu nghĩa vương, tôn làm Thiệu hưu toản nghiệp khoan hồng bác hậu ôn huệ từ tường hiếu nghĩa hoàng đế, miếu hiệu là Anh tông. Sách văn rằng: « Hiếu không gì lớn bằng vẻ vang cha mẹ; lễ không gì trọng bằng yêu kính người thân. Cho nên hiếu đến rất mực thì lễ phải rất tôn. Kính nhớ đức Thiệu hưu toản nghiệp khoan hồng bác hậu ôn huệ từ tường hiếu nghĩa vương bệ hạ, lúc mới giữ chính, nối bốn đời vua. Theo thời nên công, đem một đời đến nơi thịnh trị, yên dân, hòa chúng, giữ bốn cõi cho được bình yên. Chứa đức, góp nhân sáng tiền rạng hậu. Nay nhờ uy linh, giúp mở bờ cõi. Xét tra điển cũ, dâng danh hiệu hay. Kính cẩn đem bày tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Thiệu hưu toản nghiệp khoan hồng bác hậu ôn huệ từ tường hiếu

https://tieulun.hopto.org

nghĩa hoàng đế, miếu hiệu là Anh tông. Cúi nghĩ: To lớn ở trên, thường khi lên xuống; nhận danh hiệu lớn, ban phúc lâu dài ».

Từ tiết tĩnh thục, hiếu từ hiến phi, tôn làm Từ tiết tĩnh thục tuệ mẫn hiến thuận hiếu nghĩa hoàng hậu. Sách văn rằng: « Tây-kỳ dựng nghiệp (1), nhớ phúc của Thái Nhâm Thái Khương (2); Đông-lạc mở nền (3), nhờ đức của Mã hậu Đặng hậu (4). Sánh với đời cổ nên báo đáp dầy. Kính nhớ đức Từ tiết tĩnh thục hiếu từ Tống hiến phi điện hạ, giữ tròn trăm nết, gồm đủ muôn hay. Lượng rộng trên sánh với vua, việc trong có khuôn phép tốt; điềm lành sớm sinh con trưởng, truyền nhà dòng dõi vững bền. Cho nên nay nhờ phúc thiêng, thêm mới mệnh lớn. Nếu lên tốt đẹp, báo đáp công ơn. Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Từ tiết tĩnh thục tuệ mẫn hiến thuận hiếu nghĩa hoàng hậu. Cúi nghĩ: Thiêng liêng như tới, soi xét không xa; nhận sách báu này, giúp cơ đồ quí ».

Anh mô hùng lược thánh văn tuyên đạt khoan từ nhân thứ hiếu minh vương, tôn làm Anh mô hùng lược thánh văn tuyên đạt khoan từ nhân thứ hiếu minh hoàng đế, miếu hiệu là Hiến tông. Sách văn rằng: « Đế vương có hiệu tốt danh to, để tỏ rõ muôn đời công đức. Kính nhớ đức Anh mô hùng lược thánh văn tuyên đạt khoan tư nhân thứ hiếu minh vương bệ hạ, cung kính ngày tiến, thông minh trời cho. Nối nghiệp năm vua, gặp thời hòa thịnh; yên nuôi trăm tuổi, cõi thọ cùng

---

(1) Tây-kỳ là nơi Chu Văn vương dựng nghiệp.

(2) Thái Nhâm là mẹ của Văn vương, Thái Khương là bà của Văn vương.

(3) Đông-lạc là kinh đô nhà Đông Hán.

(4) Mã hậu là vợ Hán Minh đế, Đặng hậu là vợ Hán Hòa đế.

https://tieulun.hopto.org

vui. Văn hoa day người, như thơ Thanh nga (1) nhuần thấm; phúc lành tạo tác, như thơ tài Vực phác (2) còn thua. Thêm sáng công trước, mở dẫn người sau. Nay được ngửa nhờ uy linh, cả nối mệnh sáng. Xét theo phép cũ, dâng tiến hiệu hay. Kính cẩn đem bày tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Anh mô hùng lược thánh văn tuyên đạt khoan từ nhân thứ hiếu minh hoàng đế miếu hiệu là Hiển tông. Cúi nghĩ Thánh linh soi xuống, ban mãi phúc lành; đời đời năm năm, dài lâu không dứt».

Từ huệ cung thục ý đức kinh phi tôn làm Từ huệ cung thục ý đức kinh mục hiếu minh hoàng hậu. Sách văn rằng: «Đất hợp với trời, hậu sánh với đế. Lễ do nghĩa mà ra, kính người đáng tôn là để chính lễ Tôn Miếu. Kính nhờ đức Từ huệ cung thục ý đức Tống kinh phi, dung nghi phương phi, đức hạnh tốt đẹp. Thủy mỵ nghiêm khuôn phép chốn Tiêu cung, dậy sớm giúp vua, siêng năng lo lắng; chung dục ứng điềm lành bến Hoa chử, có nhiều con cháu, thịnh lớn lâu dài. Cho nên nay nhờ ơn trước, mở rộng nghiệp to; nên xét lễ văn, nêu rõ tốt đẹp. Kính cẩn đem bày tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Từ huệ cung thục ý đức kính mục hiếu minh hoàng hậu. Cúi nghĩ: Nghi ngút ở trên, có soi xét tới, giúp cho nhà nước, bền vững lâu dài».

Tuyên quang thiệu liệt tuấn triết tĩnh uyên kinh văn vĩ võ hiếu ninh vương, tôn làm Tuyên quang thiệu liệt, tuấn triết tĩnh uyên kinh văn vĩ võ hiếu ninh

---

(1) Thơ Thanh nga: Một thiên của *Kinh Thi*, nói người quân tử dạy được nhiều anh tài thì thiên hạ mừng vui.

(2) Thơ Vực phác: Một thiên của *Kinh Thi*, nói Chu Văn vương dùng được nhiều người tài giỏi.

https://tieulun.hopto.org

hoàng đế, miếu hiệu là Túc tông, Sách văn rằng: « Nêu cao danh hiệu là điển lễ lớn của đế vương tôn kính tổ tông. Kính nhờ đức Tuyên quang thiệu liệt tuấn triết tĩnh uyên kinh văn vĩ võ hiếu ninh vương thánh đức rộng sâu, hòa kính sáng suốt. Kính trời chăm dân, tùy thời lập chính. Mở mang cõi đất, vang dậy uy thanh. Sáng trước rạng sau, công đức gồm thịnh. Nay ngửa nhờ uy linh, quét sạch khói bụi, khiến mặt trời mặt trăng lại sáng. Nhờ đến đức tốt, kính dâng hiệu hay. Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Tuyên quang thiệu liệt tuấn triết tĩnh uyên kinh văn vĩ võ hiếu ninh hoàng đế, miếu hiệu là Túc tông. Cúi nghĩ: Thánh linh soi xuống, cho được phúc lành, để thịnh đời sau, dài lâu vui tốt ».

Từ ỷ quang thuận chiêu hiến thục phi, tôn làm Từ ỷ quang thuận chiêu hiến thục huệ hiếu ninh hoàng hậu. Sách văn rằng: « Đạo trong trời đất, càn khôn hai đức hợp nhau; lệ ở miếu đường, đế hậu hai ngôi cùng trọng. Kính nhờ đức Từ ỷ quang thuận chiêu hiến Trương thục phi điện hạ, trong sạch thùy mị, đức tốt đoan trang. Sao Bảo vụ sáng liền sao Bắc thần, khuôn phép nghiêm tốt; khí trời đất chung đúc ở mình thánh dòng dõi lâu dài. Cho nên nay nhờ uy linh, thêm rạng phúc trước; dâng tiến hiệu tốt, nêu tỏ đức hay. Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Từ Ỷ quang thuận chiêu hiến thục huệ hiếu ninh hoàng hậu. Cúi nghĩ: Thiêng liêng soi tới, ban cho phúc lành, bảo hộ nước nhà, sánh cùng trời đất ».

Kiền cương uy đoán thần nghị thánh du nhân từ duệ trí hiếu võ vương, tôn làm Kiền cương uy đoán thần nghị thánh du nhân từ duệ hiếu võ hoàng đế, miếu hiệu là Thế tông. Sách văn rằng: « Đức mới mệnh mới, là nhờ tổ tiên chứa phúc để cho; rất kính rất yêu, là

https://tieulun.hopto.org

đạo hiếu của đế vương đời trước. Kính nhờ đức Kiền cương uy đoán thần nghị thánh du nhân từ duệ tri hiếu võ vương bệ hạ. Sáng tựa mặt trời mới lên, mạnh như đạo trời chuyển vận. Ơn đức tốt đẹp, thấm khắp thần dân, tiếng hay lẫy lừng, lan tràn viễn cận. Nhân trạch ra bốn cõi. Đức chính mới mở mang. Đổi phục sắc định quan danh, việc làm rõ ràng đáng thuật. Đạo đức công nghiệp, người không thể quên. Cho nên nay ngửa nhờ phúc thiêng, được nối nghiệp trước; lấy lại đô cũ, mở rộng cõi bờ. Kính tra điển lệ, dâng tiến hiệu hay. Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Kiền cương uy đoán thần nghị thánh du nhân từ duệ tri hiếu võ hoàng đế, miếu hiệu là Thế tông. Cúi nghĩ: Thánh linh lên xuống, ở hai bên trời; ban cho phúc lành, dài lâu không dứt ».

Ôn thành thái phi tôn làm: Ôn thành huy ý tráng từ dục thánh hiếu võ hoàng hậu. Sách văn rằng: « Họ Đồ-sơn (1) mở nhà Hạ; họ Hữu-nhung (2) dựng nhà Thương. Đức tốt đều sánh với người xưa; điển lễ phải báo đáp cho hậu. Kính nhờ đức Ôn thành Trương thái phi điện hạ, Bốn đức gồm đủ, trăm nết đều hay. Lượng rộng sánh với vua, trinh thuận vâng đạo lớn. Tiết độ hòa nhã, êm đềm ở chốn nhà công; lợi lộc tóc da, dồi dào để cho con cháu. Nay nhờ ơn thiêng, thêm dài cơ nghiệp. Xét theo điển lễ, kính dâng hiệu to. Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Ôn thành huy ý trang từ dục thánh hiếu võ hoàng hậu.

---

(1) Đồ-sơn: Hạ Vũ là vua đầu tiên của nhà Hạ, lấy con gái họ Đồ-sơn.

(2) Hữu-nhung: Mẹ Ân Tiết tổ nhà Thương là con gái họ Hữu-nhung. Sau cháu chắt là Thành Thang đánh Hạ Kiệt mà dựng cơ nghiệp nhà Thương.

https://tieulun.hopto.org

Cúi nghĩ: Nghi ngút ở trên, hồn thiêng soi tới; giúp cơ nghiệp lớn, được phúc dài lâu ».

Thông minh khoan hậu anh mẫn huệ hòa hiếu định vương, tôn làm Thông minh khoan hậu anh mẫn huệ hòa hiếu định hoàng đế, miếu hiệu là Duệ tông. Sách văn rằng: « Đế vương chịu mệnh trời vẻ vang dâng miếu hiệu, đó là yêu kính rất mực. Kính nhớ đức Thông minh khoan hậu anh mẫn huệ hòa hiếu định vương bệ hạ, đức tốt kinh hòa, nết hay nhân hậu. Giữ công nghiệp để lại; gặp những bước gian nan. Trời thẳm vực sâu, theo thời đến nơi cùng cực; thói hay ơn tốt, ở người không bao giờ quên. Nay ngửa nhờ ơn thiêng, nên được nghiệp lớn, xét tra điển lễ, kính dâng hiệu hay. Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Thông minh khoan hậu anh mẫn huệ hòa hiếu định hoàng đế, miếu hiệu là Duệ tông. Cúi nghĩ: Lên xuống soi tới, xét lòng chí thành, giúp nước nhà ta, lâu bền phúc lộc ».

Ngày ất dậu, truy tôn Từ tường đạm bạc khoan dụ ôn hòa hiếu khang vương làm nhân minh cần hậu khoan dụ ôn hòa Hiếu khang hoàng đế, miếu hiệu là Hoàng khảo, sách văn rằng: « Hiếu không gì lớn bằng tôn kính cha mẹ. Cho nên con có thiên hạ, phải suy tôn cha, đó là đạo hiếu rất mực vậy. Kính nhớ đức Từ tường đạm bạc khoan dụ ôn hòa hiếu khang vương bệ hạ, đạo đức đáng là bực thánh, danh vọng xứng với ngôi vương. Lấy tư chất cung kính khiêm nhường, giúp chí khí anh hùng mạnh mẽ. Rất kính rất hiếu, cảm cách đến đất trời; lòng nhân tiếng nhân, thấm khắp cả dân chúng. Trời có lòng yêu, khiến con cháu thịnh. Cho nên, thần là kẻ nhỏ mọn, một mình đương gian nan, ngửa nhờ ơn thiêng, diệt được giặc nước, giữ yên Tôn Miếu Xã. Tất thực nhờ phúc đức tích lũy, nên mới được thế.

https://tieulun.hopto.org

Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng dâng tôn hiệu là Nhân minh cần hậu khoan du ôn hòa hiếu khang hoàng đế, miếu hiệu là Hoàng khảo. Cái nghĩ: Thiêng liêng có cảm, soi tới rất gần. Dựng việc chẳng sai, gồm đức tốt của tam hoàng ngũ đế. Phúc còn hưởng mãi, thêm lịch số hàng vạn tải thiên thu ».

Ngày tân mão, vua ngự điện Thái-hòa nhận lễ mừng, ban lời đại cáo khắp trong ngoài.

Chiếu rằng:

« Từ xưa, người có thiên hạ, tất phải truy tôn tổ khảo, nêu rạng suy sùng, tỏ rõ thịnh điển. Nhà nước ta từ đức Chiêu Huấn Tĩnh vương, công dày đức tốt, để lại đời sau; đức Tiên Thái vương ta dựng nước mở đất, gây nên nghiệp vương; các thánh nối truyền, mưu giỏi công cao, nghiệp vương ngày càng sáng lớn. Hoàng khảo ta tiếng nghĩa rõ rệt, đức tốt nhân hậu, người đều thấy nghe; đốc chứa phúc lành, để cho con cháu. Cho nên trăm ngửa nhờ ơn thiêng, lấy lại nghiệp cũ, mở rộng bờ cõi, thực nhờ ơn đức của tổ tông thánh thần để lại, mãi mãi không cùng. Nay trẫm theo lời xin của bầy tôi, đã lên ngôi hoàng đế, xét lễ truy tôn, Tôn Miếu đời cỏ, đó là việc phải làm đầu tiên. Ngày mồng 8 tháng này đã đem bầy tôi bưng sách vàng truy tôn huy hiệu các thánh vương trước làm hoàng đế và các vương phi trước làm hoàng hậu. Ngày mồng 9 đem bầy tôi bưng sách vàng truy tôn huy hiệu Hoàng khảo làm hoàng đế. Hàng năm tuần tiết tiến hưởng, lễ vật chúc hỗ, đều dùng lễ nhạc hoàng đế để cho vẻ vang thêm và tỏ bày sự tôn kính báo đáp. Ôi! ở ngôi ấy làm lễ ấy, lòng kính ái nay đã rất thành. Gốc ở mình, nghiệm ở dân, đức hòa hợp đồng, còn mong được khắp ».

Định lệ tiền ân tuất cho quan viên văn võ. (Chánh nhất phẩm tiền tuất 400 quan, tòng nhất phẩm 300

https://tieulun.hopto.org

quan, chánh nhị phẩm 200 quan, tòng nhị phẩm 100 quan, chánh tam phẩm 70 quan, tòng tam phẩm 40 quan, chánh tòng tứ phẩm 30 quan, chánh tòng ngũ phẩm 25 quan, chánh tòng lục phẩm 20 quan, chánh tòng thất phẩm 15 quan, chánh tòng bát phẩm 10 quan, chánh tòng cửu phẩm 5 quan, lính lưu thú và thợ thuyền làm ở các công sở 3 quan. Những bề tôi công lao và cố cựu đặc biệt được ân tuất thì không thuộc lệ này).

Thủy sư chở thóc ở Gia-định, thấy thóc nổi nhiều (một thăng thóc nổi đến ba thược), linh chở không chịu lĩnh thóc. Lưu trấn thần đem việc tâu lên. Vua thấy Gia-định liền năm không được mùa, nên sai chở hết về Kinh.

Tha thuế cho các dầu nguồn ở Quảng-ngãi. Bốn nguồn ở Quảng-ngãi là Đà-bồng, Cù-ba, Phụ-bà-rịa, Ba-tơ, mỗi năm phải nộp tiền thuế là 1.720 quan. Từ năm Gia-long thứ 2, vì đánh giặc ác man nên cấm thông thương mà tha thuế cho. Đến nay quan quân hãy còn ở đề phòng ngự, buôn bán không tiện, dinh thần tâu lên, bèn hạ lệnh tha cho.

Đổi tấn Hôn-xú ở Hà-tiên làm tấn Kim-dữ.

Lại lấy Nguyễn Khắc Khoan làm hiệp trấn Sơn-nam thượng. (Khắc Khoan có tang nghỉ việc, tang xong, lại cho làm việc như cũ).

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXX

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Bính dần, năm Gia-long thứ 5 [1806], mùa thu, tháng 7, ngày mồng 1, tế thu hưởng.

Ngày mậu thân, vua đem bảy tôi đến cung Trường-thọ, bưng sách vàng ấn vàng tôn vương thái hậu làm hoàng thái hậu.

Sách văn rằng: «Trộm nghe hiếu trước hết phải ở lòng yêu, lễ không gì hơn tôn cha mẹ. Xét theo phép thường, đủ nêu lễ thịnh. Kính nghĩ, đức Vương thái hậu bệ hạ, tiếng lành rộng khắp, cao vượt đời xưa. Nết tốt đức dày, cảnh nào vẫn thế. Khuôn phép chốn đình vi, ích lợi đến Xã Tắc. Phúc để con cháu, ơn kịp thần dân. Công chứa nhân chồng, ngày nay mới có. Cho nên thần mới theo lời bầy tôi, đã xưng đế hiệu, càng nhớ đến công dưỡng dục như trời không cùng, hà dám không suy tôn để đáp ơn lớn! Kính cẩn đem bầy tôi bưng sách vàng ấn vàng dâng tôn hiệu làm Hoàng thái hậu. Cúi xin nhận lấy hiệu to, cho nhiều phúc chỉ. Danh xứng với đức, sáng mãi như mặt trời mặt trăng; phúc tự trời cho, thọ mãi như núi sông gò đống».

https://tieulun.hopto.org

Ngày canh tuất, vua ngự điện Thái-hòa nhận lễ mừng, hạ chiếu bố cáo trong ngoài.

Chiếu rằng: « Trẫm nghĩ lập kinh trước hết phải kính người tôn, lập ái trước hết phải yêu người thân. Cho nên rạng danh cha mẹ, gọi là thuần hiếu, suy tôn cha mẹ gọi là thịnh điển. Trẫm chăm nuôi nhân dân, muốn trị dân bằng đạo hiếu. Nghĩ Vương thái hậu bệ hạ, vì thân mà ở ngôi sang, có đức tất được tuổi thọ. Đầm dìa thấm thía, sâu rộng càng thêm. Phúc ở một mình trẫm, cũng là lợi vô cùng cho Xã Tắc. Lấy chín châu mà phụng dưỡng, chưa dám cho là đủ. Duy có sửa lễ để tỏ lòng thành, tôn hiệu để nêu đức tốt, ngõ hầu trên đáp lòng từ, giữ sáng nhiều phúc. Cho nên trẫm mới theo lời bầy tôi tâu xin, đã lên ngôi đế, ngửa trông công dưỡng dục, thực lớn như trời. Công siêng năng thì báo đền tốt; sự thực chứa thì có danh hay. Nêu đức ghi công, không dám để chậm, cho nên ngày mồng 3 tháng này, thân đem bầy tôi bưng sách vàng ấn vàng kính dâng tôn hiệu Vương thái hậu làm Hoàng thái hậu, để được vẻ vang hiệu lớn, nêu rạng đức hay. Ôi! Hiếu không thiếu mới hay đề phúc, nay đã hậu lễ tôn thân, dậy không cùng cốt để giữ dân, còn mong tạo thành phong hóa ».

Ngày kỷ mùi, sách lập Vương hậu Tống thị làm Hoàng hậu.

Sách văn rằng: « Trẫm nghĩ thể thuần khôn, sánh cùng kiền đức. Vương hóa bắt đầu, gốc ở nội trị. Tôn qui như nhau, theo lễ là đúng. Nghĩ đến Vương hậu Tống thị, tiếng hay rộng khắp, thuần thục nết na, giữ việc trong nhà, bếp nước vui vẻ. Ngày trước bôn bá, trẫm khó nhọc ở ngoài, hậu siêng năng ở trong, giúp nhau trong lúc gian nan, trải qua chỗ bằng chỗ hiểm. Cầu cúng hết kinh, ngon ngọt thảo hiền, ơn cho con

https://tieulun.hopto.org

cháu, trạch đến quân nhung. Ôn nhu cung kiệm, để giúp đỡ trẫm. Dịu dàng vẻ ngọc, khuôn phép trong nhà; yểu điệu phong tư, giáo hóa cả nước. Sửa mình, tề nhà, trị nước, bình thiên hạ, thật có giúp đỡ cho trẫm. Nay trẫm mới theo lời tâu xin của đình thần đã lên ngôi đế, nghĩ, ngôi hậu ở trong, cùng trị với trẫm, chức việc trong cung, cũng gốc ở triều đình, nên trẫm đã tâu xin ý chỉ của Hoàng thái hậu, đặc biệt sai chưởng Thần võ quân kiêm giám Thần sách quân Khiêm quận công Phạm Văn Nhân cầm cờ tiết, Hộ bộ thượng thư Tích thiện hầu Nguyễn Kỳ Kế làm phó, đem sách vàng ấn vàng tấn phong làm hoàng hậu để tôn vị hiệu. Hậu nên nhận lấy danh hiệu vẻ vang này, gắng sức sửa sang việc nhà, kính thờ Tôn Miếu, tỏ khuôn phép làm mẹ thần dân. Siêng năng việc đức, hằng nhớ nghĩa mà sáng tươi, để hưởng phúc lành mãi mãi không cùng ».

Ngày quý hợi, vua ngự ở điện Thái-hòa nhận lễ mừng, hạ chiếu bố cáo trong ngoài.

Chiếu rằng: « Trẫm nghĩ trời đất định ngôi, mặt trời mặt trăng hợp đức, cho nên tôn quý như nhau, lễ thực nên làm như thế. Nghĩ Vương hậu Tống thị, đức hạnh đầy đủ. Từ thuở tiềm long, giữ việc nội trợ. Nghiệp tốt đã rõ nơi sân ngọc, công to đã chép bằng bút son. Kịp tới lúc nước nhà dựng lại, đường cái thênh thang, Hậu siêng năng giúp việc trong, càng ôn hòa vui vẻ. Tiếng hay ngày càng thịnh, thực có bổ ích cho việc tu tề. Nay trẫm mới theo lời tâu xin của đình thần đã lên ngôi đế, lại nói mãi về đức hiền của hậu nên tôn, cho nên ngày 14 tháng này đã sai quan bưng sách vàng ấn vàng tấn phong Vương hậu làm Hoàng hậu, để cho rạng vẻ sao Bắc thần soi sáng khắp sáu cung. Ôi! đức Khôn dày sánh với đức Kiền cao, để long trọng lễ nghi

https://tieulun.hopto.org

quý người đáng quý. Hằng giữ lâu đạo thành nhân mới được, để trần khắp đức hóa trinh thuận hòa vui ».

Tướng giặc ở Thái-nguyên là bọn Dương Đình Các họp đảng mưu nổi loạn. Trấn thần phát binh trấn cùng với bọn phiên mục Đinh Công Oai, Ma Thế Cố, Ma Thế Trạch chia nhau đi bắt, bắt được bọn đầu mục giặc hơn mười người. Thành thần đem việc tâu lên. Cho Đinh Công Oai làm tuyên ủy sứ, thưởng mũ áo cho bọn Ma Thế Cố, Ma Thế Trạch và thưởng cho biền binh 2.000 quan tiền.

Bắc-thành nước lớn, đê vỡ. (Xã Công-luận huyện Văn-giang trấn Kinh-bắc, xã Đạm-xuyên huyện Yên-lãng trấn Sơn-tây, xã Thần-qui huyện Phú-xuyên, hai xã Lục-tràng, Châu-cầu huyện Kim-bảng, ba xã Nga-sơn, Hồi-trung, Thuy-lôi huyện Nam-xang, trấn Sơn-nam thượng, hai xã Quan-khê, Lão-khê huyện Hưng-nhân, trấn Sơn-nam hạ), lúa ruộng ngập mất, nhiều nhà dân bị trôi. Sai thành thần khám thực tâu lên.

Đổi định lệ tha tô thuế cho dân xiêu dạt trở về từ Nghệ-an ra Bắc.

Chiếu rằng: «Năm ngoái đã có chiếu nói phàm dân xiêu dạt mới về, người nào xiêu dạt từ năm nhâm tuất về trước thì miễn tô thuế ba năm, từ năm quý hợi về sau thì không thuộc lệ ấy. Nhưng nghĩ dân ấy bị Tây-sơn tàn ngược đã lâu, dần dần điêu hao, hoặc lại bị thêm thiên tai nặng lụt, đến phải phiêu lưu, đều là thế không đừng được. Vậy nghị cho từ năm nay về trước, các dân xiêu dạt đã thành ấn, không kể niên hạn năm ngoái đã định, đều cho chiêu tập, khiến về quê làng làm ăn. Như người nào đã trở về từ năm ất sửu và năm bính dần thì tô thuế từ năm ấy đến năm kỷ tỵ đều được miễn; như đến năm đinh mão mới về thì

https://tieulun.hopto.org

cũng được miễn tô thuế ba năm đinh mão, mậu thìn và kỷ tỵ ».

Chế long khám ở Nguyên miếu. Sai Nhà đồ chiếu theo kiểu khám ở Thái miếu, gởi cho Thanh-hoa theo y kiểu ấy mà làm để phụng thờ.

Lấy Hà Nguyễn Thứ sung Hàn lâm viện.

Cai ba Bình-thuận là Trần Văn Thuyên tuổi già dâng sớ xin về hưu dưỡng. Vua y cho.

Lấy cai đội Phan Tiến Thể làm thủ ngự cửa biển Cu-dê.

Người xã Tiểu-lễ (thuộc huyện Thiên-phúc) trấn Kinh-bắc là Nguyễn Phú Tiến oa trữ bọn giặc, bị xã dân tố cáo. Vua sai bắt chém. Thưởng cho người tố cáo 100 quan tiền.

Chưởng cơ lĩnh trấn thủ Thanh-hoa ngoại là Ngô Văn Sở chiếm cướp ruộng dân của xã Hoàng-dan. Việc phát, bị mất chức.

Đổi trấn Thanh-hoa ngoại làm đạo Thanh-bình; lấy chưởng cơ Lương Văn Vân lãnh chức quản đạo.

Tháng 8, tế thu ở đàn Xã Tắc. Vua thân đến làm lễ.

Dựng công đường cho sáu bộ (ở góc sau bên tả Hoàng thành).

Nước Xiêm-la sai sứ sang hiến ba chiếc chiến thuyền. Lưu trấn thần ở Gia-định đem việc tâu lên. Sai đưa sứ giả về Kinh chiêm bái, ban cho hậu, rồi cho về.

Lấy Thị trung học sĩ Trịnh Hiến thự chức tham tri Hình bộ, theo Bắc-thành làm việc.

Lấy tri phủ Hà-hoa là Phạm Văn Dưỡng làm cai bạ Bình-thuận, tri phủ Anh-đô là Kiều Công Tuấn làm ký lục Bình-hòa.

Ban ấn thông hành cho nước Chân-lạp (khắc chữ triện *Ngự tứ thông hành chi ấn*). Phàm thuyền buôn của dân Chân-lạp và người Thanh do cửa biển Ba-xắc ra vào

https://tieulun.hopto.org

buôn bán, người tấn thủ Trấn-di xét xem bài thuyền có ấn đóng làm tin thì cho đi lại, miễn thuế cho.

Cho cai đội Trương Phúc Giáo làm khâm sai cai cơ.

Ấm thụ cho con thuộc nội cai cơ quản vệ Long điện Nguyễn Văn Liêm là Nguyễn Văn Yên làm đội trưởng (Văn Liêm có công Vọng-các).

Tháng 9, cấp 200 mẫu tự điền cho thái bảo Miên quốc công, sai Nguyễn Thích giữ việc thờ cúng.

Định lệ thử thóc thu tô. (Phàm trưởng thuế trưng thu thóc tô, trước hết lấy một thăng đổ vào nước để thử, lấy nổi 2 thược làm hạn, quá 2 thược thì không thu. Hạt thóc ẩm ướt cũng không thu. Thóc thử thì trả lại dân, người coi kho không được lấy riêng. Làm trái thì có tội).

Sai quan Bắc-thành sửa dựng kho của thành, chi tiền kho để mua vật liệu, chiếu theo thể thức bộ Công gởi mà làm.

Tướng giặc ở Bình-định là Nguyễn Văn Khống họp đảng ở Tượng-sơn, ngụy xưng chức tước, mưu đánh trấn thành. Người ấp Định-hương là Văn Công An đến trấn tố cáo tình trạng. Trấn thần cho quân vây bắt, bắt được đồ đảng rất nhiều. Khống trốn chạy, sau bị tượng quân là Nguyễn Văn Cẩn và thổ dân là Trương Văn Nhuận bắt được. Sai chém. Thưởng cho Văn Cẩn 200 quan tiền, Văn Nhuận 100 quan tiền, miễn thuế dịch. Người tố cáo là Văn Công An tuổi già, miễn thuế thân và dao dịch trọn đời cho con là Văn Công Phú.

Quan Bắc-thành tâu nói: « Ở các trấn và phủ huyện án tờ dọng lại nhiều, xin tùy theo nặng nhẹ định phạt cho nghiêm phép quan ». Lại nói: « Binh lính nhiều người vì mắc nợ của quân quan mà phải đào ngũ, quân quan lại bắt dân phải đền nợ, dân bị khổ lắm. Xin cấm chỉ cho hết thói tệ ». Vua đều theo lời.

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Đình Đắc tâu nói: «Thần năm trước theo về, bị giặc cướp nhà cửa, mẹ thần lần trốn mà chết. Năm nhâm tuất bổ giá đi Bắc chinh, vâng lệnh ở lại đóng thú, tới nay đã 5 năm. Thần nay tuổi quá 50, hơi sức suy kém; các con đều còn phải bế ẵm, dòng máu một nhà chỉ còn mình thần. Vậy xin nghỉ về quê một năm để lo liệu việc nhà». Vua thương tình y cho.

Mùa đông, tháng 10, ngày mồng 1, tế đông hưởng.

Lấy phó vệ úy vệ Nghĩa dũng là Nguyễn Xuân Tiến làm phó vệ úy vệ Hữu nhất Thị trung.

Thuyền đánh cá của người Thanh là bọn Lâm Tiến-hưng bị bão dạt vào Đồ-sơn (thuộc tỉnh Hải-dương). Sai cấp cho lương ăn và bảo về nước.

Vua thứ hai nước Xiêm-la mới lập, sai sứ đem hiến sản vật địa phương.

Tướng giặc ở Lạng-sơn là Mạc Xán Vi (cháu chín đời Mạc Nguyên Thanh) nổi lên ở ải Du-thôn, gọi người Thanh là Tăng Khởi Nguyên cho làm nguỵ hộ giá, tự xưng niên hiệu là Cảnh-xuân. Trấn thần sai bọn cai cơ Nguyễn Văn Khương, Nguyễn Văn Huân đem quân đánh bắt, bắt được Xán Vi, Khởi Nguyên và bè đảng hơn mười người. Quan Bắc-thành đem việc tâu lên. Thưởng áo mũ cho bọn Văn Khương và cho biền binh 600 quan tiền. Xán Vi, Khởi Nguyên đều bị xử tử. Đồ đảng là Mộng Bạch-bành, Lương Pháp-quyền, Mã Nho-minh đều là người Thanh, bị bắt ép phải theo, sai đưa về châu Bằng-tường nước Thanh.

Đổi bổ đô thống chế dinh Túc trực là Nguyễn Văn Khiêm làm đô thống chế Thị trung.

Lấy Hoàng Văn Diễn làm ký lục Quảng-bình, Nguyễn Quang Châu làm Đông các học sĩ, Vũ Du sung Hàn lâm viện.

https://tieulun.hopto.org

Chưởng cơ phó thống Trung đồn Tiền quân là Nguyễn Văn Lân chết; tặng Thị nội thống chế.

Tháng 11, tha thuế thiếu cho dân xiêu dạt ở các trấn Bắc-thành.

Quan Bắc-thành tâu nói: « Các hạt Hải-dương, Sơn-tây, Kinh-bắc, Sơn-nam thượng, hạ, Hoài-đức, Thái-nguyên, Hưng-hóa, từ năm nhâm tuất tới nay, nhân dân xiêu tán đến hơn 370 xã thôn, tô thuế bỏ thiếu chồng chất đến hơn 11 vạn quan tiền, hơn 7 vạn hộc thóc, xin lượng cho khoan giảm để đỡ khổ cho dân ». Vua hạ lệnh tha hết cho, và sai quan sở tại yên ủi gọi về.

Cấm tệ riêng của những quản suất các quân. Phàm binh lính trốn hay chết, quản suất phải báo ngay cho bộ để bắt điền, không được để kéo dài mà đòi thu tiền đại dịch, cũng không được thiện tiện đòi bắt, tạ sự quấy rối. Làm trái sẽ trị theo quân pháp.

Vệ úy vệ Ban trực hậu là Đinh Công Xuyên những lạm lấy tiền của quân 1.900 quan. Việc phát, bị giết. Đô thống chế là Trần Văn Năng vì không hay ngăn cấm, bị phạt. Nhân đó vua triệu các chưởng quân đến dụ rằng:

« Bọn người có trách nhiệm cầm coi binh lính, nên nghiêm nhặt răn bảo người sở thuộc, phải rào riết tuân theo quân chính. Có kẻ nào trái phép mưu lợi riêng, thì phải xét hoặc nêu ra, nếu ẩn giấu mà không phát, đến khi việc phát thì phải tội lây ».

Lại hạ chiếu răn bảo tướng hiệu các quân rằng: « Triều đình đặt quan, đã có lộc thưởng. Người quản binh nên yêu thương quân sĩ, để họ vui lòng làm việc. Trước đây đã răn bảo đinh ninh, những điều nghiêm còn đấy. Thế mà Đinh Công Xuyên lại dám xem khinh kỷ luật, làm càn trái phép, theo phép thường thì tội phải giết, đã chém đầu để bảo cho mọi người. Ôi! phép là của công

https://tieulun.hopto.org

thiên hạ, bọn người đều nên cẩn thận giữ phép thường, để giữ lấy tước lộc lâu dài, và hưởng phúc thanh bình mãi mãi».

Sai Bắc-thành mỗi năm thu 600 phương gạo nếp (2 phương gạo nếp khấu trừ 3 phương thóc tô) nộp về Kinh.

Nước Chân-lạp sai sứ đến cống.

Cấp lương tháng cho Thái y viện. (Ngự y chánh tiền 5 quan, gạo 4 phương, ngự y phó tiền 4 quan, gạo 3 phương).

Thuyền đánh cá của người Thanh gặp bão dạt vào phần biển Quảng-nam Bình-định. Sai cấp cho tiền gạo rồi bảo về.

Phó quản cơ Trung quân là Nguyễn Văn Long, trưởng hiệu là Nguyễn Văn Lý và phó đội là Nguyễn Văn Oai những lạm. Việc phát, giáng chức Văn Long làm cai đội; bọn Văn Lý, Văn Oai đều sung làm lính.

Hạ lệnh cho thành thần Gia-định thông sức cho quan quân dân chúng ở bốn dinh, có ai đóng thuyền nan thuyền ván, bề ngang từ 5 thước trở lên, có thể đi biển được, thì mỗi năm đến tháng 11 phải người khám thực làm danh sách tâu lên.

Khâm sai cai cơ Hữu quản là Lê Văn Phúc chết; tặng Chưởng cơ.

Miễn binh dao và thuế thân cho con cai đội Nguyễn Văn Sĩ. Trước kia trong chiến dịch Bình-định, Văn Sĩ thường ra vào trong thành thăm dò tình hình giặc. Vua nghĩ thương nên tha cho con.

Lấy Mai Văn Định làm vệ úy vệ Ban trực hậu, Nguyễn Văn Loan làm phó vệ úy.

Triệu tổng trấn Bắc-thành Nguyễn Văn Thành, Hình bộ Phạm Như Đăng và án trấn Qui-nhơn Nguyễn Hoàng Đức về Kinh chiêm cận. Sai phó tướng Trương

https://tieulun.hopto.org

Tấn Bửu quyền lãnh công việc Bắc-thành, thự tham tri Hình bộ Trịnh Hiến quyền giữ Hình tào, Hữu quản phó tướng Nguyễn Văn Hiếu quyền làm công việc Bình-định.

Sách *Nhất thống dư địa chí* làm xong. Trước là vua sai thượng thư Binh bộ Lê Quang Định kê cứu sách vở bản đồ cả nước, các thành dinh trấn đạo từ Kinh sư vào Nam đến Hà-tiên, ra Bắc đến Lạng-sơn. (Quảng-đức, Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên, Bình-hòa, Bình-thuận, Gia-định trấn, Phiên-trấn, Trấn-biên, Trấn-định, Vĩnh-trấn, Hà-tiên, Quảng-trị, Quảng-bình, Nghệ-an, Thanh-hoa, Thanh-bình, Bắc-thành, Sơn-nam thượng, Sơn-nam hạ, Sơn-tây, Kinh-bắc, Hải-dương, Yên-quảng, Thái-nguyên, Hưng-hóa, Tuyên-quang, Lạng-sơn, Cao-bằng), phàm sông núi hiểm hay dễ, đường đi xa hay gần, giới hạn bờ cõi thế nào, sông biển nguồn lạch, cho đến cầu cống chợ điếm, phong tục thổ sản, hết thảy ghi chép lấy, soạn làm 10 quyển. Sách làm xong, Quang Định trình biểu để dâng.

Tháng 12, ngày mồng 1, vua ngự điện Thái-hòa. Lễ bộ dẫn Khâm thiên giám đem lịch vạn toàn năm đinh mão tiến lên để ban cho trong ngoài. Trước kia lấy ngày phong ấn để ban lịch. Năm giáp tý đổi dùng ngày hôm sau. Đến nay chuẩn định ngày mồng 1 tháng 12, làm lệ mãi mãi.

Dựng đền Dục-đức (thờ Thái bảo Miên quốc công và quốc thái phu nhân Phùng thị), đền Tống công (thờ Thái bảo Khuông quốc công và quốc phu nhân Lê thị). Sai bọn Công bộ Trần Văn Thái, tham tri Nguyễn Khắc Thiệu và Nguyễn Đức Huyên trông coi công việc.

Đặt các vệ đội bảo và sai. Bảo thì có Trung bảo, Tiền bảo, Hậu bảo, Tả bảo, Hữu bảo, Võ bảo, Chấn bảo, cộng bảy bảo; mỗi bảo chia làm 2 vệ, mỗi vệ đặt

https://tieulun.hopto.org

chánh vệ úy, phó vệ úy, cai án đều một người; mỗi vệ có 10 đội, mỗi đội đặt một cai đội. Sai thì có Trung sai, Tiền sai, Hậu sai, Tả sai, Hữu sai, Võ sai, Chấn sai, cộng bảy sai; mỗi sai có 5 đội, mỗi đội đặt một cai đội. Sai lệ thuộc vào bảo. Lấy phó tướng Trung quân là Nguyễn Văn Vân quản các vệ đội Trung bảo Trung sai, phó tướng Tiền quân là Nguyễn Đình Đắc quản các vệ đội Tiền bảo Tiền sai, chưởng Hậu quân Lê Chất quản các vệ đội Hậu bảo Hậu sai, chưởng Tả quân Lê Văn Duyệt quản các vệ đội Tả bảo Tả sai, chưởng Hữu quân Nguyễn Hoàng Đức quản các vệ đội Hữu bảo Hữu sai, chưởng Thần võ quân Phạm Văn Nhân quản các vệ đội Võ bảo Võ sai, chưởng Chấn võ quân Nguyễn Văn Nhân quản các vệ đội Chấn bảo Chấn sai. Từ chánh phó vệ úy trở xuống thì lấy bọn Trần Văn Đạo, Bùi Văn Điển, Đào Quang Lý, Nguyễn Văn Nghiêm, Phạm Danh Văn, Nguyễn Văn Khuyến, Nguyễn Văn Đoạt, Dương Văn Mai, Phan Văn Qui, Nguyễn Văn Tam, Nguyễn Văn Thập, Nguyễn Văn Hưng, hơn 160 người để bổ vào.

Định cấm điều dối với những binh lính giả bệnh.

Phàm kỳ hạn đến ban, ai ốm không thể đi được thì bảo quan sở tại xét thực phê bằng mới được ở lại quê quán để điều dưỡng. Nếu giả bệnh mà xin gian thì đánh 100 roi, đầy đi phục dịch một năm, bắt xã dân điền cấp cho đủ ngạch.

Cai cơ Lê Văn Uy chiêu nạp bọn du côn đi cướp bóc thuyền buôn. Thành thần Gia-định nghị xử tội chết. Án tâu lên. Vua nghĩ Uy là con Lê Văn Quân không nỡ giết, đổi làm án đánh 100 roi, đồ 5 năm.

Ngày canh dần, vua yết lăng Hoàng khảo.

Ngày tân mão, làm lễ tế Chạp.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXXI

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Đinh mão, Gia-long năm 6 [1807] (Thanh Gia-khánh năm 12), ngày canh tuất, tháng giêng, mùa xuân, tế Xuân hưởng. Sắc rằng: « Từ nay tế hưởng ở Thái miếu, các hoàng tử hoàng tôn ai nấy theo thứ tự sung làm nhiếp tế và bồi tự (1).

Bắt đầu bói ngày để tế Giao (2). Trước kỳ, Khâm thiên giám chọn ba ngày tốt trong tháng 2 tâu lên. Trung tuần tháng giêng sai quan bói. (Dùng tiền kẽo bằng bạc, đem những ngày đã chọn ra để bói. Một đồng sấp một đồng ngửa là tốt. Nếu bói ngày đầu không được, lại bói ngày thứ hai, nếu lại không được thì dùng ngày thứ ba).

Trước tế Giao ba ngày và ngày chính, cấm xét việc hình và cấm sát sinh ở chợ búa, làm lệ mãi mãi.

Ngày ất mão xuất quân. Sai chưởng Thần sách quân Phạm Văn Nhân xuất bộ binh, Thị trung đô thống chế Nguyễn Văn Khiêm xuất thủy binh, chưởng Tượng quân

---

(1) Nhiếp tế: Thay vua mà tế. Bồi tự: Cũng như bồi tế, đứng địa vị phụ mà làm lễ.

(2) Tế Trời Đất ở Nam giao.

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Đức Xuyên xuất binh tượng mã [voi ngựa]. Trước kia xuất quân dâu năm, vua thân ra hiệu lệnh, tới nay mới sai quan lãnh cờ mao tiết để thi hành. (Trước kỳ đặt nghi tiết thường triều ở điện Cần-chánh, ban cho mỗi quan khâm mạng một cờ mao tiết. Đến ngày, quan khâm mạng mặc nhung phục, trước xuất bộ binh. Đánh ba hồi trống. Bộ binh đánh thanh la mở cờ. Đội Trung hầu theo lệ bắn đại bác, các quân bắn súng tay. Trống đánh ba tiếng. Các quân tiến bảy bước, hoan hô ba tiếng, rồi đánh chuông thu quân. Thứ xuất thủy binh và binh tượng mã. Đánh ba hồi trống. Trung hầu bắn đại bác. Trống đánh ba tiếng. Đội Tiểu hầu cử nhạc. Thủy binh mở thuyền múa chèo. Binh tượng mã mở cờ tiến đi. Khua chuông thu quân. Vua ngự ở điện Cần-nguyên, trăm quan lạy mừng. Quan khâm mạng phục mạng [trả mạng lại], nộp cờ mao tiết).

Người nước Xiêm là bọn Hoàng Bảo-hưng và Ma Liệt sang nước Thanh nộp cống, thuyền gặp bão phải dậu vào hải phận Bình-định. Họ xin đến Kinh chiêm cận. Vua y cho rồi cấp cho 7.000 quan tiền và 1.000 phương gạo. Lại sai trấn thần sửa chữa giúp thuyền, rồi cho về. Người Xiêm sau đem 3.000 đồng bạc Xiêm để tạ, lại xin kỳ nam và nhục quế. Vua sai nhân có sứ đến gởi cho.

Gọi quân Thần sách ở Thanh Nghệ, Ngũ quân và Tượng quân ở Bắc-thành 4.000 người về Kinh.

Vua nghĩ tới quan và binh đi đánh ác man ở Quảng-ngãi đóng giữ luôn năm, xông pha lam chướng, bèn sai cấp thuốc để chữa người đau ốm; sau lại sai Lê Văn Duyệt cầm quân đi đánh.

Lương-mang [Mường Luồng] (1) sai sứ đến cống. Sứ đến Nghệ-an, trấn thần dịch thư dâng lên. Vua cho rằng

---

(1) Mường Luồng: Tức Luang Prabang.

https://tieulun.hopto.org

Lương-mang ở xa mà đến thần phục, thực dối chưa rõ, sai trả lại đồ cống, cho hậu rồi bảo về.

Nguyễn Văn Thành dâng sớ điều trần bốn việc: 1) Xin đặt kinh diên, mỗi tháng cứ các ngày 2, 12, 22 thì giảng quan đến giảng sách; các quan văn võ từ hàng tam phẩm trở lên đều được nghe giảng. 2) Định luật mới, khiến quan lại có chỗ tuân theo, quân dân biết [điều phải] mà theo [điều trái] mà tránh. 3) Đặt sử quan để làm quốc sử. 4) Đặt Ngự sử đài để nghiêm phép triều đình. Vua khen phải và nhận. Bàn phép khoa cử. Sai Lễ bộ tham khảo điển cố, bàn định điều lệ qui thức tâu lên.

Tướng giặc ở Quảng-nam là Lê Đình Ân trước nổi tiếng về địa lý, lừa dối dân ngu, mưu việc khởi nguỵ.. [Vua] sai vệ úy vệ Ban trực là Vương Văn Học cùng lưu thủ là Tôn thất Huyên chia quân đi dẹp bắt, bắt được Đình Ân và bè đảng rất nhiều. Sai giết Đình Ân và mười người đồng mưu, còn những người bị ép theo đều tha hết.

Trong kinh kỳ không mưa. Sai đảo vũ ở đền Thái-dương. Mưa rất to.

Lập hai sở lò gạch ngói, lấy 300 người dân Quảng-bình và 600 người dân Quảng-nam làm việc, hàng tháng cấp cho tiền gạo.

Lấy ký lục Phú-yên là Vũ Đức Thông làm hữu tham tri Hình bộ, cai bạ Bình-định là Trần Quang Tĩnh làm hiệp trấn Sơn-nam hạ, tham hiệp Lạng-sơn là Lê Minh Huy làm hiệp trấn Kinh-bắc.

Lấy phó vệ úy vệ Tề võ là Mai Văn Thành làm phó vệ úy vệ Nội trực, khâm sai cai cơ là Nguyễn Văn Phấn làm thủ ngự cửa biển Tư-dung.

https://tieulun.hopto.org

Quảng-trị gạo đất. Sai phát 10.000 hộc thóc kho giảm giá bán cho dân (một hộc thóc trị giá 1 quan 8 tiền, bớt 5 tiền).

Định năm bực công thần Vọng-các chết trận và chết bệnh (*Hàng võ.* Bực nhất: bọn ngoại tả chưởng dinh Chu Văn Tiếp, Tiền quân Tôn thất Hội, thuộc nội cai cơ quản thuyền nội thủy Trung thủy thuyền Võ Di Nguy, Trung dinh đô thống chế Tống Viết Phúc, Hậu quân đô thống chế Mai Đức Nghị, quản Tiểu sai đội Đỗ Văn Hựu, 6 người; bực nhì: bọn quản Tiền trực vệ Nguyễn Văn Mẫn, giám thành xứ Tô Văn Đoài, chưởng cơ Hoàng Tiến Cảnh, quản Tiểu sai đội Bùi Khoan, Tống Phước Ngọc, chưởng cơ Phạm Văn Sỹ, Lê Phúc Điển, đốc chiến chưởng cơ Nguyễn Văn Thuận, lưu thủ chưởng cơ Đoàn Văn Khoa, thuộc nội cai cơ Nguyễn Văn Liêm, phó tướng chưởng cơ Nguyễn Văn Lợi, quản Tiểu sai đội Trương Phúc Luật, cai cơ quản Tiền chi Ngô Công Quý, cai cơ lưu thủ Nguyễn Thoan, chưởng cơ Nguyễn Văn Vân, thống nhung cai cơ Nguyễn Văn Dực, lưu thủ cai cơ Trương Văn Giao, án trấn Diên-khánh Nguyễn Văn Tánh, Tả thủy cai cơ Nguyễn Hữu Nghị, thống binh chưởng cơ Nguyễn Công Thành, quản Tuyền phong tả vệ Lê Thành Lý, cai cơ suất Tả binh đội Nguyễn Văn Định, Hậu dinh phó đô thống chế Tôn Thọ Vinh, Trung dinh giám quân cai đội Tông Phước Đạm, Hậu thủy cai cơ Nguyễn Văn Nhân, chưởng cơ quản Tiền chi Nguyễn Văn Đắc, Trung thủy cai cơ Nguyễn Văn Uy, thống binh chưởng cơ Phan Viện, Thượng đạo chưởng cơ Đặng Văn Lượng, Nguyễn Văn Thảo, Tiên phong cai cơ Võ Văn Chinh, quản Tuần hải đô dinh Hà Hỷ-vân, Trung thủy dinh thống chế Tống Phước Châu, chưởng cơ Hà Văn Lộc, cai cơ Mai Tĩnh, 35 người; bực ba: bọn Tuyền phong

https://tieulun.hopto.org

hậu vệ vệ úy Doãn Cảnh Cư, chưởng cơ Nguyễn Văn Phú, Tuyển phong tiền vệ vệ úy Nguyễn Văn Hựu, Trung võ vệ vệ úy Trần Văn Xung, Ban trực tả vệ vệ úy Võ Văn Dõ, Uy võ vệ úy Hoàng Phúc Bảo, Thần võ vệ vệ úy Nguyễn Văn Kỷ, Dương võ vệ vệ úy Nguyễn Văn Trường, Tiền khuông chi cai đội Đinh Văn Tam, Tuyển phong hậu vệ vệ úy Đoàn Phúc Tân, quản Nội trực vệ Lê Văn Tín, thống binh cai cơ Dụ Kỷ, Dũng võ vệ vệ úy Trương Văn Hoảng, cai cơ lưu thủ Võ Tiến Đầu, Tuyển phong hậu vệ vệ úy Mãn, Dương võ vệ phó vệ úy Nguyễn Vĩnh Hựu, Thanh-châu cai cơ Đoàn Công Duệ, quản Túc trực bát đội cai cơ Lưu Văn Trung, Túc trực thất đội cai đội Lưu Đức Hiến, Tiền quản cai cơ Nguyễn Văn Trí, Ban trực tiền vệ thập đội cai đội Mai Đức Duật, Nội dực vệ úy Nguyễn Hiên, Tiền thủy dinh cai cơ Nguyễn Văn Cẩm, cai cơ Hồ Văn Trương, Dương võ vệ cai cơ Lê Văn Thuận, thuộc nội cai đội Nguyễn Văn Thạch, Túc trực cai đội Nguyễn Văn Sơn, Tuyển phong tả phó vệ úy Lê Nhân Sử, Tiền quản phó tướng Nguyễn Huệ, Cung võ vệ úy Hoàng Văn Tứ, Ban trực hữu phó vệ úy Nguyễn Văn Đăng, cai cơ Nguyễn Loan, Vĩnh-trấn lưu thủ Nguyễn Đăng Chiêu, cai cơ Nguyễn Lưu, Thanh-châu đạo cai cơ Lê Thượng, Nguyễn Tấn, Tả thủy dinh Hậu chi cai cơ Nguyễn Văn Chất, cai cơ Nguyễn Văn Chinh, Thanh-châu đạo cai cơ Nguyễn Văn Luật, 39 người ; bực bốn: bọn cai đội Trần Văn Mỹ, Tiền quản cai cơ Nguyễn Quận, cai đội, Nguyễn Văn Thủy, Dương võ vệ cai đội Đinh, Tả mã cai đội Cẩm, cai đội Huấn, cai cơ Chinh, cai cơ Lộc, Kiên uy vệ phó vệ úy Nguyễn Công Thành, cai đội Huệ, cai đội Võ Văn Tiến, cai đội Nguyễn Văn Luận, cai đội Hiên, cai đội Nguyễn Văn Lưu, cai đội Trần Văn Định, cai đội Tống Văn Đồng, Thượng đạo

https://tieulun.hopto.org

cai cơ Nguyễn Văn Tuy, Nội mã đội cai đội Nguyễn Văn Ngân, Túc trực vệ nhị đội cai đội Nguyễn Văn Hòa, Tả vệ cai đội Nguyễn Khương, Ban trực tả vệ cai đội Lê Văn Hậu, Thần sách thuộc nội cai đội Nguyễn Văn Ân, thuộc binh cai đội Phan Văn Hiến, Tiền thủy dinh chánh Tiền chi cai cơ Nguyễn Văn Thái, cai đội Trần Văn Nho, thủ ngự Lê Văn Linh, Hậu điện cai đội Nguyễn Đình Thạch, suất Hoàng Kiểm đội Tống Viết Khánh, Tả chấn chi cai cơ Cao Đức Hùng, cai đội Nguyễn Văn Bích, Tả mã thuyền cai đội Tống Phước Giao, Nguyễn Văn Bộ, cai cơ Nguyễn Văn Nguyện, Tiểu sai cai đội Nguyễn Lợi, Nội trực cai đội Lễ, Tiểu sai cai cơ Nguyễn Văn Siêu, Trường-thọ cung cai đội Mỹ, Tuyển phong tiền vệ cai cơ Mai Văn Đắc, cai đội Nguyễn Văn Thu, cai đội Quỳnh, tổng nhung cai đội Đăng, Tả quân cai cơ Nguyễn Văn Thanh, cai cơ Lê Văn Minh. Tiền quân cai cơ Nguyễn Lộc, cai cơ Ngoạn, cai đội Nguyễn Văn Đông, Tả quân cai đội Nguyễn Văn Thục, cai đội Nguyễn Văn Châu, cai đội Nguyễn Văn Lại, Hoàng Văn Của, Lê Văn Chấp, Hà Văn Tài, Nguyễn Luật, Trung hầu tam thuyền cai đội Cao Phúc Luật, 53 người; bực năm: bọn Chánh tàu cai cơ Võ Văn Khách, Hậu dinh đội trưởng Trần Mãn, Trung hầu nhị thuyền cai đội Nguyễn Đồng, Nội trù cai phủ Nguyễn Văn Hội và binh dinh 11 người. *Hàng văn.* Bực nhì: bọn Hộ bộ Trần Phúc Giai, Lễ bộ Nguyễn Thái Nguyên, Lễ bộ Nguyễn Đô, Hộ bộ Phan Thiên Phúc, 4 người; bực ba: «bọn Tham tri Nguyễn Văn Mỹ, cai bạ Nguyễn Văn Thiêm, Ký lục Nguyễn Văn Hiến, 3 người; bực bốn: bọn tham mưu Hồ Xuân Quang, 1 người; bực năm: bọn Thái y viện Nguyễn Khắc Minh, thuộc nội cai đội kiêm Thái y viện Nguyễn Thận, 2 người).

https://tieulun.hopto.org

Cấp cho mộ phu theo thứ bực khác nhau (Công thần bực nhất : Người chết trận cấp mộ phu 16 người, chết bệnh ở trong quân cấp 13 người, chết bệnh ở nhà cấp 10 Người. Công thần bực nhì : Người chết trận cấp mộ phu 13 người, chết bệnh trong quân cấp 10 người, chết bệnh ở nhà cấp 7 người. Công thần bực ba : Người chết trận cấp mộ phu 10 người, chết bệnh trong quân cấp 7 người, chết bệnh ở nhà cấp 4 người. Công thần bực bốn : Người chết trận cấp mộ phu 3 người, chết bệnh trong quân cấp 2 người, chết bệnh ở nhà cấp 1 người. Công thần bực năm : Người chết trận cấp mộ phu 2 người, chết bệnh trong quân cấp 1 người, chết bệnh ở nhà miễn thuế thân và dao dịch cho một người con).

Về sau hễ có người dự công Vọng-các được tục tâu lên, thì chiếu theo đẳng cấp như thế mà cấp. Hạ lệnh từ nay những công thần Vọng-các, từ hàng chưởng cơ trở xuống, khi viết quan hàm thì nêu lên đầu hai chữ Vọng-các. Có vợ góa con côi thì quan sở tại xét hỏi, hàng tháng cấp cho tiền gạo đủ dùng. Con đã hơi lớn thì ấm thụ cho nhàn chức (1) (như những hàm cai đội, đội trưởng, thủ hợp).

Tháng 2, sai Bắc-thành chọn hơn trăm người thợ các tượng cục cho đến Kinh làm việc.

Sai đóng thêm hơn trăm chiếc thuyền chiến sai. Vua từng nói với bọn Nguyễn Văn Nhân và Nguyễn Đức Xuyên rằng : « Trong nước tuy đã yên ổn, nhưng không thể quên được việc chiến tranh. Quân ta rất giỏi thủy chiến mà số thuyền giặc hiện không có mấy, nên đóng sẵn trước để phòng khi dùng đến ». Bèn sai Gia-định

(1) Chức quan thanh nhàn, không phải làm việc.

https://tieulun.hopto.org

lấy gỗ nộp về Kinh, hạ lệnh cho các quân theo mẫu thức mà đóng.

Sai Võ Viết Bảo kiêm quản các đội Thị trà, Tả vệ, Hữu vệ, Hoàng kiếm, Loan nghi, Nội mã, Tả mã, Hữu mã, Tiểu hầu, Bả lệnh, Nguyễn Cửu An làm phó.

Xiêm-la sai sứ sang cống phương vật và báo tang vua thứ ba. Sứ giả đến, cho hậu rồi bảo về. Vua dụ bầy tôi rằng: « Nước Xiêm đem việc tang vua thứ ba đến cáo, thật không có ý nghĩa gì. Xong nước ta với nước Xiêm tình nghĩa giao hiếu không nên dứt, nên bàn sai sứ sang viếng ». Bèn sai bọn cai cơ Đỗ Phúc Thịnh, tham luận Trần Đán, Hàn lâm viện Hoàng Văn Trị, cấu kê Ngô Văn Duyệt sung chánh phó sứ sang Xiêm. (Tặng phật vương: 2 cân kỳ nam, 23 cân quế, 300 tấm the, 100 tấm lụa, vải nhỏ trắng và vải thâm mỗi thứ đều 50 tấm; tặng vua thứ hai 200 tấm the, lụa và vải đều 50 tấm; phúng vua thứ ba: 100 cân sáp ong, 1.000 cân đường cát, đường phổi và đường phèn đều 200 cân, vải vàng 100 tấm). Khi sứ trở về, người Xiêm gởi thư tạ ơn.

Vua thấy nước Xiêm cùng ta giữ hậu việc giao hảo, hành lý đi lại, đường sá thông nhau, bèn sai quan Lễ bộ bàn định trình thức của sứ bộ để gởi sang Xiêm. (Sứ ta sang Xiêm, đi đường thủy thì 50 người, đường bộ thì 12 người. Văn thư đi lại thì đưa qua nước Chân-lạp chuyển đạt. Sứ Xiêm thì đi đường biển đến Gia-định rồi vào Kinh; đi đường thủy thì 50 người, đường bộ thì 14 người).

Cho Mạc Công-du làm khâm sai cai đội, Mạc Công-tài làm cai đội.

Hạ lệnh từ Nghệ-an ra Bắc xã nào đinh tịch 140 người trở xuống thì đặt một xã trưởng, 150 người trở lên thì đặt thêm một thôn trưởng, dân số tăng đến 50

https://tieulun.hopto.org

người nữa thì lại đặt thêm một thôn trưởng, do quan địa phương cấp bằng cho làm việc.

Định phép thi Hương và thi Hội. Chiếu rằng : « Nhà nước cầu nhân tài, tất do đường khoa mục. Tiên triều ta chế độ khoa cử đời nào cũng có cử hành. Từ khi Tây-sơn nổi loạn, phép cũ hủy bỏ, sĩ khí vì đó mà bế tắc. Nay thiên hạ cả định, Nam Bắc một nhà, cầu hiền chính là việc cần kíp. Đã từng xuống sắc bèn định phép thi : kỳ đệ nhất thi kinh nghĩa ; kỳ đệ nhị thi chiếu, chế, biểu ; kỳ đệ tam thi thơ, phú ; kỳ đệ tứ thi văn sách. Lấy tháng 10 năm nay mở khoa thi Hương, sang năm mậu thìn mở khoa thi Hội. Bọn học trò các ngươi đều nên giũi mài việc học, để đáp lại cái ơn tôn chuộng nghề văn ». Sau vì thấy mới bắt đầu bình định, văn học còn ít, nên dinh việc thi Hội.

Lấy tham tri Hình bộ là Vũ Đức Thông lãnh Hình tào Bắc-thành, Phan Tiến Thiện, Nguyễn Quang Huyên làm thiêm sự Hộ bộ sung biện việc Hộ tào.

Truy tặng quản Tuần hải đô dinh Hà Kỷ-văn làm Thủy dinh thống chế, ấm thụ cho con là Chấn-dương làm cai phủ tàu, cho con là Văn-dưỡng chức hàm đội trưởng.

Khơi sông Phương-lang (tên xã) ở Quảng-trị. Sửa đường Hải-vân quan ở Quảng-Đức. Dân phu làm việc đều được cấp lương hàng ngày.

Trấn thần Nghệ-an tâu rằng : « Dân biệt nạp gỗ lim kiếm nộp gỗ long hiệp cốt (1), nhiều cây không được đúng thức (lấy chiều dài 7 thước, lưng tròn 4, 5 thước làm mức), xin chiết thu bằng tiền để tiện cho dân. Vua y cho.

---

(1) Long hiệp cốt : Gỗ dóng sườn thuyền, vì như xương sườn của rồng.

https://tieulun.hopto.org

Định đại lễ Nam giao. (Tầng thứ nhất: Chính vị hướng về nam, nậm vàng, chén vàng, tàn tròn, quấn bàn màu xanh, tán vuông, quấn bàn màu vàng; phối vị hướng về tây, nậm vàng, chén vàng, tàn tròn màu vàng, quấn bàn màu đỏ. Tầng thứ hai: Bày tàn tròn lớn màu vàng 4 cái; tòng vị ở tả hữu hướng về đông và tây, nậm bạc, chén bạc, tàn, lọng, quấn bàn đều màu đỏ. Tầng thứ ba: Ở trước bày tàn tròn màu vàng hạng thứ 12 cái. Cả thảy ba tầng. Bốn cửa dựng cờ tứ sắc, bốn cửa của nền vuông thì dựng cờ tứ sắc hạng lớn, mỗi cửa hai lá, đều theo phương hướng của cửa mà dùng màu cờ. Tầng thứ hai, đông và tây mỗi bên đặt một bộ âm nhạc hạng nhỏ, mỗi bộ 8 người. Tầng thứ ba, đông và tây mỗi bên đặt một chuông lớn và một trống lớn. Người đánh chuông đánh trống thì dùng hai quấn vệ Thị trung. Mé dưới chuông trống, mỗi bên đặt một bộ đại nhạc trống kèn, mỗi bộ 7 người. Bắt đầu nổi chuông trống, rồi tấu nhạc nhỏ. Chỉ đến các tiết Phiền Sài (1), Thăng đàn (2), Giáng đàn (3), Vọng liệu (4) mới tấu đại nhạc).

Ngày tân mão; tế Trời Đất ở đàn Nam giao. Rước Thái tổ Gia dụ hoàng đế (5) lên phối hưởng. Ba ngày trước trai giới, đặt nghi thức đại triều ở điện Thái hòa, hạ chiếu cho trăm quan thề trai giới. Trước 2 ngày, đem việc tế cáo yết ở Thái miếu. Trước một ngày sai quan thủ hộ Kinh thành. Vua ngự đến Trai cung, hữu ty đặt lễ bộ pháp giá theo nghi thức. (Chánh phó sứ

---

(1) Phiền Sài: Khi tế Trời xong thì đốt những vật tế ở trên một đống củi khô, đốt ngọc lụa gọi là « phiền », đốt thịt tế gọi là « sài ».

(2) Lúc bắt đầu tế.

(3) Lúc tế xong.

(4) Vọng liệu: Trông về chỗ đốt văn tế khi đã tế xong.

(5) Nguyễn Hoàng.

https://tieulun.hopto.org

phủ liễn mỗi chức một người; từ Đô thành đến Trai cung đặt vệ tất [linh giữ trật tự dọc đường]; đặt nhã nhạc nhưng không cử nhạc; khi xa giá đến, trăm quan qui đón ở bên trái đường).

Đến ngày tế, vua đội mũ cửu long, mặc áo bào vàng, đai ngọc, xiêm vàng, lên đàn làm lễ. Các quan dự tế đều mặc triều phục (Thượng thư trước quận công giữ việc dâng rượu ở hai tòng vị tả hữu; các quan tam phẩm trở lên bồi tế ở tầng thứ ba, từ phẩm trở xuống ở nền vuông).

Làm lễ xong, vua trở về Trai cung, trăm quan làm lễ khánh thành, rồi vua hồi loan. (Khi ấy nhã nhạc nổi, trăm quan qui đưa ở bên đường). Cáo ở Thái miếu như lúc đầu.

Hạ lệnh cho nhân dân Bắc-thành mộ dân ngoại tịch làm lính. Ai mộ được 50 người thì cho chức đội trưởng, mộ được 100 người trở lên thì cho chức cai đội; cấp cho lương tháng theo thứ bực khác nhau.

Hạ lệnh từ nay binh lính và cục tượng về Kinh làm việc, khi hết hạn trở về đều được cấp lương ăn đường.

Dựng phủ đệ hoàng tử. Sai Thị trung vệ úy Hoàng Công Lý và Nội trực vệ úy Trương Phúc Phượng trông coi công việc.

Thao diễn trận voi. Vua ra Thủy các để xem.

Tha thuế thân và dao dịch cho Lưu Văn Nghĩa người Bình-định. Bình-định có giặc trốn tên là Tiêm, trốn tránh đã lâu, Văn Nghĩa thám báo cho cai đội Phan Văn Biên bắt nộp. Việc tâu lên. Thưởng cho Văn Biên 100 quan tiền, mà miễn thuế thân và dao dịch cho Văn Nghĩa. Lại có người Bình-định là Nguyễn Công Thiên và người Quảng-nam là bọn Nguyễn Văn Phẩm, Lê Văn Tín cũng báo bắt được giặc, quan địa phương tâu lên, đều được tha thuế thân và dao dịch.

https://tieulun.hopto.org

Thuyền của biền binh cơ Trung tiệp Nghệ-an chở quan hạng đến Quảng-bình, gặp bão phải đậu ở cửa biển Nhật-lệ, sai đội công xa Quảng-bình Quảng-trị chở theo đường bộ về Kinh.

Cho tổng trấn Bắc-thành Nguyễn Văn Thành, Hình bộ Phạm Như Đăng và án trấn Qui-nhơn Nguyễn Hoàng Đức về lỵ sở nhậu việc.

Người Thuận-thành là Khoa Nộn tụ họp dân man hoang hơn 300 người đến cướp bảo Thị-linh. Trưởng bảo là Phan Văn đánh chém được Khoa Nộn, đồ đảng còn lại đều trốn hết.

Tháng 3, hạ lệnh cho các thành và dinh trấn xem xét tình hình động tĩnh của trộm cướp ở địa phương mình, hàng năm cứ bốn qui làm sách tâu lên.

Đổi phần mộ của Kiến-miên quốc công phu nhân là Phùng thị về Dương-xuân. Phu nhân là mẹ hoàng thái hậu, chết ở Gia-định, tới nay đưa quan tài về. Ngày táng, vua thân hành đưa đám. Nghỉ chầu 3 ngày.

Bảy sách man ở Cam-lộ vào cống. Lễ bộ tâu xin cho thổ tù làm sách trưởng các sách để thống nhiếp nhau, giữ việc tuế cống lâu dài. Vua nghe theo. Cho tên Ca làm chánh sai trưởng Mường-vang, tên Lung làm sai trưởng Cha-bôn, tên Thin làm sai trưởng Làng-thin, Xá-la-dã làm sai trưởng Trầm-bồn, Phi-huân làm sai trưởng Thượng-kế, tên Kha làm sai trưởng Xương-cum, Ấp-ma-hạt làm sai trưởng Phá-băng (Cha-bôn, Trầm-bồn, Xương-cum, Phá-băng, đến năm Minh-mệnh thứ 3 đổi làm Na-bôn, Tầm-bồn, Xương-thịnh, Tá-bang).

Sai năm nội trấn của Bắc-thành và phủ Hoài-đức làm lại sổ hộ tịch. Chiếu rằng: « Số hộ khẩu lấy sổ sách làm căn cứ. Cho nên việc sửa nước trị dân trước hết phải định rõ hộ chính. Tiên triều ta đặt chế độ, dựng pháp luật, đã có qui tắc sẵn, kẻ tới tuổi thì vào sổ, kẻ

https://tieulun.hopto.org

giả yếu thi thải ra, là để phân biệt chỗ dông chỗ thưa, mà chia đều phú dịch, đời đời nọi theo, đã hơn 200 năm. Nay dư đồ thống nhất, Nam Bắc một nhà, từ Quảng-bình trở về Nam đều đã cử hành phép cũ, mà Bắc-hà trở ra thi vẫn còn theo sổ thường hành cũ, sống chẳng kể chết chẳng trừ, gần chặt nhất định, thành thử nơi nhẹ cứ nhẹ mãi, nơi nặng cứ nặng mãi, dân ngày càng xiêu tán, chính là do đấy. Nếu không sửa đổi tệ ấy thì chẳng những trong nước có chính sách khác nhau, mà nỗi đau khổ của dân cũng không lấy gì chữa được. Vậy đặc biệt xuống chiếu cho xã dân các trấn phủ huyện các ngươi đều phải chiếu từ chức sắc đến quân dân, cho chí những dân gia cư và ngụ cư, hết thảy đều ghi vào sổ. Phàm đinh khẩu từ 18 tuổi trở lên đến 59 tuổi trở xuống thi liệt làm các hạng thực nạp (1) và ngoại tiêu sai (2), xã trưởng thôn trưởng đều lấy đinh số tăng hay giảm mà định thưởng phạt. (Hạng tráng, hạng dân đinh, hạng biệt tinh là thực nạp, chức sắc, quan viên tử, binh linh, phu trạm là ngoại tiêu sai. Sổ khai của xã trưởng so với sổ cũ, cứ đinh số tăng được 10 người thì thưởng cho một suất khinh phu, người khinh phu được miễn binh dịch dao dịch ; tăng 30 người thi thưởng cho bằng son xã trưởng ; tăng 50 người thi thưởng cho bằng son tướng thần ; cứ tăng 50 người thi lại thưởng thêm một chức, như phó tổng, cai tổng, ký thuộc, cai thuộc, ký huyện, cai huyện, gặp khuyết thì bổ. Xã nào có thôn trưởng mà chỉ tăng có 10 người thi thôn trưởng không được dự thưởng ; tăng 20 người thi thưởng 2 suất khinh phu, thôn trưởng và xã trưởng mỗi người được một,

(1) Thực nạp : Hạng dân nộp đủ phú dịch.

(2) Ngoại tiêu sai : Hạng dân được miễn sai dịch, xem là ở ngoài.

https://tieulun.hopto.org

lại thưởng cho bằng son thôn trưởng; ngoài ra nếu tăng được 30 người, thì thưởng cho 3 khinh phu, xã trưởng được 2, thôn trưởng được 1; tăng 40 người thì thưởng 1 khinh phu, xã trưởng và thôn trưởng đều được 2 người. [Thôn trưởng] thì chỉ được chiếu số thưởng phu mà không được cùng với xã trưởng tăng chức từng bực. Nếu đã được ân thưởng rồi, mà sau số đinh lại giảm đi thì chiếu theo số giảm ấy mà bớt phu giáng chức. Duy xã trưởng và trưởng thần là đều lui về tiện nghi làm xã trưởng thôn trưởng. Thôn trưởng lui về tiện nghi thì không ở trong lệ giáng chức).

Định rõ điều cấm về lậu đinh. (Lậu 1 người đinh có gia sản, thì xã trưởng bị 60 trượng, thu tiền 30 quan để thưởng cho kẻ tố giác; lậu 2, 3 đinh, xã trưởng bị 60 trượng và đồ 1 năm, kẻ tố giác được miễn thuế dung thuế điệu 2 năm, nếu nhiều người cùng cáo giác thì chỉ thưởng cho một người đầu đơn; lậu từ 4, 5 đinh, 6, 7 đinh, 8, 9 đinh, 10 đinh đến 14 đinh, xã trưởng đều bị xử gia bực tội trượng và đồ, kẻ tố giác cũng được gia bực lãnh thưởng; lậu từ 15 đinh đến 24 đinh, xã trưởng bị tội lưu, người tố giác được miễn thuế dung thuế điệu 12 năm; lậu từ 25 đinh trở lên, xã trưởng và vợ con đều phải tội lưu, duy con trai đã có vợ con gái đã có chồng thì được miễn, người tố giác được miễn phú dịch trọn đời. Lậu 1 người đinh không gia sản, xã trưởng bị 10 roi, thêm mỗi đinh xử thêm một bực, đến 5 đinh thì mãn tội xuy [roi]; lậu 6 đinh, xã trưởng bị 60 trượng, thêm mỗi đinh xử thêm một bực, đến 10 đinh thì mãn tội trượng, lại cứ mỗi đinh thì trách thu 5 quan tiền để thưởng cho người tố giác; lậu từ 11 đinh đến 14 đinh, xã trưởng cũng chỉ tội mãn trượng, người tố giác cũng chỉ được thưởng 50 quan tiền; lậu từ 15 đến 19 đinh, 20 đinh đến 24 đinh, 25

https://tieulun.hopto.org

đinh đến 29 đinh, 30 đinh đến 34 đinh, 35 đến 44 đinh, coi cũng như lệ đinh có gia sản 2, 3 đinh, 4, 5 đinh, 6, 7 đinh, 8, 9 đinh, 10, 14 đinh; lậu từ 45 đinh đến 59 cũng 60 đinh trở lên thì xem như lệ đinh có gia sản từ 15 đinh đến 24 đinh cũng 25 đinh. Người đinh lậu có gia sản thì bị 60 trượng, không gia sản thì bị 30 roi, đều phải ghi vào sổ chịu sai dịch. Xã trưởng ăn hối lộ tang đến 300 quan thì xử tử và truy tang trả lại dân. Xã nào có thôn trưởng thì đều bị xử kém tội lý trưởng ba bực. Kẻ tố giác báo bắt lậu đinh không đủ số thì không thưởng; nếu cáo hết thảy không đúng thực thì bị phản tọa.

Định lệ phát phối những tù tội đồ tội lưu. (Phàm người bị tội đồ tội lưu, đều phải đóng xiềng khóa chân. Tội lưu lại thêm cái bài sắt khắc tên họ và tội danh. Tù tội đồ làm việc mỗi tháng cấp lương 1 phương gạo, hàng năm cấp một bộ quần áo vải; mãn hạn thì về làng chịu sai dịch. Tù tội lưu đi tới chỗ bị đầy, quan địa phương cấp cho ruộng đất hoang và thóc giống, trâu bò, cùng đồ làm ruộng khiến cày cấy ở đó; số thóc giống hạn một năm thời thu lại; trâu cày và đồ làm ruộng cứ ba năm chiếu giá thu tiền; hàng tháng cấp gạo lương, hàng năm cấp quần áo, cũng theo như lệ tù tội đồ; trong một năm không phạm tội gì khác thì tha xiềng chân; ba năm thành sản nghiệp thì bỏ cả bài sắt. Như vợ con tình nguyện theo đi và vợ con cũng bị lưu, thì tới chỗ đầy được bỏ ngay xiềng xích, chỉ đề cái bài sắt, vợ con bị lưu thì không phải mang xiềng xích và bài sắt; cấp gạo lương và quần áo, cho bản thân người phạm tội thì hạn hai năm, cho vợ con thì hạn một năm; người tội lưu chung thân không được về làng, duy người tình nguyện đi theo thì cho được đi lại).

https://tieulun.hopto.org

Lấy Doãn Đức Luận làm quản cơ cơ Trung kích.

Sai thủy quân diễn tập thuyền hải đạo ở sông Hương. Vua ra xem.

Hạ lệnh từ Nghệ-an ra Bắc, các thứ tiền thuế thân tiền đầu quan, tiền thập vật, tiền thuế thủy lợi, nếu dân xin nộp thay bằng bạc thì cho, cứ 28 quan tiền ăn 10 lạng bạc. Không đủ số quan tiền thì nộp tiền cho đủ ngạch.

Định lệ báo cướp cho các địa phương. Dụ rằng: « Quan tư ở địa phương là người được gởi tính mạng của nhân dân và là tai mắt của triều đình. Trong khi dân gian yên lặng, hoặc có nổi trộm cướp khiến dân không được ở yên, thì phải đem việc tâu lên, há lại che giấu? Vậy đặc biệt hạ lệnh từ nay trở đi, nơi nào xảy ra việc cướp bóc tài sản hay sát thương tính mạng thì xã trưởng lập tức báo phủ huyện, phủ huyện chuyển báo quan trên để để đạt lên ngay. Nếu không xảy ra việc gì thì phủ huyện cũng phải mỗi tháng báo lên một lần, để rõ sự động tĩnh. Nếu ẩn giấu việc cướp không báo thì chiếu theo nặng nhẹ mà định tội. (Đám cướp chỉ có 5 đứa hoặc 10 đứa, tang vật nhẹ, thì lý trưởng bị 50 roi, phủ huyện và thượng ty bị phạt; đám cướp có 20, 30 đứa trở lên, tang vật nặng, thì lý trưởng bị 70 trượng, phủ huyện và thượng ty xử biếm giáng; đám cướp đến 40, 50 đứa trở lên thì xã trưởng bị 100 trượng, phủ huyện và thượng ty xử bãi chức. Nếu có tình trạng nặng mưu làm loạn mà ẩn giấu không báo thì lý trưởng bị tội đồ, quan địa phương bị tội lưu).

Tha thuế gạo nếp cho dân man nộp cống ở đạo Cam-lộ. (Hai man Cha-bôn, Thượng-kế, thuế 20 sọt, ba man Phá-băng, Xương-cụm, Trầm-bôn, thuế 10 sọt, mỗi sọt 30 thăng).

https://tieulun.hopto.org

Sai các trấn Bắc-thành ghi sổ linh mộ ở các đồn bảo sở tại và thưởng cho quản suất phẩm trật và lương tiền theo thứ bực khác nhau. (Binh 30 người đến 45 người, thưởng quyền sai cai đội, mỗi tháng cấp lương 1 quan 5 tiền, gạo 1 phương 15 bát; từ 46 đến 50 người, thưởng chức cai đội bằng son, mỗi tháng cấp tiền lương 2 quan, gạo 2 phương; 150 người, thưởng chức cai đội sắc son, mỗi tháng cấp tiền lương 2 quan 5 tiền, gạo 2 phương 15 bát).

Giặc biển tỉnh Mân nước Thanh là Thái Khiên và Chu Phần bị quan quân nước Thanh đuổi bắt, chạy trốn ra ngoài biển, tổng đốc Lưỡng Quảng gởi thư cho Bắc-thành nói thuyền giặc đều mũi xanh cột buồm đỏ, nếu có chạy đến hải phận ta thì đón bắt cho. Thành thần đem việc tâu lên. Vua hạ lệnh cho các quan địa phương duyên hải từ Quảng-đức trở ra Bắc đều phát binh thuyền đi tuần xét.

Định lại thuế ván gỗ cho năm hiệu Mộc đinh ở Gia-định. Hiệu dân hơn 540 người, theo lệ mỗi năm phải nộp đủ ván đóng 5 chiếc thuyền hải đạo. Gần đây vì dân nhiều người trốn và chết, tạp dịch lại nhiều, thành thần đem tình hình tâu lên, bèn hạ lệnh giảm cho 2 thuyền, làm lệ mãi mãi.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXXII

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Đinh mão, Gia-long năm 6 [1807], mùa hạ, tháng 4, ngày mồng 1, tế hạ hưởng.

Tha thuế ruộng năm nay cho huyện Tống-sơn.

Sửa lại Kinh thành. Lại gọi 3.000 người quân Thần sách ở Thanh-hoa Nghệ-an và 5.500 người của Ngũ quân và Tượng quân ở Bắc-thành về Kinh làm việc. Đến nơi cho ăn một bữa, rồi hậu cấp thêm cho tiền gạo. Lại lấy dân Quảng-đức đi bồi đắp đường sá, thưởng cho 1.000 quan tiền.

Thuộc hạ của Nguyễn Văn Trương là Hoàng Văn Nghiêm làm giả thư của Văn Trương gởi cho Nguyễn Văn Nhân nói xấu Trịnh Hoài Đức. Văn Nhân bắt được thư đem tâu. Vua hạ lệnh cho Văn Trương về tâu. Nghiêm sợ trốn đi. Văn Trương đem việc trình tạ và nói: « Thần cùng Hoài Đức không có nghi kỵ gì nhau ». Vua xem tờ tâu rồi bỏ đi.

Quảng-ngãi bị hạn. Có chiếu dụ Lê Văn Duyệt rằng: « Binh khí không phải là đồ hay, mà chiến tranh là việc nguy vậy. Vừa rồi vì bọn ác man quấy rối nên phải dùng binh. Nay nắng hè nồng nực, làm chướng dương

https://tieulun.hopto.org

nhiều, nếu tiến đánh gấp thì tướng sĩ trèo non vượt hiểm dễ sinh tật bệnh. Ngươi nên tùy cơ chiêu dụ, để dân cư được yên, đó là thượng sách đẹp giặc. Nếu bất đắc dĩ mà phải đánh, thì cũng phải đem tình hình tâu trước ».

Văn Duyệt liền dâng sớ nói: « Thần từ khi vâng mệnh tới nay, ngày đêm lo sợ. Nhờ được uy đức của Triều đình, nên khi quân đến Đông-dương (tên đất) thì tù trưởng man ra qui phục. [Thần] lại sai chúng chiêu dụ bọn man hoang cho đều yên nghiệp làm ăn, nay đã được yên, không còn lo nữa ». Sớ vào, thưởng cho quân sĩ tại hành 2.000 quan, cho tù trưởng 300 quan.

Sai Lễ bộ Đặng Đức Siêu kiêm quản việc Khâm thiên giám.

Dụ rằng: « Việc suy lường độ số của trời cần phải biết trước, nếu để hiện tượng đã xảy rồi mới biết, thì chẳng là thiếu trách nhiệm ư? ». Trước kia, mỗi khi gặp nhật thực nguyệt thực, người Thanh gởi công điệp sang, bấy giờ Khâm thiên giám mới tâu báo, nên phải răn bảo như thế.

Ở Thanh-hoa giặc nổi. Trấn thần đem quân đánh bắt được. Việc tâu lên. Hạ lệnh cho giết tên đầu đảng, thưởng cho biền binh 100 quan tiền. Bọn Lê Văn Trạch ba người vì có công đó bắt được giặc, cho làm cai đội, đội trưởng và cai hợp.

Tướng giặc ở Sơn-tây là tên La tụ đảng cướp bóc vùng Sơn-tây và Kinh-bắc. Người Kinh-bắc là bọn Nguyễn Đức Chiêu, Nguyễn Đình Sâm, Nguyễn Đình Thắng lập mưu dụ tên La đến nhà, rồi sai người đi mật báo ở trấn. Trấn thần ủy chánh thống Tiền đồn là Nguyễn Văn Hưng và phó thống Nguyễn Xuân đem quân vây bắt, chém được tên La, bắt được đồ đảng hơn 20

https://tieulun.hopto.org

người, thu được súng ống khí giới rất nhiều. Quan Bắc-thành đem việc tâu lên. Thưởng cho biền binh 200 quan tiền, cho Đức Chiêu làm cai đội, bọn Đinh Sâm làm đội trưởng, và cho mũ áo.

Lấy đá tảng và đá lát ở Quảng-nam. Dân và thợ làm việc được phát tiền gạo.

Vệ úy Thị trung là Hoàng Văn Tông tham nhũng, bị binh lính kiện, phải cách chức, đòi tang vật trả lại quân lính.

Lấy hiệp trấn Thanh-hoa là Nguyễn Tăng Địch làm ký lục Bình-định, tham quân Tượng quân là Nguyễn Văn Thục làm ký lục Phú-yên, hiệp thủ Cam-lộ là Nguyễn Đình Do làm cai bạ Bình-thuận.

Hạ chiếu cho Bình-thuận thuộc về trấn Gia-định, Bình-hòa thuộc về trấn Qui-nhơn. Trước hai dinh ấy đều thuộc về Gia-định. Kịp khi đặt án trấn thành Diên-khánh thì cho hai dinh lệ theo. Đến nay bãi án trấn Diên-khánh mới chia hai dinh thuộc về Gia-định và Qui-nhơn, cho lưu trấn [Gia-định] và án trấn [Qui-nhơn] ở xa lĩnh. Phàm công việc binh dân, tử tụng, tô thuế của hai dinh đều do công đường quan của dinh tự xét làm, duy công việc quan trọng mới chuyển báo cho lưu trấn và án trấn quyết định. Nếu có sơn man xuất động hay trộm cướp nổi lên thì đều phải tùy cơ phòng ngự và báo cho lưu trấn án trấn điều độ.

Quản Đô gia là Hoàng Văn Cẩn và Cấp Văn Hiến tâu xin cho bọn tượng cục là Hoàng Văn Lịch hơn 300 người làm chánh cai quan, chánh tư quan, cai quan, tư quan, thủ hợp. Vua y cho.

Ở Nghệ-an giặc nổi. Đường thông thương bị nghẽn. Trấn thần chia binh đánh dẹp không được. Việc tâu lên. Vua thấy đất Diễn-châu Anh-đô nhiều rừng rậm, là nơi giặc cướp ẩn hiện, sai thêm quân để chặn bắt.

https://tieulun.hopto.org

Biên vệ Võ chấn trấn Lạng-sơn (linh 100 người) làm hai đội Võ chấn.

Quan Bắc-thành tâu nói: « Ruộng đất của dân xiêu dạt ở các trấn trước đã định cấm điền; gần đây nghe thấy các nha và những ấp chung quanh còn có kẻ chiếm canh, che giấu lẫn cho nhau, khiến dân xiêu dạt sinh lòng ngờ sợ, nhiều người chưa dám trở về. Xin sai người giao cho cùng với sở tại tra xét ruộng hiện canh để đánh thuế, rồi y lệ định mà xử tri ». Vua y cho.

Tha thuế gỗ năm nay cho đội Lâm công [thợ rừng] ở Quảng-trị.

Quan Bắc thành tâu nói: « Ở Bắc-hà từ sau loạn lạc kẻ đi học tự học lấy ở nhà, hết thảy đều tập theo lề lối đời Lê cũ. Gần đây đã ban bố học qui, nhưng học tập ngày một kém. Nếu nhất luật theo đó mà lấy thì sợ kẻ thực học cùng người sơ học không lấy gì mà phân biệt nhau. Xin châm chước văn thể cũ của nhà Lê, đừng quá câu nệ so đo, thì ngõ hầu những người vốn chăm nghiệp học mới được phấn tấn, mà những kẻ vô tài không thể cầu may ».

Chiếu trả lời rằng: « Mở khoa thi lấy học trò là chính sách lớn của triều đình. Sửa định văn thể cần có thể thức sẵn. Năm trước ban bố học qui, việc đã nhất định. Gần đây học quan đôn đốc, học trò giảng tập, không phải không tâu rồi, gián hoặc có kẻ tập mà không suy xét, đó là tại người dạy và người học bất lực mà thôi. Nay nếu cứ uốn theo lời người nói thì chính thể còn ra thế nào? Vậy hạ lệnh cho các học quan lưu ý dạy bảo cho kịp kỳ thi ».

Chế biền các cửa Cung thành và Hoàng thành.

Định lệ canh giữ Hoàng thành. (Bốn lầu ở trước sau tả hữu thành, mỗi lầu một cai đội, một phó đội và 50

https://tieulun.hopto.org

người lính Thị trung cùng 10 người lính hầu thuyền, ngày đêm chia phiên canh giữ. Nếu có hỏa hoạn ở trong thành thì lính đội Tiểu sai đánh thanh la báo hiệu ở cửa Hoàng-phúc, nếu hỏa hoạn ở ngoài thành thì đánh thanh la ở điện Cần-nguyên; các quân nghe hiệu lập tức đến cứu.)

Hạ lệnh cho thuế ruộng năm nay ở các trấn Bắc-thành nộp thay bằng tiền (mỗi hộc thóc nộp 1 quan 2 tiền), duy Sơn-nam hạ vẫn nộp thóc, để vận chở đi.

Quan Bắc-thành tâu nói: «Cửa biển Liêu-lạc là nơi quan yếu ở Sơn-nam hạ, trước nay thuyền buôn ra vào, phần nhiều lấy bừa giấy thông hành, tấn thủ không thể kiểm xét được, sợ những bọn bảy bạ nhân đó làm gian. Xin từ nay hễ thuyền ở Kinh thì do quan Kinh cấp bằng, thuyền ở ngoài thì do quan địa phương cấp bằng, xét đúng rồi mới cho đi, để phòng bọn gian dối». Vua theo lời.

Tháng 5, ngày mồng 1 nhâm dần, có nhật thực.

Lễ bộ dâng nghi tiết về tiết Đoan dương. (Hôm ấy, vua trước đến Thái miếu và miếu Hoàng khảo làm lễ. Lễ xong, đem các quan đến cung Trường-thọ (1) làm lễ mừng. Lễ xong, vua ngự điện Thái-hòa nhận lễ chầu mừng. Lễ xong, các quan xin đến cung Khôn-đức (2) lạy mừng.

Ban mũ áo cho chánh khanh sáu bộ.

Hạ lệnh từ nay cai bạ ký lục các dinh có khuyết thì lấy thiêm sự ở sáu bộ cho làm.

Ký lục Binh-hòa là Kiều Công Tuấn dâng yến sào. Vua hỏi Hộ bộ Nguyễn Kỳ Kế: «Trước nay thuế yến sào như thế nào?» Kế thưa rằng: «Đội yến sào bãi

(1) Cung thái hậu ở.
(2) Cung hoàng hậu ở.

https://tieulun.hopto.org

đã lâu rồi». Bèn sai các đinh trấn hải phận nơi nào có sản yến sào thì làm sổ tâu lên, cấm dân lấy trộm; ai lãnh thầu thì đánh thuế.

Sai Lễ bộ Đặng Đức Siêu biên chép Quốc triều thế hệ. Sách xong, đặt tên là *Thiên nam thế hệ*. Sách chép bắt đầu từ Triệu tổ Tĩnh hoàng đế đến Duệ tông Hiếu định hoàng đế, trên lại chép lên đến Hoành quốc công và Trừng quốc công để tỏ rõ dòng dõi của Triệu tổ từ đâu mà ra, sau chép đến Hiếu khang hoàng đế để tỏ rõ bản thân vua từ đâu mà ra, trên dưới gần hơn 200 năm. Phàm công nghiệp các đời, cho chí ngày sinh ngày giỗ, phương hướng các lăng tẩm, đều ghi chép đủ.

Ngày nhâm tý, hoàng tôn (tức Hiến tổ Chương hoàng đế) sinh (ở ấp Xuân-lộc, phía đông Kinh thành, sau dựng chùa Diệu-đế ở đấy).

Phả-bô-lam Ma-la-xa ở Lạc-hoàn sai sứ đến cống (Voi 2 thớt, sừng tê 2 tòa, sáp ong 35 cân). Tờ biểu nói: «Từ năm qui hợi về sau, vì thuộc man có việc lôi thôi nên lệ tuế cống bỏ thiếu, nay xin cống bù». Vua thương là thành thực, hạ lệnh cho Nghệ-an sai trạm đưa về Kinh. Đến nơi, hậu tứ rồi cho về. Chuẩn định lệ cống để ban hành. (Ba năm một lần cống, lấy các năm thìn, mùi, tuất, sửu làm kỳ cống. Đồ cống thì voi đực 1 thớt, sừng tê 2 tòa. Đường cống do Qui-hợp đến Nghệ-an. Trấn thần nhận đồ cống rồi cho về).

Ngày giáp tý, nguyên phi [vợ cả] của hoàng tử thứ tư là Hồ thị (tức Nhân hoàng hậu) mất; dựng sơn phần ở Cư-chính (tức lăng Hiếu-đông ngày nay). Phi là con gái chưởng cơ Hồ Văn Bôi, đầu năm bính dần vua lấy cho hoàng tử thứ tư, sai vào hầu ở tiềm đế. Phi là người nết na cẩn thận, hiền hậu trinh thục, trọn lòng hiếu kính. Vua khen ngợi, bảo phi rằng: «Nguyên tên là *Hoa*, có nghĩa là chỉ được tiếng thơm trong bốn mùa

https://tieulun.hopto.org

thôi, sao bằng *Thực*, có nghĩa phúc quả để lại muôn năm thì tốt hơn». Nhân [lấy chữ ấy] đặt tên cho. Phi thọ 17 tuổi. Hoàng tôn sinh mới 13 ngày, khóc chảy nước mắt không thôi. Vua sai nuôi ở trong cung, thường tới thăm luôn, nói: «Trẻ con chảy máu mắt là tinh trời đúc nên, ngày sau có thể giữ toàn đạo hiếu». Hoàng tử ấm đến hầu, vua thân chọn chữ bộ nhật, đặt tên cho là *Dung*.

Dựng hành cung và công sảnh ở Quảng-trị và Quảng-bình.

Vua xem đánh cá ở Thai-dương, cho đội Sinh ngư 100 phương gạo.

Ân trấn thần Qui-nhơn tâu nói: «Kho Cự-tích cách sông hơi xa, xin lập kho tạm ở cửa biển Thi-nại cho tiện việc vận tải». Vua nghe lời. Lại thấy sở đến Hộ bộ đã 5 ngày bộ mới tâu lên, bèn với đến quở rồi sắc rằng từ nay hễ tiếp được sớ của các địa phương, hạn trong 2 ngày phải tâu, làm trái có tội.

Sai bọn tham tri Công bộ là Nguyễn Đức Huyên, thiêm sự là Hoàng Kiêm Điển, vệ úy Thủy quân là Phạm Văn Tường đi Nghệ-an đốc suất chế tạo 100 chiếc thuyền ô.

Lấy tham hiệp Thanh-bình là Nguyễn Danh Xán làm hiệp trấn Thái-nguyên, tri phủ Thiệu-thiên là Nguyễn Bão làm tham hiệp Thanh-bình.

Võ Viết Bảo tâu xin cấp thêm tiền gạo cho cai đội Tả mã Hữu mã, cũng được bằng cai đội quân Thần sách. Vua không cho, quở rằng: «Người sao được cậy thế chầu gần, không nghĩ đến ngạch quan có khinh có trọng mà tự xin bậy như thế?»

Vua hỏi Hộ bộ Nguyễn Kỳ Kế rằng: «Lệ cấp thêm lương cho các quan ở Kinh và ở ngoài một năm chi hết bao nhiêu?» Kế không trả lời được. Vua sai cùng

https://tieulun.hopto.org

với Binh bộ họp tinh. Lê Quang Định nhân nói : « Quan ngoài hoặc có khi được sai khiến đi nơi khác, hoặc chỉ tùy chỗ khuyết mà ghi bổ, nên thường thường sâm si không đều, xin hạ lệnh cho các thành và dinh trấn làm sổ rõ ràng trình bộ để tiện kê cứu ». Vua giận nói: « Số mục tiền lương đã có sổ ngạch, bọn ngươi không chăm chức vụ, khi hỏi đến lại đun đẩy cho kẻ khác là thế nào? ». Bọn Quang Định cúi đầu tạ tội.

Lưu thủ Quảng-trị là Đinh Văn Dụ thiện tiện chi lương nhà nước và ăn tiền của dân. Việc phát, bị cách chức đuổi về dân. Ký lục Lê Đại Nghĩa không biết phát giác cũng bị giải chức. Lấy Nguyễn Cửu An làm lưu thủ Quảng-trị, thiêm sự Lại bộ là Nguyễn Đăng Đệ làm ký lục.

Tháng 6, sửa cung Trường-thọ, thưởng cho biền binh 500 quan tiền.

Vua thấy mùa thu năm nay gặp tiết Thất tuần đại khánh hoàng thái hậu, cho các thành và dinh trấn mỗi nơi cử một quan văn và một quan võ về Kinh chúc thọ. Bọn Lê Duy Hoán và Trịnh Tư đều xin về Kinh chúc mừng. Vua y cho.

Định phép thi Hương. Nghệ-an, Thanh-hoa, Kinh-bắc, Sơn-tây, Sơn-nam thượng, Hải-dương, cả thảy sáu trường. Trường Thanh-hoa thi Thanh-hoa và Thanh-bình thi chung; trường Kinh-bắc thi Kinh-bắc, Thái-nguyên, Lạng-sơn và Cao-bằng thi chung; trường Sơn-tây thi Sơn-tây, Hoài-đức, Tuyên-quang và Hưng-hóa thi chung; trường Sơn-nam thượng thi Sơn-nam thượng và Sơn-nam hạ thi chung; trường Hải-dương thi Hải-dương và Yên-quảng thi chung. (Chế ấn « Thi trường » và ấn triện nhỏ « Văn hành công khí » (1) của các trấn.

---

(1) Văn hành công khí : Cái cân văn chương là của chung

Cung đốn đồ thập vật cho trường thi đều chi tiền công. Học trò đi thi thì trước kỳ lý trưởng sở tại phải ghi vào sổ, những người có trọng tang, những người bất hiếu, bất mục, loạn luân, điêu toa và sau năm Gia-long thứ 1 phạm án cướp hay phản nghịch, thì không được vào thi. Quan trường thi để điệu dùng quan tùng nhị phẩm, giám thi dùng quan tam phẩm, giám khảo dùng quan tam tứ phẩm, phúc khảo dùng quan tứ ngũ phẩm, sơ khảo dùng quan lục thất phẩm; thể sát, mật sát thì dùng cai đội Thị trung và Thị nội; lại phòng thi chọn những thuộc lại các trấn người chữ viết tinh đẹp để sung làm. Quan Tòa viện ở nội trường thi dùng quan tham hiệp sở tại. Quan nội trường không được mang theo thoi mực và giấy có chữ. Quan nội trường và quan ngoại trường không phải việc công thì không được gặp riêng nhau. Học trò vào trường không được mang theo sách vở, không được rời khỏi lều đi hỏi chữ hay thay đổi thẻ ghi tên, làm trái là có tội. Nếu quan trường với học trò có thông đồng thỉnh thác, thì quan bị xử giáng bãi, học trò bị xử đỗ. Thể sát, mật sát, lại phòng mà thừa nhịp làm bậy, hay bọn vô lại, cậu đỗ lừa dối làm tiền, đều bị tội đỗ. Học trò mượn người làm bài hay làm thay bài cho người thì xử sung quân. Kỳ thi, kỳ đệ nhất, kinh nghĩa năm đề, bài làm chuyên một kinh hay kiêm năm kinh cũng được, truyện nghĩa một đề; kỳ đệ nhị, chiếu, chế, biểu mỗi thứ một đạo; kỳ đệ tam, một bài thơ đường luật, một bài phú thể tám vần; kỳ đệ tứ, một đạo văn sách. Học trò làm bài, lấy trong một ngày làm hạn. Chữ viết lối chân hay lối thảo cũng được. Sau khi nộp quyển, lại phòng soạn hiệu, phong lại, rồi đưa quyển sang quan giám khảo ở nội trường. Giám khảo chia giao cho sơ khảo [để chấm], rồi đưa quyển

https://tieulun.hopto.org

trúng sang phúc khảo. Quyển trúng và quyển hỏng thi sơ khảo và phúc khảo đều phải ghi tên ở mặt quyển. Giám khảo duyệt lại rồi đưa những quyển trúng sang cho quan ngoại trường binh duyệt và châm chước để định lấy hay bỏ. Quyển nào văn lý có thể bỏ cũng được lấy cũng được, hay văn lý khá mà bị tỷ vết, thì quan giám khảo lưu lại để trình quan ngoại trường thẩm duyệt định bỏ hay lấy. Phàm các kỳ thi người trúng đều chiếu kỳ mà yết. Kỳ đệ tứ thi xướng danh. Sau phúc hạch thi yết bảng. Người trúng tứ trường là lương cống, tam trường là sinh đồ, đều được miễn phú dịch. Hương cống thi được ban mũ áo và cho ăn yến, gọi là yến Lộc minh(1).

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Về tiền của ở Bắc-thành chi ra, từ năm Gia-long thứ 1 đến nay tiền gạo ở các trấn chưa từng kiểm duyệt, sợ để năm tháng dồn lâu, bọn thuộc lại nhân đó làm gian. Xin hạ lệnh cho thượng ty sở tại ủy cho thuộc viên mỗi năm một lần biên xét làm sổ đưa về thành để kê cứu ». Vua theo lời.

Cấm dóng góp trong các quân. Vua thấy các quân quân hay nhân việc tu sửa nhà cửa thành quách mà bắt quân lính đóng góp, động có việc là sinh phiền phi, sắc rằng từ nay làm công tác gì nhất thiết phải lấy tiền công vật công mà làm, không được bắt đóng góp. Lại hạ lệnh cho các quân dinh vệ đội, phàm vật liệu cần dùng cho phép hàng ngày ghi sổ, 3 tháng một lần tâu lên để chiếu giá trả tiền, chép làm lệ.

Sai tham tri Lê Viết Nghĩa, Nguyễn Thành Chân, Nguyễn Hoài Quỳnh quản Nhà đồ nội và ngoại. Trước

---

(1) Lộc minh: Một thơ trong thiên Tiểu nhã *Kinh Thi* tả bữa yến của vua ban cho quần thần.

https://tieulun.hopto.org

là vua dụ các chánh khanh sáu bộ rằng: « Nhà đỗ là kho của cải của nhà nước, bọn ngươi nên chọn tham tri hay thiếm sự ở lục bộ, ai siêng năng cẩn thận thì cho quản lãnh. Nếu chọn không được người xứng đáng thì tội lấy đến người đề cử ». Bộ thần đem bọn Viết Nghĩa sung cử. Vua y cho.

Tha số thiếu về thuế sòng bạc, thuế thoi sắt, thuế đồn điền ở Gia-định.

Cai bạ Phú-yên là Nguyễn Hữu Đồng tại chức làm nhiều việc trái phép bị dân kiện, án trấn Qui-nhơn tâu lên. Xét hỏi tội trạng, đều thú nhận. Đồng bị giết. Lấy thiếm sự Binh bộ là Lê Công Bật làm cai bạ Phú-yên-đội Hùng-điểm ở Bình-định.

Lưu trấn thần Gia-định tâu rằng: « Trộm cướp trong hạt nổi lên luôn, xin đặt đồn bảo ở những nơi xung yếu trên đường thủy đường bộ, và sai các thôn ấp đặt điếm canh để nghiêm xét hỏi »: Vua nghe lời.

Dân Gia-định kiếm nộp gỗ ván, gỗ long hiệp cốt (1) và gỗ tròn, có nhiều tỷ vết, thước tấc lại không đúng thức, lưu trấn thần đem việc tâu lên. Vua dụ rằng: « Lên núi lấm gỗ là việc rất vất vả. Nếu lại câu nệ mẫu thức nhất định thì không khỏi làm khổ cho dân. Nên châm chước mà thu nhận để dân được tiện ». (Ván thì hạn dài 30 thước đến 15 thước, mặt 1 thước, dày 2 tấc, nếu tỷ vết từ 1 thước đến 5 thước mà ngoài ra tốt cả thì đều dùng; mặt thiếu 3 phân đến 1 tấc, hai đầu thiếu 2, 3 tấc, dày thiếu 1 phân đến 3 phân, mà tốt cả thì cũng đều dùng. Gỗ long hiệp cốt hạn dài

(1) Gỗ đóng suốn thuyền.

https://tieulun.hopto.org

7 thước 5 tấc, mặt 3 tấc 5 phân, dầy 7 tấc, mặt thiếu 1, 2 phân, dầy thiếu 5 phân đến 1 tấc, nhưng tốt cả, thì đều dùng. Gỗ tròn tuy cong queo mà tốt cả cũng dùng).

Dời dinh lỵ Quảng-ngãi đến Cù-mông (tên xã; lỵ cũ ở thôn Phú-dăng; đều thuộc huyện Chương-nghĩa). Ruộng đất và phần mộ của nhân dân chỗ nào bị lấn vào thì chi tiền cấp cho.

Nước Chân-lạp dâng hươu trắng.

Sai Hình bộ 5 ngày một lần duyệt tù tội đồ: Những người phải hành dịch không được thuê mượn người làm thay; ốm thì được miễn.

Bắc-thành bị bão.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Hai huyện Sơn-dương và Dương-đạo trấn Sơn-tây, trước đây vì dân xiêu tán ruộng bỏ hoang nên bớt quan không đặt. Nay dân dần dần đã hồi phục, xin lấy trấn ty là Đỗ Thế Cầu làm tri huyện Sơn-dương kiêm hành công việc huyện Dương-đạo ». Vua y cho.

Sai Quảng-nam xay 13 vạn phương gạo, Quảng-ngãi 4 vạn phương, Bình-định 8 vạn phương và Nghệ-an 10 vạn phương, chở nộp về Kinh.

Sai cai cơ Mai Văn Phương quản thủ Hải-vân quan và các cửa biển Chu-mãi, Cảnh-dương.

Lưu thủ Bình-định là Mai Tiến Huệ ốm phải nghỉ việc. Lấy khâm sai chưởng cơ vệ úy vệ Ban trực hữu là Vương Văn Học lãnh lưu thủ Bình-định.

Trước Nguyễn Đức Xuyên tịch thu gia sản của nguỵ quan, lấy riêng nhà vườn của đó úy nguỵ Nguyễn Dự đem cho vệ úy Nguyễn Đình Đề. Đến nay vợ Nguyễn Dự là Trần thị tố cáo, Đức Xuyên dâng sớ xin nhận tội. Vua không muốn vì lỗi nhỏ mà bỏ kẻ có công, đặc ơn miễn cho, sai đem nhà vườn trả lại cho Trần thị.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXXIII

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Đinh mão, năm Gia-long thứ 6 [1807], mùa thu, tháng 7, ngày mồng 1, tế thu hưởng.

Sửa Thái miếu; sai Lê Văn Phong trông nom công việc.

Triệu Lê Văn Duyệt về, lưu Phan Tiến Hoàng ở lại Quảng-ngãi. Vua nghĩ công việc bình Man, trải năm tháng vất vả, thưởng cho Văn Duyệt 3.000 quan tiền, Tiến Hoàng và quân sở bộ 1.000 quan.

Cho lưu thủ Trấn-định là Nguyễn Văn Hưng làm chưởng cơ, vẫn hành công việc lưu thủ.

Ban mũ áo cho bọn tham tri Trần Hưng Đạt, Phạm Đăng Hưng, Lê Cẩn, phó đô thống chế Phan Văn Kỷ, chưởng cơ Nguyễn Văn Thụy.

Cho bọn cai cơ Hoàng Văn Cẩn, Cáp Văn Hiến, Trần Văn Học, Đào Văn Cửu, Võ Minh Thủy làm chưởng cơ.

Ngày kỷ mùi, tiết Thánh thọ. Năm nay là Thất tuần đại khánh của hoàng Thái hậu, vua thân đem bầy tôi đến cung Trường-thọ làm lễ chúc mừng. (Tôn nhân phủ, hoàng tử, hoàng tôn, tả hữu cung tần, văn ban, võ ban, mệnh phụ các quan văn võ, công tính, quan

https://tieulun.hopto.org

thuộc cung Trường-thọ, các thành dinh trấn đạo, dòng dõi công thần huyện Tống-sơn, con cháu họ Lê họ Trịnh, đều dâng lễ mừng). Sai nhạc công múa Bát dật, hát các khúc Vạn niên hoan, Thiên hạ lạc và Thái bình lạc. Lễ xong, vua ngự ở điện Cần-chánh, ban yến và thưởng cho các quan văn võ từ tam phẩm trở lên, theo thứ bực khác nhau.

Hạ lệnh cho binh các dinh cơ đội thuyền từ Quảng-bình vào Nam đến Bình-thuận chia ban ứng trực. Người trực ban được cấp lương tháng.

Sơn-nam hạ bị vỡ đê.

Trường hiệu cơ Hậu kinh ở Bắc-thành là Lê Văn Trí riêng cho linh nghỉ việc rồi mạo chi tiền lương, việc phát giác, đem giết.

Đốc học Kinh-bắc là Lê Huy Trâm ốm phải nghỉ việc; lấy Trần Toản là tiến sĩ triều Lê thay.

Biên linh thú Hậu quân ở Bắc-thành làm vệ Hậu bảo tam; lấy Hoàng Văn Lưu làm vệ úy, Ngô Văn Dâu làm phó hiệu úy.

Lấy cai đội các dinh Phấn dực, Trung thủy, Tiền thủy, Hữu thủy là bọn Khổng Văn Thành, Hoàng Văn Lợi chín người quản suất thủy quân mới kén ở Bình-hòa và Bình-thuận.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Nay kỳ thi Hương sắp tới, phải lập danh sách học trò, người học trò nào mà nguyên quán xiêu dạt không có xã trưởng khai sổ thi xin cho phụ vào sổ làng lân cận để dự thi ». Vua y cho.

Tháng 8, tế thu ở Văn miếu. Vua thân đến làm lễ.

Sai trấn thủ Hà-tiên là Mạc Tử-thiêm trở về trấn, ban cho 100 quan tiền. Tử-thiêm nhân tâu nói: « Trong hạt ruộng ít, gạo ăn của dân gian đều phải nhờ hai đạo Long-xuyên và Kiên-giang. Từ khi nghiêm cấm thông thương, dân thường thiếu ăn. Xin mỗi năm được sai

https://tieulun.hopto.org

quân dân tới hai đạo ấy đong một vạn phương gạo hoặc một vạn hộc thóc ». Vua y cho.

Lấy thiêm sự Hộ bộ là Nguyễn Thừa Thân làm hiệp trấn Sơn-tây, Hàn lâm chế cáo Phạm Văn Nhân làm thiêm sự Hộ bộ.

Chánh quản thập cơ Uy Thắng của Hậu quân là Ngô Văn Vĩnh ốm phải nghỉ việc. Lấy chánh thống Trung đồn là Ngô Văn Ngữ thay.

Phó vệ úy vệ Cung võ là Nguyễn Văn Phượng nhũng lạm tiền của quân hơn 2.900 quan. Việc phát giác, đem giết và truy tang trả lại quân.

Đặt kho châu Bố-chính ngoại dinh Quảng-bình. Tô thuế của dân châu ấy trước nộp ở kho Hữu-hùng, vua nghĩ đường xa nên sai đình thần nhằm chỗ địa thế cao rộng ở châu lỵ mà đặt kho để tiện cho dân đem nộp.

Cấp thuyền ô sai cho Gia-định 33 chiếc, cho Bắc-thành 25 chiếc, cho Bình-định 10 chiếc, cho Bình-hòa và Thanh-hoa đều 5 chiếc.

Lấy Phạm Văn Tường làm vệ úy vệ Phấn dực Nội thủy, Tống Phước Thảo làm quản cơ cơ Trung thủy, Phan Văn Thọ làm phó quản cơ, Bùi Văn Thuận làm quản cơ cơ Tả thủy, Nguyễn Văn Lữ làm phó quản cơ.

Thanh-hoa sửa Văn miếu, bổ cho quan lại góp hơn 4.000 quan tiền. Vua nghe tin quở rằng: « Việc bổ góp không phải là chính thể, sao không tâu xin chỉ mà tự tiện làm? ». Sai tham tri Hình bộ là Nguyễn Hoài Quỳnh và tham tri Lễ bộ là Lê Chính Lộ đến tuyên lệnh chỉ, rồi phát tiền kho trả lại. Trấn thần đều bị tội xuy. Nhân đó thông dụ cho các đình trấn rằng từ nay xây dựng việc gì, có động đến của dân sức dân, đều phải trù tính trước mà tâu rõ, không được bổ góp.

Thả cho về hàng ngũ những biền binh Bắc-thành và Thanh Nghệ đóng triệu trước kia. Quân Thanh Nghệ thì

đội trưởng trở lên thưởng cho mỗi người 2 tháng bổng. quân Bắc-thành thì đội trưởng trở lên thưởng cho mỗi người 3 tháng bổng, binh lính thì thưởng mỗi người 1 tháng tiền lương.

Tháng 9, thổ phỉ Hưng-hóa cướp bảo Bách-lẫm. Bảo thủ là Nguyễn Đình Hán đem dân phu đuổi bắt, bắt được khí giới. Việc tâu lên, thưởng cho 200 quan tiền.

Cao-bằng dâng hai con ngựa đực.

Vua Chân-lạp là Nặc Chăn sai bầy tôi là Ốc-nha Vị-bôn-rạch đến xin phong. Vua y cho. Sai tham tri Binh bộ là Ngô Nhân Tĩnh làm chánh sứ, ký lục Vĩnh-thanh là Trần Công Đàn làm phó sứ, mang sắc ấn phong Chăn làm quốc vương Cao-mên (Ấn bạc mạ vàng, núm làm hình lạc đà; lễ tuyên phong làm tại thành gỗ La-bích; Lễ bộ soạn nghi chú tuyên phong để ban hành). Định ba năm một lần cống, bắt đầu từ năm nay. (Cống phẩm là 2 thớt voi đực, 2 tòa sừng tê, 2 chiếc ngà voi, 20 bình sơn đen, đậu khấu, sa nhân, sáp ong, cánh kiến, trần hoàng, mỗi thứ đều 50 cân. Sứ bộ gồm một chánh sứ một phó sứ, cứ tháng 4 tới Gia-định, thành thần ủy người đưa đến Kinh. Số người đi theo, đường bộ 10 người, đường biển 20 người). Rồi sai mộ dân Hán [Việt] lập làm hai đội Cường bộ và An bộ lệ vào thành La-bích để thông dịch tiếng Phiên.

Sai Thượng bảo thiếu khanh Phạm Như Phong và Hàn lâm thị thư Nguyễn Công Định theo Hộ bộ tham tri Nguyễn Đình Đức giúp làm công việc quan ải và khai mỏ ở Bắc-thành.

Đổi định thuế chiếu ở Phú-yên. (Dân Phú-yên mỗi năm phải nộp thảm vuông cú du, dân tráng mỗi người bốn đôi, lão tật một nửa, nay đổi định giảm bớt một phần tư).

https://tieulun.hopto.org

Truy tặng phó vệ úy vệ Ban trực tuyển phong hậu quân Thần sách là Đoàn Phúc Tân làm vệ úy khâm sai thuộc nội chưởng cơ; ấm thụ cho con là Đoàn Phúc Giám làm thứ đội trưởng. (Phúc Tân có công Vọng-các, năm canh thân [1800] tòng chinh, chết ở trong quân).

Tặng cai cơ trưởng chi hậu chi Trung quân hành thủ ngự nguồn Thạch-thành là Nguyễn Văn Nguyện làm khâm sai chưởng cơ. Nguyện tòng quân có chiến công, đến nay chết, đặc cách cho truy tặng.

Sai chưởng cơ Mai Tiến Vĩnh giữ nguồn Thạch-thành.

Định quan thuộc và quân dịch cho Thuận-thành. (Thuộc liêu 6 người, lệnh sử thuộc 15 người, y ty 2 người, cục tượng 5 người, tự thừa và tư phu 6 người. binh một đội 50 người, thuyền miễn dịch 2 chiếc, thợ lái và thủy thủ 10 người).

Cho 15 sách lương mạn Kha-hó thuộc Thuận-thành được nộp thay thuế trâu lợn bằng tiền (trâu 3 con thành tiền 30 quan; lợn 15 con thành tiền 45 quan) cũng như lệ mạn Trà-nương.

Sai Hộ bộ kiểm xét kho tàng ở Kinh, bộ trưởng mỗi năm bốn lần, bộ ty mỗi tháng hai lần. Chép làm lệ.

Lấy phó vệ úy vệ Cường võ là Đỗ Văn Cận làm phó quản cơ cơ Trung uy.

Thuyền buôn của người Hồng-mao Kê-lê-mân đậu ở Đà-nẵng. [Vua] sai tham tri Hộ bộ Lê Viết Nghĩa và giám thành sứ Trần Văn Học đến dò ý đến làm gì. Dụ rằng: « Người Hồng-mao không hiểu lễ phép luật lệ, bọn người đi chuyến này nên đối đãi rộng rãi ». Rồi đưa [Kê-lê-mân] về Kinh, sai bọn Nguyễn Văn Chấn, Nguyễn Văn Thắng và Lê Văn Lăng(1) tiếp chuyện. Kê-lê-mân bảy tỏ rằng chủ tàu là Áp-bột-miệt-lăng

(1) Đều người Pháp.

https://tieulun.hopto.org

trước đây buôn bán ở Gia-định, bán nhiều súng ống cho nhà nước, nay tăng tiền, xin tăng giá trả cho. Vua nói: « Bọn lái buôn giảo quyệt nước ngoài đã lấy cớ tăng thiếu mà kêu xin thì triều đình ta giàu có bốn biển, há đáng so kè với chúng ». Bèn sai cấp cho 21.000 đồng bạc phiên, rồi bảo đi.

Đình thần Phú-yên tâu rằng: « Hai nhà kho An-hòa và Xuân-đài lâu năm đã bị mục nát, xin thu tiền điền mẫu của dân hơn 6.500 quan (mỗi mẫu nhất đẳng 7 tiền, nhị đẳng 6 tiền, tam đẳng 5 tiền; ruộng mùa thu và thổ mỗi mẫu 3 tiền) để mua gỗ sửa chữa ». Vua y cho.

Định điều lệ thuyền vận tải.

1. *Phép đo.* (Đo tự tấm ván chắn nước ở đầu thuyền đến tấm ván chắn nước ở cuối thuyền được mấy trượng thước làm bề dài, chia đôi bề dài lấy giữa làm trung tâm, rồi đo ở trung tâm từ ván mạn bên tả đến ván mạn bên hữu được mấy thước tấc làm bề ngang, đo từ cái thang ngang trở xuống được bao nhiêu thước tấc làm bề sâu).

2. *Bài chỉ thuyền.* (Các hạng thuyền bề ngang từ 5 thước trở lên đều cấp cho một tờ bài chỉ chua rõ bề dài, bề ngang, bề sâu bao nhiêu thước tấc, tên họ người chủ thuyền, người đo thuyền, cùng số trọng tải. Mỗi năm cứ đến tháng 10, các dinh trấn đều ủy người về Kinh nhận lĩnh bài chỉ đem về chia cấp cho các thuyền hộ sở tại để làm bằng).

3. *Lệ trọng tải.* (Các hạng thuyền Trường dà và thuyền công tư, bề ngang từ 7 thước đến 7 thước 5 tấc, lệ chở lương công 450 phương; từ 7 thước 6 tấc đến 7 thước 9 tấc, chở 550 phương; 8 thước đến 8 thước 5 tấc, chở 650 phương; 8 thước 6 tấc đến 8 thước 9 tấc, chở 750 phương; 9 thước đến 9 thước 5 tấc, chở 850

https://tieulun.hopto.org

phương; 9 thước 6 tấc đến 9 thước 9 tấc, chở 1.000 phương; 10 thước đến 10 thước 5 tấc, chở 1.200 phương; 10 thước 6 tấc đến 10 thước 9 tấc, chở 1.400 phương; 11 thước đến 11 thước 5 tấc, chở 1.600 phương; 11 thước 6 tấc đến 11 thước 9 tấc chở 1.800 phương; 12 thước đến 12 thước 5 tấc, chở 2.000 phương; 12 thước 6 tấc đến 12 thước 9 tấc, chở 2.200 phương; 13 thước đến 13 thước 5 tấc, chở 2.400 phương; 13 thước 6 tấc đến 13 thước 9 tấc, chở 2.600 phương; 14 thước đến 14 thước 5 tấc, chở 2.800 phương; 14 thước 6 tấc đến 14 thước 9 tấc, chở 3.100 phương; 15 thước đến 15 thước 5 tấc, chở 3.400 phương; 15 thước 6 tấc đến 15 thước 9 tấc, chở 3.700 phương; 16 thước đến 16 thước 5 tấc, chở 4.000 phương; 16 thước 6 tấc đến 16 thước 9 tấc, chở 4.300 phương; 17 thước đến 17 thước 5 tấc, chở 4.600 phương; 17 thước 6 tấc đến 17 thước 9 tấc, chở 4.900 phương; 18 thước đến 18 thước 5 tấc, chở 5.200 phương; 18 thước 6 tấc đến 18 thước 9 tấc, chở 5.500 phương; 19 thước đến 19 thước 5 tấc, chở 5.800 phương; 19 thước 6 tấc đến 20 thước, chở 6.100 phương. Phàm số lương chở theo lệ chia làm 10 phần thì thuyền Trường đà được giảm 1 phần 10, thuyền tư được giảm 3 phần 10, cho chở lương tư để phòng bù hao và ăn dùng. Vì như thuyền chiều ngang 7 thước đến 7 thước 5 tấc, lệ chở lương công 450 phương, thì thuyền Trường đà được giảm 1 phần là 45 phương, còn thực chở 405 phương, thuyền tư được giảm 3 phần là 135 phương, thực chở 315 phương. Ngoài ra theo đó mà tính).

4. *Chia đều lao dật.* (Phàm thuyền vận tải, cứ một năm chở của công thì một năm được đi buôn. Như các hạng thuyền Trường đà và thuyền công tư từ sông Gianh trở vào, lệ chở lương ở Gia-định, thì

https://tieulun.hopto.org

thuyền Trường đà định năm mậu thìn chở lương, năm kỷ tỵ đi buôn, thuyền công tư năm mậu thìn đi buôn, năm kỷ tỵ chở lương; còn thuyền công tư từ sông Gianh trở ra lệ chở lương ở Bắc-thành, cũng chia làm hai hạng, một hạng năm mậu thìn chở lương, năm kỷ tỵ đi buôn, một hạng năm mậu thìn đi buôn, năm kỷ tỵ chở lương. Ngoài ra lấy đó mà suy).

5. *Rộng việc bồi nạn.* (Các hạng thuyền lãnh chở lương công, đi biển bị gió bão mà phải vứt bớt đi, thì quan sở tại xét thực, nếu là chở cho Bắc-thành, thì chiếc nào là thuyền được ân ban, cứ mỗi số giảm là 12 phương 15 bát thì nhà nước chịu cho 10 phương, chủ thuyền phải chịu 2 phương 15 bát; chiếc nào được chở thuê, cứ số giảm là 85 thăng thì nhà nước chịu 75 thăng, chủ thuyền chịu 10 thăng. Ngoài ra lấy đó mà tính. Nếu là lãnh chở từ Gia-định đến Quảng-nam, thì chiếc nào theo lệ chở lương công 7 phần, cứ thiếu 10 phương, nhà nước chịu cho 7, chủ thuyền chịu 3; chiếc nào theo lệ chở lương công 9 phần, cứ thiếu 10 phương, nhà nước chịu 9, chủ thuyền chịu 1).

6. *Tiền thuê chở.* (Tính theo số lãnh chở nhiều hay ít, đường biển xa hay gần làm mức khác nhau. Lương cứ 57 phương 9 thăng làm một thùng, chở từ Gia-định đến Kinh, cấp tiền mỗi thùng 3 quan; từ Bình-thuận, 2 quan 6 tiền; từ Bình-hòa, 2 quan 2 tiền; từ Phú-yên, 1 quan 8 tiền; từ Bình-định, 1 quan 4 tiền; từ Quảng-ngãi, 1 quan; từ Quảng-nam, 6 tiền. Nếu bất kỳ có phát chở từ dinh trấn này đến dinh trấn khác, thì số tiền thuê đều lấy lệ đó mà suy. Chở hai lần cũng chiếu phát như lệ).

7. *Gạo thuê chở.* (Hai cửa biển Cử-hà và Lý-hòa và các xã toàn chịu thuyền Trường đà, thường năm chuyên chở không thuộc lệ chia phiên, nếu chở từ Bắc-thành

https://tieulun.hopto.org

đến Kinh, cứ mỗi 75 thăng lương thì cấp lương thuê 10 thăng, từ Thanh-bình và Sơn-nam hạ cũng thế; từ Thanh-hoa, 8 thăng; từ Nghệ-an, 6 thăng; từ Quảng-bình, 4 thăng; từ Quảng-trị, 2 thăng. Các cửa biển từ Gia-định đến Triệu-phong, bất thần có chở, thì từ Quảng-trị ra Bắc cũng đều theo lệ thuê như trên. Duy các hạng thuyền lệ chở từ Quảng-nam trở vào mà xin chở từ Quảng-trị trở ra thì từ Quảng-trị đến Kinh, cứ mỗi thăng lương trả thuê 6 tiền; từ Quảng-bình, 1 quan; từ Nghệ-an, 1 quan 4 tiền; từ Thanh-hoa, 1 quan 8 tiền; từ Bắc-thành, 2 quan 2 tiền).

8. *Tiền nộp thay chở.* (Các hạng thuyền ứng chở cứ một năm chở lương thì lại được một năm nộp tiền thuế để được đi buôn, đều chiếu theo số lương phải chở là 9 phần lấy 7 phần, mỗi thăng lương nộp tiền 2 quan; ngoài ra theo thế mà tính).

9. *Tiền thuế bến.* (Các hạng thuyền bề ngang không đầy 5 thước mà chở lương cho nhà nước thì đều được miễn thuế. Thuyền ván, ngang từ 5 thước đến 5 thước 7 tấc, mỗi năm nộp tiền thuế 3 quan; từ 5 thước 8 tấc đến 6 thước 3 tấc, 4 quan; 6 thước 4 tấc đến 6 thước 9 tấc, 5 quan. Thuyền nan bề ngang 5 thước đến 6 thước 9 tấc, tiền thuế bằng nửa thuyền ván; 7 thước đến 7 thước 9 tấc, 10 quan; 8 thước đến 8 thước 9 tấc, 14 quan; 9 thước đến 9 thước 9 tấc, 18 quan; 10 thước đến 10 thước 9 tấc, 24 quan. Đến đây là cùng, không thuyền nan nào được quá 10 thước 9 tấc. Thuyền nghề cá, bề ngang từ 5 thước đến 6 thước 9 tấc, tiền thuế cũng như tiền thuế thuyền ván; 7 thước đến 7 thước 4 tấc, 7 quan; 7 thước 5 tấc đến 7 thước 9 tấc, 8 quan; 8 thước đến 8 thước 4 tấc, 9 quan; 8 thước 5 tấc đến 8 thước 9 tấc, 10 quan; 9 thước đến 9 thước 4 tấc, 11

https://tieulun.hopto.org

quan; 9 thước 5 tấc đến 9 thước 9 tấc, 12 quan. Đến đây là cùng).

10. Cấm gian trá giả mạo. (Sở tại phái người đo thuyền, nếu sai 3 tấc thì bị 50 roi, cứ thêm mỗi 3 tấc lại xử thêm một bực, tội tới 100 trượng là cùng. Nếu có ăn tiền thì khép vào tội « uổng pháp », tính tang mà luận tội và truy tang vật trả vào nhà nước. Chủ thuyền nếu có dụng tình không thực thì sai từ 3 tấc đến 6 tấc, cũng tội như thế; từ 6 tấc trở lên, bị tịch thu cả thuyền và hàng hóa, nửa sung vào nhà nước, nửa thưởng cho người tố cáo. Còn như thuyền nào do lâu năm sửa chữa mà thang ngang thuyền có hơi rộng ra, thì cho làm đơn xin đo lại để đổi bài khác. Nếu thuyền đã cũ nát và chìm mất, cũng cho làm đơn xin treo chờ. Thảng hoặc có bán cho người khác, thì trong giấy phải nói rõ ràng, bề dài, bề ngang, bề sâu cùng số trọng tải, trình quan sở tại, lấy đủ giấy tờ. Phàm bài thuyền cấp xong rồi, số còn lại bao nhiêu, mỗi năm cứ đến tháng 10 phải kê khai đệ trình; nếu còn ít thì cho lãnh thêm để phòng cấp phát. Kẻ nào dám làm bài thuyền giả để đi buôn hay cho người khác thuê mượn, một khi bị tố cáo bắt giải thì kẻ làm giả và kẻ thuê mượn đều bị tội chết, thuyền và hàng hóa thì nửa sung vào nhà nước, nửa thưởng cho người tố cáo bắt giải. Lại chủ thuyền lãnh chở, không được mượn người khác chở thay. Có 2, 3 chiếc thuyền thì cũng đều lãnh chở theo lệ chứ không được dùng một chiếc mà kiêm lãnh hay lãnh thay cho chiếc khác. Làm trái thì dù gặp sóng gió phải vứt bỏ bớt lương rồi cũng cứ theo nguyên số bắt đền, không được hưởng lệ xá).

Dụng điện Khôn-nguyên.

Mùa đông, tháng 10, ngày mồng 1, tế đông hưởng.

https://tieulun.hopto.org

Bắt đầu mở khoa thi Hương từ Nghệ-an trở ra Bắc. Sai tham tri Lễ bộ Nguyễn Gia Cát sung đề điệu trường Nghệ-an, hiệp trấn Hưng-hóa Nguyễn Đình Tứ sung giám thí; tham tri Hình bộ Nguyễn Hoài Quỳnh sung đề điệu trường Thanh-hoa, đốc học Quốc tử giám Hồ Công Diệu sung giám thí; tham tri Lại bộ Phạm Đăng Hưng sung đề điệu trường Kinh-bắc, Thị trung học sĩ Phạm Thích sung giám thí; tham tri Binh bộ Nguyễn Quang Diệu sung đề điệu trường Sơn-tây, Thị trung học sĩ Võ Trinh sung giam thí; tham tri Lễ bộ Lê Chính Lộ sung đề điệu trường Sơn-nam thượng, hiệp trấn Lạng-sơn Lê Duy Đản sung giám thí; tham tri Công bộ Nguyễn Khắc Thiệu sung đề điệu trường Hải-dương, phó đốc học Quốc tử giám Nguyễn Viết Ưng sung giám thí. Lấy đỗ hương cống tất cả 62 người. (*Trường Nghệ-an*: Hồ Sỹ Đê, Trần Ngọc, Dương Doãn Nguyên, Đinh Miễn, Nguyễn Trung Mậu, Hồ Sĩ Trinh, Nguyễn Đình Diễm, Trần Lễ, cộng 8 người. *Trường Thanh-hoa*: Lê Văn Luyện, Nguyễn Hữu Binh, cộng 2 người. *Trường Kinh-bắc*: Cao Huy Diệu, Nguyễn Văn Sưu, Nguyễn Ngọc Trác, Nguyễn Án, Đàm Thận Huy, Lê Gia Thắng, Nguyễn Huy Trinh, cộng 7 người. *Trường Sơn-tây*: Trần Bá Kiên, Nguyễn Đình Lương, Hoàng Bình, Dương Huy Kiều, Khuất Duy Cử, Trần Duy Trác, Nguyễn Đình Thẩm, Nguyễn Tiến Trị, Phạm Gia Tứ, Nguyễn Quốc Đống, Hạ Văn Đạt, Nguyễn Danh Quế, Phạm Quang Nguyên, Nguyễn Thiều, Nguyễn Tư Trực, Vũ Việt Trường, Lê Duy Thanh, Vũ Đình Tín, Nguyễn Duy Thanh, Ngô Cao Lãng, cộng 20 người. *Trường Sơn-nam thượng*: Vũ Huy Đạt, Hoàng Quốc Bảo, Dương Duy Hình, Phạm Đình Đỗ, Lê Sỹ Nguyên, Lê Đình Dư, Phạm Vũ Phác, Nguyễn Văn Hán, Lê Thừa, Lê Trọng Phú, Nguyễn Khắc Gia, Nguyễn Hiếu Đức,

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Giản, Nguyễn Chi, Nguyễn Tú, Phạm Điển, Trần Liêu, Hồ Sỹ Diệm, Nguyễn Đình Phổ, Nguyễn Đình Niên, cộng 20 người. *Trường Hải-dương :* Lê Huy Triện, Phạm Văn Huyên, Nguyễn Chiểu, Đặng Huy Dư, Vũ Trọng Đĩnh, cộng 5 người).

Vua thấy các nha môn hỏi việc hình, tra xét kiện tụng nhiều khi liên can dắt díu, đà lụy cho dân thường, bèn sắc từ nay thẩm cứu những án nặng thi giam kẻ yếu phạm, lập án tâu lên, còn những người liên can và chứng tá thi thả cho về làm ăn.

Lấy khâm sai cai cơ Thuận-thành là Nguyễn Văn Vĩnh hành việc phó trấn.

Vệ úy vệ Ban trực là Nguyễn Văn Sự lạm thu tiền của quân, việc phát giác, bị giết.

Quan Bắc-thành tâu nói: « Ba huyện Tiên-lữ, Phù-dung và Nam-xang trấn Sơn-nam thượng, ba huyện Thanh-miện, Vĩnh-lại và Tứ-kỳ trấn Hải-dương, tiền thóc tô thuế năm ngoái đều nộp ở Sơn-nam hạ, đường sá xa cách, rất bất tiện cho dân xin cho đổi nộp ở kho trấn sở tại ». Vua y cho.

Chưởng cơ hành lưu thủ Bình-thuận là Võ Văn Lân chết. Văn Lân có công Vọng-các, cho 300 quan tiền.

Lấy quản thủ Thiệu-thiên là Phan Tiến Quý làm lưu thủ Bình-thuận.

Tháng 11, ở Sơn-nam hạ giặc nổi, vây phủ Thiên-trường. Tri phủ Nguyễn Lượng và cai đội Nguyễn Văn Đại đều chết trận. Quan Bắc-thành được tin báo, ngầm sai phó đội Mai Viết Hiệu nhập bọn, rồi sai phó quản thập cơ Tả quân là Ngô Văn Tham đem quân đánh dẹp. Viết Hiệu ngầm dụ bắt được bọn tướng giặc là Nguyễn Tường và đồng đảng hơn 20 người. Quan quân tiến đến Chân-định, giặc vỡ chạy, chém được hơn trăm thủ cấp và bắt được 18 tên. Việc tâu lên. Cho Viết Hiệu chức

https://tieulun.hopto.org

cai đội, ban cho mũ áo và 500 quan tiền, thưởng cho biền binh đi đánh 3.000 quan. Tặng Nguyễn Lượng làm Hàn lâm viện, Nguyễn Văn Đại làm cai cơ, cho mỗi người được một người con tập ấm.

Cai bạ Vĩnh-trấn là Hoàng Đức Ân ốm phải nghỉ việc. Lấy thiêm sự Hình bộ là Trần Công Hòa thay.

Sai vệ úy Thị trung là Hoàng Công Lý kiêm quản quản Cửu dực.

Lấy Nguyễn Văn Thanh làm vệ úy vệ Hùng cự, Tống Phước Liêu làm phó vệ úy.

Cai bạ Trấn-định là Bùi Đức Mân, ký lục là Nguyễn Tăng Địch đều về cư tang. Lấy đốc học Gia-định là Trương Chi Lý làm cai bạ Trấn-định, thiêm sự Hình bộ là Ngô Đình Giới làm ký lục Bình-định.

Phó tướng Hữu quản Mạc Văn Tô về tập hợp linh cũ ở Gia-định được hơn 1.170 người, làm danh sách dâng lên. Sai biên thành đội ngũ, chia làm hai cơ.

Dựng thêm kho Xích-đằng ở Sơn-nam thượng. Thưởng cho binh linh 1.360 quan tiền.

Thóc kho Bình-định bị hao hụt nhiều, trấn thần bắt dân đền bù. Vua được tin, nói rằng: « Thóc ở kho hao là lỗi tại quan, sao lại trách đòi ở dân? ». Sai Lại bộ truyền chỉ nghiêm quở và cho xã dân nào đã trót nộp rồi sẽ được trừ vào thóc tô sang năm.

Đắp kỳ đài ở Kinh thành. Thưởng cho linh và thợ hơn 1.000 quan tiền.

Lấy tham luận quân Chấn võ là Võ Văn Sỹ làm tham hiệp Sơn-nam hạ, tri bạ theo trấn Gia-định là Đặng Tiến Thiện làm tham luận Kiên-giang, thư ký là Nguyễn Văn Ngân làm tham luận Long-xuyên.

Người Cổ-loa (tên xã, thuộc huyện Đông-ngàn) trấn Kinh-bắc là Nguyễn Thị Trúc tự xưng là công chúa nhà

https://tieulun.hopto.org

Lê, làm giả ấn tín mưu lãnh tiền kho Bắc-thành, việc phát giác, đem giết.

Lấy cai cơ Nguyễn Đức Sỹ làm giám thành phó sứ.

Ấm thụ cho con Trung thủy dinh Võ Di Nguy là Võ Di Thiện làm cai đội.

Tháng 12, dựng kho trấn Thanh-hoa. Sai trấn thần chi hơn 4.600 quan tiền để mua gỗ lim làm kho, miễn thuế thân cho hơn 150 người lính kho.

Người Sơn-vị trấn Sơn-tây là Ma Văn Tư cùng với người Phú-yên là Nguyễn Bảo làm giả ấn tín, tự xưng là quan đi bắt giặc, lên tới mỏ đồng ở châu Mai-sơn trấn Hưng-hóa giết cướp hộ khai mỏ; bắt được đem giết.

Đắp mười đoạn đê mới ở Bắc-thành. (Ở Sơn-nam thượng, một đoạn dài hơn 700 trượng ở xã Nga-khê huyện Nam-xang, một đoạn 49 trượng ở xã Xâm-thị huyện Thanh-tri, một đoạn hơn 100 trượng ở xã Văn-la huyện Chương-đức, một đoạn hơn 140 trượng ở xã Hồi-trung huyện Kim-bảng, một đoạn hơn 230 trượng ở xã Lạc-trường, một đoạn 33 trượng từ xã Mễ-trường huyện Thanh-liêm đến xã Châu-cầu; ở Sơn-nam hạ, một đoạn hơn 70 trượng ở xã Dưỡng-xàm huyện Chân-định, một đoạn hơn 300 trượng ở xã Sơ-lâm huyện Thượng-nguyên; ở Kinh-bắc, một đoạn hơn 420 trượng ở xã Kim-quan huyện Gia-lâm, một đoạn hơn 86 trượng ở xã Phụng-công huyện Văn-giang). Tính tiền hết hơn 84.000 quan.

Lấy Nguyễn Văn Chinh làm phó vệ úy vệ Trung bảo nhị.

Dời dinh lỵ Quảng-nam đến xã Thanh-chiêm (thuộc huyện Diên-phúc). Dinh lỵ Quảng-nam cũ (ở xã Hội-an) chật hẹp, vua sai đình thần tìm nơi địa thế cao ráo

https://tieulun.hopto.org

sáng sủa, vẽ đồ dâng lên. Đình thần tâu xin đặt ở xã Thanh-chiêm. Bèn hạ lệnh dời dựng ở đấy.

Từ Phi họ Nguyễn mất ; tặng Ý Thận Huy Gia Từ phi, táng ở Thiên-thai, dựng từ đường ở Kim-long. Phi là chị hoàng thái hậu, trước hầu Hiếu khang hoàng đế, sinh được hai con trai (Tôn thất Hạo, Tôn thất Mân) hai con gái (Ngọc-du, Ngọc-toàn). Gặp loạn năm giáp ngọ, ẩn lánh ở dân gian. Khi ở Gia-định, sai người rước đến. Tới nay phi ốm, gặp lúc hoàng thái hậu se mình, vua chưa dám tâu. Kịp phi mất hoàng thái hậu mới hay tin, giận bỏ cơm. Vua thân đến thỉnh an. Hoàng thái hậu nói: « Thần già này có một người chị, khi ốm không được gặp mặt, vì thế ăn không ngon, ngủ không yên ». Vua quỳ ở dưới thềm yên ủi khuyên giải hồi lâu, hoàng thái hậu mới lại ăn cơm. Vua bèn trở về.

Sai phó đội đội Nội hầu nhất là Nguyễn Hữu Cổ kiêm quản đội Nội hầu nhị.

Bọn ác man Quảng-ngãi lại tụ họp hơn 300 người, đốt bảo Tượng-dầu. Sai lưu thủ Nguyễn Văn Toản cùng đô thống chế lĩnh Tả quân phó tướng Phan Tiến Hoàng đem quân đi dẹp.

Hộ tịch Bắc-thành làm xong. Có 23 phủ, 100 huyện, 818 tổng, 6.280 xã, thôn, phường, vạn, trại, sách. Số đinh thực nạp là 193.389 người. Số đinh trong sổ thường hành của triều Lê là 268.990 người, đến nay làm lại hộ tịch, dân nhiều người gian xảo, khai số không thực. Sổ dâng lên. Vua thấy số đinh kém đi không bằng lòng. nhưng nghĩ nước mới bình định, chính trị nên rộng rãi, nên tạm để đó.

Sai lưu trấn thần Gia-định chia cấp sai thuyền cho bốn đinh, mỗi đinh 10 chiếc.

Ngày giáp thân, vua yết lăng Hoàng khảo.

Ngày ất dậu, tế Chạp.

https://tieulun.hopto.org

Phát trang phục cho nhạc công. (Nhạc công hát thờ ở các miếu, mỗi năm cứ sau ngày tế Chạp thì may phát cho 40 cái áo và 20 cái xiêm).

Lễ bộ dâng nghi chú tiết Trừ tịch và tiết Nguyên đán. (Lễ trừ tịch, vua đến nhà Thái miếu làm lễ, các quan văn võ từ ngũ phẩm trở lên bồi tế. Lễ Nguyên đán và lễ Mồng ba, cũng thế. Ở miếu Triệu tổ và miếu Hoàng khảo, đều sai quan làm lễ [Trừ tịch]. Đêm ấy các quan văn võ từ tứ phẩm trở lên túc trực ở hai bên công thự tả hữu; các lễ quan chia nhau túc trực ở các miếu. Nhạc công hát thờ. Ngày Nguyên đán, vua đến Thái miếu và miếu Hoàng khảo làm lễ. Miếu Triệu tổ thì sai quan làm lễ. Lễ xong, vua đem các quan đến cung Trường-thọ làm lễ chúc mừng. Lễ xong, vua ngự điện Thái-hòa nhận lễ chầu mừng. Lễ xong, các quan xin đến cung Khôn-đức lạy mừng. Ngày mồng 2 Tết, ở các miếu đều sai các quan đến làm lễ. Ngày mồng 3, vua đến nhà Thái miếu làm lễ. Miếu Triệu tổ và miếu Hoàng khảo thì sai các quan làm lễ ». Sai chép làm lệ.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXXIV

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Mậu thìn, năm Gia-long thứ 7 [1808] (Thanh Gia-khánh năm thứ 13), mùa xuân, tháng giêng, thưởng bạc lạng cho các quan viên túc trực: các quan văn võ từ tứ phẩm trở lên, đêm trừ tịch túc trực ở hai bên công thự tả hữu. Vua sai bọn chưởng Thần võ quân Phạm Văn Nhân, đô thống chế Thị trung Nguyễn Văn Khiêm, Thượng bảo khanh Trần Đình Trừng lập danh sách dâng lên. Ngự phê ban thưởng từ trên nhất phẩm đến tòng tứ phẩm, theo thứ bực khác nhau.

Hạ lệnh cho hoàng tử hoàng tôn tuổi đã lớn theo ban vào chầu mừng.

Ngày ất tỵ, tế xuân hưởng.

Gọi 5.500 người thuộc Ngũ quân và tượng quân ở Bắc-thành và 1.000 người quân Thần sách ở Thanh Nghệ về Kinh.

Vua thấy địa thế Gia-định rộng lớn, sai đình thần bàn kỹ việc kinh lý để giữ gìn bờ cõi cho vững mạnh. Bèn đổi Gia-định trấn làm Gia-định thành, đinh Phiên-trấn làm trấn Phiên-an, đinh Trấn-biên làm trấn Biên-hòa, đinh Vĩnh-trấn làm trấn Vĩnh-thanh, đinh Trấn-định

https://tieulun.hopto.org

làm trấn Định-tường; thuộc trấn Phiên-an thì huyện Tân-bình làm phủ Tân-bình, tổng Bình-dương làm huyện Bình-dương, tổng Tân-long làm huyện Tân-long, tổng Phúc-lộc làm huyện Phúc-lộc, tổng Bình-thuận làm huyện Thuận-an; thuộc trấn Biên-hòa thì huyện Phúc-long làm phủ Phúc-long, tổng Tân-chính làm huyện Phúc-chính, tổng Bình-an làm huyện Bình-an, tổng Long-thành làm huyện Long-thành, tổng Phúc-an làm huyện Phúc-an; thuộc trấn Vĩnh-thanh thì châu Định-viễn làm phủ Định-viễn, tổng Bình-an làm huyện Vĩnh-an, tổng Bình-dương làm huyện Vĩnh-bình, tổng Tân-an làm huyện Tân-an; thuộc trấn Vĩnh-tường thì huyện Kiến-an làm phủ Kiến-an, tổng Kiến-đăng làm huyện Kiến-đăng, tổng Kiến-hưng làm huyện Kiến-hưng, tổng Kiến-hòa làm huyện Kiến-hòa, hai đạo Long-xuyên và Kiên-giang cũng đặt hai huyện Long-xuyên và Kiên-giang, mỗi huyện đều đặt hai tổng.

Định ngạch thuế về tiền dung, tiền đầu quan, tiền điệu và gạo cước cho năm nội trấn và phủ Hoài-đức thuộc Bắc-thành. (Dân tráng hạng mỗi năm nộp tiền dung 1 quan 1 tiền, tiền đầu quan 1 tiền, tiền điệu 6 tiền, gạo cước 2 bát; hạng dân đinh nộp một nửa; chức sắc thì quan viên tử con quan tam phẩm các bộ viện ty trở lên, thủ hợp tại gia, nhiêu thân, nhiêu ấm, quan viên triều Lê cũ từ lục phẩm trở lên, tiến sĩ, tạo sĩ, hương cống triều Lê cũ cùng các loại binh lính, cung giám, phu trạm đều liệt vào hạng ngoại tiêu sai, được miễn phú dịch; quan viên tử con quan từ tứ phẩm đến thất phẩm, quan viên tử con quan triều Lê cũ từ tam phẩm trở lên, thì thuế xem như hạng dân đinh. Ngoài ra các hạng biệt tính (1) thì thuế xem như tráng hạng).

---

(1) Đã chua ở trên.

https://tieulun.hopto.org

Thuyền bị nạn của sai dịch nước Thanh là bọn Diệp Phương, Hoàng Phúc đậu ở cửa biển Sa-kỳ. Đinh thần Quảng-ngãi đem việc tâu lên. Vua sai cấp cho bạc lụa quần áo rồi đưa theo đường bộ về nước. Chủ thuyền là bọn Trần Hoan 8 người cũng cấp cho lương ăn cho đáp thuyền buôn mà về.

Lấy Thái Văn Minh làm hiệp trấn Hưng-hóa.

Phó đô thống chế Trung dinh quản Thần sách là Nguyễn Vĩnh Thị chết. Vĩnh Thị có công Vọng-các, cho 2 cây gấm Tống, 200 quan tiền và 7 người mộ phu.

Triệu ân trấn Qui-nhơn là Nguyễn Hoàng Đức và đốc trấn Thanh-hoa là Tôn thất Chương về Kinh.

Kén dân ở hai xã Phù-bài và Thủy-ba làm lính. Dân Phù-bài hơn 500 người, dân Thủy-ba hơn 90 người, xưa nay vẫn lệ thuộc Nhà đò để làm việc, thường sai đi bắt hổ. Đến nay mới kén bổ làm lính, dân Phù-bài hơn 300 người, dân Thủy-ba 50 người, biên thành bảy đội. Phù-bài trước có thuế sắt, nay miễn.

Phan Tiến Hoàng tiến đánh bọn ác man, xin hạ lệnh cho dân ở ven núi sắm đồ binh khí, phụ lực với đồn bảo của quân. Vua y cho. Lại sai Lê Văn Duyệt đem binh đi đốc tiễu. Dụ rằng : « Bọn ác man quấy rối, không thể không đánh, nhưng đường lối hiểm dốc chưa dễ phá ngay được. Ngươi nên tùy liệu xử trí, để phục lòng chúng: không đánh mà khuất phục được người lại là thượng sách đó ». Khi Văn Duyệt đến nơi mắt sai vệ úy Lê Văn Từ và phó vệ úy Lê Kim Nhượng giả làm dư đảng của Tây-sơn, lẻn vào sách man ở với chúng, nhân đó hỏi tình hình. Người Man nói với Từ rằng họ không có ý làm phản, nhưng khổ vì phó quản cơ Lê Quốc Huy hà khắc sách nhiễu mãi, nên phải họp nhau mưu phản thôi. Từ về báo. Văn Duyệt liền bắt Quốc

https://tieulun.hopto.org

Huy, xử theo quân pháp, tâu xin chém. Từ đó dân Man về hàng nhiều.

Đặt chánh cai quản ty Giáo phường ở Thanh Nghệ, mỗi ty một người, để cai quản ca công, mỗi năm hai kỳ về Kinh để dàn hát trong kỳ lễ miếu hưởng (mỗi người được cấp tiền 2 quan gạo 2 phương).

Nguyễn Văn Nhân ốm, ban cho nhục quế, trầm hương và long diên hương.

Đặt thêm miếu phu ở miếu nhà Lê. Lê Duy Hoán tâu nói: «Ba thôn xã Bố-vệ thì Kiều-đại là một, thế mà trước đây chuẩn định 100 miếu phu toàn lấy ở hai thôn Mật-sơn và Tạnh-xá, thôn Kiều-đại không dự. Nay xin cho 18 người dân thôn ấy cũng sung miếu phu, miễn trừ dao dịch, để đều được ơn». Vua y cho.

Tướng giặc ở Kinh-bắc là Hoàng Hữu Nhân họp đảng hơn bảy trăm người mưu làm loạn. Trấn thần chia quân đi bắt. Phủ lại Lạng-giang là Hoàng Thúc Đạt đem quân đi trước dẫn đường bắt được Hữu Nhân. Quan quân theo sau, chém được hơn mười thủ cấp, bắt được giặc mười mấy người, còn thì vỡ chạy cả. Bắt được súng ống khí giới rất nhiều. Việc tâu lên. Thưởng cho biền binh 300 quan tiền, cho Thúc Đạt chức đề lại và thưởng 100 quan tiền.

Cải bổ quản phủ các phủ ở Bắc-thành. Quan Bắc-thành tâu rằng: « Trước đây chức quản phủ ở các phủ, đều lấy quản cơ ở trấn sung làm, quản lính đều là binh thổ trước cả, hoặc có kẻ cùng bọn thổ phỉ thông đồng nên việc bắt giặc bất lực. Xin đổi chỗ mà thay bổ, cho mang theo cả số quân họ vẫn cai quản ». Vua y lời tâu.

Tướng giặc ở Sơn-nam hạ là Vũ Đình Khanh họp đảng ở khoảng Thiên-trường và Nghĩa-hưng. Quan Bắc-thành được tin báo, sai ngay chánh quản thập cơ là Ngô Văn Ngữ đóng giữ trấn thành mà sai nhiếp trấn

https://tieulun.hopto.org

là Ngô Văn Tham cùng chánh thống Hậu đồn là Lê Công Lý đem quân chia đường tiến đánh. Lại sai chánh thống tiền đồn là Nguyễn Văn Hưng, phó thống là Nguyễn Xuân quản xuất binh thuyền để tiếp ứng. Tham đến Nghĩa-hưng, giao chiến với giặc chém được mấy đầu, giặc hơi lùi. Ngày hôm sau, giặc lại tràn đến trấn lỵ, Tham dẫn quân về, hết sức đánh giữ, quân giặc vỡ chạy. Quân của Lý đóng ở Thiên-trường bị giặc vây ba mặt. Lý chia quân xông đánh từ giờ dần đến giờ thân; giặc đánh rất dữ. Quản phủ Đặng Văn Trinh, phó vệ úy Trương Công Lãm đều bị chết, binh sĩ tử trận hơn và mươi người. Lý thu quân vào phủ thì gặp quân của Hưng và Xuân tiến đến, giặc lui về sông Lác. Quan quân đuổi theo đến Đại-an, bắt được Đinh Hạnh, chém được một trăm đầu. Giặc lại họp thuyền đến ở ngã ba sông huyện Giao-thủy. Tham và Xuân đem quân thủy bộ tới đánh. Quân giặc nhảy xuống nước chết vô kể. Bắt được cờ ấn súng ống khí giới và hơn ba chục chiếc thuyền. Bọn thổ hào Phạm Đức Hữu cũng đem dân dinh đón bắt, chém được một đầu giặc ở sông Vân-lang (tên xã, thuộc huyện Thư-trì). Việc tâu lên. Cho Đức Hữu làm phó tổng, thưởng tiền 500 quan.

Ở Yên-quảng giặc nổi. Án thủ Vạn-ninh là Phan Phương Khách đánh đuổi, bắt được tướng và đồ đảng giặc hơn hai chục người. Cho Phương Khách làm tuyên úy sứ và thưởng cho 300 quan tiền.

Tha tô thuế năm nay cho [huyện] Tống-sơn.

Tháng 2, làm chùa Hàm-long.

Định lệ lễ dâng bạc. Hàng năm, trong các lễ Thánh thọ, Vạn thọ, Thiên thu, Thiên xuân, Nguyên đán, Đoan dương, ngày kỵ tháng 5 tháng 9, lệ định đồng

https://tieulun.hopto.org

niên dâng lễ bằng bạc: trên hàng nhất phẩm, mỗi người 5 lạng, chánh nhất phẩm 4 lạng, tòng nhất phẩm 3 lạng 5 tiền, chánh nhị phẩm 3 lạng, tòng nhị phẩm 2 lạng 5 tiền, chánh tam phẩm 2 lạng, tòng tam phẩm 1 lạng 5 tiền, chánh tứ phẩm 1 lạng, tòng tứ phẩm 9 tiền 5 phân, chánh ngũ phẩm 8 tiền 5 phân, tòng ngũ phẩm 8 tiền, chánh lục phẩm 7 tiền, tòng lục phẩm 6 tiền 5 phân, chánh thất phẩm 5 tiền 5 phân, tòng thất phẩm 5 tiền, chánh bát phẩm 4 tiền, tòng bát phẩm 3 tiền 5 phân, chánh cửu phẩm 2 tiền 5 phân, tòng cửu phẩm 2 tiền, vị nhập lưu 1 tiền 5 phân, tôn nhân phủ, hoàng tử, hoàng nữ, hoàng tôn 50 lạng, tả hữu cung tần 40 lạng, công tính 5 lạng, các chi công tính ở Bắc-thành 5 lạng, Tống-sơn 4 lạng, con cháu dòng dõi công thần 4 lạng, họ Lê 10 lạng, họ Trịnh 4 lạng, thượng đạo Thanh-hoa 10 lạng, Hà-tiên 10 lạng, Thuận-thành 15 lạng. Lấy lễ Chính đán năm kỷ tỵ bắt đầu. Từ chánh tứ phẩm trở xuống đến vị nhập lưu, trong khoảng ba năm kỷ tỵ, canh ngọ, tân mùi giảm cho 4 phần 10; cai đội, phó đội chưa coi quân và đội trưởng đều miễn hết.

Ở Khoái-châu trấn Sơn-nam thượng giặc nổi. Hiệp trấn Nguyễn Khắc Khoan đương ở kho Xích-đằng lập tức cùng quản phủ Lê Đức Kế đem quân úp bắt. Đến Điềm-xá thì giặc bỗng nổi dậy, Khắc Khoan và Đức Kế cố sức đánh đều chết cả. Thành thần sai chánh quản thập cơ Tả quân là Nguyễn Văn Xuân đem binh và voi tiến đánh. Giặc bỏ trốn ban đêm. Xuân đuổi đến Vương-xá, bắt chém đồ đảng rất nhiều. (Điềm-xá, Vương-xá đều là tên xã, thuộc huyện Tiên-lữ).

Lấy thiêm sự Hộ bộ là Nguyễn Quang Huyên làm hiệp trấn Sơn-nam thượng.

Dân man bảy sách đạo Cam-lộ đến cống.

https://tieulun.hopto.org

Sai vệ úy vệ Ban trực hữu là Mai Gia Cương đem quân bản bộ đi thú Thanh-hoa.

Triệu hiệp trấn Thanh-hoa là Lê Bá Phẩm về Kinh; lấy tham tri Hình bộ là Nguyễn Hoài Quỳnh thay.

Sai hai trấn Thanh-hoa và Nghệ-an hàng ngày ghi công việc của trấn, mỗi tháng tâu lên một lần.

Quan Bắc-thành tâu rằng: « Xưa nay việc thu thóc tô của dân, khi thu thóc cứ lấy một thăng thóc nồi 2 thược làm mức. Năm nay thóc không được mùa, thử không dung phép, xin cho cứ một thăng thóc nồi 1 phần 20 thì tạm cho thu nhận, để tiện cho dân ». Vua y cho. Sau Nghệ-an cũng tâu xin như thế. Vua nói đó không phải là lệ thường, không cho. Bèn sai xay thành gạo chở vào Kinh.

Vua ngự ở điện Càn-nguyên xem các quân thao diễn.

Định số thuộc viên cho Tả Hữu thừa ty, Chiêm hậu ty, Lương y ty của các thành dinh trấn cùng thuộc lại ty các đạo.

(Tả thừa ty có ba phòng Lại, Hộ, Lễ; Hữu thừa ty có ba phòng Binh, Hình, Công, cộng 6 phòng: Lại phòng coi phòng việc văn từ thư trát; Hộ phòng giữ việc sổ sách, tiền lương, thuế lệ, thu phát, vận tải; Lễ phòng giữ việc tế lễ, tân xướng, nghi chế, tân khách, xem thời tiết, ghi chép mưa gió hàng ngày, duy ở Bắc-thành thì việc ghi chép mưa gió chuyên do ty Chiêm-hậu; phòng Binh giữ việc sổ sách, kiểm điểm binh số, đốc thúc công việc, kén chọn cấp phát binh lính, kiểm xét bến đò cửa ải, chạy trạm dịch; phòng Hình phòng giữ việc kiện tụng tra khám; phòng Công giữ việc gỗ lạt, thợ thuyền, xây dựng cầu cống, đường sá, sông ngòi, đê điều, Công phòng Bắc-thành và Gia-định lại theo làm công việc của Nhà đồ ở thành). Bắc-thành, Tả thừa ty thì câu kê, cai hợp, đều 5 người, thủ hợp 10 người, Hữu thừa ty

https://tieulun.hopto.org

thi câu kè, cai hợp đều 4 người, thủ hợp 8 người, số ty lại của hai thừa ty đều 200 người ; Chiêm hậu ty thi câu kè, cai hợp đều 1 người, thủ hợp 2 người, ty lại 40 người ; Lương y ty thi huấn khoa 2 người, y sinh 30 người. Gia-định, Tả Hữu thừa ty, mỗi ty đều câu kè 1 người, cai hợp 2 người, thủ hợp 6 người, ty lại 60 người ; Lương y ty thi huấn khoa 1 người, y sinh 15 người. Hai thừa ty của Quảng-nam, Bình-định, Nghệ-an, Thanh-hoa, Sơn-nam hạ, số câu kè, cai hợp, thủ hợp, ty lại và huấn khoa ty Lương y cũng như ở Gia-định, duy số y sinh ở ty Lương y thi giảm 1 phần 3; hai thừa ty của Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nghĩa, Phú-yên, Bình-hòa, Bình-thuận, Phiên-an, Biên-hòa, Vĩnh-thanh, Định-tường, Kinh-bắc, Sơn-tây, Hải-dương, Sơn-nam thượng, số câu kè, cai hợp, thủ hợp, huấn khoa ty Lương y cũng như ở Quảng-nam, Bình-định, Nghệ-an, Thanh-hoa, Sơn-nam hạ, duy số ty lại ở hai thừa ty thi giảm 1 phần 6, hai thừa ty của Yên-quảng, Thái-nguyên, Lạng-sơn, Tuyên-quang, Cao-bằng, Hưng-hóa, số câu kè cũng như các dinh trấn khác, số cai hợp, thủ hợp ty lại và y sinh Lương y thi bằng một nửa các dinh trấn, còn huấn khoa ty Lương y thi bằng một nửa các dinh trấn, huấn khoa ty Lương y thi bớt đi; đạo Thanh-bình đặt ty thuộc lại, câu kè, cai hợp đều 1 người, thủ hợp 2 người, ty lại 30 người, nhân số ty Lương y cũng như ở Yên-quảng, Thái-nguyên, Lạng-sơn, Tuyên-quang, Cao-bằng, Hưng-hóa; hai đạo Long-xuyên và Kiên-giang, đặt ty thuộc lại, thủ hợp đều 1 người, ty lại đều 10 người.

Lưu thủ Quảng-bình là Lưu Phước Tường có bệnh, sai phó đô thống chế Hoàng Viết Toản thay làm việc dinh.

https://tieulun.hopto.org

Lấy vệ úy vệ Nghiêm dũng là Tôn thất Bình làm vệ úy vệ Hữu nhất thị trung, vệ úy vệ Dương võ là Nguyễn Văn Soạn làm vệ úy vệ Long võ.

Lấy Văn Nguyên làm vệ úy vệ Trung nhất Thị trung, Trần Văn Cường làm phó vệ úy, Võ Công Thìn làm vệ úy vệ Bản trực tiền, Nguyễn Đình Lân làm phó vệ úy.

Đảng giặc ở Sơn-nam hạ lại họp quân vây phủ Kiến-xương. Bọn Ngô Văn Tham, Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Xuân đem quân thủy bộ đánh liên tiếp, cả phá giặc, bèn giải được vây cho phủ Kiến-xương. Đảng giặc chạy tản đi các ngả. Thủ ngự Trà-lý là Đặng Đình Hữu, thủ ngự Ba-lạt là Vũ Đức Cát, thổ hào Thư-trì là Đỗ Trọng Toán, Lương Bá Uyên đều bắt được tướng và quân giặc đem nộp. Vua cho Đình Hữu, Đức Cát làm cai đội, Trọng Toán, Bá Uyên làm cai tổng; thưởng hơn 400 quan tiền.

Ngày giáp thân, tế Trời Đất ở đàn Nam giao.

Chia dân đội Hùng điêm ở Bình-định làm mười đội. Dân số đội Hùng điêm ở 12 ấp thuộc 2 huyện Phù-ly, Bồng-sơn của Bình-định là hơn 1.200 người. Vua sai Lê Chất chia làm 10 đội, mỗi đội 100 người trở lên. Lấy bọn cai đội tòng quân là Đặng Văn Ất 10 người làm cai đội, bọn đội dân là Đặng Văn Quyến 10 người làm chánh đội trưởng.

Chuẩn định chánh phó vệ úy, tham quân, quản cơ, cai cơ, cai đội, tham luận ở các vệ cơ thuộc Tượng quân, mà do Tượng dinh cũ của quân Thần sách bổ sung thì trật ngang với quân Thần sách; từ nay về sau thuyên bổ thì cũng như các quân khác.

Nước Diến-điện đánh thành Xoang-mai của nước Xiêm-la, tướng Xiêm-la là Phi-nhã Mai đầu hàng Diến-điện. Người Xiêm phát quân đi đánh. Quân đến Lục-khôn và Xa-gia (đều tên đất nước Xiêm), đều bị quân Diến-điện

https://tieulun.hopto.org

đánh bại. Tin ấy báo lên, Vua sai trấn thủ Hà-tiên là Mạc Tử-thiêm mang thư của Lễ bộ gởi cho Phi-nhã Phạt-lăng, mượn cớ để dò xem tình hình động tĩnh. Tử-thiêm sợ không dám đi. Lưu trấn thần Gia-định tâu lên. Vua tha tội, lại cho 3.000 đồng bạc phiên, rồi dụ rằng: « Người ở lâu nơi biên trấn hiểu rõ tình tình người Man, việc này người không đi thì không xong. Người Xiêm tất không hại người đâu, đừng sợ! » Tử-thiêm bèn vâng mệnh đi. Lấy Mạc Công-du quyền lãnh việc trấn.

Dựng Văn miếu.

Vua cho rằng miếu cũ ở Long-hồ qui chế nhỏ hẹp, mới chọn đất ở An-ninh mà dời dựng. Sai hữu ty tính gỗ, gọi thợ, làm theo qui chế cao lớn, lấy ngày ất mùi tháng này khởi công. Bọn thám tri Công bộ là Nguyễn Khắc Thiệu và Nguyễn Đức Huyên, vệ úy vệ Long võ là Nguyễn Văn Soạn trông coi công việc. Qui chế của miếu thì chính đường, tiền đường, tả hữu tòng tư đường, đều một cái ; đằng trước đặt cửa Đại-thành, bên tả là cửa Kim-thanh, bên hữu là cửa Ngọc-chấn; lại ở ngoài cửa Đại-thành đặt hai nhà, bên tả là nhà Sùng-văn (tức nhà Hữu văn ngày nay) bên hữu là nhà Duy lễ; phía tả miếu đặt nhà Tu-kinh, phía sau miếu thì tả có nhà Thần-trù (1), hữu có nhà Thần-khố (2); chu vi xây tường gạch, đặt ba cửa phía trước là cửa Văn miếu, tả là cửa Đạt-thành, hữu là cửa Quan-đức; phía ngoài tường trồng thông khắp cả. Mồ mả của dân bị lấn vào thì cho tiền dời đi nơi khác.

Tháng 3, ngày đinh mùi, sửa sang các tôn lăng. Sai quốc thúc Tôn thất Thăng, chưởng quản Phạm Văn

(1) Nhà bếp.
(2) Nhà kho.

https://tieulun.hopto.org

Nhân, Nguyễn Văn Nhân, Nguyễn Đức Xuyên, Lê Chất, đô thống chế Nguyễn Văn Khiêm, Trần Văn Năng chia nhau trông coi công việc. Vua thường đến xem. Thưởng cho các quân 8.000 quan tiền.

Lấy Ngô Văn Tham làm trấn thủ Sơn-nam hạ.

Đốc học Nghệ-an là Nguyễn Danh Dương ốm phải nghỉ việc; lại sai Bùi Dương Lịch thay.

Lấy Vũ Văn Châu làm vệ úy vệ Cường uy quân Thần sách, Hồ Văn Thanh làm vệ úy vệ Ban trực hậu, Lê Văn Quân làm vệ úy vệ Phấn võ, Nguyễn Văn Long làm phó vệ úy vệ Hùng cự nhị Tượng quân.

Hơn 80 chiếc thuyền giặc Tề-ngôi bị người Thanh đuổi bắt, trốn chạy đến ngoài biển Yên-quảng. Thành thần sai chánh thống Hữu đồn Tiền quân là Bùi Văn Thái, phó thống Tả đồn là Nguyễn Văn Trị đem binh thuyền tiến đánh, chánh quản thập cơ quân Thần võ là Trần Văn Thìn đem quân bộ đến Hải-dương tiếp ứng, chưởng dinh Trương Tiến Bửu làm điều bát thung vụ. Bọn giặc xâm phạm sông Bạch-đằng, áp đánh trấn lỵ Yên-quảng. Trấn thủ Lê Văn Vịnh cùng với Nguyễn Văn Trị đánh lui được giặc, chém được hơn mười đầu giặc và bắt được già trẻ hơn sáu chục người. Giặc bèn đem thuyền chia đậu ở các hải phận Hải-dương, Thanh-hoa và Nghệ-an. Thành thần tâu lên. Vua lo thổ phỉ liên lạc với hải phỉ, bèn sai Tống Phước Lương quản lãnh binh thuyền tiến đánh, lại sai thiêm sự Lại bộ là Ngô Vị theo làm việc giấy tờ ở trong quân.

Kinh kỳ có mưa đá.

https://tieulun.hopto.org

Thuyền trưởng Hồng-mao là Tô-lô-xuy La-môn đáp chở hơn năm trăm khách buôn người Thanh, bị nạn bão đến đậu ở cửa Đà-nẵng. Đinh thần Quảng-nam tâu lên. Sai cấp tiền gạo cho khách buôn bị nạn rồi cho đưa theo đường bộ trở về nước Thanh. Lại thấy Cô-lô-xuy La-môn cứu giúp nạn nhân, thưởng cho 300 phương gạo rồi bảo đi.

Tham tri Hộ bộ Nguyễn Thành Chấu chết. Cho 2 cây gấm Tống, truy cấp cho 3 tháng lương.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXXV

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Mậu thìn, Gia-long năm thứ 7 [1808], mùa hạ, tháng 4, ngày mồng 1, tế hạ hưởng.

Dâng tên hiệu các lăng của các vua các hậu đời trước:

Lăng Triệu tổ Tĩnh hoàng đế [Nguyễn Kim] gọi là lăng Trường-nguyên (truyền văn rằng Tĩnh hoàng hậu hợp táng ở đó); lăng Thái tổ Gia dụ hoàng đế [Nguyễn Hoàng], gọi là lăng Trường-cơ; lăng Gia dụ hoàng hậu gọi là lăng Vĩnh-cơ; lăng Hy tông Hiếu văn hoàng đế [Nguyễn Phúc Nguyên] gọi là lăng Trường-diên; lăng Hiếu văn hoàng hậu gọi là lăng Vĩnh-diên; lăng Thần tông Hiếu chiêu hoàng đế [Nguyễn Phúc Lan] gọi là lăng Trường-diên; lăng Hiếu chiêu hoàng hậu gọi là lăng Vĩnh-diên; lăng Thần tông Hiếu triết hoàng đế [Nguyễn Phúc Tần] gọi là lăng Trường-hưng; lăng Hiếu triết hoàng hậu gọi là lăng Vĩnh-hưng, cũng là lăng Quang-hưng; lăng Anh tông Hiếu nghĩa hoàng đế [Nguyễn Phúc Trăn] gọi là lăng Trường-mậu; lăng Hiếu nghĩa hoàng hậu gọi là lăng Vĩnh-mậu; lăng Hiển tông Hiếu minh hoàng đế [Nguyễn Phúc Chu] gọi là lăng

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Trường-thanh; lăng Hiếu minh hoàng hậu gọi là lăng Vĩnh-thanh; lăng Tức tông Hiếu ninh hoàng đế [Nguyễn Phúc Trú] gọi là lăng Trường-phong; lăng Hiếu ninh hoàng hậu gọi là lăng Vĩnh-phong; lăng Thế tông Hiếu võ hoàng đế [Nguyễn Phúc Khoát] gọi là lăng Trường-thái; lăng Hiếu võ hoàng hậu gọi là lăng Vĩnh-thái; lăng Duệ tông Hiếu định hoàng đế [Nguyễn Phúc Thuần] gọi là lăng Trường-thiệu; lăng Hiếu khang hoàng đế [Nguyễn Phúc Noãn] gọi là lăng Cơ-thánh.

Vua tôn chuộng đạo nho, rất chú ý việc lễ nhạc, từng hỏi Lễ bộ rằng: « Thiên tử thân tế Văn miếu, sau ba tuần hiến rượu có tiết « ẩm phước thụ tộ » (1) thì ở trong sách Lễ có không? » Nguyễn Gia Cát thưa rằng: « Không có. Thần xem Hội điển nhà Minh nhà Thanh thì tiết này là chỉ đặt ra cho quan dâng để thay vua mà thôi ». Vua khen phải. Nhân dụ bầy tôi rằng: « Trong Văn miếu trước có tượng, hiệu là Văn tuyên vương. Trẫm nghĩ rằng trước vương tuy trọng, nhưng không hợp nghĩa tôn thầy, tượng tuy cổ thật, song gần như là khinh nhờn. Đó là vì khi bắt đầu gây dựng còn noi theo chế độ các đời trước, chưa rỗi chỉnh đốn lại. Nay bàn lễ xét văn là trách nhiệm ở trẫm, bọn khanh nên hiểu ý trẫm, tâu bày việc đó cho trẫm nghe ». Bầy tôi xin theo chế độ nhà Minh, đổi làm bài vị, xưng là Chí thánh tiên sư Khổng tử cho hợp lễ ý. Vua cho là phải.

Sai Lễ bộ bàn định quy thức Văn miếu ở các thành dinh trấn. (Quy chế miếu thì chính đường ba gian hốn chái, tiền đường năm gian hai chái, phía hữu dựng đền Khải thánh (2) ba gian hai chái). Phàm nhà cửa,

---

(1) Uống rượu và ăn thịt để tỏ ra được thần ban phúc.
(2) Miếu thờ cha mẹ sinh ra Khổng tử.

https://tieulun.hopto.org

biển ngạch, bài vị, đồ thờ, cho đến nghi tiết tế tự, đều chép làm giáp lệnh để ban hành.

Bọn giặc ở Sơn-nam thượng vây phủ Ứng-thiên. Thành thần được tin báo, sai án phủ Hoài-đức là Nguyễn Văn Xuyến, vệ úy vệ Giản võ là Nguyễn Văn Thiện đem quân đánh bắt. Giặc chạy sang Thượng-phúc. Quản phủ Thường-tín là Vũ Văn Thân đón đánh phá được. Được vài ngày giặc lại vây phủ Khoái-châu. quản Cai đội vệ Tiền bảo nhị là Nguyễn Văn Trượng tiến hợp với quân của Xuyến. Trượng gặp giặc ở Phú-dung, tung quân đánh dữ, chém được vài dầu giặc. Quân giặc sợ tan chạy. Quan quân thừa thắng đuổi đánh, giải được vây cho phủ Khoái-châu. Bọn Xuyến và Trượng bèn đem quân về.

Giảm bớt tô thuế năm nay cho các thành dinh trấn.

Chiếu nói: «Thương dân trọng nông là việc làm chính trị đầu tiên. Năm nay thóc tô các địa phương đều giảm cho 3 phần 10. Duy bốn dinh Quảng-đức, Quảng-nam, Quảng-trị, Quảng-bình là dân ở giáp Kinh kỳ, việc sai dịch hơi nặng, thì thuế thân cũng cho giảm bớt như thế.

Triệu Lê Văn Duyệt về.

Vua thấy bọn giặc ở Bắc-thành phiến động, muốn cử đại binh đi đánh dẹp, nên gọi Duyệt về. Duyệt cho rằng giặc Man mới bình, hãy lưu lại chừng một tháng để chia đặt đồn bảo, làm kế phòng ngự. Trước sai chưởng cơ Nguyễn Văn Giám đem việc vào tâu. Rồi Duyệt đem quân về, lưu Phan Tiến Hoàng đóng giữ.

Triệu phó trấn Thanh-hoa là Nguyễn Đức Thành và lưu thủ Bình-hòa là Nguyễn Đắc về Kinh. Lấy Nguyễn Văn Trí làm phó đô thống chế Hữu dinh quản Thần sách, đem quân năm dinh và bốn đội Thắng uy đi thú

https://tieulun.hopto.org

Thanh-hoa, quản cơ cơ Hòa thắng là Nguyễn Văn Quế làm lưu thủ Bình-hòa.

Thổ tù Sơn-âm ở Thanh-bình là Quách Tất Thúc làm phản, họp đảng hơn 3 nghìn người vây đồn Giản-khẩu. Quản đạo Lương Văn Vân chạy báo cho Thanh-hoa. Đốc trấn Tôn thất Chương sai vệ úy Ban trực là Mai Gia Cường đem 300 quân đóng giữ Thanh-bình và sai Văn Vân đem quân đi đánh dẹp. Bọn giặc lui giữ Yên-trị, chia làm ba đạo vây phủ Thiên-quan. Quản phủ Đào Văn Thành chống giữ để đợi viện binh. Tôn thất Chương lại sai vệ úy Cung võ là Lê Văn Sách, phó vệ úy Hổ uy là Phạm Văn Xuân đem binh đến họp. Văn Vân tự đem binh của đạo tiến lên. Văn Thành thấy có viện binh đến, xuất binh giáp chiến, chém được hơn hai chục đầu giặc. Giặc thua to, bỏ cả khí giới, tranh nhau sang sông, chạy đến Yên-trị, dựa thế núi cố thủ. Quan quân đánh không được. Việc báo lên. Sai Chưởng Hậu quân Lê Chất quản lãnh đại binh đi đánh, Thị trung học sĩ Lý Gia Du làm tham tán quân vụ, phó tướng Trần Quang Thái đem 50 chiếc binh thuyền đi theo. Lại sai trấn thủ Nghệ-an Trần Công Lại theo Chất đi đánh giặc và sai quyền thủ Quảng-bình là Hoàng Viết Toản thay lãnh việc trấn Nghệ-an, phó thống Hậu đồn Tả quân là Lê Văn Luân quyền thủ Quảng-bình. (Sơn-âm, Yên-trị, đều là tên xã, thuộc huyện Phụng-hóa).

Cấp lương hàng ngày cho phu trạm ở Thanh Nghệ. Vua cho là ở Thanh-bình hiện có biến loạn, phu trạm chạy giấy khó nhọc, nên đặc biệt cấp lương.

Miễn dao dịch cho dân bảy phường ấp ở dinh Quảng-bình (4 ấp Tráng-tiệp, Hữu-hùng, Tả-tiệp, Tả-thắng; 3 phường Thuận-trạch, Chính-an, Hữu-cai). Dân bảy phường này tổ tiên đều là người Thanh Nghệ, buổi

https://tieulun.hopto.org

quốc sơ dựng làm cơ đội thuyền, cho lệ vào đạo Lưu-đồn, chia giữ các đường hiểm yếu ở Trường-sa và Linh-giang (Buổi quốc sơ gọi người Thanh Nghệ là người Kinh, là người bản xứ). Những người già yếu tàn tật thải ra đều cho miễn dao dịch. Mùa hạ năm tân dậu, lựa những người tinh tráng lập làm chín đội Thắng uy. Năm Gia-long thứ 2, đổi làm một vệ, những người già yếu ở dân lại phải chịu dao dịch. Đến nay bọn cai đội Nguyễn Văn Nguyệt và Phạm Công Tin viện lệ xin tha; lại thấy dân tản cư nhiều, cho gọi về hết, để bổ sung vào số binh thiếu của vệ. Vua đều y cho

Tháng 5, đảng giặc ở Sơn-nam thượng lại nổi lên ở Ứng-thiên và Khoái-châu, thế rất dữ. Thành thần lại sai Nguyễn Văn Xuyến cùng bọn Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Xuân chia đường đi đánh bắt. Văn Xuyến dẫn quân đến Kim-bảng, đánh giặc ở Phù-đề (tên xã), chém được tướng giặc và đồ đảng mười mấy đầu. Giặc cả thua chạy. Hưng và Xuân đến Khoái-châu, đánh nhau với giặc cũng thắng. Giặc chạy đến Sơn-nam hạ, tụ tập nhau ở các huyện Ý-yên và Vọng-doanh. Ngô Văn Ngữ sai người do thám được tình hình của giặc, bảo cho Thanh-hoa phát binh hợp đánh, bèn dẹp yên.

Lấy phó vệ úy vệ Chính võ là Trương Văn Ấn làm vệ úy vệ Tả bảo nhất.

Lấy cai đội Tiền quân là Võ Văn Phương quyền quản vệ Tiền bảo nhất, Nguyễn Văn Trương quyền quản vệ nhì, cai cơ Đỗ Văn Huy quyền sung phó vệ úy vệ nhì, chưởng cơ Nguyễn Văn Tài quyền quản hai vệ Minh nghĩa và Tức nghĩa.

Quảng-đức, Bình-định, Phú-yên bị hạn, lúa má tổn hại nhiều. Các đình thần đem việc khám xét về số tổn hại tâu lên. Bảy tôi bàn 10 phần tổn 4 thì giảm cho 2

https://tieulun.hopto.org

phần thuế, tồn 5 giảm cho 3 phần, tồn 6 giảm cho 4 phần, tồn 7 giảm cho 5 phần, tồn 8 giảm cho 6 phần, tồn 9 giảm cho 7 phần, tồn cả thi cho toàn miễn. Vua đặc An chuẩn cho ruộng nào tồn từ 7 phần trở lên đều được miễn hết, còn thi y theo lời nghị.

Lê Chất đến Thanh-hoa, trước hết sai quản phủ Thiệu-quan Đào Văn Thành và tri phủ Nguyễn Kim Giám chiêu tập các thổ tù, lấy uy đức của triều đình mà dụ khiến họ quy thuận. Khi tới Thanh-bình thì bọn thổ tù Cao Viết Miệt, Quách Công Chuyên, Quách Công Cát, Quách Công Quán, phụ đạo Quách Tự Tảo, Quách Công Giá, 35 người đều đến quân thứ đầu hàng. Chất khoản đãi rất hậu, ý muốn để chiêu dụ Tất Thúc, nhưng Tất Thúc không chịu ra. Chất bèn chia quân làm ba đạo tiến đánh. Tất Thúc chạy trốn. Đuổi đến Sơn-âm, đốt trại rồi trở về. Chất nhân xin dùng bọn thổ tù phụ đạo quy phụ ấy, lập làm bốn thuận hiệu tiền, tả, hậu, hữu, mỗi hiệu đặt chánh phó hiệu để cai quản. Vua giao xuống cho bầy tôi bàn, đều nói nên theo lời xin. Vua nói: « Bọn ấy mà cho lập danh hiệu riêng, sau này tất cùng nhau kết đảng, nên phòng ngừa ngay khi mới chớm, không nên nuôi cho lớn dần. Chi bằng chỉ trao cho chức hàm, sai giữ lấy đất để giữ chức phiên thuộc thôi». Bèn cho bọn Cao Viết Miệt, Quách Công Chuyên 12 người làm phòng ngự sử, bọn Quách Công Cát, Quách Tự Tảo 10 người làm phòng ngự đồng tri, bọn Quách Tử Quán, Quách Công Giá 13 người làm phòng ngự thiêm sự. Chất lại đem danh sách thổ tù ở hai phủ Thiệu-thiên và Thanh-đô trấn Thanh-hoa là bọn Nguyễn Đình Đăng, Phạm Thúc Kiêm, Cao Viết Hùng, Lê Phi Giáp, Lang Công Hiển, Cầm Bá Thiều, Văn Vi Kim, bọn phụ đạo là Cao Viết Chiêu, Hà Công Quán, Lê Phi Mại, Lê Phi Hợp, hơn 60 người dâng lên. Đặc biệt cho họ chức

https://tieulun.hopto.org

phòng ngự sứ, phòng ngự đồng tri và phòng ngự thiêm sự theo thứ bực khác nhau.

Thổ phỉ ở Kinh-bắc cướp phủ Thuận-an. Trấn thủ là Phạm Tiến Tuấn đem quân cùng giặc giao chiến ở các xã Bảo-khám và Thanh-hoài, thắng trận, đuổi chúng đến xã Bình-ngô. Vệ úy vệ Giản võ là Nguyễn Văn Thiện do Bắc-thành phái đem quân vừa tới, cùng hợp đánh. Giặc bỏ hết súng ống khí giới mà chạy.

Giặc biển Tề-ngói đến cướp ở vùng sông Giá huyện Tiên-minh. Chưởng dinh Trương Tiến Bửu sai chánh thống Thập cơ Trần Văn Thìn đem quân đi đánh. Thìn khinh suất tiến quân, bị giặc đánh úp. Tiến Bửu lại sai chánh thống Hữu đồn là Bùi Văn Thái đến cứu viện, cùng giặc giao chiến phá được. Giặc dong thuyền chạy.

Thổ phỉ ở Mỹ-lương trấn Sơn-tây đánh úp bảo Cao-bộ. Phó đội thủ bảo là Nguyễn Danh Gia chống đánh, bị chết. Thành thần sai quyền quản vệ Tiền bảo nhị là Nguyễn Văn Trượng đem quân đánh dẹp. Giặc nghe tin quân đến, chạy sang Lâm-thao. Trượng đuổi theo kịp, bắt và chém được giặc rất nhiều.

Thổ phỉ ở Tiên-hưng trấn Sơn-nam hạ họp thuyền lên vào cửa biển Trà-lý, cướp bảo Diêm-hộ huyện Thanh-quan. Cai cơ thủ bảo là Nguyễn Bá Huề đem quân đánh, bắt được tướng giặc là Ninh và hơn bốn chục đồ đảng.

Các đám giặc ở Bắc-thành đã tạm bình, thành thần thấy quan quân các đạo đi đánh giặc trước sau hơn ba chục trận, bèn xét thứ tự công trạng, chia làm bốn bực, lập danh sách tâu lên. Thưởng 30.000 quan tiền. Sai thành thần theo thứ bực mà cấp. Những người chết trận thì cấp tuất như lệ.

Truy tặng chưởng cơ quản vệ Minh uy là Lê Văn Tự làm phó đô thống chế, hiệp trấn Sơn-nam thượng là Nguyễn Khắc Khoan làm hữu phó đô ngự sử Đô sát

https://tieulun.hopto.org

viện, phó vệ úy vệ Tiền bảo nhị là Trương Công Lãm và quản phủ Khoái-châu là Lê Đắc Kế làm vệ úy, quản phủ Xuân-trường là Đặng Văn Trịnh làm phó đồn cai cơ, bọn cai cơ Nguyễn Văn Quán, Trần Phúc Tín, Dương Văn Lân, Hoàng Văn Huề, Hà Văn Châu, Nguyễn Văn Hổ làm chánh quản cơ, bọn cai đội Lê Văn Hảo, Phan Văn Thi, Nguyễn Văn Diêu, Nguyễn Văn Thưởng làm cai cơ bọn cai đội Nguyễn Văn Thi, Nguyễn Văn Nhiêu, quyền sai cai đội Nguyễn Quân, phó đội Trần Văn Truật, Nguyễn Danh Gia, đội trưởng Trần Văn Sỹ, Ngô Công Vỵ hơn 30 người thì tặng chánh hiệu úy, cai đội, phó đội theo thứ bực khác nhau.

Quan Bắc-thành lại tâu: « Vừa rồi giặc giã gây việc, bốn xã Cổ-tiết, Đồng-kỷ, An-vị, Lệ-bảo trấn Sơn-nam hạ, sáu tổng Cổ-trai, Kỳ-vỹ, Cầm-khê, Phú-khê, Kinh-khê, Tử-đôi trấn Hải-dương, có nơi thì dò thăm tin giặc để báo quan, có nơi thì xuất thóc để giúp quân, đều là biết yêu việc nghĩa làm việc công, mong gia ơn thưởng để tỏ khuyến khích ». Vua nhận lời tâu. Thưởng cho xã Cổ-tiết 500 quan tiền, các tổng Cổ-trai, Kỳ-vỹ đều 100 quan, ba xã Đồng-kỷ, An-Vỵ, Lệ-bảo bị giặc tàn phá thì hoãn cho tô thuế vụ hạ và hoãn cho binh dao 2 năm. Bọn tổng trưởng xã trưởng Đoàn Đăng Lộc, Phạm Trữ 14 người đều cấp cho bằng sắc.

Trước là giặc giã ở Bắc-thành mượn tiếng tôn nhà Lê nên dân ngu nhiều người bị mê hoặc. Nguyễn Văn Thành sai Trần Hựu làm bài hát « Điềm mê », dùng lời quốc âm để hiểu thị. Khi ấy trong hạt lại có người làm bài hát « Tố khuất » quy cho bọn quan lại tham nhũng nên sinh giặc. Thành lại sai sở tại rộng mở hiểu dụ. Từ đó lòng dân mới yên.

Những người công tinh ở Thanh-hoa và Bắc-thành hơn 140 người về Kinh chầu hầu. Vua ban thưởng cho

https://tieulun.hopto.org

quần áo và tiền gạo theo thứ bực. Rồi cho bọn Nguyễn Hựu Thanh, Nguyễn Hựu Thự 69 người làm đội trưởng, sai họ về mộ dân ngoại tịch làm thuộc binh, lệ thuộc quan địa phương sai khiến, hàng tháng cấp cho tiền gạo (mỗi người tiền 2 quan, gạo 1 phương 15 bát).

Quan Bắc-thành là bọn Nguyễn Văn Thành, Trương Tiến Bửu, Phạm Như Đăng, Đặng Trần Thường dâng sớ trình bày năm điều: 1) Dẹp giặc cướp cho yên dân. 2) Truy sùng điển thờ. 3) Tăng lương cho quan lại để dưỡng liêm. 4) Định niêu khóa để xét công quan lại. 5) Thông hành tiền Gia-hưng cho dân tiêu dùng được dồi dào. Việc giao xuống cho bầy tôi bàn bạc. Nguyễn Văn Nhân cho rằng các thành thần ở đấy lâu ngày, hiểu rõ sự thể, nên những lời trình bày đều có thể thi hành được.

Vua nói: «Một khoản tăng lương, có chỗ bất tiện, vì lộc là máu của dân, triều đình dùng để đãi kẻ có tài năng, há nên khinh thường quá lạm. Trẫm thường xem các đời toàn thịnh trước kia đều định lộc có phép, đến sau suy kém mới bóc lột dân để cung cấp cho quan, bọn những lạm rất nhiều, cuối cùng sinh ra biến loạn, lẽ nào lại lấy đó làm khuôn phép mà không phòng tệ lớn dần». Bèn bỏ khoản nghị tăng lương, còn các điều khác cho châm chước thi hành.

Định lệ may cấp quần áo và mũ da cho hai thuyền An Lão (Hai thuyền An Lão hầu chực ở Nguyên miếu, áo quần cứ 3 năm một lần may cấp cho, mũ da thì rách nát mới đổi).

Sai dinh Quảng-nam kén chọn 600 người tinh tráng trong dân hiệt nạp sát sống (Hiệt nạp sát sống có tám xã thôn, số dân 1.530 người), biên bổ là 12 đội, vẫn cho ở quê quán làm ăn, khi có việc mới gọi.

https://tieulun.hopto.org

Giặc biển Tề-ngòi lại đến cướp các ấp Hoàng-châu, An-phong (thuộc huyện Nghiêm-phong) trấn Yên-quảng. Trấn thần sai quản cơ Vũ Văn Kế đem binh đi đánh, chém được vài đầu giặc, bắt mười mấy người, giặc tan chạy. Tống Phước Lương chia sai binh thuyền đi tuần xét, đánh bại quân giặc ở cửa Liêu, bắt được bọn giặc là Nguyễn Văn Thung 7 người và 1 chiếc thuyền. Thế giặc cùng quẫn. Đồ đảng là bọn Lương Kim Ngọc, Trần Thế Dịch đem 2 chiếc thuyền và hơn 70 người thủy thủ vào đầu thú ở Nghệ-an. Trấn thần tâu lên. Vua sai tha tội và cho an tháp ở phố Thanh-hà.

Tháng 6, lại lấy Lưu Phước Tường làm lưu thủ Quảng-bình, triệu Lê Văn Luân về Kinh.

Đổi chức chánh cai huyện các huyện thuộc Quỳ-châu và Trà-lân làm cai huyện, phó cai huyện làm lý huyện. Trấn thần Nghệ-an thấy bọn chánh phó cai huyện ở bốn huyện thuộc phủ Trà-lân (Kỳ-sơn, Hội-nguyên, Tương-dương, Vĩnh-hóa) và hai huyện thuộc phủ Quỳ-châu (Trung-sơn, Thủy-vân) làm việc lâu ngày, nên tâu xin ban sắc cho họ. Vua y cho. Nhân hạ lệnh đổi chức cho hợp với quan chế.

Ở Quảng-nam giặc nổi, cướp bóc dân cư và thuyền buôn. Đình thần sai cai đội Cao Văn Tiềm đi bắt, bắt được đầu đảng là tên Hội và bè lũ rất nhiều. Dân các xã Ngọc-sơn, Tiên-mỹ cũng bắt được bọn giặc đem nộp. Thưởng cho Văn Tiềm 150 quan tiền và dân các xã 100 quan.

Hoãn việc kiểm nộp cây gỗ cho dân Nghệ-an. Vua thấy năm hạn dân đói nên hoãn cho.

Định lại thuế dầu biệt nạp ở Nghệ-an. Dân Nghệ-an phải biệt nạp dầu sơn, không phải là thổ sản. Trấn thần đem việc tâu lên, bèn định lại, cho nộp dầu nước (Lệ

https://tieulun.hopto.org

trước, mỗi người mỗi năm nộp 10 bát dầu sơn, đổi lại cho mỗi năm nộp 15 bát dầu nước).

Giảm thuế vải cho dân Vu-đảo [Hòn Khoai] thuộc Bình-thuận. Vu-đảo có 11 thôn, ở xa ngoài biển, đất xấu dân nghèo, chuyên trồng lúa đỏ và khoai nương để sống. Năm ất mão mới lập làm đội biệt nạp vải trắng, cứ hàng năm phải nộp thuế bằng vải. Đến nay, vua cho là nặng, sai châm chước định giảm cho. (Lệ trước tráng hạng mỗi người nộp 7 tấm vải, lão tật 4 tấm, nay giảm cho tráng hạng nộp 4 tấm, lão tật 2 tấm 15 thước).

Bỏ thuế nón trắng cho dân Bình-định. (Dân đội nón trắng có 20 người, lệ nộp thuế nón trắng mỗi người một chiếc) và tuyển dân làm lính.

Bọn phó tướng Trung quân là Nguyễn Văn Vân, lưu thủ Biên-hòa là Nguyễn Văn Triêm, cai bạ Phiên-an là Nguyễn Công Hạc, đốc suất những thuyền vận tải ở Gia-định về Kinh, nhiều thuyền bị mục đò nước. Vua nghe tin quở rằng: « Thuyền ghe vận tải đường biển là của cải nhà nước ở đó. Bọn ngươi không hay xem xét, nhỡ có sự bất trắc thì không hỏng việc ư ». Hạ lệnh đánh roi để khiển trách.

Sai trấn thủ Nghệ-an là Trần Công Lại trở về trấn, triệu Hoàng Viết Toản về Kinh.

Thả các quân ở Bắc-thành về. Trong khi đi đường, ai đau ốm thì sai quan sở tại cấp cho thuốc men, lại phát cho tiền gạo đủ dùng.

Đặt thêm trạm Thuận-biên ở Bình-thuận.

Tên giặc trốn ở Tuyên-quang là Hoàng Phong Bứt họp đảng ở Tu-long (tên đất, thuộc châu Vị-xuyên) mưu lại nổi loạn. Trấn thần đó biết tin, sai vệ úy vệ Trinh võ là Lê Văn Thái đem binh cùng với thổ tù là Ma Sĩ Trạch vây bắt, chém được quân sư ngụy là Cam, tiên

https://tieulun.hopto.org

phong là Thiều, bắt được đồ dảng rất nhiều. Quan Bắc-thành đem việc tâu lên. Ban mũ áo cho Văn Thái và Sĩ Trạch, lại cất Sĩ Trạch làm tuyên úy đại sứ và thưởng cho biền binh đi đánh 300 quan tiền, cho thổ tù thổ binh 1.000 quan tiền.

Tháng 6 nhuận, hạ lệnh từ nay, ngày mồng 1 và ngày rằm tháng nhuận thì miễn thiết triều.

Vua đến Thai-dương xem lũy cũ của giặc Tây-sơn. Rồi đi thăm Trung-đan, qua La-duy, An-tiêm, đến sông Thạch-hãn (Trung-đan, La-duy, An-tiêm, Thạch-hãn, đều là tên xã thuộc tỉnh Quảng-trị), ngắm xem hình thế, cùng bầy tôi bàn đào kênh mới. Vài ngày vua trở về, ban tiền cho các quân theo hầu theo thứ bực khác nhau.

Ấm thụ cho Xuân Hoán là con Hồ Xuân Quang tham mưu Vọng-các làm nho học huấn đạo.

Giảm thuế thân cho dân Lạc-thổ đạo Thanh-bình. Đời Lê trước thuế thân của dân Lạc-thổ mỗi người là 1 quan 2 tiền; đến đời ngụy Tây thu bội gấp ba lần, nặng quá dân không chịu nổi. Đến nay bèn hạ lệnh cho nộp theo lệ cũ, cũng bằng dân hai huyện Yên-hóa và Phụng-hóa.

Phố chợ ở ngoại thành Nghệ-an thất hỏa, cháy lan ra hơn 280 hộ. Mỗi hộ được cấp một phương gạo.

Ký lục Bình-thuận là Hồ Tiến Chân vì bà khắc bị bãi chức; lấy thiêm sự Công bộ là Hoàng Đình Hóa thay làm ký lục.

Hiệp trấn Nghệ-an là Hoàng Ngọc Uẩn dâng sớ xin về quê thăm cha mẹ. Vua y cho. Lấy cai bạ Quảng-ngãi là Ngô Đình Siêu làm hiệp trấn Nghệ-an, thiêm sự Lại bộ là Nguyễn Hữu Thận làm cai bạ Quảng-ngãi.

Vét sông Dương-xuân. Vua tới xem, thưởng tiền cho biền binh theo thứ bực khác nhau.

https://tieulun.hopto.org

Trấn thủ Sơn-nam thượng là Vũ Doãn Văn thiện tiện thả tù trộm cướp và chiếm ruộng đất của dân xiêu tán. Việc phát giác. Sai trói giải về Kinh trị tội. Lấy phó thống Tiền đồn là Nguyễn Xuân làm trấn thủ Sơn-nam thượng.

Lấy thiêm sự Hình bộ là Hoàng Tử Cao làm hiệp trấn Sơn-tây, tri phủ Khoái-châu là Nguyễn Văn Lễ làm hiệp trấn Cao-bằng.

Lấy Phạm Văn Tín làm vệ úy vệ Thắng uy Thị nội.

Vua thấy địa phương Thanh-bình, đã tạm yên ổn, xuống chiếu cho Lê Chất đem quân về.

Triệu quản đạo Thanh-bình là Lương Văn Vân và tham hiệp Nguyễn Bảo về Kinh; lấy vệ úy Kiên uy là Đào Duy Dung, tham hiệp Nghệ-an là Thái Văn Nguyên thay chân. Lại lấy tri phủ Đức-quang là Nguyễn Văn Uyển làm hiệp trấn Nghệ-an.

Thổ phỉ Thái-nguyên vây bắt Bắc-cạn. Trấn thủ Nguyễn Đình Tuyển phát binh đánh dẹp, chém được hơn sáu chục đầu giặc. Việc tâu lên. Thưởng cho 2.000 quan tiền.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NHẤT KỶ

QUYỂN XXXVI

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

Mậu thìn, Gia-long năm thứ 7 [1808], mùa thu, tháng 7, ngày mồng 1, tế thu hưởng.

Vua rước hoàng thái hậu đi xem đánh cá ở sông Dương-xuân.

Xuống chiếu lấy Quảng-đức, Quảng-nam, Quảng-trị, Quảng-bình làm bốn dinh trực lệ, đổi dinh Quảng-ngãi làm trấn Quảng-ngãi, dinh Bình-định làm trấn Bình-định, dinh Phú-yên làm trấn Phú-yên, dinh Bình-hòa làm trấn Bình-hòa, dinh Bình-thuận làm trấn Bình-thuận.

Ban ấn đồng cho các dinh trấn từ Quảng-bình trở về Nam. (Dinh thì khắc chữ « Mỗ dinh chi chương », trấn thì khắc chữ « Mỗ trấn chi chương », gồm năm chữ).

Triệu Tống Phước Lương về Kinh. Sai Bắc-thành giải lũ giặc biển là bọn Trương Á-nhị, Mông Kiến-sinh, 37 người sang nước Thanh.

Nước Chân-lạp sai sứ đến dâng sản vật địa phương và dâng biểu xin cho thuyền buôn các nước thông tới Nam-vang. Vua bảo Hộ bộ rằng: « Người Hán [Việt] và người Di buôn bán với nhau, vốn là để cho nơi có

https://tieulun.hopto.org

thông với nơi không, nhưng bờ cõi có giới hạn thi trong ngoài cũng phải nghiêm phòng ». Sắc rằng phàm thuyền buôn của người Thanh hay người Chà-và muốn đi Nam-vang để đổi chác hàng hóa đều cho, duy người Gia-định thi phải có bằng cấp của thành mới được đến buôn, tự vượt riêng nơi quan tấn thi cấm không cho.

Định lại phép duyệt tuyển. (Phàm chức sắc, người nào đã kinh được nhận sắc son, bằng son, chiếu ban, chỉ sai, chỉ truyền và giấy công đồng phó, cùng là kinh được nhận bằng son về tử chỉ của cung Trường-thọ hay ý chỉ của cung Khôn-đức, thi đều phải đến kỳ tuyển đem trình xét, không có thì trở về tráng hạng. Duy người làm quan xa hoặc đi thú xa thì được miễn. Các quan viên văn võ, tứ tứ phẩm trở lên, và quan viên dự công Vọng-các tứ cửu phẩm trở lên, thi các con đều được ghi làm quan viên tử; quan viên tử con quan văn võ nhất, nhị, tam phẩm và quan viên tử con công thần Vọng-các, đều được miễn binh dao và thuế thân; quan viên tử con quan văn võ tứ phẩm chi miễn binh dao thôi. Người dân đến tuổi và dân mới trở về quê quán mà tuổi 18, 19 thi ghi làm hạng dân đinh mới tục, tuổi 20 trở lên, thi ghi làm hạng tráng, hạng quân, hạng dân mới tục. Người có nhà ở hay ở ngụ thi ghi làm hạng gia cư hay ngụ cư. Tuổi 55 trở lên đến 60 tuổi thi xã trưởng phải dẫn đến trường để ứng tuyển, quan khám nạng xét tuổi và diện mạo để cho làm lão hạng hay lão nhiêu. Phàm người mang tật thi cho làm hạng nhiêu tật, hạng tàn tật. Tuổi từ 30 trở lên đến 55, mà thân hình lùn bé, không đầy 3 thước trở xuống, cho làm hạng tiểu nhiêu. Các cục tượng thi không dự lệ tuyển. Những hạng lão và tật do Binh bộ xét nghiệm đúng thực thi chuẩn cho được miễn trừ hẳn. Các vật cung ứng ở tuyển trường thi cứ chiếu mỗi tên trong sổ mà

https://tieulun.hopto.org

đồng 10 đồng tiền, trong số đó lấy 1 đồng làm tiền giấy sổ giao xuống).

Duyệt tuyển từ Quảng-nam trở về Nam đến Gia-định. Sai bọn chưởng quân Nguyễn Văn Nhân, Hình bộ Nguyễn Tử Châu, phó đô thống chế Hoàng Viết Toản, tham tri Công bộ Nguyễn Khắc Thiệu, vệ úy Thị trung Hoàng Công Lý, tham tri Công bộ Lê Cẩn, vệ úy Thị trung Trần Đăng Long, tham tri Công bộ Nguyễn Đức Huyên, lưu thủ Phú-yên Lê Văn Vạn, ký lục Bình-hòa Kiều Công Tuấn, lưu thủ Bình-định Vương Văn Học, cai bạ Quảng-nam Nguyễn Tường Vân, lưu thủ Quảng-nam Tôn thất Huyên, cai bạ Quảng-đức Trương Minh Thành, cộng 14 người, chia đi các nơi. Còn ba dinh Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình, mùa màng đương bận, hoãn sang năm sẽ làm.

Đắp đập Hà-trữ (tên phường, thuộc huyện Phú-lộc). Vua thấy đất ấy gần biển, thường bị nước mặn thấm vào, sai giám thành phó sứ Nguyễn Đức Sĩ cùng với dinh thần Quảng-đức đi xem xét đo đạc, đắp đập để ngăn [nước mặn], nông dân lấy làm tiện lợi.

Sửa Nguyên miếu.

Định lệ Bắc-thành chi cấp lương bổng cho biền binh lưu thú. (Phàm người dự có lương bổng mỗi tháng tiền 1 quan 5 tiền, gạo 1 phương 15 bát trở lên, thì không kể tháng đủ hay tháng thiếu, đều tính tháng cấp phát; tháng nhuận thì mỗi tháng chỉ phát tiền 1 quan, gạo 1 phương. Người chỉ có gạo 1 phương mà không có tiền thì tháng nhuận cũng cho chiếu phát, tháng thiếu thì khấu đi 1 ngày).

Vua thấy [đạo] Thanh-bình thuộc về Thanh-hoa mà số binh lại thuộc về cơ Ngũ kích Tượng quân Bắc-thành, việc gọi phát không tiện, bèn sai thành thần

https://tieulun.hopto.org

theo số quân ba cơ Tiền Hậu Hữu quê ở Thanh-bình là 450 người, biên làm hai cơ Hữu Hậu, đổi đi thú ở Thanh-hoa; còn hơn 1.500 người quê ở các trấn thuộc Bắc-thành thì chia bổ làm ba cơ Tiền Trung Tả của Bắc-thành.

Hạ lệnh cho bốn dinh trực lệ từ nay chức huyện lệnh có khuyết thì dinh thần chọn cử, rồi đem tên tâu lên.

Đổi cho chưởng Tượng chính Nguyễn Đức Xuyên làm khâm sai chưởng Tượng quân lãnh Tượng chính.

Dinh thần Quảng-trị tâu rằng ba đội Tráng nhất, Tráng nhị, Tráng tam thuộc dinh ấy số binh kén có ít, xin mộ thêm dân ngoại tịch bổ sung. Vua y cho.

Sai phó vệ úy vệ Thần uy là Phạm Văn Châu kiêm quản năm đội Chấn sai.

Lấy tham quản Lê Xuân Nghi làm cai bạ Định-tường.

Tha thuế diêm tiêu và thuế thân năm nay cho đội Hùng diêm ở Bình-định. Vua thấy dân đội về Kinh làm việc và được sai đi việc quân ở Thanh-bình nên miễn cho.

Định lệ cấp lương cho lính mộ ở Bắc-thành. Trước đây các viên biền ở Bắc-thành mộ lập các hiệu đội nghĩa binh (các đội Kiên nhất, Kiên nhị ở Bình tảo; các đội Kiên hùng, Kiên thắng ở Hình tảo, và các đội Tuấn thành, Chu mã, Phong vân, Minh nghĩa, Phấn nghĩa, Toàn nghĩa, Cường nghĩa, Tín nghĩa, Thuận nghĩa, Trung nghĩa, Quy nghĩa, Chương nghĩa, Ủng nghĩa, Chiêu nghĩa, Dực nghĩa, Dũng nghĩa, Hùng nghĩa, Hoài nghĩa, Kiên trung, Tương sai, Phấn dũng, Dương nghĩa, Hiệu nghĩa, ba chi Thuận nghĩa, Đồng nghĩa, Phấn nghĩa và ba hiệu Nghĩa thuộc) chưa có lương tháng, vì thế quan Bắc-thành tâu xin. Đặc biệt chuẩn

https://tieulun.hopto.org

cho phàm những người theo làm việc công ở thành ở trấn hay được sai khiến đi đóng giữ ở các đồn bảo thi cấp cho tiền gạo hàng tháng. (Quyền sai cai đội mỗi tháng tiền 1 quan 5 tiền, gạo 1 phương 15 bát; từ đội trưởng đến binh lính thì tiền 1 quan, gạo 1 phương).

Khai mỏ bạc ở Thanh-hoa. Mỏ ở ba động Lò-thượng, Lò-hạ, An-khương thuộc châu Lang-chánh. Bọn người nước Thanh là Cao Hoành-đức, Hoàng Quế-thành xin khai, mỗi năm nộp thuế 100 lạng bạc. Vua y cho.

Quan Bắc-thành tâu nói: «Trước đây lệ định các phủ lỵ đều chọn những chỗ đường sá trung độ, địa thế xung yếu ở những huyện kiêm lỵ của phủ mà lập. Các phủ Thiên-trường, Kiến-xương, Thái-bình, Nam-sách, Hạ-hồng đã chọn đất dời phủ lỵ đến rồi. (Thiên-trường trước ở Nam-chân, dời sang Giao-thủy; Kiến-xương trước ở Thư-trì, dời sang Vũ-tiên; Thái-bình trước ở Phụ-dực, dời sang Đông-quan; Nam-sách trước ở Thanh-lâm, dời sang Chí-linh; Hạ-hồng trước ở Gia-lộc, dời sang Tứ-kỳ). Nay còn các phủ lỵ Kinh-môn, Lý-nhân, Tiên-hưng, Quốc-oai, Tử-sơn, Thường-tín, xin cũng lần lượt cho dời. (Kinh-môn trước ở Kim-thành, dời sang Giáp-sơn; Lý-nhân trước ở Nam-xang, dời sang Bình-lục; Tiên-hưng trước ở Duyên-hà, dời sang Thần-khê; Quốc-oai trước ở Phượng-trì, dời sang Thụy-ứng; Tử-sơn trước ở Vịnh-kiều, dời sang Thạc-quả; Thường-tín trước ở La-phù, dời sang Hà-hồi. Phượng-trì, Thụy-ứng đều là tên xã thuộc huyện Đan-phượng; Vịnh-kiều, Thạc-quả đều là tên xã thuộc huyện Đông-ngàn; La-phù, Hà-hồi đều là tên xã thuộc huyện Thượng-phúc). Lại phủ Đoan-hùng kiêm lỵ [huyện] Tam-dương, mà phủ lỵ thì đóng ở Tây-quan, xin lấy Tây-quan làm phủ kiêm lỵ mà cho trị huyện Tây-quan đổi bỏ đi trị huyện Tam-dương». Vua đều nghe theo.

https://tieulun.hopto.org

Văn miếu làm xong. Ngày bính tuất đặt thần vị Tiên sư [Khổng tử]. Sai Lễ bộ rước thần tượng chọn nơi đất sạch ở trong miếu chôn đi. Các bài vị tứ phối, thập triết, tiên hiền, tiên nho, bày theo thứ bực thờ ở tả hữu và hai bên giải võ đông tây. Chế độ thờ, định nhạc chương (dùng nhạc nhà Minh, tấu sáu lần). Văn vật một phen đổi mới rực rỡ. (Chính giữa miếu bày thần vị Chí thánh tiên sư Khổng tử; thờ phối phía đông: Phục thánh Nhan tử, Thuật thánh Tử-tư tử; thờ phối phía tây: Tôn thánh Tăng tử, Á thánh Mạnh tử; dãy bên đông thờ các tiên triết: Mẫn tử, rồi đến Nhiễm tử, Đoan-mộc tử, Trọng tử, Bốc tử; dãy bên tây thờ các tiên triết: Nhiễm tử, Tể tử, Nhiễm tử, Ngôn tử, Chuyên-tôn tử; giải võ bên đông thờ 31 vị tiên hiền, 17 vị tiên nho: đầu là Đam-đài tử Diệt-minh, rồi đến Nguyên tử Hiến, Nam-cung tử Quát, Thương tử Cổ, Tất-điêu tử Khai, Tư-mã tử Canh, Hữu tử Nhược, Vu-mã tử Thi, Nhan tử Tản, Tào tử Tuất, Công-tôn tử Long, Tần tử Thương, Nhan tử Cao, Nhưỡng tử Tứ-xích, Thạch tử Tác-thục, Công-hạ tử Thủ, Hậu tử Xử, Hề tử Dung-điểm, Nhan tử Tổ, Cấu tử Tinh-cương, Tần tử Tổ, Huyện tử Thành, Công-tổ tử Câu-tư, Yên tử Cấp, Nhạc tử Khái, Địch tử Hắc, Khổng tử Trung, Công-tây tử Điểm, Nhan tử Chi-bộc, Thi tử Chi-thường, Tần tử Phi, rồi đến tiên nho là Tả tử Khâu-minh, Cốc-lương tử Xích, Cao-đường tử Sinh, Mao tử Trành, Đỗ tử Tử-xuân, Vương tử Thông, Âu-dương tử Tu, Chu tử Đôn-di, Trình tử Di, Trương tử Tái, Dương tử Trung-lập, Chu tử Hy, Lục tử Cửu-uyên, Thái tử Thẩm, Hứa tử Hành, Trần tử Hiến-chương, Vương tử Thủ-nhân; giải võ bên tây thờ 31 vị tiên hiền, 16 vị tiên nho: đầu là Bật tử Bất-tế, rồi đến Công-dã tử Tràng, Công-triết tử Ai, Cao tử Sài, Phần tử Tu, Công-tây tử Xích, Lương tử Chiên, Nhiễm tử Nhu, Bá tử Kiên, Nhiễm

tử Lý, Tất-điều tử Đỗ-phụ, Tất-điều tử Xá, Thương tử Trạch, Nhâm tử Bất-tế, Công tử Lương-nhụ, Công tử Khiên-định, Khiêu tử Dan, Hãn-phụ tử Hắc, Vinh tử Cân, Tả tử Nhân-sinh, Trịnh tử Quốc, Nguyên tử Cang, Liêm tử Khiết, Thúc-trọng tử Hội, Công-tây tử Dư-như, Khuê tử Tốn, Trầu tử Cang, Cầm tử Trương, Bộ-thúc tử Thừa, Thân tử Trành, Nhan tử Khoái; rồi đến tiên nho: Công-dương tử Cao, Phục tử Thắng, Khổng tử An-quốc, Đổng tử Trọng-thư, Hậu tử Xương, Hầu tử Đô, Hồ tử Viên, Trình tử Hạo, Thiệu tử Ung, Tư-mã tử Quang, Hồ tử An-quốc, Lã tử Tổ-khiêm, Trương tử Thức, Chân tử Đức-tú, Tiết tử Huyên, Hồ tử Cư-nhân).

Lấy sở miếu cũ làm đền Khải thánh. (Gian chính giữa đền là vị Khải thánh công; thờ phối bên đông: các tiên hiền Nhan thị và Khổng thị; thờ phối bên Tây: các tiên hiền Tăng thị và Mạnh-tôn thị; dãy bên đông thờ tiên nho: Trình thị Hướng, rồi đến Thái thị Nguyên-định; dãy bên tây thờ tiên nho: Chu thị Tăng, rồi đến Chu thị Phụ-thành).

Hạ lệnh cho Văn miếu các địa phương đều đặt thần vị Tiên sư để thờ. Nơi nào trước có thần tượng thì chọn chỗ đất sạch mà chôn đi.

Đốc trấn thần Thanh-hoa dâng sớ tâu về công trạng của những người dự việc bắt giặc ở Thanh-binh. Hạ lệnh cho quản phủ Thiên-quan là Đào Văn Thành làm vệ úy vệ Nhuệ phong, tri phủ Nguyễn Kim Giám làm điển quân vệ Thần võ, đều giữ bản chức mà lãnh việc phủ. Thưởng cho biền binh 2.600 quan tiền, cho thổ tù thổ binh 400 quan tiền. Người chết trận được tiền tuất và truy tặng theo thứ bực khác nhau. Bọn Lương Văn Vân và Mai Gia Cương tuy có chiến công, nhưng không biết ngăn cấm quân lính cướp bóc, đều không được dự thưởng.

https://tieulun.hopto.org

Tháng 8, tế thu ở Văn miếu. Vua thân làm lễ.

Lấy cai bạ Quảng-đức là Trương Minh Thành làm hữu tham tri Hộ bộ, Thị trung học sĩ Lý Gia Du làm cai bạ Quảng-đức.

Lấy phó vệ úy vệ Uy võ là Trần Phúc Trung làm vệ úy vệ Dương võ, Nguyễn Văn Lượng làm phó vệ úy vệ Uy võ, cai cơ Đặng Hữu Chất làm vệ úy vệ Thành võ.

Lấy cai cơ Nguyễn Văn Thiêm làm thủ ngự Hải-vân quan, tri bạ Trần Đại Nghĩa làm hiệp thủ cửa Eo.

Lấy Hàn lâm chế cáo Trần Văn Đại làm thiêm sự Lại bộ, tri phủ Ngô Lương Uyển làm Hàn lâm chế cáo.

Triệu thống quản dõn Xiêm quân là Nguyễn Văn Tồn đem bọn trưởng chi trưởng hiệu quân sở bộ về Kinh. Đến nơi, thưởng cho tiền theo bực khác nhau, ở hơn một năm rồi cho về.

Lấy Nguyễn Văn Thanh làm quản cơ cơ Hữu tiệp tiền quản, Trần Văn Muộn làm phó quản cơ cơ Trung tiệp, Lê Huy Tích làm phó quản cơ cơ Hậu kinh.

Vua rước hoàng thái hậu đi xem thủy quân đua thuyền.

Miễn binh dao cho dân thợ đúc ở Quảng-ngãi, sai lệ theo Nhà đồ để làm việc.

Ban sắc và mũ áo cho bọn Hoàng Văn Linh, cai đội đội An-bộ và Trần Quan Lượng, cai đội đội Cường bộ ở nước Chân-lạp, theo thỉnh cầu của vua Phiên Nặc Chân.

Thổ phỉ ở Kinh-bắc hơn 300 người cướp bóc ở ba xã Tiên-lục, Mỹ-lộc, Hoàng-hà thuộc phủ Lạng-giang. Bọn thổ hào Trần Thế Hanh, Trần Bá Liêu, Nguyễn Bá Diêu tự đem đinh tráng đón đánh, bắt được 4 đồ đảng và chém được hơn năm chục thủ cấp. Thành thần tâu công trạng. Thưởng cho 500 quan tiền và 15 tấm nhiễu.

https://tieulun.hopto.org

Thành thần Gia-định tâu rằng : « Danh hiệu phủ huyện ở các trấn đã thay đổi, xin đặt mỗi huyện một tri huyện để làm việc huyện ». Vua theo lời. Sai xem xét địa thế để lập các huyện nha. Lại thấy buổi đầu mới chia đất, công việc nên theo đơn giản, sắc rằng các đạo Long-xuyên, Kiên-giang, Đông-khẩu, Đồng-môn, Hưng-phúc, Trấn-giang thuộc về địa giới huyện nào thì không phải đặt huyện nha nữa, vẫn cho quản đạo kiêm lý công việc của huyện.

Hạ lệnh cho các thành dinh trấn đạo đều xét trong hạt giá gạo đắt rẻ, tình hình công việc làm ruộng và nắng mưa thế nào, mỗi tháng tâu một lần, duy sáu trấn ngoại ở Bắc-thành thì ba tháng tâu một lần.

Hạ lệnh cho hai bộ Hộ Binh họp làm sổ đinh điền ở bốn dinh trực lệ.

Cho phép thiêm sự sáu bộ từ nay được lên điện tâu việc.

Dân ở hai thôn Tân-khánh và Lâm-an thuộc đạo Long-xuyên kiện nhau về ruộng. Thành thần Gia-định thấy hai thôn đều không có sổ điền, ruộng thì ở Tân-khánh mà Lâm-an thì trưng trước, lâu mãi không giải quyết xong, bèn đem việc tâu lên. Vua nói : « Tân-khánh tuy chưa có sổ điền, nhưng địa giới hai thôn ấy đã định rõ rồi thì Lâm-an sao có thể tranh được ». Hạ lệnh lấy ruộng ấy cho về Tân-khánh.

Định rõ điều cấm về bưu chính. Phàm các thành dinh trấn giải đệ đồ vật công, hay nhân việc công mà phát trạm thì không được quá 30 người. Nếu vật nhiều thì dùng binh để hộ tống. Nhà trạm lấy ấn chương làm tin, ai dâng triện riêng hay bất riêng, nếu là quan thì xử biếm, dịch mục mà nghe theo thì xử tội đồ. Người sai phái nếu dọa nạt đòi cấp một phu trạm trở lên thì xử

https://tieulun.hopto.org

tạo roi. Duy việc quan hệ quân cơ, có tin hỏa tốc thì phải phát ngay, không cấu nệ lệ này.

Trộng giặc ở Sơn-nam hạ là Phạm Duật ra thú. Hạ lệnh tha tội, thả cho về. Nhân hạ lệnh cho Bắc-thành từ nay có giặc giã ra thú đều cho khoan tha. Do đó đẳng giặc ra đầu thú rất nhiều.

Sai phó đô thống chế Đào Văn Lương quản thủy quân Nghệ-an.

Quảng-bình bị lụt, người và súc vật chết đuối nhiều. Sai dinh thần phát thóc kho cho dân nghèo vay, mỗi người 3 hộc.

Tháng 9, trấn thần Nghệ-an tâu nói: «Số muối và mây nước ở trong kho trấn tích trữ đã lâu năm, xin từ nay hai hạng thuế ấy cho dân được nộp thay bằng vải và tiền.» (Muối nộp thay bằng tiền, mỗi người 6 quan, mây nước nộp thay bằng vải, mỗi người 2 tấm). Vua y cho.

Lấy Nguyễn Hữu Trung làm quản cơ cơ Tả hùng quản Thần võ, Nguyễn Văn Chiêm làm phó quản cơ cơ Hậu hùng.

Binh mười đội của cơ Võ lực ở Sơn-nam hạ trốn và chết mất nhiều, sai dồn làm bốn đội, mỗi đội đặt một cai đội để quản suất.

Bắt đầu đặt chức tổng trấn thành Gia-định. Triệu Nguyễn Văn Trương về, lấy Nguyễn Văn Nhân làm tổng trấn Gia-định, Trịnh Hoài Đức làm hiệp tổng trấn. Ban ấn Tổng trấn thành Gia-định (ấn bạc nhỏm hình sư tử).

Lấy quản cơ Võ Văn Kế làm trấn thủ Yên-quảng.

Lấy tiến sĩ triều Lê là Nguyễn Tuấn Lý làm đốc học Kinh-bắc, hương cống Lý Trần Tấn làm trợ giáo.

Lấy vệ úy Hữu bảo là Phạm Danh Văn và Phạm Văn Lý làm chưởng cơ, phó vệ úy Lê Quang Tích làm phó quản cơ cơ Hữu thắng.

https://tieulun.hopto.org

Dinh thần Quảng-nam tâu nói: « Dân ở nguồn Hữu-bang mỗi năm phải nộp 1.000 cân nhựa trám, xin cho theo như lệ nguồn Ô-da, mỗi 100 cân nhựa trám nộp thay bằng 5 quan tiền ». Vua y cho.

Mùa đông, tháng 10, ngày mồng 1, tế đông hưởng.

Sửa đắp thành trấn Sơn-tây.

Sai Thượng bảo khanh Trần Đình Trưng và thị thư Nguyễn Khoa Minh họp nhau làm công việc cửa quan và khai mỏ ở Bắc-thành.

Sai lấy hương cống bổ tri huyện ở các huyện. Tri huyện ở Bắc-thành có khuyết, thành thần dâng sớ xin cử những người tứ hàn để sung bổ. Vua không cho, bảo các quan hầu rằng: « Chức huyện lệnh là bực thầy bực tướng của dân, có thể dùng những người tạp nhạp được ư? Nay những người mới đỗ hương cống còn chưa bổ quan, cho họ thử việc hành chính trị dân, cứ chọn ở đấy ». Bèn hạ chiếu cho Bắc-thành và Thanh Nghệ đều lấy hương cống mà bổ tri huyện. Và dụ cho họ biết ý dùng người của triều đình để họ giữ gìn nề nếp quan trường, thận trọng danh phận. Rồi ban cho phẩm phục và cho binh đưa đi nhậm chức. Từ đó việc chọn huyện lệnh càng trọng.

Sai đô thống chế Thủy quân Tống Phước Lương, vệ úy Thị trung Trần Đăng Long, thiêm sự Lễ bộ Nguyễn Đình Khoan đáp 50 chiếc thuyền ô đi Gia-định rước quan tài Duệ tông Hiếu định hoàng đế và quan tài Mục vương Anh duệ hoàng thái tử. Sai thành thần Gia-định đem quan thuộc đưa tới bến. Các dinh trấn từ Bình-thuận đến Quảng-đức đều đặt hương án ở cửa biển bái tống. Hoàng tử thứ hai là thiếu úy Hy, hoàng tử thứ ba là Tuấn, chiêu dung là Lâm thị và Nguyễn thị, Tống quốc công phu nhân là Lê thị, thái sư Tôn thất Dõng, thiếu phó Tôn thất Chi, Tôn thất Xuân, thái

https://tieulun.hopto.org

phó Tôn thất Huy, Tiền quân Tôn thất Hội và những người tôn thất chết ở Gia-định, đều đem quan tài về chôn.

Lấy phó vệ úy Lê Tiến Bửu làm giám đốc cục Đúc tiền ở Bắc-thành.

Chuẩn định từ nay các nha môn hỏi việc hình, phàm các án nặng thì phủ huyện kết nghĩ trước, thượng ty địa phương xét lại. Hình bộ thẩm duyệt, nếu có chỗ khác nhau thì đem cả hai thuyết tâu lên. Còn những tội nhẹ thì nha môn sở tại phải xử trí ngay, không được giam giữ khổ dân.

Sai tham tri Công bộ Nguyễn Đức Huyên, vệ úy Phấn dực Phạm Văn Tường theo Tổng Phước Lương đi Gia-định, coi việc chế tạo 60 chiếc thuyền ô và thuyền lê.

Đặt đồn Thủy quân Bắc-thành ở Nông-giang (thuộc huyện Duyên-hà). Thành thần là Nguyễn Văn Thành đi kinh lược các trấn, xem địa thế, đặt đồn thủ, thấy sông Nông-giang là nơi giáp giới Sơn-nam thượng, Sơn-nam hạ và Hải-dương, xin dời đồn thủy ở Ham-giang đến đấy. Lại đặt bảo Thuy-anh ở Sơn-nam hạ, bảo Xuân-cát ở Hải-dương, đều giữ những nơi trọng yếu để nghiêm việc phòng bị. Vua đều theo lời.

Lấy khâm sai chưởng cơ chánh thống Hậu đồn quân Thần võ là Nguyễn Văn Hưng làm chánh quản thập cơ Ngũ hùng Ngũ dũng.

Hạ lệnh cho nước Chân-lạp nộp trả cái ấn thông hành ngự tứ. Các lái buôn Chân-lạp thì dùng ấn của quốc vương.

Nguyễn Hoàng Đức tâu xin khai khẩn hơn 30 mẫu ruộng hoang ở trại Phương-lang huyện Phú-ỷ. Vua y cho và cho miễn thuế.

Tháng 11, truy tặng Tổng quốc Công phu nhân là Lê thị làm Quốc phu nhân, thụy là Thục thận (năm

https://tieulun.hopto.org

Minh-mệnh thứ 13 [1832], gia tặng là Qui quốc nhất phẩm phu nhân). Lại sai dựng từ đường ở An-quán, thờ ba đời của Quốc phu nhân.

Sai đình thần chọn cử quan ty sáu bộ để bổ thư ký, cai án, tri bạ các dinh trấn.

Sai lưu thủ Tống Phước Ngoạn và Thượng bảo thiếu khanh Phạm Như Phong sung chức chánh phó sứ sang Xiêm. (Tặng phật vương 2 cân kỳ nam, 3 cân quế, 100 tấm lụa, 300 tấm the, 100 tấm vải đen, cho vua thứ hai 1 cân kỳ nam, 2 cân quế, 50 tấm lụa, 200 tấm the, vải đen và vải trắng đều 50 tấm).

Ấm thụ cho cháu Tôn thất Khê là Tôn thất Lễ làm đội trưởng, cho cháu chưởng dinh Tống Hữu Thanh là Tống Hữu Danh làm thứ đội trưởng, cấp cho tự điền và mộ phu để giữ việc thờ tự.

Lấy cai đội Nguyễn Văn Nguyệt làm phó vệ úy vệ Thắng uy; cho cai đội Lê Quang Hiến làm cai cơ.

Lấy lưu thủ Quảng-bình là Lưu Phước Tường làm trấn thủ Kinh-bắc, phó thống Hậu đồn Tả quân là Lê Văn Côn làm lưu thủ Quảng-bình. Phước Tường xin cho hơn 30 người cựu thuộc là biền binh thượng đạo đóng thú ở Nghệ-an và Quảng-bình được đi theo để sai khiến. Vua y cho.

Lấy Hàn lâm viện Nguyễn Văn Diên làm thiêm sự Hộ bộ, Nguyễn Văn Thịnh làm thiêm sự Công bộ, Võ Văn Nho làm thiêm sự Binh bộ, tham luận Trương Văn Trinh làm Hàn lâm viện thị thư, trì bạ Nguyễn Văn Ngôn làm hiệp thủ đạo Cam-lộ.

Sai thiêm sự Hộ bộ là Nguyễn Công Tiệp đem Lệnh sử ty sáu bộ đi thanh tra tiền thóc các trấn thuộc Bắc-thành.

Lấy thiêm sự Hộ bộ là Phan Tiến Thiện làm hiệp trấn Kinh-bắc, tri phủ Thái-bình là Hoàng Xuân Tá

https://tieulun.hopto.org

làm tham hiệp. Trước đây hiệp trấn Thái Văn Minh và tham hiệp Nguyễn Văn Hoàng lấy thóc kho 15.000 hộc. Đến khi Minh đổi đi Hưng-hóa, Lê Minh Huy thay làm hiệp trấn, Hoàng mưu với Huy thu bội thóc của dân đem đến vào số thiếu đó. Việc phát giác. Vua sai thành thần xét trị, lấy bọn Tiến Thiện thay chân. Sau ân dâng lên, Minh và Hoàng đều bị tội chết. Huy bị bãi chức; quản và lại coi kho đều bị tội đồ.

Tháng 12, hạ lệnh từ Quảng-bình tới Bình-thuận hàng ngày ghi công việc của trấn, mỗi tháng tâu lên một lần.

Bình-hòa bị lụt.

Nghệ-an đói. Trấn thần tâu xin hoãn bắt linh trốn, xét kiện vật và đòi nợ tư. Vua đều theo lời, lại hạ lệnh hoãn thu cả các thuế tô dung năm nay.

Sai lộ bộ Nguyễn Kỳ Kế và thám tri Lại bộ Phạm Đăng Hưng hội tính số thóc gạo chứa kho trong ba năm từ Gia-định trở ra đến Thanh-bình, tâu lên vua biết.

Cho Nguyễn Hữu Tú chức hàm Hàn lâm. Cha Hữu Tú là Nguyễn Hữu Tôn, tiên tổ xưa là người huyện Chương-đức trấn Sơn-nam, theo Thái tổ vào trấn phương Nam, nhập tịch ở xã Mậu-tài huyện Phú-vang. Hữu Tôn sau thờ tiên triều, làm quan đến Lại bộ tri kinh diên, kiêm Binh bộ Hình bộ và coi Tàu vụ. Hữu Tú đã được tập ấm bổ Hàn lâm viện, đến khi Tây-sơn nổi loạn, cũng chịu sai dịch với dân. Đến nay Hữu Tú đem việc tâu bày, nên có lệnh này.

Cho vệ úy Nguyễn Văn Ngoạn là con chưởng Trung quân Nguyễn Văn Trương lấy công chúa Ngọc-châu, vệ úy Phạm Văn Tín là con chưởng Hữu quân Phạm Văn Nhân lấy công chúa Ngọc-quỳnh, vệ úy Trương Phúc Đặng là con cai cơ Trương Phúc Tuấn lấy công chúa

https://tieulun.hopto.org

Ngọc-anh. Cho tiền hồi môn mỗi công chúa đều 30.000 quan, ghi làm lệ.

Cho nội giám Hà Đình Vịnh làm nội đội trưởng, suất các đội Hùng dịch.

Cho dân Thanh-hoa và Thanh-bình đến vụ hạ sang năm thóc tô được nộp thay bằng tiền để tiện cho dân.

Ngày quý mão, vua yết lăng Cơ-thánh.

Ngày giáp thìn, làm lễ tế Chạp.

Tham tri Lại bộ kiêm quản Trường dã là Phạm Đăng Hưng dâng sổ hội kê về các hạng thuyền ghe năm nay của các dinh trấn. (Thuyền 3.460 chiếc, được ơn miễn thuế 78 chiếc, ứng việc vận tải 425 chiếc, được miễn vận tải 2.957 chiếc. Tiền nộp thay vận tải và tiền thuế hến hơn 17.700 quan. Từ nay lấy việc dâng sổ hội kê làm thường lệ).

Lễ bộ tâu rằng: « Trước nay đầu năm khai ấn duyệt binh, cuối năm yết lăng, tế chạp và khóa ấn, đều đề tới kỳ mới chọn ngày lành. Nay xin lấy ngày nhất định ». Vua nghe lời tâu, chuẩn định mỗi năm cứ ngày mồng 7 tháng giêng thì khai ấn, sai quan xuất binh, ngày 13 tháng chạp yết lăng, 14 tế Chạp, 25 khóa ấn. Lấy sang năm là năm kỷ tỵ bắt đầu.

Bãi chức tri phủ hai phủ Trà-lân, Quỳ-châu và chức tri châu châu Qui-hợp. Trước là lệ định phủ đặt quản phủ, châu đặt thủ ngự. Năm ngoái trấn thần tâu xin quyền đặt tri phủ tri châu. Đến nay bãi đi.

https://tieulun.hopto.org

MỤC LỤC

ĐẠI NAM THỰC LỤC

TẬP III

CHÍNH BIÊN — ĐỆ NHẤT KỶ II

THỰC LỤC VỀ THẾ TỔ CAO HOÀNG ĐẾ

			Trang
Quyển	XVI	(*Gia-long năm thứ 1, 1802*) . .	5
Quyển	XVII	— — — — . . .	23
Quyển	XVIII	— — — — . . .	47
Quyển	XIX	— — — — . . .	83
Quyển	XX	(*Gia-long năm thứ 2, 1803*). . .	99
Quyển	XXI	— — — — . . .	123
Quyển	XXII	— — — — . . .	135
Quyển	XXIII	(*Gia-long năm thứ 3, 1804*). . .	157
Quyển	XXIV	— — — — . . .	177
Quyển	XXV	— — — — . . .	206
Quyển	XXVI	(*Gia-long năm thứ 4, 1805*). . .	221
Quyển	XXVII	— — — — . . .	241
Quyển	XXVIII	(*Gia-long năm thứ 5, 1806*). . .	262
Quyển	XXIX	— — — — . . .	283
Quyển	XXX	— — — — . . .	301
Quyển	XXXI	(*Gia-long năm thứ 6, 1807*). . .	315
Quyển	XXXII	— — — — . . .	332
Quyển	XXXIII	— — — — . . .	341
Quyển	XXXIV	(*Gia-long năm thứ 7, 1808*). . .	360
Quyển	XXXV	— — — — . . .	372
Quyển	XXXVI	— — — — . . .	385

NHÀ XUẤT BẢN SỬ HỌC

Sắp chữ, in và đóng sách tại Liên xưởng in CTHD Lê-văn-Tân.

Số xuất bản 04. Số lượng in 1.610 cuốn. Xong ngày 12-6-1963.

Giữ lưu chiểu tháng 6 năm 1963.

TAILIEUSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org